VIÊN GIÁC

SỐ NR. 162

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỴ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

PL. 2.551 NĂM THỨ 30 - THÁNG 12 NĂM 2007; JAHRGANG 30. DEZEMBER 2007 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH

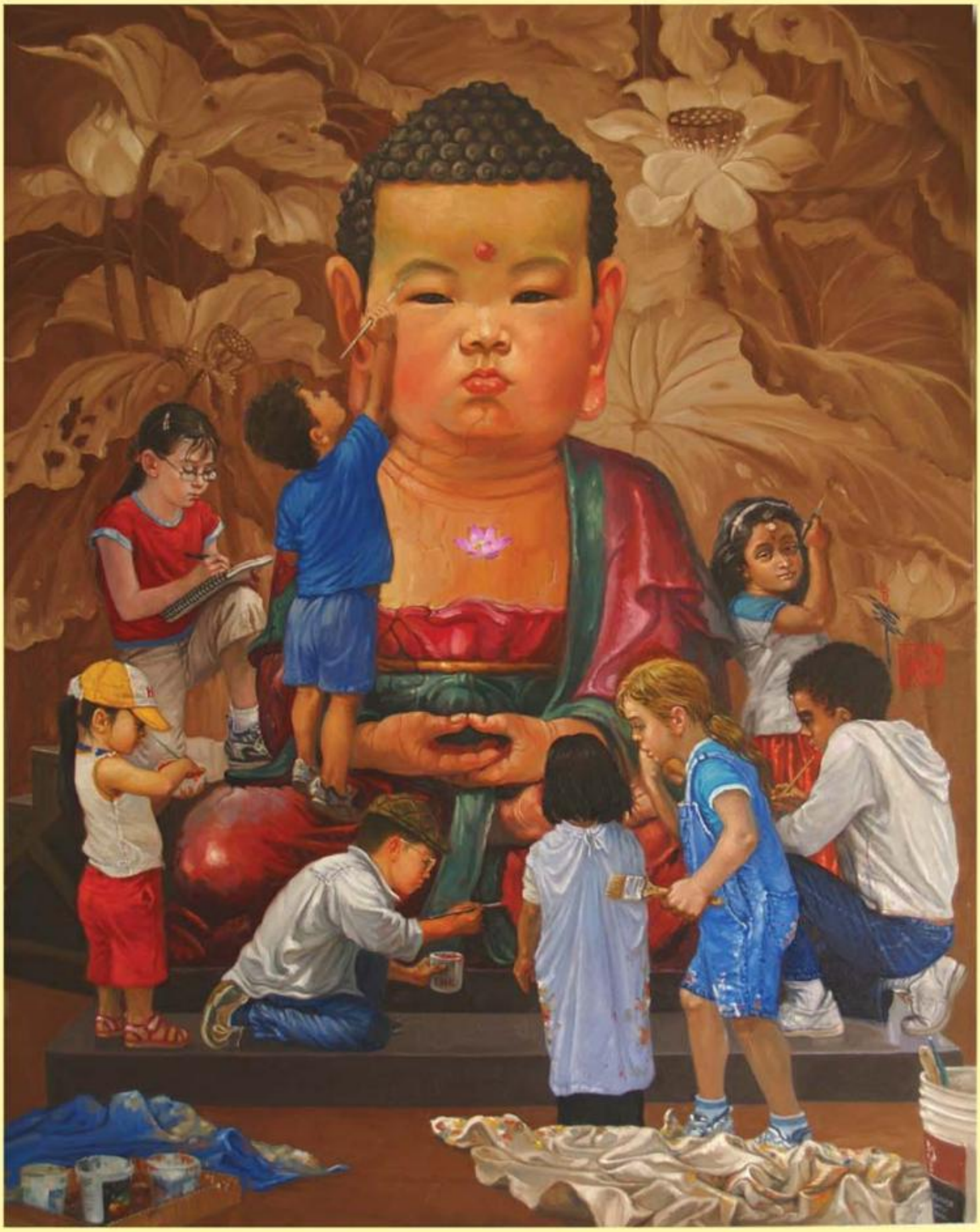

Xuân Mậu Tý 2008

https://tieulun.hopto.org

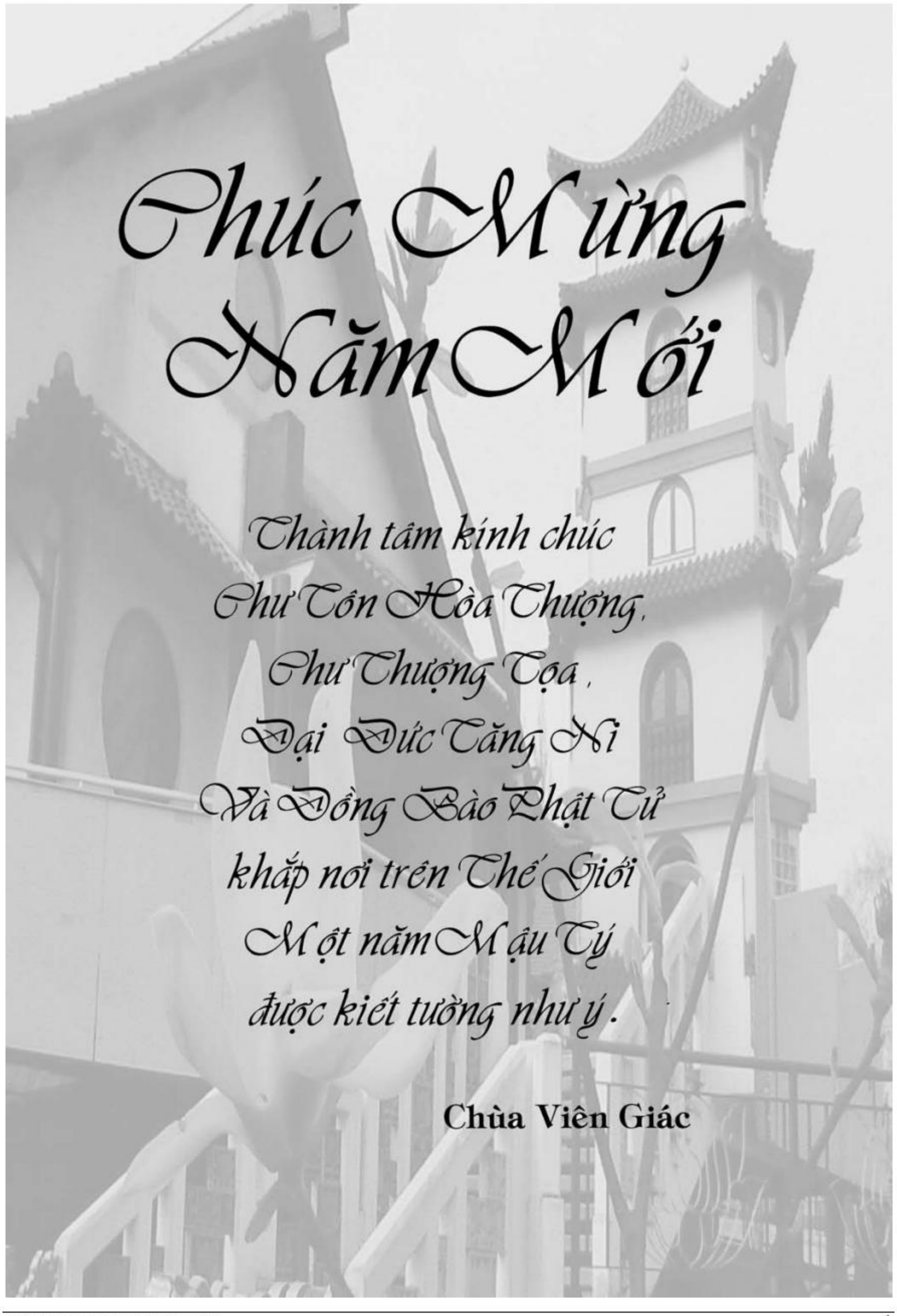

https://tieulun.hopto.org

thư tòa soạn

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã được thành lập tại Việt Nam từ đầu năm 1964 và tinh thần cũng như Hiến Chương của Giáo Hội nầy đã được đại đa số chư Tăng và Phật Tử trong cũng như ngoài nước tuân hành theo, cộng tác và phụng sự. Giáo Hội lớn mạnh dần ở trong nước rồi lan tỏa ra các Phân Bộ Phật Giáo Việt Nam tại Hải Ngoại, rồi các Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam tại Nhựt, tại Pháp, tại Đức v.v... Tinh thần ấy vẫn thông suốt và quán triệt kể từ đó cho đến nay không gián đoạn.

Rồi năm 1975 nước nhà nghiêng ngửa, đạo pháp suy vi, những bậc lãnh đạo của Giáo Hội bị bắt bớ cầm tù; nếu không nhờ chư Tăng và Phật Tử ở ngoại quốc lúc bấy giờ lên tiếng, tranh đấu thì làm sao thế giới có thể biết được để mà chia xẻ, ủng hộ và tranh đấu chống lại sự đàn áp của Cộng Sản Việt Nam trong nước; nhất là với hai án tử hình của Thượng Tọa Tuệ Sỹ và Thượng Tọa Trí Siêu Lê Mạnh Thát thuở ấy. Cả một guồng máy của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất ở trong nước bị đàn áp và khống chế từ năm 1975 cho đến năm 1981; rồi từ năm 1981 cho đến năm 1992. Tất cả đều như rắn không đầu. Nếu không có những Văn thư và Giáo Chỉ của Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu gởi ra ngoại quốc cũng như trao lại ấn tín cho Hòa Thượng Thích Huyền Quang thì trong nước cái hơi ấm ấy không được tiếp tục nung nấu cũng như truyền thừa. Kế đó Hòa Thượng Thích Quảng Độ được bầu làm Viện Trưởng Viện Hóa Đạo và Đức Đệ Tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang được suy tôn tại Úc Châu cách đây 5 năm về trước (2003).

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Âu Châu đã ra đời vào ngày 27 tháng 12 năm 1990 tại Konsvinger – Na Uy, khẳng định lập trường của mình là tuân hành đường lối và chủ trương của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong nước từ trước năm 1975 và vạch ra cho Âu Châu có một hướng đi mới cho Phật sự tại lục địa nầy. Nội quy ấy cho đến nay vẫn còn có giá trị. Riêng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất – Chi Bộ Đức Quốc, đã được thành lập vào năm 1979 cũng như Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Đức được thành lập vào năm 1978, đến nay cũng đã gần 30 năm và vẫn một lòng trung kiên với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất dưới sự lãnh đạo của Hòa Thượng Thích Huyền Quang và Hòa Thượng Thích Quảng Độ, không có gì thay đổi cả. Riêng ở ngoại quốc ngày nay mỗi châu, mỗi quốc gia đều có quyền tự trị riêng về luật pháp cũng như tư cách pháp lý riêng; nên việc giải tán hay bầu mới thành phần lãnh đạo ở trong cũng như ngoài nước, không ảnh hưởng gì đến vấn đề pháp lý cũng như tinh thần hy sinh, phụng sự cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại quê nhà của chư Tăng và Phật Tử tại đây, như đã có từ trước năm 1975 cho đến nay.

Nhìn sang các nước tỉnh mộng say men chiến thắng, lo ổn định nội tình phục hồi nền kinh tế như Nhựt Bản là một ví dụ điển hình và Thiên Hoàng ngày hôm nay của Nhựt Bản chỉ còn tượng trưng chứ không chi phối quyền sống chết con người như trước đệ nhị thế chiến nữa.

Nước Đức đã thấm mùi chia cắt và độc tài nên đã trở thành chế độ dân chủ từ năm 1949 ở phía Tây và năm 1989 thống nhất dân chủ cho toàn nước Đức. Nữ Hoàng Anh ngày xưa quyền uy tột đỉnh, cho nên có câu tục ngữ là: „Nước Anh mặt trời không bao giờ lặn". Thế mà ngày nay Nữ Hoàng Anh quốc cũng chỉ là ngôi vị tượng trưng của thần dân; còn bao nhiêu việc trọng đại của quốc gia đều do Thủ Tướng và Quốc Hội chịu trách nhiệm trước quốc dân đồng bào. Rồi hầu như tất cả những nước trên thế giới ngày nay còn vua chúa trị vì như Na Uy, Đan Mạch, Thụy Điển, Bỉ, Tây Ban Nha, Thái Lan, Nhựt Bản v.v... cũng đều giữ lại ngôi vua nhưng không có quyền hành tuyệt đối và bất tận như ngày xưa nữa.

Ngay như Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 là một Quốc Vương, là một Tăng Vương theo truyền thống tái sanh của Tây Tạng đã gần 1.000 năm nay; nhưng gần đây Ngài cũng đã trao quyền lại cho Thủ Tướng đảm nhiệm để lèo lái đất nước Tây Tạng khi còn sống lưu vong ở ngoại quốc theo tinh thần dân chủ tự do và bầu cử; chứ không nhứt thiết khi sinh ra đã là tái sanh của một vị Lạt Ma và nhất là vị Đạt Lai Lạt Ma thứ 15 sau khi Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 viên tịch.

Dẫu sao đi nữa thì Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong nước dưới sự lãnh đạo của nhị vị Hòa Thượng Thích Huyền Quang và Hòa Thượng Thích Quảng Độ và dẫu cho các Ngài có không tin chúng ta vì lý do nầy hay lý do khác đi chăng nữa thì chúng ta cũng không thể bỏ các Ngài trong cuộc sống bị kìm hãm trong xã hội Cộng Sản như ngày hôm nay được. Như sách có câu: "Gia bần tri hiếu tử, quốc loạn thức nhân tâm", là trong hoàn cảnh nầy đây.

Riêng GHPGVNTN – Chi Bộ Đức Quốc cũng như GHPGVNTN – Âu Châu luôn luôn trung thành với lý tưởng giải trừ pháp nạn và quốc nạn tại Việt Nam cho đến khi nào nhân quyền và tự do Tôn Giáo tại Việt Nam được hoàn toàn tôn trọng.

• Ban Biên Tập Báo Viên Giác

https://tieulun.hopto.org

Tác giả : **Guiseppe Tucci**
Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 161)

CHƯƠNG 10
CÁC THÀNH PHỐ CHÙA CHIỀN

Không xa thị trấn dân thường ở, cả hai thành phố Depung và Sera đặc biệt dành cho chư Tăng cư ngụ. Thành phố Depung có khoảng 7.700 Lạt Ma và Sera 6.600 vị. Xa hơn 30 dặm về hướng đông, thị trấn Ganden nằm trên đỉnh núi cao 14.000 phít (feet) có 3.300 Lạt Ma thường trú. Các vị trụ trì và Tăng chúng sống trong những túp lều vải hoặc các phòng nhỏ làm bằng đất, cái nọ dính cái kia sát liền nhau để giữ hơi ấm trong thời tiết đông lạnh lẽo.

Các ngôi chùa, tu viện thường được xây cất nằm giữa những nơi cư trú của chư Tăng. Những vị Lạt Ma nhìn các chùa, tu viện như biểu tượng của đời sống tinh thần, là cửa ngõ hướng dẫn mọi chúng sanh tìm về cảnh giới Niết Bàn an lạc, thoát khỏi biển khổ luân hồi sinh tử. Những pho tượng Phật bằng đồng to lớn sơn màu vàng chói sáng ngồi thiền bất động, mắt nhắm một phần khép kín nhìn xuống trong các ngôi chùa trang nghiêm thanh tịnh đã giúp cho du khách khi nhìn vào có cảm nghĩ như thoát tục, xa lánh trần thế, lòng vơi bớt đi phần nào nỗi khổ đau.

Đời sống tu viện là một đời sống ẩn dật, người Tăng sĩ cảm thấy như bị giam hãm trong bốn bức vách của nhà tù. Họ phải chiến đấu với lòng mình từng giây phút để kiềm chế sự cám dỗ của dục tình. Tuy nói vậy, nhưng cuộc sống tu hành ở Tây Tạng cũng không quá khổ cực cho lắm, nếu không muốn nói là tương đối dễ chịu. Một số các nhà sư Tây Tạng có tánh giải đãi, biếng nhác. Phần đông họ thích làm những công việc nặng nhọc dùng đến bắp thịt nhiều hơn là trí óc như nấu ăn, quét dọn, hay chăm sóc vườn tược ở tu viện v.v... Vì mọi người dân ở xứ này không ai giống ai, mỗi người mỗi nghiệp; có người thông minh, cũng có kẻ ngu đần. Người có trình độ một chút, họ thích học hỏi nghiên cứu hay ngồi thiền; người kém trí tuệ, họ chọn pháp môn niệm Phật hay trì chú.

Có hai vị Lạt Ma kiểm soát luật giới của chư Tăng trong tu viện. Hình dáng họ to lớn mập mạp như hai vị hộ pháp. Họ choàng trên vai một dải lụa màu tím. Hai vị giữ chức vụ trong trong vòng một năm và họ cần có trí nhớ tốt và giọng nói hùng hồn rõ ràng để có thể thi đậu trước sự chứng minh khảo sát của đức Đạt Lai Lạt Ma. Sinh hoạt của tu viện trông giống như một thành phố chết, và các Tăng sinh tò mò thường đứng trong cửa nhìn trộm qua khe hở của ổ khóa hoặc núp dưới thân cây nơi góc đường nhìn lén rồi bỏ chạy biến mất khi thấy cái Ngài giám luật tiến lại gần.

Về đời sống tu tập của các vị Lạt Ma ở tu viện, từ sáng đến tối, họ liên tục bận rộn: Khi trông coi văn phòng, lúc thì tụng kinh niệm Phật, trì chú hay học hỏi giáo lý v.v... Có lần tôi ghé ở lại chùa mấy hôm, tôi thường thức dậy lúc 3 giờ sáng sau khi nghe một hồi trống đánh và tiếp theo là tiếng kèn, tiếng tù-và v.v... Thời gian hòa âm các nhạc cụ Phật Giáo này kéo dài đến một giờ đồng hồ, và theo các thầy Lạt Ma nói nhằm mục đích đánh thức, giác tỉnh các vong hồn của những người đã mất. Sau khi nghe tiếng trống kèn trỗi lên, các vị Lạt Ma đều kéo nhau lên chánh điện lễ Phật tụng kinh cho tới lúc trời sáng. Vào buổi tối, chư Tăng không đi ngủ sớm mà thường hay thức khuya để đọc kinh cầu nguyện từng nhóm nhỏ ở nhà hoặc tại trường học.

Phần lớn chương trình giáo dục đều xây dựng trên nền tảng căn bản là dùng trí nhớ học thuộc lòng. Chư Tăng phái Mũ Vàng đặc biệt chuyên về môn luận lý học. Họ được hướng dẫn tập biện luận rõ ràng khúc chiết theo phương pháp tam đoạn luận. Ngoài ra các Lạt Ma cũng chú tâm nghiên cứu tam tạng kinh điển. Sau hai mươi lăm năm tu học, họ trải qua một kỳ thi và tốt nghiệp ra trường với cấp bằng chuyên môn về Phật Giáo. Nhưng đây chỉ là một mớ kiến thức giới hạn, vị Lạt Ma muốn thấu triệt những vấn đề sâu xa huyền nhiệm của chân lý vũ trụ, họ cần phải trải qua nhiều năm tháng tu tập nữa mới thành tựu được.

Ngoài những Lạt Ma tu học sống ở tu viện, còn có các Lạt Ma thích sống ẩn tu trong rừng sâu. Họ không muốn bị ràng buộc bởi hình thức nghi lễ hay nô lệ vào giáo điều khô khan. Do vậy, nhiều vị Tăng đã rời bỏ tu viện đi vào rừng tọa thiền mỗi ngày để phản quang tự kỷ, tìm hiểu sâu xa bản thể của chân tâm. Đôi khi họ thiết lập những cái chòi nhỏ trông hình giống tổ của chim kên trên những chóp núi cheo leo sát cạnh các tu viện để làm nơi ẩn tu thiền định. Trong khung cảnh tĩnh lặng giữa đất trời, núi rừng bao la, tâm hồn người tu cảm thấy như ngập tràn trong biển ánh sáng hào quang của chư Phật, Bồ Tát.

https://tieulun.hopto.org

Như tôi đã trình bày bày trên, tu viện lớn nhất là Depung. Cái tên Depung là một địa danh nổi tiếng ở miền nam Ấn Độ, nơi mà theo truyền thuyết Mật Tông, đức Phật đã thuyết giảng nhiều bộ luận Phật Giáo quan trọng trong khi Ngài còn tại thế. Trong số đông chư Tăng sống ở tu viện, có ít nhất 50 vị Lạt Ma là „Rinpoche" tức Hóa Thân hay Bồ Tát. Sau khi viên tịch, các Ngài thường hay tái sanh trở lại để truyền bá và hộ trì chánh pháp của đức Thế Tôn được mãi mãi trường tồn bất diệt ở thế gian.

Tu viện Depung nằm cách xa bốn dặm về hướng tây của Lhasa, với những ngôi nhà sơn màu trắng, vàng và đỏ; nằm giữa một thung lũng bao quanh ba phía toàn là núi rừng. Khi đến thăm, tôi được những Lạt Ma tri khách và giáo thọ niềm nở tiếp đón đưa tới gặp các vị „Kenpo" hay trụ trì. Tu viện chia ra làm bốn „Tatsang" hay chủng viện. Mỗi vị Lạt Ma giữ chức trụ trì chủng viện trong thời hạn 12 năm; sau đó họ về hưu với tên gọi là „Zurpa" và vẫn còn được các Phật tử kính trọng, thụ hưởng các tài sản và chức quyền đặc biệt. Các Ngài trụ trì phần lớn là những vị Hóa Thân. Họ thường được tái sanh trở lại trong một xác thân mới để nói lên sự liên tục tồn tại của dòng sống tâm thức nơi con người qua thời gian.

Sau khi viên tịch, nhục thân của các Lạt Ma hóa thân được lưu giữ trong những ngôi tháp lớn xung quanh có trang trí gắn những tấm lá vàng và bạc. Nhờ tu hành đắc đạo, thân xác của họ vẫn còn nguyên vẹn, không bị hư thối, hủy diệt; và trở thành những xá lợi quý báu để chư Phật tử sau này kính lễ chiêm bái.

Các Lạt Ma trụ trì không bị ràng buộc nhiều với quy luật của tu viện. Bởi lẽ họ là những bậc đại chân tu khổ hạnh, lúc nào cũng sẵn sàng hy sinh tất cả cho chánh pháp, nghĩ đến lợi ích của mọi chúng sanh. Khi tiếp xúc với một vài Lạt Ma, tôi nhận thấy họ luôn luôn có tâm từ bi rộng lớn, thường nghĩ đến việc cứu khổ, mang lại sự an lạc cho nhân loại. Họ thuyết giảng rằng giáo lý của đức Phật có thể giải thoát mọi khổ đau và tiêu trừ hết nghiệp quả cho con người.

(Còn tiếp)

Cành mai vừa đơm nụ

Có bông Mai trắng
Trên cành cao
im lặng một góc vườn
chợt cơn gió vô thường,
rung cây,

Cành ủ rũ,
Bài Cổ Thi ...
mênh mang mùa quá khứ
Bông Huệ trắng ngần đẹp như Thơ

Trời đêm thanh khiết
gió đưa hương
gió trầm hương thoảng nhẹ
Nghe tiềm thức âm vang tiếng kệ
Người vào Thiền, Người vào Thiền
Đêm rằm ngát trăng sao
Tịnh thanh một cõi
Tịch tịch trăng sao...

Ngày hửng đông,
Sớm bình minh,
Chim mừng nắng lao xao...

Cành Mai vừa đơm nụ
Bánh xe chuyển pháp luân
Đất trời mở hội Xuân
Cành xanh tươi nụ biếc

Thuyền Bát Nhã trên suối nguồn diễm tuyệt
Nắng Vô Ưu, cảnh thịnh hội trần gian
Vườn Nhân Sinh huyền diệu Ánh Đạo Vàng

Kính lạy Đức Bổn Sư Từ Ái
Ban phước lành cho muôn loại chúng sinh
Đạo Từ Bi... ánh bình minh
Thế giới An Bình, mùa Xuân mầu nhiệm
Lòng lâng lâng con dâng lời Cầu Nguyện
Phước Huệ khắp muôn nhà
Em gái hát Đạo Ca
Mẹ dâng lời Kính Tạ

Lời Kinh Cầu vang bờ xa, bến lạ
Đàn con tha phương đồng hướng vọng Chân Nguyên

Cành Mai đơm nụ mới
Bát ngát tiếng Kinh Hiền
Bát ngát tiếng Kinh Hiền...

• **Tuệ Nga**

https://tieulun.hopto.org

Ngày xưa, khi Tổ Bồ Đề Đạt Ma từ Ấn Độ sang Trung Hoa hoằng pháp, Ngài đến gặp Vua Lương Võ Đế. Trong lúc luận bàn đạo lý, nhà vua hỏi: "Trẫm một đời cất chùa, độ tăng, bố thí, cúng dường, đúc chuông, tạo tượng, ấn tống kinh sách, như vậy có được công đức gì chăng?". Tổ Bồ Đề Đạt Ma trả lời một cách rõ ràng rằng: "Những việc làm ấy thực không có công đức gì cả!".

Vấn đề này làm cho nhiều người thắc mắc, không biết tại làm sao như vậy lại không có công đức gì cả? Bởi vì, theo lịch sử ghi chép lại thì Vua Lương Võ Đế xây cất hằng trăm ngôi chùa, độ tăng chúng tu hành rất đông, thiết trai bố thí, cúng dường, đúc chuông, tạo tượng, ấn tống kinh sách nhiều vô số kể. Nhà vua suy nghĩ làm như vậy tức nhiên được rất nhiều công đức, nhưng không ngờ khi đem vấn đề này ra hỏi, Tổ Bồ Đề Đạt Ma trả lời: Không! Tại sao vậy?

Có người không hiểu giáo lý nên giải thích là: Vua Lương Võ Đế không đích thân ra "công" thực hiện những việc làm đó, chỉ sai người khác làm, nên không có "công đức" gì cả!

Thời gian sau đó, có người đem sự việc này thưa hỏi Lục Tổ Huệ Năng và được Lục Tổ dạy như sau: Quả thực là không có công đức gì cả. Vua Lương Võ Đế vì không biết Chánh Pháp, nên lầm lẫn hai chữ "Công Đức" và "Phước Đức"!

Nghĩa là cất hàng trăm ngôi chùa, độ tăng chúng tu hành rất đông, thiết trai cúng dường, bố thí, đúc chuông, tạo tượng, ấn tống kinh sách, chỉ là những việc làm "bên ngoài", còn gọi là **tu tướng,** có ích lợi cho mọi người, những việc làm cầu phước, nên gọi là **phước đức.** Phước đức có công năng giúp chúng ta giảm thiểu nghiệp chướng, tiêu trừ quả báo, để được tai qua nạn khỏi, để được may mắn và sung sướng trên đường đời, để bớt chướng ngại trên đường đạo, chứ không giúp chúng ta thoát ly khỏi vòng trầm luân sanh tử. Phước đức có tính cách "hữu lậu" hay "hữu vi", nghĩa là con người hưởng phước vẫn còn trong lục đạo luân hồi. Khi thụ hưởng hết phước rồi thì bị đọa lạc để đền trả quả báo.

Còn **công đức** là công phu tu tập "bên trong", còn gọi là **tu tâm,** có ích lợi cho chính mình, nhờ hành trì theo lời Phật dạy trong các kinh điển, luôn luôn niệm Phật, giữ gìn giới luật, tu tập thiền định, phát huy trí tuệ bát nhã. Nghĩa là chúng ta tu tập tam vô lậu học "Giới Định Tuệ" và tam tuệ học "Văn Tư Tu", nhằm mục đích cứu kính là: Thoát ly khỏi lục đạo sanh tử luân hồi. Công đức có năng lực giúp chúng ta vượt qua bể khổ sông mê, chóng đến bờ giác ngộ và giải thoát. Công đức có tính cách "vô lậu" hay "vô vi", nghĩa là không còn trong lục đạo sanh tử luân hồi nữa. Công đức giúp con người chuyển hóa tâm tánh từ phàm phu tục tử trở thành Bồ Tát, thành Phật.

Chúng ta làm những việc như lập chùa hay góp phần xây cất chùa, tham gia phát triển chùa, phát huy các sinh hoạt, các hoạt động của chùa, của giáo hội, giúp cho mọi người khác có được cơ sở để tu học, để hành đạo, giúp cho Phật giáo có cơ hội phát triển mạnh mẽ hơn, rộng rãi hơn, vững chắc hơn, độ được nhiều người hữu duyên hơn nữa. Những việc làm này đem lại lợi ích cho nhiều người như vậy, tức nhiên sẽ đem lại cho chúng ta thực nhiều phước đức. Còn riêng bản thân mình thì không biết tu tâm dưỡng tánh, không học kinh điển, không biết trì giới, không tu tập thiền định, không phát huy trí tuệ bát nhã, cho nên tất cả việc làm trên đây chỉ là những việc làm bên ngoài, có ích lợi cho nhiều người, nhưng không ích lợi cho bản thân mình về phương diện giác ngộ và giải thoát. Tại sao vậy?

Bởi vì, tâm tham lam, sân hận, si mê bên trong chẳng những không giảm bớt mà lại có chiều hướng tăng thêm, vô minh phiền não không tan biến chút nào mà lại có phần dầy đặc hơn. Vì chấp chặt mình đã làm được bao nhiêu việc ích lợi như vậy, dễ có mấy ai làm được như mình, nên tâm cống cao ngã mạn, phách lối ngày một tăng thêm, mục hạ vô nhân, khen mình khinh người. "Bản ngã" đáng lẽ ngày một tiêu mòn tới chỗ "vô ngã" mới hy vọng đạt được đạo cả. Trái lại, bản ngã ngày một tăng lớn thêm, con người không còn thích nghe lời khuyên bảo của bất cứ ai, cứ chấp chặt định kiến sẵn có mà đi tới.

Thậm chí có người chấp chặt pháp tu của mình, không muốn thay đổi, không muốn nghe lời chỉ dẫn của bất cứ ai, dù là bực trưởng thượng, dù là thiện

https://tieulun.hopto.org

hữu tri thức, lại còn dám tuyên bố: Cho dù Đức Phật Thích Ca thị hiện bảo họ đổi pháp tu đang thực hành, họ cũng không nghe! Thậm chí nguy! Thậm chí nguy! Bởi vậy, cho nên chư Phật Tổ dạy rằng: Những việc làm như vậy quả thực là không có "công đức" chút nào cả, chính là nghĩa đó vậy!

Những việc làm khác như góp phần ấn tống kinh sách cho người khác đọc, còn mình thì không đọc, in băng đĩa thuyết pháp cho người khác nghe, còn mình thì không nghe, góp phần bố thí cúng dường, giúp đỡ người hoạn nạn, nghèo khó, nhưng không hiểu ý nghĩa cao cả của những việc làm đó, trái lại, còn sanh tâm cầu mong được "trả công bội hậu" ở cõi thiên đàng sau này. Tất cả những việc làm đó chỉ tạo nên phước đức mà thôi.

Thí dụ như có người bố thí cho nhà nghèo, hoặc cúng chùa một số tiền nào đó, với tâm mong cầu được trúng số độc đắc, được buôn may bán đắt, được nhất bổn vạn lợi, được thi đâu đậu đó, được gia đạo bình an, được tình duyên may mắn, được vạn sự bình yên, được muôn sự như ý, muốn gì được nấy. Như vậy, lòng tham lam tăng thêm quá mức thì "làm sao có công đức được"! Làm như vậy, chỉ có phước đức hạn chế, theo số tiền đã bỏ ra mà thôi. Gieo nhân nhỏ thì chỉ nhận được quả nhỏ, không thể khác được.

Nếu như bố thí, cúng dường mà tâm không mong cầu gì cả, thi ân bất cầu báo, cúng chùa để chùa có thêm phương tiện sinh hoạt ích lợi cho mọi người, giúp người để cho người qua cơn khó khăn, túng thiếu, không đắn đo, không suy nghĩ, không tính toán gì thêm nữa, chúng ta sẽ bớt đi tâm tham lam, bỏn sẻn, tăng trưởng tứ vô lượng tâm: từ, bi, hỷ, xả.

Chúng ta hãy tinh tấn làm tất cả những việc thiện, rồi quên hết đi, không chấp chặt vào đó, để kể lể công lao, hay mong cầu phước báu về sau, tâm cầu danh của chúng ta sẽ bớt đi, tâm chấp ngã cũng nhẹ hơn trước, thì những việc làm đó **vừa ích lợi cho người và cho mình, tạo nên phước đức và công đức vậy.**

Trong Kinh Đại Bát Niết Bàn, Đức Phật có dạy:

Chư ác mạc tác.
Chúng thiện phụng hành.
Tự tịnh kỳ ý.
Thị chư Phật giáo.

Nghĩa là chúng ta không làm tất cả các việc bất thiện, không làm những việc ác, tránh những việc tổn người hại vật, cố gắng làm tất cả những việc thiện, những việc ích lợi cho người khác, nhưng đừng ghi nhớ, đừng chấp chặt vào những việc ích lợi đã làm, thì tâm ý của chúng ta sẽ được thanh tịnh. Đó là tu tâm dưỡng tánh, đó là điều cốt yếu chư Phật mười phương ba đời muốn dạy như vậy. Thí dụ chúng ta đã làm những việc ích lợi cho bất cứ ai mà chấp chặt vào đó thì tâm của chúng ta sẽ bực dọc, bất an khi không được ai khen tặng hoặc không được ai đáp ứng như ý. Nếu như quên đi những việc thiện đã làm, giúp đỡ người với tâm "thi ân bất cầu báo", thì chúng ta sẽ yên ổn, bình an, tâm của chúng ta sẽ không loạn động, không bực bội khi gặp phải người vô ơn.

Trong Kinh Tâm Địa Quán, Đức Phật dạy:

"Tâm địa bình thì thế giới bình"

Nghĩa là tâm địa của chúng ta bình an thì thế giới chung quanh chúng ta cũng bình an. Tâm địa chúng ta không tham lam thì những người chung quanh khỏi lo canh chừng đồ đạc. Tâm địa chúng ta không sân hận thì những người chung quanh khỏi điếc lỗ tai, khỏi mỏi cái miệng, khỏi nhức cái đầu. Tâm địa chúng ta không si mê thì những người chung quanh ăn ngon ngủ yên, khỏi lo khỏi sợ. Kể gần thì có vợ chồng con cái, xa thì có bà con hàng xóm láng giềng, các bạn đồng nghiệp trong sở làm, cũng được hưởng sự bình an. Nếu chúng ta đạt được tâm bình an hiện đời, thì ngay thế gian này chính là miền cực lạc, là cõi thiên đàng, đâu phải đợi đến kiếp sau mới hưởng được, đâu phải đợi lời cầu chúc "sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc", hoặc "chóng siêu thăng lên cõi thiên đàng", trên báo chí!

Cũng có câu:

"Bình an dưới thế cho người thiện tâm"

Nghĩa là ở ngay tại thế gian này, người có tâm hiền thiện thì đương nhiên được sự bình an trong tâm hồn. Bởi vì người thiện tâm không phải bận tâm suy nghĩ phương cách, mưu kế hại ai, cho nên không lo sợ bị ai hại, không phải bận tâm trừng phạt ai, cho nên không lo sợ bị ai trừng phạt. Sự bình an không do đấng nào ban cho cả, không do cầu nguyện mà được. Sự bình an chỉ có từ thiện tâm mà thôi. Ngược lại, người không có thiện tâm thì tự họ không có được sự bình an. Rất là đơn giản. Rõ ràng là như thế, không nghi! Như vậy, chúng ta hiểu rằng "phước đức" rất cần thiết trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta. Nhờ phước đức chúng ta qua được, giảm được những nghiệp báo, những chướng nạn trong cuộc đời cũng như những trở ngại trên đường tu tập. Chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không. Ví như chúng ta có tiền tiết kiệm để dành trả những nợ đã vay từ nhiều kiếp trước và kiếp này vậy. Tiền tiết kiệm nhiều chừng nào thì mau dứt nợ chừng ấy.

Tuy nhiên, Đức Phật có dạy chúng ta gieo nhân làm phước, tu phước nhưng hãy hồi hướng những phước đức đó, nguyện đời đời được gặp Chánh Pháp, được gặp thiện hữu tri thức, được nhắc nhở việc tu tập, cho đến ngày được giác ngộ và giải thoát, chứ đừng mong cầu hưởng quả phước sau này. Tại sao vậy? Bởi vì làm phước thì hưởng phước, nhưng đến khi hết phước thì bị đọa, cứ vẫn loanh quanh lẩn quẩn ở trong vòng sanh tử luân hồi, chưa thoát ra được. Ví như mũi tên bắn lên không trung, khi hết trớn, tức nhiên rớt trở xuống đất rất nhanh vậy. Chúng ta hãy thử nhìn những người giàu có, những người quyền thế, những ông vua, những ông hoàng, những bà

https://tieulun.hopto.org

hoàng, những quận nương, những công chúa đã và đang thụ hưởng phước báo, được giàu sang sung sướng, xinh đẹp tuyệt trần, danh vọng tột đỉnh, vinh hoa phú quý, đến khi hưởng hết phước báo, cuộc đời của họ kết thúc bằng đủ mọi cách hết sức bi thảm. Luật nhân quả giải thích được các hiện tượng đó của thế gian, đúng trong ba thời: Quá khứ, hiện tại, vị lai. Rõ ràng "mình làm mình hưởng, mình làm mình chịu", chứ không do một đấng thượng đế nào ban phước giáng họa một cách tùy tiện cả.

Trong Kinh Pháp Bảo Đàn, Lục Tổ Huệ Năng dạy rằng:

"Trong tâm khiêm tốn là công.
Ngoài hành lễ phép là đức".
Hay:
"Nội cần khắc niệm chi công.
Ngoại hoằng bất tranh chi đức".

Nghĩa là "bên trong" chúng ta phải chuyên cần vận nội lực loại trừ những tâm niệm kiêu ngạo, tật đố, ngã mạn, ganh tị, đố kỵ, khen mình khinh người, để đạt được tâm niệm khiêm tốn, hạ mình, nhún nhường, tùy hỷ công đức. Đồng thời, chúng ta cũng phải vận nội công để khắc phục các tạp niệm, để tâm không còn có các vọng tưởng. Mỗi khi tạp niệm, vọng tưởng khởi lên, chúng ta liền giác ngộ, liền nhận biết và dừng ngay, không tiếp tục theo dòng tâm thức, đi lang thang từ đông sang tây, từ quá khứ đến hiện tại và vị lai, từ chuyện này đến chuyện khác. Như vậy chúng ta có được "công". Điều quan trọng cần biết là: Chúng ta đừng sợ có vọng tưởng, tạp niệm khởi lên trong tâm thức. Ai ai cũng có vọng tưởng và tạp niệm. Chỉ sợ chúng ta không giác ngộ, không nhận biết kịp thời, nên bị vọng tưởng, tạp niệm lôi cuốn, đi lang thang làm khách phong trần, quên mất cố hương, từ bao nhiêu đời, bao nhiêu kiếp. Khi dong ruỗi theo các vọng tưởng, tạp niệm như vậy, tâm của chúng ta sẽ loạn động với thất tình lục dục, tức là quên mất **"bản tâm thanh tịnh"** sẵn có của chúng ta.

Còn "bên ngoài" chúng ta thực hành lễ phép, cung kính, tôn trọng tất cả mọi người, bởi vì mọi người ai ai cũng có "Chơn Tâm Phật Tánh" như nhau, mọi người ai ai cũng có ưu điểm để chúng ta học hỏi, noi theo, không phân biệt, không thành kiến, không kỳ thị, không tranh cãi, không hơn thua, không thị phi, không ỷ mình là kẻ trên người trước, kẻ có nhiều công lao, kẻ có nhiều tài năng, kẻ làm được nhiều việc không ai bằng. Như vậy chúng ta được nhiều người thương mến, gần gũi. Như vậy chúng ta có được "đức".

Thêm nữa, người Phật Tử muốn có công đức thì bên trong không có tâm chấp ngã, tâm chấp pháp, nói chung là tâm cố chấp; bên ngoài hành động luôn luôn ngay thẳng, bình đẳng, công minh, chính trực. Hãy phát tâm tìm học kinh điển, biết đúng Chánh Pháp mà hành theo, tránh chuyện tu mù, tu mò, để khỏi lạc sang tà giáo, ngoại đạo. Công đức là ở "Pháp Thân", phát sanh trí tuệ bát nhã, không do tu phước, không do làm những việc phước thiện mà được.

Chúng ta ngày nay cũng hay lầm lẫn cho rằng lập chùa, giúp chư tăng tu học, bố thí, cúng dường, làm Phật sự, đi chùa lạy Phật là được nhiều công đức và tự hào rằng mình làm vô lượng vô biên công đức, cần phải được tán thán, rồi chờ đến ngày được vãng sanh về cõi tây phương cực lạc quốc của Đức Phật A Di Đà! Chúng ta cần nên biết nếu chỉ niệm Phật A Di Đà sơ sơ, qua loa, rồi cầu mong vãng sanh về cõi tây phương cực lạc là biểu hiện của tâm tham lam, tánh lười biếng, làm ít muốn hưởng nhiều! Muốn tu hành mà không chịu học kinh điển, không gần các bực thiện hữu tri thức, nên chúng ta không rõ chư Phật dạy phải hành trì như thế nào mới được vãng sanh.

Trong Kinh A Di Đà, Đức Phật dạy rất rõ ràng:

"Cực lạc quốc độ chúng sanh sanh giả, giai thị a bệ bạt trí, kỳ trung đa hữu nhứt sanh bổ xứ, kỳ số thậm đa, phi thị toán số, sở năng tri chi, đản khả dĩ vô lượng vô biên a tăng kỳ thuyết. Chúng sanh văn giả, ưng đương phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc. Sở dĩ giả hà? Đắc dữ như thị chư thượng thiện nhơn câu hội nhứt xứ. Bất khả dĩ thiểu thiện căn phước đức nhân duyên đắc sanh bỉ quốc".

Nghĩa là cõi Tây phương cực lạc là nơi chỉ có các bực Bồ Tát "nhứt sanh bổ xứ", tức là các bực "thượng thiện nhơn" sắp thành Phật, những người hiền thiện bậc thượng, gặp gỡ nhau mà thôi. Những người còn đầy dẫy tham sân si, đầy dẫy nghiệp chướng, đầy dẫy phiền não thì nhứt định không thể nào đạt được cảnh giới đó. Không thể chỉ lấy có một chút ít thiện căn phước đức làm nhân duyên, để cầu nguyện về cõi cực lạc đó được.

Ví như người đeo nặng qua sông thì phải chìm, không thể nổi được. Chứ không phải Đức Phật A Di Đà không có lòng từ bi cứu độ chúng ta. Chư Phật có tâm đại từ đại bi muốn cứu độ chúng ta, nên chỉ dạy các pháp môn tu học, các phương pháp, để chúng ta noi theo đó mà tự mình tu tập, để tự được cảnh giới an lạc và hạnh phúc hiện đời và vãng sanh mai sau. Có người quan niệm "đới nghiệp vãng sanh", nghĩa là con người vẫn còn mang nghiệp chướng, nhưng nhờ biết niệm Phật A Di Đà, nên được Ngài thương xót cho vãng sanh về cõi tây phương cực lạc, rồi tu tiếp sướng hơn. Điều này có vẻ "phe đảng" cũng như quan niệm cứ chấp nhận rước thượng đế vào lòng thì sẽ được thượng đế cho về thiên đàng, hưởng phước đời đời, không cần biết đó là người như thế nào!

Thực ra, đạo Phật không có dạy như vậy. Nếu thực sự muốn tu cho thành người tốt, thì chúng ta hãy tu ngay ở cõi đời này, đừng hẹn. Còn mang nghiệp chướng nặng nề, tham giận kiêu căng, si mê lầm lạc, nếu về tây phương, chỉ làm nơi đó ô uế mà thôi. Dù có được về bên đó chăng nữa, không thấy

https://tieulun.hopto.org

thích hợp, cũng sẽ đòi về trở lại mà thôi! Sống với những người thế tục, chúng ta mới cần phải tu, mới có cơ hội để tu. Chứ về bên đó gặp toàn người tốt thì đâu cần phải tu nữa. Cũng như người còn nhiều phiền não quá, nhiều nghiệp chướng quá, dù có được đưa vào chùa ở, mà không quyết tâm trì chí, cũng khó mà tu được, có ngày cũng xuất, nếu không xuất thì sẽ gây biết bao nhiêu việc đáng tiếc cho cảnh thiền môn!

Trong Kinh A Di Đà, Đức Phật cũng dạy:

"Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn thuyết A Di Đà Phật, chấp trì danh hiệu, nhược nhứt nhựt, nhược nhị nhựt, nhược tam nhựt, nhược tứ nhựt, nhược ngũ nhựt, nhược lục nhựt, nhược thất nhựt, nhứt tâm bất loạn. Kỳ nhơn lâm mạng chung thời, A Di Đà Phật dữ chư thánh chúng hiện tại kỳ tiền, thị nhơn chung thời, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh A Di Đà Phật cực lạc quốc độ".

Nghĩa là nếu có thiện nam, thiện nữ nào nghe được danh hiệu Phật A Di Đà, luôn luôn trì giữ danh hiệu đó trong tâm trí, lúc nào cũng niệm Phật, nhớ nghĩ tới Phật, trong một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, cho đến bảy ngày, đạt được tâm yên không loạn. Khi thọ mệnh hết, người như vậy giữ gìn được tâm không điên đảo, tức thời được vãng sanh cõi nước tây phương cực lạc của Đức Phật A Di Đà. Tại sao vậy?

Bởi vì khi tâm của người đó luôn luôn niệm Phật, không còn lăng xăng, lộn xộn, không còn loạn động vì các việc đối đãi thị phi, hơn thua, tốt xấu, cho nên cảm ứng được cảnh giới tịnh độ của Đức Phật A Di Đà vậy.

Nói cách khác, tâm của người đó thấy mọi sự đúng như thực, thấy mọi việc không còn điên đảo, gọi là "tâm bất điên đảo", cho nên người đó thấy được "Tự Tánh Di Đà, Duy Tâm Tịnh Độ". Nghĩa là nhờ tâm được thanh tịnh, bất loạn động, bất điên đảo, cho nên người đó thấy được "Phật Tánh", tức là "Pháp Vô Sanh", không còn sanh tử luân hồi, tức đắc vãng sanh tây phương cực lạc. Nếu còn nghiệp chướng nặng nề, tham giận kiêu căng, si mê lầm lạc, nghĩa là tâm còn điên đảo, tâm còn loạn động, làm sao vãng sanh được mà mong cầu!

Cõi tây phương cực lạc hay cõi thiên đàng là cảnh giới "bất tùy phân biệt", bình đẳng tuyệt đối, chí công vô tư, làm gì còn chia giai cấp có chín phẩm, ba hạng, thượng trung hạ, như con người tưởng tượng với tâm lăng xăng, cho thêm lộn xộn và phức tạp! Không thể lấy tâm lượng phàm phu xét cảnh giới Bồ Tát!

Như vậy, cốt tủy của đạo Phật, không phải chỉ là van xin cầu nguyện, cúng kiến lễ lạy cho nhiều, mà chính là lúc nào cũng nhớ nghĩ tới hạnh nguyện của chư Phật, nói lời như Phật dạy, hành động như Phật dạy, luôn luôn giữ gìn tâm ý thanh tịnh, bình an, yên tĩnh, không loạn động, không điên đảo. Được như vậy, tam nghiệp hằng thanh tịnh, chúng ta vừa có phước đức vừa có công đức đầy đủ, phước tuệ trang nghiêm, tùy tâm mãn nguyện. Kinh sách có câu: "Phước Tuệ Lưỡng Toàn Phương Tác Phật". Cứu cánh của đạo Phật chính là nghĩa đó vậy.

Trong Kinh Tịnh Danh, Đức Phật có dạy: *"Tâm tịnh thì độ tịnh".*

Nghĩa là tâm có thanh tịnh, trong sạch, yên tĩnh, chúng ta mới có thể sống trong cõi tịnh độ, tức là cảnh giới thanh tịnh và an lạc được. Tâm có hiền thiện, ngay thẳng chân thật, chúng ta mới sống trong cõi thiên đàng được. Bình an dưới thế cho người thiện tâm. Rõ ràng là như thế! Như vậy cõi tịnh độ ở ngay trong tâm của chúng ta, ngay hiện đời, nếu như tâm của chúng ta không còn tham lam, sân hận và si mê nữa.

Trong Kinh Pháp Cú, Đức Phật có dạy:

"Hãy tự thắp đuốc lên mà đi. Thắp lên với Chánh Pháp".

Nghĩa là mọi người phải tìm hiểu, học hỏi Chánh Pháp, đem ngọn đuốc trí tuệ của mình mồi với ngọn đuốc trí tuệ Phật, bằng cách nghe giảng giáo lý, nghiên tầm kinh điển, rồi tự suy nghĩ, ứng dụng trong cuộc sống hằng ngày, giữ gìn giới luật, tu tập thiền định, phát triển trí tuệ bát nhã. Nhờ giữ gìn giới luật nên tâm trí được thanh tịnh và trí tuệ bát nhã khai mở. Đó chính là tam vô lậu học "Giới Định Tuệ" và tam tuệ học "Văn Tư Tu", có khả năng đưa chúng ta đến chỗ giác ngộ và giải thoát.

Kinh sách có câu: *"Phước Tuệ Lưỡng Toàn Phương Tác Phật".*

Nghĩa là chúng ta hãy phát tâm bồ đề dũng mãnh, làm tất cả những việc tạo phước đức trong các dịp lễ thượng ngươn, trung ngươn, hạ ngươn, và tất cả dịp nào tùy duyên, tùy khả năng, tùy hoàn cảnh trong suốt năm, suốt đời. Đồng thời chúng ta cũng làm tất cả những việc tạo công đức như Văn Tư Tu, Giới Định Tuệ, để phát triển trí tuệ bát nhã. Đầy đủ "Phước và Tuệ" chúng ta sẽ sống trong an lạc và hạnh phúc hiện đời và về cõi Phật sau này, không nghi. Cũng như con chim có đủ hai cánh sẽ bay thăng bằng và bay được xa.

Ngày xưa, sau khi thành đạo, Đức Phật Thích Ca sống trong cảnh giới an lạc, cảnh giới tịnh độ, ngay hiện đời, ngay trên cái thế giới gọi là Ta Bà khổ đối với mọi chúng sanh khác. Tâm của Ngài thanh tịnh, cho nên ở mọi nơi Ngài đều có thể sống yên tịnh được, dù trong tịnh xá hay trong núi rừng, dù nơi vắng vẻ hay chốn đông người, tùy theo chỗ ở thường an lạc.

Trên thế gian này, chung quanh chúng ta có đủ hạng người, có đủ loại người. Có người tạo thuận

https://tieulun.hopto.org

cảnh dễ dãi, giúp đỡ chúng ta tu tập, cũng có người tạo nghịch cảnh, gây phiền hà, khó khăn, khổ đau, để thử thách công phu tu tập của chúng ta. Tất cả mọi người đều là thiện hữu tri thức của chúng ta cả. Nếu ai ai cũng hiền thiện hết, không ai làm phiền mình hết, làm sao biết chúng ta nhẫn nhịn được tới đâu? Ví như người học sinh đi học, được thầy dạy cho kiến thức, được bạn bè giúp đỡ, rồi cũng cần có vị giám khảo để kiểm tra trình độ, hạch hỏi, thử thách, nếu vượt qua được, mới cấp văn bằng chứ.

Có câu chuyện hai con chim như sau: Một hôm, con chim bồ câu thấy hàng xóm là con chim cú vọ sửa soạn dọn tổ đi, liền hỏi: Chị định dọn đi đâu? Con chim cú vọ đáp: Dân ở đây hung ác quá, mỗi lần gặp tôi, cứ lấy đá ném, lấy cây đánh, nên tôi định dọn về phương tây ở, bên đó nghe nói dân chúng hiền thiện hơn. Mong vậy lắm thay! Con chim bồ câu bèn nói: Chỗ hàng xóm láng giềng, tôi xin nói thực, chị đừng giận tôi nhé. Theo quan điểm của tôi, nếu chị thành tâm, chịu khó sửa cái giọng kêu ghê rợn của chị, cho dễ nghe hơn, thì chắc không còn ai ném đá, không còn ai lấy cây đánh chị nữa đâu. Nếu như chị không chịu sửa cái giọng khiếp đảm khó nghe đó, thì dù có ai rước qua phương tây, chị cũng không ở yên bên đó được đâu. Thực như vậy đó!

Câu chuyện trên ngụ ý chúng ta nên xoay lại quán chiếu, tu sửa tâm tánh của chính mình, đừng nhìn ra ngoài trách cứ, phê phán, chỉ trích người khác, thì cực lạc hay thiên đàng chính là đây, hiện tiền ngay tại thế gian này, ngay trong tâm của mỗi người, rất đơn giản, rất thực tế, không cần cầu nguyện, khỏi phải mơ tưởng viển vông, khỏi nhọc công, không phí sức, khỏi bị gạt gẫm, không cần tìm kiếm đâu xa.

⁂

Tóm lại, vì không biết rõ đâu là Chánh Pháp, cho nên chúng ta không thể thực hành lời Phật dạy, một cách tường tận, một cách đúng đắn, để thoát ly sanh tử luân hồi, thoát ly phiền não và khổ đau.

Có câu: "Ai ăn nấy no. Ai tu nấy chứng". Đó là lẽ công bằng tuyệt đối. Cũng vậy, thực rõ ràng "Mình làm mình hưởng. Mình làm mình chịu". Vì thế cho nên, ngay từ bây giờ, chúng ta hãy phát tâm, tự thắp sáng ngọn đuốc trí tuệ của mình, thường xuyên về chùa lạy Phật, nghe thuyết pháp, tham dự các khóa tu học bát quan trai giới, để được học Phật Pháp một cách tường tận, trong bầu không khí tu học đầy đạo vị, không phân biệt người mới phát tâm, hay người đã tham gia tu học từ lâu, chúng ta cùng hướng dẫn nhau, nương tựa nhau, giúp đỡ nhau, trên bước đường tu giác ngộ và giải thoát.

Được như vậy, chúng ta có "Công Đức và Phước Đức", một cách viên mãn, một cách lưỡng toàn. ◙

Nhấp chén xuân mà như thuốc đắng
Trào dâng cuồn cuộn bóng quê xưa
Nhìn phương trời cũ mây giăng mắc
Trời nắng xuân mà tưởng gió mưa !

Nước đó mây đây đâu tổ quốc?
Trời sao nhân quả chẳng coi người
Lòng ai đã tỏ như mây nước
Mà vẫn ôm hoài chua chát thôi !

Bao đêm ngồi ngắm trăng đầu ngõ
Mộng mị loanh quanh tiếng thở dài
Muốn mặc chuyện đời quên tục lụy
Nhưng hồn sao vẫn cứ bi ai !

Hai chữ quê hương ngày nặng trĩu
Lòng trần mệt mỏi nhớ như quên
Đời chênh vênh quá không nơi níu
Nếu bước đường cùng chẳng có em.

May có em cười, một dáng xưa
Cho dù trăng tỏ hay sao thưa
Đêm đêm lại dấn thân vào mộng
Rồi lại một ngày ngắm gió mưa.

• **Trần Ngân Tiêu**

https://tieulun.hopto.org

NHỮNG BÌNH DIỆN CỦA TÂM LINH

Dimensions of Spitituality

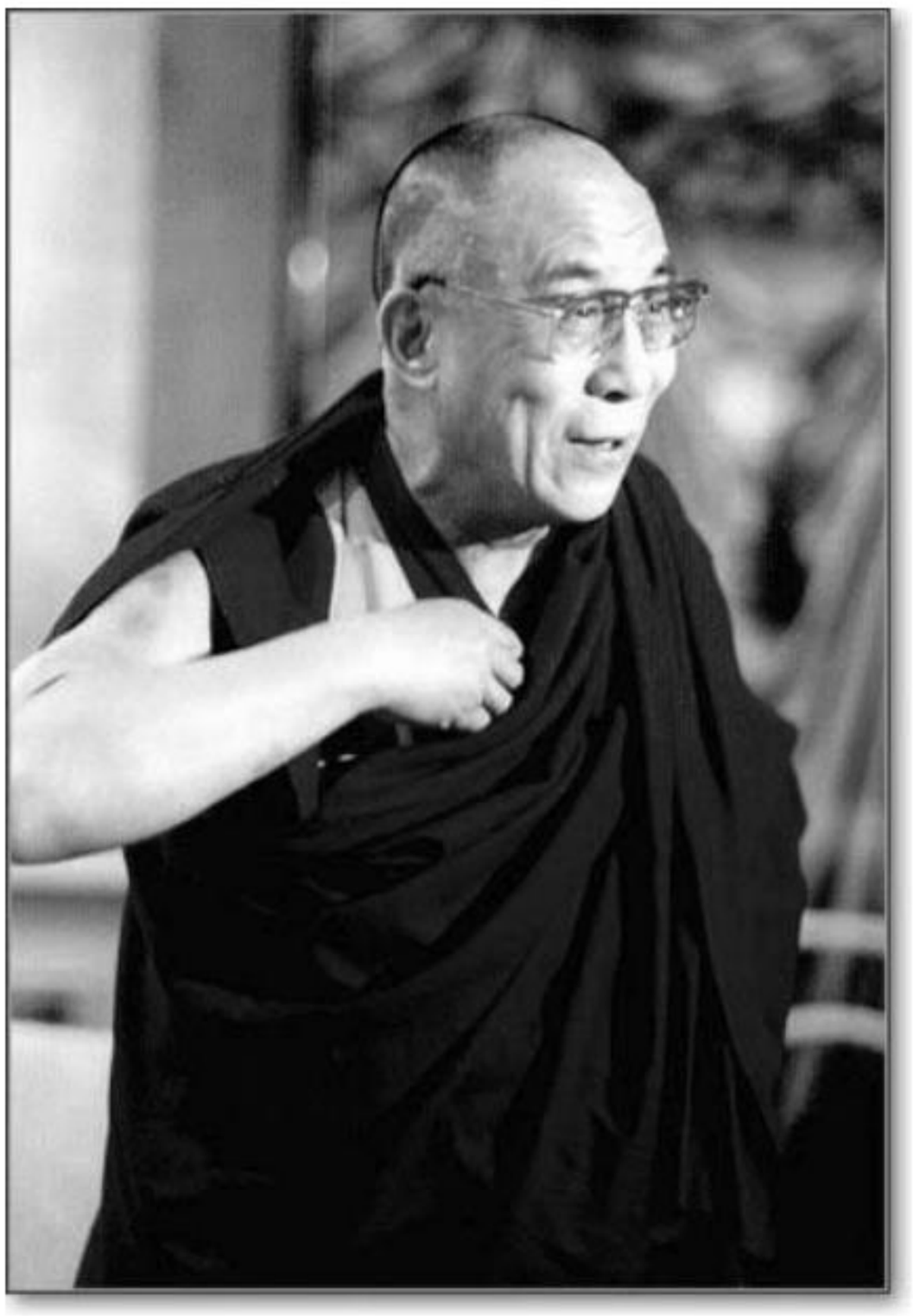

Bài giảng của Đức Đạt Lai Lạt Ma

• **Thích Nguyên Tạng dịch**

Hai bình diện tâm linh

Thưa các anh chị em, tôi muốn nói về đề tài những giá trị tâm linh qua việc định nghĩa hai bình diện hoạt động tâm linh hay tôn giáo.

Để bắt đầu tôi xin nói rằng, mục tiêu chính yếu của con người là chúng ta muốn có một đời sống hạnh phúc. Tất cả chúng ta đều muốn có hạnh phúc. Chúng ta đều mưu cầu để đạt được hạnh phúc, đó là điều tự nhiên. Đó là mục đích trong cuộc sống của chúng ta. Lý do rất rõ ràng khi không còn hy vọng với đời sống này, chúng ta trở nên đau khổ, buồn chán và có thể còn nghĩ đến chuyện tự tử nữa. Vì vậy sự sống của chúng ta bắt rễ sâu trong sự hy vọng hay mong cầu. Dù không có gì bảo đảm rằng tương lai sẽ mang lại một cái gì đó, nhưng vì có hy vọng nên chúng ta vẫn tiếp tục sống. Vì thế có thể nói rằng mục tiêu trong đời sống của chúng ta là hạnh phúc.

Con người không phải là những sản phẩm của máy móc. Chúng ta còn có một cái gì đó vượt lên trên khối vật chất. Chúng ta có tình cảm và kinh nghiệm. Vì vậy chỉ có sự thỏa mãn về vật chất không thôi thì không đủ. Chúng ta cần có một cái gì sâu xa hơn, một thứ mà tôi thường gọi là tình yêu con người, hay lòng từ bi. Với tình yêu nhân loại hay lòng từ bi, tất cả những lợi thế vật chất mà chúng ta đã có sẵn có thể có tính chất xây dựng và có thể tạo ra những kết quả tốt. Nhưng nếu không có tình yêu nhân loại thì lợi thế vật chất kia không giúp cho chúng ta có sự an lạc hạnh phúc. Sự thật là sung mãn về vật chất mà thiếu vắng tình yêu chỉ có thể tạo ra thêm những vấn đề rắc rối mà thôi. Vì vậy tình yêu nhân loại hay lòng từ bi là chìa khóa đưa đến hạnh phúc của cuộc đời.

■ Bình diện tâm linh thứ nhất:

- Giá trị các tôn giáo trên thế giới đối với loài người:

Đối với mọi người ở khắp nơi, bình diện thứ nhất của tâm linh là niềm tin vào một trong những tôn giáo của thế giới. Tôi nghĩ rằng mỗi tôn giáo trên thế giới đều có một vai trò quan trọng. Nhưng để cho những tôn giáo này có sự đóng góp hữu hiệu cho lợi ích của loài người, cần phải xem xét hai nhân tố quan trọng sau đây:

Nhân tố thứ nhất là mỗi tín đồ của các tôn giáo - tức là chính chúng ta - phải tu tập một cách thành tâm. Giáo lý tôn giáo phải là một phần gắn liền với đời sống của chúng ta, và không nên phân cách với đời sống. Có khi chúng ta đến nhà thờ hay chùa để cầu nguyện hay phát tâm, sùng tín, và rồi đi ra khỏi tôn nghiêm đó, đời sống của chúng ta không liên hệ gì đến tôn giáo đó nữa. Đây không phải là cách thực hành tôn giáo đúng đắn. Giáo nghĩa của tôn giáo phải gắn liền với chúng ta dù chúng ta đang ở nơi đâu. Giáo lý của tôn giáo mà chúng ta đã tin theo phải có mặt ngay trong đời sống của chúng ta để khi nào chúng ta thực sự cần có sự ban ơn hay sức mạnh nội tâm, những giáo lý đó sẽ có sẵn trong những lúc như vậy. Vì thế mỗi khi chúng ta gặp một sự khó khăn nào đó, những giáo lý đó sẽ có mặt, vì chúng luôn hiện diện. Chỉ khi nào tôn giáo trở thành một phần gắn liền với đời sống của chúng ta thì tôn giáo đó mới thực sự có hiệu quả.

Chúng ta cũng cần phải chứng nghiệm sâu xa hơn ý nghĩa và giá trị tinh thần của truyền thống tôn giáo mình theo, chúng ta cần phải biết những giáo lý đó không chỉ ở mức tri thức mà còn phải qua chứng nghiệm sâu xa. Có khi chúng ta hiểu những giáo lý tôn giáo khác nhau một cách phiến diện hay chỉ ở mức tri thức. Không có sự cảm nhận sâu xa hơn thì hiệu quả của tôn giáo sẽ bị giới hạn. Vậy chúng ta phải tu tập một cách chí thành và tôn giáo phải trở thành một phần của đời sống của chúng ta.

https://tieulun.hopto.org

- Sự quan trọng của mối liên hệ mật thiết giữa các tôn giáo:

Nhân tố thứ hai là liên quan nhiều đến sự tương tác giữa các tôn giáo. Ngày nay vì có sự gia tăng những biến đổi kỹ thuật và tính chất của nền kinh tế thế giới, chúng ta tùy thuộc lẫn nhau nhiều hơn trước kia. Các quốc gia, các lục địa đã có sự giao tiếp với nhau chặt chẽ hơn. Thực tế là đời sống của một khu vực trên thế giới tùy thuộc vào sự sống còn của những khu vực khác. Vì vậy thế giới đã trở nên gần gũi hơn, tùy thuộc vào nhau nhiều hơn. Kết quả là có thêm sự tương tác giữa mọi người. Trong hoàn cảnh như vậy ý tưởng đa nguyên giữa các tôn giáo là điều rất quan trọng. Trước đây các cộng đồng sống phân cách nhau và các tôn giáo xuất hiện một cách tương đối đơn độc, ý tưởng cho rằng chỉ có một tôn giáo mà mình tin theo là rất hữu dụng, nhưng ngày nay tình trạng ấy đã thay đổi, và hoàn cảnh cũng đã khác biệt. Vì vậy chúng ta cần phải chấp nhận sự thật là có sự hiện hữu của nhiều tôn giáo khác nhau, và để phát triển sự tôn trọng lẫn nhau thực sự giữa các tôn giáo, phải có sự tiếp xúc mật thiết giữa các tôn giáo đó. Nhân tố thứ hai này sẽ làm cho các tôn giáo của thế giới có hiệu quả nhiều hơn trong việc làm lợi ích cho loài người.

Hồi tôi còn ở Tây Tạng, tôi không tiếp xúc với các tín ngưỡng khác, thái độ của tôi đối với tôn giáo đã không tích cực lắm. Nhưng ngay khi tôi có cơ hội tiếp xúc với những người thuộc các tín ngưỡng khác và học được từ sự tiếp xúc trực tiếp và từ kinh nghiệm, thái độ của tôi đối với các tôn giáo khác đã thay đổi. Tôi đã nhận ra rằng các tôn giáo khác có ích lợi nhiều cho loài người và mỗi tôn giáo đều có tiềm năng đóng góp cho việc thiết lập một thế giới tốt đẹp hơn. Trong mấy thế kỷ vừa qua, các tôn giáo đã đóng góp nhiều cho phúc lợi của loài người và ngay cả ngày nay vẫn có đông đảo tín đồ của Ky Tô Giáo, Hồi Giáo, Do Thái Giáo, Phật Giáo, Ấn Độ Giáo và các tôn giáo khác. Hàng triệu người đang nhận được lợi ích từ các tôn giáo này.

Một thí dụ về sự gặp gỡ giữa những người thuộc các tín ngưỡng khác nhau là việc tôi gặp Linh Mục Thomas Merton đã làm cho tôi nhận ra rằng ông là một người có những đức tính tuyệt vời. Một lần khác tôi gặp một tu sĩ Ky Tô Giáo khác ở Monserrat, một trong những tu viện nổi tiếng của Tây Ban Nha. Tôi được biết vị tu sĩ này đã ẩn tu trên một quả đồi ở ngay phía sau tu viện. Khi tôi đến thăm tu viện, ông ra khỏi am thất và xuống đồi để gặp tôi. Tôi nhận thấy tiếng Anh của ông ta còn dở hơn tiếng Anh của tôi. Điều này làm cho tôi có thêm can đảm để nói chuyện với ông ta. Chúng tôi đối diện với nhau và tôi hỏi "trong mấy năm nay Ngài làm gì ở trên quả đồi đó?", ông ta nhìn tôi rồi trả lời "chiêm nghiệm về lòng từ bi và bác ái". Khi nghe mấy lời này và qua ánh mắt của ông ta tôi hiểu được ý tưởng của ông. Tôi thực sự khâm phục con người này và những người giống như ông ta. Những cuộc gặp gỡ như vậy giúp tôi khẳng định rằng tất cả các tôn giáo của thế giới đều có tiềm năng sản sinh những người tốt, dù triết lý và giáo thuyết của các tôn giáo đó có khác nhau. Mỗi tôn giáo đều có thông điệp giá trị của mình để truyền cho mọi người.

Theo quan điểm của Phật Giáo thì ý niệm về một đấng sáng tạo là vô lý, cách phân tích nhân duyên của Phật Giáo làm cho người không theo Phật Giáo cảm thấy khó hiểu ý niệm về lời dạy này. Tuy nhiên chúng ta không thảo luận những vấn đề về triết lý ở đây. Điểm quan trọng ở đây là đối với những người tin theo những giáo lý mà ở trong đó chính yếu là tin vào một đấng sáng tạo, điều này có nhiều hiệu quả. Theo những truyền thống đó, con người do Thượng Đế tạo ra. Thêm nữa, như những người bạn Ky Tô Giáo của tôi đã cho tôi biết, họ không chấp nhận thuyết luân hồi, và do đó họ không tin là người ta sẽ có những kiếp quá khứ và những kiếp sống ở tương lai. Họ chỉ chấp nhận một kiếp hiện tại này mà thôi. Họ cho rằng kiếp sống này là do Thượng Đế tạo ra, và ý tưởng đó làm cho họ có cảm giác gần gũi với Thượng Đế. Giáo lý quan trọng nhất của họ là Thượng Đế muốn họ có ở đây, vì vậy tương lai của họ đều tùy thuộc vào đấng sáng tạo, chính vì thế mà đấng toàn năng được xem là thiêng liêng và tối thượng nên họ phải kính yêu.

Tiếp theo những điều này là giáo lý dạy rằng họ phải yêu thương mọi người khác và đó là thông điệp chính trong giáo lý của họ. Lý do là nếu yêu thương Thượng Đế, chúng ta cũng phải yêu thương đồng loại, vì họ giống như chúng ta, cũng do Thượng Đế tạo ra. Tương lai của họ cũng giống như chúng ta, tùy thuộc vào đấng sáng tạo, và vì vậy số phận của họ giống số phận của chúng ta. Như vậy niềm tin của những người nói "tôi kính yêu Thượng Đế", nhưng không biểu lộ tình yêu chân thật đối với đồng loại là điều đáng nghi ngờ. Người tin vào Thượng Đế phải biểu lộ sự thành tâm kính yêu Thượng Đế của mình qua sự yêu thương trực tiếp dành cho đồng loại, Cách thể hiện này gây ấn tượng mạnh có phải thế không?

Vậy chúng ta xét mỗi tôn giáo từ nhiều góc độ khác nhau với cùng một cách, không chỉ từ quan điểm triết lý của mình mà từ nhiều quan điểm khác nhau, chúng ta sẽ thấy chắc chắn rằng tất cả các tôn giáo lớn đều có tiềm năng cải thiện con người. Điều này là hiển nhiên. Qua sự tiếp xúc thân mật với những người thuộc các tín ngưỡng khác, chúng ta có thể phát triển một thái độ dễ cảm thông và tôn trọng lẫn nhau đối với các tôn giáo khác. Việc tiếp xúc thân mật với các tôn giáo khác nhau giúp tôi học được những ý tưởng mới, những pháp thực hành mới, những phương pháp hay kỹ thuật mới mà tôi có thể phối hợp với pháp môn tu tập của chính mình. Tương tự, một số những người bạn Ky Tô Giáo đã chấp nhận một số pháp tu nào đó của Phật Giáo, thí dụ như pháp trụ tâm và những phương pháp phát triển lòng khoan dung, từ bi và tình yêu thương. Chúng ta sẽ đạt được nhiều lợi ích khi tín đồ của các tôn giáo đến với nhau để làm công việc trao đổi theo loại này. Thêm vào sự hòa hợp giữa họ là những chính trị gia và các nhà lãnh đạo của các quốc gia thường nói về "sống chung" và

https://tieulun.hopto.org

"đến với nhau". Tại sao những người theo tôn giáo của chúng ta không nói được như vậy? Tôi nghĩ rằng đã đến lúc nên chia sẻ và thực hành. Thí dụ, ở Assisi vào năm 1987, các nhà lãnh đạo và đại biểu của các tôn giáo đã gặp nhau để cầu nguyện cùng với nhau, dù tôi không biết chắc "cầu nguyện" có phải là từ ngữ chính xác để diễn tả nghi thức của tất cả các tôn giáo hay không. Nhưng điều quan trọng ở đây là các đại biểu của các tôn giáo đã đến với nhau ở một địa điểm và cầu nguyện theo niềm tin của mình. Điều này đã xảy ra và tôi nghĩ rằng đây là một sự kiện rất tích cực. Tuy vậy, chúng ta vẫn cần có thêm nỗ lực cho việc phát triển sự hòa hợp và thân thiện giữa các tôn giáo, vì nếu không có nỗ lực đó, những vấn đề gây chia rẽ loài người sẽ vẫn tồn tại.

Nếu tôn giáo được xem là phương thuốc duy nhất để giảm thiểu sự tranh chấp giữa loài người, nhưng chính phương thuốc đó lại trở thành một nguồn tranh chấp nữa, rõ ràng là một tai họa. Ngày nay cũng như trong quá khứ, những cuộc tranh chấp đã diễn ra nhân danh tôn giáo vì những khác biệt niềm tin, đây là điều rất đáng buồn. Nhưng như tôi đã nói, nếu chúng ta suy nghĩ một cách rộng rãi và sâu xa hơn một chút, chúng ta sẽ nhận thấy rằng tình trạng trong quá khứ hoàn toàn khác với ngày nay. Chúng ta không còn cô lập nữa mà tùy thuộc lẫn nhau. Vì vậy ngày nay điều quan trọng là nhận thức mối liên hệ thân mật giữa các tôn giáo là thiết yếu, để các cộng đồng tôn giáo khác nhau có thể làm việc với nhau và tạo nỗ lực chung để mang lại lợi ích cho loài người.

Vậy, một mặt là sự thành tâm và niềm tin trong tu tập tôn giáo, và một mặt khác là sự khoan dung và sự hợp tác giữa các tôn giáo, hai điều này là bình diện thứ nhất của giá trị thực hành tâm linh cho loài người.

■ Bình diện thứ hai:

- Từ bi như là một tôn giáo toàn cầu:

Bình diện thứ hai quan trọng hơn mức thứ nhất, bởi vì dù một tôn giáo có thể thâm diệu đến đâu, tôn giáo đó cũng chỉ được một số người rất giới hạn chấp nhận. Phần lớn của sáu tỷ người trên hành tinh chúng ta không thực hành một tôn giáo nào hết. Theo truyền thống của gia đình, họ có thể xem mình là tín đồ của tôn giáo này hay tôn giáo khác: *"Tôi là người Ấn Độ Giáo". "Tôi theo Phật Giáo", "Tôi là tín đồ Ky Tô Giáo"*, nhưng ở bên trong đa số của những người này không thực hành một tín ngưỡng nào cả. Điều này không phải là tội lỗi, một người có tin theo một tôn giáo hay không, đó là quyền cá nhân của người đó. Tất cả các vị thầy vĩ đại ngày xưa như Phật Thích Ca, Mahavira, Jesus Christ, và Mohamed, đã không thể làm cho toàn thể loài người hướng tâm đến tôn giáo. Sự thật là không ai có thể làm được điều này. Những người "không tin" đó có được gọi là vô thần hay không thì không phải là điều quan trọng. Thật vậy, theo một số học giả Tây Phương thì những tín đồ Phật Giáo cũng là vô thần, vì họ không tin có một đấng sáng tạo. Vì vậy, có những khi tôi dùng thêm một từ ngữ nữa để mô tả những người không tin này, đó là "cực đoan". Tôi gọi họ là những người không tin cực đoan. Họ không chỉ không tin mà còn có quan điểm cực đoan cho rằng tôn giáo không có giá trị gì cả. Tuy nhiên chúng ta phải nhớ rằng những người này cũng là một phần của nhân loại, và giống như tất cả mọi người, họ cũng muốn có hạnh phúc và có đời sống an lạc. Đây mới là điểm quan trọng.

Tôi nghĩ rằng nếu người ta vẫn cứ là người không tin vào tâm linh thì cũng không tai hại gì, nhưng khi người ta là một phần của nhân loại, còn là một con người thì người ta vẫn cần đến tình cảm của con người, lòng từ bi của loài người. Đây chính là giáo lý cốt tủy của tất cả các truyền thống tôn giáo. Không có tình cảm con người thì ngay cả những tín điều tôn giáo cũng có thể trở thành loại hình có tính chất hủy diệt. Như vậy ở bên trong hầu hết các tôn giáo, điều cốt yếu là tấm lòng tốt. Tôi xem tình cảm con người hay lòng từ bi, chính là tôn giáo toàn cầu, tôn giáo phổ quát. Dù có tín ngưỡng hay không tín ngưỡng, ai cũng cần có tình cảm con người và lòng từ bi, bởi vì từ bi giúp cho ta có sức mạnh nội tâm, hy vọng và an lạc tâm trí. Vậy, đối với mọi người, đây là tính chất không thể thiếu vắng.

Chúng ta hãy xét sự hữu ích của lòng tốt trong đời sống hằng ngày. Khi thức dậy vào buổi sáng, nếu chúng ta có tâm trạng tốt, có cảm giác nồng ấm, thì trong ngày hôm đó cánh cửa nội tâm của chúng ta tự động mở ra. Ngay khi cả một người không thân thiện xuất hiện chúng ta cũng không cảm thấy phiền lòng mà lại còn có thể nói những lời tốt đẹp nào đó với người đó. Chúng ta có thể trò chuyện với người lạ đó và có thể có một cuộc đàm thoại có ý nghĩa. Nhưng trong một ngày khi tâm trạng của chúng ta không hoan hỷ và chúng ta có cảm giác khó chịu, thì ngày đó cánh cửa nội tâm của chúng ta tự động đóng bít lại. Hậu quả là dù gặp người bạn thân nhất chúng ta cũng cảm thấy không dễ chịu và căng thẳng như thường. Những thí dụ này cho thấy thái độ bên trong của chúng ta tạo ra những khác biệt lớn trong đời sống hằng ngày như thế nào. Vì vậy để tạo bầu không khí dễ chịu trong tâm trí, trong gia đình và trong cộng đồng, chúng ta phải nhận thức rằng nguồn gốc của bầu không khí dễ chịu đó là ở bên trong mỗi cá nhân, ở bên trong mỗi con người chúng ta. Nguồn gốc đó là lòng tốt, từ bi hay tình yêu con người.

Một khi chúng ta tạo bầu không khí dễ chịu và thân thiện, nó sẽ tự động giúp giảm trừ sự lo âu và sợ hãi. Như vậy chúng ta dễ có thêm bạn bè và dễ có thêm những nụ cười. Dù sao chúng ta cũng là những sinh vật có đời sống hợp quần xã hội. Nếu không có bạn bè và những nụ cười thì đời sống của chúng ta sẽ trở nên khó khăn hơn, cảm giác cô đơn sẽ hành hạ chúng ta. Đó là quy luật tự nhiên, tức là theo luật tự nhiên, chúng ta tùy thuộc vào người khác để sống còn. Nếu trong một hoàn cảnh nào đó, có một điều gì không ổn trong tâm tư, chúng ta có thái độ đối nghịch với người khác, vốn là những người mà chúng

https://tieulun.hopto.org

ta tùy thuộc, làm sao chúng ta có được an lạc và hạnh phúc. Theo bản tính của con người hay luật tự nhiên, thì tình cảm và lòng từ bi là chìa khóa mở cửa hạnh phúc.

Y học ngày nay nói rằng trạng thái tâm dễ chịu hay an lạc nội tâm cũng có ích lợi cho sức khỏe cơ thể chúng ta. Nếu tâm trí luôn xao động sẽ làm hại đến sức khỏe, an lạc nội tâm là điều rất quan trọng. Thể xác vật chất cũng biết cảm nhận và đáp ứng tình cảm con người và an lạc nội tâm.

- Bản tính con người:

Khi nhìn vào bản tính con người, chúng ta thấy tính chất của con người hiền hòa nhiều hơn là thù hận. Thí dụ khi xem xét những động vật khác, chúng ta thấy những loài có tính hiếu hòa hơn thì có cấu trúc cơ thể tương ứng với tính chất đó, còn những loài thú săn mồi thì có thân hình phát triển tùy theo tính hung bạo của chúng. Hãy so sánh loài cọp với loài nai, chúng có cấu trúc cơ thể rất khác nhau. Khi so sánh thân thể con người với những sinh vật khác, chúng ta thấy con người giống con nai và con thỏ hơn là giống con cọp. Răng của chúng ta cũng giống như răng của nai và thỏ và không giống như răng cọp, móng tay của chúng ta là một ví dụ khác, chúng ta không thể bắt nổi một con chuột chỉ bằng móng tay của mình. Tất nhiên vì có trí thông minh của loài người, chúng ta có thể chế tạo và dùng những công cụ để làm nhiều việc, thí dụ để săn bắt những loài vật khác. Vậy con người thuộc loại động vật hiền hòa chứ không thuộc loại ác thú. Tôi nghĩ rằng đây là bản chất của loài người, như cấu trúc cơ thể con người đã cho thấy điều đó.

- Từ bi và giải pháp loại bỏ sự xung đột:

Với tình trạng thế giới ngày nay, sự hợp tác là điều cần yếu, đặc biệt là ở trong những lãnh vực kinh tế và giáo dục. Hiện tại, ý kiến cho rằng cần phải có sự khác nhau đã không còn được ủng hộ nữa, như chúng ta đã thấy phong trào hướng về sự hợp nhất của quốc gia Tây Âu. Tôi nghĩ rằng phong trào này rất hợp lý và đúng lúc. Nhưng sự hợp tác giữa các quốc gia này không phát xuất từ đạo đức tôn giáo hay lòng từ bi mà từ nhu cầu cần thiết. Thế giới đang có sự gia tăng khuynh hướng về ý thức toàn cầu. Trong hoàn cảnh hiện tại một mối liên hệ mật thiết giữa các quốc gia đã trở thành nhân tố của sự sống còn của loài người. Vì vậy ngày nay điều cần yếu là ý niệm trách nhiệm toàn cầu dựa trên từ bi và ý thức về tình huynh đệ giữa mọi người. Thế giới có đầy những sự mâu thuẫn về ý thức hệ, về tôn giáo, và cả những sự xung đột ngay bên trong gia đình do bất đồng ý kiến, Vậy những sự xung đột này có nhiều nguyên nhân khác nhau, kể cả những nguyên nhân ở bên trong bản thân của chúng ta.

Nhưng mỗi chúng ta có tiềm lực và khả năng đến với nhau trong sự hòa hợp. Tất cả những điều khác chỉ có tính chất tương đối. Có nhiều nguyên nhân gây ra sự đối địch hay tranh chấp, nhưng cũng có nhiều giải pháp đưa đến sự thống nhất và hòa hợp. Đã đến lúc cùng hướng đến mục tiêu hợp nhất. Ở đây cũng phải nói đến tình cảm giữa mọi người. Thí dụ, có thể bạn có lý tưởng hay ý kiến tôn giáo khác một người nào đó. Nếu bạn tôn trọng quyền tự do của người đó và thành thực có thái độ từ bi đối với người đó thì ý kiến của người đó có phù hợp với bạn hay không không là điều quan trọng nữa. Khi người đó tin vào ý kiến của mình, khi người đó nhận được sự lợi ích từ ý kiến ấy thì đó là quyền tuyệt đối của người ấy. Vậy chúng ta phải tôn trọng quyền của người khác và chấp nhận sự kiện có những ý kiến khác với mình. Trong lãnh vực kinh tế cũng vậy, người ta phải tôn trọng những người cạnh tranh với mình, miễn là họ không dùng những phương cách bất hợp pháp. Khi chúng ta có cái nhìn rộng rãi dựa trên lòng từ bi, sự việc sẽ trở nên dễ dàng hơn. Xin nhắc lại một lần nữa, từ bi là nhân tố chính yếu.

- Phi quân sự hóa:

Hiện tại tình trạng thế giới đã lắng dịu đáng kể. Bây giờ chúng ta có thể nghĩ và nói một cách nghiêm chỉnh về phi quân sự hóa. Năm năm trước đây, hay chỉ mới hai năm trước đây, người ta khó có thể nghĩ đến điều này, nhưng bây giờ chiến tranh lạnh giữa Liên Xô cũ và Hoa Kỳ đã qua rồi. Đối với Hoa Kỳ, tôi luôn luôn nói với những người bạn Mỹ của tôi rằng "sức mạnh của các bạn không phải là vũ khí hạt nhân mà là ý tưởng cao quý về tự do và dân chủ của các vị tổ phụ của các bạn". Khi tôi viếng thăm Mỹ quốc vào năm 1991, tôi đã có cơ hội gặp cựu Tổng Thống George Bush. Lúc đó chúng tôi thảo luận về *Trật Tự Thế Giới Mới (A New World Order)* và tôi nói với ông ấy rằng "một trật tự thế giới mới là điều rất tốt. Tôi không thể nói chắc chắn như vậy về một trật tự thế giới mới mà không có lòng từ bi".

Tôi tin rằng đã đến lúc nghĩ và nói về phi quân sự hóa. Đã có một dấu hiệu về sự giảm thiểu vũ khí, và lần đầu tiên, phi hạt nhân hóa. Từng bước một, chúng ta thấy sự giảm thiểu vũ khí, và tôi nghĩ rằng mục tiêu của chúng ta là làm cho thế giới không có vũ khí nữa. Nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta nên hủy bỏ mọi hình thức vũ trang. Có thể chúng ta cần giữ lại một chút nào đó, vì luôn luôn có những người và những nhóm trong chúng ta có ý định xấu. Để phòng bị và giữ an ninh, chúng ta có thể thiết lập một hệ thống với những lực lượng cảnh sát quốc tế do khu vực điều hành, không nhất thiết là phải thuộc về một quốc gia mà điều khiển tập thể và được một tổ chức như Liên Hiệp Quốc hay một tổ chức quốc tế tương tự giám sát. Như vậy khi không có sẵn vũ khí, sẽ không có nguy cơ đối địch quân sự giữa các quốc gia và cũng sẽ không có những cuộc nội chiến.

Cho đến nay chiến tranh vẫn là một phần của lịch sử loài người, nhưng tôi nghĩ rằng đã đến lúc phải thay đổi những tư tưởng dẫn đến chiến tranh. Có những người xem chiến tranh là một cái gì vinh

https://tieulun.hopto.org

quang, họ nghĩ rằng chiến tranh có thể làm cho họ trở thành anh hùng. Thái độ thiên về chiến tranh này quả thật là sai lầm. Mới đây một phóng viên nói với tôi "Người Tây Phương rất sợ chết, còn người Đông Phương có vẻ ít sợ hơn" (Westerners have a great fear of death, but Easterners seem to have very little fear death). Tôi đáp với giọng nửa đùa "*Tôi thấy có lẽ đối với người Tây Phương, chiến tranh và quân đội là những điều rất quan trọng. Chiến tranh có nghĩa là chết, vì người ta giết nhau chứ không vì những nguyên nhân tự nhiên. Như vậy có thể nói người Tây Phương chính là những người không sợ chết, vì họ ưa thích chiến tranh. Người Đông Phương chúng tôi, đặc biệt là người Tây Tạng, không nghĩ đến chiến tranh. Chúng tôi không có quan niệm về chiến tranh, vì chiến tranh là hủy diệt, là chết, là thương vong và kéo theo những khổ đau khác. Vì vậy đối với chúng tôi, ý tưởng chiến tranh rất tiêu cực. Như vậy có nghĩa là người Đông Phương sợ chết hơn người Tây Phương*". Vì những nguyên nhân nào đó ý tưởng chiến tranh của loài người chúng ta không đúng. Vì vậy đã đến lúc để suy nghĩ một cách nghiêm túc về phi quân sự hóa.

Tôi đã suy nghĩ nhiều về việc này trong khi và sau khi chiến tranh vùng vịnh Ba Tư diễn ra. Tất nhiên nhiều người đã buộc tội Sadam Hussein và rõ ràng Saddam Hussein[1] đã phạm lỗi. Ông ấy đã làm nhiều điều sai lầm. Hơn nữa, ông ấy là một nhà độc tài, mà một chế độ độc tài thì là một sự sai lầm. Tuy nhiên, nếu không có quân đội, không có vũ khí thì làm sao Saddam Hussein có thể hành động như một nhà độc tài như vậy? Ai cung cấp những vũ khí ấy? Người cung cấp vũ khí cũng phải chịu trách nhiệm. Một số quốc gia Tây Phương nào đó đã cung cấp vũ khí cho ông ấy mà không nghĩ đến hậu quả.

Chỉ nghĩ đến tiền, đến lợi nhuận từ việc bán vũ khí là điều thật kinh khủng. Có lần tôi gặp một người Pháp đã sống nhiều năm ở Beirut, thủ đô của Lebanon. Bà ta buồn bã nói với tôi rằng trong cuộc biến động ở Beirut, ở một đầu của thành phố có những người bán vũ khí để kiếm lời, và mỗi ngày, ở đầu kia của thành phố có những người vô tội bị giết chết từ những vũ khí ấy. Tương tự, ở một bên hành tinh này chúng ta có những người sống giàu sang bằng nghề bán vũ khí trong khi bên kia những người vô tội bị giết từ những viên đạn vô tình. Vậy trước hết phải ngừng bán vũ khí. Có lúc tôi nói đùa với những người bạn Thụy Điển của tôi rằng *"Ôi các ông thật là tuyệt vời. Trong giai đoạn cuối của cuộc chiến, các ông giữ thế trung lập, và các ông luôn xem trọng nhân quyền và hòa bình thế giới. Rất tốt, nhưng các ông lại bán nhiều vũ khí quá. Như vậy có phải là hơi mâu thuẫn hay không?".*

Vì vậy kể từ chiến tranh vùng Vịnh, tôi đã thệ nguyện với chính mình rằng cho đến cuối đời tôi sẽ đóng góp cho việc đẩy mạnh ý tưởng phi quân sự hóa. Còn về tổ quốc của tôi thì tôi đã nhất quyết nghĩ rằng trong tương lai, Tây Tạng sẽ phải là một khu vực hoàn toàn phi quân sự. Một lần nữa, để thực hiện phi quân sự hóa, nhân tố then chốt là lòng từ bi.

■ Kết luận: Ý nghĩa của từ bi

Tôi đã nói nhiều về từ bi mà không giải thích ý nghĩa chính xác của từ ngữ này. Tôi muốn kết luận bằng việc giải thích ý nghĩa của từ bi, vốn là từ ngữ thường bị hiểu lầm. Lòng từ bi đích thực không dựa trên ý tưởng và ý muốn của riêng mình, mà dựa trên quyền lợi của người khác: Dù người khác là bạn thân hay kẻ thù, nếu người đó muốn hòa bình và hạnh phúc hay muốn thoát khỏi khổ đau, chúng ta sẽ thực sự quan tâm đến vấn đề người đó. Đó là lòng từ bi đích thực.

Thông thường khi chúng ta quan tâm đến một người bạn thân, chúng ta cho đó là từ bi. Đây không phải là từ bi mà là một hình thức tham ái. Trong hôn nhân những cặp vợ chồng sống lâu dài với nhau là không vì tham ái, dù tham ái thường có mặt, mà vì có lòng từ bi. Những cuộc hôn nhân sẽ ngắn ngủi nếu không có từ bi mà chỉ có cảm xúc tham ái dựa trên vọng niệm và ý muốn của riêng mình. Khi giữa những người bạn thân chỉ có sự tham ái thì ngay cả những vấn đề nhỏ cũng làm cho người ta thay đổi ý tưởng khi có sự thay đổi thì tham ái không còn, vì sự tham ái đó chỉ dựa trên vọng niệm và mong cầu.

Không thể có từ bi mà không có tham ái, và tương tự không thể có sự nổi giận mà không có sự ghét bỏ, vì vậy chúng ta phải nhận rõ sự khác nhau giữa từ bi và tham ái, giữa nổi giận và ghét bỏ. Sự phân biệt rõ ràng này có ích lợi trong đời sống hằng ngày của chúng ta, và trong nỗ lực tiến đến hòa bình thế giới của chúng ta. Tôi xem đây là những giá trị tâm linh căn bản cho hạnh phúc của mọi người, dù là người có tín ngưỡng hay là người không có tín ngưỡng. ◙

(Nguồn: This teaching was givenby His Holiness Dalai Lama at the National Tennis Centre, Melbourne, Australia. May 4, 1992, this teaching and others in booklet form by His Holiness the Dalai Lama, such as A Human Approach to World Peace (65,000 copies in print), Compassion and the Individual (61,000 copies), The Global Community and the Need for Universal Responsibility (15,000 copies), and Words of Truth: A Prayer for Peace in Tibet and Compassion in the World (7,000 copies). Tens of thousands more copies of most of these booklets are also in print in many different languages. (Wisdom Publication, 1995).

---

1 *Saddam Hussein (1937-2006) là Tổng Thống Irak từ năm1979 đến 2003, đã bị chính quyền Irak treo cổ ngày 30-12-2006. Khi phóng viên của AP hỏi, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã phản đối quyết định này, ngài nói " Tôi phản đối việc treo cổ, con người cần chung sống trong hòa bình nhưng bạo lực không phải là giải pháp để đạt được điều đó, Phật giáo tin rằng mọi hình thức bạo lực đều là sai lầm". (chú thích của người dịch).*

https://tieulun.hopto.org

Hạnh phúc và khổ đau

• **Trần Văn Giang**

Mọi người cũng đều mong ước một điều: Được sống trong hạnh phúc và không bị khổ đau. Nhưng có rất ít người hiểu được cái cơ nguyên thực sự của hạnh phúc và khổ đau.

Mọi người, với một suy nghĩ thật đơn giản, tin là người chẳng hạn như thân nhân, bạn bè; và vật chung quanh mình, thực phẩm, tiền bạc... là nguyên nhân của những hạnh phúc và khổ đau. Thành ra lúc sống, để làm cho hạnh phúc hơn, mọi người sẽ cố gắng tìm bạn tốt, làm nhiều tiền, mua xe nhà đẹp, ăn cao lương mỹ vị... Nhưng nếu để ý cho kỹ hơn, những người và vật mà mình mong muốn cũng chính là những cái sẽ mang đến sự đau khổ.

Thực phẩm dùng ngon miệng hàng ngày cũng là nguyên nhân của nhiều bệnh tật. Vật dụng chúng ta sử dụng hàng ngày cũng thải ra hoặc mang các chất độc, khí độc làm ô nhiễm môi sinh - làm không khí để thở và nước để uống dơ bẩn. Chúng ta cảm thấy sung sướng, tự do và hãnh diện khi được làm chủ một chiếc xe mới. Cũng chính chiếc xe có thể gây ra sự tàn phế hoặc mất mạng vì tai nạn. Ngay cả người thân trong gia đình và bạn bè những người đã từng làm cho cuộc đời của chúng ta cảm thấy hạnh phúc và vui vẻ cũng có thể, vào lúc nào đó, đem lại những ưu tư, lo lắng và đau khổ.

Sự tiến bộ mau chóng của kỹ thuật càng ngày càng làm đời sống có nhiều tiện nghi hơn. Nhưng ngược lại, hạnh phúc của con người không thấy gia tăng thêm; mà có thể nói là sự đau khổ, những khó khăn của cuộc sống còn gia tăng thêm mỗi ngày là đằng khác.

Như vậy, rõ ràng là muốn tìm được giải thoát, muốn đi ra khỏi sự đau khổ, con người không thể tìm được từ người và sự vật ở chung quanh. Hạnh phúc và đau khổ là vấn đề tâm linh, nội tâm. Chúng ở ngay bên trong con người của chúng ta chứ không phải ở bên ngoài. Nếu cái tâm yên ổn thì chúng ta thấy hạnh phúc. Ngoại vật, dù có tốt đẹp cách mấy cũng chưa thể tạo ra hạnh phúc thực sự.

Hạnh phúc vẫn được xem là cao đẹp nhất rồi cũng có lúc sẽ đi đến đau khổ và điêu tàn. Nhìn những con thiêu thân nhảy múa, bay lượn ồn ào trước những ánh lửa. Chúng cũng giống y hệt như con người lao mình vào những cuộc hành trình tìm hạnh phúc.

Những người giàu có như những ông CEO của các công ty lớn như World Com, Enron những danh tài thể thao như Mike Tyson, O.J. Simpson rồi cũng vào tù. Họ không phải là những trường hợp ngoại lệ. Họ chỉ là những người được chúng ta nhận ra dễ dàng hơn thôi. Từ ngàn xưa, con người đã nhận thấy rằng cuối con đường hạnh phúc là sự đau khổ.

Làm cách nào để giải thích hạnh phúc là mầm mống của đau khổ và ngược lại đau khổ là mầm mống của hạnh phúc?

Có giả thuyết cho là con người bị đau khổ vì đi tìm hạnh phúc không đúng chỗ. Có thể là chính họ đi tìm hạnh phúc mà không hiểu hạnh phúc là gì? Ngay vào lúc hạnh phúc có sẵn trước mặt, nằm trong tay mà cũng không biết, vẫn đi tìm!

Cuộc đời luôn luôn là sự phối hợp thật linh động giữa hạnh phúc và đau khổ. Có ai tránh ra khỏi sự buồn rầu và sự chết. Không có cái hạnh phúc nào là hoàn hảo. Thí dụ, có những sự kiện vẫn được xem là hạnh phúc như sau:

- Người cha sau bao nhiêu năm mơ ước có được một đứa con. Hôm nay tuổi đã già, đầu đã bạc mới đón nhận được đứa con của mình trên hai cánh tay.

- Người mẹ nghe thấy tiếng khóc đầu tiên của đứa con mới sinh ra sau bao nhiêu ngày giờ mang nặng đẻ đau.

Những hình ảnh hạnh phúc này đều đi ra từ những cơn đau dài. Thượng đế hình như có cách để đưa đến tận tay những người đau khổ những món quà quí giá.

Có nhiều con đường để đi tìm hạnh phúc. Xã hội Tây Phương giàu có về vật chất, phương tiện và cơ hội cho nên người Tây Phương nhắm vào các khía cạnh tích cực của cuộc sống khi đi tìm hạnh phúc. Họ cố gắng tạo ra thật nhiều hoàn cảnh để vui chơi và làm giảm thiểu các điều đau khổ, bận tâm ngay trong cuộc sống hàng ngày.

Người Á Đông tìm đến hạnh phúc tựu chung với tính cách tiêu cực. Sự chịu đựng, sự kiên nhẫn, sự vô vi, sự thầm kín để tạo cái vui bằng cách gói ghém, che phủ các nỗi buồn, tiếng khóc thầm... Hoặc dùng ngay các sự buồn để phát triển các niềm vui – cúng giỗ chẳng hạn. Đi tìm hạnh phúc tiêu cực chỉ có ở các

https://tieulun.hopto.org

xứ nghèo và khổ, đầy dẫy những thất vọng và sự vô nghĩa.

Con người sẽ không bao giờ thấy hạnh phúc nếu chỉ sống có một mục đích là để tìm hạnh phúc. Rất nhiều triết gia tên tuổi đồng ý là: *"Hạnh phúc không phải là điểm đến [mục đích] mà chính là cuộc hành trình đi đến cái điểm đến đó".*

Hạnh phúc cũng có khi được đồng hóa với sự tư hữu – những gì mình có (vợ đẹp con khôn, nhà cao cửa rộng, danh vọng, xe mới…). Đau khổ thì đồng nghĩa những gì mình không có hoặc đã có mà bị mất đi (thân nhân hoặc bạn hữu của mình qua đời, cháy nhà, mất của, mất việc…). Sự "mất" hoặc "còn" là chuyện nằm ngoài tầm tay của con người. Ngoài ra nếu nhận xét cho kỹ, chẳng có mất gì cả. Tất cả mọi vật, mọi sự đều tìm cách trở về cái chỗ nguyên thủy của nó. Nói một cách khác là mình không làm chủ cái gì hết. Tất cả đều là của mình một cách tạm thời, giai đoạn. Chỉ có một điều làm cho mình cao cả hơn người khác là làm tròn bổn phận của mình. Khi sự vật còn đang ở trong tay thì mình nên có bổn phận phải chăm sóc và thương yêu; hay ít ra đừng làm cho nó hư hao. Y hệt như mình đối xử với căn phòng mình ở tạm qua đêm của khách sạn. Mình sẽ trả lại căn phòng cho chủ khách sạn ngày hôm sau. Nhưng hôm nay mình vẫn có bổn phận giữ gìn nó ở trong tình trạng tốt (đó là chưa nói đến chuyện không muốn bị trả tiền phạt!)

Chúng ta chỉ có điên hay ngớ ngẩn mới mong thân nhân và bằng hữu mình sống mãi không chết. Khi ông cụ tôi qua đời, trong lúc việc chôn cất đang tiến hành ở nghĩa trang, Thầy Thích Minh Mẫn có nói một câu mà tôi thấy rất chí tình:

"Ở cái thế giới nầy tất cả đều tạm thời cả. Không có gì là vĩnh cửu. Bố con không chết, mà bố con "đi về". Đi về cõi xa, nơi đó không có đau khổ và buồn. Gia đình con buồn nhưng cũng đừng buồn quá. Như vậy bố con sẽ không đi về được mà hồn cứ bị vương vấn ở cái cõi tạm này vì sự thương lụy của gia đình con. Không biết đến bao giờ mới đi được!".

Phật giáo cho rằng nguồn gốc của mọi sự đau khổ là sự thèm muốn. Muốn được nhiều mà chỉ nhận được ít thì sẽ đau khổ. Như vậy muốn có hạnh phúc và tự do thì mình chỉ mong muốn một cách đơn giản, không quá đáng. Nếu không, sự sống sẽ chẳng khác gì đi làm nô lệ. Tự đưa thân thể và cuộc đời mình cho người khác điều khiển và kiểm soát. Mọi người nên sống một cách thanh đạm, vừa phải giống như đang ngồi ở trên bàn tiệc. Người ta dọn món gì thì mình tùy nghi dùng món đó trong giới hạn của mình. Không nhìn qua bàn khác để xem bàn khác có những cái gì mình không có rồi đòi hỏi! Hãy lấy một ít để đủ dùng khi nó đang ở trước mặt mình. Không cần phải phàn nàn gì cả! Cái thái độ này cũng nên được đem áp dụng cho các vấn đề gia đình, tiền bạc và danh vọng… Chúng ta sẽ thấy thảnh thơi, yên tâm.

Khi gặp phải chuyện không vui; chẳng hạn như con cái khó dạy, công việc làm khó khăn… mình phải cố gắng chịu đựng rồi tìm cách tốt nhất để giải quyết. Có than vãn thì cũng chẳng có ai thật lòng bận tâm thương xót bởi vì chính họ cũng có các khó khăn tương tự. Trong một vở kịch, vai trò phải đóng theo câu chuyện được viết; chứ không có trường hợp câu chuyện phải theo người đóng kịch. Vở kịch ngắn, đóng ngắn. Vở kịch dài, đóng dài. Người đóng cố gắng làm tròn vai trò của mình. Để người khác đóng vai trò của họ. Khi phải đối phó với một chuyện buồn, không để chuyện buồn hủy diệt mình mà phải nghĩ là sự thương lụy, buồn rầu có thể làm hại sức khỏe, hại gia đình và tài sản của mình. Xem một tin buồn như chuyện phải lưu tâm là đủ rồi. Cứ tạm nghĩ đến cái chết của người khác để mình thấy cảm ơn trời đất còn cho mình sống; và để bớt đòi hỏi một cách vô lý.

Những gì trong tầm tay của mình mà có thể làm được cách dễ dàng thì cũng không nên kiêu ngạo, tỏ ra quan trọng. Mục đích là chỉ muốn đầu óc được thảnh thơi. Muốn như vậy, chỉ có cách duy nhất là không cần can dự vào những chuyện gì nằm ngoài tầm tay, ngoài sự kiểm soát của mình.

Cái tâm không yên, bởi vì cứ tưởng là người khác có ý định nói xấu hay sỉ nhục mình. Có biết đâu chính vì sự vội vàng, thái độ hoặc cảm nghĩ của chính mình đã làm mình kết luận như vậy.

Nói tóm lại, nếu không cần tiền, không cần danh vọng, không mong muốn cao vọng gì cả thì chúng ta sẽ là người sống hạnh phúc nhất trên quả đất này. ◙

tháng mười về biển

Một người đi với một người
Một người ở lại mấy mươi năm buồn
Có cơn bão nổi trong hồn
Gió mùa biển động vùi chôn cuộc tình

Đêm nay về biển một mình
Thương đời mình vẫn linh đinh lạnh lùng
Sóng cuồng nộ đến không cùng
Ta em hai đứa không chung lối về .

Em đi bỏ lại câu thề
Ta về biển sóng hôn mê ngậm ngùi
Trong cô đơn giấc ngủ vùi
Mà nghe tiếc nuối ngày vui không còn

• Khiêu Long

https://tieulun.hopto.org

Đối mặt Trung Quốc:

Dalai Lama với dự định mới trong việc chọn người kế vị.

Phá bỏ truyền thống khi đức Dalai Lama nói đến việc chọn người kế vị trong khi ngài còn sống. Đây là một bước chính trị cứu nguy của vị lãnh đạo tôn giáo.

• Shoban Saxena tường thuật

Đâu đâu cũng xuất hiện những điềm lành, vị Nhiếp Chánh thấy linh ảnh ba chủng tự xuất hiện trên hồ Bích Ngọc; một căn nhà nhỏ với mái ngói màu xanh dương gần nơi một ngọn núi có ngôi tự viện trên đỉnh hiện ra trong giấc mơ của vị trụ trì già. Một tai nấm khổng lồ hình ngôi sao mọc ra trên xà ngang phía đông trong căn phòng chứa nhục thân của đức Dalai Lama thứ 13 tại điện Potala; một ngày nọ đầu của ngài bỗng nhiên quay về phía đông. Mọi dấu hiệu và linh ảnh đều hướng về một ngôi nhà nhỏ ở phía đông. Giải mã các linh ảnh, theo hướng những dấu hiệu một phái đoàn trong nội các đã giả dạng làm thương buôn và cuối cùng đã tìm đến một ngôi nhà nhỏ phía đông Tây Tạng sau khi đã loại bỏ một số trẻ em có khả năng là tái sanh. Một cậu bé đã đón họ với nụ cười tươi và nhận dạng xâu chuỗi, cây gậy và cặp kiếng của đức Dalai Lama thứ 13 và xin mọi người dẫn chú về lâu đài của chú ở Lhasa. Đức Dalai Lama thứ 14 đã được tìm thấy và giữ bánh xe pháp được vận hành như từ năm 1391 khi ngài Gendun Drup trở thành vị Dalai Lama thứ nhất - được xem là vị hóa thân của bồ tát Đại Bi Quán Thế Âm. Từ đó những vị tái sanh của Ngài đã được tìm thấy qua những linh ảnh và dấu hiệu cũng như sự thử nghiệm phức tạp.

Bây giờ các dấu hiệu thay đổi khi đức Dalai Lama thứ 14 Tenzin Gyatso đề cập đến việc tìm người thừa kế trước khi ngài rời khỏi cuộc đời này. „Nếu người Tây Tạng muốn giữ hệ thống Dalai Lama, một trong những giải pháp là chọn ra một vị Dalai Lama kế nhiệm với sự giúp đỡ của tôi khi tôi còn sống". Ngài đã trả lời một nhà báo trong chuyến vân du Nhật Bản tuần này. Vị lãnh đạo Tây Tạng cũng nói đến giải pháp chọn vị Dalai Lama kế vị qua phương thức dân chủ bầu ra từ những vị Lama cao cấp. Lời phát biểu của ngài đã làm chấn động hàng triệu phật tử khắp nơi trên thế giới. Nó cũng gây một số hoang mang trên hành lang Bắc Kinh, nơi mà các nhà lãnh đạo đảng đang đè ngôi sao đỏ lên thủ đô Lhasa. Nó cũng là nguyên nhân của đề tài thảo luận nóng bỏng trên các diễn đàng của mạng Internet: Tại sao đức Dalai Lama đi ngược lại truyền thống mấy trăm năm? [t*rong khung*: Đây là lần đầu tiên trong lịch sử của truyền thống Dalai Lama vấn đề chọn người kế vị được bàn đến khi ngài còn hiện hữu] Ai đón được vị nào sẽ thừa kế Dalai Lama? Dân chủ có thể thực hiện trong cộng đồng Tây Tạng tỵ nạn? Bánh xe pháp có thể bị ngừng quay?

Tất cả đều là những nan đề. „Ngài đã đề cập nhiều giải pháp trước cộng đồng Tây Tạng. Ngài đã nhiều lần nói về dân chủ và thay đổi trong cộng đồng. Ngài chỉ đưa ra những sáng kiến". Tempa Tsering trưởng phòng đại diện Dalai Lama tại Delhi cũng là vị cố vấn nhiều năm cho vị lãnh đạo Tây Tạng đã cho biết „chúng ta không được quên rằng chính đức Dalai Lama đã bắt đầu quá trình dân chủ trong cộng đồng Tây Tạng Tỵ Nạn". Năm 1959, sau khi thoát khỏi sự kềm tỏa của hồng quân Trung Quốc tại Lhasa ngài đã tìm tỵ nạn chính trị ở Ấn Độ, Tenzin Gyatso bắt tay vào việc tổ chức hệ thống dân chủ Tây Tạng. Ngài chia hệ thống hành chánh với bầu cử dân chủ và chánh phủ lãnh đạo bởi Thủ Tướng, một hệ thống nộp thuế tự nguyện và cả một điều luật xử phạt Dalai Lama, trong khi Châu Ân Lai và những vị lãnh đạo Trung Quốc lên án Ngài ủng hộ hệ thống quân chủ tâm linh tại Tây Tạng.

Lời tuyên bố của đức Dalai Lama tại Nhật có thể là một bước chính trị đối đầu với sự cố gắng kiểm soát hệ thống tôn giáo Tây Tạng của Trung Quốc. Trong mấy tháng trước, khi Ngài đi khắp nơi trên thế giới để giảng pháp, gặp gỡ những nhà chính trị và ủng hộ Tây Tạng, sự tấn công của Trung Quốc được tăng cường trong nhiều lãnh vực. Vào tháng chín nhà cầm quyền Trung Quốc đã ra một điều luật tại Tây Tạng „tất cả những tái sanh tại Tây Tạng trong tương lai, ngay cả đức Dalai Lama đều phải được sự đồng ý của chánh phủ" Trung Quốc cũng cấm tất cả sự can thiệp „từ bên ngoài vào quá trình chọn người tái sanh". Đối với chánh phủ lưu vong Tây Tạng tại Dharamsala điều này rất rõ ràng: sự tấn công này của Trung Quốc lần

https://tieulun.hopto.org

này không phải nhằm vào đức Dalai Lama hiện tại mà là tái sanh của Ngài.

Quả nhiên chuông báo động đã trổi dậy ở Dharamsala 1995 khi đức Dalai Lama thừa nhận chú bé 6 tuổi Gendun Choekyi Nyima là tái sanh thứ 11 của ngài Panchen Lama (Ban Thiền Lạt Ma), vị quan trọng thứ hai trong hệ thống Phật Giáo Tây Tạng. Sau đó không lâu vị Panchen Lama, người đóng vai trò quan trọng trong việc chọn vị tái sanh kế tiếp của Dalai Lama đã bị bắt cóc mất tích. Thay vào đó chánh quyền Trung Quốc đã đưa con trai của một đảng viên trong chánh quyền Tây Tạng Gyaltsen Norbu lên địa vị Panchen Lama thứ 11. „Hiện tại cả hai chú bé đều đau khổ. Vị Panchen Lama thật và gia đình chú đau khổ trong sự giam cầm, và chú bé Panchen Lama giả không được người dân Tây Tạng ủng hộ và kính nể" theo Tsering.

Khi tuổi đời của đức Dalai Lama ngày càng cao (hiện 72 tuổi) và chánh quyền Trung Quốc ngày càng khắc nghiệt hơn với yêu cầu tự trị văn hóa Tây Tạng của ngài, chánh quyền lưu vong không sao ngừng hỏi, vị thừa kế Tenzin Gyatso sẽ là ai? Với hai vị Panchen Lama trong tay, chánh quyền Trung Quốc không ngần ngại sẽ lập tức đưa người nào đó lên ngai Dalai Lama tại cung điện Potala. Có lẽ đức Dalai Lama đã nhận biết điều này từ trước nên ngài đã thường phát biểu là tái sanh kế tiếp của ngài chắc chắn sẽ không thực hiện trong một nơi nào mà chánh phủ Trung Quốc có quyền chi phối. „Nếu Trung Quốc chọn người thừa kế tôi sau khi tôi chết, người Tây Tạng sẽ không ủng hộ người đó vì chính người đó cũng không mang tâm hồn Tây Tạng". Ngài đã nói với nhà báo Nhật. Khi vị lãnh đạo Tây Tạng nói về việc chọn người thừa kế, những vị hướng về Tây Tạng bắt đầu tìm tòi câu hỏi quan trọng nhất: Ngài sẽ tái sanh nơi đâu? Tại Ấn Độ - quê hương của ngài từ 1959 hay ở Âu Mỹ, nơi mà Phật Giáo là tôn giáo phát triển nhanh nhất hiện nay? „Ngài có thể tái sanh bất cứ nơi nào. Đức Dalai Lama nói tái sanh kế của ngài ngay cả có khả năng mang thân người nữ". Theo Tsering.

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử truyền thừa mà vấn đề tái sanh của Dalai Lama được thảo luận trong lúc ngài còn tại thế. Nguyên nhân cũng không phải là khó hiểu. Tenzin Gyatso không phải là một tu sĩ tầm thường. Trong 48 năm qua Ngài đã đóng nhiều vai trò: một phật sống, tiếng nói và bộ mặt của Tây Tạng, bảo vệ chánh nghĩa của thế giới, nhận giải Nobel hòa bình; nhà điều trị tâm linh và một nguyên tố nhức nhối trong sự liên hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và Ấn Độ. Người được chụp hình nhiều nhất thế giới được sự ủng hộ vượt biên giới và tôn giáo. Thế giới văn minh biết đến Tây Tạng và Phật Giáo là nhờ vào Tenzin Gyatso. Vị nào thừa kế Ngài không phải là một điều nhẹ nhàng. Nhưng theo những vị trong chánh phủ lưu vong Tây Tạng dầu đức Dalai Lama chọn giải pháp nào đi nữa thì người dân Tây Tạng cũng đồng ý và ủng hộ Ngài. „Có thể Ngài sẽ chọn một hệ thống tuyển cử như đức Giáo Hoàng" một vị công chức cho biết thêm là đức Dalai Lama cũng thường nói là tái sanh lần này cũng có thể là tái sanh cuối cùng của Ngài.

Mặc dầu có huyền ký cho rằng Dalai Lama thứ 14 là vị cuối cùng, nhưng theo Phật Giáo Tây Tạng thì các vị đại sư thường tái sanh trở lại cho đến khi công việc của các Ngài hoàn tất. Công việc của ngài Tenzin Gyatso chưa chấm dứt. Ngài vẫn còn phải đối mặt với chánh phủ Trung Quốc trong các lãnh vực cao. Ngài vẫn còn phải đấu tranh cho tự trọng của những người dân thường ở Tây Tạng. Ngài vẫn còn đòi hỏi „tự trị thật sự" cho Tây Tạng. Nhưng không thể nào tìm được dấu hiệu chứng tỏ những điều này sẽ được thực hiện trong một ngày gần đây. Ngài biết rõ cuộc đấu tranh sẽ dai dẳng, nhiều chông gai và đôi khi cần phải có sự thay đổi táo bạo. Để đạt được ước nguyện, Ngài có thể thay đổi truyền thống và chấm dứt hệ thống xưa cũ. Nhưng Ngài sẽ không bỏ cuộc. Điều này vẫn hiển hiện ở khắp nơi.

[*trong khung:* **Sanh tại Tawang, bị giết tại Lhasa** ngài Dalai Lama thứ sáu, vị cuối cùng sanh ra tại Ấn Độ, là một tái sanh đầy màu sắc. Tsangyang Gyatso sanh ra tại Tawang (Arunachal Pradesh) vào năm 1638. Người ta thường gặp Ngài đi cùng phụ nữ trong các quán nước tại Lhasa, Ngài làm thơ và nhạc dân tộc trữ tình. Được biết đến trong danh nghĩa Lama văn nghệ thích rượu và nhạc. Ngài là nạn nhân trong trận chiến chính trị giữa Tây Tạng và Mông Cổ. Ngài đã bị bắt cóc và có thể đã bị ám sát.

Chánh phủ Trung Quốc dựa vào nơi sanh của đức Dalai Lama thứ 6 tại Tawang đã kết luận Arunachal Pradesh là một phần của Tây Tạng và như vậy là thuộc lãnh thổ của Trung Quốc. Những nhà bình luận cho rằng khi thừa nhận Tây Tạng là một phần của Trung Quốc Ấn Độ đi bước sai lầm và giao một phần đất phía đông bắc của mình vào tay Trung Quốc.]

https://tieulun.hopto.org

Chủ đề Văn Học Nghệ Thuật

Sớ Táo Quân

TQ:
Muôn tâu Ngọc Hoàng,
Năm Đinh Hợi nay đà gần hết,
Mậu Tý Xuân lại sắp Tết đến nơi
Thần Táo đây vội mang sớ về trời
Tâu những chuyện xảy ra dưới thế.

NH:
Thân chào Táo,
Trên thiên đình cũng đang chờ báo cáo,
Vì nghe dương trần chuyện tôn giáo, nhân quyền,
Khủng bố, độc tài, độc đảng chính chuyên,
Tình trạng đó vẫn còn nguyên chưa thay đổi.
Hãy tâu kỹ về bạo quyền Hà Nội,
Để Thiên đình cùng hội với nhau,
Và quyết định cho Nam Tào giũ sổ.

TQ:
Táo xin dâng sớ
Tường thuật trước sau
Táo xin khởi đầu
Lược qua thế giới
Trước tiên nói tới
Về xứ Huê Kỳ
Bush quyết duy trì
Quân nơi I-rắc
Đường phố Bát-đạt
Vẫn cứ nổ bom
Nên nghề đóng hòm
Làm ăn phát đạt
Còn nhóm Ha-mát
Chẳng chịu ngồi yên
Cứ thọc liên miên
Khiến Do Thái nhột
Lâu lâu đổi mốt
Thế giới hoảng hồn
Nay miền cận Đông
Vẫn còn nóng hổi
Táo xin nhắc tới
Chàng Bin-la-đin
Thỉnh thoảng hiện hình
Rung cây nhác khỉ
Khiến cho nước Mỹ
Lấy cớ điều binh
Nhiều nước bất bình
Hô hào chống đối
Lần sang biên giới
Xứ Pa-kít-tăng
Tình hình hơi găng
Vì Mu-sa-ráp
Hủy bỏ hiến pháp
Quân luật giới nghiêm
Làm gia tăng thêm
Phong trào chống đối
Giờ xin tâu tới
Chuyện xứ I-răn
Ngoài miệng khăng khăng
Quyết làm nguyên tử
Nhưng nếu làm tới
Mỹ khó ngồi yên
Nguy cơ Tý niên
Trung Đông bốc lửa
I-răn cố dựa
Vào thế Nga Tàu
Xin đợi hồi sau
Thực hư sẽ rõ
Sang anh nghèo khó
Là xứ Bắc Hàn
Coi bộ hết ngang
Hiền như cục bột
Thấy làm con tốt
Chẳng có ích gì
Như con chi chi
May ra được lợi
Chắc là cũng bởi
Mấy anh cộng Tàu
Họ đứng phía sau
Cầm dây giựt giựt
Bởi Tàu sợ Nhựt
Lấy cớ làm bom
Nhựt có A-tom
Bắc Kinh hết quậy
Mấy con bài tẩy
Lật ngửa hết rồi
Nên mới chịu ngồi
Cùng nhau nói chuyện
Tâu qua Miến Điện
Xăng vọt lên cao
Bùng nổ phong trào
Sư Tăng phản đối
Nhưng bị quân đội
Đàn áp thẳng tay
Bắn giết các thầy
Dã man hết sức
Khiến Liên Hiệp Quốc
Phản đối om sòm
Đặc sứ lom khom
Đi qua phải quấy
Tình hình cho thấy

https://tieulun.hopto.org

Dàn xếp khó yên
Bởi đám cầm quyền
Dựa hơi Trung Quốc
Đô la kiệt sức
Leo xuống lần lần
Dầu lửa rán gân
Bò lên cao điểm
Dân chúng tiết kiệm
Chẳng dám tiêu pha
Xế dùng đi xa
Gần chơi xe đạp
Bài toán giải đáp
Kinh tế toàn cầu
Khi cơn sốt dầu
Bắt đầu hạ nhiệt
Điểm qua người Việt
Ở tại nước ngoài
Vẫn chống độc tài
Bất công áp bức
Cũng vừa đúng lúc
Tòa án Thái Lan
Tuyên bố thả chàng
Phi công Lý Tống
Thế là đảng cộng
Để xẩy cá to
Trước đó hẹn hò
Những mong dẫn độ
Thát-sin bị đổ
Mánh cũng bể luôn
Hát mới nửa tuồng
Hạ màn chấm dứt
Hà Nội ấm ức
Gượng gạo vài lời
Trách Thái dở hơi
Chẳng làm theo ý
Vụ linh mục Lý
Nổi đám nổi đình
Bởi do bức hình
Còng tay bịt miệng
Khắp nơi phổ biến
Bạo quyền đau đầu
Á Úc Mỹ Âu
Mọi người nguyền rủa
Phiên tòa man rợ
Chế độ độc tài
Có một không hai
Thua thời trung cổ
Thêm màn đấu tố
Tòa án nhân dân
Trấn áp tinh thần

Để dân khiếp sợ
Tập đoàn đầu sỏ
Đến xứ cờ hoa
Người Việt gần xa
Về Hoa Thịnh Đốn
Lên án đảng cộng
Vi phạm nhân quyền
Đông Tây hai miền
Bừng bừng khí thế
Từ già tới trẻ
Đòi hỏi đa nguyên
Tôn trọng nhân quyền
Tự do tôn giáo
Cộng đồng tố cáo
Triết cứ gồng mình
Những cuộc biểu tình
Dàn chào rất kỹ
Hình linh mục Lý
Bịt miệng còng tay
Cờ vàng tung bay
Triết luồn cửa hậu
Nhiều lời tố cáo
Nghe điếc cả tai
Hệ thống báo đài
Đảng im thin thít
Mang danh chủ tịch
Đi ra nước ngoài
Dân đuổi dài dài
Vẫn không mắc cỡ!

NH:
Thần kinh xấu hổ
Bị đứt từ lâu
Nên đám ma đầu
Đâu còn biết nhục

TQ:
Táo xin tiếp tục
Về chuyện xuống đường
Khi Triết đang mừng
Tưởng đâu thoát nạn
Cộng đồng đợi sẵn
Tại A-na-bon
Triết bị bà con
Mắng như tát nước
Ban ngày bị rượt
Chẳng dám mở hơi
Đêm tối Triết mời
Cò mồi tham dự
Nguyễn kia uốn lưỡi

Nguyễn nọ khen hay
Da mặt thêm dày
Vì nhiều tiếng chửi
Dư luận giận dữ
Qua chuyến Mỹ du
Vì Triết "lanh mưu"
Đem khoe gái đẹp
Dẻo mồm, dẻo mép
Mánh khóe mồi chài
Tư bản nước ngoài
Nhào vô chúng hốt.

NH:
Tư bản bóc lột
Xưa đảng tuyên truyền
Cướp được chính quyền
Nay theo tư bản
Miệng lưỡi cộng sản
Lời nói chớ tin
Thực tế cứ nhìn
Thấy ngay bản chất.

TQ:
Đảng vẫn đội lốt
Giai cấp công nhân
Càng khiến người dân
Tăng thêm bực tức
Hoa Kỳ cùng lúc
Xây dựng tượng đài
Tưởng niệm những ai
Nạn nhân cộng sản
Như lời lên án
Chủ nghĩa bạo tàn
Sát hại dã man
Đến hàng trăm triệu
Giờ nhân loại hiểu
Cộng sản là gì
Nhưng đám vi-xi
Cứ vờ câm điếc
Nghĩ đến dân Việt
Càng thấy thương tâm
Qua mấy mươi năm
Chịu nhiều đau khổ
Thế nhưng chế độ
Vẫn cứ duy trì
Thần Táo lược ghi
Hiện tình trong nước
Xưa giờ bao lược
Đảng cử dân bầu
Trò hề từ lâu

https://tieulun.hopto.org

Cứ trình diễn mãi
Nhưng vì sợ hãi
Sẽ bị tẩy chay
Nên đầu năm nay
Mở màn trấn áp
Chiến dịch bố ráp
Các nhà đấu tranh
Đến cả dân lành
Cũng đều liên lụy
Luật pháp công lý
Mò chẳng đâu ra
Báo chí đều là
Trong tay của đảng
Người dân ngao ngán
Cái quốc hội này
Đảng cử vào đây
Chỉ chờ ngồi gật
Tới chuyện nhà đất
Tiên tổ bao đời
Đảng nói khơi khơi
Thuộc về nhà nước
Lập mưu tính chước
Kế hoạch vẽ ra
Trưng thu đất nhà
Bồi thường rẻ mạt
Sau đó chia chác
Đem bán làm giàu
Cửa rộng nhà cao
Là nhờ ăn đất
Người dân bị mất
Đi khắp các nơi
Khiếu kiện suốt đời
Chẳng ai giải quyết
Lại còn quỷ quyệt
Hứa hẹn đủ trò
Tức nước vỡ bờ
Người dân hết sợ
Lần này con số
Khiếu kiện dân oan
Gần tới hai ngàn
Kéo về thành phố
Hòa thượng Quảng Độ
Đích thân đến nơi
Thăm hỏi ngỏ lời
Tặng ba trăm triệu
Việc làm tiêu biểu
Thể hiện từ bi
Nhưng đám Vi Xi
Cho rằng xúi giục
Đêm về đúng lúc
Hốt hết mọi người
Khiêng bỏ xe hơi
Y như bắt lợn
Sự việc nổ lớn
Trí thức lặng câm
Do mù lương tâm
Chỉ còn lương tháng
Báo theo lệnh đảng
Tất cả nín khe
Chứng tỏ thạo nghề
Thông tin bưng bít
Lời hứa giải quyết
Gió thổi qua tai
Lừa bịp dài dài
Chuyện thu hồi đất
Từ Nam đến Bắc
Mấy triệu hồ sơ
Nếu cứ đợi chờ
Mút mùa lệ thủy.

NH:
Thiên đình cũng nghĩ
Họ nói cho qua
Nuốt rồi nhả ra
Việc này thấy khó
Đám tư bản đỏ
Nhờ thế mới giàu
Quyền chức càng cao
Lòng tham gấp bội
Giả sử Hà Nội
Trả lại đất đai
Chắc trong tương lai
Chẳng ai theo đảng!

TQ:
Hiện nay vấn nạn
Nhà đất còn dài
Nghe mãi điếc tai
Nói hoài đến chán
Chính sách cộng đảng
Như tráo bài tiên
Giống kiểu đồng tiền
Lật qua lật lại
Trên nói dễ dãi
Dưới lại gắt gao
Trấn áp ra sao
Đều ra lệnh miệng
To mồm ngụy biện
Thế giới bên ngoài
Trong nước mọi người
Biết trò lừa dối
Táo xin tâu tới
Dịch cúm gia cầm
Xuất hiện cuối năm
Bà con tá hỏa
Thêm bệnh dịch tả
Bộc phát tràn lan
Sợ người kinh hoàng
Ngành y lấp liếm
Nếu biết nguy hiểm
Du khách tránh xa
Dịch tả gọi là
Bệnh "tiêu chảy cấp"
Chưa dứt nguy ngập
Dịch heo tai xanh
Thêm dịch hoành hành
Lở mồm long móng
Tới dịch sốt nóng
Xuất huyết chết người
Ô nhiễm khắp nơi
Khó lòng tránh khỏi
Bệnh gan, bệnh phổi
Chở tới nhà thương
Muốn được nằm giường
Phải lo đút lót
Được mua thuốc tốt
Phải nhét bao thơ
Mát tay đốc-tờ
Mới mong nhẹ bệnh
Giờ đề cập đến
Đời sống nhân công
Làm đến lưng còng
Trả lương chết đói
Không được tiếng nói
Tức phải đình công
Đảng muốn lấy lòng
Vờ tăng chút đỉnh
Chính sách lừa phỉnh
Lường gạt mọi người
Sau đây những lời
Đắng cay mai mỉa
Xã hội chủ nghĩa
Dân chủ triệu lần
Nên quyền người dân
Quá nhiều khó nhớ
Thành ra đầy tớ
Trở lại làm cha
Ông chủ nói ra
Cho ngồi bóc lịch
Toàn chuyện trái nghịch

https://tieulun.hopto.org

Trong xã hội này
Ngoài miệng nói hay
Nhưng làm dở ẹt
Biến người thành két
Chỉ biết nói theo
Lạc hậu đói nghèo
Khoe khoang phát triển
Việt Kiều cống hiến
Bốn tỷ mỗi năm
Đảng cứ cầm nhầm
Tiêu xài thả cửa
Tài nguyên dầu lửa
Lần lần đi đong
Đời sống công nông
Lâm vào ngõ cụt
Tới nạn bão lụt
Lũ quét tràn lan
Tàn phá mùa màng
Do rừng chặt đốn
Tham nhũng hô chống
Nhưng cứ bao che
Nói chẳng ai nghe
Vì dân quá biết
Quan chức đục khoét
Đủ các mọi ngành
Đời sống dân lành
Nói chung bệ rạc.

NH:
Chế độ gian ác
Cỡi cổ đè đầu
Mà dân vẫn bầu
Để cho chúng xiết
Chả lẽ chẳng biết
Lá phiếu là gì
Quyền hạn cử tri
Sao không gạch bỏ.

TQ:
Đảng cứ hù dọa
Sợ hãi đã quen
Nên đám dân đen
Chẳng làm gì nổi
Trong tay quân đội
Bộ máy công an
Chúng cứ làm càn
Ngồi trên luật pháp
Nhưng khi trấn áp
Thuê mướn côn đồ
Thủ đoạn mưu mô
Sợ người lên án
Kẻ lâm hoạn nạn
Đành phải bó tay
Chỉ mong chờ ngày
Thế thời thay đổi.

NH:
Chỉ có kẻ khờ
Mới ngồi đợi chờ
Độc tài tự đổi
Đứng lên đòi hỏi
May ra chúng nhường
Dở dở ương ương
Chỉ là gãi ngứa
Âu Mỹ vờ hứa
Dư luận an lòng
Thật ra bên trong
Mọi điều sắp sẵn.

TQ:
Sớ ghi cuối trang
Điểm qua vài nét
Sinh hoạt người Việt
Ở Đoái-sờ-lăng
Khi tre sắp tàn
Măng lên vùn vụt
Ham-bua, Phăng-phuốt
Văn hóa diễn hành
Đã làm rạng danh
Việt Nam đất nước
Tháo vừa nhận được
Tin mới gần đây
Ủy ban dựng xây
Tượng đài tỵ nạn
Đặt tại hải cảng
Thành phố Ham-bua
Cáp A-na-mua
Làm nơi xuất phát
Cứu người đói khát
Đưa đến bến bờ
Bia dựng đăng-kờ
Nhân dân nước Đức
Đồng thời cùng lúc
Nghĩ đến những người
Xác gởi biển khơi
Trên đường vượt biển
Việc làm thể hiện
Ân nghĩa đôi đàng
Du khách ghé ngang
Nhìn qua đó biết
Ủy Ban ráo riết
Vận động đồng bào
Sẽ khánh thành vào
Hai ngàn lẻ chín
Táo thần nhẩm tính
Đúng năm Canh Dần
Chắc chắn xa gần
Nhiều người về dự
Táo xin tâu tới
Sinh hoạt việc Chùa
Chương trình đúng mùa
Vu Lan năm tới
Thầy Thích Hạnh Giới
Tây Đức hồi quy
Nhận chức trụ trì
Điều hành Viên Giác
Cũng là ngày đặt
Viên đá đầu tiên
Đất trong khuôn viên
Thuộc Chùa Viên Giác
Nói chung sinh hoạt
Tôn giáo đều đều
Đại lễ rất nhiều
Người về tham dự
Nếu trong năm tới
Có nhiều chương trình
Sẽ tấu Thiên Đình
Cuối năm Mậu Tý
Giờ Táo chuẩn bị
Trở lại cõi trần
Tết đã đến gần
Dám đâu vắng trễ
Kính chúc ngọc thể
Sức khỏe dồi dào
Năm mới bước vào
Tâm thân an lạc
Ngọc Hoàng Vạn Tuế.

•TQ. Trần Thế Thi

https://tieulun.hopto.org

Năm Tý nói chuyện

(Mậu Tý từ 07.02.2008 đến 25.01.2009)

Sau khi năm Đinh Hợi chấm dứt, thì đến năm Mậu Tý được bàn giao từ giờ giao thừa bắt đầu giữa đêm thứ tư, 06.02.2008 để cầm tinh đến 24 giờ đêm 25.01.2009. Năm Mậu Tý này thuộc hành Hỏa và mạng Tích Lịch Hỏa tức Lửa Sấm Sét, năm này thuộc Dương, có can Mậu thuộc mạng Thổ và có chi Tý thuộc mạng Thủy. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì năm này "Can khắc Chi" tức Trời khắc Đất. Bởi vì: "Mạng Thổ = Mậu khắc mạng Thủy = Tý" (mạng Thổ tức Trời được khắc xuất, mạng Thủy tức Đất bị khắc nhập). Do vậy, năm này xem như tổng quát rất xấu, bởi vì bị Trời khắc Đất giống như các năm: Giáp Tuất (1994), Nhâm Ngọ (2002) đã qua, xem như tuổi xấu nhứt của hàng tuổi Tý, chớ không phải người đời cho rằng tuổi có Can là Mậu là không tốt hết đâu. Bằng chứng các tuổi như: Mậu Thân (1908 - 1968), Mậu Ngọ (1918 - 1978) và Mậu Tuất (1958 - 2018), Mậu Thìn (1928 - 1988), đều tốt hơn Mậu Tý, vì các tuổi này được tương sanh hay tương hòa.

Được biết năm Tý vừa qua là năm Bính Tý thuộc hành Thủy, nhằm ngày thứ hai, 19.02.1996 đến 06.02.1997.

Căn cứ theo Niên Lịch Cổ Truyền Á Đông xuất hiện được minh định quảng bá từ năm thứ 61 của đời Hoàng Đế bên Tàu, bắt đầu năm 2637 trước Công Nguyên, cho nên chúng ta lấy 2637 + 2008 = 4645, rồi đem chia cho 60 thì có kết quả Vận Niên Lục Giáp thứ 77 và số dư 25 năm bắt buộc rơi vào Vận Niên Lục Giáp thứ 78 bắt đầu từ năm 1984 cho đến năm 2043. Do vậy, năm Mậu Tý 2008 này là năm thứ 25 của Vận Niên Lục Giáp 78.

Năm Tý tức Chuột cũng là Thử, cho nên trong bàn dân thiên hạ cũng thường nhắc nhở luôn trong sinh hoạt xã hội hằng ngày, từ đó mới có những từ ngữ liên quan, xin trích dẫn như sau:

Tý là con Chuột đứng hạng thứ 1 của 12 con vật trong Thập Nhị Địa Chi, vì nhỏ con và lanh lợi nên được đầu.

- Giờ Tý = là giờ từ 23 giờ khuya đến đúng 01 giờ sáng hôm sau.

- Tháng Tý = là tháng Mười Một của năm âm lịch.

Đối với người Pháp, khi nói đến tuổi Tý thì họ tưởng là con Chuột Cống nên dùng chữ Le Rat thay vì dùng chữ Le Souris.

Ngoài ra, còn có những Ca Dao, Tục Ngữ và Thành Ngữ, xin trích dẫn như sau:

Chuột kêu chút chít trong rương,
Anh đi cho khéo đụng giường mẹ hay.

Chuột chù chê Khỉ rằng hôi,
Khỉ lại trả lời: cả họ mầy thơm?

Cần chi cá Lóc, cá Trê,
Thịt Chuột, thịt Rắn nhậu mê hơn nhiều.

Chuột chê xó bếp chẳng ăn,
Chó chê nhà dột ra nằm bụi tre.
(ca dao)

Chuột chạy cùng sào.
Chuột đội vỏ trứng.
Chuột sa hũ nếp.
Chuột sa chĩnh gạo.
Chuột sa lọ mỡ.
Ném Chuột bể (vỡ) đồ.
Ném Chuột còn chê củi bát.
Nhi nhắt như Chuột ngày.
Mắt Dơi tai, (mày) Chuột.
Chuột gặm chân Mèo.
Mặt như Chuột kẹp.
Nhăn nhó như Chuột.
Lù rù như Chuột Chù phải khói.
Cháy nhà ra mặt Chuột.
Đầu Voi đuôi Chuột.
Ướt như Chuột lột v.v ...
(tục và thành ngữ)

Để tìm hiểu loài Chuột như thế nào? Chúng ta có thể quả quyết rằng: Loài Chuột có lông nhiều dày rậm, lỗ tai nhỏ, mỏ và đuôi dài. Chuột lại là loài gặm nhấm, nhưng còn sanh sản rất nhanh và nhiều, cho nên chúng nó cắn phá khủng khiếp, không chừa nơi nào, ở trong nhà thì đào hang, khoét vách, cắn phá gạo nếp, thức ăn thức uống khi quên đậy, kể cả giấy

https://tieulun.hopto.org

má v.v... rồi làm ổ đẻ liên tục và ở ngoài đồng thì cắn phá hột giống, mùa màng cũng như các nông phẩm của nông dân như: lúa, bắp, khoai v.v... Vì thế họ hàng nhà Chuột đi đến đâu, thì mọi người điều sợ sự phá hoại của Chuột, nếu ghe tàu nào bị Chuột đến ở, thì cũng khốn khổ không ít.

Ngoài ra, loài Chuột cũng tạo nên bịnh dịch hạch làm cho sự chết chốc lên đến hàng trăm ngàn người tại nhiều nước trên thế giới, ví như tại Athène (Hy Lạp) vào năm 429 trước Công Nguyên, hoặc các nước khác như Ai Cập, Thổ Nhĩ Kỳ, Ý Đại Lợi, Pháp v.v... cũng bị sát hại vì bịnh dịch này, người ta đã thống kê chỉ 7 năm, kể từ năm 1346 đến năm 1353 số người bị chết trên thế giới như sau: Âu Châu gần 25 triệu người và Á Châu cũng gần 23 triệu người và được người đời xem như là một thiên tai.

Vì Chuột thường đem tai họa đến cho loài người như vậy, nên người thường kiếm đủ cách để loại trừ Chuột ví như: Thuốc Chuột, đặt bẫy Chuột, giậm cù bắt Chuột v.v...

Đặc biệt, khi bắt được Chuột còn sống, người ta may lỗ đít nó lại, rồi thả nó trong nhà, nó bị bí ỉa cho nên nó lập tức cắn đuổi đồng bọn nó chạy khỏi nhà và cắn chết luôn mấy con Chuột con, sau đó nó cũng chết theo luôn.

Tuy vậy Chuột là con vật ranh mảnh khôn ngoan, khó lòng bị tiêu diệt hết. Người ta thường kể, Chuột muốn tha một cái trứng gà to về ổ mà không bị bể, Chuột đã biết để một con nằm ngửa ôm trứng, miệng ngâm đuôi con khác để con này kéo về ổ... (Bđd Viên Giác 91, trang 29 do Phan Hưng Nhơn viết).

Do vậy, Trời sanh Chuột thì phải sanh Mèo hay Rắn để trừ diệt Chuột, nếu không loài người khó sống nổi với Chuột, bởi tai họa về Chuột tạo nên. Tuy nhiên, loài Chuột cũng có giúp ích cho nhân loại. Bởi vì, bắt loài Chuột để làm cuộc thí nghiệm y khoa, hầu tìm được các loại thuốc trị bịnh cứu sống chúng ta và riêng thịt Chuột là một đặc sản thực phẩm đáng kể nữa, nếu ai đã từng về: Long Xuyên, Châu Đốc, Cần Thơ, Ô Môn, Rạch Giá, Sa Đéc, Sóc Trăng... thuộc miền Hậu Giang, vào mùa bắt Chuột, thì thấy Chuột được bày bán trắng phiếu, vì đã thui và lột da xong, người mua đem về chế biến 7 món ăn về Chuột như chơi, nào là: Chuột nướng, Chuột chiên hay muối với sả ớt, Chuột xào hành, Chuột bầm xào Lá Cách hay Lá Lốt hoặc Chuột bầm rồi ướp gia vị để làm nhưn bánh Xèo v.v...

Nhân nói về món ăn bằng thịt Chuột, xin trích dẫn một trong những món ăn liên quan đến con Chuột, trong dịp Bà Từ Hi Thái Hậu, đời nhà Thanh bên Trung Hoa, khoản đãi phái đoàn sứ thần thuộc các quốc gia Tây Phương, nhân dịp mừng Xuân Canh Tý 1874. Tiệc được chuẩn bị 11 tháng 6 ngày trước, có 1750 người phục vụ, tốn kém 98 triệu Hoa tệ thời bấy giờ tương đương 374 ngàn lượng vàng ròng, gồm 400 thực khách và kéo dài suốt 7 ngày đêm bắt đầu giờ giao thừa Tết Nguyên Đán năm Canh Tý.

Đó là món Sâm Thử tức là con Chuột được nuôi bằng sâm.

Trong quyển Món Ăn Lạ Miền Nam, tác giả Vũ Bằng tường thuật món Sâm Thử như sau: Chuột mới đẻ đem nuôi trong lồng kính cho ăn toàn sâm thượng hảo hạng và uống nước suối, đến khi đẻ ra con thì lấy những con đó nuôi riêng cũng theo cách thức đó để sanh ra một lớp Chuột mới, nhưng lớp Chuột mới nầy vẫn chưa dùng được. Cứ nuôi như thế đến đời thứ ba, Chuột mới thực là "thập toàn đại bổ", người ta mới lấy những con Chuột bao tử của thế hệ mới này ra ăn và ăn như thế thực là ăn tất cả cái tinh hoa, bén nhậy, khôn ngoan của giống Chuột cộng với tất cả tính chất cải lão hoàn đồng, cải tử hoàn sanh, tráng dương bổ thận của cây sâm vốn được y lý Đông Phương đặt lên hàng đầu thần dược từ cổ chí kim trong trời đất...

Nguyên đại sứ Tây Ban Nha thuật lại rằng, đến món ăn đặc biệt ấy thì có một ông quan đứng lên giới thiệu trước rồi quân hầu bưng lên bàn tiệc cho mỗi quan khách một cái dĩa con bằng ngọc trong đó có một con Chuột bao tử chưa mở mắt, đỏ hỏn hãy còn cựa quậy, nghĩa là một con Chuột bao tử sống. Bao nhiêu quan khách thấy thế chết lặng đi, bởi vì nếu phải theo giao tế mà ăn cái món này thì... nhất định phải... trả lại hết những món gì đã ăn trước đó. Mọi người nhìn nhau? Bà Từ Hi Thái Hậu cầm nĩa xúc con Chuột bao tử ăn để cho mọi người bắt chước ăn theo. Con Chuột kêu chi chí, người tinh mắt thấy một tia máu vọt ra... Hoàng Đế Trung Hoa thông thả vừa nhai vừa suy nghĩ như thể muốn kéo dài cái thú ăn tuyệt diệu ra để cho cái thú ấy thấm nhuần trí óc và cơ thể. Và Ngài nói: "Mời Chư Vị". Nhưng không một vị nào đụng đũa, cứ ngồi đơ ra mà nhìn. Bà Từ Hi Thái Hậu bèn cười mà nói đùa: "Tôi tiếc không thấm nhuần được cái văn minh Âu Mỹ của các Ngài, nhưng riêng về cái ăn thì tôi thấy quả các Ngài chậm tiến, không biết cái gì là ngon là bổ. Về món đó, các Ngài có lẽ còn phải học nhiều của người Á Đông". Không một ông nào trả lời, vì có lẽ các ông đại diện ấy đến lúc ấy đều bán tín bán nghi không biết ăn Chuột bao tử như thế là văn minh hay dã man. Tuy nhiên, người ta có thể chắc chắn là chưa có một nước nào trên thế giới lại có một món ăn tinh vi, quí báu, cầu kỳ đến thế bao giờ... Chính ông đại sứ Tây Ban Nha phải nhắm mắt lại thử ăn, nhưng ông thú thực rằng vừa cho vào miệng cắn một cái thấy Chuột con kêu chi chí, ông ta vội vàng chạy ra ngoài nhả ra và một tháng sau còn sợ. Sau này, đem câu chuyện đó nói với mấy vị Đông y sĩ, ông ta biết rằng người Âu Mỹ không biết ăn cái món ấy, quả là "châm biếm" và mấy ông già còn cho biết thêm rằng Chuột thường nuôi bằng sâm bổ hết sức rồi, nhưng nếu tìm được giống Chuột Chù mà nuôi bằng sâm theo cách thức nói trên thì còn bổ gấp trăm lần nữa... (tài liệu này do Mọt Sách sưu tầm và tường thuật).

Trong loài Chuột, không những có các tên vừa kể ở trên kia, mà còn có các tên khác, xin trích dẫn như sau:

- **Chuột Lắt:** Đây là loài Chuột nhỏ con bằng ngón tay cái hoặc lớn hơn một chút, nó thường sống ở trong nhà, rất lanh lợi, sanh sản rất nhiều và thường cắn phá khủng khiếp. Trong dân gian, thấy

https://tieulun.hopto.org

đứa con nào hoặc người nào có thân hình nhỏ con thường phá phách gia đình hay xóm làng, thì cũng được gọi là Chuột Lắt.

- Chuột Xạ cũng thường gọi Chuột Chù, cũng có thân hình nhỏ con, mỏ dài và nhọn, đuôi rất ngắn. Đặc biệt, nó có mùi hôi xạ khó ngửi cho nên có cái tên là Chuột Xạ và Mèo cũng sợ mùi xạ hương này, nên cũng lánh xa. Chuột Xạ không cắn phá và lanh lợi hơn Chuột Lắt, nó thường ở hộc tủ, gầm giường hay trong hang và đi sát đất, rất chậm lụt, thường kêu chít chít như Chuột rúc vậy. Trong dân gian thường quan niệm điềm may mắn hay phát tài là:

Thứ nhứt đom đóm vào nhà,
Thứ nhì Chuột rúc,
Thứ ba hoa đèn.

- Chuột Dừa: là loại chuột thường sanh sống ở trên cây dừa, ít xuống đất, nó chỉ cắn phá cây dừa và ăn cơm dừa, uống nước dừa mà sống, thân hình nó lớn bằng cườm tay. Vì thế, nó mới có tên là Chuột Dừa, loại chuột này thường thấy những tỉnh trồng nhiều dừa như ở Bến Tre, thịt nó thơm ngon đặc biệt, bởi vì nó ăn uống bằng trái dừa rất tinh khiết.

Ngoài ra, những loại chuột hoang đã đơn cử ở trên, chúng ta còn thấy loại chuột người nuôi để làm cảnh. Đó là:

- **Chuột Bạch**: là loại chuột nhỏ con, có lông màu trắng và thường thấy ở bên Tàu, cho nên nó có tên là Chuột Tàu. Người nuôi Chuột Bạch hay Chuột Tàu này phải tốn tiền mua chuột, mua lồng chuột đặc biệt, để nó biểu diễn và tốn thức ăn chớ không phải như các loại chuột hoang khỏi săn sóc gì cả. Nhưng bù lại, người nuôi chuột này được xem những trò biểu diễn của nó và làm cảnh cho vui cửa vui nhà.

Kể các họ hàng loài chuột không thể hết được, và loài chuột cũng có nhiều đặc tính của chúng nó, cho nên người đời thường nhân cách hóa và đưa vào văn học nhân gian, nhân đây xin trích dẫn như sau:

Chuyện kể rằng, có một hôm Chuột Bạch, góa chồng nhưng nhứt định không tái giá, ở vậy nuôi con thờ chồng. Ngày nọ Chuột Bạch bị chó rượt, chạy lạc vào một hang chuột khác. Nhân lúc chuột cái đi vắng, chuột đực ve vãn, ép duyên nhưng Chuột Bạch một mực chối từ. Sau cùng, chuột đực buộc lòng phải để Chuột Bạch rời hang. Kịp đến, khi chuột cái vừa về đến nhà, bắt gặp chồng tiễn đưa Chuột Bạch ngay cửa hang, bèn nổi cơn ghen, mắng mỏ chồng, rồi sang nhà Chuột Bạch đánh ghen. Khi Chuột Bạch trần tình sự việc với chuột cái, thì Mèo chạy đến. Chuột cái hoảng sợ, chạy té xuống giếng. May thay có một nho sinh tên Hồ Sinh vớt lên và giảng đạo lý với Chuột Cái, Hồ Sinh khuyên làm đàn bà phải giữ lòng trinh như Chuột Bạch.

Gặp cơn nhằm chốn xa vời,
Chẳng tham chiêu đãi, nghe lời bướm ong.
Nào ai cợt giễu thử lòng,
Gần vàng chẳng chuyển, chẳng long chút nào.

Làm vợ không nên ghen tương mà tan nát cửa nhà:

Người xưa câu ví còn gương,
Đàn bà cả tiếng tan hoang cửa nhà.

Làm chồng không nên háo sắc như chuột đực:

Như lòng chuột đực khá chê,
Toan đường quyến rũ đã mê đạo lành.

Đó là, truyện Trinh Thử thuộc ngụ ngôn nói về chuột nhằm khuyên bảo nhân gian ăn ở phải đạo.

Nhân đây, xin liệt kê một số truyện liên quan đến Chuột như sau:

Chuột Chù bị nạn.
Đám cưới Chuột.
Nghĩa Thử.
Chuột Cống.
Sự tích Chuột và Mèo.
Chuột và Rùa.
Chuột Đồng và Chuột Thành.
Chuột Lắt và Sử Tử.
... v.v...

Khi có dịp, tôi sẽ đi vào chi tiết từng truyện một, bởi vì trong khuôn khổ bài này, không thể thực hiện hết được, xin tạm ngưng ở đây.

Trở lại, năm Mậu Tý, thuộc Dương, có hành Hỏa, cho nên chúng ta có thể nói nhanh gọn là năm "Mậu Tý là Dương Hỏa". Năm này có can là Mậu thuộc Dương, có hành Thổ, cho nên có thể nói rút gọn lại là: "can Mậu là Dương Thổ".

Còn Chi là Tý thuộc Dương, có hành Thủy, cho nên cũng nói vắn tắt là: "chi Tý là Dương Thủy". Hơn nữa, chi Tý là con Chuột đứng đầu của Thập Nhị Địa Chi là: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất và Hợi và nó cũng đứng đầu lục chi dương là: Tý, Dần, Thìn, Ngọ, Thân và Tuất.

Tuy vậy, nó cũng như các chi khác, bắt đầu từ chi Tý tính tới chi Hợi. Bởi vì, trong Thập Nhị Địa Chi không có chi nào quan trọng hơn chi nào.

Do vậy, có người nói: "Những người tuổi Tý thuộc nam mạng, có can Giáp hoặc Nhâm, thì sẽ làm lớn sau này". Với lý luận như sau: Bởi vì,

Người có tuổi Giáp Tý rất tốt, vì tuổi này có Can và Chi đứng đầu trong Thập Thiên Can và Thập Nhị Địa Chi, cho nên xem như tuổi này sẽ có tương lai tốt đẹp tột đỉnh sau này.

Người có tuổi Nhâm Tý cũng tốt, vì tuổi này có Can là Nhâm, quả đúng với câu: Nam Nhâm, Nữ Quý và có Chi là Tý đứng đầu Thập Nhị Địa Chi, cho nên xem như tuổi này sẽ có tương lai tốt đẹp tuyệt hảo hơn người.

Tôi thấy sự suy đoán đó không có khách quan và chính xác một cách khoa học. Nhân đây, chúng ta thử phân tách, xem coi tuổi Giáp Tý và Nhâm Tý ảnh hưởng như thế nào? Ví như:

Tuổi Giáp Tý (1984): thuộc mạng Hải Trung Kim (Vàng dưới biển), thuộc Dương, có hành Kim, có Can là Giáp thuộc Mộc và có Chi là Tý thuộc Thủy. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì năm này "Chi sanh Can" tức Đất sanh Trời. Bởi vì "Mạng Thủy = Tý sanh mạng Mộc = Giáp" (mạng

https://tieulun.hopto.org

Thủy tức Đất bị sanh xuất, mạng Mộc tức Trời được sanh nhập). Do vậy, người có tuổi này thường được may mắn và nhờ cơ hội đưa đến hơn là thực tài, vì thế nói người có tuổi này không được tốt hoàn toàn, để tự mình lo cho sự nghiệp tương lai.

Tuổi Nhâm Tý (1912 - 1972): thuộc mạng Tang Đố Mộc (Gỗ cây dâu tằm ăn), thuộc Dương, có hành Mộc, có Can là Nhâm thuộc Thủy và có Chi là Tý thuộc Thủy. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì tuổi này "Can Chi tương hoà" tức Trời và Đất thuận hoà đắc ý nhau.

Do vậy, chúng ta có thể khẳng định rằng, người có tuổi Giáp Tý hay Nhâm Tý không thể là người có tuổi đó sẽ làm lớn trong tương lai.

Bởi vì, hai tuổi này không bằng tuổi Canh Tý, vì nó có can là Kim và chi là Thủy tức là"Can = Kim sanh Chi = Thủy"mới thật tốt, xin trích dẫn như sau:

Tuổi Canh Tý: là những người sanh vào các năm 1900 - 1960... tuổi này thuộc Bích Thượng Thổ hay nói gọn là mạng Thổ, nó có Can là Canh thuộc Kim và Chi là Tý thuộc Thủy, nếu căn cứ theo luật thuận khắc của ngũ hành, thì Kim sinh Thủy tức Can sinh Chi hay nói khác đi Trời sinh Đất, cho nên người có tuổi Canh Tý này rất tốt trong hàng tuổi Tý, bởi vì Trời ban cho khả năng và đức tính để tiến đến thành công dễ dàng trong mọi mặt của cuộc đời.

Hơn nữa, khi thẩm định một lá số thì phải biết: giờ, ngày, tháng, năm sanh v.v.. mới có thể thẩm định đúng một lá số. Ngoài ra, chúng ta đã thấy có người sanh cùng: giờ, ngày, tháng, năm lại sống cùng làng, nhưng tương lai lại khác nhau.

Trước khi tạm kết thúc bài này, tôi xin trích dẫn thời gian 10 năm những năm con Chuột vừa qua và sắp tới có Hành như thế nào để cống hiến quý bà con đồng hương nhàn lãm hoặc xem mình có phải sanh đúng năm Tý hay không như dưới đây:

Nhâm Tý (18.02.1912 đến 05.02.1913) Hành Mộc,
Giáp Tý (05.02.1924 đến 24.01.1925) Hành Kim,
Bính Tý (24.01.1936 đến 10.02.193) Hành Thủy,
Mậu Tý (10.02.1948 đến 28.01.1949) Hành Hỏa,
Canh Tý (28.01.1960 đến 14-02-1961) Hành Thổ,
Nhâm Tý (15.02.1972 đến 02.02.1973) Hành Mộc,
Giáp Tý (02.02.1984 đến 19.02.1985) Hành Kim,
Bính Tý (19.02.1996 đến 06-02-1997) Hành Thủy,
Mậu Tý (07.02.2008 đến 25.01.2009) Hành Hỏa,
Canh Tý (25.01.2020 đến năm 2021(*) Hành Thổ...

Nhân dịp bước sang năm Mậu Tý kính chúc tất cả quý bà con đồng hương được Vạn Sự Như Ý và Thành Đạt mọi nhà.

• **Nguyễn Phú Thứ**
(Lyon – France)

(Trích dẫn tác phẩm Tử Vi và Địa Lý Thực Hành của chính tác giả)
(*) Chỉ tính đến năm Canh Tý 2020 xem như đủ dùng, khi nào có dịp sẽ tính các năm tới sau. •

Chuột

Điện thoại reo, bà Hai đang nấu nướng dưới nhà bếp. Đôi mắt bà hướng về phía ông Hai đang lau chùi trên đầu tủ bàn thờ để chuẩn bị chưng hoa, trái đón Tết. Bà lên tiếng:

- Ông nghe điện thọai giùm đi!

Thì ra A. Khoa cháu của ông bà.

- Ông bà Ngọai có rảnh không? Qua nhà má con.

Cuối năm công việc nhà bộn bề „như dê nằm miễu" thế nhưng con cháu nào cần việc gì thì ông bà không từ nan.

Khác với những ngày thường, chiều nay 3 đứa cháu ngoại của ông bà ăn mặc rất đẹp, ngồi chỉnh tề trên ghế „Sa-lông" coi có vẻ đàng hoàng lắm.

Ông bà vừa bước vào phòng khách thì 3 đứa cùng đứng dậy khoanh tay thưa chào rất lễ phép, bà Hai nghĩ thầm „Ư, tuy chúng sanh đẻ ở xứ người, nhưng cái gốc Việt Nam vẫn còn đấy chứ!...".

Con gái bà Hai từ trên lầu bước xuống vừa cười vừa nói:

- Ba mẹ tới giờ nầy hên cho con quá, con cần đi mua thêm trái cây và bánh kẹo mà A. Khoa (đứa con lớn) cứ đòi con kể chuyện tuổi của nó.

Bà Hai: - Thôi được rồi, con cứ đi đi, để tụi nó đó cho má... A. Khoa nè: Tối nay đón Giao Thừa tức là tiễn năm con Heo (Đinh Hợi) đi, đón năm con Chuột (Mậu Tý) đến. Năm Tý là năm tuổi của A. Khoa, cháu có biết tuổi Tý là gì không?

A. Khoa lễ phép: - Nghe má nói con tuổi con Chuột, nhưng con không thích làm con Chuột, đổi con khác được không bà Ngoại?

Bà Hai cười: - Con sanh nhằm năm con Chuột thì là tuổi con Chuột, chứ đổi làm sao được.

Hai đứa em nó, A. Minh và A. Phúc là 2 thằng „quậy" dữ lắm mà từ nảy đến giờ ngồi yên lắng tai nghe.

A. Minh hỏi: - Minh phải tuổi con Mèo không Ngoại? Con Mèo ăn thịt con Chuột sướng quá!... rồi nó nằm lăn ra cười ngất...

Đến lược A. Phúc hỏi: - Phải con tuổi con Rắn không Ngoại?

Bà Hai gật đầu.

- Bà Ngoại tuổi con Rắn, bà Nội cũng con Rắn luôn... và mấy bà cháu cùng cười!...

- Bây giờ 3 đứa ngồi yên, bà Ngoại kể chuyện con Chuột cho nghe nhé:

Thử Thần và Miêu Thần
(hay là sự tích Chuột và Mèo)

Ngày ấy, các kho của nhà Trời thường hay bị nạn trộm cắp, vì vậy Ngọc Hoàng Thượng Đế cần tìm một kẻ chuyên trông nom kho tàng. Nhiều người tiến cử Thử Thần (Chuột) vì cho rằng ông ta là người tốt, chăm chỉ, lại nhanh nhẹn, được việc. Thấy thế, Ngọc Hoàng bèn trao cho Thử Thần chùm chìa khóa, phong cho chức Thiên khố giám và dặn:

https://tieulun.hopto.org

- Trẫm giao phó cho ngươi trông nom tất cả các kho lẫm của Trẫm. Mặc dầu của Trời là vô tận, nhưng cũng không thể bỏ vật, bỏ vạ khắp nơi mà không coi sóc. Gần đây đã thấy xảy ra những vụ trộm cắp nhỏ to. Vậy ngươi hãy đặt lính túc trực ngày đêm ở các nơi để canh gác. Còn thực phẩm thì ngươi hãy cho sắp xếp vào kho kẻo phí của Trời. Cứ mỗi năm hai lần, ngươi tâu báo tình hình cho Trẫm biết.

- Hạ thần xin tuân lệnh!

Thử Thần đáp như vậy và vui vẻ nhận chức. Trong những năm đầu, Thử Thần làm tròn phận sự, mọi thứ được sắp đặt đâu ra đấy, không hề suy siểng. Ngọc Hoàng Thượng đế thấy vậy rất hài lòng. Nhưng ở trên trời cũng như bất cứ ở đâu, „sao dời, vật đổi" vẫn là điều thường thấy. Ngày một ngày hai, Thử Thần tỏ ra phụ lòng tin cậy của Ngọc Hoàng. Thấy của nhà Trời thật là nhiều, không đếm xiết, xuất ra bao nhiêu, chẳng mấy chốc lại đầy ắp bấy nhiêu, ông ta liền nghĩ đến chuyện bớt xén. Bụng bảo dạ: „Ta chỉ thỉnh thoảng lấy mỗi kho một nắm thôi, cũng đủ cho vợ con no đủ sung sướng trọn đời mà chẳng một ai biết cả". Bèn nghĩ sao làm vậy. Từ đó trong nhà Thử Thần cuộc sống trở nên dư dật, vợ con béo tốt và diêm dúa hơn xưa. Thứ dùng vào việc ăn tiêu, thứ cho người thân và bạn bè, Thử Thần ngày càng xâm phạm của Trời không tiếc tay.

Chẳng bao lâu, Ngọc Hoàng Thượng đế cũng biết được việc kho lẫm nhà Trời bị thiếu hụt mà thủ phạm chẳng ai khác hơn là Thử Thần. Bắt được tang chứng rành rành, Ngọc Hoàng nổi cơn thịnh nộ. Lập tức Thử Thần bị đày xuống cõi trần và bị hóa kiếp làm con vật tí hon nhọn mồm, dài đuôi mà người dưới trần vẫn quen gọi là con Chuột.

⁂

Tuy bị bãi chức và bị đày ải, Thử Thần vẫn chứng nào tật ấy. Quen thói vụng trộm, giờ đây lại được cái thân thể bé nhỏ, vào đâu cũng lọt, nên Chuột ta mặc sức lục lạo ăn vụng những thức ăn của con người, bất kể ngày đêm. Không những thế, nó còn cắn phá mọi đồ dùng của người bày ra trước mõm, thôi thì áo quần, sách vở, thúng mủng, rương hòm v.v... không kiêng nể gì cả. Vì thế loài người hết sức căm giận. Họ cũng để tâm bắt giết, nhưng cuối cùng không làm sao mà trị xuể, vì từ khi giống má nhà Chuột xuất hiện ở cõi trần thì chúng sanh đẻ rất nhanh, lan tràn khắp nơi, do đó chúng đã làm cho họ thiệt hại không biết bao nhiêu mà kể.

Cực chẳng đã, con người phải tha thiết kêu nài với Thổ Công, nhờ vị thần nầy lên Trời tâu bày với Ngọc Hoàng thượng đế, về nỗi khổ tâm do sự phá phách quá trớn của loài Chuột. Nhận thấy lời kêu nài của con người là đúng, Thổ Công vội lên Thiên đình tâu báo số thiệt hại lớn do Thử Thần gây ra mà loài người là kẻ chịu đựng; lại không quên nói đến sự sanh nở quá nhanh chóng của dòng giống Thử Thần trên cõi đất. Đoạn nói tiếp:

- Tâu bệ hạ, cớ sao bệ hạ lại không hay biết gì cả. Con người được sống ở cõi trần là nhờ ơn tác thành của bệ hạ. Nhưng kho lẫm của con người thì có hạn, không như kho lẫm của nhà Trời. Vì con người vốn nghèo đói làm không ra ăn. Nếu bệ hạ để cho Thử Thần hoành hành thế ấy, thì tôi e rằng, chẳng bao lâu, loài người sẽ không còn sống nổi trên mặt đất nữa.

Nghe Thổ Công tâu bày cặn kẽ, Ngọc Hoàng thượng đế rất kinh ngạc, không ngờ cái hại của con vật bé xíu do mình tạo nên, lại to lớn đến thế. Suy nghĩ hồi lâu, Ngọc Hoàng ra lệnh đòi Miêu Thần (Mèo) đến phán rằng:

- Trẫm không ngờ Thử Thần là kẻ bị Trẫm trừng phạt lại gây hại cho loài người dường ấy. Nhưng bây giờ đòi hắn trở về thì đã quá muộn. Nay Trẫm phái ngươi xuống dưới ấy, giúp loài người ngăn cản bàn tay phá hoại của Thử Thần. Nhưng ngươi hãy nói rõ cho Thử Thần biết rằng con người vốn nghèo túng, đừng có xâm phạm thực phẩm và đồ dùng do họ làm ra. Nếu hắn không nghe, thì bấy giờ hãy thẳng tay trừng trị.

Miêu Thần tỏ vẻ lo lắng, tâu:

- Tâu bệ hạ, cứ như lời Thổ Công nói thì họ hàng dòng dõi Thử Thần bây giờ đông vô kể lan tràn khắp nơi, đó là một điều khó đối với hạ thần. Lại nghe nói vóc người của nó nhỏ nhắn nhưng nhanh nhẹn, leo trèo, chui luồn, lẫn tránh lắm cách tài tình, đó là hai điều khó, muốn trừ được cũng không phải dễ.

- Được, Trẫm sẽ cho ngươi thu nhỏ vóc dáng lại chỉ bằng hai, bằng ba Thử Thần mà thôi, nhưng lại mềm mại, có bắp thịt cứng để chạy nhảy mau lẹ và cho móng nhọn, mắt sáng, để có thể tóm bắt tội phạm ngay cả trong đêm tối. Ngươi đã bằng lòng chưa?

Vốn có mối thù với Thử Thần trước đây, Miêu Thần không ao ước gì hơn thế, vội cúi đầu vâng lệnh đi ngay. Thế là để giải quyết nạn Chuột do mình vô ý gây ra, Ngọc Hoàng đã sáng tạo ra một con vật khác được mệnh danh là chú Mèo.

Từ khi xuống trần, Miêu Thần làm việc rất siêng năng. Một mặt, ông ta luôn cảnh cáo cho Chuột không được gây thiệt hại cho con người vì họ rất nghèo. (Vì vậy mà con người quen gọi ông là „mèo" nói chệch của tiếng „nghèo „nghèo" mà ông ta thường gào vào tai Thử Thần). Mặt khác, Miêu Thần làm những cuộc săn bắt dữ dội, tiêu diệt dòng giống nhà Chuột một cách không thương xót.

Từ đó, Chuột có phần nào giảm nhẹ việc cắn phá những thức ăn, đồ dùng của con người. Con người cám ơn Miêu Thần vô hạn. Khác hẳn cách đối đãi với những con vật khác, con người thường cho ông ta ăn uống tử tế, lại thường xới vào bát đĩa hẳn hoi cho ông ta ăn.

Nhưng cũng từ đó, bực mình vì phải xa cách các bạn tiên ở cõi Trời, Miêu Thần đâm ra tức giận Thổ Công là kẻ gây cho mình cảnh sống chia ly ấy. Cho nên nhiều lần Miêu Thần đã đến phóng uế bừa bãi vào chỗ ở của Thổ Công cho bỏ ghét.

Câu ca dao:

„Chuột kia xưa ở nơi nao,
Bây giờ làm hại nhà tao thế nầy..."

là do truyện trên mà ra (!).

(Theo kho tàng truyện cổ tích Việt Nam)

Ba thằng cháu nghe xong câu chuyện Chuột, Mèo của bà kể thì mẹ của chúng nó đi chợ cũng vừa về. Ông bà giao chúng nó lại cho mẹ chúng nó và đi trở về nhà để lo chuẩn bị cho Giao Thừa.

„Con Mèo trèo lên cây cau,
Hỏi thăm chú Chuột đi đâu vắng nhà,
Chú Chuột đi chợ đường xa,
Mua mắm, mua muối giỗ cha chú Mèo!...".

(Giáo khoa thư)

(Hồng Nhiên)
Xuân Mậu Tý - 2008

https://tieulun.hopto.org

Năm Mới Mậu Tý

Thứ Năm 07.02.2008 - Chủ-nhật 25.01.2009
(theo lịch Vạn Niên Dịch Học Phổ Thông)

Lành hay dữ với tuổi chúng ta

Năm vừa qua Đinh Hợi (2007), Ốc thượng Thổ được một số người cho là năm tốt lành, thịnh vượng, vì theo họ cắt nghĩa thì năm con "heo vàng" (vì Hợi là heo, màu của Thổ là màu vàng) là năm rất hên về tiền bạc (màu vàng được hiểu khác đi là vàng bạc), tài lộc được sung mãn, và sự tin tưởng quá thật thà, chất phác? như vậy lan tràn sang cả lãnh vực sinh nở ở Việt Nam. Theo họ nghĩ thì sinh con năm "heo vàng" này tốt. Báo chí Việt Nam đều loan tin tất cả các cơ sở y tế, nhà thương tại Hànội, Sàigòn và các vùng phụ cận đều không đủ giường cho sản phụ nằm. Hai ba người phải lần lượt chung nhau một giường. Điều cần phải biết là Đinh là Can, gốc tự cho trời, thuộc hành Hỏa, Hợi là Chi là ngọn, tự cho đất, thuộc hành Thủy. Theo luật tương khắc ngũ hành thì Thủy khắc Hỏa, nghĩa là Chi khắc Can hay đất khắc trời. Khi hai yếu tố trời đất khắc nhau theo cách này thì người ta phải kỳ vọng là năm đó là năm có nhiều gian truân, nhiều rủi ro, vất vả, long đong, nhiều/ít tùy theo lá số tử vi của từng cá nhân. Nếu là "lợn vàng", thì chỉ có thể là "lợn vàng" cho giới thống trị tham nhũng, bè phái, ăn trên ngồi chốc, chứ dân đen bị thống trị tới mức "cấp cao" thì đến "lợn thường" còn chẳng có mà nuôi/ăn huống chi là "lợn vàng".

Cứ mỗi cuối năm trong khi chờ Tết năm mới, gần như ai cũng có chung một phân vân/thắc mắc giống nhau, là không hiểu năm mới có mang thuận lợi cho mình về một số vấn đề quan trọng cho cuộc sống của mình chăng? Nhu cầu của mỗi cá nhân chúng ta trong cuộc sống phấn đấu, đa dạng không những ở hiện tại mà còn ở tương lai gần nhất là năm mới Mậu Tý (2008) này. Người đang thất nghiệp cầu có việc làm để ổn định cuộc sống; người có công ăn việc làm rồi thường ước mong thăng tiến, tấn phát hơn; người cần phú, người cần quí; nhưng có rất nhiều người lại chỉ cần sức khỏe vì đang bị bệnh hoạn hành hạ thể xác và làm suy hoại tinh thần hoặc tại nơi cư trú hoặc tại nhà thương. Hạnh phúc gia đình được khẩn thiết cầu mong ở hiện tại và bền chặt hơn nữa ở năm mới, khi gia đạo đang bị xáo trộn, mất an vui, v.v... Nói tóm lại, theo tâm lý chung và nhu cầu cá nhân thì ta cứ thiếu hoặc cần cái gì thì cầu xin năm mới Mậu Tý (2008) sẽ mang lại cho ta những điều ta mong muốn, nghĩa là "cầu được, ước thấy". Tuy nhiên, điều đầu tiên chắc chắn không một ai trong chúng ta lại muốn gánh chịu là ngã bệnh và chước họa. Và cũng vì ý thức được rằng chính chúng ta có phần nào trách nhiệm về bệnh và họa của mình (xin xem lại bài tiểu luận "Những phương cách giảm bớt bệnh họa, gia tăng phúc thọ", trước đây đã đăng tải trong tạp chí này), nên chính chúng ta cần phải tích cực đóng góp vào việc mưu cầu tránh bệnh và họa (cầu lành, tránh dữ), trước khi chúng ta cầu xin và mong chờ sự may lành, khang an mà năm mới Mậu Tý (2008) mang tới.

Bây giờ ta hãy thử khai thác hai chữ Mậu và Tý xem sao. Can Mậu thuộc Thổ, Chi Tý thuộc Thủy, mà theo luật tương khắc ngũ hành thì Thổ khắc Thủy, nghĩa là Can Mậu khắc Chi Tý, và điều này có nghĩa là năm Mậu Tý (Tích lịch Hỏa) sẽ là năm phấn đấu, nhiều khó khăn, rủi ro, công danh lận đận vì gặp nhiều trở ngại. Ta cũng nên hiểu đây là những nét chung của năm nay, nhưng tốt/xấu, long đong nhiều/ít... lại tùy thuộc vào lá số Tử vi của từng người. Ngoài ra, những người sinh năm Mậu Tý 1948 thì cung Phi là nam Đoài, nữ Cấn, nhưng sinh năm Mậu Tý 2008 thì nam Khảm, nữ Cấn.

Theo Dịch lý, những thay đổi, biến dịch trong cuộc đời chúng ta là tự nhiên và là thuận lý, nhất là khi sự việc lại đang ở vào giai đoạn chung kết, "cực tắc phản", "chung tắc thủy" cứ tiếp diễn thay đổi mãi theo cái vòng tròn vô tận, tức là "thuyết chu kỳ". Nếu sự thay đổi về thời gian mang lại sự may lành, tốt đẹp hơn thì ai chẳng mừng, và hân hoan đón nhận. Nhưng nếu thời gian mới này lại nảy sinh điều xấu hại, gian truân, điêu đứng thì thật là vô cùng xui xẻo, nhưng hy vọng vẫn còn là chưa đến nỗi đi vào tuyệt lộ. Vì vậy, những người hoan nghênh, mong chờ thay đổi thường đang ở trong huống cảnh khó khăn, đen

https://tieulun.hopto.org

đủi, bế tắc, nóng lòng chờ đợi giây phút "cùng tắc biến", mà "biến tắc thông".

Nếu luận theo luật Âm Dương tiêu trưởng và sinh khắc Ngũ Hành thì năm Mậu Tý 2008 (Tích lịch) Hỏa dương, có ảnh hưởng tốt, xấu tới tuổi chúng ta như thế nào, nghĩa là ảnh hưởng tới vận mệnh chúng ta ra sao, nhất là về phương diện sức khỏe? Điều mà tất cả chúng ta đều thèm muốn là có sức khỏe tốt, không bị ác bệnh, và trạng thái khang kiện này sẽ giúp chúng ta thêm quyết tâm tiến tới phú (quí), nhỏ lớn là do chính mình và cũng lại do ông Trời (đại phú do thiên, tiểu phú do cần = giàu lớn là bởi ý trời, giàu nhỏ do sự chuyên cần của ta).

Vì là năm Dương nên Mậu Tý có tác dụng thuận lợi hoặc bất thuận lợi vào các tuổi Âm mạnh hơn là vào các tuổi Dương. Vì Hỏa sinh Thổ nên hành Hỏa Dương của Mậu Tý làm lợi cho những tuổi Âm Thổ (thí dụ Tân Mùi, Kỷ Dậu, Đinh Tỵ) nhiều hơn là cho các tuổi Dương Thổ (thí dụ Canh Ngọ, Mậu Thân, Giáp Thìn). Cũng vì Hỏa khắc Kim nên Hỏa Dương của năm nay cũng gây bất lợi cho những tuổi Âm Kim (td: Tân Tỵ, Quý Mão, Tân Hợi) nhiều hơn là cho các tuổi Dương (td: Canh Thìn, Nhâm Dần, Canh Tuất).

Ảnh hưởng của Âm-Dương tiêu trưởng và Ngũ Hành tương sinh, tương khắc, tương hòa của Mậu Tý là (Tích lịch) Hỏa Dương thuận lợi hoặc bất thuận lợi cho sức khỏe và vận mạng chúng ta ra sao? Dưới đây là phần khảo sát và thẩm định từng hành (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ) chịu ảnh hưởng như thế nào từ Hỏa dương của năm mới Mậu Tý (2008).

1. Kim mệnh

Những người mệnh Kim mà gặp năm Hỏa là ở thế bị khắc nhập (Hỏa khắc Kim), và chủ đề là sức khỏe suy nhược, công danh sự nghiệp lận đận, giao dịch gặp chậm trễ, khó khăn, tiền bạc hao tán, chi nhiều hơn thu, mọi dự định, kế hoạch không phát triển được, gia đạo kém an vui vì nhiều ưu tư, phiền muộn. Nói một cách khác, cái gì có sẵn nay thu hẹp lại, và mọi toan tính phát triển phải trì hoãn hoặc đình chỉ lại. Xấu hoặc bất lợi nhiều/ít và về những phương diện gì, là tùy theo từng cá nhân vì mỗi người chúng ta lại có tháng, ngày, giờ và nơi sinh riêng biệt. Vì ở thế bất thuận lợi nên người mệnh Kim càng nên chú trọng tới sức khỏe, nhất là các phiền nhiễu từ bộ phận hô hấp, phổi, hen suyễn, khó thở, dị ứng (allergy) về hô hấp... mức nặng/nhẹ của các bệnh kể trên tùy thuộc vào từng lá số Tử Vi cá nhân gồm những yếu tố còn thiếu ở đây, là tháng, ngày, giờ và nơi sinh. Nói chung là người mệnh Kim bị nhiều bất thuận lợi về phương diện hành trong năm Mậu Tý 2008.

Những người âm Kim bị nhiều bất thuận lợi hơn từ Dương Hỏa của Mậu Tý, kể từ năm 1924 cho đến hiện tại, gồm những tuổi Ất Sửu (1925, 1985), Quí Dậu (1933, 1993), Tân-Tỵ (1941, 2001), Ất-Mùi (1955), Quí Mão (1963), và Tân Hợi (1971). Còn Dương Kim bị ảnh hưởng bất thuận lợi ít hơn từ Dương Hỏa của Mậu Tý 2008 gồm: Giáp Tý (1924, 1984), Nhâm Thân (1932, 1992), Canh Thìn (1940, 2000), Giáp Ngọ (1954), Nhâm Dần (1962), và Canh Tuất (1970). Vì ở thế bị khắc nhập từ hành Hỏa của năm nay nên các người mệnh Kim cần thận trọng về sức khỏe và những toan tính phát triển, vì năm nay khó có những thuận lợi cho sự khuếch trương, lợi tức thâu hoạch, Như đã trình bày ở trên, nếu muốn biết thêm chi tiết cặn kẽ là bị bất lợi cho những ai trong gia đình, xấu về phương diện gì, v. v..., thì ta lại cần phải biết niên hạn của mỗi tuổi đóng tại cung số nào, với những hung sát tinh thuộc loại nào phá cách tốt và gây những thiệt hại gì, và những ngôi sao đóng tại chính cung và từ tam phương chiếu về lành/dữ ra sao. Vì vậy nên chỉ khi nào có thêm những dữ kiện là tháng, ngày, giờ và nơi sinh thì ta mới có thể biết được những chi tiết tỉ mỉ về tốt/xấu, và lúc đó sự chính xác mới gia tăng lên rất nhiều.

2. Mộc mệnh

Vì Mộc sinh Hỏa của năm Mậu Tý nên những người mệnh Mộc ở thế sinh xuất (Mộc sinh Hỏa). Vì vậy chủ đề của những người mệnh Mộc trong năm Mậu Tý (2008) là hư hao, thiệt thòi, mất mát, suy nhược về sức khỏe, suy giảm, hay thu hẹp những hoạt động mưu sinh, tiến thân có nét chậm trễ, lận đận, số người trong nhà hoặc số cộng sự viên giảm sút đi. Những tuổi Âm Mộc chịu ảnh hưởng bất lợi nhiều hơn những người Dương Mộc. Nếu tính từ 1924 đến nay thì Âm Mộc là những tuổi: Kỷ Tỵ (1929, 1989), Quí Mùi (1943, 2003), Tân Mão (1951), Kỷ Hợi (1959), Quí Sửu (1973), và Tân Dậu (1921, 1981). Còn Dương Mộc, chịu ảnh hưởng nhẹ hơn, tính từ 1924 cho đến hiện tại gồm: Mậu Thìn (1928, 1988), Nhâm Ngọ (1942, 2002), Canh Dần (1950), Mậu Tuất (1958), Nhâm Tý (1972), và Canh Thân (1920, 1980).

Vì mình sinh xuất tức là mình hư hao, thiệt thòi để làm lợi cho người ta, những người mệnh Mộc cũng nên chú trọng tới sức khỏe, vì có thể bị gan (viêm gan A,B,C, cứng gan), mật gây phiền toái (tắc ống dẫn mật...) , tụy tạng (lá lách) là cơ quan điều hành chất insulin trong cơ thể cũng có thể quấy rầy người mệnh Mộc, nghĩa là có thể gây ra bệnh tiểu đường. Bệnh này khi biết sớm có thể chữa lành hoặc giữ trong tầm mức kiềm chế được, nên không gây biến chứng, đôi khi tác hại rất nghiêm trọng. Tóm lại, bao tử, gan, mật là những cơ quan có thể gây những phiền nhiễu, từ nhẹ tới nặng và ta chỉ có thể biết rõ thêm chi tiết khi có đủ những dữ kiện đánh dấu sự "vào đời" của mình là năm, tháng, ngày, giờ và nơi sinh. Ưu tư về công danh sự nghiệp vì thấy có nét suy thoái, lẹt đẹt , hoặc không được như ý, và vì vậy có ảnh hưởng tới tiền bạc, gia đạo kém an vui vì lo nghĩ, giao dịch gặp trở ngại, ít hanh thông. Cần thận trọng về mọi phương diện để giảm thiểu những nét bất lợi, rủi ro, dù cho là nhỏ đi chăng nữa, để tăng tốt giảm xấu trong cuộc sống hàng ngày. Tóm lại, năm nay không mấy thuận lợi cho người mệnh Mộc, nhưng nhiều/ít ra

https://tieulun.hopto.org

sao, hoặc không bị ảnh hưởng là tùy theo từng lá số Tử vi cá nhân.

3. Thủy mệnh

Hành Thủy khắc Hỏa của năm Mậu Tý 2008 là hành chịu mệt mỏi về sức khỏe, chậm trễ, về công danh tài lộc trong năm nay, vì Hỏa bị Thủy khắc và như vậy Thủy ở thế thượng phong. Sự khắc xuất này ứng vào khía cạnh sức khỏe, gia đạo, an sinh, công việc làm, tiền bạc, nhất là khi đảm nhiệm công việc có liên quan tới tiệm giặt dùng nước (washeteria) là chính (giặt khô dry clean không phải thuộc hành Thủy), tiệm chạp phô (grocery), các dàn rửa xe hơi, buôn bán liên hệ tới nước tinh khiết, sản phẩm lọc nước, bơm nước, tưới nước, tiệm bán cá kiểng, kinh doanh ngành hồ bơi, spa. Những công việc, kế hoạch toan tính mới sẽ gặp chậm trễ nên sẽ có ảnh hưởng kém vui tới tiền bạc, thu ít chi tiêu nhiều, thất thu, nhất là chủ nhân nào mệnh âm Thủy mà lại tự quản trị, điều hành những ngành thuộc Thủy nêu trên. Nên rất thận trọng về đường tiểu, thận, bàng quang, bộ phận sinh sản phái nữ. Bị nhiều ảnh hưởng bất thuận lợi từ Dương Hỏa của năm nay là những tuổi Âm Thủy, kể từ 1924: Đinh-Sửu (1937, 1997), Ất-Dậu (1945, 2005), Quí Tỵ (1953), Đinh Mùi (1967), Ất Mão (1975), và Quí Hợi (1923, 1983). Còn những tuổi Dương Thủy, bị bất lợi ít hơn Âm Thủy, từ 1924 là: Bính Tý (1936, 1996), Giáp Thân (1944, 2004), Nhâm Thìn (1952), Bính Ngọ (1966), Giáp Dần (1974) và Nhâm Tuất (1922, 1982). Về họa: Bị mất trộm, mất cắp, bị lợi dụng, lừa gạt về khía cạnh giao tế, tiền bạc, tình cảm. Những người mệnh Thủy chớ coi thường họa chấn động cơ thể là té ngã có thương tích, va chạm xe cộ, giải phẫu, bị hành hung. Vì thiếu những chi tiết cần thiết khác là tháng, ngày, giờ và nơi sinh của những tuổi trên, nên khó mà khẳng định được rằng những điều bất lợi, thiệt thòi thuộc những khía cạnh đặc biệt nào, nặng nhẹ ra sao và ứng vào những ai trong gia đình. Tóm lại, mặc dầu mình khắc người ta (Thủy khắc Hỏa) và ở thế thượng phong thật đấy, nhưng người mệnh Thủy, nhất là những tuổi âm Thủy, cũng nên thận trọng để dễ khắc phục mọi hư hao, thiệt thòi, mất mát trong năm Mậu Tý (2008) này.

4. Hỏa mệnh

Đối với Hỏa Dương của năm nay 2008, những người mệnh Hỏa cần cân nhắc định luật áp dụng sau:

Kỳ cố hà dư như: lưỡng Hỏa thành Viêm, lưỡng Hỏa Hỏa tuyệt. (Tại sao như thế, hai Hỏa gặp nhau thành đám cháy lớn, cũng hai Hỏa gặp nhau mà Hỏa lại bị tuyệt). Như vậy, ta có thể hiểu như sau: Hỏa của năm nay hợp với Hỏa của Thiên thượng, Sơn đầu, Sơn hạ, Tích lịch mà thành khối lửa lớn, hoặc đám cháy lớn, còn nếu Hỏa năm nay 2008 mà gặp lửa Lô trung hay Phú đăng thì chắc chắn sẽ tắt hết lửa ngay. Do đó, lửa mà bị tắt khi gặp Hỏa của năm nay là Lô trung và Phú đăng, Âm bị hại nhiều hơn Dương. Những tuổi Âm Hỏa đó là Đinh Mão (1927, 1987), Ất Tỵ (1965). Còn Dương Hỏa là Bính Dần (1926, 1986), Giáp Thìn (1964). Những Hỏa khác thành đám cháy lớn, Âm ứng mạnh hơn Dương, là Ất Hợi (1935, 1995), Kỷ Sửu (1949), Đinh Dậu (1957), Kỷ Mùi (1979). Còn các năm Dương cháy nhỏ hơn là Giáp Tuất (1934, 1994), Mậu Tý (1948), Bính Thân (1958), Mậu Ngọ (2978). Đối với những tuổi bị lửa tắt, về phương diện bệnh, sẽ bị bệnh có liên quan đến tim, áp huyết cao thấp thất thường, khó kiềm chế, máu nhồi cơ tim (heart attack), nghẽn mạch máu não (stroke), mạch máu sưng lớn lên rồi vỡ trong bụng hoặc trên não (aneurism), tim lớn ra (enlargement), các bệnh khác liên quan đến tim, động mạch (cardio-vascular) hoặc ruột non/tiểu tràng (duodenum, small intestin). Về công danh sự nghiệp, có nét chậm trễ, thăng giáng thất thường, cộng sự viên giảm sút, chi thu khó lường. Về họa, cần lưu tâm đến chấn động cơ thể gồm té ngã đau, có thương tích, bị vật nặng đè lên người bị thương, bị hành hung, va chạm mạnh về xe cộ, giải phẫu, miệng tiếng. Còn những tuổi Hỏa thành đám cháy lớn, tuổi Âm Hỏa ứng mạnh hơn tuổi Dương Hỏa, thì công danh, tài lộc thăng tiến, phát triển, khuếch trương, thêm người, thêm phúc lộc. Tuy nhiên, có tốt cũng không tránh được những bất lợi Bệnh họa: Cần lưu ý tới hệ thống tim, van (valve) tim hở, hồi hộp (palpitation), huyết mạch tuần hoàn (cardio-vascular) có trở ngại, Nhưng quan trọng hơn là bộ phận hô hấp, phổi, những bệnh liên quan đến phổi, đại tràng, bướu trong ruột già (polyps). Tuy nhiên, những dữ kiện quan trọng còn lại là tháng, ngày, giờ, và nơi sinh không được biết ở đây để được cứu xét, nên không thể biết được những yếu tố thuận lợi hoặc bất thuận lợi của từng tuổi một cách rõ ràng hơn nữa.

5. Thổ mệnh

Những người mệnh Thổ lại gặp năm Hỏa là ở thế được sinh nhập về hành (Hỏa sinh Thổ). Chủ đề của những người mệnh Thổ là củng cố để được ổn định như ý, tăng trưởng, phát triển, thêm người do cưới hỏi, sinh nở, nhận con nuôi, thêm cộng sự viên, thêm tài lộc trong năm Mậu Tý. Tuy ở vị thế "càng đông càng vui, thêm người, thêm phúc lộc", người mệnh Thổ cũng đừng quên rằng bao giờ cẩn thận cũng vẫn hơn và lưu tâm trong mọi toan tính, kế hoạch hầu giảm thiểu được những khiếm khuyết, sơ xuất. Năm nay 2008 thuận lợi cho ngành xây cất, mua bán nhà đất, đầu tư về đất đai, vườn trại, kỹ nghệ đồ gốm, sành sứ, xăng nhớt, hóa chất, ngành tóc, móng tay/chân, dược phẩm v.v..., nhất là lại do những người mệnh Hỏa hay Thổ chủ xướng, điều hành. Tiền bạc của người mệnh Thổ sẽ gặp nhiều nhẹ nhàng hanh thông, nhiều ít là tùy từng lá số Tử Vi của từng cá nhân. Công danh sự nghiệp tiến triển thuận lợi, mở mang, kinh doanh ở địa bàn lớn hơn, nhẹ nhàng về khía cạnh tình cảm, nhân duyên. Sức khỏe nói chung là khả quan, nhưng vẫn cần thận trọng nhiều về những phiền nhiễu từ thận, bàng quang, cơ phận sinh sản phái nữ, hạch prostate phái nam, nhẹ/nặng tùy từng người. Cũng chẳng nên coi thường tim và động

https://tieulun.hopto.org

mạch (cardio-vascular) trong năm dương Hỏa này. Về họa, cần lưu tâm để tránh bị lợi dụng, thiệt thòi về giao tế, hay về tiền bạc vì nhầm lẫn, giấy tờ thiếu sót chi tiết phân minh, rõ ràng.

Những tuổi âm Thổ được nhiều thuận lợi hơn tuổi dương Thổ gồm: Tân Mùi (1931, 1991), Kỷ Mão (1939, 1999), Đinh Hợi (1947), Tân Sửu (1961), Kỷ Dậu (1969), Đinh Tỵ (1977). Còn tuổi Dương Thổ được ít thuận lợi hơn gồm: Canh Ngọ (1930, 1990), Mậu Dần (1938), Bính Tuất (1946), Canh Tý (1960), Mậu Thân (1968) và Bính Thìn (1976).

Điều nên biết là những người sinh năm Mậu Tý 2008 sẽ có cuộc đời giống với cuộc đời người Mậu Tý của năm 1948 về những nét chính, nghĩa là có cuộc sống phấn đấu, vất vả, long đong, thiếu may mắn, thăng giáng thất thường ví như công dã tràng. Xin chớ hiểu lầm rằng có cuộc sống vất vả long đong là cả đời phải thiếu thốn, đói rách. Nhiều người có cuộc sống thách đố thăng trầm mà vẫn phú quí vinh hoa, trong khi nhiều người nhàn hạ lại có cuộc sống thiếu thốn, thanh đạm. Lẽ dĩ nhiên nhiều / ít về bất thuận lợi căn cứ vào những yếu tố căn bản cá biệt là tháng, ngày, giờ và nơi sinh.

Ngoài ra, Mậu Tý còn thiên khắc địa xung (Can khắc Can, Chi xung Chi) với tuổi Nhâm Ngọ, Mậu phá Nhâm, Tý khắc Ngọ. Tuy nhiên, cần biết thêm chi tiết này: vì có sự tương sinh về hành giữa hai tuổi này, Mộc của Nhâm Ngọ sinh Hỏa của Mậu Tý, nên tuổi Nhâm Ngọ, ở thế hạ phong, cần thêm sự thận trọng về sức khỏe cũng như về công danh, tài lộc, giao dịch.

Vì chỉ lấy có một yếu tố (trong 5 yếu tố quan trọng cho sự chính xác về vận mệnh) là hành Hỏa của năm nay để suy luận với hành bản mệnh chúng ta qua luật tương sinh, tương khắc và tương hòa của ngũ hành, và luật tiêu trưởng của Âm-Dương về sức thu hút và xua đẩy của chúng, ngũ tạng trong cơ thể con người tượng trưng cho ngũ hành, nên người viết không thể luận tỉ mỉ vận mệnh cá nhân của từng tuổi. Để có thể đi vào chi tiết tốt/xấu muốn biết, nhà nghiên cứu âm dương lý số nào cũng cần đủ năm (5) yếu tố căn bản, đánh dấu sự "vào đời" hay "nhập thế" của một cá nhân. Đó là năm, tháng, ngày, giờ và nơi sinh.

Văn phòng Tử Vi & Địa Lý Phong Thủy Dương Trạch chúng tôi xin kính chúc quí vị độc giả, thân hữu, thân chủ, học viên cũ/mới và bảo quyến: Trọn năm Mậu-Tý (2008) khang an, vạn phúc, lộc thọ song toàn.

• **Ngô Quốc Phong**
14515 Cardinal Creek Ct.
Houston, Texas 77062
Tel: (281) 488-7550

Cung Chúc Tân Xuân

• thơ Phương Triều

Người xưa

Từng dấu đêm đeo nặng bóng ngày
Hồn xưa còn giữa khói hương phai ?
Cõi sinh lâu lắm không hề nắng
Những mắt chìm trong vệt tóc dài...

Đời che kín lại từng khuôn mặt
Trên vũng bình minh khoảng tối đầy
Những mầm lá mọc thành không tưởng
Bụng đất phình trương xác cỏ cây !

Đêm như hóa đá ngày như thạch
Lòng lạnh từ lâu những úa phai
Cánh đồng bạc trắng mùa khô hạn
Người hóa rơm trơ xác đọa đày !

Tưởng như bất trắc thành vô vị
Trên những đời khô đã rạc rày
Năm tháng xô lưng vào đá nhọn
Thời gian không số tháng năm này !

Còn đếm làm chi trần lụy mới ?
Người xưa giờ đã hóa ra... ai !
Nhìn nhau ràn rụa từng cơn bụi
Mùa phấn son loang rỗ mặt mày !...

(Xóm Mộ)

https://tieulun.hopto.org

Ngày Xuân và hoa Đào

• Phan Hưng Nhơn

Tại Việt Nam vào mỗi độ xuân về thì muôn hoa đua nhau nở nhưng nhiều và tiêu biểu nhất vẫn là các loại hoa lan, hao mai và hoa đào.

Hoa lan thường được gọi là *vương giả chi hoa* là một loài hoa trang nhã đài các mà người yêu hoa phải có biệt tài và lắm công để bồi dưỡng.

Hoa mai từng được đa số người yêu hoa xem là *quốc hoa* vì mai là một loại cây mọc tự nhiên khắp núi rừng nước Việt Nam hoặc được trồng dưỡng dễ dàng ở vườn tược những kẻ yêu hoa. Ngoài vấn đề vừa có giá trị cả hai mặt về kinh tế và trang hoàng, hoa mai còn là tượng trưng cho tâm hồn dân tộc của người Việt Nam. Lần theo thời gian và lần theo tác phẩm các nhà văn, nhà thơ hay họa sĩ, ít nhất trong đời họ cũng có một lần viết, họa về hoa mai. Mai đã đi vào thơ, vào tranh, vào nhạc.

Ở miền Bắc Việt Nam thì hoa mai tuy không nhiều lắm, nhưng mỗi khi tiết xuân đến, lại có hoa đào. Có thể nói miền bắc Việt Nam, hoa đào là biểu tượng của mùa xuân. Bài thơ kiệt tác „Ông Đồ" của Vũ Đình Liên đầu chỉ đã đan dệt được một chân dung sống động và sắc nét về cái di tích tiều tụy đáng thương của một thời tàn mà còn lại nếu nhắc lại lẽ tuần hoàn của vạn vật thiên nhiên vào mỗi độ xuân về: Hoa đào nở tất Tết đã đến.

Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già
Bày mực tàu giấy đỏ
Bên phố đông người qua
...
Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?

Đào với tên khoa học là Prunus Persica, thuộc họ Rosaceae thường được thấy nhiều nhất ở các vùng Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang hoặc tại các vườn chuyên trồng đào ở lân cận Hà Nội như vườn đào nổi tiếng Nhật Tân chẳng hạn.

Đào thuộc loại trung mộc, thường chỉ cao độ 3 mét đến 7 mét, có thân nhẵn, thường bị bọc một lớp nhầy dùn gọi là nhựa đào. Lá đơn mọc cách cuốn ngắn, lúc non xếp lại, nhọn ở hai đầu. Mép lá có răng cưa. Hoa đào xuất hiện trước lá. Hoa có màu sắc tùy theo loại đào.

Đào Bích, có hoa màu đỏ thắm, nhiều cánh xếp khít nhau. Lá có màu lục đậm, nhiều cành, nhiều hoa.

Đào Phai, có hoa màu hường, lá có màu xanh nhạt, cây lại có nhiều hoa.

Đào Bạch, hoa có màu trắng nhưng lại thưa hơn.

Ở các nơi trồng đào, người ta thường hái trái vào khoảng tháng sáu, tháng bảy, đập lấy hạt phơi khô thường gọi là đào nhân. Đào nhân được dùng để chữa ho như hạt mơ hay được dùng làm thuốc điều kinh cho phụ nữ sau khi sanh sản. Lá đào tươi nấu nước tắm hoặc giã nát đắp trị ghẻ ngứa. Tuy vậy người xưa cũng cho biết lá đào độc rất nên thận trọng khi cần sử dụng. Hoa đào ngoài việc để trang trí còn được dùng để chữa bí tiểu tiện, táo bón hoặc dùng làm thuốc bảo vệ dung nhan trong khoa mỹ dung Đông phương.

Ngày nay hoa đào còn được trồng theo lối bonsai trong các chậu sứ tráng men. Ở ngoại quốc người ta thường dùng giống Prunus mume, nhưng ở Việt Nam thì lại thích trồng bonsai Prunus Persica hơn tuy rằng trồng loại này cần nhiều kiên nhẫn và kỳ công hơn, nhưng sở dĩ được thích là vì tại Việt Nam riêng loại này dễ kiếm và có thể có khoảng gần 18 loại khác nhau, đặc biệt là các loại:

Prunus persica cerasoides thường được thấy ở vùng từ Cao Bằng đến Hà Nam Ninh.

Prunus p. Crasus thuộc loại tiểu mộc, ngày nay thường được thấy ở vùng Huế, ra hoa từ tháng 11 đến tháng ba.

Prunus p. Salicina hoa trắng, thường thấy ở vùng từ Vinh đến Lạng Sơn, hoặc được trồng nhiều ở Đà Lạt.

Prunus p. Fordiana hoa trắng, thuộc loại tiểu mộc, thường được thấy ở các rừng vùng duyên hải từ Quảng Yên đến Thừa Thiên.

Prunus p. Armeniaca được thấy nhiều ở vùng Hương Tích, được gọi là mơ, có hoa màu trắng hay hường.

Người Việt Nam ở miền Bắc chọn đào rất cẩn thận, cốt sao cho cành đào ra hoa đúng dịp Tết. Trên cành có nhiều đào nụ và hoa rực đỏ tươi thắm vì họ nghĩ rằng như thế mới có thể mang đến cho họ nhiều may mắn vui tươi và hạnh phúc trong suốt năm mới. Vì thế nhiều người không chỉ đến các chợ hoa trong thành phố mà từ đầu tháng Chạp đã đến tận các vườn đào

https://tieulun.hopto.org

xa thành phố để mua cho được những cành hay những cây ưng ý nhất. Thông thường mua cành đào không đắt bằng mua cây đào thế. Đào thế được uốn tỉa chăm sóc công phu. Nhưng dù đào thế hay đào cành đều phải có nhiều hoa, nụ phải đầy và có nhiều lộc vì người mua có quan niệm rằng cành đào mình mua càng có nhiều lộc thì năm mới sẽ càng gặp nhiều may mắn.

Mua được cành đào hay cây đào về đến nhà lại phải gia công thêm để giữ cho đào được tươi đẹp và nở rộ vào sáng mùng một Tết.

Nếu đào sẽ nở trước Tết ba bốn ngày thì phải hãm lại bằng cách cho trấu hay mùn cưa vào một túi nhựa nhỏ, đổ nước xăm xấp và cắm gốc đào vào rồi buộc kín miệng túi lại và cho gốc đào vào một hũ lớn đè cát sỏi lên trên rồi để ở một nơi kín gió.

Nếu thấy đào có thể nở chậm thì một tuần trước Tết khi mua đào về phải hơ nhẹ gốc đào vào lửa nhưng không để cháy rồi cắm vào bình hoa đầy nước. Phải thay nước mỗi ngày.

Nếu thấy đào có vẻ ù lì không chịu nở thì ban đêm thả cả cành đào vào bể nước và ban ngày cắm ở bình và phun sương nước lên cành. Như thế cành đào sẽ nở sớm như ý.

Tuy không được nhiều bằng hoa mai, nhưng hoa đào cũng từng được đưa vào thi họa. Thi sĩ Vũ Đình Liên từng mượn dịp *„mỗi năm hoa đào nở"* để diễn tả về một con người thuộc một lớp người đang tàn phai, vẫn đang cố gắng sống nốt phần tàn phai của họ ở một buổi giao thời. Trong thi văn của Nguyễn Trãi cũng có nhiều đoạn thơ ca về hoa đào:

Một đóa hoa đào khéo tốt tươi,
Tường xuân mơn mỡn thấy xuân cười
Đông phong ắt có tình đi nữa,
Kiện tiến mùi hương dễ động người.

Đào là một cây có hoa nở đẹp vào mỗi dịp xuân về do đó thường được nhiều người ưa thích nên danh xưng ĐÀO được sử dụng nhiều trong ngôn ngữ con người. Khi họ nói một vật gì màu đào là có ý diễn tả vật đó có *màu đỏ phơn phớt như màu hoa đào*. Đào Hoa là tên vì sao trong số tử vi chú về tình ái. Khi nói người đàn ông nào có Số Đào Hoa, có nghĩa là người đó được nhiều phụ nữ yêu mến.

Chém cha cái số đào hoa,
Gỡ ra rồi lại buộc vào như chơi.
(Nguyễn Du)

Đào Kiểm là má như trái đào, ý nói về phụ nữ. Người xưa từng có câu:
Áng đào kiểm đâm bông não chứng,
Khóa thu ba dợn sóng kinh thành.

Má Đào là má đỏ như hoa đào, tiếng dùng để ví đàn bà con gái:
Số còn nặng nợ má đào. (Kim Vân Kiều)

Đào Tơ cũng có nghĩa như Đào Non:
Nhân từ sen ngó đào tơ. (Kim Vân Kiều)

Nhụy Đào là phần ở trong hoa đào có phấn vàng và thơm, ý chỉ tiết trinh của người con gái:
Biết thân đến bước lạc loài,
Nhụy đào thà bẻ cho người tình chung.
(Kim Vân Kiều)

Nhụy đào ven vẻ còn tơ. (Hoa Tiên)

Hoa đào mất nhụy đi rồi,
Còn thơm đâu nữa mà người ước mơ.

Đào Lý là cây đào và cây lý, tượng trưng cho người hiển đạt, có đạo đức:
Sâm đào lý mưa hồng man mác.

Đào Nguyên là nguồn đào nơi tiên nữ ở. *Đào nguyên lạc lối đâu mà tới đây* nhắc tới truyện tích Từ Thức ngày xưa tình cờ lạc lối vào động Bích Đào, kết duyên cùng tiên nữ Giáng Hương. Nhưng lâu rồi cũng nhớ nhà nóng lòng muốn về thăm. Giáng Hương cầm mấy không được đành để Từ Thức về thăm nhà. Nhưng một năm ở thiên tiên bằng mấy chục năm ở hạ giới. Quê cũ đã đổi thay, tứ bề lạ hết. Từ Thức muốn trở lại động Bích Đào thì tìm đường nào thấy...

Ở Trung Hoa cũng có truyện tích tương tự về Lưu Thần và Nguyễn Triệu lạc Thiên Thai từng được thi sĩ Tào Đường diễn tả tâm sự:

Thảo thu tổng phi tiền độ sắc,
Yên hà bất tự vãng niên xuân.
Đào hoa lưu thủy y nhiên lai,
Bất kiến đương thời khuyên tửu nhân.

(Cỏ cây đã mất vẻ xinh xắn ngày xưa.
Khói mây này nào phải là khói mây năm ngoái.
Những hoa đào soi bóng bên dòng nước trong veo vẫn còn đó.
Nhưng đâu rồi những tiên nữ ngày xưa từng mời ta uống mật hoa?)

Trần gian nào thiếu giai nhân nhưng lạ thay nam nhi thời nào cũng mơ ước tiên nữ chốn Đào Nguyên. Qua bài thơ Đào Nguyên Ký, thi nhân Đào Tiềm cũng kể chuyện có người đánh cá ở Vũ Lăng một hôm lạc vào Suối Hoa Đào, nơi có nhiều tiên nữ cực kỳ xinh đẹp.

Truyện Đào Hoa có kể về Thôi Hộ đời Đường, năm đó đi thi, đi ngang nhà kia vì khát nước nên ghé vào xin nước để uống. Lúc đi ngang qua cửa sổ nọ thì thấy trong nhà có một cô gái đẹp. Thôi Hộ đứng lại xin nước uống rồi sau đó đứng nép dưới cội đào chuyện vãn ra chiều ý hiệp tâm đầu. Qua năm sau Thôi Hộ ghé lại căn nhà đó thì lại thấy cửa đóng then cài. Buồn tình, Thôi Hộ làm một bài thơ đề ngay ở cửa:
Khứ niên kim nhựt thu môn trung,

https://tieulun.hopto.org

Nhơn diện đào hoa tương ánh hồng.
Nhơn diện bất tri hà xứ khứ,
Đào hoa y cựu tiếu đông phong.

(Năm xưa cửa ấy ra vào,
Một người cùng ánh hoa đào xinh tươi.
Mà nay đâu thấy bóng người,
Hoa đào như cũ vẫn cười gió đông).

Ngày nay khi đọc truyện KIM VÂN KIỀU của Nguyễn Du thấy ở trong đó có câu *Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông*, thì có người nghĩ rằng Nguyễn Du đã dịch câu thơ *Đào hoa y cựu tiếu đông phong* của Thôi Hộ. Thiết tưởng ý niệm đó cũng không đúng lắm, vì khi viết *Đào hoa y cựu tiếu đông phong*, Thôi Hộ chỉ muốn làm một sự so sánh giữa cảnh hôm nay với cảnh hôm xưa: *Hoa đào cười trong gió đông như cũ*. Khác với Thôi Hộ, Nguyễn Du đã đem hai từ mới NĂM NGOÁI và CÒN vào trong câu thơ *Hoa đào NĂM NGOÁI CÒN cười gió đông*. Mọi người đều dư biết làm gì có hoa đào tồn tại quá một năm và hoa đào mà Nguyễn Du nhắc đến là hoa đào năm này. Nhưng trong câu thơ này Nguyễn Du đã cố ý làm quên cả thời gian, thay đổi cả sự thực, vì Kim Trọng quá nhớ Thúy Kiều nên đối với Kim Trọng, hoa đào này vẫn là hoa đào năm ngoái từng chứng kiến những giây phút yêu đương giữa Kim Trọng và Thúy Kiều. Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông như thế nhưng người mà mình yêu dấu đâu rồi ?

Sự kiện hoa đào mỗi năm một lần nở vào độ xuân về đã thấm sâu vào tâm trí người Việt Nam. Quanh năm mải lo cần cù mưu sinh hoặc kiên chí học hành, có rảnh rang được chăng cũng vào độ xuân về nên nam thanh nữ tú cũng đều căn dựa theo thời gian hoa đào ra hoa mà hẹn hò, ước hội. Do đó mỗi năm xuân trở lại, hoa đào lại rạng rỡ nở hoa, nếu có đem hân hoan cho những người y hẹn thì cũng để buồn lại cho người bị sai lời nguyện ước. Ngày xưa vào dịp xuân về chàng thư sinh Nguyễn Du trong một chuyến sang ngang ở bến Giang Đình đã phải lòng cô lái đò duyên dáng và hay chữ. Cùng tâm đầu ý hiệp nên hẹn vài mùa đào nữa sẽ cùng nhau tái ngộ khi Nguyễn Du được công thành danh toại. Nhưng rồi Nguyễn Du, phần do cản trở gia đình, phần do bị lận đận trên đường khoa cử, đã không thể đúng hẹn để trở lại bến Giang Đình, để cô lái đò phải thất vọng chờ trông. Đến ngày Nguyễn Du trở lại nơi cũ, thì con đò còn đó mà người đưa đã khác vì cô lái đò sau khi mòn mỏi đợi chờ, đã „bỏ thuyền, bỏ lái, bỏ dòng sông" đi lấy chồng.

Thi sĩ J. Leiba cũng từng thông cảm qua những bài thơ XUÂN TỨ TUYỆT:

Chàng hẹn vài năm chàng trở lại,
Hoa đào nở rụng đã bao năm.
Gió đông nhặt cánh đào tan tác,
Lòng thiếp như hoa nở mấy lần.•

Tôi về

Nhớ gì đâu, buổi chiều xưa
Thình lình ập xuống cơn mưa giữa chiều
Hiên nhà bỗng thật là yêu
Có em cuống quýt bước liều trú mưa
Cơn mưa lảng nhách đầu mùa
Chưa rơi nặng hạt là mưa vội dừng
Thì thôi đành đoạn nửa chừng
Người dưng... vẫn cứ người dưng cơ mà
Hiên nhà giờ của người ta
Tôi về tìm lại ngỡ là... tìm tôi
Tiếc gì nữa Sài Gòn ơi
Một ngày dâu bể một đời bể dâu!
Tôi về sương điểm mái đầu
Lom khom nối lại nhịp cầu thực hư
Hôm qua nối với xưa mù
Hôm nay nối với ngàn thu mai này
Tha phương tôi trở về đây
Mon men tìm lại những ngày còn xanh
Khi đi đôi mắt Việt Nam
Khi về đôi mắt Đại Hàn Sam Sung

• Sông Lô

Mùa gặt giữa hư vô

Từ trong nỗi nhớ niềm đau
Ta vươn vai dậy ngửng đầu nhìn cao
Thét roi cầu Vỵ ào ào
Mùa xuân phất phới áo bào Tây Sơn

Từ trong những nỗi căm hờn
Thơ ta ngạo nghễ con đường ta đi
Rồi trăm năm cỏ xanh rì
Ta không nuối tiếc chút gì hôm nay

Từ trong những nỗi đắng cay
Tay không ta vỡ luống cày hư vô
Xin gieo hạt ngọc bây giờ
Mai sau vàng trải lối xưa ta về

Từ trong im vắng bốn bề
Ta nghe âm hưởng tình quê dạt dào
Hồn vươn lên đỉnh non cao
Đã thơm mùa gặt nắng đào một mai.

• Dương Kiền

https://tieulun.hopto.org

hương uân

• Quỳnh My

29 Tết...

Đi làm muộn, vừa đủ thời gian để viếng một nơi, My gọi hỏi đứa em có muốn đi thăm Ba với chị không? "Em đã ra thăm sáng hôm qua. Hai mẹ con em nhổ hết cỏ dại và mua thêm hoa cho ngày Tết".

Buổi sáng ở nghĩa trang không một bóng người như vẫn thoáng gặp trong những lần thăm viếng. Nắng chưa lên. Sương đêm còn đọng lại trên những ngọn cỏ úa vàng. Một thoáng ngạc nhiên trong ngày lặng gió. Những cây nhang được đốt cháy dễ dàng và hai bàn tay không run rẩy vì gió ở nghĩa trang dường như bao giờ cũng lạnh hơn. Những ngôi mộ đó đây nhìn tươm tất hơn thường lệ. Có lẽ My là người đến muộn trong những ngày năm cũ sắp tàn. Bầy chim ríu rít chuyền cành, hòa với âm thanh trong trẻo, nhẹ nhàng phát ra từ chiếc phong linh được ai đó treo trên cây sồi có nhiều tàng lá thấp. Năm nay mùa đông ở đây không đến nỗi tiêu điều. Những nụ hồng và tỷ muội nở đều nơi vuông đất nhỏ. Bên cạnh những cành hoa ngày Tết có vài lư hương còn nghi ngút khói bay. Người ở lại dường như muốn gởi chút hương xuân cho người xa khuất, đã không còn biết bốn mùa chung quanh trời đất ra sao. Năm ngoái, 30 Tết, ở đây là một ngày mưa. Trời lạnh hơn nên chỉ còn sót lại những bông hoa giả. Chỉ muốn thăm ba trong ngày cuối của năm. Chắp tay xá, My thầm thì. Trời mưa, con không ở với ba lâu, cũng không có nén nhang nào con thắp cho ba bữa hôm nay. Mưa thì mưa, My rời nghĩa trang rồi chạy lang thang theo những cái hẹn của việc làm sắp tới hay không bao giờ tới. Năm cũ và mới, cũng giống như có và không, My vẫn mãi còn bị chi phối, cuốn trôi trong cơn lốc của vòng xoáy...

Ngày cuối năm...

Sáng thức dậy thật sớm. "Thư không phong bì" em gái gởi: Hai mẹ con đi chợ hoa. Em quay phim, Mai Hoa chụp hình nên không thưởng thức tận tình những gì vừa tìm gặp lại nơi này. Chỉ có mẹ, nhìn thương lắm chị ơi! Thấy khóm hoa nào quen thuộc cũng nhìn ngắm, nâng niu. Vẻ mừng vui tắt vội qua câu nói hoa này ba rất thích. Hồi đó, năm nào ba cũng đem hoa về nhà cùng với ba trên chiếc xích-lô. Em ước gì có cái wheelchair, em sẽ đẩy mẹ đi cho đến khi chân mỏi mới thôi. Chị biết rồi, mẹ chỉ đi bộ được trong chốc lát, rồi đón taxi về. À! Túi mẹ nhẹ mau vì đi đâu cũng đón taxi. Còn em. Báo cho chị biết là em "tiến bộ" lắm rồi! Đã dám đi "xe ôm" mỗi khi cần đi đâu mà không có ai chờ sẵn đón đưa. Sợ nhất vẫn là khói, bụi, hơi nóng và người, xe dày đặc. Tưởng chừng như không có một khoảng hở nào trước mặt cho mình đi tới. Khi sợ run, em nhắm mắt lại là xong... Đúng y boong! Út chê em "cù lần". Tả cảnh, tả tình thiếu sót, nghèo nàn vì không quen gõ email. Đêm về nhà nóng, thêm đàn muỗi đón chào em hơi kỹ. Cứ khoảng một giờ sáng là em thức giấc, giống như người mãi thao thức, trở trăn lo chuyện... nước non! Máy hình kè kè trong túi xách, chụp tha hồ chẳng tốn phim nhưng không gởi "tin thời sự nóng hổi kèm hình ảnh" về cho chị. Mà chị có thắc mắc, do đâu có lá thư dài em kể tràng giang ngày đầu tiên về tới Việt Nam? Chị Phượng đánh máy như tốc ký. Em chỉ việc đứng bên, đọc không kịp thở.... My cười. Làm sao chẳng ngạc nhiên, khi vừa nói chuyện với mẹ xong, mở hộp thư đã thấy lá thư dài, cách đó mấy mươi phút chưa hiện diện. Lời lẽ dí dõm, lưu loát đọc xong còn giữ lại nụ cười, dù có nhận ra một vài chữ hơi là lạ. Thì ra, em có "quới nhơn" là phóng viên nhà báo chính hiệu ra tay giúp, thì còn chê vào đâu nữa!

Nghe em gái kể, bỗng dưng chợt nhớ, những chiều 30 Tết thuở bên người. Thích lang thang dạo chợ hoa, rồi đi bộ đến cuối con đường. Đêm xuống dần, ngắm sông nước im lìm cùng những ánh đèn lấp lánh xa mờ. Thấy bóng tối nhiều hơn ánh sáng. Ngày mai vẫn chìm đắm một màu đen.

Thôi, không lẩn thẩn nhớ, quên. Còn một ngày làm việc thật dài - rơi đúng vào ngày cuối của tuần, của tháng, của năm. Dọn bánh mứt, trái cây cúng Phật. Thêm vài món ăn chay cúng rước ông bà rồi vội vã đi làm. Buổi trưa trời vần vũ đổ mưa. Chiều về xa lộ xe

https://tieulun.hopto.org

dập dìu, những dòng xe chậm chạp nối đuôi nhau, tưởng như người vẫn hoài đợi chờ người. Mưa nhẹ hạt dần, sắp tạnh. Bầu trời như cúi xuống thấp hơn qua những dải mây màu xám giăng ngang. Gọi em gái nhỏ, em vẫn còn lang thang chưa trở về nhà. Buông câu trách nhẹ, ngày cuối năm trời tối sớm lại mưa, sao không lo chở con về khi đường vẫn còn xa? Nhà vắng mẹ, cũng đâu có gì bắt buộc phải làm xong trước Tết. Chuyện tu bổ lại căn nhà mới vừa mua, có chậm lại vài hôm cũng chẳng làm sao.

Ghé trạm xăng gần nhà đổ đầy bình xăng cho năm mới, không quên mua thêm thẻ gọi điện thoại để chúc Tết mẹ ở Việt Nam. Bây giờ thẻ gọi điện thoại đi các nước Á châu thông dụng đến nỗi đâu đâu cũng có, không cần phải đến đúng cửa tiệm của người Việt Nam để mua như lúc trước đây. Mọi người có lẽ ưa dùng thẻ vì giá rẻ hơn dùng đường dây điện thoại ở nhà, còn có sự tiện lợi riêng là cuộc điện đàm sẽ không có kiểu liên tu bất tận, gọi một lần nhớ tới giật mình, vì sau đó hóa đơn điện thoại làm mờ cả mắt! Ở Việt Nam chắc giờ ai cũng hiểu, "Lan" sẽ nhẹ nhàng cắt đứt dây chuông sau khi báo trước mấy mươi giây, vì thời gian của cuộc điện đàm đã ấn định rồi. "Điệp" bên kia tuy có tiếc ngẩn ngơ, nhưng còn nhiều hy vọng gặp lại nhau dài dài sau đó.

Đem quà Tết sang nhà cậu mợ. Chỉ đến rồi đi, không dám ở lâu. Nhìn gia đình cậu mợ tụ họp cúng ông bà rồi cùng quây quần trong bữa ăn tối cuối năm, cho My cảm nghe ngấm sâu hơn, những gì mình thiếu vắng năm nay - năm duy nhất Tết về không có mẹ. Về nhà thấy trên bàn quà Tết của cô bạn láng giềng. Quà Tết dành cho chị em đem từ Cali về đó! My không mua quà, chỉ chia với cô những món đồ chay nấu cúng ông bà, thêm thịt kho tàu, dưa chua cho người bạn học năm xưa. Đ. gọi, giọng nói bao giờ cũng rộn rã ân cần. Chị làm em cảm động, thấy như em có Tết năm nay! Vừa chia phần cho anh Th., vừa lo cho em trong tháng ăn chay. May mà có chị nên Houston thêm ấm áp, với người từ xứ lạnh dọn về trong những ngày sau cuối của năm, chung quanh không có một người thân. Có gì đâu! Chị coi như có thêm một cô em ở cạnh đây. Chợt nhận ra, mình rồi y như mẹ. Không có "tâm hồn ăn uống" nhưng luôn có niềm vui khi chăm sóc miếng ăn cho những người thân. Nghĩ tới người anh xa lòng thoáng ngậm ngùi. Phải chi em có thể chia cho anh hương vị Tết.

Đ. hỏi, chị có đi chùa đón giao thừa đêm nay, cho em với mẹ cùng đi. Chị ở nhà cúng giao thừa. Mai mùng một mới vào chùa với đại gia đình. Cô bé xem ra thất vọng. Mẹ muốn đi mà em ngại chùa lạ, người đông. Tới sớm thì đợi mỏi mòn, còn tới trễ đậu xe xa quá biết mẹ em có lội bộ nổi hay không trong gió lạnh, đêm khuya? My đâu biết làm gì hơn. Thoáng nghĩ tới người bạn học sao lười quá đỗi, không chở Đ. cùng mẹ tới chùa đón giao thừa.

Gọi nhắc từng người anh, từng đứa em giờ gặp nhau sáng đầu năm. Anh trai hỏi, chứ không phải rảnh giờ nào đi thăm ba và đến chùa giờ đó hay sao? My cười. Anh phải làm đúng y như khi mẹ có mặt ở đây. Em biết, Mẹ ở xa và cũng muốn thử xem, mai này khi không còn mẹ anh em mình có xúm xít cùng nhau hay mỗi đứa mỗi nơi. Anh cười hiền, thoáng chút ngập ngừng. Anh sẽ có mặt vào 9:30 sáng ở nghĩa trang. Tối nay anh chị vẫn đón giao thừa ở chùa như khi có mẹ ở nhà. My nghĩ thầm vậy là đủ điểm rồi, dù mẹ có thoáng buồn vì những ngày ở bên kia "không thấy đứa con trai nào gọi điện thoại hỏi han...". My có nhắc anh và em trai chuyện mẹ mong. Chỉ nghe tiếng cười nhỏ, rồi đâu vào đó. Người anh từ thành phố khác còn chọc ghẹo. Để mẹ vui chơi, anh không dám làm mất thời giờ hiếm hoi mẹ có được với người thân ở Việt Nam.

Gần giao thừa bên này là gần buổi trưa mùng một bên nhà. Gọi chúc Tết mẹ nhưng gọi hoài đường dây vẫn bận. Lòng không băn khoăn lắm, vì mỗi ngày My vẫn tường trình đầy đủ chuyện bên này và nghe lại chuyện bên kia. Tưởng chừng như My cũng có mặt đi bên mẹ dạo chợ hoa, cùng giẫm chân trên những góc phố quen mà lạ vì quá nhiều thay đổi. Cô bạn thân thời trung học ở Sàigòn bất ngờ gọi sang gần lúc nửa đêm. Cô khoe đã đến thăm mẹ và em gái ngay khi vừa về đến. Th. khen mẹ lớn tuổi hơn mẹ Th., nhưng nhìn khỏe mạnh hồng hào và nhanh nhẹn hơn nhiều. My cười, là kết quả của mấy mươi năm học theo cách sống tự lập, tự lo ở bên đây. Không có cảnh ngồi ôm tuổi già thở than và trông mong được cháu con chăm sóc, nâng niu. Đi chợ, nấu ăn, làm vườn, thay bóng đèn, lau chùi, quét dọn trong ngoài. Cuối tuần cặm cụi trong bếp nấu những món ngon đợi con cháu về ăn. Mỗi năm còn gói bánh tét thật nhiều như đem bán, để có chia cho khắp gần xa. Th. cười: Đúng là bà mẹ Việt Nam ở xứ người mạnh mẽ hơn bà mẹ quê nhà. Mừng nhất vẫn là được gặp và nhìn thấy ở mẹ My vẻ phúc hậu, sự an vui và tinh thần minh mẫn không khác gì mấy chục năm về trước. Ừ, vậy thì nhỏ an tâm rồi! Dù mấy chục năm sau My mới trở về, chỉ cần mắt vẫn sáng, tai vẫn còn nghe rõ và chân chưa run rẩy, lẩm cẩm, lụm cụm... thì tụi mình vẫn còn cơ hội vui xuân muộn. Tiếng cười giòn chợt tắt. Đường

https://tieulun.hopto.org

dây nối hai bờ chắc quá tải rồi! Vậy cũng đủ, vì đã tới giờ My cúng giao thừa.

Sáng Mồng Một...

Ở bên kia mẹ đi lễ Phật đầu năm. Đứa em gái gởi hình chụp trong chùa, khoe mẹ với Mai Hoa, chị Phượng và em đi viếng 10 ngôi chùa trong thành phố. Còn viện dưỡng lão và nơi nuôi trẻ mồ côi sẽ đến thăm sau. Dự định đi tàu tốc hành từ bến Bạch Đằng ra Vũng Tàu để viếng nhiều chùa. Phút chót chương trình thay đổi vì mấy đứa em con dì nói mẹ chẳng nên đi. Ngày Tết khách hàng đông, người lái tàu dường như cẩu thả, vội vàng không có sự an toàn. Kể cho mẹ nghe về lũ cháu con vắng mẹ ở bên đây, thêm những lá thư gõ vội mỗi ngày trước lúc đi làm. Chợt nghĩ, trong đời mình không có nhiều dịp để viết thư gởi mẹ, bởi từ lúc được sinh ra cho đến bây giờ, My chỉ xa mẹ chừng đâu có mấy tháng thôi.

Mẹ ơi không có ngoại, mình đi đâu bữa hôm nay? Tụi con có phải ăn mặc "đàng quàng" hay thích gì mặc đó? Phải đàng hoàng. Tuy ra lệnh là như vậy, nhưng chỉ chú nhỏ là mặc đồ mẹ chọn. Đứa con trai gần 17 tuổi không ưa mặc tươm tất, khiến mẹ nó nhiều khi cũng lắc đầu. Con biết chắc là sẽ đi thăm ông ngoại, đi chùa. Không về nhà ngoại mình đi đâu sau đó? Con có phải theo bố mẹ đi tới chỗ có nhiều người Việt Nam mà chẳng biết để làm chi! My biết con thường lạc lỏng, cảm thấy xa lạ, tách rời nơi Hội chợ Tết mỗi năm. Con tỏ ra chưa muốn hỏi gì về những cội nguồn. Không hứng thú nhưng vẫn không từ chối đi chung với bố mẹ đến nhiều nơi trong ngày Tết tha hương ở nơi đây. My không bi quan lắm. Vẫn còn có dấu hiệu cho thấy mai này khi thật sự trưởng thành, con sẽ biết lối để tìm về những con đường mẹ thường hay dẫn con đi. Còn biết làm vui lòng mẹ dù chưa thấu hiểu vì sao mẹ muốn con theo đến những nơi mà trong thâm tâm con không muốn trở lại lần sau, là còn hy vọng một ngày không xa con sẽ hiểu vì sao ở nơi đây mãi vẫn còn người chắt chiu, gìn giữ lại chút mùa xuân của quê nhà.

Các anh chị và em có mặt trước My ở nghĩa trang, trừ gia đình đứa em trai nhỏ nhất đòi ra sớm nhưng tới trễ. Em dâu cười nhận lỗi. Giờ cuối, bé M. mặc chiếc áo dài của chị Trâm cho có hai chiếc nút đã rơi rụng mất. Em phải chạy ra VCS mua nút áo về đơm lại, nên lâu... Nhìn đứa cháu gái cao nhanh cho áo quần đều ngắn, thấy ngây thơ và rất đỗi dễ thương. Bước thấp bước cao, ba chị em mặc áo dài đi như chạy ở nghĩa trang, tay cầm bao lì-xì đỏ khiến mùa xuân thêm ấm áp, dù đang ở một nơi không còn ý nghĩa của thời gian. Năm nay My không quên mang theo tấm ny-lông, trải lên trên bờ cỏ ướt để tất cả anh em cùng thắp nhang quỳ lạy. Cũng may ngày 30 mưa, mùng một nắng hanh vàng. Trời ấm áp, và không có gió để cho những tà áo mùa xuân phải khép nép, co ro giống mọi năm.

Tới chùa lễ Phật, lạy ba. Mấy chị em nhận tiền mừng tuổi của thầy. My thay mẹ chuyển lời chúc Tết, mừng tuổi thầy năm mới. Sân chùa nhộn nhịp. Bãi đậu xe thật rộng đã đầy xe. Đứa em trai xoay nhanh ống kính khi bắt gặp những hình ảnh dễ thương bất chợt. Vẻ lạc lỏng của đứa cháu 16 tuổi nhìn sao tội nghiệp, tương phản với nét hớn hở mừng vui khi đám trẻ thơ nhìn thấy đoàn lân. Bảo con trai đứng gần bên mẹ. Mẹ muốn mỗi năm có một tấm hình hai mẹ con mình. Định lắc đầu từ chối, nhưng khi nhìn thấy người cậu hướng ống kính vào, khẽ gật đầu như khuyến khích thêm, con bước tới để yên cho My vòng tay ôm mà không phản đối, ngại ngùng vì có đông người. Được lắm con trai. Con đứng yên thêm một phút, cho cậu chụp thêm tấm nữa thôi. Hai mẹ con chưa đủ. Còn cu Duy, con phải đứng ngay bên mẹ của con. Hai, ba rồi tất cả bốn người. Vậy là My có đủ nhân số để gởi về trình diện mỗi năm cho bên nội các con. Dường như nếu không kiên nhẫn, gọi mời chắc không bao giờ có được tấm ảnh gia đình. Ai bảo chỉ mình My bên cạnh những ba đấng đàn ông, mỗi khi nhìn thấy máy ảnh là đồng loạt tránh xa như chẳng quen My!

Đi một vòng trong hội chợ, cảm thấy mỗi năm người Việt đông hơn nhưng cảnh trí nghèo nàn hơn, làm như cho có không màng chi hình thức. Chỉ một nơi thu hút nhất là chương trình ca nhạc có nhiều ca sĩ ở xa về. Tội cho con lòng vòng thơ thẩn một mình để đợi chờ. Hai chị em về sớm ghé qua nhà dì chúc Tết. Không có mẹ cả nhà được ăn bánh tét của dì. Mấy đứa trẻ đi tới đâu cũng nhận được bao lì-xì đỏ. Vô nhà thắp nhang cho ba xong, đi một vòng chúc Tết các anh. Không có mẹ, chị dâu nấu dọn bữa ăn tươm tất với đủ cả hai món mặn và chay. Dì thay mẹ tìm vào để vui cùng bầy trẻ tới đêm. Có một nơi chốn để tìm về làm ấm áp thật nhiều.

Mùa xuân đã ghé qua như thế, ở đây... ◙

https://tieulun.hopto.org

Vàng đá phôi phai

• **Trần Thị Hương Cau**

Nhi thử áo mới, săm soi nhìn bóng mình trong gương. Lại một bộ váy đen. Mẹ vẫn thường không bằng lòng vì cả tủ áo của Nhi chỉ tuyền một màu u buồn đó:

- Mẹ, còn đúng một tuần nữa là Nhi 18 tuổi rồi. Lúc đó là mẹ không được cằn nhằn gì về chuyện ăn mặc, chuyện bạn bè và những chuyện khác của Nhi nữa đó nha.

Thấy mẹ không phản ứng gì, Nhi quay lại :

- Mẹ, nãy giờ Nhi nói gì mẹ có nghe không ?

Mắt không rời mấy tờ giấy bạc, Tường Vân gắt:

- Mẹ đang tính tiền mà con cứ léo nhéo hồi mẹ đếm lộn hết. Cầm đi phố mấy trăm mới mua vài món đã hết trơn, không biết mình có trả nhầm ai không ta. À, không mẹ nhớ ra rồi, tiền người ta thối lại còn nhét trong túi quần.

Tiền bạc đâu ra đấy rồi, mẹ trở lại là mẹ hiền muôn thuở :

- Nãy Nhi muốn nói gì, nói lại mẹ nghe.

Nhi dẫu môi phụng phịu, ngúc ngoắc hai đuôi tóc. Biết con bé dỗi, Tường Vân kéo nó ngồi vào lòng, hôn thật sâu lên đôi má mịn màng. Hôn con sướng thật. Tự dưng Tường Vân buồn buồn:

- Sinh nhật xong là Nhi chuẩn bị đi học xa rồi. Có một mình mẹ ở nhà buồn chết đi được.

Nhi nghiêng đầu, quàng tay quanh cổ mẹ :

- Hay mẹ đi theo Nhi. Mấy năm nay hai mẹ con mình ở chung một phòng đâu có chật.

Tường Vân phì cười:

- Nhi nói dễ nghe. Cư xá sinh viên người ta đâu có cho ở chen chúc như thế. Với lại còn ông ngoại.

Rồi như chợt nhớ lại ngày xưa còn là sinh viên hồn nhiên của mình, Vân kể cho con nghe:

- Nhi biết không, hồi mẹ học đại học ở Việt Nam, một cái phòng nhỏ như phòng hai mẹ con mình bây giờ mà nhét tới 8 mạng, đã vậy mà còn nấu nướng luôn trong phòng đó con.

Nhi tròn mắt kinh ngạc. Mười sáu mét vuông chia cho 8 người thì mỗi người vỏn vẹn được có hai mét vuông, làm sao mà sống nổi. Tường Vân giải thích thêm:

- Tại hồi trước ai cũng nghèo hết, áo quần đâu có mấy, mỗi đứa có vài ba bộ à, đứa này mượn áo quần của đứa kia lia chia. Còn sách vỡ thì nhét vô một cái cặp táp là đủ. Ngủ thì ngủ giường tầng, thậm chí có khi còn tổ chức sinh nhật trong phòng, mời thêm năm sáu chàng cùng lớp tới dự mà vẫn đủ chỗ. Còn Nhi bây giờ thì sách vỡ áo quần chất cao như núi, bữa nào làm sao mà khuâng đi cho hết đây cô.

Nhi ngẫm nghĩ:

- Sách vỡ mười ba năm đi học đã thanh toán xong. Hôm làm lễ ra trường bọn con đã chất đống đốt sạch rồi hò reo nhảy múa chung quanh như người da đỏ. Còn áo quần thì tí nữa con với mẹ soạn ra cho bớt hội Hồng Thập Tự. Áo quần, giầy dép mình cho vô hai va ly. Một cái để đồ mùa đông một cái mùa hè là đủ. Từ lâu con cũng muốn dọn dẹp mà mắc thi, nay mẹ nhắc thì con mới nhớ.

Tường Vân đẩy con bé ra để đứng dậy :

- Ừa, mai hai mẹ con mình làm. Bây giờ con vô bếp phụ mẹ. Chiều nay là giao thừa bên mình nên phải nấu nướng để còn cúng nữa.

Mới năm giờ mà trời đã chập choạng tối. Bật hết bốn ngọn đèn cũng không đủ làm căn bếp ấm áp lên tí nào. Tết năm trước còn mẹ, Tường Vân với mẹ hân hoan bày vẽ đủ thứ. Năm nay chỉ còn ba ông cháu nên Tường Vân chỉ làm giản tiện. Cái gì mua được chị đều mua sẵn ở tiệm Á đông. Tường Vân vừa xào nấu vừa kể chuyện Tết ngày xưa khi còn ở quê nhà cho con nghe. Từ hồi sinh ra tới nay con bé Nhi chưa bao giờ được về thăm quê hương nên rất háo hức nghe chuyện. Chuyện gì mẹ kể con bé đều thấy ly kỳ hấp dẫn. Tường Vân thấy mình càng ngày càng giống mẹ, ngày xưa hai mẹ con vẫn thức sáng đêm tâm tình là thường. Từ ngày mẹ mất, con bé Nhi thay thế mẹ, trở thành người bạn tâm tình với Tường Vân. Mấy năm gần đây, cái bịnh đãng trí của cha lại càng trầm trọng hơn. Có khi ông còn không nhận ra Tường Vân là ai. Nhưng những lúc đó ông lại rất hiền lành, dễ chịu. Tường Vân đề nghị việc gì cha cũng ưng thuận ngay tức khắc. Như việc dọn nhà chẳng hạn. Ba năm trước, hồi mới dọn về ở chung với cha mẹ, một tờ báo cũ, một cái áo sờn cổ ông cũng không cho vụt đi. Tường Vân thông cảm với thói quen lưu trữ đồ đạc của cha vì biết cha đã sống qua những ngày nghèo khổ nên cái gì đối với ông cũng có giá trị. Đồ gì đã vô nhà cha thì coi như cắm dùi suốt đời trong đó. Nhiều nhất là sách báo. Có những tờ Tường Vân lục ra còn đọc được tháng năm gia đình cô vừa đến Đức nghĩa là hơn 20 năm đã trôi qua. Nhà có ba phòng mà phòng nào cũng chật cứng khiến con bé Nhi bị dị ứng, ách xì liên tục. Để nhường cho hai mẹ con một phòng, ông ra lệnh là đem hết đồ đạc trong đó sang chất bên phòng ông chớ không cho Tường Vân được tự ý vụt đi một thứ nào, nếu chưa được phép. Tường Vân biết cha già rồi, đã quen cung cách gia trưởng nên chị không dám làm trái ý nhưng con bé Nhi sanh bên này thì nó không sao hiểu được, từ những chuyện hiển nhiên nhất như ông ngoại cứ khư khư dùng bộ ấm

https://tieulun.hopto.org

chén sứt mẻ, bát đũa lồm cồm không cái nào ra bộ trong khi bộ đồ ăn, bộ đồ trà của mẹ nó bằng men sứ trắng ngần thì ông nhất định không mó đến. Áo quần của ông cũng vậy, chỉ vài ba bộ tàng tàng để thay đổi, mẹ nó mua cho ông cả xấp đồ lót trắng tinh mà ông cứ để nguyên trong bao ni lông. Tường Vân đã phải mất biết là bao công sức khi đứng ra làm cầu nối cho hai ông cháu nên con bé mới chịu ở lại với ông ngoại tới bây giờ. Suốt cả thời gian đầu Tường Vân đã rất khổ tâm, một bên thì muốn sống chung để chăm sóc những ngày cuối cùng cho cha già, mẹ yếu lụm khụm, một bên là con gái với những suy nghĩ tự do thoải mái của lớp trẻ bên này.

Sau một lần bị đột quỵ, bây giờ thì cha đã yếu lắm rồi. Cộng thêm trí nhớ của ông giờ đây chỉ là một đám sương mù dày đặt, mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào Tường Vân. Chị chăm sóc cho cha từng chút một, hết tắm táp lại đút ăn, cho cha uống thuốc, thay tả rồi dẫn đi ngủ như một đứa trẻ. Hôm nào nắng ấm thì mặc đồ thật ấm cho cha, rồi đẩy đi dạo cho ông được ngủ gà ngủ gật trong những công viên yên tĩnh. Một điều làm Tường Vân âm thầm sung sướng là càng ngày con bé Nhi lại càng thương yêu, gần gũi với ông ngoại. Không cần mẹ phải sai bảo, nó tình nguyện lo cho ông những khi rảnh rỗi và cũng từ những tháng năm đó đã chứng minh cho việc hướng nghiệp của nó vào học ngành Y là không sai, dù bố nó, anh Lễ cứ muốn nó học Nha, để anh còn cho nó thừa kế lại cái phòng răng của anh bây giờ.

Chia tay với Tường Vân xong là Lễ mang vợ mới sang liền. Tường Vân chưa bao giờ diện kiến cô ta nhưng chị đoán là cô ta chắc chắn trẻ đẹp, ngoan ngoãn biết vâng lời hơn Tường Vân xa chừng. Đó là đức tính ở người phụ nữ mà anh Lễ mong muốn và không tìm thấy ở chị. Chuyện Lễ về Việt Nam lập phòng nhì Tường Vân biết từ lâu rồi. Chỉ cần để ý thấy chồng năm nào cũng đòi về thăm nhà và lúc trở qua thì cứ cáu kỉnh, kiếm chuyện gây gổ từ những cái nhỏ nhất, rồi sau đó nằng nặc đòi đưa đơn ra li dị đủ để Vân biết anh đang chơi bài "dí dầu tình bậu muốn thôi, bậu gieo tiếng dữ cho rồi bậu đi". Nhìn quanh, thấy gia đình nào cha mẹ rạn nức con cái thường bị khủng hoảng ít nhiều, nên dù đã chán ngán Lễ đến tận cổ, Tường Vân cũng ráng nín nhịn để cuộc đời của con bé Nhi khỏi bị xáo trộn. Đã cố tình giấu giếm chuyện nhà mình vậy mà có bà dì về Việt Nam ăn Tết, tưởng Tường Vân khờ khạo, lúc qua lại bà gọi ngay phôn cho mẹ kể lể, không sót một chi tiết. Nào là chị ơi, em bắt tại trận thằng chồng con Vân tình tứ đi với một con, đáng tuổi bằng con hắn. Hai đứa đi mua đi sắm cả mấy tầng lầu trong thương xá, cuối cùng còn ghé vô tiệm vàng, thằng nọ mua cho con kia một sợi dây chuyền, rồi hai đứa ôm nhau lên taxi đi mất nên em theo không kịp! Buồn cười là người trong cuộc cứ thờ ơ trong khi người ngoài cuộc lại sôi lên sùng sục. Chị Tường Liên chúa đời là ăn to nói lớn, phạt tay trong không khí:

- Mi hiền quá, phải về bắt ghen một trận. Nếu cần thì mướn xã hội đen chơi đẹp, cho thằng cha Lễ tởn tới già.

Anh Sơn thực tế hơn:

- Cứ để hắn đi. Đẹp như mi thì không lo. Tau có mấy thằng bạn cùng sở đẹp trai lắm, thèm lấy vợ Việt Nam lắm, để giới thiệu cho mi một thằng trẻ măng. Kẹp tay đi phố thằng Lễ thấy tức nổ con ngươi luôn.

Tường Vân biết mình không phải mẫu vợ hiền lành dịu dàng gì nhưng chị thấy kiểu của anh chị mình vấn kế, kiểu nào cũng... vô duyên. Không có người đàn ông nào trên thế giới này, đáng giá đến độ chị phải nhúng tay vô chàm để đến nỗi sa vào vòng tội lỗi; Còn hốp tốp tìm người kiểu ông ăn chả bà ăn nem thì không phải phong độ của Tường Vân. Chồng đã chơi bời như vậy thì bị chồng bỏ có khi còn phải cám ơn số phận. Chị biết cái ngày vợ chồng mình rã đám đó thế nào rồi cũng sẽ đến. Cả hai đều mệt mỏi không muốn tìm cách hàn gắn lại nữa nhưng trong thâm tâm Tường Vân là nín thở qua sông, chờ cho Nhi ra tú tài rồi chia tay cũng không muộn. Người lớn chỉ lo nghĩ đến những thú vui riêng tư của mình, làm đủ thứ xằng bậy để con cái bị ảnh hưởng là điều sẽ làm Tường Vân ân hận suốt cả đời. Có đủ cả cha lẫn mẹ thì đứa con vẫn được bảo bọc vẹn vẻ hơn. Lần nào coi cái đĩa Nhật Trường thấy Mỹ Lan dẫn bé Anh Chí ra hát câu *trên khăn tang cô phụ* là Tường Vân cũng rưng rưng muốn khóc vì thấy thương thằng bé còn quá đỗi ngây thơ. Nhưng rồi cũng chính con bé Nhi đã cực lực khuyến khích Tường Vân nên ra riêng, nó khẳng định với chị là nó không còn bé bỏng gì nữa để mẹ phải vì nó mà hy sinh thêm ngần bấy năm tháng, nếu thấy hết còn chịu đựng nổi kiểu sống giả dối ngộp ngạt như từ bấy lâu với bố nó. Con bé còn nghiêm túc đề nghị sẽ tháp tùng mẹ đến luật sư nếu mẹ không hiểu rõ hết ngọn ngành tiếng tăm, luật lệ. Tường Vân thầm cám ơn Trời Phật đã cho chị một đứa con cứng cỏi, vững vàng. Con bé học nhảy nên trong nhóm bạn gồm 9 đứa, nó là đứa trẻ nhất nhưng chững chạc nhất. Mấy con bạn nó không ít lần tìm tới con bé Nhi để xin một lời khuyên khi tình yêu hay gia đình có chuyện lục đục. Nghe Nhi kể mà Tường Vân phải tròn mắt hỏi tại sao con có thể lý giải được khi con chỉ là đứa bé hoàn toàn chưa có kinh nghiệm. Con bé thâm trầm trả lời:

- Quan sát! Chỉ cần quan sát từ sách báo hay truyền hình là đủ để trang bị cho mình một nhân sinh quan rạch ròi, cần gì phải vấp ngã mới tích lũy được kinh nghiệm hả mẹ. Mẹ không biết chứ trong nhóm, tụi bạn gọi con là Seneca đấy (Một nhà hiền triết thời cổ đại).

Từ đó, ngoài những lúc là một người mẹ phải săn sóc bảo ban con cái, Tường Vân đã phải thay đổi cái nhìn, trao đổi bàn bạc với con như một người bạn nhỏ tuổi.

Bây giờ chị chỉ còn phải lo cho cha.

Tường Vân nhớ cả thuở thiếu thời gia đình mình rất là đầm ấm. Đi dạy thì thôi chứ về đến nhà là cha tưng tiu, nựng nịu vợ con từng chút. Trước bẩy lăm,

https://tieulun.hopto.org

cha là biệt phái chỉ chuyên dạy triết các trường trung học vậy mà sau bẩy lăm cha cũng phải đi tù mất năm năm. Mẹ ở nhà chật vật xoay sở để nuôi ba anh em Vân và tiếp tế thăm nuôi cha. Ra lấy chồng mẹ chỉ là một tiểu thư khuê các mười bẩy tuổi, việc kiếm sống từ lâu phụ thuộc hoàn toàn vào một tay cha. Nay cha đi tù mẹ lao đao, vất vả trăm bề. Không quen lươn lẹo trong buôn bán, vốn lại mỏng mà dạo ấy dân cả thành phố đều dồn ra vĩa hè kiếm sống nên chỉ sau vài lần thử thời vận, phần bị công an tịch thu, nộp phạt, phần bị bạn hàng lừa lọc, mẹ coi như bị mất trắng. Tường Vân thấy mẹ cầm cái thư có giấy phép đi thăm nuôi cha mà nước mắt nhạt nhòa cả trang thư vì trong nhà còn cái gì nữa đây để mà cầm cố, thậm chí cái nhẫn cưới thân yêu nhất của đời bà cũng đã được đổi thành gạo thành mì từ lâu lắm rồi. Trong những ngày cùng quẫn đó anh Sơn đòi bỏ học để đi thồ xe than như bạn bè, chị Tường Liên sắp thi tú tài cũng đòi ngưng ngang để đi buôn tàu chợ như mấy bà, mấy cô trong xóm dù biết mười bà đi xe hàng về là chửa hoang cả mười. Đúng vào thời điểm đen tối đó bác Thuyên tìm ra được tung tích của gia đình Tường Vân. Một buổi Tường Vân tan trường về tự dưng có một chiếc xe Jeep đổ xệch bên cạnh. Một người đàn ông ra dáng cán bộ cao cấp hối hả nhảy từ trên xe xuống, miệng hỏi dồn:

- Ni ơi, có phải là Ni không, anh là Thuyên đây. Anh về Vỹ Dạ tìm em, hàng xóm nói gia đình em đã vô Sài Gòn ở bên Tân Định nên không ngày mô mà anh không đi hỏi thăm, may mà hôm ni mới gặp.

Ni là tên của mẹ Tường Vân. Không phải bác Thuyên là người đầu tiên nhìn lầm mà ngay cả ôn mệ ngoại, các cậu các dì, từ ngày Tường Vân trổ mã thành con gái, đến nhà chơi đều có lúc bị nhầm lẫn với mẹ. Tường Vân giống mẹ như hai giọt nước. Bác Thuyên là bạn học từ hồi trai trẻ với cha nhưng hai người lại ở hai bên chiến tuyến. Mẹ yêu bác Thuyên nhưng không dám cãi lời ôn mệ ngoại, vẫn ngoan ngoãn đi lấy cha, vì cha con nhà nghèo nhưng lại có khoa bảng. Ngày hoa khôi Đồng Khánh lúc bấy giờ là mẹ lên xe hoa, bác Thuyên đã đau đớn quá, bỏ nhà sang bên kia tập kết. Chỉ nhìn vào mắt bác Thuyên đủ biết bác vẫn tôn thờ say đắm mẹ biết chừng nào dù giữa hai người đã có hơn 20 năm cách biệt. Có bác Thuyên bảo lãnh, mẹ xin được một chân kế toán trong cửa hàng bách hóa, anh Sơn được miễn đi nghĩa vụ quân sự để yên tâm học tiếp đại học, chị Tường Liên được vào Cao đẳng Sư phạm, những ưu đãi mà loại vợ con ngụy như gia đình Tường Vân có nằm mơ cũng không thấy. Năm đó Tường Vân 17, một lần cô giáo bịnh cho cả lớp nghỉ về sớm, về đến nhà thấy bác Thuyên đang rù rì to nhỏ với mẹ trong bếp khiến chị tò mò, đứng nép sau cửa nín thở lắng nghe tiếng bác khẽ khàng:

- Cái nhà ngoài Huế anh chỉ giữ lại một gian để thờ cúng ông bà còn hai gian bên cạnh anh đã bán. Chỗ đó dọc theo hai bên bờ sông Hương, xưa toàn là nhà tri phủ, huyện hàm ở nên bề thế, rao ra một cái là có người tới mua liền. Anh bây giờ có một thân một mình, ở trong ni đã có nhà phân phối cho cán bộ nên anh chia hai số vàng, cho em một nửa, lấy mà phòng thân. Giấy tờ bảo lãnh cho Phan, anh đã đi hối mấy người quen, mai mốt đây Phan cũng sắp về rồi. Có vàng thì tính chuyện cho Phan vượt biên đi, ở đây không yên thân đâu, thế nào cũng bị trù dập cả đời .

Tiếng mẹ nghèn nghẹn trong nước mắt:

- Em chừ đã là vợ anh Phan rồi, em còn gì để đền đáp cho anh đây anh Thuyên ơi.

Mẹ gục đầu vào vai bác nức nở, khiến bác cũng cảm động:

- Đừng khóc nữa Ni ơi. Nhìn em cực khổ thì anh cũng đâu có cam lòng.

Trong năm ấy cha được tha về. Linh tính của người đàn bà đã khôn ngoan bảo mẹ phải nói dối, vàng này là mẹ mượn được bên ngoại và tổ chức cho cha vượt biên trót lọt. Mấy tháng cha còn ở nhà, cha đâu có lú lẫn để không thấy được khối tình chất ngất của bác Thuyên dành cho mẹ khiến ông trở nên ghen tuông, cay độc lạ thường. Ai đó đã nói, đòn ghen là đòn chí mạng thật không sai. Cái khác nhau là khi người đàn bà nổi ghen họ thường biến thành hành động điên cuồng, hung tợn nhưng chỉ nhằm thanh toán tình nhân của chồng, trong khi người đàn ông thì lại thẳng tay trừng trị vợ, dĩ nhiên là bằng nhiều cách khác nhau. Cả đời cha còn chưa đánh con cái một lần nào, nên cha đã không thể ra đòn với mẹ bằng bạo lực. Cộng thêm cả lòng ngùn ngụt căm tức của kẻ bị tù đày, cha đầy đọa tinh thần mẹ xuống tận cùng vực thẳm, lúc thì chì chiết đay nghiến, lúc thì ghê tởm khước từ trước mọi săn sóc dịu dàng của vợ. Mẹ câm nín thanh minh bằng những dòng nước mắt, chờ mong một ngày cha biết nghĩ lại. Anh Sơn và chị Tường Liên đứng về phía cha ra mặt. Có những ngày Tường Vân bực bội đến độ muốn nổi điên, muốn la hét đập phá cho tan tành hết những u uẩn vô lý đang bao trùm cả gia đình mình. Tại sao cha lại làm khổ mẹ và khổ cả chính mình như thế dù biết rõ mười mươi là mẹ bao giờ cũng một dạ trung trinh?

Phải đợi đến khi ra nước ngoài, cuộc sống trở về những thứ tự như xưa, cha mới khoan hòa lại với mẹ. Giờ đây mỗi lần nhớ lại, Tường Vân vẫn khâm phục sự am hiểu tính khí chồng của mẹ, nên đến cả khi nhắm mắt bà cũng đã tuyệt nhiên không khai ra cho cha biết về gốc gác của số vàng, nếu biết, chắc chắn cha sẽ từ chối và hậu quả là gia đình Tường Vân sẽ không có những tháng năm bình yên đến tận bây giờ.

Từ dạo cha đi xa, bác Thuyên hầu như không còn lui tới nhà thường xuyên nữa. Làm sao bác còn có thể tự nhiên như xưa khi ngồi nói chuyện với mẹ mà lúc nào cũng có hai gương mặt đằng đằng sát khí của anh Sơn và chị Tường Liên túc trực hai bên, đúng như lời căn dặn, với gạch đỏ bên dưới của cha trong mỗi bức thư từ ngoại quốc gửi về. Tường Vân hiểu nỗi lo của cha nhưng chị lại thấy tất cả những biện pháp canh giữ cẩn mật đó đều thật là buồn cười. Một khi con người đã muốn vụng trộm thì bao nhiêu hào sâu, núi cao hiểm trở cũng không cản ngăn được. Ngày xưa khi còn trẻ bồng bột, mẹ cũng chưa yêu bác Thuyên sâu đậm đến độ bà đã đành đoạn dứt tình

https://tieulun.hopto.org

ông để mà đi lấy chồng. Nay, sau hơn hai mươi năm chung sống với cha đã có tới ba mặt con tràn trề hạnh phúc, thì làm sao sự trở về của bác Thuyên đủ có thể khiến mẹ ngã nghiêng cho được. Tường Vân chỉ giống mẹ ở hình dáng bên ngoài chứ tính cách của chị thì hoàn toàn trái ngược. Mẹ dịu dàng, ẩn nhẫn bao nhiêu thì Tường Vân lại hung hăng, nóng nảy bấy nhiêu. Còn yêu nhau thì phải tin tưởng nhau, nới lỏng tay ra cho nhau được thở, chớ đè nén nhau nhiều quá, sợ khi tới khi bùng nổ còn dữ dội hơn. Hôm mẹ và ba chị em Tường Vân rời Việt Nam đi đoàn tụ gia đình, bác Thuyên cũng có đi đưa. Có mấy năm không gặp mà Tường Vân suýt nhìn không ra vì bác Thuyên giờ đây đã suy sụp, tóc tai bạc trắng. Chuyện giúp vàng cho mẹ trong nhà chỉ mỗi một Tường Vân được biết nên cứ mỗi lần chạm mặt với bác Thuyên, chị lại thấy áy náy, cám cảnh cho mối tình vô vọng của bác.

Bác mất đúng ba tháng trước mẹ. Cái bịnh đau bao tử đã hành hạ bác từ mấy chục năm nay không suy giảm, tuy năm nào Tường Vân cũng giấu cha gửi thuốc về cho bác điều trị. Có lần chị Tường Liên và anh Sơn biết được, cả hai cười mũi vào mặt Tường Vân là đi lo chuyện bao đồng, khi không đi gửi đồ cho người dưng nước lã khiến chị khó chịu quá, không kiềm giữ được nữa, phun ra chuyện công ơn của bác Thuyên đã đem vàng cho mẹ ngày xưa. Tường Vân hoàn toàn lầm lẫn, tưởng câu chuyện *bát cơm Phiếu Mẫu ngàn ngày*, thọ ơn ai cũng phải ghi lòng tạc dạ, sẽ làm anh chị ấy cảm động, ai ngờ cả hai lại bóp méo tình yêu cao thượng của bác Thuyên bằng cách lý giải thiển cận: Ông ta không tử tế chi đâu, thủ đoạn của ông ta là chỉ muốn bẩy cha đi cho rộng đường chim bay mà thôi! Tranh cãi làm gì. Chỉ là vô ích khi người ta không muốn hiểu. Ngày nhận được thư của một người cháu bác Thuyên gửi qua thông báo, bác đã qua đời, mẹ đưa cho Tường Vân đọc rồi bà lặng lẽ vào phòng đốt nhang lên đọc kinh. Tuyệt nhiên không một giọt nước mắt.

Mẹ mất mấy tháng rồi nhưng Tường Vân cứ ngỡ như bà đang đi đâu vắng nhà. Mẹ đã đi rất nhẹ nhàng, thanh thản. Bà chỉ bị cúm sơ sơ rồi đi luôn. Mỗi lần cúng mẹ, Tường Vân đều kính cẩn khấn cả tên bác Thuyên. Tường Vân nhớ, Tết năm ngoái hai mẹ con ra sức dọn nhà ăn Tết sau khi cha bị ngã vì vấp phải đồ đạc trong phòng khiến ông bực bội, ra lệnh phải quăng hết đồ đạc cho thoáng chỗ. Được lịnh của ông, ba bà cháu mừng húm. Mẹ thì bươi ra còn Tường Vân và con bé Nhi thì như con thoi, chạy đi chạy về tải sách báo ra công-ten-nơ muốn bở hơi tai suốt cả ngày, đến tối mới xong. Dọn xong, đưa cha vào phòng, ông không còn nhận ra phòng mình mà còn hỏi chỗ này là nhà của ai mà rộng rãi sáng sủa thế, ở nhà mới thì phải giữ gìn sạch sẽ, đừng làm dơ người ta la đó. Ba bà cháu bấm bụng không dám cười mà phải đợi vô bếp. Những lúc tỉnh táo, cha cứ ôm cái hình của mẹ mà hờ: Mình ơi, răng mờ mình đi sớm rứa, không đợi anh đi cùng với. Chăn mền của mẹ, Tường Vân cũng không dám dọn đi, sợ cha mất hơi hướm của mẹ sẽ sinh ra mất ngủ. Ngay cả những thói quen của mẹ là ăn sáng cháo đậu xanh còn nguyên vỏ với đường Tường Vân cũng không quên. Sáng nào chị cũng nấu một tô cúng mẹ rồi mang xuống ăn nhẩn nha một mình. Riết rồi chị cũng ghiền cái món ăn sáng cũ xưa đó. Năm nào mẹ cũng làm cỗ bàn y như hồi chị em Tường Vân còn bé, nghĩa là vẫn những món truyền thống như món bánh tét, món thịt kho, món bóng xào, món canh kim châm bún tàu hầm giò heo, món thịt heo luộc chấm nước mắm ăn với chuối chát, thỉnh thoảng có kèm trái vã xắt mỏng, một thứ quả chỉ có người miền Trung biết ăn và mỗi lần có người quen về Huế, mẹ đều không quên dặn họ nhớ mang sang cho bà. Có những lúc đang làm việc gì chợt nhớ tới mẹ là Tường Vân lại thừ người ra ngẫm nghĩ. Lúc còn sống mẹ có hạnh phúc với hai người đàn ông yêu bà đến độ gần như tôn thờ không? Có khi Tường Vân trộm nghĩ cha yêu mẹ còn hơn cả yêu con cái vì sau này lớn lên, nghe nội ngoại trong nhà kể lại là hồi sinh Tường Vân, mẹ đã suýt mất mạng vì đẻ ngược. Cha đi dạy về hốt hoảng chạy tới nhà thương, nằng nặc gặp cho được bác sĩ, yêu cầu họ bằng mọi giá phải cứu sống người mẹ, còn mất một đứa con thì cũng không đau đớn gì. Trừ những tháng năm bị đi tù và sau này bịnh hoạn, không giao thừa nào cha không lo lắng nấu nước nóng với lá hương nhu cho mẹ tắm gội, gột rửa hết bụi bặm của một năm dài đằng đẵng. Khi bà tắm xong, ông lại nâng niu, chải gỡ từng sợi tóc mềm óng như mật rót, dài tận gót chân của bà. Chưa có người đàn ông nào mà Tường Vân quen biết lại yêu vợ đằm thắm như cha đã yêu mẹ. Có khi cái bịnh đãng trí cũng là một điều tốt vì nếu còn tỉnh táo, liệu cha có chịu đựng nổi sự ra đi vĩnh viễn này của mẹ hay không? Người đàn ông sống vì danh vọng và người đàn bà sống vì tình yêu. Tường Vân thầm mong mẹ đã hạnh phúc vì nhận được quá nhiều tình yêu từ hai người đàn ông thay nhau bảo bọc cho bà những ngày bà còn trên dương thế, để chị thôi buồn khi nhớ ra là giờ đây mẹ đã yên giấc ngàn thu...

Có tiếng gọi trong trẻo của con bé Nhi trong phòng khách. Con bé tự hào khoe với Tường Vân công trình của nó là thay đồ lớn chỉnh tề cho ông ngoại, dìu ông ra trước bàn thờ để cúng trời đất, tống cựu nghinh tân vào nhà. Tường Vân vuốt tóc cho cha ngay ngắn, quàng thêm cái phu-la cho ấm cổ cha rồi với quyển truyện Kiều trên kệ sách xuống cho cha khai quẻ đầu năm. Ngón tay gầy guộc run run của cha nôn nao lần vào giữa hai trang sách. Tiếng cha ngâm nga trầm bổng trong bầu không khí thiêng liêng, lãng đãng hương trầm của đêm trừ tịch:

Đưa nàng đến trước Phật đường
Tam quy, ngũ giới cho nàng xuất gia
Áo xanh đổi lấy cà sa
Pháp danh lại đổi tên ra Trạc Tuyền
Cho hay giọt nước cành dương
Lửa lòng tưới tắt mọi đường trần duyên...

(Tháng 11/2007)

https://tieulun.hopto.org

• Nguyên Hạnh Hoàng Thị Doãn

(Tặng anh Phù Vân để tìm lại một chút dư âm của Huế)

Vẫn biết rằng ai sinh ra cũng có một quê hương để yêu dấu, để gắn bó, để tưởng nhớ khi chia xa. Tuy nhiên tôi luôn luôn có cảm nghĩ là người Huế sống và bộc lộ tình quê hương mãnh liệt hơn bất cứ người dân vùng nào khác chăng?

Người Huế gắn liền với cầu Tràng Tiền sáu vài mười hai nhịp, với sông An Cựu nắng đục mưa trong, với núi Ngự Bình trước tròn sau méo, với đồi Thọ Xương, chùa Linh Mụ, cau Nam Phổ, mía Mỹ Lợi, quít Hương Cần. Huế mang trong nó một sức mạnh của một tình yêu thần bí huyền diệu. Sông Hương êm đềm chảy giữa lòng thành phố Huế như dòng máu luân lưu qua trái tim. Những người sinh trưởng ở Huế uống nước sông Hương mà lớn khôn nên người Huế ràng buộc với nhau như tình cốt nhục và con gái Huế qua đò bóng nghiêng xuống dòng nước, dáng thanh tân mơ hồ in trên đầu những gợn sóng xôn xao làm ửng hồng đôi má xuân thì.

Buổi sớm mai, đi trên cầu Trường Tiền nhìn ngược lên phía cầu Bạch Hổ, nước chảy qua Thương Bạc xanh lam màu khói mỏng; người Huế qua cầu soi bóng mình trên dòng sông Hương nên ai cũng có một chút thanh xuân gởi lại.

Biết bao mùa Xuân đã trôi qua, cho dù trôi giạt ở phương trời nào, người Huế ly hương cứ còn nghe mãi trong tiếng gọi từ các phần đời quá khứ lặng chìm tha thiết, cứ mãi còn thấp thoáng cái hình ảnh đầu đời long lanh ước mơ để lại trên những bến sông đã đi qua. Người Huế đi xa mà gặp được nhau mừng như bắt được vàng vì cái hình bóng nhìn thấy trong mắt nhau, vì chất giọng Huế ngọt ngào đã gợi nhắc dòng sông cũ vẫn trôi lấp lánh trong đáy hồn mình; chỉ thoáng một lần gặp gỡ mà tưởng chừng như đã thân thiết nhau tự bao giờ.

Người sinh ra, lớn lên ở Huế đi xa thương nhớ Huế đã đành; người đi qua Huế dù chỉ một vài lần, ngày rời Huế vẫn còn thảng thốt với dòng sông rì rào, vẫn còn bâng khuâng hình bóng mình in giữa vời con nước. Tình yêu với Huế là gắn bó trắc trở, là thiên thu chia xa, là bước đi ngoảnh lại, là gần trong gang tấc mà cách ngoài quan san. Dù không gian biền biệt, dù thời gian có rêu xanh, thì sóng sông Hương vẫn vỗ những tiếng thì thầm trong trái tim thổn thức của người Huế lưu đày không bao giờ ngưng ao ước mong một ngày nào trở lại!

Ở Huế có những cây sầu đông mới trổ hoa. Hoa sầu đông màu tim-tím đã làm xúc động biết bao trái tim thơ mộng, ép hoa vào giấy rồi làm thơ. Chiều chiều có ai đi qua Nam Giao mà chẳng bồi hồi vì một mối hoài niệm lạ kỳ! Bâng khuâng mà chẳng hiểu vì sao, nhung nhớ mà chẳng biết nhớ ai hay cái làn gió thổi thốc qua sân rêu cung điện xưa, thổi giạt lên vách quế âm thầm, chính cái đó đã làm nên một cõi nhớ nhung ?

Bên hồ Tịnh Tâm dường như còn mấy cây đào. Mùa Xuân hoa đào nở soi bóng nước lặng lờ. Rồi mùa Xuân trôi qua quả đào đã chín trên cành và đàn én cũng bay xa, chỉ còn lại tháng ngày rơi rụng khi hoa phù dung đã tàn phai.

Huế đâu có phải chỉ có những đêm trăng sáng, những chiều nắng hanh vàng, còn có những ngày mưa, mưa như không bao giờ tạnh. Lòng tôi bồi hồi nghe tiếng mưa lao xao qua phố Bao Vinh, qua đường Long Não, qua phố Hàng Me và cả giọng hát Nam Ai Nam Bình day dứt thoảng đưa bên dòng An Cựu trầm trầm chảy mãi về Đông. Tuy vậy, mùa Đông xứ Huế vẫn có nét đẹp riêng, đẹp cô liêu hoang vắng, đẹp như khuôn mắt người yêu bỗng khóc hờn vô cớ, đẹp ê chề thiểu não như tình đã xa xăm trên đôi mắt trông chờ !

Huế nghèo nhưng Huế đẹp, Huế mùa đông thiếu áo mùa hè thiếu cơm, trời đất hành hạ mưa lụt liên miên nên lòng người Huế cũng mãi thăng trầm sâu kín như thâm cung, cho vàng son phủ kín rong rêu, cho sông lững lờ, cho núi chơ vơ, cho cây vẫn chờ, cho gió vẫn đợi !

Huế còn có những con đường để khi nhớ về cũng đủ ray rứt cả con tim. Tôi thương lắm hàng cây long não trên đường Lê Lợi sũng nước mùa mưa và che hết nắng mùa hè. Từ bao đời Lê Lợi vẫn là con đường đêm đẹp nhất thành phố. Đứng ở đây, tôi nghe được hơi thở của dòng sông, nghe được lời tình tự của cây, lời thì thầm của cỏ lá đang ướt đẫm sương đêm. Tôi thấy được vừng trăng vằng vặc trên cao, trăng đùa cùng mây gió, trăng chìm trong đáy sông. Trên con đường này, tôi đã đi suốt mấy năm trung học để nghe tiếng ve râm ran mùa hè, chân giẫm lên từng cánh phượng. Mùa đông, khói sông Hương làm Huế thêm mờ ảo, đường Lê Lợi thoáng buồn với những tà áo học trò vội vã trong mưa.

Những con đường trong Thành Nội cổ kính bao giờ cũng dịu dàng, tĩnh lặng với một loài cây mang tên rất lạ: cây bại-hoại. Tôi chưa bao giờ biết một loài hoa nào mà có hương thơm đậm đà đến như vậy. Kể cả sau này tôi đã gặp được hương dạ-lý. Có đôi lần từ con đường này tôi trở về nhà, hương hoa vẫn còn nồng nàn trên mái tóc. Tôi đã đi nhiều con đường của Huế, cũng có những con đường chưa in đậm nét dấu chân tôi, còn có những con đường đẹp nhưng không đọng lại nhiều trong trí nhớ nhỏ nhoi của tôi. Chỉ có

https://tieulun.hopto.org

những con đường tôi nhớ nhiều vì đã mang bóng dáng thời thơ ấu tôi đã đi qua, thời tuổi trẻ mộng mơ tôi đã sống và bây giờ tôi vẫn thích ngồi dưới những hàng cây để nhớ về nơi đó, cây vẫn cứ lớn lên, lá vẫn rì rào bài tình ca muôn thuở. Tôi muốn cây của Huế cứ níu chân tất cả những người Huế, để đừng ai bỏ Huế của tôi đi xa một mai khi đất nước đã thanh bình, tự do đã trở về trên quê hương để Huế mãi có những con đường đẹp như một bài thơ.

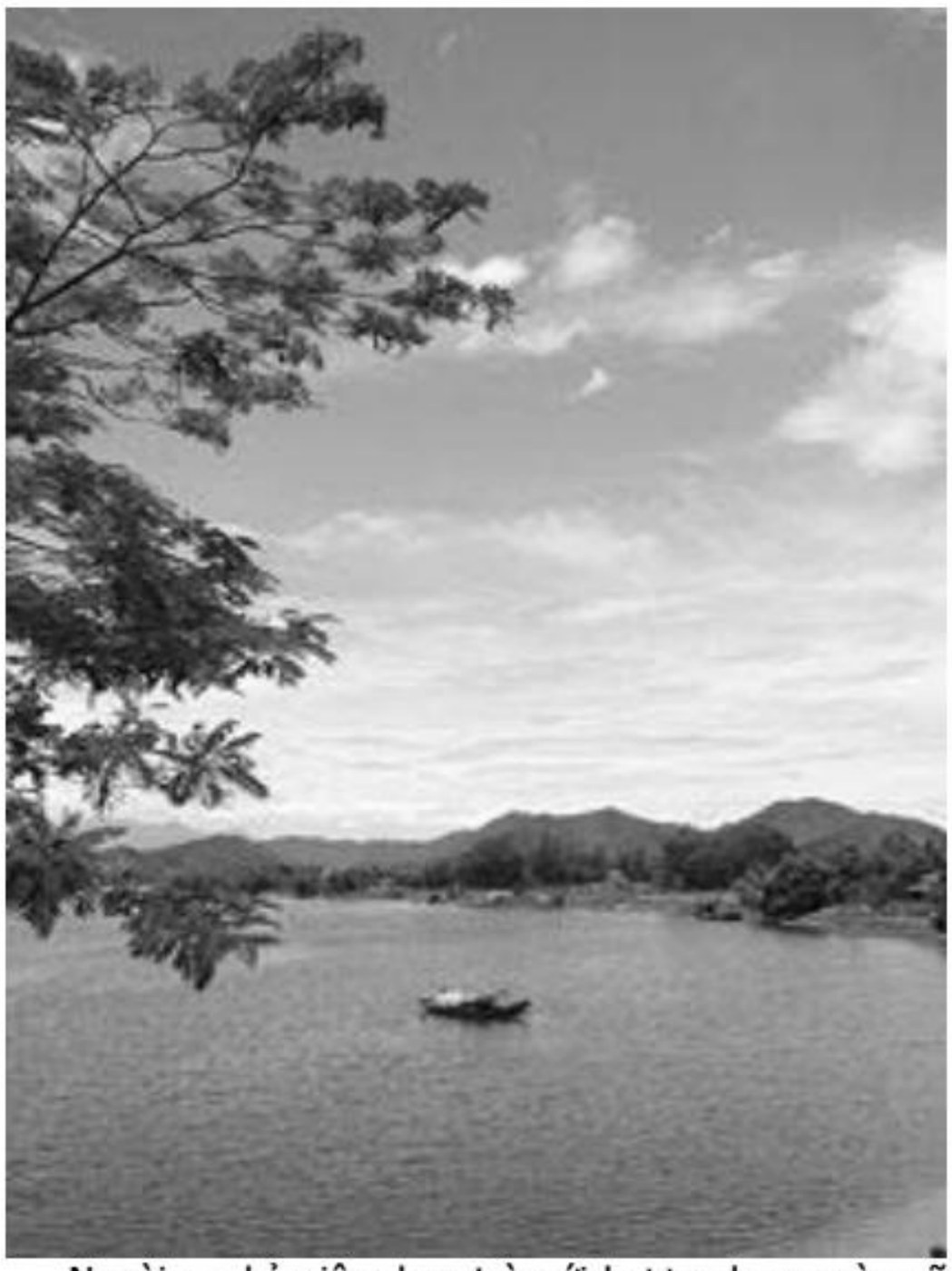

Ngoài ra, kỷ niệm học trò với hương hoa ngày cũ cứ thoáng mãi trong tôi, cứ theo tôi đi suốt cả cuộc đời. Với tôi cũng như với những cô nữ sinh Đồng Khánh ngày xưa, trong sâu thẳm đáy lòng mỗi đứa, khung trời Đồng Khánh của những năm tuổi hoa niên cứ mãi là niềm thương nhớ không nguôi, cứ mãi là tiếng gọi khắc khoải trong lòng.

Mỗi cô thiếu nữ Huế phần lớn được gắn liền với trường Đồng Khánh, với con đường Lê Lợi long lanh nắng nay đã trở thành con đường dẫn đưa tới một miền kỷ niệm thiêng liêng của biết bao thế hệ thanh niên, thiếu nữ Huế.

Cám ơn trường đã cho tôi trí tuệ và sự lớn khôn. Cám ơn trường đã cất giữ giùm tôi một khoảng đời tươi đẹp nhất, đã khắc sâu trong lòng tôi những tình thân bè bạn đến nay vẫn còn nâng niu chia sớt cùng nhau.

Mai mốt đây, nếu còn có dịp trở lại sân trường cũ, đi giữa màu xanh của cỏ cây, đi dưới những bông phượng thắm đỏ như máu từ những mảnh vỡ của trái tim mà tiếc mãi tuổi thanh xuân, mà ngẩn ngơ với quá khứ; chỉ còn nghe dội lại tiếng thời gian thầm lặng trong những vạt nắng vàng phai !

Dường như tất cả mộng ước thời tuổi trẻ của chúng tôi, những người con gái Huế, nồng nàn tinh túy càng đãi lọc hơn cùng năm tháng. Qua bao thăng trầm của cuộc đời, khung trời kỷ niệm đã chẳng hề phôi pha, đã chẳng hề tan biến, đã tụ vào những tầng mây rực rỡ mặt trời, êm ái trăng sao, ngàn năm còn bay mãi trên xứ Huế thân yêu.

. . . . .

Về với Huế mà nghe lòng thương nhớ
Bao Vinh chờ qua Bến Ngự ghé Nam Giao
Tiếng ai hát bâng quơ chiều Vỹ Dạ
Mai xa rồi ai nhớ Huế hay không ?
(Thơ - Cao Quảng Văn)

Ý Xuân

Tân xuân Mậu Tý, tuyết thay hoa
Tết đến làm chi thiếu mặn mà !
Trầm hương nghi ngút, khơi niềm nhớ,
Chuông mõ ê a, trợ tuổi già.
Gìn lòng từ ái, tìm bờ giác
Dẹp tánh sân, si, lánh nẻo tà
Tu tâm, tự kỷ, trau giồi mãi...
Nhờ hồng ân Phật, giữ nếp nhà !

*
* *

Nếp nhà nguyện giữ đến khi già
Dù sống tạm dung chốn xa hoa
Vui cùng trăng gió, thơ hòa nhạc
Bạn với cỏ cây, bướm bởn hoa
Đón xuân, nhấp chén sầu đơn chiếc
Mừng Tết, nâng ly chúc mọi nhà :
Phước, lộc tràn đầy, Xuân như ý
Mai nầy đón Tết ở quê ta !

• **Bà Thanh Bình**

https://tieulun.hopto.org

Tâm tư tuổi ngọc

• **Trần Ngọc Uyên-Phương**

Như vậy là đã 16 năm trôi qua. Mười sáu năm với bao nhiêu những đổi thay của cuộc đời, những kỷ niệm vui buồn trong cuộc sống... Nhiều lúc ngồi nghĩ lại mà tôi cứ tưởng chừng như mọi chuyện vừa mới xảy ra hôm qua đây thôi.

Sáng nay, khi vừa ở thư viện của trường về thì tôi nhận được thư của ông bà ngoại tôi từ Canada gởi qua. Mới đọc hàng chữ ngoài phong bì, tôi bỗng bàng hoàng như người vừa thoát ra khỏi cơn trường mộng... Bởi vì lần đầu tiên trong đời, tôi đọc được chính tên mình nơi địa chỉ của người nhận. Trước kia, cho dù có gởi thư cho tôi, thì bao giờ ngoại cũng để tên bố mẹ tôi trên bì thư; nhưng lần này thì tôi đã đọc tên của chính mình:

Cô: *Trần Ngọc Uyên-Phương.*

Chao ôi! Nhìn hàng chữ run rẩy của ngoại mà tim tôi như se lại. Ngoại gọi tôi là cô. Cô Phương! Như vậy là ngoại đã không còn coi tôi như là một đứa bé nữa; như vậy là tôi đã trưởng thành; như vậy là tôi đã là... một người lớn. Những ý tưởng lộn xộn đến với tôi một cách bất ngờ quá làm tôi không kịp chuẩn bị tinh thần để đón nhận nó. Tôi thấy mình như bị lôi cuốn vào một cơn lốc tình cảm, và nó đang đẩy tôi về một vùng dĩ vãng mơ hồ xa xưa nào đó, đầy dẫy những hình ảnh thân thương, nhạt nhòa trong trí tưởng của con người...

"... Hôm nay tôi thấy hình như có một cái gì khác lạ đang xảy ra ở trong nhà. Trước hết là bà ngoại đã không dẫn tôi ra vườn chơi như mọi khi. Lúc tôi thức dậy thì ngoại đã đi khỏi nhà rồi. Bà vú nói với tôi là ngoại và mẹ đi chợ Bến Thành mua sắm những thứ cần dùng để sửa soạn cho ngày mai. Rồi vú dẫn tôi xuống nhà bếp cho tôi ăn sáng. Vú nói:

- Bà ngoại và mẹ bé Phương dặn là bữa nay bé phải ngoan đấy nhé.

Tôi hỏi vú:

- Ngoan để làm gì hả vú?

- Ngoan để phụ với mẹ và ngoại trưng dọn nhà cửa để đón bố của bé về.

Tôi ngước mắt nhìn vú rồi hỏi tiếp:

- Bố của bé ở đâu hả vú?

- Bố của bé ở xa lắm

Thật ra thì tôi chỉ hỏi vậy thôi chứ tôi cũng chẳng hiểu là tại sao lại phải trưng dọn nhà cửa để đón bố tôi, và tại sao bố lại ở xa.

Ngoại và mẹ đã đi chợ về. Tôi thấy ngoại và mẹ mua nhiều thứ lắm, chất đầy trên bàn trong nhà bếp. Tôi chạy lại ôm chân ngoại nói:

- Ngoại ơi, sao hôm nay ngoại không dẫn con ra vườn chơi?

Ngoại xoa đầu tôi nói:

- Bé Phương của ngoại ngoan nghe. Con lên nhà chơi để ngoại và mẹ sửa soạn nấu ăn.

Mẹ tôi cũng nói:

- Bé Phương không được nhõng nhẽo với ngoại đó nghe. Nếu con ngoan thì ngày mai mẹ cho lên phi trường đón bố.

Tôi không hiểu tại sao hôm nay ai cũng nói tôi phải ngoan, tôi phải thế này, tôi phải thế nọ... mà tôi có làm gì sai quấy đâu. Tôi cũng thấy là hôm nay ai cũng vui vẻ; nhất là mẹ tôi, và hình như mẹ cũng chẳng để ý gì đến tôi như mọi lần, ngay cả lúc tôi mon men lại gần bàn phấn của mẹ. Tới chiều thì ông ngoại tôi về. Ngoại cũng mua nhiều thứ lắm. Tôi chạy ra đón ông ngoại rồi hỏi:

- Ông ngoại mua quà cho bé Phương đó hả?

Ngoại bồng tôi lên rồi nói:

- Ừa, ngoại mua nhiều quà lắm, nhưng phải đợi đến ngày mai mới được mở quà đấy nghe.

Đến tối, khi cả nhà ăn cơm xong, tôi đòi ngoại cho tôi xem tuồng Hồ Quảng như mọi khi thì ngoại nói là tôi phải đi ngủ sớm để ngày mai còn lên phi trường đón bố tôi. Tôi phụng phịu leo lên lầu. Nhưng chỉ một lát sau tôi lại mò xuống. Mẹ tôi phải bồng tôi lên giường để dỗ tôi ngủ. Mẹ nói:

- Bé Phương của mẹ chóng ngoan nghe, bé phải đi ngủ sớm để ngày mai còn đi đón bố chứ.

Tôi rúc đầu vào ngực mẹ hỏi:

- Mẹ! Bố ở đâu mà phải đi đón hả mẹ?

Tôi cảm thấy có một cái gì thật ấm áp từ bàn tay của mẹ xoa nhẹ trên lưng tôi. Mẹ cất giọng thoang thoảng trả lời:

- Bố phải đi hành quân ở xa.

Bỗng nhiên tôi cảm thấy mẹ ôm tôi chặt hơn; tôi nghe tiếng tim mẹ đập mạnh, rồi tiếng mẹ thì thầm bên tai:

- Ừ! Mà thôi. Con của mẹ ngủ đi rồi mai mẹ dẫn con đi đón bố.

Tôi cố dang vòng tay bé nhỏ ôm lấy mẹ, rồi chìm vào trong giấc ngủ vô tư...

Khi tôi thức giấc, quơ tay tìm mẹ thì chẳng thấy mẹ tôi đâu. Nghe có tiếng cười nói của mọi người ở dưới nhà, tôi vội vàng tuột xuống khỏi thang lầu. Tôi

https://tieulun.hopto.org

thấy ngoại và vú đang ở dưới bếp, còn mẹ tôi thì đang trưng dọn trong phòng khách. Mẹ vừa cắm hoa vừa hát. Tôi có cảm tưởng như mọi người ai cũng quên tôi...

Buổi trưa, tôi theo mẹ lên phi trường, ở đây có nhiều người lắm, ai gặp cũng hỏi mẹ: "Bé Phương đó hả? Trông nó giống bố như đúc".

Rồi mẹ dẫn tôi ra tận chỗ phi cơ đậu. Tôi ngẩng đầu nhìn lên để kiếm bố. Mẹ nhắc:

Bé Phương, bố kìa, con ngoắc bố đi.

Tôi vừa đưa tay vẫy, vừa gọi bố. Rồi tôi vuột khỏi tay mẹ chạy lại ôm chân bố. Bố bồng tôi lên. Tôi áp mặt vào tai bố nói:

- Bố! Con nhớ bố.

Bố tôi ôm chặt lấy tôi rồi hôn lên má tôi nói:

- Bố cũng nhớ bé Phương lắm.

Rồi bố quàng tay ôm vai mẹ tôi nói:

- Anh nhớ em và con muốn điên lên được đó em biết không.

Mẹ nhìn bố rơm rớm nước mắt. Mẹ nói:

- Ở nhà em và con mong anh từng ngày.

...

Những ngày tiếp sau đó, tôi thấy ở nhà vui lắm. Nhất là mẹ tôi. Mẹ cười nói luôn miệng. Còn bố tôi thì sáng nào cũng dẫn mẹ con tôi ra quán phở gà để ăn sáng. Và tối nào tôi cũng được bố mẹ dẫn đi coi hát bóng, rồi đi ăn kem. Tôi thích nhất là lúc được đi cạnh bố mẹ. Một tay nắm tay bố, một tay nắm tay mẹ; thỉnh thoảng tôi lại đu mình lên. Trước khi đi ngủ, tôi thích nằm giữa bố và mẹ để nghe bố kể chuyện dã sử nước nhà. Bố kể chuyện hay lắm. Đến bây giờ tôi còn nhớ nhiều truyện như truyện Phù Đổng Thiên Vương này, truyện Sơn Tinh Thủy Tinh này, truyện Hai Bà Trưng, bà Triệu này, truyện ông Đinh Bộ Lĩnh này... và mỗi lần như vậy thì tôi lại đòi bố tôi làm voi cho tôi cưỡi. Ngồi trên lưng bố tôi vung tay gọi mẹ:

- Mẹ... mẹ coi con làm bà Triệu cưỡi voi đánh cồng này.

Mẹ nhìn tôi cười khen:

- Bé Phương của mẹ giỏi lắm, nhưng mà phải cẩn thận đó, coi chừng lại té xuống giường bây giờ.

...

Hôm ông bà nội tôi từ bên Lào về chơi. Bố mẹ tôi dẫn tôi về thăm ông bà nội và các cô chú. Mỗi lần ông bà nội tôi về chơi là thế nào cũng có nhiều quà cho tôi. Bà nội thường cho tôi ngồi vào lòng và kể chuyện cổ tích cho tôi nghe. Bà nói:

- Cháu biết không, ngày xưa bà hay thường kể chuyện cho bố cháu nghe như bà đang kể cho cháu bây giờ vậy đó.

Tôi ngước mắt nhìn bà hỏi:

- Bà ơi! Ngày xưa bố cháu ở đâu?

Bà nói:

- Bố cháu ở ngoài Bắc với ông bà nội.

- Bà nội ơi, ngoài Bắc là ở đâu hả bà nội?

Bà nội ghì tôi vào lòng. Bà vuốt tóc tôi nói:

- Ngoài Bắc là nơi bà nội sinh ra bố cháu. Bố cháu sinh ở Nam Định đó cháu biết không. Để khi nào thanh bình, bà sẽ dẫn cháu về thăm quê nội nghe.

Tôi chẳng hiểu quê nội ở đâu, tại sao lại phải đợi đến thanh bình, và thanh bình là cái gì, nhưng cũng gật đầu nói:

- Dạ, mai mốt cháu theo bà về Nam Định.

Nhưng rồi chỉ được có mấy ngày, rồi tôi lại cùng bố mẹ lên phi trường. Bố hôn tôi, hôn mẹ và bước lên phi cơ. Bây giờ tôi mới thấy nhớ bố. Tôi ôm mẹ khóc òa lên:

- Mẹ, con nhớ bố, con muốn đi theo bố.

Mẹ tôi cũng khóc, mẹ ôm chặt lấy tôi rồi nói:

- Con nín đi, mẹ cũng muốn đi theo bố lắm chứ nhưng không được. Thôi để mai mốt bố lại về thăm mẹ con mình.

Tôi gục đầu lên vai mẹ thổn thức:

- Bố! Con nhớ bố, con muốn theo bố cơ.

... Rồi thì những ngày sau đó, tôi không còn thấy vui như mọi khi. Mẹ cũng ít nói. Tôi lại quanh quẩn bên bà ngoại. Chiều chiều, theo ngoại ra cổng, đứng đón ông ngoại và mẹ tôi đi làm về. Trong trí tôi lúc bấy giờ, tôi thật tình không hiểu tại sao bố tôi lại không ở nhà với mẹ và tôi. Tôi chỉ hiểu lờ mờ là bố tôi đi lính và mỗi lần về phép là cả nhà ai cũng vui; và khi bố đi, thì cả nhà ai cũng buồn.

Có một ngày mẹ tôi đi làm về sớm lắm; tôi chạy ra đón mẹ và đòi xách cái va-li nhỏ cho mẹ nhưng mẹ không cho, mẹ bồng tôi lên đi vào nhà. Trông mẹ không được vui. Rồi mẹ nói với ngoại cái gì đó mà tôi thấy ngoại tỏ vẻ lo lắng. Khi ông ngoại tôi về thì cả ba người ngồi bàn tính coi bộ nghiêm trọng lắm. Tối hôm đó mẹ bắt tôi đi ngủ sớm. Mẹ nói:

- Bữa nay con phải đi ngủ sớm để ngày mai mẹ dẫn đi thăm bố.

Tự nhiên lần này tôi cảm thấy như có một cái gì khác lạ mà tôi không dám hỏi. Tôi ngoan ngoãn leo lên giường nằm úp mặt trên gối, rồi tôi ngủ thiếp đi lúc nào tôi cũng không biết nữa. Sáng hôm sau mẹ đánh thức tôi dậy sớm. Mẹ nói:

- Bữa nay mẹ con mình đi thăm bố.

Tôi không hiểu tại sao đi thăm bố mà mẹ lại không được vui như khi bố về. Nhưng nghĩ vậy thôi chứ tôi cũng không dám hỏi. Ông bà ngoại đưa mẹ và tôi ra phi trường. Bà ngoại dặn dò mẹ đủ thứ: Nào là phải trông chừng tôi, và phải gọi điện thoại về cho ngoại mỗi ngày. Rồi ngoại ôm hôn tôi. Ngoại nói:

- Con phải nghe lời mẹ không được nhõng nhẽo. Khi nào về nhớ mua quà cho ông bà ngoại.

Tôi ôm hôn ngoại nói:

- Dạ, con sẽ mua thật nhiều quà cho ông bà ngoại. Rồi tôi dang rộng vòng tay nói tiếp: Nhiều như vầy nè ngoại chịu không.

Ngoại xoa đầu tôi:

- Cái con bé này thật lém lỉnh.

Phi cơ cất cánh. Tôi được các cô tiếp viên hàng không bạn của mẹ tôi cho tôi nhiều bánh kẹo lắm; nhưng tôi không thấy thích như mọi lần. Các cô thi nhau chọc ghẹo làm cho tôi vui. Một cô nói:

- Nếu bé Phương cười một tiếng thì cô cho cả hộp kẹo này.

Tôi bậm môi lắc đầu nói:

https://tieulun.hopto.org

- Bé Phương không thích kẹo, bé Phương muốn gặp bố cơ.

Khi phi cơ đáp, tôi thấy chỗ này không giống như ở nhà. Tôi nắm lấy vạt áo mẹ. Mẹ bồng tôi lên nói:

- Đây là PleiKu, chỗ bố ở đó con.

Rồi mẹ dẫn tôi đến một khu nhà có nhiều người nằm trong đó. Tôi ngửi thấy mùi gì giống như cái mùi mà mỗi lần mẹ đưa tôi đi khám bác sĩ khi tôi đau. Khi đến cạnh một cái giường chỗ bố tôi nằm, tôi thấy đầu bố quấn toàn băng trắng. Bỗng nhiên tôi thấy sợ và ôm chầm lấy mẹ. Bố cười đưa tay ngoắc tôi lại gần. Bố nói:

- Bé Phương lại đây con; đừng sợ. Con của bố giỏi quá, sao con biết bố ở chỗ này.

Tôi kiễng chân, chồm lên giường, ôm lấy bố mà chẳng biết nói gì. Mẹ tôi gục đầu lên ngực bố khóc rấm rức, tôi khóc theo. Bố cười xoa đầu tôi dịu dàng nói:

- Bố không sao cả con đừng sợ. Ngày mai xuất viện bố sẽ đưa hai mẹ con về nhà, rồi bố sẽ dẫn con đi ăn kem với mẹ, con chịu không?

Mẹ tôi nắm tay bố sụt sùi hỏi:

- Vết thương có nặng lắm không anh? Em sợ quá à.

Bố cười hiền dịu nói:

- Không sao cả. Anh biết hàng ngày em ở nhà vẫn cầu nguyện Phật Bà Quán Thế Âm che chở cho anh nên khi phi cơ trúng đạn, anh nhảy dù thoát ra kịp trước khi phi cơ phát nổ, và miểng đạn chỉ xớt ngang da đầu chứ không đụng đến xương.

Mẹ tôi vừa lau nước mắt vừa đấm nhẹ lên ngực bố. Mẹ nói:

- Anh... kỳ quá à, lúc nào cũng đùa được.

Tôi sung sướng nhìn bố mẹ âu yếm cười đùa với nhau. Tối hôm đó mẹ và tôi ngủ trong căn trailer của bố ở phi trường. Nằm trên giường, tôi rúc đầu vào ngực mẹ, ngủ thiếp đi trong cơn mộng mị gì đó mà tôi không nhớ rõ...

...

Những hình ảnh ngày xưa lại hiện đến với tôi một cách không được liên tục cho lắm.

Tôi nhớ... hình như có một cái gì đó quan trọng lắm sắp sửa xảy ra. Mấy hôm nay nhà tôi lúc nào cũng đông người, nhưng chẳng ai để ý đến tôi cả. Rồi cậu Hai, và các cô chú cùng đến ở chung nhà với tôi và ông bà ngoại trong phi trường. Vẻ mặt ai trông cũng nghiêm trọng. Buổi tối, mọi người ngồi quanh bàn ăn mà chẳng ai chịu ăn gì cả. Tôi hỏi ông ngoại:

- Ông ngoại sao chưa ăn cơm?

Ông ngoại xoa đầu tôi nói:

- Bé Phương đói rồi hả. Để ngoại nói bà vú cho con ăn trước nghe. Ngoại còn phải đợi cậu Tư của con.

Rồi cậu Tư tôi về tới. Cả nhà mừng lắm. Ông ngoại tôi nói:

- Như vậy là đông đủ cả rồi, thôi mình ăn cơm đi rồi tính.

Tôi không cảm thấy vui như mọi lần khi được cậu Tư tôi cho quà. Tôi lấm lét nhìn mọi người, thấy ai cũng có vẻ khác lạ. Tôi muốn hỏi mẹ, nhưng thấy mẹ bận nói chuyện nên lại thôi. Tối hôm đó, tôi được thức khuya; mà hình như chẳng có ai nhắc tôi là phải đi ngủ sớm cả. Nhưng rồi tôi ngủ thiếp đi lúc nào cũng không biết nữa...

Tôi bỗng giật mình thức giấc. Tôi nghe có những tiếng nổ ầm ầm như tiếng sấm. Rồi một tiếng nổ chát chúa ngay sát sau lưng tôi, làm rung chuyển cả chiếc giường ngủ. Tôi sợ quá khóc thét lên gọi mẹ. Mẹ ôm chặt lấy tôi. Mà tại sao không ai bật đèn lên vậy. Rồi tôi nghe tiếng bố tôi, cùng tiếng ông ngoại, cậu Hai, cậu Tư và các chú tôi lẫn lộn. Rồi có tiếng ai hét lên là "pháo kích, pháo kích". Bấy giờ thì tôi thấy thật sự là có một cái gì đó nghiêm trọng lắm đang xảy ra. Tôi không khóc nữa, mà chỉ ôm chặt lấy mẹ. Những ngón tay nhỏ bé của tôi bấu chặt vào lưng mẹ như sợ mình bị rơi khỏi mẹ.

Tôi không biết là đã nằm trong lòng mẹ bao lâu, cho đến khi tôi cảm thấy chân mình lạnh cóng, lúc bấy giờ tôi mới biết là đang đứng dưới đất, cạnh mẹ... Rồi bố bồng tôi lên chiếc phi cơ to tướng và đen xì. Tôi run lập cập hỏi bố:

- Bố, ông bà ngoại đâu hả bố?

Bố áp đầu tôi vào ngực bố rồi nói:

- Ông bà ngoại đi sau mình.

Tôi sợ quá không hỏi tiếp nữa, và rồi tôi ngủ thiếp đi trên tay bố...

...

Tôi đang ở một chỗ khác, khác hẳn với những ngôi nhà của ông bà tôi. Chung quanh tôi cái gì cũng khác lạ cả. Bây giờ thì bố mẹ tôi ở chung với ông bà nội và các cô chú tôi. Tôi hỏi mẹ:

- Mẹ, tại sao ông bà ngoại lại không ở với mình hả mẹ?

Mẹ trả lời mà nét mặt không được vui. Mẹ nói:

- Ông bà ngoại hiện đang ở bên Gia Nã Đại với cậu Hai.

- Gia Nã Đại là ở đâu hả mẹ? Con muốn đi Gia Nã Đại với ông bà ngoại được không mẹ?

- Ừ, để rồi bố mẹ dẫn con đi thăm ông bà ngoại.

Tôi vội nói tiếp:

- Rồi mình ở luôn với ông bà ngoại nghe mẹ.

Mẹ gật đầu nhưng mắt mẹ có vẻ buồn. Nhìn nét mặt nghiêm nghị của mẹ, tôi không dám hỏi tiếp nữa.

... Tôi cảm thấy có một cái gì ấm ức trong lòng mà không nói ra được. Chị em cái con Mary và thằng Larry bên hàng xóm hay cười chế nhạo tôi mỗi khi tụi nó nói cái gì mà tôi không hiểu. Con Mary hơn tôi ba tuổi, thì tôi coi nó như là chị đi, chứ còn cái thằng Larry này chỉ hơn tôi có một tuổi, lại vừa mới bắt đầu đi học, thì nó cũng đâu có hiểu biết nhiều gì hơn tôi. Một buổi sáng, bố tôi đã đi làm từ sớm; mẹ tôi còn đang ngủ. Tôi tuột khỏi giường ngủ, lén mẹ mở cửa ra ngoài, lần mò qua nhà bên cạnh. Tôi gõ cửa. Bà nội của chị em con Mary ra đón tôi. Bà dẫn tôi vào nhà. Tôi nói với bà:

- Bà cho cháu uống sữa rồi cháu sẽ dạy bà nói tiếng Việt.

Nghe tôi nói bà cụ cười ngất. Bà bế tôi lên để ngồi trên chiếc ghế cao trong nhà bếp. Bà đưa cho tôi một

https://tieulun.hopto.org

quyển sách có hình con rắn. Bà hỏi tôi gọi nó là con gì. Tôi trả lời:

- Nó là con rắn đó bà.

Bà cụ cố uốn lưỡi để nói tiếng con rắn mãi mà không được; cuối cùng tôi nói với bà:

- Thôi, bà gọi nó là con "r...â...n" cũng được.

Bà cụ cười xoa đầu tôi nói:

- Cháu thông minh lắm.

Tôi nghe vậy thì thích lắm, và nghĩ bụng để đợi đến khi chị em con Mary đi học về, tôi sẽ kể lại cho tụi nó nghe, để thằng Larry lác mắt luôn, cho nó khỏi chê tôi nữa.

Sống ở cái tỉnh nhỏ Hickory miền núi của Tiểu bang North Carolina này, dần dần tôi thấy quen. Tôi không còn giận chị em con Mary nữa. Thằng Larry cũng không còn hay chê tôi; ngược lại, bây giờ thì nó lại luôn luôn bênh vực tôi mỗi khi tôi bị tụi nhỏ khác bắt nạt... Nhưng chỉ được một thời gian ngắn, khi ông bà nội và các cô chú tôi dọn nhà qua Tiểu bang California thì bố mẹ tôi cũng dời về một tỉnh khác, và tôi lại được biết thêm một số bạn mới...

... Bây giờ thì tôi đã học lớp ba. Tôi thấy là tôi đã hiểu biết nhiều hơn khi còn ở Việt Nam. Tôi thấy thương bố mẹ nhiều hơn. Tôi hay đòi phụ mẹ để rửa chén mỗi khi ăn cơm xong. Mẹ thường hay chọc tôi mỗi khi tôi cố nhón chân lên để với cái vòi nước. Mẹ nói:

- Con gái của mẹ ngoan lắm, nhưng con phải ráng uống nhiều sữa để mau lớn còn phụ mẹ rửa chén nữa chứ.

Tôi vung tay làm một cử chỉ có vẻ người lớn lắm. Tôi nói:

- Mẹ! Mai mốt con lên "Ten" con sẽ phụ mẹ rửa chén được há mẹ.

Chỗ bố mẹ tôi ở là một chung cư hai tầng lầu. Chúng tôi ở tầng dưới. Ngay trên đầu là căn phòng của con Jennifer học cùng lớp với tôi. Tôi chơi với con nhỏ thân lắm; cho đến một ngày tôi giận nó khủng khiếp luôn. Không biết là tôi đã làm cái gì mà tự nhiên nó nổi quạu với tôi. Nó nói:

- Phương! Mày là một con bé Á Đông ngu muội. Bố mày đi làm chỉ biết mặc cái quần jean cũ mèm.

Trời đất! Khi nghe nó nói vậy tôi giận run lên. Tôi chạy về phòng đóng cửa lại rồi nằm úp mặt trên gối khóc thút thít. Khi mẹ tôi về tôi cũng chẳng buồn ra đón mẹ như mọi khi. Mẹ vào ngồi bên cạnh tôi rồi mẹ nói:

- Con có chuyện gì không được vui thì nói cho mẹ nghe đi nào.

Tôi tủi thân càng khóc to hơn. Mẹ đỡ tôi dậy, mẹ nói:

- Có chuyện gì cứ nói cho mẹ nghe rồi mẹ thương.

Tôi nói qua tiếng nấc:

- Con Jennifer nó nói con là con bé Á Đông ngu... Hu...u... u...hu...

Nói đến đây tôi càng khóc to hơn. Mẹ nâng tôi dậy, lau nước mắt cho tôi, rồi mẹ vỗ về an ủi:

- Ồ, con nhỏ đó chỉ nói bậy. Con học giỏi hơn nó nhiều. Con lại còn biết nói đến ba thứ tiếng lận. Này nhé: Con biết nói tiếng Nam nè, tiếng Bắc nè, và cả tiếng Mỹ nữa nè. Trong khi đó thì nó chỉ biết nói có mỗi tiếng Mỹ thôi con không biết vậy sao.

- Nhưng con không muốn nó nói con ngu.

Mẹ cười, dịu dàng vuốt tóc tôi nói:

- Thôi được rồi con nín đi, để chút nữa bố về, mẹ nói bố lên nói chuyện với bố mẹ nó.

- Nó còn nói bố đi làm chỉ biết mặc chiếc quần jean cũ mèm à.

Tôi thấy vòng tay của mẹ hơi rung lên, mẹ nói:

- Ồ, bố thiếu gì quần áo đẹp. Tại bố thích mặc quần jean đó thôi.

Rồi bố tôi đi làm về. Tôi chạy lại ôm chân bố nói:

- Bố, con muốn bố mặc quần áo đẹp để đi làm nghe bố.

Bố cười xoa đầu tôi nói:

- Ờ há, bé Phương mua cho bố đi rồi bó sẽ mặc.

Tôi kéo bố xuống, kiễng chân lên nói vào tai bố:

- Mai mốt con lớn con sẽ đi làm được nhiều tiền, rồi con sẽ mua nhiều quần áo đẹp cho bố và mẹ.

Tối hôm ấy tôi thấy bố mẹ thức khuya lắm. Hai người thì thầm bàn tính cái gì mà tôi không biết.

Rồi một khoảng thời gian sau, tôi không thấy bố đi làm nữa. Bố nói là bố đi học lại. Tôi hỏi bố:

- Bố đi học lại để làm gì hả bố?

Bố cười, nheo mắt nhìn tôi nói:

- Bố đi học để mai mốt đi làm có nhiều tiền mua quần áo đẹp cho con đó.

Nhưng cũng từ hôm ấy, tôi thấy mẹ tôi vắng nhà nhiều hơn. Sáng sớm, mẹ đánh thức tôi dậy, cho tôi ăn sáng và sửa soạn quần áo cho tôi đi học, rồi mẹ đi làm. Buổi chiều, khi tôi đi học về thì chỉ thấy bố ngồi ở bàn học mà không thấy mẹ. Tới nửa khuya, mẹ về thì tôi đã đi ngủ. Những ngày cuối tuần, tôi cố thức để đợi mẹ đi làm về. Tôi ôm mẹ nói:

- Mẹ! Con thương mẹ nhiều lắm, con muốn mẹ ở nhà với con cơ.

Mẹ cười nhìn tôi bằng cặp mắt thật hiền dịu, rồi mẹ xoa đầu tôi nói:

- Con của mẹ ngoan lắm, con ráng học giỏi rồi mai mốt lớn lên nuôi mẹ.

Tôi nép đầu vào ngực mẹ thì thầm:

- Dạ, con sẽ có thật nhiều tiền, và con sẽ mua thật nhiều thứ cho bố mẹ.

Rồi tôi ngồi bóp chân, bóp tay, và đấm lưng cho mẹ.

...

Thời gian trôi qua. Tôi lớn lên trong tình thương và sự bao bọc của bố mẹ. Tôi đã được gặp lại gia đình ông bà ngoại, cậu Hai và gia đình cậu Tư tôi ở bên Gia Nã Đại. Còn nhớ ngày nào, khi vừa được tin ông bà ngoại, mẹ tôi khóc ngất vì sung sướng. Rồi mẹ nói là phải qua thăm ngoại. Tôi chỉ nhớ lúc tới biên giới, bên dòng thác Niagara, vì không đủ giấy tờ hợp lệ nên chúng tôi không qua được trạm quan thuế, và đành phải ngủ đêm tại tỉnh Buffalo. Tối hôm đó, ông bà ngoại và cậu Hai tôi lái xe từ Toronto qua thăm chúng tôi. Gặp lại ông bà ngoại tôi mừng lắm, chẳng

https://tieulun.hopto.org

biết nói gì mà chỉ ôm chặt lấy ngoại rồi khóc. Nhưng những lần sau đó thì bố mẹ tôi đã lái xe đưa tôi qua thăm ngoại vào mỗi dịp Hè và Giáng Sinh...

Hôm nay là ngày vui nhất kể từ ngày tới đây của gia đình chúng tôi; bởi vì hôm nay là ngày bố ra trường. Ngồi cạnh mẹ trên hàng ghế của khu khán đài danh dự dành riêng cho gia đình các sinh viên tốt nghiệp; nhìn bố xúng xính trong bộ đồ đại lễ của các 'tân khoa', tôi vừa hãnh diện vừa cảm động. Ông Viện Trưởng lên đọc diễn văn, rồi tới ông Khoa Trưởng lên đọc diễn văn, ông nói:

"- Hôm nay là ngày vui của những người đã có công miệt mài đèn sách, và đã đạt được thành quả tốt đẹp; nhưng bên cạnh những thành quả tốt đẹp đó còn có thêm những sự đóng góp âm thầm khác mà chúng ta không thấy và nghe được qua những hình ảnh và âm thanh bình thường này, mà chỉ thấy và nghe được nó qua tiếng đập thầm lặng của con tim... Tôi muốn nói đến sự đóng góp của những người vợ hiền, đã chẳng quản nhọc nhằn, ngày đêm âm thầm ở sau lưng chồng để chăm sóc, vỗ về, dìu dắt người bạn đời của mình vượt qua những khó khăn trong cuộc sống để đạt được thành quả tốt đẹp của ngày hôm nay..."

Ông ngưng lại một giây rồi nhìn lên khán đài ông nói:

"- Ai là những người đã âm thầm chịu đựng và hy sinh trong những ngày tháng vừa qua, xin hãy đứng lên để cho mọi người được chiêm ngưỡng!".

Cả hội trường như chìm hẳn xuống để chờ đợi. Một người rụt rè đứng lên, rồi hai người, rồi ba người... rồi mẹ tôi đứng lên... Những tiếng vỗ tay tán thưởng vang lên dồn dập, tưởng chừng như muốn phá vỡ tung cả hội trường. Tôi cảm động đến trào nước mắt. Ngước lên nhìn mẹ, tôi thấy gương mặt mẹ rạng rỡ; những nét ưu tư, khắc khổ ngày nào giờ đây như biến mất; mẹ bóp chặt lấy bàn tay nhỏ bé của tôi, rồi những giọt nước mắt vui mừng của mẹ từ từ lăn trên má, rớt xuống tay tôi chẳng khác nào như cơn mưa hạ rơi xuống tưới nhuần cho cây lá xanh tươi...

Buổi trưa hôm đó, bố mẹ tôi dẫn tôi đi ăn mừng ở một nhà hàng Nhật. Sau bữa ăn, cô hầu bàn mang ra một cái bánh. Bố nói mẹ cắt. Mẹ run run cắt chiếc bánh thì trong ruột bánh có một ống nhựa tròn, bên trong có một mẩu giấy. Mẹ mở ra đọc, tôi thấy mặt mẹ hồng lên. Bố nhìn mẹ cười rồi bố đọc cho tôi cùng nghe:

... Cô gái Việt Nam ơi
Nếu chữ hy sinh có ở đời
Tôi muốn nạm vàng muôn khổ cực
Cho lòng cô gái Việt Nam tươi. (*)

Tôi thấy mắt mẹ long lanh, mẹ với tay nắm lấy tay bố và nhìn bố đắm đuối... Tôi sung sướng nhìn bố mẹ đang bồng bềnh trong những giây phút tuyệt vời...

...

Thấm thoát thế mà tôi đã được 16 tuổi. Hôm đi thi lấy bằng lái xe về, tôi được bố mẹ làm cho tôi cái "surprise sweet sixteen party". Quà sinh nhật là một cái hộp nhỏ xíu, bên trong đựng xâu chìa khóa xe hơi. Tôi lặng người đi vì ngạc nhiên và cảm động, rồi ôm chầm lấy mẹ khóc nức nở vì sung sướng. Mẹ vuốt tóc tôi cười nói với bố:

- Anh coi này, con gái lớn cao bằng mẹ rồi mà còn hay khóc nhè, không sợ mắc cỡ với bạn bè sao.

Tôi lau mắt, ngẩng mặt nhìn bố mẹ bằng tia nhìn biết ơn. Biết ơn cho những nhọc nhằn, chịu đựng, và chia sẻ của bố mẹ để vun bồi cho cuộc sống. Biết ơn cho những cần cù, nhẫn nại, che chở, và bao dung của các người, để dìu dắt tôi tự thuở chào đời.

Tôi thấy mình như lớn hẳn lên, mặc dù bố mẹ, ông bà và các cô chú, cậu mợ tôi vẫn gọi tôi là 'bé Phương'. Tuy vậy mà tôi vẫn thích được nghe cái âm thanh thân thương, quen thuộc, và chứa chan tình cảm này. Thật ra thì trong lòng tôi hiện có hai ý nghĩ trái ngược đang tranh nhau giành ảnh hưởng. Một đằng thì tôi muốn mình là một người lớn để có nhiều tự do hơn, hay ít ra cũng được lái xe đi học mà khỏi phải đợi xe 'bus' như mọi lần. Một đằng thì tôi vẫn muốn mọi người coi tôi như một cô bé để được chiều chuộng nhiều hơn... Và thật tình mà nói, thì tôi thấy có một cái gì tiêng tiếc ở trong lòng là tôi đã không còn là một đứa bé nữa. Nhiều khi ngồi một mình trong đêm vắng, tôi thầm hỏi: " – *Mình đã lớn rồi sao?*". Rồi tôi tần ngần nhìn những con gấu bông, những cây viết chì màu, và nhiều thứ lặt vặt khác nữa mà lòng cảm thấy bâng khuâng. Tôi cũng chẳng biết là có nên rủ bạn bè về để "spend the night" như mọi lần nữa không. Tụi bạn thân của tôi gồm bốn đứa mà chúng tôi vẫn gọi đùa là " The Gang Of Four", thì trừ tôi ra, ba đứa kia đứa nào cũng có "boy friend" cả rồi; tụi nó đâu còn muốn "spend the night" với tôi nữa. Rồi tôi nghĩ giá bố mẹ cho mình một đứa em trai thì vui biết mấy. Tôi sẽ để dành tất cả những đồ chơi cho em tôi. Tôi sẽ lái xe đưa em tôi đi coi hát bóng, đi ăn kem... và rồi qua giấc ngủ chập chờn, tôi mơ thấy mình có một cậu em trai... Sáng hôm sau, tôi kể lại cho mẹ nghe. Mẹ cười mắng yêu tôi:

- Cái con bé này!

Rồi giọng mẹ trầm xuống, mẹ nói:

- Mẹ bây giờ cũng đã lớn tuổi rồi, đâu còn có em bé cho con được nữa.

Tôi sà vào lòng mẹ, liến thoắng nói:

- Ớ ờ... Trông mẹ đâu có lớn tuổi. Con đi chung với mẹ, ai cũng nói là hai chị em mà.

Tôi thấy gương mặt mẹ hồng lên. Nhìn mẹ, tôi cảm thấy nguồn hạnh phúc gia đình đang tràn ngập vây quanh. Tôi cất tiếng cười vang, rồi vuột thoát ra khỏi vòng tay mẹ, như con chim non vừa chập chững cất cánh bay vào đời...

Hôm nay là ngày cuối tuần, và cũng là ngày cuối cùng của mùa lá rụng. Bố mẹ tôi rủ tôi về Hickory để thăm lại ngôi nhà mà hồi mới tỵ nạn qua đây chúng tôi đã ở. Dọc đường, nhìn những chiếc lá vàng ối lóng lánh dưới ánh nắng thu, tôi có cảm tưởng như mình đang đi ngược lại dòng thời gian của năm tháng để trở về với dĩ vãng...

Căn nhà vẫn còn đó, nhưng trông đã cũ đi nhiều. Tôi đứng cạnh bố mẹ nhìn hàng cây phong trơ trụi, và

https://tieulun.hopto.org

xung quanh nhà, lá vàng phủ ngập lối đi như muốn che giấu những kỷ niệm của ngày xa xưa... Mẹ tôi bỗng bật lên khóc. Nhìn những giọt nước mắt tình cảm của mẹ, lòng tôi tự nhiên chùng hẳn xuống. Cả một quãng đời thơ ấu chợt hiện ra trước mắt tôi như đang coi một cuốn băng "video".

Còn nhớ ngày nào, tôi như một con bé lọ lem; lon ton đi theo chân chị em thằng Larry, mắt ngơ ngác thèm thuồng nhìn những cây kem, những chiếc bánh bày trong tủ kiếng...

Bỗng có tiếng gọi của một bà cụ già bên kia đường vọng qua làm tôi bừng tỉnh cơn mộng. Mẹ tôi lau vội nước mắt, cuống quít chạy sang. Tôi và bố đi theo. Một cơn gió lạnh thổi lên cuốn theo những chiếc lá khô xào xạc quấn lấy bước chân tôi như mời mọc đón chào. Bà cụ ôm chầm lấy mẹ tôi, rồi bà xoay qua tôi bóp vai, nắn tay hỏi han tới tấp. Bà chào bố tôi rồi mời chúng tôi vào nhà. Tôi theo bố, mẹ và bà vào phòng khách. Mùi bánh nướng phảng phất, quyện lấy mùi cà-phê thơm phức lan tỏa trong không khí làm tăng thêm phần ấm cúng cho gian phòng. Tôi hơi lúng túng khi thấy ai cũng chăm chú nhìn mình xầm xì bàn tán. Mary chạy lại, dang rộng vòng tay ôm lấy tôi rồi nói như hét lên:

- Bé Phương ngày xưa đây hả. Trời ơi bây giờ trông đẹp quá!

Tôi cười cám ơn Mary rồi nhìn mọi người, thấy ai cũng thay đổi. Larry thì cao nhòng như một cầu thủ "Basket Ball", còn Mary thì mập ú và coi có vẻ hơi già đi vì đã có ba đứa con. Tôi lấy lại được sự tự nhiên, nhìn Larry hỏi:

- Larry còn nhớ tiệm kem nơi đầu phố không?

Larry nhìn tôi qua ánh mắt ngượng ngập, rồi Mary ghé vào tai anh nói cái gì đó mà tôi thấy mặt anh đỏ bừng lên. Tôi cười thầm nghĩ bụng là chắc anh chàng mắc cỡ. Tôi bỗng cảm thấy như có một sợi dây vô hình nào đó đang kéo tôi lại gần với những con người hiền lành và đôn hậu kia. Cuộc sống của họ thật bình dị, và hồn nhiên, không bị trói buộc vào những sự gò bó phức tạp của cuộc đời....

...

Tôi mở lá thư của ngoại gởi cho tôi. Chỉ có một tấm ảnh đã cũ và vỏn vẹn mấy hàng chữ ngắn ngủi:

"Phương con, ngoại gởi lại con tấm hình này coi con còn nhớ gì không. Nếu không nhớ thì cho ngoại biết, rồi ngoại sẽ kể lại cho con nghe.

Thương con nhiều lắm.

Ông bà ngoại."

Nhìn tấm ảnh đã ngả sang màu vàng úa như màu lá mùa thu, tôi bỗng nhớ lại câu bố tôi thường hay nói: "Mùa Thu là mùa của kỷ niệm". Tôi úp tấm ảnh vào ngực rồi nhắm mắt thì thầm: "- Ngoại ơi! Con còn nhớ chứ, và con còn nhớ nhiều hơn là ngoại tưởng nữa kìa. Hôm nay ngoại đã dẫn con về vùng kỷ niệm của những ngày xa xưa đó ngoại có biết không. Nhưng biết đến bao giờ thì ngoại sẽ đưa con trở về thăm lại miền quê ngoại đây hả ngoại?

(*) Thơ của Hồ Dzếnh

thơ ***Bửu Truyền***

Nắng hòa dáng Xuân

làng em có cầu Đạo Long,
có chùa Bà Én hương trầm chơi vơi
có bờ đê đón gió khơi,
giai nhân tài tử kết lời tơ duyên

đình Hòa Xuân cõi linh thiêng
bốn mùa tám tiết trống chiêng rộn ràng
trường em có hàng cây bàng
mùa hè khoe trái, thu sang lá vàng

làng em mềm mại sông Dinh
lũy tre sóng lúa lung linh bóng lồng
xóm Bãi nhiều vui ít buồn
bọn trẻ cút bắt tắm sông giữa ngày
con đò tách bến ai hay
thả diều cho gió đưa mây về ngàn

Hòa Xuân oanh yến dịu dàng
hoa lòng rộng mở chứa chan ân tình
nghĩa nhân sầu lắng trong tim
ở thương đi nhớ, về tìm dấu xưa

dẫu mà cỏ úa hoa thưa
nắng tàn bóng ngã lòng chưa phai mờ !
Hòa Xuân gợi cảm nguồn thơ
Phan Rang màu nhớ nhung tơ óng vàng!

(Mẹ ta hoa nắng)

https://tieulun.hopto.org

Người bán sách trên bãi biển Nha Trang

• **Phạm Tín An Ninh**

Tôi trở về thăm quê hương sau hơn mười lăm năm, kể từ ngày vượt biển ra đi. Tôi quyết định điều này qua bao nhiêu đêm ưu tư trằn trọc. Tôi chẳng còn ai thân quen bên ấy để về thăm. Mẹ tôi mất hồi tôi mới lên năm. Cha tôi chết cuối năm 1977 trong trại tù cải tạo Đá Bàn, khi tôi đang ở một trại tù khác tận núi rừng Việt Bắc và mãi năm năm sau tôi mới nhận được tin buồn. Đứa em gái mà tôi thương quí nhất, mang hình ảnh của người mẹ mà tôi chỉ còn mơ hồ trong ký ức, cũng đã kết liễu cuộc đời ở cái tuổi tưởng chừng lúc nào cũng có cả một bầu trời xanh bao la trước mặt. Còn bạn bè tôi, thằng chết, đứa ra đi, gởi thân khắp bốn phương trời. Biết là lần trở về này, rồi cũng chẳng khác gì cái ngày cách đây mười sáu năm, từ một trại tù miền Bắc trở về, tôi bơ vơ lạc lõng trên chính nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Tôi cũng không có ý định về đây để tìm lại những kỷ niệm ngày xưa. Những "hang động tuổi thơ" chắc cũng đã biến mất trước bao nhiêu giông tố năm nào bất ngờ ụp xuống. Bây giờ chỉ còn sót lại chút ít trong lòng những người tha phương lưu lạc. Bản thân tôi có quá nhiều đớn đau và mất mát ngay trên chính cái thành phố một thời xinh đẹp này. Tôi sợ phải nhìn lại cái quá khứ hãi hùng và tang thương đó. Tôi về chỉ để làm một điều, mà nếu không làm được, lòng tôi sẽ ray rứt khôn nguôi. Có lẽ đến khi chết tôi vẫn không làm sao nhắm mắt.

Tôi về để tìm lại phần mộ của cha và em tôi, cải táng đem về an táng bên cạnh phần mộ của mẹ tôi trong nghĩa trang gia tộc ở quê tôi ngoài Vạn Giã. Điều ước mơ của cha tôi, mỗi lần ông kể cho tôi nghe về mẹ tôi và chuyện tình khá lãng mạn nhưng cũng nhiều cay đắng của ông bà. Cha tôi được chôn cất sơ sài trên núi Đá Bàn, bên ngoài một trại tù cải tạo lúc xưa. Còn em gái tôi, được gia đình một cô bạn thân chôn cất tại một nghĩa trang ngoài Đồng Đế. Khó khăn và may mắn lắm tôi mới tìm được tin tức về mộ phần của cha và em tôi sau hơn hai mươi năm. Nhờ một người bạn cùng tù với cha tôi, chính tay ông đã đào huyệt cho cha tôi; và gia đình cô bạn thân của em gái tôi, vượt biên từ năm 1978, hiện định cư tận bên Hòa Lan, cung cấp chi tiết và vẽ cả bản đồ hướng dẫn cho tôi.

Ngồi trên máy bay, tôi lo lắng đủ điều. Mộ em tôi nằm trong một nghĩa trang, dù chưa được xây, nhưng có tấm bia đúc bằng xi-măng nên có lẽ dễ tìm; nhưng phần mộ của cha tôi, nằm trong núi và trại cải tạo ngày xưa bây giờ đã biến thành một khu kinh tế mới. Gần ba mươi năm rồi, có biết bao sự đổi thay.
Cuối cùng thì tâm nguyện của tôi cũng hoàn thành được một nửa. Trái ngược với những lo lắng ban đầu, tôi dễ dàng tìm ra phần mộ của cha tôi. Mặc dù bối cảnh chung quanh thay đổi, nhưng bà con ở vùng kinh tế mới này đa số là dân thành phố bị cưỡng bách "tự nguyện" lên đây, một số ngày xưa là lính và công chức. Biết đây là mộ của những người tù cải tạo, nên họ thương mà rào lại và giữ gìn. Những dịp cuối năm họ đều thắp hương, tảo mộ và kẻ lại tên trên những tấm bia bằng gỗ, dù đã rong rêu qua bao nhiêu mùa mưa nắng.

Riêng phần mộ của em tôi, mò mẫm suốt cả hai tuần tôi vẫn tìm không ra. Cả khu nghĩa trang bây giờ thay đổi. Người chết nhiều quá. Nhiều ngôi mộ mới xây, nhưng cũng có một số đã được cải táng, dời đi nơi khác. Nhà cửa cất san sát bên nghĩa địa. Người sống bây giờ ở chung với người chết. Tôi bắt chước người xưa khấn vái, xin hồn thiêng em tôi về chỉ cho tôi ngôi mộ của em nằm. Nhưng lời vái của tôi vẫn không thiêng.

Tôi thuê người cải táng phần mộ của cha tôi. Đi từng nhà trong khu kinh tế mới cám ơn lòng tốt của mọi người. Đưa hài cốt của cha tôi về an táng bên cạnh mẹ tôi, trong nghĩa trang gia tộc, thuê thợ xây lại tất cả những ngôi mộ đã bao nhiêu năm không có ai chăm sóc.

Còn một ngày nữa là hết hạn visa. Tôi muốn đi một vòng, tìm lại chút gì của Nha Trang xưa. Mùa hè Nha Trang bây giờ dường như nóng bức hơn ngày xưa. Tôi thuê một chiếc xích lô chạy dọc theo con đường Duy Tân cũ. Vừa để cho mát, vừa muốn tìm lại những lùm cây dương ngày trước, thuở chúng tôi và bạn bè hẹn hò sau những lúc tan trường. Một số lùm dương vẫn còn đó, nhưng trơ trọi, điêu tàn. Tôi bảo anh phu xe cho tôi xuống trường Võ Tánh. Anh phu xe còn trẻ, thắng xe lại, ngạc nhiên. Tôi hiểu, nên tôi bảo tôi sẽ chỉ đường, anh cứ theo tôi. Ngôi trường cũ, nơi tôi có biết bao kỷ niệm của ba năm theo học, bây giờ không những cái tên trường, mà tất cả đều trở thành xa lạ. Những hàng cây phía trước không còn. Ngôi trường đứng chơ vơ, chẳng còn sót lại chút gì thơ mộng, gây trong tôi một cảm xúc bẽ bàng hơn là thương tiếc. Bất giác tôi nhớ đến em tôi. Đứa em gái xinh đẹp dễ thương, đã cho tôi cái ấm áp của cả một gia đình, trong những ngày chúng tôi lớn lên không có mẹ. Em học bên trường Nữ Trung Học, nhưng thường đến đây chờ tôi để hai anh em cùng ra biển. Em tôi thích tắm biển, nhưng ngại đến đó một mình

https://tieulun.hopto.org

nên thường rủ tôi đi theo hộ tống. Tôi tha hồ làm tình làm tội mấy anh chàng muốn đến làm quen, tán tỉnh em tôi. Tôi đi bộ dọc theo bãi biển, tìm đến khu có nhiều cây dừa trước trường Bá Ninh lúc trước, nơi ngày xưa em tôi thường ngồi ở đó.

Tôi đưa mắt nhìn một vòng từ xa. Nơi bậc xi-măng tiếp giáp bãi cát, một người tàn tật đang khó nhọc dùng cánh tay duy nhất còn lại giữ thăng bằng trườn xuống. Trông anh ta giống như một con cóc. Len lỏi trong đám người đi tắm, anh hướng về phía tôi ngồi. Lưng anh mang túi vải chứa đầy sách, và kéo lê trên cát một cái túi vải nữa, cũng toàn là sách. Anh lê lết từng quãng, từng quãng ngắn. Bất ngờ anh ta ngước lên. Thấy tôi gật đầu chào, anh ta nhìn tôi cười rạng rỡ, để lộ hàm răng trắng. Khuôn mặt tuấn tú, râu quai hàm, vầng trán cao với mấy sợi tóc vắt ngang rất nghệ sĩ. Anh dùng bàn tay duy nhất lôi một cuốn sách trong túi vải đang nằm trên mặt cát và từ từ mở ra. Tôi liếc qua. Cuốn sách có cái tựa viết bằng tiếng Anh, nói về chuyện chuyến tàu Titanic. Tôi nhớ đến cuốn phim cùng tên, mới quảng cáo rầm rộ trên truyền hình Na Uy mà tôi chưa kịp đi xem. Bỗng tôi tròn mắt ngạc nhiên khi nghe anh mở lời chào và giới thiệu cuốn sách bằng tiếng Anh mà anh phát âm rất lưu loát, không thua kém gì những người Việt đã sinh sống lâu năm ở nước ngoài. Anh lầm tưởng tôi là người Nhật hay Đại Hàn gì đó. Tôi thán phục anh vô cùng và bảo với anh tôi là người Việt, định cư ở Na Uy, nên trình độ tiếng Anh của tôi chỉ vừa đủ nói dăm ba câu xã giao, chứ làm gì có thể thưởng thức được văn chương. Tôi cám ơn anh và móc ví ra định biếu anh một chút tiền, nhưng anh vội đưa tay ngăn lại:

- Cám ơn anh, nhưng xin anh để dành tiền cho những người còn nghèo khổ hơn tôi.

Anh nhỏ nhẹ bằng một giọng thân thiện và lễ độ.

Câu nói và thái độ của anh làm tôi rất đỗi ngạc nhiên. Vì từ khi trình giấy thông hành vào nước, trước những người mang lon, đội mão đại diện cho cả một quốc gia mà cũng không có được phong thái thanh tao như anh; và chẳng lẽ ở trong cái thành phố *"mũi nhọn du lịch"* này lại còn nhiều người khốn khổ hơn anh?

Tôi đành mua một cuốn sách để anh vui lòng nhận tiền, nhưng rồi thấy anh cứ loay hoay moi hết túi nọ đến túi kia, để tìm đủ tiền thối lại cho tôi.

Tôi muốn hỏi thăm anh vài câu, nhưng anh đã nhoẻn miệng cười và gật đầu chào tôi rồi vội vàng lết sang mấy người khách nước ngoài đang nằm phơi nắng trên hàng ghế phía trước.

Từ hôm ấy, hình ảnh người tàn tật bán sách trên bãi biển Nha Trang cứ lẩn quẩn trong đầu và theo tôi về tới Na Uy; để rồi nếu có ai đó lỡ lời nói điều gì không mấy tốt về những người nghèo khổ ở Việt Nam, tôi có cảm tưởng như đang xúc phạm đến anh, người bán sách khả kính mà tôi bất ngờ được gặp.

Năm sau, tôi lấy một tháng hè về lại Việt Nam. Lần này tôi mua vé và nhờ cha cô bạn của em tôi, từ Hòa Lan, cùng về với tôi. Ông là người đã giúp chôn cất em tôi ngày trước. Tôi không ngờ là mình phải về lại Việt Nam lần thứ hai. Một điều mà trước đây tôi không hề nghĩ tới. Nhưng tôi phải làm tròn bổn phận của người anh với cô em gái, mà nếu trước kia tôi lo lắng cho nó chu đáo hơn, biết đâu bây giờ nó còn sống để cho tôi khỏi cảnh côi cút một mình.

Sau một chuyến bay dài, tôi mệt đừ người. Tôi trở về từ vùng Bắc Âu lạnh lẽo, bây giờ lại gặp cái nắng oi nồng của vùng nhiệt đới. Sau khi thuê khách sạn xong, tôi chạy ngay ra biển tắm. Nằm dài trên bãi cát, tôi bỗng nhớ tới người bán sách năm xưa. Tôi thả bộ theo bờ biển về hướng mấy cái lều có bóng dáng nhiều người ngoại quốc đang từ khách sạn kéo ra, bỗng mắt tôi sáng lên khi nhìn thấy người tàn tật đang lê lết theo sau. Cũng hai cái túi vải đựng sách. Đúng là anh tàn tật bán sách năm trước chứ còn ai. Tôi mừng thầm như sắp sửa được gặp lại con người mà bấy lâu nay tôi thường nghĩ tới với lòng mến mộ. Tôi suy nghĩ làm cách nào để anh ta vui lòng nhận sự giúp đỡ của mình. Nhưng người tàn tật lúc nào cũng bám sát vào những người nước ngoài. Tôi để ý thấy người ta cũng không mua sách và chỉ cho anh tiền. Tôi ngạc nhiên khi thấy anh ta cười, hớn hở nhận tiền rất điệu nghệ, không nghe anh nói cái câu thật tử tế mà một năm trước anh đã lễ phép nói với tôi: *"Cám ơn anh, nhưng xin anh để dành cho những người còn nghèo khổ hơn tôi".* Một cái gì đó thật đẹp vừa bị sụp đổ trong lòng. Tôi cảm thấy người nóng hừng hực. Không biết là sức nóng giữa ban trưa hay vì máu nóng bốc lên đầu. Tôi cắm đầu chạy lao vào những đợt sóng cuồng nộ đang từ ngoài khơi đổ vào bờ.

Nước biển trong xanh, sóng biển như những cánh tay ôm tôi vào lòng vuốt ve, dỗ dành. Mặt nước mênh mông, trải rộng đến những dãy núi mờ xanh tận cuối chân trời. Tôi nghe văng vẳng trong không gian như có ai đang dạo đàn bản *Nha Trang Ngày Về*. Thiên nhiên phần nào giúp tâm hồn con người rộng mở và dễ cảm thông hơn.

Sau một hồi quần với sóng biển, tôi cũng tạm quên người tàn tật bán sách đã làm tôi hụt hẫng. Nhưng khi vừa bước lên bờ cát thì tôi lại trông thấy anh ta đang o bế mấy người nước ngoài và đưa tay xin cả thức ăn thừa. Tôi nghi ngờ, có thể là người tàn tật này không phải là người tàn tật năm xưa. Tôi đến gần hỏi thăm. Nhưng chưa hỏi hết câu hắn đã *"Đ.m. cái khứa đói rã họng ra mà còn làm cao ấy hả. Chết mẹ nó rồi!".*

Chỉ nghe cái giọng lỗ mãng của hắn, tôi đủ biết chắc hắn ta không phải là anh – người tàn tật bán sách mà năm trước tôi đã gặp - Tôi theo người bán sách này với ý định hỏi thăm thêm về anh cho ra lẽ, nhưng thấy hắn ta chẳng mấy tha thiết. Hắn di chuyển chậm, nhưng mắt hắn lại quan sát thật nhanh về những đám người đang xuống bãi ở quãng xa. Và khi đi ngang qua chỗ ngồi của người đàn bà bán cua luộc, hắn hất hàm bảo: "Đó, vợ khứa đó! ".

https://tieulun.hopto.org

Tôi liền chụp ngay cơ hội, hy vọng tìm ra manh mối. Nhưng khi tôi lân la lại gần, thấy chị bán cua luộc này có vẻ nghiêm trang khác với những người bán hàng rong bình thường, tôi không biết phải bắt đầu làm sao. Tôi mua hết con cua này tới con cua khác mà chẳng ăn con nào. Và cứ mỗi lần chị định quảy gánh đi chỗ khác, tôi gọi giật lại mua thêm một con nữa để giữ chân chị. Vừa lúc chị nhận ra người khách mua cua này cũng có gì khác thường, tôi buột miệng: *"Chị là vợ của người tàn tật bán sách trên bãi biển này mấy năm trước? "*. Chị ngớ người ra, im lặng nhìn tôi. Có lẽ thấy tôi là một người xa lạ sao lại tò mò vào một chuyện riêng tư. Tôi kể cho chị nghe cái cảm tình đặc biệt mà tôi đã dành cho anh ấy. Tôi muốn tìm cách giúp anh một phần nào nỗi thống khổ tật nguyền. Tôi tha thiết muốn biết về anh. Dường như những lời chân thật của tôi làm cho chị xúc động. Chị nhìn tôi, đôi mắt thật buồn:

- Em không phải là vợ của anh ấy. Tụi em cùng cảnh khổ nên đùm bọc lấy nhau mà sống. Một số người đùa, gán ghép tụi em rồi quen gọi thế thôi, anh ạ. Anh ấy đã chết cách nay hơn tám tháng. Em đã lo chôn cất anh ấy.

Lòng tôi thắt lại, một phần vì cảm thương anh trong cảnh khốn cùng, một phần ân hận là giá năm trước mình tìm cách giúp đỡ anh, biết đâu đã cứu được anh. Tôi có ý muốn nhờ chị đưa tôi ra mộ để thắp cho anh nén hương. Chị ngại ngùng nhưng cuối cùng gật đầu hẹn bốn giờ chiều chờ tôi trước khách sạn tôi ở.

Tôi thuê chiếc taxi, và xin phép cùng ngồi với chị ở băng ghế sau để dễ dàng trò chuyện. Trên đường ra nghĩa trang, chị say sưa tâm tình cùng tôi, như từ lâu lắm chị không có dịp nói ra những điều bao năm giấu kín trong lòng. Chị tên Trang. Cha chị trước kia là một Trung sĩ Địa phương quân, bị thương năm 1968 trong trận Tết Mậu Thân, nên được giải ngũ. Mẹ chị mất từ khi chị còn bé lắm. Cha chị không chịu tục huyền mà ở vậy nuôi đứa con độc nhất của mình. Nhờ số tiền trợ cấp ban đầu, ông mua được một căn nhà tôn trong khu dành cho Thương Phế Binh, nằm phía sau ga xe lửa. Ông xin được cái chân bán vé cho hãng xe đò Phi Long ở bến xe Xóm Mới. Lương ba cọc ba đồng cộng với tiền hưu bổng hàng tháng, ông dành dụm cố lo lắng cho cô con gái học hành. Năm 1974, xong lớp 12, chị thi đậu vào trường Sư phạm. Sau ngày Nha Trang *"giải phóng"*, chị bị loại ra bởi lý lịch *"ngụy quân"* của cha. Lúc này, gia đình trở nên bi đát. Cha chị, tất nhiên, không còn được lãnh tiền hưu bổng ngày trước, chị không tìm ra bất cứ việc gì làm. Cuối cùng cha chị đành phải bán một nửa căn nhà vốn đã chật chội để mua một chiếc xích-lô làm phương tiện sinh nhai. Còn chị thì đi bán hàng rong từ dạo ấy.

- Đến bây giờ ông cụ vẫn còn đạp xích-lô? Tôi tò mò hỏi.

- Ông mất lâu rồi anh ạ. Tội nghiệp, ông thương anh Bá lắm, xem anh ấy như con.

Tôi ngạc nhiên:

- Anh Bá nào?

- Người tàn tật bán sách đó.

Đến bây giờ tôi mới biết tên của anh.

Chị cho biết anh Bá ngày xưa là Trung úy phi công. Máy bay của anh bị bắn rơi vào những ngày Sàigòn nguy khốn, khi yểm trợ cho mặt trận Long Khánh của Sư Đoàn Tướng Đảo. Anh được anh em bộ binh tiếp cứu, nhưng anh bị thương rất nặng, phải đưa về Tổng Y Viện Cộng Hòa. Sau cuộc giải phẫu khá dài, anh tỉnh lại. Nhưng khi biết được mình bị mất hai chân và một cánh tay, anh ngất xỉu và hôn mê suốt cả một tuần. Ngay sau khi Sàigòn vừa *"giải phóng"*, anh bị đuổi ra khỏi Tổng Y Viện Cộng Hòa khi vết thương chưa lành. Gần hai tháng sau cha em gặp anh ấy trên bến xe Xóm Mới. Biết được phần nào hoàn cảnh thương tâm, cha em lấy xích-lô chở anh về nhà chăm sóc vết thương và anh sống với cha con em từ dạo ấy.

- Anh ấy không có thân nhân? Tôi hỏi

- Anh có một cô em gái ở đây, nhưng mà chết lâu rồi. Ban đầu không nghe anh nói điều này. Mãi sau này thấy trên đầu giường của anh có thờ tấm ảnh của một cô con gái và có nhiều đêm rất khuya anh ngồi bất động trước tấm ảnh, cha em hỏi mấy lần, anh mới bảo đó là cô em gái duy nhất của anh.

- Anh không còn bạn bè?

- Nghe nói anh đang học một khóa phi hành ở đâu bên Mỹ, rồi nhờ có trình độ Anh ngữ khá, anh được lưu lại Mỹ làm sĩ quan liên lạc không quân. Nghe tin miền Nam nguy khốn, anh tình nguyện xin về chiến đấu. Vừa về nước, anh ra chiến trường ngay và bị nạn khi đang bay phi vụ thứ hai. Có lẽ vì vậy mà không nghe anh nhắc tới bạn bè.

Xe dừng lại, tôi bước xuống trả tiền và bảo anh tài xế chờ tôi hoặc có thể quay lại sau 30 phút. Tôi bước vào nghĩa trang khi lòng còn vương vấn một câu chuyện buồn. Tiếng chuông nhà thờ từ đâu vọng lại càng làm cho lòng tôi chùn xuống. Đi quanh co một lúc, chị Trang bảo tôi dừng lại và chỉ cho tôi ngôi mộ của anh Bá, nằm bên cạnh ngôi mộ của cô em gái. Cả hai ngôi mộ được xây bằng đá đơn giản, trên tấm bia có cả tấm ảnh. Tôi ngạc nhiên khi thấy trên mộ bia anh Bá có hình một thập tự giá, vì đây là nghĩa trang Phật giáo. Tôi đến trước mộ anh, thắp ba nén hương thầm khấn vái cho anh được sống an bình trong một thế giới chẳng còn thù hận, và nói lên lòng cảm mến của một người đồng đội cũ. Tôi nhìn kỹ tấm ảnh của anh trên mộ bia, tấm ảnh chụp lúc anh còn là sinh viên sĩ quan không quân, phong độ, hào hùng. Trông khuôn mặt quen quen. Có lẽ do bộ quân phục làm tôi nhớ tới khuôn mặt của những bạn bè ngày trước.

Tôi bước sang mộ cô em gái, thắp ba nén hương cho một người không hề quen biết. Tôi tò mò bước lên xem tấm ảnh trên mộ bia. Bỗng đầu óc tôi choáng váng, mắt tôi mờ đi như chẳng còn trông thấy những

https://tieulun.hopto.org

gì trước mặt. Trời ơi, có điều gì lầm lẫn hay không? Người trong tấm ảnh chính là An Bình, cô em gái yêu dấu của tôi.

Tôi cố gắng lấy lại bình tĩnh, mở đôi mắt thật to để nhìn kỹ lại tấm ảnh. Không thể lầm lẫn được. Chính tấm ảnh của em tôi mà tôi vẫn treo trên bàn thờ cùng với ảnh của cha và mẹ của tôi. Tôi vẫn thường đứng hằng giờ trước những tấm ảnh này mỗi khi thấy mình quá đỗi cô đơn trên xứ lạ quê người. Làm sao tôi có thể nhầm lẫn được. Bỗng dưng tôi khóc sụt sùi.

Trang nhìn tôi ngạc nhiên:

- Anh có quen biết em gái anh Bá?

Tôi im lặng không trả lời, bảo chị cùng đi với tôi. Chiếc taxi vẫn còn đợi tôi tự nãy giờ. Tôi móc bóp tìm địa chỉ của cha cô bạn thân của em tôi, đã từ Hòa Lan về đây trước tôi hai ngày, và chúng tôi hẹn gặp nhau ngày mai. Bác trọ ở nhà một người em trong khu cầu Xóm Bóng. Tôi đưa địa chỉ cho anh tài xế. Chỉ hơn năm phút sau là anh ta đã tìm được. May mắn là bác có ở nhà. Tôi xin lỗi bác là đã đến tìm bác sớm hơn ngày hẹn. Báo cho bác là tôi đã bất ngờ tìm được mộ của em tôi. Xin bác cùng đi với tôi ra nghĩa trang để xác nhận lại vị trí ngôi mộ của em tôi mà ngày trước bác đã có lòng chôn cất hộ.

Trở lại nghĩa trang, tôi đề nghị bác dẫn đường, như muốn để xác minh chắc chắn là bác biết rõ ngôi mộ ấy. Bác mò mẫm gần 30 phút mới tìm được ngôi mộ của em tôi. Bác ngạc nhiên là ngày ấy bác chỉ kịp dựng một tấm bia, chứ không có xây mộ đá như bây giờ, và trên bia cũng chỉ có tên chứ không có hình ảnh của em tôi.

Tự nãy giờ Trang vẫn còn ngạc nhiên, không biết rõ việc gì. Tại sao cô gái này là em gái duy nhất của anh Bá mà cùng là em gái của tôi? Tôi xin lỗi vì xúc động quá, tôi sẽ kể cho Trang nghe trên đường về nhà.

Tôi đưa cha cô bạn của em tôi về lại nhà trọ, cám ơn bác và hẹn gặp lại bác vài hôm sau. Trên đường về, tôi kể lại cho Trang nghe về hoàn cảnh của gia đình tôi. Tôi đi lính xa nhà, mỗi năm chỉ về phép một đôi lần. An Bình, đứa em gái duy nhất của tôi ở Nha Trang với cha tôi. Ông là một thầy giáo, ngày xưa dạy ở trường Pháp-Việt lúc tôi mới lên ba. Sau ngày về hưu ông được bà con mời làm Chủ tịch Hội đồng xã. Ông bị bắt vào trại cải tạo Đá Bàn sau ngày Nha Trang *"giải phóng"*, rồi vì tuổi già sức yếu, không chịu nổi sự tra tấn, ông đã chết gần một năm sau đó. Em gái tôi nối nghiệp cha, sau khi tốt nghiệp ở trường Sư phạm Qui Nhơn, vì hoàn cảnh gia đình, được về dạy ở Nha Trang. Có lần tôi về phép, em kể cho tôi nghe về mối tình của em với một chàng sinh viên sĩ quan không quân. Em có đưa cả tấm ảnh cho tôi xem và hẹn sẽ giới thiệu với tôi khi chàng ta ở Mỹ trở về. Em lo lắng vì anh là người Bắc di cư, Công giáo, không hiểu có khó khăn gì cho cuộc hôn nhân. Tôi bảo nó yên tâm, ba theo tây học, nên ông quan niệm về tôn giáo rộng rãi lắm.

Sau khi cha tôi vào trại cải tạo, căn nhà của chúng tôi bị chính quyền mới tịch thu để làm Hợp tác xã mua bán. Em tôi không được tiếp tục dạy học nữa nên ra Xóm Bóng ở chung với cô bạn học nối khố tự ngày xưa, chắt chiu số tiền còn dành dụm được để thăm nuôi cha tôi. Ngay sau ngày Sàigòn mất, em có vào tìm thăm tôi và người yêu của cô. Hơn hai tuần đi thăm hỏi khắp nơi, em tôi về nằm khóc cả mấy ngày liền, nói với tôi là người yêu của nó đã chết mất xác ở chiến trường Long Khánh. Tôi an ủi em tôi, bảo nó về Nha Trang cố gắng thay tôi lo lắng cho cha, chờ ngày cha và tôi trở về sum họp. Tôi vào tù hơn sáu tháng, hai lần được phép gởi thư về nhà, vẫn không thấy em gái hồi âm. Cho mãi trước khi được chuyển ra Bắc, tôi mới nhận được thư của cô bạn thân của nó, báo tin là nó không kiếm được việc gì làm, túng quẫn, buồn chán, nên đã uống nguyên một ống thuốc ngủ. Gia đình cô chở vào bệnh viện, nhưng không cứu được, vì không tìm ra thuốc giải.

Chị Trang suy nghĩ miên man và như chợt nhớ ra được điều gì. Chị bảo khi còn sống, anh Bá không đi làm vào ngày chủ nhật. Anh đi lễ nhà thờ rồi ra mộ suốt cả ngày. Chính anh đã dành dùm tiền bạc thuê người xây lại ngôi mộ và mua phần đất dành cho mình. Khi chôn cất anh xong, chị tìm thấy một tập nhật ký giấu kỹ dưới đầu giường. Chị vẫn còn để trên bàn thờ, chờ ngày giáp năm thì đốt luôn. Chị bảo tôi cùng về nhà với chị, để chị trao lại cuốn nhật ký, kỷ vật duy nhất của một người cùng sống chung trong cảnh khốn cùng với cha con chị trong gần ba mươi năm, và bây giờ mới biết đó là người yêu của cô em gái thương quí của tôi.

Chị bảo taxi dừng lại trước một ngõ tắt phía sau ga xe lửa. Tôi trả tiền, theo chị băng qua hai con đường sắt, đi quanh co theo mấy con hẻm thì đến nhà. Tôi xin phép thắp hương trước bàn thờ của ba chị và Bá, trên một cái kệ nhỏ bằng gỗ treo trên vách. Tôi khẩn khoản xin chị nhận một số tiền để chăm sóc ngôi mộ của ông cụ, em gái tôi và Bá, một ít làm vốn buôn bán để đỡ vất vả hơn xưa. Tôi xin nhận Trang là cô em kết nghĩa và từ nay Trang là người thân quen duy nhất của tôi còn lại ở Nha Trang. Chia tay, tôi đi bộ về khách sạn, cầm theo cuốn nhật ký trên tay, mà cứ tưởng như mình vừa nhận một món quà quí giá của người thân gởi về từ một cõi nào đó thật xa xăm.

Ngày 2/5

Vết thương còn đau đớn và máu còn thấm đỏ qua mấy lớp băng, vậy mà mình bị người ta đuổi ra khỏi Tổng Y Viện Cộng Hòa, trong hoàn cảnh tứ cố vô thân. May mắn nhờ một ân nhân nghèo nhưng lại giàu lòng bác ái, đùm bọc, nuôi nấng và chăm sóc vết thương.

Nhiều lần, trong vực sâu tuyệt vọng, mình không muốn sống thêm một ngày nào nữa, nhưng lòng mình lúc nào cũng hướng về chúa Kitô, và xin phó thác tất cả ở nơi Ngài...

https://tieulun.hopto.org

Ngày 20.6

Cuối cùng, thì mình quyết định trở về Nha Trang, bởi lẽ mình không còn có một chỗ nào khác để trở về. Mình về đây để tìm lại những kỷ niệm đẹp đẽ nhất của đời mình, của những ngày mình còn có An Bình. Từ ngày gặp An Bình, mình nghĩ là mình đã thuộc về Nha Trang, miền thùy dương rạt rào thơ mộng này. Đau đớn thay, hôm nay mình chẳng phải là mình ngày trước, mà chỉ là một kẻ tật nguyền thê thảm. Mình sẽ không bao giờ gặp lại An Bình, mà chỉ mong về đây để được sống với hình ảnh của nàng...

Ngày 08/7

Ngày hôm nay có lẽ là ngày đau đớn nhất trong đời mình. Đau đớn hơn cả cái ngày mình tỉnh dậy trong quân y viện và biết mình trở thành một người tàn phế. Mình lê lết khắp nơi hỏi thăm tin tức An Bình, được biết là em đã quyên sinh. An Bình ơi, xin em hãy tha thứ cho anh. Trong vận cùng của một đất nước mà anh chỉ là một thằng lính hèn mọn nhỏ nhoi, làm sao có thể giữ được bầu trời Nha Trang này cho em, và cho những kỷ niệm của chúng mình...

Một hồi chuông nhà thờ làm tôi giật mình. Ngẫng đầu lên mới biết mình đang đứng trước nhà thờ đá. Tôi thẩn thờ bước lên những bậc *"tam cấp"*, đến trước tượng Đức Mẹ. Tôi là người ngoại đạo, không biết phải cầu nguyện như thế nào. Tôi chắp hai tay trước ngực, kính cẩn xin Thiên Chúa Từ Bi và Đức Mẹ Maria cứu vớt linh hồn của hai người hoạn nạn và xin cho họ được cùng phục sinh với Chúa để tình yêu của họ mãi mãi vĩnh hằng trong một thế giới bình an, không còn có hận thù.

Tôi không còn ý định dời ngôi mộ em tôi về bên cạnh cha mẹ tôi. Tôi về quê, quỳ trước mộ cha mẹ tôi để xin phép được xây lại hai ngôi mộ của em tôi và Bá chung trong một vòng thành. Không ai có quyền chia rẽ họ thêm một lần nữa, dù bây giờ chỉ còn là một thế giới vô hình.

Cũng như lần trước, ngày cuối cùng, tôi thuê xích-lô đi một vòng dọc theo con đường Duy Tân cũ. Con đường đẹp nhất của Nha Trang. Những cơ sở công quyền, những dinh thự của cán bộ bây giờ được dựng lên nguy nga đồ sộ. Nhìn lá cờ màu đỏ trên mấy nóc nhà, bỗng dưng tôi lạnh toát cả người. Chẳng lẽ những thay đổi *"to lớn"* ấy mà phải xây trên máu xương, trên những đớn đau, chia lìa thảm khốc của bao nhiêu thế hệ đã từng một thời góp sức tạo nên cái thành phố hiền hòa thơ mộng này. Bỗng chốc, tôi không còn nhìn thấy thành phố Nha Trang đâu nữa. Trước mắt tôi bây giờ chỉ còn là một bãi tha ma, dài ra, vô tận. Tôi nghe trong gió văng vẳng tiếng đàn dạo bài *Nha Trang*, mà ngày xưa đài phát thanh Nha Trang dùng làm nhạc hiệu mở đầu. Tôi nhớ tới cái chết thảm khốc của nhạc sĩ Minh Kỳ, tác giả bản nhạc quen thuộc một thời này, ông cũng đã bị giết vào tháng 8/75, khi cùng bị nhốt chung với tôi trong trại tù cải tạo An Dưỡng, Biên Hòa. ◙

(Vương Quốc Na Uy)

• THƠ ***Hoài Vyễn Phương***

Ngày xưa áo trắng ...

Chiều dần buông
Những âm chùng tuyệt diệu
Bài thơ ngàn trùng
câu ca muôn điệu
Em về đâu ?
Hỡi người thơ mắt biếc lạ thường
Đời vô tình như những hạt sương
Tan vào ảo mộng
và bay về đâu nhỉ.
Bài thơ xưa có lời chưa vẹn ý
Để bây chừ vẫn tay trắng đan thanh
Áo trắng ngày xưa dệt mộng khó thành
Để ngàn sau
còn lưng tròng ngấn lệ
Ôi cuộc đời,
cuộc đời đầy đau thương dâu bể,
Biết hỏi ai đây
và nói với ai chừ !
Để tuổi đời có hơn sáu tuần dư
Mà vẫn lang thang lưu đày trên đất khách.
Tay anh đó
Hơn một lần hờn trách
Hỏi sao không nắm chặt cánh tay đời
Để mỗi chiều về
khi ánh nắng buông lơi
Bao nỗi nhớ về đong đầy trong mắt
Bởi trống vắng
Một chút gì tâm đắc
Thà đừng nói yêu, đừng trách ngại nhau
Tình yêu nào chẳng vướng sầu,
Cũng đành héo úa theo màu thời gian.

(2007)

https://tieulun.hopto.org

Trời cuối của một loài chim

• **Huỳnh Ngọc Nga**
(Tặng Thanh Xuân)

Tiếng kêu oang oác khác lạ từ bên ngoài vọng vào làm Xuân chợt thức giấc. Đưa tay giụi mắt, nhìn lên đồng hồ dạ quang trên bàn ngủ thấy chỉ mới 5 giờ 30 sáng, nàng nhắm mắt lại định ngủ thêm chút nữa nhưng tiếng kêu mỗi lúc lại mỗi dồn dập và nhiều hơn làm nàng vừa ngạc nhiên vừa khó chịu. Hôm nay là chủ nhật, ngày nghỉ ngơi mà, gà vịt đâu quấy rối con người sớm thế, chợ búa dù gần nhà cũng ít khi ồn ào những tiếng kêu quái lạ như vầy.

Từ sau Tết dương lịch năm 2004 đến nay tự dưng bịnh gà toi xuất hiện, thoạt đầu ở Hà Nội rồi lan đến Thái Lan cùng các nước trong vùng lân cận gây khả nghi ảnh hưởng đến cái chết của nhiều người sau đó khiến chuyện buôn bán gà vịt trở nên khó khăn nên chợ cũng thưa dần tiếng kêu của các loại gia cầm nầy. Số người thiệt mạng vì vi-khuẩn có từ gà vịt gia tăng làm quan tâm toàn cầu và Tổ chức Y tế Thế giới, mọi người lo sợ đến những liên quan trực tiếp với vùng nầy, vô tình kéo theo sự khủng hoảng về kinh tế, vì để tránh lây lan nên các nước bên ngoài đã hạn chế hoặc đình chỉ nhập cảng hàng hóa của những quốc gia có trường hợp bị bịnh hoặc bị khả nghi, các chương trình du lịch từ ngoài vào bị hủy bỏ. Tình thế trở nên trầm trọng thực sự bắt buộc chính phủ các nước bị nạn phải có biện pháp và một trong những sắc luật được ban bố để ngăn chận bịnh là hủy diệt tất cả những gì làm lây lan: Phải giết hết những loại thú cầm tình nghi có vi-khuẩn bịnh. Từ Thái Lan, Đài Loan, Trung Quốc đến Việt Nam hàng vạn gà vịt bị giết chẳng nương tay, tiếng kêu la của chúng át hẳn tiếng chuông chùa, chuông nhà thờ. Và sáng nay, ánh dương chưa ló dạng những tiếng kêu não nuột lại vang lên cả một góc trời, nhưng không phải tiếng kêu của gia cầm từ mặt đất mà là tiếng kêu vọng xuống từ trời cao.

Xuân bỏ chân xuống giường, mở cửa bước ra ngoài sân. Tiến, anh nàng đã đứng đó từ bao giờ, anh đang ngước mặt nhìn trời. Và không phải chỉ riêng mình anh mà bên các nhà hàng xóm, một vài người chắc cũng bị đánh thức bởi tiếng oang oác kỳ lạ kia nên cũng túa ra sân, và những bạn hàng buôn bán của chợ nhóm gần nhà nàng, tất cả vừa bàn tán vừa nhìn lên trời theo dõi một hiện tượng chưa từng thấy tại thành phố Sàigòn nầy: Một đàn cò trắng ước chừng cả trăm con đang bay vần vũ trên cao, vừa lượn vừa kêu vang, tiếng kêu thảm thiết như tiếng kêu của gà hay vịt bị cắt tiết, nghe xé ruột, não lòng.

- Đám nầy ở đâu đến đông dữ vậy cà? Thím Hai ở cạnh nhà Xuân nói vọng qua.

Bác Bảy nhà gần đó trả lời:

- Chắc bên kia kinh miệt Phạm Thế Hiển chứ gì, ở đó đồng ruộng còn mênh mông.

Một xe ba bánh chở rau cải dừng trước cổng nhà chú Bảy, người đạp xe góp ý:

- Theo tui, chắc phía miệt Long An tụi nó bay về đây, có thể chúng thấy gà vịt ở các trại chăn nuôi vùng đó bị giết nhiều quá nên chúng sợ mà di tản hổng biết chừng.

Mỗi người một câu, đủ ý, đủ giả thuyết nhưng chẳng ai biết chắc được vì đâu có hiện tượng nầy. Trời cuối tháng giêng còn mang mang hơi hướm Tết, buổi sáng đến sớm hơn kim đồng hồ, lũ cò vần vũ trên cao một lúc khá lâu rồi túa nhau bay thẳng về hướng trung tâm thành phố. Mặt trời đang ló dạng tận cuối bến nước của con Kinh Đôi, đèn đường vẫn chưa tắt hẳn, hơi lạnh nhẹ của bình minh làm Xuân chợt se người. Mọi người chung quanh vẫn còn xôn xao bàn tán điềm xấu, tốt về chuyện đàn cò. Tiến dang tay, hít thở làm cử động thể dục đầu ngày, đầu óc mang mang mơ hồ một ý nghĩ chợt đến vội vàng theo những cánh chim bay. Thím Hai hàng xóm cầm lấy cây chổi ở góc sân quét nhẹ vài chiếc lá ổi rơi trong đêm rồi định quay vào nhà thì nghe Xuân cất tiếng kêu:

- Thím Hai ơi, có thư e-mail của Ngọc gởi chiều tối hôm qua, chút nữa con in ra rồi đưa cho thím nghen.

Mắt người đàn bà sáng lên, thím cười rạng rỡ:

- Vậy hả Xuân? Nó nói gì vậy? Nhớ in mau đưa thím đọc nghen.

Xuân "dạ" rồi ngó anh, cười tủm tỉm, bước vào nhà, quên bẵng nhanh chóng chuyện oang oác của đàn cò trắng. Anh em Tiến chợt nghe tiếng gọi:

- Anh Tiến ơi...

Tiến không ngưng động tác thể dục, nhìn về phía có tiếng gọi, cười:

- Chuyện gì sớm vậy Hoài?

Xuân cũng cười, ngó chiếc lồng có con chim Két tên Hoài treo lơ lững cạnh cửa sổ bên trong nhà:

- Nó nghe nhắc Ngọc nên kêu anh đó.

Tiến làm thinh, vờ không nghe, tiếp tục tập thể dục, đầu óc lại miên man suy nghĩ, đàn cò kêu bất thường buổi sáng sớm, Hoài và Ngọc, bịnh gà toi.... Tất cả mọi thứ đó liên kết một chuỗi làm căng thẳng tâm trí chàng. Tin tức bịnh dịch gà lan rộng làm chàng lo ngại, không chỉ lo cho tình trạng chung của

https://tieulun.hopto.org

mọi người mà lo cho cả con két thân yêu của chàng nữa. Con két nầy Ngọc tặng anh em chàng hơn hai năm nay, nó líu lo suốt ngày như một đứa bé, những líu lo ngọng nghịu tiếng người làm vui thiên hạ. Mỗi lần thấy chàng, nó thường kêu "Anh Tiến ơi", chàng nghe mà cứ ngỡ như tiếng kêu của Ngọc ngày nào.

Ngọc, Ngọc... Tiến chợt thở dài khi nhớ đến nàng, cô láng giềng, con của chú thím Hai khít vách bên kia nhà chàng. Ngọc đã giận chàng mà bỏ đi lấy chồng hơn hai năm rồi, ngày ra đi mắt nàng nhòa lệ, mọi người cứ tưởng đó là những giọt lệ vu quy Ngọc khóc ngày xuất giá, chỉ riêng Tiến biết những dòng nước mắt kia Ngọc khóc vĩnh biệt mối tình không trọn với người tình câm. Người tình câm đó là chàng, là Tiến của những tháng năm yêu mà không nói, yêu mà vẫn lặng lẽ chấp nhận người mình yêu ra đi không một lời bày tỏ, không một tiếng cản ngăn.

Khi gia đình Tiến dọn về đây, vùng Chánh Hưng đất nổi bên kia cầu chữ Y quận 8, Ngọc chỉ mới hai mươi, nhỏ hơn Tiến sáu tuổi. Ngọc thân ngay với Xuân, em gái Tiến, trong tình bè bạn dành cho người hàng xóm giữa Ngọc và Tiến theo thời gian còn ngấm ngầm nhen nhúm ngọn lửa thương yêu, chuyện rất thường giữa trai chưa vợ và gái chưa chồng nhưng lại bất bình thường khi họ chỉ dừng lại bằng những câu chào khi gặp mặt, những giúp đỡ lúc phải nhờ cậy nhau trong việc vặt vạnh hàng ngày. Ngọc thường bắt gặp những cái nhìn lén lút của Tiến sau hàng hiên bên cửa, những lần giả vờ tỉa cành, tước lá gốc mận ngoài sân nhưng thực sự cũng chỉ để nhìn xem bên kia hàng xương rồng Ngọc đang làm gì mà thôi. Ngọc chờ Tiến đi xa hơn nữa, một nụ cười chẳng hạn, hay một lời hỏi thăm sáng, trưa, chiều, tối gì gì đó nhưng Tiến vẫn giữ mực làm thinh, gặp nhau trên đường thì gật đầu chào lấy lệ, lỡ đụng mặt ngoài sân thì anh chàng lại ngước mặt nhìn trời ban ngày, ngắm sao ban đêm, cứ y như mấy ông thiên văn đang tìm một vì sao mới lạ dù Ngọc biết vì sao mới lạ đó anh chàng đã tìm ra, vì sao mang tên Ngọc, sáng lấp lánh trong hồn chàng nhưng chàng cứ phải giả vờ như chưa từng biết. Ngọc thương Tiến tính đôn hậu, sự ngay thẳng, đứng đắn, không mè nheo, không sàm sỡ khi gặp gái, không lăng nhăng, ba hoa nhiều chuyện như những gã trai cùng xóm, đi làm về là ở miết trong nhà đọc sách báo, giúp mẹ, giúp em, hàng xóm ai có chuyện cần là sẵn sàng túc trực nhưng Ngọc bực mình khi phải nghe những lời cộc lốc của Tiến mỗi lần nói chuyện với nàng, người gì có học mà chẳng biết văn vẻ, lịch sự với đàn bà con gái chút nào hết, nhất là với Ngọc, cứ làm như dịu dàng với nàng rồi thì chàng mất... tiết trinh nam tử đi vậy đó, sao giống mấy ông giáo làng gàn dở ngày xưa quá chừng.

Ngọc có biết đâu Tiến đã bậm môi tập thử bao nhiêu lần những lời văn hoa bóng bảy, những nụ cười tươi chào đón cô láng giềng chung rào, chung giậu nhưng tập bao nhiêu cũng hoài công vì mỗi lần đứng trước mặt nàng là hình ảnh tờ đơn bảo lãnh của cha nàng hiện ra trong trí Tiến, chàng biết, sớm muộn gì Ngọc cũng xuất cảnh bỏ xóm mà đi theo diện đoàn tụ gia đình mà chàng thì lại không muốn mọi người nghĩ rằng chàng tán tỉnh nàng vì tờ đơn bảo lãnh đó. Cha nàng, một sĩ quan chế độ trước đã ra đi ngay từ ngày miền Nam thất thủ, ông hiện ở Mỹ và đang làm giấy tờ bảo lãnh vợ con, nhưng ông hiện đang có vợ khác sau khi đã lo xong việc đơn từ cho mẹ con Ngọc. Tin tức đó làm đau lòng mẹ Ngọc, bà khước từ chuyện tái hợp và sẵn sàng ký giấy ly hôn, tình nghĩa đã không còn thì sang bên đó làm chi cho bận lòng người tình bạc, nhưng hai đứa con của ông bà – Ngọc và Quang – bà để chúng tự quyết định lấy chuyện ở hay đi. Cha hay mẹ gì cũng đồng công sanh dưỡng bà không muốn lợi dụng tình cảm riêng tư giữa mẹ và con để làm các con bà quên cha chúng, và hơn thế nữa, nghe đâu sống "bên đó" cuộc sống dễ dàng hơn, tương lai đảm bảo hơn. Bà không biết có đúng như vậy không nhưng thấy thiên hạ chung quanh ùn ùn kéo nhau đi bà cũng phải nghĩ chắc là bên đó có cái gì quyến rũ lắm nên người ta mới đành lòng bỏ xứ mà đi như vậy! Cái gì đó bà không biết rõ, chỉ biết là chồng đã bị kẻ khác quyến rũ để bỏ bà sau hơn hai mươi năm tình nghĩa. Quang là em trai của Ngọc, cậu nao nức thấy chân trời mới nên hăm hở thuyết phục mẹ và chị thu xếp để ra đi nhưng Ngọc biết mẹ khi đã quyết thì khó chuyển lay ý định của bà, nàng cũng không đành lòng để mẹ ở lại quạnh quẽ một thân, hơn nữa, Ngọc đi làm sao được khi trái tim nàng bị trói chặt bởi mối tình câm của Tiến. Cuối cùng, sau một thời gian dài lo chuyện giấy tờ, chỉ có mình Quang lên phi cơ sang Mỹ. Ngọc ở lại nuôi mẹ, nuôi luôn cả niềm hy vọng một ngày Tiến mở lời nói tiếng yêu nàng và chính thức cầu hôn vì hơn ai hết Ngọc biết Tiến yêu nàng như nàng đã yêu Tiến. Mối tình của họ là mối tình mà cụ Nguyễn Du khi xưa đã bảo là "*tình trong như đã, mặt ngoài còn e*". Nhưng Ngọc cứ chờ và Tiến cứ để mặc kim đồng hồ xoay, để mặc gốc ổi bên kia sân nhà Ngọc giao cành cùng cây mận bên nầy sân nhà Tiến hết mùa nắng đến mùa mưa. Ngọc nhìn tuổi con gái bay đi mà giận người bên kia hàng rào xương rồng, và cuối cùng "nỗi buồn con gái" trong nàng bùng dậy phản ứng bằng cách nhận lời cầu hôn của một Việt kiều, bạn Quang, trong chuyến theo Quang về Việt Nam thăm lại quê nhà. Thực tình Ngọc lấy chồng cũng một phần làm vui lòng mẹ. Thím Hai biết tuổi xuân chỉ có một thời với đời thiếu nữ, thím mơ hồ thấy tình cảm giữa con gái và anh láng giềng trẻ tuổi. Thím cũng đợi ngày bà bạn hàng xóm đem lễ trầu cau sang hỏi Ngọc cho con trai của bà vì "thằng nhỏ" đúng ra trông cũng được người, được nết. Nhưng cũng như Ngọc, bà chờ mòn mỏi như đã chờ tin tức chồng bà khi ông lên phi cơ bỏ mẹ con bà ở lại mười mấy năm xưa. Bà không muốn đến một ngày nào đó con bà sẽ ngỡ ngàng như bà đã ngỡ ngàng khi hay tin chồng đổi thay người đầu ấp tay gối.

Lúc đầu Ngọc cương quyết không ưng anh chàng Việt kiều xa lạ, lấy lý do không thể bỏ mẹ ở lại đơn chiếc một mình, không thích đời sống xa hoa nơi xứ lạ; nhưng thím Hai kiên nhẫn thuyết phục con gái, bảo rằng bà sẽ đem đứa cháu mồ côi cha mẹ, kêu bà bằng dì, về nuôi để có người hủ hỉ, vả lại bà không

https://tieulun.hopto.org

thể để Ngọc vì bà mà biến thành cô gái lỡ thì, xuất giá thì phải tòng phu, lấy chồng ở đâu thì mẹ con cũng phải cách biệt, với phương tiện giao thông tân tiến thời nay thì Mỹ–Việt cũng dặm dài như Sàigòn–Hà Nội hay Sàigòn–Rạch Giá, Mỹ Tho mà thôi. Và hơn thế nữa, anh chàng Việt kiều cũng mặt mày sáng sủa, tư cách trên trung bình cộng thêm lời bảo đảm gia thế của Quang nên bà sẽ an tâm thấy con có nơi đàng hoàng trao thân gởi phận. Ngọc vâng lời mẹ mà nước mắt như mưa, khóc thương mẹ già quạnh quẽ sớm khuya một bóng đã đành, những giọt nước mắt còn khóc câu "vô duyên đối diện bất tương phùng" với người tình chưa một lời thề hẹn.

Đám cưới xong, chồng và em trai Ngọc lên đường về Mỹ, Ngọc ở lại chờ giấy tờ rồi sẽ đi sau. Trong thời gian đó, không biết suy nghĩ thế nào, một hôm Ngọc mua về một con két rất đẹp. Người bán bảo két chừng một tuổi, đang tập nói tiếng người. Ban đêm Ngọc đem lồng két vào nhà, biết Xuân hay nheo nhéo gọi anh suốt ngày để nhờ phụ giúp chuyện nhà, ban ngày Ngọc treo lồng két trên dây kẽm phơi quần áo ngoài sân để két nghe tiếng Xuân bên kia hàng rào kêu Tiến "Anh Tiến ơi". Những lúc vắng người Ngọc cũng chăm chú dạy két kêu "Anh Tiến ơi". Ngọc tự nhủ, thân con gái không thể làm cột tìm trâu nên mối duyên đành lỡ, thôi thì con két nầy sẽ thay Ngọc ở lại để gọi hoài tên người nàng yêu dấu. Dạy hoài, dạy riết cuối cùng con két đã biết cất tiếng kêu "Anh Tiến ơi" bằng giọng khàn khàn lơ lớ của một đứa trẻ con. Thím Hai không ngạc nhiên trước lời kêu đó, nhưng thím khuyên con nên quên hết để mai nầy theo chồng cho trọn chữ vợ hiền. Nửa năm sau, xong giấy tờ xuất cảnh, Ngọc lên đường. Trước ngày ra đi, Ngọc từ giã láng giềng bà con, đem lồng két sang tặng anh em Xuân, Ngọc cười buồn bảo con két sẽ là Ngọc ở lại bầu bạn cùng Xuân và Tiến. Gia đình Xuân làm bữa cơm tiễn biệt đãi Ngọc, trong buổi ăn mọi người làm ra vui vẻ nói cười huyên thiên, nhưng có lẽ chỉ có Xuân là vô tư nhất. Tiến cũng dăm ba câu pha trò khác hẳn ngày thường, rồi thu hết can đảm trong giờ phút chót, không nhìn Ngọc mà lại ngó lồng két chàng giả vờ bông đùa hỏi:

- Ngọc có dạy nó nói tiếng Mỹ "I love you" như trong mấy phim Ciné không?

Ngọc ngẩn người nhìn Tiến, mắt mở tròn, trời ơi đúng là tới giờ "Cóc mở miệng", sao không câm mãi nghìn năm đi, nói làm chi giờ phút nầy để đau lòng nhau đến vậy, và cũng như Tiến, nàng thu hết can đảm vờ vĩnh:

- Câu nói đó Ngọc xin nhường cho anh dạy nó để dành chọn chị hai cho Xuân sau nầy.

Xuân cười khúc khích, ngó anh rồi nhìn Ngọc, giọng thản nhiên:

- Ngọc ơi, anh Tiến sẽ dạy con két nói câu đó với người "Tình Lỡ" chứ chắc gì nói với chị hai tương lai của Xuân.

Ngọc sang Mỹ rồi, két sang ở nhà Tiến, anh em Tiến dạy thêm két những câu chào khi khách đến nhà. Để nhớ chủ cũ của két, Tiến và Xuân đặt tên két là Hoài, kêu két bằng Hoài mãi đến độ két hiểu đó là tên của nó.

Nhà Tiến có computer nên Ngọc nhân đó thường gửi thư e-mail về thăm mẹ nàng và gia đình Tiến. Từ ngày Ngọc đi, anh em Xuân thay Ngọc dòm chừng, thăm hỏi thím Hai nhiều hơn. Với riêng Tiến chàng làm như vậy ngoài tình lối xóm còn chút tình để nhớ cố nhân. Tết năm nay Tiến vượt qua tuổi ba mươi sáu, mẹ chàng thúc hối chuyện cưới vợ lập gia đình, nhưng không hiểu sao Tiến vẫn nghe lòng trống lạnh. Một cái gì đó nhẹ nhàng của những ngày còn cô hàng xóm bên kia rào vẫn còn vương lại trong hồn chàng. Đôi lúc chàng tự trách mình, trách cái "quân tử dởm" của mình, cái nhút nhát vô lý của một thằng đàn ông yêu mà không chịu nói để bây giờ lỡ hội, lỡ thuyền.

Đàn cò bay buổi sáng nay làm Tiến lo ngại, cơn gió nào đã khiến lũ gia cầm tự dưng lăn đùng ra chết, vi trùng nào đã xui con người cũng bị lây nhiễm và vong mạng uổng oan. Cả một góc trời Á Châu bỗng nhiên hoảng loạn. Các nước lân cận đã có biện pháp phòng ngừa bằng cách giết hết các loại gia cầm nầy. Việt Nam cũng đang nối bước trên con đường đó, phong trào đã khởi động ở miền Bắc, chắc chắn nay mai sẽ lan rộng vào Trung và Nam. Nếu quả như vậy thì Hoài của chàng làm sao thoát khỏi nạn tai.

Tiếng chuông chùa An Phú bên kia đường bỗng ngân nga trong không khí thanh mát ban mai. Ngôi chùa cách nhà chàng một tầm nhìn không xa lắm, tượng Phật Quán Thế Âm sừng sững vượt cao, bóng cây xanh quanh chùa làm dịu những cơn nắng gắt gay mùa nóng. Thím Hai bên kia sân đang đốt hương ngoài bàn thông thiên buổi sáng. Tiến nghe tiếng chuông, ngắm khói nhang bay và một ý nghĩ chợt đến trong đầu, phải tìm cách cứu con két khôn ngoan từ bây giờ chứ không thể đợi nước tới chân mới nhảy.

Hôm đó, chàng bàn với Xuân đem Hoài vào chùa, cho chú két nhỏ nương náo cửa thiền để tránh họa tai trần tục, chờ qua cơn dịch bịnh sẽ cho Hoài "thoát tục" trở về. Xuân cười ngất trước ý định của anh, cửa chùa chứ nào phải dinh Tổng Thống hay Chủ Tịch mà an toàn cho két chứ, chừng có lịnh "tàn sát" thì chỉ có lên mây mới tránh khỏi nạn tai thôi. Tiến nói, chùa là nơi cấm sát sanh, có thể nhân viên thừa hành công lệnh sẽ bỏ qua không vào khám xét chăng. Thấy anh năn nỉ mãi, Xuân động lòng nên đồng ý đem két vào chùa.

Sư ông An Phú Tự nghe anh em Tiến giải thích lý do đem két đến gởi nên bằng lòng thu nhận, nhưng Sư cũng khuyên cả hai nên để két tự do bay nhảy bên ngoài hơn nhốt két mãi trong lồng, Tiến sợ Hoài chưa đủ khôn ngoan để tránh những hiểm họa ngoài lồng có thể đến với nó nên xin Sư ông cứ tiếp tục nhốt két như trước. Từ đó mỗi ngày Tiến và Xuân thay nhau sang chùa thăm két, thay nhau làm vệ sinh chiếc lồng bé nhỏ xinh xinh của Hoài. Thắm thoát Hoài "quy y" đã được gần một tháng, ngày ngày nghe Sư cụ gõ mõ tụng kinh, nghe các chú tiểu luôn miệng "Mô Phật" cùng Sư cụ nên két học thêm hai tiếng đó. Sư cụ và các chú tiểu trong chùa nghe ngộ nghĩnh nên luân phiên nhau dạy thêm câu "Nam Mô A Di Đà Phật" cho

https://tieulun.hopto.org

két. Không biết Hoài có duyên cùng Phật Pháp hay tại cảnh chùa thanh tịnh, Sư và tiểu chăm sóc chu đáo, dạy nói tận tình nên khoảng hai tháng sau két oang oang suốt ngày câu tụng niệm thông thường đó của cửa từ bi.

Bịnh dịch gà vẫn tiếp tục hoành hành ở các nước vùng Đông Nam Á, sắp sửa lấn lan sang Nhật. Việt Nam may mắn thay lại chận đứng được bịnh như một phép mầu, tuy nhiên để trấn an người dân, củng cố niềm tin của khách du lịch tứ phương và nhất là để phòng ngừa chắc chắn bịnh không trở lại, Chính phủ hạ lệnh giết hết tất cả gia cầm trong những vùng khả nghi. Lệnh vừa được công bố khắp chốn xôn xao, nhất là những nhà có nuôi chim làm cảnh. Những trại gia cầm phải làm gương trước rồi đến từng nhà dân chúng trong từng khu phố, từng quận, huyện, xóm làng. Tiến và Xuân nghe tin mà bủn rủn chân tay, chuyện gì hai anh em lo sợ đã đến, ngày toán "diệt cầm" thi hành "lệnh thảm sát" đến gõ cửa nhà Tiến, chàng lắc đầu cho biết không còn nuôi két trong nhà nữa. Anh nhân viên Phường ngó Tiến chăm chú với vẻ nghi ngờ rồi cáo từ thoái bước. Tiến và Xuân ngó theo đoàn "trinh sát" mà bụng đánh "lô tô", nghe tiếng con gà bên nhà bác Bảy bên kia đường kêu thảm rồi tắt nghẽn, nhìn gương mặt nhăn nhó của vợ chồng bác mà anh em Tiến cũng thấy nao nao. Xuân lẩm bẩm cầu xin ơn trên Trời Phật cho toán "hung thần" đừng ghé vào chùa. Nhưng kìa, dõi mắt nhìn từ nhà đến cổng chùa, Tiến và Xuân vội vàng rời nhà chạy sang khi thấy toán nhân viên "phòng dịch" đang tiến vào trong chùa. Chiếc lồng két đong đưa dưới hiên bên hông chùa, Hoài vô tư nhìn trời, ngắm đất, chuyền chậm rãi từ bình nước đến lọ thóc trong lồng, thấy đoàn người tiến đến xôn xao, két nhà ta líu lo "Mô Phật, Mô Phật". Anh công an Phường khựng lại khi nghe âm thanh đó. Sư cụ trụ trì từ tốn khẩn khoản xin "ân xá" cho két, nhưng lệnh là lệnh, dù là cửa thiền, nơi cấm sát sanh "quân pháp bất vị thân" mà. Anh công an Phường tay đeo găng, lấy chiếc túi vải ra mở cửa lồng, chụp Hoài bỏ vào trong. Xuân nhắm mắt lại, nước mắt bắt đầu tuôn. Bất chợt bên trong túi vải, Hoài cất tiếng kêu:

- Anh Tiến ơi.

Tiến thảng thốt đến tuyệt vọng, tim thắt lại, chàng giằng lấy cánh tay anh công an Phường mà không cần biết mình đang làm gì. Anh công an, cũng là người quen cùng xóm, ngó Tiến rồi lắc đầu, thông cảm:

- Mình rất tiếc Tiến à, nhưng lịnh phải thi hành thôi.

Sư cụ chắp tay trước ngực, từ tốn nói:

- Cửa thiền cấm sát sanh, hãy làm việc đó ngoài chùa, bần đạo xin cám ơn.

Toán công an Phường giã từ Sư cụ rồi đem túi vải ra khỏi chùa. Đến trước cổng anh công an dừng lại, dùng tay tìm cổ chú két xiết mạnh từ ngoài bọc vải, Hoài khục khặc giãy giụa trong những tiếng kêu cứu rồi cuối cùng:

- Mô Phật...Mô P.....h ậ..t.....

...

Ngọc thương mến,

Không còn bao lâu nữa thì Tết đến, nhưng chợ Tết Sàigòn đã bày bán hơn nửa tháng nay. Cây mai vàng trước sân nhà Ngọc cạnh bàn thông thiên đã bắt đầu đâm nụ, thím Hai phơi củ cải và kiệu để làm chua mấy ngày rồi. Nhà mình năm nay còn rộn rịp hơn nữa vì không hẳn chỉ đón Tết mà còn đón luôn cô dâu mới vào dịp đầu Xuân, anh Tiến cưới vợ Ngọc à.

Hơn ai hết mình biết tình cảm của Ngọc và anh mình trước ngày Ngọc lấy chồng. Mình cũng như mọi người chờ ngày mình gọi Ngọc là chị Hai, nhưng anh Tiến không chịu bước tới dù mẹ mình rất ưng lòng vừa ý một cô dâu láng giềng như Ngọc, dù anh ấy thương Ngọc đến nỗi có thể bảo gốc mận trước nhà cũng biết. Nhưng anh ấy không nói, tự ái của một người trai trước thời buổi nhiễu nhương, thời buổi mà tờ đơn xuất cảnh có giá trị hơn cả một gia tài, anh ấy sợ người đời nghĩ rằng anh cưới Ngọc vì tờ đơn đó, mà ví dù không phải vậy anh ấy cũng không muốn mai kia mốt nọ nếu cưới Ngọc về rồi, một ngày nào đó Ngọc đòi ra đi anh ấy lại phải mang tiếng "ăn theo vợ". Lòng tự trọng và tự ái của một gã đàn ông đã ngăn hai nhà thành thông gia giao hảo.

Ngày Ngọc đem két cho anh em mình, mình hiểu Ngọc muốn nói gì trong sự gửi gấm ấy. Anh Tiến đã chăm sóc két như chăm sóc một mối tình, nhưng két chết thảm vì chung nạn của đồng loại. Cửa thiền không cứu được két thoát khỏi tai ương, căn nghiệp nào phải chỉ dành riêng cho con người mà cả loài cầm thú cũng có số phần của nó, Sư cụ đã bảo vậy. Tiếng kêu cuối cùng của két là tiếng vọng não lòng của một kiếp phù sinh, anh em mình chắc có lẻ suốt đời sẽ không quên giây phút đó. Anh Tiến như chợt tỉnh giấc sau ngày buồn thảm đó, anh bảo với mình, cuộc sống nhiều khi không phải chỉ sống cho riêng ta mà còn phải nghĩ đến tha nhân, mẹ mình đang mong đợi một nàng dâu, một đàn cháu, anh không thể để mẹ vì cơn chìm đắm của anh mà chờ đợi mãi. Và bằng sự lựa chọn của mẹ mình, anh đã bằng lòng kết hôn với con gái một người bạn của mẹ, hôn lễ sẽ cử hành vào đúng ngày mồng Một Tết năm nay. Mình cũng vui khi thấy cuối cùng rồi anh cũng đã tìm được con đường để bước. Riêng mình, chắc còn phải chờ một anh chàng Cóc nào đó mở miệng mới có được một ngày vui mà kiên nhẫn thì như Ngọc biết đó, mình có thừa mà.

Anh Tiến nhờ mình gửi thiệp cưới và thiệp chúc Tết cho vợ chồng Ngọc, nếu gia đình Ngọc về được để dự đám cưới thì còn gì vui hơn. A, con trai của Ngọc đã bắt đầu đi học mẫu giáo rồi chưa? Nếu trong tương lai vợ chồng anh Tiến có con gái thì biết đâu sau nầy Ngọc và anh Tiến sẽ chẳng thành sui gia với nhau, chỉ mong đừng có chú két nào nói thay chúng nó lời tỏ tình mở ngõ.

Trước thềm năm mới, mến chúc gia đình Ngọc một năm an khang, vạn sự an lành. Thương mến.

Bạn Ngọc
XUÂN

(Torino, ITALIA)

https://tieulun.hopto.org

Luận về một chữ tình

• **Hoa Súng**

Có một cụ thi sĩ vừa say tình, vừa say rượu đã làm ra hai câu thơ luận về chữ Tình như sau:

Chữ Tình là chữ chi chi.
Dẫu chi chi cũng chi chi với Tình.

Nghĩa là mặc kệ, muốn hiểu sao về chữ Tình cũng được, cho dù biết chắc là đâm đầu vào chỗ chết vẫn cứ hiên ngang bước vào.

Ngày xưa còn bé, lúc hay đọc lén tiểu thuyết lãng mạn trong tạp chí Văn Nghệ Tiền Phong hay Phụ Nữ Diễn Đàn, tôi mơ ghê lắm, nào là sẽ gặp được một chàng đẹp trai, học giỏi, con nhà giàu... Nhưng thực tế lúc bấy giờ, nạn trai thiếu gái thừa, lấy đâu ra hoàng tử cho mình lựa chọn. Sau cùng thực tế hơn, tôi chỉ mơ lấy được anh chồng hút thuốc lào là đã mãn nguyện rồi.

Không ngờ thời thế đổi thay, tôi được đưa sang một nơi mà con trai chưa vợ có đến mấy trăm ông, còn con gái chỉ đếm trên đầu ngón tay. Trong môi trường này không cần nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn, chỉ cần *sạch nước cản* thôi là có thể tha hồ lựa chọn.

Ba điều kiện để kén chồng là đẹp trai, học giỏi, con nhà giàu, có thể vất đi hai điều cuối, vì tên nào sang được xứ Đức thời buổi đó phải đậu bằng tú tài điểm cao và con nhà giàu. Từ lý luận kiểu đó, tôi chỉ cần kiếm chàng nào đẹp trai coi hợp nhãn là giấc mộng đã thành.

Chẳng cần tìm kiếm lâu, một chàng lãng tử từ đâu đã lù lù dẫn xác đến, chàng tán nhanh quá, nhanh hơn cả điện chớp, khiến tôi trở tay không kịp. Tôi đành thay đổi lập trường bằng hai câu thơ cải biên:

Thà một phút huy hoàng bên anh chồng lãng tử.

Còn hơn buồn le lói cạnh điếu thuốc lào cay.

Đến đây nếu bạn nào tinh ý, sẽ đoán ngay ra con người tôi, trước sau gì cũng bị chết vì Tình mà thôi.

Chàng của tôi lỡ mang trong người hạt giống lãng tử, lúc trước vì phải trốn lính nên lỡ dại sang xứ Đức lạnh lẽo này. Môi trường này chỉ làm chết dần chết mòn con người ướt át của chàng. Ba mươi năm nơi xứ người, hạt giống lãng tử của chàng đã ngủ yên, nhưng khi về đến Việt Nam nó được tưới tẩm một cách mãnh liệt, nhờ những nàng Ma Nữ yêu kiều tuổi từ mười tám đến hăm ba. Mới hôm qua còn gọi chàng là chú với bác, hôm nay đã anh anh em em ngọt sớt.

Mỗi lần chàng đòi về thăm quê cha đất tổ, thăm Sàigòn mến yêu, cái nôi chứa đầy những cạm bẫy, mà không một bà vợ nào muốn chồng mình đơn điệu dẫn xác vào. Các bạn tôi nghe tin đều khuyên tôi nên cùng về, đừng để thả rong như thế có ngày Ma Nữ bắt cả hồn lẫn xác thì toi công. Về cùng thế nào được, khi con cái còn đi học, chàng chỉ thích về dịp Tết vừa vui, vừa mát mẻ và vợ chàng không thể sử dụng câu Xuất Giá Tòng Phu được.

Vì đã lỡ hứa với lòng mình là không được nổi cơn ghen, cục hờn ghen mà lên thì chẳng lẽ lại nhảy xuống sông Tiền Đường một lần nữa. Giác Duyên còn bận nhiều việc khác, không rỗi hơi ngồi chờ để vớt lên, nhảy xuống chết là cái chắc.

Chàng của tôi lại có tính lộng ngôn, trước mặt vợ phải kể hết mọi hành vi đen tối của mình. Dám tự nhận mình là Bồ Tát Yêu, phải về Việt Nam để hành Bồ Tát Đạo, đem yêu thương đến tất cả những người con gái có số phận hẩm hiu.

Với tư tưởng như thế, làm sao tôi dám nổi cơn ghen của nhi nữ thường tình. Chỉ biết mở lòng từ bi nói câu: Thấy anh hạnh phúc là em vui! Tuy nhiên anh nên hạnh phúc vừa vừa chứ, để em còn chịu nổi, chứ làm quá chắc em sẽ nổi cơn tanh bành ngay.

Chàng lấy được thống kê ở đâu cho biết, chín mươi bảy phần trăm đàn ông ở Việt Nam đều đi lang bang hết, phần còn lại chỉ dành riêng cho những người chưa có cơ hội, hoặc đã nhận được huân chương anh hùng liệt sĩ nhành dương liễu.

Còn thống kê bên nước ngoài, do các bạn của tôi cung cấp, cứ mười ông trốn vợ về Việt Nam một mình là có khoảng tám tới chín ông bị xa lưới nhền nhện. Một sự thật phũ phàng như thế, khiến bao gia đình phải lận đận lao đao.

Nếu các vị vợ hiền không chịu học lời ái ngữ, chiều chuộng đức lang quân, làm không khí gia đình tươi mát. E rằng ngày chàng xách va-li ra đi không một lời từ biệt cũng chẳng còn xa. Các Yêu Nữ thì vừa trẻ

https://tieulun.hopto.org

vừa ngọt ngào mời mọc, còn vợ hiền thì nhăn nhó, lại dữ như bà chằng. Có điên sao mới ở lại.

Tôi nhờ chịu khó ngồi nghe mấy ông Sư lải nhải (chữ chàng dùng), nên mới tháo gỡ phần nào được cái khóa Tình ghê gớm ấy. Tất cả chỉ là một cảm giác trong muôn ngàn cảm giác khác, không có thật, nó đến rồi nó đi. Tại sao ta lại đau khổ, tự dằn vặt thân ta rồi đòi chết vì cái cảm giác không có thật ấy. Trên đời này thiếu gì chuyện vui không tốn tiền, ngắm phong cảnh, xem hoa lá, đi xe đạp dạo bờ hồ, ăn kem nhìn thiên nga bơi lội, hạnh phúc chán ! Tôi bắt chước ông cụ Cù Đàm, trái tim rất lớn nên yêu hết tất cả mọi người không chừa một ai, giống như ánh sáng mặt trời vậy. Không thèm yêu riêng một mình chàng, chiếu đèn pha về phía chàng chỉ tổ chói mắt mà thôi.

Ba mươi năm nay giữ chàng làm của riêng chưa đủ sao, cứ để chàng đi cho thỏa chí, đi chán rồi sẽ về lại tổ ấm. Tôi cũng có tự do riêng của tôi chứ, vắng chàng tôi sẽ tha hồ lên Chùa, thăm bạn bè để đấu láo.

Đến đây chắc các bạn đã phục lăn tôi rồi, cho rằng tôi sắp đắc đạo, đã đến bờ bên kia. Lại lầm to nữa rồi, tôi vẫn còn là con người bằng xương bằng thịt với bao hỉ nộ ái ố, thất tình lục dục cơ mà. Ngộ được lúc nào đỡ khổ lúc ấy, giống như ăn tới đâu no tới đấy, chẳng biết được ngày mai sẽ ra sao?

Các bạn ạ! Giữa lý thuyết và thực hành nó còn cách xa nhau lắm. Ai chẳng biết ghen là xấu, ghen là khổ, các cụ thường bảo có yêu mới ghen, mình có muốn đâu, tự nhiên nó nổi lên đấy thôi.

Lúc trước tôi chủ trương, chồng mình dù khó tính đến đâu nhưng vẫn chưa phạm phải Tứ Đổ Tường, cờ bạc, rượu chè, trai gái, hút sách. Có thể thông qua! Mình đợi ông ấy phạm phải một trong bốn tật xấu ấy là a-lê-hấp cho văng luôn, rảnh nợ! Nhưng khổ nỗi, cái tật lẳng lơ thích gái đẹp của ông ấy chỉ vớ vẩn chẳng có cơ sở vững chắc làm nền tảng để mình có quyết định tối hậu. Tôi bị lâm vào cảnh *Bỏ thì thương, vương thì tội*, sống ngất ngư theo những chuyến về thăm quê cha đất tổ của chồng tôi.

Có phải tôi đang chết vì tình không ? Nếu luận về chữ tình thì câu chuyện con nhện cái thành tinh trong Tây Du Ký còn dữ dội hơn nhiều, vì một lời nguyền đã đi tìm nhau đến năm trăm kiếp, để rồi than câu *Vì tình đến chết vẫn còn vương tơ.* Thảo nào ở Việt Nam, nhất là Trung Hoa có rất nhiều ma. Cũng vì trai gái yêu nhau, gặp ngang trái chẳng lấy được nhau, dẫn nhau đi tự tử dài dài. Hồn ma vất vưởng không siêu thoát cứ đi tìm nhau hết kiếp này đến kiếp khác. Xem ở phương Tây có mấy ai chết vì tình đâu, cũng có nhưng là số ít không đáng kể. Họ nghĩ rất lô-gíc, nhà ngươi không yêu ta thì ta đi kiếm người khác, tội gì phải khổ. Cũng như nhà thơ sáng suốt nào đó đã nói nếu

Em đi lấy chồng.
Anh về lấy vợ thế là xong.
Vợ anh không đẹp bằng em đấy.
Anh lấy cho anh đỡ lạnh lòng.

Tôi cũng nghĩ như thế, nếu chồng tôi cứ mải mê theo những bóng sắc hão huyền nào đó, tôi nhất định sẽ theo ông Cù Đàm, bảo đảm cuộc đời sẽ an lạc hơn nhiều. Nếu tôi gặp ông sớm hơn, lúc mười chín tuổi có lẽ đã đi xuất gia chứ không thèm xuất giá làm chi cho cay đắng mùi đời như vậy.

Chỉ là nói vậy thôi, chứ tôi biết kiếp trước tôi với chàng đã thề non hẹn biển cùng nhau, duyên tình chưa trọn kiếp đã lỡ làng như người thiếu phụ trong bản *nhạc sầu tương tư*, chúng tôi đã chọn làm tín hiệu để nhận diện nhau trong kiếp này. Nếu tôi cứng đầu không chịu trả món nợ tình với chàng, chỉ đòi theo ông Cù Đàm, chắc chàng chẳng buông tha.

Chắc các bạn cũng tức giùm cho tôi, đường đường là một đấng Nữ Nhi đầu đội nón Nike, chân đạp đất, trong bụng chứa đầy mưu kế để qua mặt chồng. Thế mà bị một gã đàn ông quay như chong chóng, không còn ra thể thống gì nữa hết.

Tôi đã có kế phục thù rồi các bạn ạ! Trong thời gian ấy, tình cờ tôi bắt được liên lạc với các bạn bè cũ thời học lớp 12 B2 trường Võ Tánh Nha Trang, sau 30 năm im hơi bặt tiếng. Người nào cũng rạng rỡ, vui mừng khi bắt được nhịp cầu *meo* nối vòng tay lớn, ai cũng tưởng mình trẻ đi ít nhất cũng ba chục tuổi.

Ngày nào nấu cơm xong tôi cũng vào máy, meo cho bạn bè khắp nơi lia lịa. Nhận hết anh chàng ở Chicago làm Sư Huynh, đến cậu hàng xóm cháu ông bà chủ tiệm sách tôi vẫn sang coi báo cọp ngày xưa, làm Sư Đệ hiện ở Sydney.

Lời qua tiếng lại nhiều thế nào cũng đụng chạm, có những mối tình câm, tình đơn phương hay một chiều, ấp ủ đến 30 năm, nay được hâm lại bằng microwave nóng bỏng. Sư Huynh tôi tỏ tình với cô bạn thân của tôi có đôi mắt to đẹp, làm người suýt chết đuối tại bãi biển Nha Trang năm nào.

Tôi phụ trách trang web nên cho đăng câu chuyện Lá Thư Tình Thứ Nhất của Sư Huynh với bút hiệu Kẻ Tình Si, sau khi năn nỉ tôi đổi cho bút hiệu gì mà hiền thê của chàng không đoán ra được. Ai nấy đều tán thưởng kịch liệt.

Chẳng lẽ chỉ có lá thư tình thứ nhất rồi tắt nghẹn sao, tôi tìm cách cho ra lá thư tình thứ hai của một cặp khác. Chẳng ai có can đảm rửa tim trước mặt mọi người, vì ở trong hội Le *Sơ Vơ* cả đám. Không biết ngọn gió nào đưa đến một meo của một anh chàng, ngày xưa tôi cũng hơi thích vì trông giống tài tử Pháp quốc Jean Paul Belmondo. Chàng dám nói cũng thích hình ảnh tóc dài của tôi, nhưng chỉ là tình đơn phương độc đạo. Thế là chàng tới số rồi, vớ được tin tức gay cấn như thế lấy gì tôi bỏ qua. Tôi cho ra ngay một Lá Thư Tình Thứ Hai tình tiết còn éo le gấp bội.

Chàng của tôi mấy tháng nay thấy tôi cứ liên lạc với đám bạn cũ quá tương đắc, đâm bực, lúc nào

https://tieulun.hopto.org

cũng bắt tôi viết thơ từ giã. Trước áp lực của chàng tôi phải gửi một bức Tuyệt Tình Ca đi tứ xứ. Không ngờ bạn bè tôi, quá ái mộ thơ văn của tôi, đã kêu gọi tôi trở lại một cách thảm thiết, chàng trưởng lớp tống một lá công văn, cô bạn mắt to trích nhạc Trịnh Công Sơn: Hương ơi! Hương ơi! Đừng tuyệt vọng…

Nhưng khi trang web cho đăng bài Lá Thư Tình Thứ Hai, chàng của tôi không chịu được nữa, ra lệnh bắt tôi hủy diệt trang web tận gốc, xóa tan tành không còn một dấu vết. Cả mấy tháng trời cặm cụi, thu thập biết bao hình ảnh ngày xưa còn bé của các bạn, chỉ cần một chữ delete là đi đong hết. Khỏi cần phải tả, các bạn đã nghe được tiếng oán than từ bốn phía gửi về. Tôi không dám khai chiến, chỉ từ từ rút lui ra khỏi chiến trường, giả như điếc và câm, làm ngơ không trả lời bất cứ một meo nào gửi đến.

Chắc các bạn đang nóng lòng muốn biết nội dung Lá Thư Tình Thứ Hai như thế nào phải không? Tôi sẽ trích dẫn nguyên văn những đoạn gay cấn:

*... Còn chuyện ngày xưa, thì tình yêu học trò ấy chỉ là **mối tình độc đạo một chiều** vì đâu ai được biết, vậy thì Hoa Súng làm sao quả quyết được là vậy?*

Đón Xuân ơi! Cho Hoa Súng đặt 3 chữ **Nếu** nghe:

1- Nếu hồi đó Xuân được sang Đức, Hoa Súng sẽ đi tìm Xuân ngay.

2- Nếu hồi đó Xuân có một con đường mang tên Hoa Súng với tấm bảng *Tình yêu độc đạo* (one way) thì xin Xuân hãy sửa lại thành đường hai chiều, tự do lưu thông. Tuy nhiên vì tình trạng Ván đã đóng thành thuyền cả rồi nên vẫn để bảng Cấm.

3- Nếu Xuân còn muốn *Hẹn lại kiếp sau* thì đừng cho diễn đàn 12 B2 biết, họ sẽ ảnh hưởng đến quyết định tương lai của đôi trẻ.

Có chữ Nếu nào không hài lòng, Xuân cứ tự động delete một cách vô tư thoải mái. Rất cảm kích tâm tình của Hoa Súng, bây giờ mình chỉ còn được làm bạn **già** với nhau thôi. Cả 3 chữ **Nếu** của Hoa Súng đều làm Xuân ngây ngất cả tâm hồn, không cần delete chữ nào cả. Hình như đạo Phật mình, tin vào **hồi sinh lại kiếp sau**, vậy cho hẹn lại nhé! Bây giờ vẫn cứ phải **Tu** hết kiếp này của mình.

Các bạn có biết tôi phải trả một giá thế nào cho cái Lá Thư Tình Thứ Hai này không ? Chàng lôi cổ tôi vào phòng khách, phùng mang trợn mắt mắng cho một trận, với những tội trạng chưa viết được thành văn. Nào là dám hẹn kiếp sau với người khác, khi chưa hỏi ý kiến chồng. Hẹn kiếp này tội một, nhưng hẹn kiếp sau tội nặng gấp mười.

Tôi cãi lại: Tại anh nói kiếp sau gặp em sẽ bỏ chạy, nên bây giờ gặp được người tử tế dễ thương em phải giữ chỗ trước chứ. Mà thôi *cái lưỡi không xương mười đường lắc léo*, hơi sức đâu để ý cho mệt, phải không các bạn ?

Tôi đã cho chàng nếm thử mùi ghen, xem cái ghen của người đàn ông khác với đàn bà như thế nào? Tôi xin đi sâu vào chi tiết nội bộ câu chuyện, chẳng là thuở xưa mẹ tôi và mẹ của chàng Đón Xuân là đôi bạn tri kỷ, cùng chung một cảnh ngộ, chồng mất sớm tần tảo nuôi con thơ cho đến ngày học thành tài. Đậu xong tú tài, chúng tôi đều được mẹ gửi ra nước ngoài du học, chàng sang Mỹ, tôi sang Đức.

Năm đệ nhất tình cờ chúng tôi học chung một trường, tôi ngồi bàn đầu, chàng sau cuối gần cửa sổ. Tôi nhớ mỗi lần giờ triết, thầy giảng buồn ngủ, tôi phải dùng ô mai me chua chống cự. Còn chàng đợi thầy quay lên bảng, nhảy qua cửa sổ ra biển tắm một phát, rồi lẻn vào ngồi như không có chuyện gì xảy ra. Chỉ biết rằng tang chứng là cái đầu rối bù và ướt nhèm. Tôi thích cái vẻ ngang tàng giống tài tử của chàng, tuy chưa một lần nói chuyện tay đôi.

Khoảng năm 80 tôi về Nha Trang có lại thăm mẹ chàng, bà cụ nhìn tôi ngắm nghía, rồi tiếc thầm sao không hỏi tôi cho cậu con trai của bà. Ván đã đóng thành thuyền cả rồi.

Đến năm 95 mẹ tôi sang tận Florida thăm bạn vàng, hai cụ tâm sự với nhau như thế nào tôi không được rõ. Chỉ biết rằng khi về mẹ tôi kể lại, bác ấy cứ tiếc mãi bảo nếu biết hai đứa có để ý đến nhau, đã tác thành cho đôi trẻ. Lúc về chàng có nhờ mẹ tôi mang một áo thun trắng bằng coton in chữ Florida cho tôi làm quà. Vì không biết khổ người của tôi, nên chàng đã chọn size L cho chắc ăn. Nhờ vậy mà mười năm sau tôi vẫn còn chui lọt.

Chàng của tôi biết chuyện, nên để thầm trong bụng, mỗi lần tôi mặc cái áo có in chữ Florida là chàng khó chịu. Khi lá thư tình thứ hai xuất hiện, chàng lên cơn lồng lộn, nghĩ chắc chúng nó có tình ý gì với nhau nên mới dám hẹn kiếp sau, làm trang web bị vạ lây, chết không kịp ngáp.

Từ đấy tôi và chàng Đón Xuân đành rút lui ra khỏi diễn đàn, không dám một lời hỏi thăm hay chúc Tết gì cả. Nếu lỡ sau này gặp nhau ở ngoài đường, muốn mời nhau đi uống ly cà-phê để hàn huyên chuyện cũ, chắc cả hai phải viết SMS xin phép hai vị cai ngục của đời mình.

Trên đời này kiếm được một tri kỷ tri âm rất khó, nhất là người đó chịu khó ngồi nghe mình trút hết những giận dữ lên đầu, thiếu tiếng chửi là ăn không thấy ngon. Chàng của tôi đâu dễ dàng gì bỏ người bạn đời hiếm có như tôi, nếu lỡ kiếp này chửi vẫn chưa đã, sẽ để dành đến kiếp sau chửi tiếp. Làm sao dám nhường cho chàng Đón Xuân được.

Đã có đường đi rồi, tôi không còn lo sợ. Kiếp sau tôi sẽ theo ông Cù Đàm, còn khuya tôi mới theo chàng nào khác. Theo Ông cuộc sống sẽ an lạc, không cần phải sửa sắc đẹp vừa đau vừa tốn tiền, không cần dùng sắc đẹp để câu đàn ông. Hạnh phúc có ngay sờ sờ trước mắt, chỉ cần đưa tay ra lấy. Không bao giờ thấy cô đơn, không bao giờ sợ bị phản

https://tieulun.hopto.org

bội, lại được yêu rất nhiều, yêu cả thế giới càng tốt. Trong khi yêu riêng một chàng nào, như bị chui vào rọ. Thân phận chẳng thua gì một người đầy tớ không công, lúc trẻ làm vú em nuôi con cho chàng, hễ con ngoan là con của chàng, còn bê bối là con của mẹ. Chưa kể cơm hầu nước dẫn, ngày ba bữa, không thiếu món gì.

Ấy là tôi chỉ nói riêng một khía cạnh thôi, đừng cho rằng tôi định hù các người đẹp mới lớn, cản không cho họ làm nghĩa vụ con người trong thế giới chỉ có Ta với Bà này. Nếu đã lỡ vướng vào lưới tình rồi thì khó lòng ra nổi, chàng bảo gì em cũng cam tâm làm hết, miễn sao được sống bên chàng là em đã mãn nguyện.

Các bạn quên sao, thế giới ta đang sống dựa trên nền tảng của Ái Tình, không có chữ Yêu làm gì có cảnh khổ vì chồng, vì con, vì bố mẹ, ông bà..., cả đến ông hàng xóm nữa. Muốn bớt khổ chỉ còn cách phớt tỉnh Ăng-Lê, măng-phú hết mọi chuyện, chồng lớn rồi muốn đi đâu thì đi, con cái trưởng thành muốn lấy ai mặc kệ, khuyên không được thì cười trừ. Ta phải tự cứu lấy đời ta, buồn bực chỉ làm ta chóng già, uổng phí tuổi xuân.

Đọc đến đây, không biết có bạn nào tưởng rằng cuộc tình của chúng tôi sắp gẫy, một thứ tình đang giẫy chết hay không ? Khó trả lời thật! Nếu tôi cố tình diễn tả cho các bạn biết là chúng tôi vẫn yêu nhau tha thiết, tình vẫn mặn nồng như thuở nào, chắc chẳng ai thèm tin. Vì yêu cái kiểu gì kỳ cục vậy, chỉ thích làm khổ nhau thôi, chẳng lẽ áp dụng câu *Có đắng cay mới biết ngọt bùi* vào mối tình hay sao.

Chàng của tôi vì lỡ mang một cái tên định mệnh gắn liền với hai câu thơ:

Giấc Nam Kha khéo bất bình.
Bừng con mắt dậy thấy mình tay không.

Hay những ai ghiền cải lương chắc phải biết ca câu:

Tỉnh giấc Nam Kha bàng hoàng chợt hỏi ?
Sống để làm gì và Chết sẽ đi dzề...đâu...?

Lúc còn trẻ, khi Chàng ở đâu lù lù đến chiếm mất hồn tôi, làm sao tôi chịu tin mấy chuyện dị đoan ngớ ngẩn này. Sau này phải chịu đựng biết bao giông tố của giấc mộng Nam Kha, tôi đành tự an ủi cho mình bằng các câu ca dao như:

Thế gian được vợ hỏng chồng.
Như Tiên non bồng thì được cả đôi.
Được cả hai Thiên Lôi đánh một.

Tôi bằng lòng cho giấc mộng Nam Kha lôi cuốn, ráng tu tập thêm nhiều Pháp Phật nhiệm mầu, để mau ra khỏi luân hồi như bài Sám nguyện nào đó. Đòi hỏi nhiều quá nhỡ Chàng hoàn hảo quá, Thiên Lôi sẽ ghen tức.

Nếu nhà thơ tình nào đó tả về Người hàng xóm với câu:

Nhà nàng ở cạnh nhà tôi.
Cách nhau cái giậu mùng tơi xanh rờn.
Giá đừng có giậu mùng tơi.
Thế nào tôi cũng sang chơi thăm nàng.

Tôi có thể cải biên câu thơ trên cho hợp với nỗi lòng của mình:

Nhà chàng ở dưới nhà tôi.
Cách nhau cái bậc cầu thang lên lầu.
Giá đừng có bậc cầu thang.
Làm sao tôi dám xuống chơi thăm chàng.

Chàng rất thích bà hàng xóm vì bà ta không được quyền ghen tuông hay xâm phạm vào cuộc đời tình ái riêng tư của chàng. Khi nào không thích có thể đuổi thẳng cẳng cho bà cuốn gói leo lên lầu mà lòng không vướng bận.

Phía bà hàng xóm cũng khỏe, khi quán người đàn ông này không phải là chồng của mình tự nhiên thấy nhẹ, không còn cảm giác chiếm hữu nhất định chỉ dành riêng cho mình mà thôi.

Cái khổ ở đây là làm sao cắt được cái khóa Tình, khi cái khoen Ái trong mười hai khoen của Thập Nhị Nhân Duyên bị tháo gỡ, tự nhiên các dây xích khác sẽ tan rã theo không cần phải dụng công.

Các bạn đừng cho tôi thuộc loại yêu quá hóa mờ mắt. Không, tôi đang dùng người đàn ông này để thử cho câu tâm nguyện của tôi: Kiếp sau tôi không muốn mình xinh đẹp hay giàu sang, chỉ mong gặp được Chánh Pháp.

Nếu tôi biết dùng Chánh Pháp để đưa vào những trường hợp nan giải như hiện nay, tôi sẽ tìm ra lối thoát, tôi sẽ sống an lạc.

Khi cơn ghen của tôi trồi lên, tôi sẽ nhớ đến các bài giảng về Duy Thức Học, nhận định khổ đau rồi hóa giải, không tìm cách trốn tránh hay lãng quên bằng những hình thức sa đọa khác.

Một hình thức Tu Trong Nghiệp Quả, Nghiệp trổ ra đến đâu, ta dùng trí tuệ hứng lấy, cần nhất là không bao giờ được khổ đau. Trong tận cùng của khổ đau là niềm hoan lạc.

Thôi! Tôi phải đổi đề tài khác, không các bạn lại bị tôi dẫn dắt vào hỏa trận đồ của hạnh phúc và khổ đau, một đề tài muôn thuở của thế gian.

Ngày xưa trong những lúc trà dư tửu hậu, chàng hay nói đùa với tôi về sự thua thiệt của đàn ông trong thời buổi này. Chỉ được lấy một vợ, không như Hoàng đế Trung Hoa có cả hàng nghìn cung tần mỹ nữ. Tôi cũng thương cảm cho chàng và tặng chàng bài ca dao cổ :

Trên trời có đám mây xanh.
Có anh bốn vợ chẳng chê vợ nào.
Vợ cả thì đẹp như sao.
Vợ hai tươi tốt như đào chín cây.
Vợ ba khéo nói khéo cười.
Vợ tư đấm bóp lại hay quạt hầu.

https://tieulun.hopto.org

Để cho chàng gật gù khen câu ca dao hay xong xuôi, tôi mới kể câu chuyện ông Trưởng giả có bốn vợ cho chàng nghe.

Ngày xưa có một ông Trưởng giả rất giàu có, nên việc ông sắm được bốn bà vợ mỹ miều như thế là chuyện đương nhiên. Đặc biệt bà vợ bé nhỏ thứ tư của ông mới xinh đẹp làm sao, ông nuông chiều hết mực, đi đâu cũng sát nách bên mình.

Một hôm ông trở bệnh, biết mình không qua khỏi con trăng này. Ông gọi người vợ thứ tư luôn túc trực bên ông nửa bước cũng không rời đến trăn trối. Ông hỏi:

- Em yêu ơi! Lúc còn sống ta yêu em hết mực, vậy khi ta chết em có chịu theo ta không?

Nàng lắc đầu khẽ bảo:

- Hể anh nằm xuống, em sẽ bye bye anh ngay lập tức, thiên hạ sẽ tranh nhau giành giựt em. Dù muốn theo anh cũng không được, anh yêu ơi!

Ông Trưởng giả chán nản cho gọi người vợ thứ ba đến. Nàng trả lời cùng một điệu nhưng tình nghĩa dài hơn:

- Em sẽ theo anh đến nắp quan tài cho đến khi đưa đám, rồi từ đó đường ai nấy đi.

Đến bà vợ thứ hai, nàng bằng lòng theo ông một đoạn dài hơn:

- Em sẽ theo anh đến mộ địa cho trọn tình trọn nghĩa.

Ông Trưởng giả chán quá rồi, không buồn mời bà vợ thứ nhất vào nữa. Bây giờ ông mới nhớ lời mẹ dặn là đừng tin đàn bà, bọn chúng hay thay lòng đổi dạ lắm.

Nhưng bà vợ lớn không cần mời, hay tin ông bệnh nặng đã vội vã đến thăm, mặc dù bao năm nay ông đã cho nàng đi vào quên lãng. Tuy nhiên theo thủ tục hành chánh nàng vẫn được hỏi câu hóc búa, có chịu đi theo không. Ông Trưởng giả thật ngạc nhiên hết muốn chết nữa khi nghe câu trả lời của nàng:

- Ông ơi! Tôi theo ông đã bao nhiêu năm nay làm sao tôi dám bỏ ông, cho dù ông đi đến chân trời góc biển nào. Đến Diêm Vương thập điện tôi cũng ráng lết theo ông như hình với bóng.

Câu chuyện đến đây chất dứt, nhưng phải có thuyết minh của người kể không sẽ gây nhiều hiểu lầm đáng tiếc.

Bà vợ thứ tư tượng trưng cho tiền tài danh vọng, khi ta vừa thở ngáp ra là thiên hạ nhào vô giựt gấp, đừng hòng mang theo giấu trong quan tài, có ngày bị đào mả.

Bà vợ thứ ba tượng trưng cho nhà cửa, ruộng đất. Nàng Tam nương này chỉ chờ quan tài ta khiêng ra khỏi cửa là rước người khác vào ngay.

Bà vợ thứ hai tượng trưng cho bạn bè, thân bằng quyến thuộc. Nàng Nhị nương khóc lóc tiễn ta đến huyệt đạo, nhiều khi xúc cảm quá, nàng dám đâm đầu xuống huyệt theo ta, nhưng đã bị mọi người đứng chung quanh chận lại.

Bà vợ già khú đế đã theo ta từ thuở còn xuân tượng trưng cho cái Nghiệp, nàng này mới kinh hoàng, ta đi đâu nàng theo đó, muốn dứt bỏ cũng không được, nàng bám dai hơn cả Đỉa đói.

Chàng tìm cách chê văn của tôi dở, thuộc loại ấm ớ hội tề chỉ tra tấn người đọc. Muốn có tầm vóc quốc tế phải tìm lối viết riêng cho chính mình, để ai đó đọc văn mình sẽ nhận ra ngay là bài của Thị Mẹt này hay anh Cu Tèo kia.

Tôi đón nhận những lời phê phán của chàng một cách trân trọng. Chao ôi! Tôi nào dám mơ mộng cao sang, mơ văn mình đến tầm vóc quốc tế. Chỉ cần viết cho mấy Mệ bạn Đạo đọc đỡ ghiền thôi cũng đủ hạnh phúc lắm rồi. Chẳng ngờ các nàng đem quyển truyện của tôi để trên đầu giường, tối nằm đọc cười khúc khích, nhiều đoạn cười muốn té lăn xuống chân giường. Các chàng tò mò hỏi chuyện gì thế, nàng lại quảng cáo không công cho tôi bằng cách trả lời nhát gừng là chuyện của đàn bà, các ông không nên đọc.

Thế là có cuộc giằng co đòi giật truyện để đọc. Không ngờ độc giả nam phái của tôi lại gia tăng gấp bội, mặc dù tôi đã dặn kỹ các bà là đừng để cho ông ấy đọc, hậu quả rất tai hại có khi ông ấy bắt chước tính tình của chồng tôi, đòi hỏi các bà phải tuân theo như tôi thì nguy cho gia đạo các nàng.

Ăn Tết xong, giờ chia tay của chúng tôi đã điểm. Tôi bị giằng co giữa hai tư tưởng, có muốn giúp chàng sửa soạn cho chuyến đi được toàn vẹn không, đóng vai người vợ cao thượng cho đến lúc đưa chàng lên máy bay. Hay mặc kệ cha nội kêu taxi ra phi trường, tội vạ gì phải tử tế.

Tâm trạng của tôi cứ bữa đực bữa cái, chẳng ra cái thể thống gì. Thỉnh thoảng lại quên hết lời mẹ dặn, đừng nghe lời đường mật của đàn ông.

Ngày tiễn chàng lên đường về bên ấy, tôi vẫn đóng vai người vợ hiền ngoan ngoãn, chở chồng ra phi trường, phụ chồng khiêng cái va-li nặng trĩu chất đầy những tặng phẩm cho người bên ấy.

Tình cảm giữa hai bên vẫn đong đầy như thuở nào, không biết phe kia nghĩ gì trong đầu, chứ riêng tôi không buồn cũng không vui, chỉ mong sao chàng lên máy bay sớm cho tôi rảnh nợ.

Tối đến cơm nước cho cậu con xong xuôi, tôi mở máy rà meo. Một cô bạn nhỏ vốn mến mộ văn thơ của tôi, đã chọc tôi bằng hai câu thơ của một nhà thơ lãng mạn nào đó :

Người đi một nửa hồn tôi mất.
Một nửa hồn kia bỗng dại khờ.

Làm sao tôi dám để cho một nửa hồn mất, nửa kia dại dại khờ khờ theo bước chân chàng đi được chứ.

https://tieulun.hopto.org

Các bạn sẽ cho tôi thuộc loại Già rồi còn không nên nết phiền lắm. Tôi phải đổi lại như thế này cho phải đạo :

*Người đi một nửa hồn tôi **thoát**.*
*Một nửa hồn kia để trên **Chùa**.*

Tôi đã gửi cho chàng hai câu thơ cải biên này để chàng thấu rõ nỗi niềm của người ở lại.

Nếu có ai ví von tâm trạng của tôi như vầng trăng bị xẻ làm đôi.

Một nửa bên nắng ấm trời trong, đang quậy cho nát nước đổ thùng, kiểu cụ Nguyễn Du tả chân:

Chơi cho liễu chán hoa chê.
Cho lăn lóc đá, cho mê mẩn đời.

Nửa bên trời Âu phải khép kín cửa lòng, tu hành nghiêm mật cho sáng nửa vầng trăng. Có bạn dám mủi lòng thương cho nửa vầng trăng đạo hạnh kia nhiều lắm.

Nhận xét như thế chưa được chính xác chút nào. Này nhé! Làm sao dám quả quyết chàng của tôi hiện thời đang đuổi bướm hái hoa, nhỡ chàng đang thực hiện một công việc gì ích nước lợi dân, đang nghĩ đến người vợ bị bỏ rơi của chàng mà ruột đau chín chiều.

Không! Chính tôi hiện tại đang bị cái Thức số sáu, biệt danh là Ý Thức, công ty với Thức số bảy, pháp danh là Mạc Na Thức. Hai tên này đang quấy phá mãnh liệt trong con người tôi, khiến tôi tạo nghiệp dám nghi oan cho chàng.

Tên Ý Thức chuyên môn đi thu nhận những dữ kiện, đem về làm quà cho bạn. Còn Mạc Na Thức khi vớ được đầy đủ các thông tin, bèn sinh tâm phân biệt.

Tuy cách chàng đến nửa vòng trái đất, tôi vẫn thả hồn về bên chàng, vẫn tưởng tượng đến cảnh chàng đang lả lướt bay bướm với một em gái yêu kiều nào. Nghĩ đến đó tâm tôi bắt đầu dậy sóng, rồi thủy triều cứ thế trào dâng và trào dâng mãi, cho đến khi ngọn sóng thần Vọng Niệm đổ ụp trên người tôi. Khỏi phải tả thêm, ba ngày sau các bạn chỉ cần thả bộ ra biển Khổ sẽ thấy xác tôi trôi bềnh bồng.

Vậy ta phải làm gì để tránh bức tranh thảm họa ấy. Dễ lắm các bạn ạ!

Ta chỉ cần Niệm Phật, với 4 chữ hồng danh A Di Đà Phật, ta đã gọi cái tâm Phật của ta ra, thế là các tên giặc Vọng Niệm sẽ cụt vòi chạy mất, trả lại ta cái an bình của nguyên thủy.

Các bạn gái nào đang ở trong tâm trạng và hoàn cảnh như tôi, hãy tập thử đi, sẽ thấy sự mầu nhiệm ngay.

Đến đây tôi phải kết thúc phần Luận về một chữ Tình, nếu không sẽ gây họa to. Có kẻ sẽ bẻ bút, khóa tay tác giả Hoa Súng ngay.

• **Hoa Súng** *(2007)*

chùm thơ xuân

Lại một mùa xuân đến nữa rồi,
Bao năm lưu lạc, kiếp bèo trôi
Miếng cơm, manh áo, mờ con mắt
Bill điện, bill nhà, trắng cái ngươi.
Chẳng job, gọi phone, khàn cuống họng,
Không xe, cuốc bộ, khản làn hơi
Mang danh ở Mỹ; ai nào thấu
Tết nhất làm chi, khổ thế trời !

Thế trời buộc thế cũng đành thôi !
Cuộc sống tha phương, hẳn thế rồi
Ở đậu đất người; thương phận tớ,
Ăn nhờ bữa bạn; tủi thân tôi !
Trồng nêu ngày Tết; đau lòng đất
Trẩy lộc đầu xuân, xót dạ chồi
Trách cánh hoa đào, sao nở muộn,
Còn gì Tết nhất nữa người ơi !

Người ta vui Tết đón xuân sang
Tớ mãi ôm chăn ngủ muộn màng
Thuốc lá, cà-phê ru giấc mộng
Câu thơ, chén rượu hát tình tang
Đêm xuân ai nấy cung liu xự
Ngày Tết tớ ngâm điệu xế xàng,
Nhịp phách dập dồn nghe tuyệt quá !
Dư âm còn vọng tiếng ôi chàng !

Ôi chàng, thức dậy đón chào xuân
Đào nở ngoài kia đẹp tuyệt trần
"Tết đến cũng thường, thường cũng Tết
Xuân về thêm tuổi, tuổi thêm Xuân".
Hơi đâu ngắm mãi cành hoa đẹp
Đôi nụ môi em cũng tuyệt trần.
Hãy rót đi nào, ly rượu nữa
Mừng người đầu bạc với giai nhân.

• **Hà Ly Mạc**
(Trong: Quê Hương Nỗi Nhớ)

https://tieulun.hopto.org

Người Mỹ già Homeless

Ở một ngã tư trên đường từ hãng làm về nhà mỗi khi ngừng xe chờ đèn xanh, mấy lúc gần đây tôi thường thấy một ông già người Mỹ đứng đó xin tiền, chờ khi đèn đỏ tất cả xe ngừng lại thì đi ngược theo đoàn xe dọc lề đường cầm một tấm carton có mấy chữ nguệch ngoạc trên đó: "I am hungry. Will work for food. God Bless". Những hình ảnh tương tự như vầy tôi vẫn hay thấy ở những ngã tư đèn xanh đèn đỏ rải rác trong thành phố, nên gần như tôi không chú ý gì tới người Mỹ già này. Một vài lần ngừng xe ở một ngã ba, ngã tư nào đó, khi thấy một người homeless nào đến gần xe tôi đậu, nhìn dáng vẻ khổ sở tôi cũng động lòng cho ông ta 1 dollar. Rồi thôi! Xe chạy và tôi không mảy may để ý gì tới người đó nữa. Người Mỹ già homeless này cũng vậy. Xe tôi chạy qua ngã tư này hàng ngày và đậu chờ đèn xanh không biết bao nhiêu lần rồi. Tôi nhìn thấy ông Mỹ này chắc cũng 5,7 lần gì đó... nhưng có bao giờ tôi để ý tới ông ta đâu và có lẽ sẽ chẳng bao giờ để ý đến ông cho tới một hôm...

Hôm đó là một ngày tháng Năm, như mọi lần tôi đậu xe ngay sát lề chờ đèn xanh, nơi ông già Mỹ đang đứng. Tháng 5 là mùa Hè ở Texas, trời rất nóng. Bên ngoài cũng khoảng 92, 93 độ F chứ không ít. Ông già Mỹ cũng vẫn cầm tấm carton giơ lên trước ngực. Trời nóng như vậy mà ông ta mặc một cái áo lính rằn ri 4 túi kiểu của quân đội Mỹ. Nhưng cái đập vào mắt tôi ngày hôm đó là, trên ngực áo của ông ngoài mấy phù hiệu binh chủng, còn có huy hiệu một lá cờ vàng ba sọc đỏ. Chính điều này làm tôi chú ý. Khi ông bước đến cửa xe, tôi không cưỡng được nên hạ cửa kiếng xuống móc ra tờ giấy 1 dollar đưa cho ông:

- Hello, hình như ông là cựu quân nhân?

Ông nhận tờ giấy bạc:

Cám ơn ông. God Bless. Phải! Tôi là cựu quân nhân đã từng tham chiến ở VN trước đây. Ông là người Việt hả?

Bắc Việt Nam hay Nam Việt Nam?

Tôi cười, nheo mắt với ông:

- Đúng. Tôi là người Việt. Nam Việt Nam chớ không phải Bắc Việt Nam.

Ông giơ một ngón tay cái lên, mỉm cười qua hàm râu quai nón xồm xoàm lâu ngày không cạo:

- God Bless you. Good! Good! Nam Việt Nam tốt lắm.

Ông ta chào tôi và tiếp tục đi qua xe khác.

Chỉ có thế! Đèn bật xanh. Xe tôi lại chạy nhưng đầu óc tôi cứ lưu lại hình ảnh người Mỹ già này suốt con đường về nhà. Không hiểu tại sao một cựu quân nhân Mỹ lại sa vào cuộc sống khó khăn đến thế? Ở xứ này, người dân vẫn tôn trọng cựu quân nhân lắm mà? Lần đầu tiên tôi thắc mắc về một người homeless. Có lẽ chính vì cái huy hiệu lá cờ vàng ba sọc đỏ đeo ở trước ngực áo ông ta cứ lãng vãng trong đầu óc tôi hoài.

Hai hôm sau, cũng tại ngã tư quen thuộc. Tôi gặp lại ông Mỹ này vẫn đang mặc chiếc áo trận rằn ri đi tới khi tôi đậu xe chờ đèn. Tôi hạ kiếng xe xuống:

Chào ông. Tôi có thể hỏi thăm ông một chút được không?

Ông già nhìn tôi với một thoáng ngạc nhiên:

- Chào ông. Được chứ. Ông muốn hỏi gì?

- Ở đây không tiện. Đèn xanh rồi, xe tôi phải đi ngay đây. Tôi sẽ qua cây xăng bên kia đường. Tôi gặp ông ở đó trong vài phút nữa. Được không?

- Được chứ. Được chứ. Tôi chờ ông bên đó nghe.

Tôi quay xe ngược trở lại và tắp vào cây xăng Shell bên kia đường nơi ông già Mỹ đang đứng chờ. Tôi xuống xe bắt tay ông:

- Chào ông. Tôi tên là Khanh. Tôi có gặp ông trước đây. Ông có nhớ tôi không? Ông già Mỹ cười làm rung động hàm râu quai nón xồm xoàm. Gương mặt ông trông giống như một tài tử xi-nê nào đó mà tôi đã có dịp xem qua:

- Chào ông Khaan (Ông chào tôi bằng tiếng Việt và phát âm tên tôi như 2 chữ Kha An) Nhớ chứ, nhớ chứ. Ông là người Việt tôi gặp hôm trước đây mà... Nam Việt Nam.

Ông lại cười, giơ ngón tay cái lên khi nói đến chữ Nam Việt Nam và nói tiếp:

- Tôi tên là Bill. Ông muốn hỏi tôi chuyện gì.

- Ồ! Cũng không có gì quan trọng. Thật ra... thật ra...

Tôi bỗng trở nên lúng túng, ấp a ấp úng khi thình lình nhận ra chính mình cũng không biết tại sao lại muốn nói chuyện với ông già Mỹ này. Có lẽ một sự ràng buộc vô hình nào đó với cái phù hiệu ông ta đeo trên ngực áo đã khiến tôi không cưỡng lại được và có lẽ sự thắc mắc trong lòng hai hôm nay cộng với thời gian đứng chờ đèn xanh quá ngắn ngủi có thể sẽ bỏ lỡ một dịp may hỏi ông ta vài câu mà mình thắc mắc. Nhưng khi cơ hội đến thì mới biết là tôi đã chẳng chuẩn bị gì hết, vì thế đâm ra lúng túng. Cuối cùng tôi cũng nói lên được một câu:

- Tôi cũng là lính ở trong thời chiến tranh VN.

https://tieulun.hopto.org

- Vậy hả! Tốt! Tốt! Anh cũng là cựu chiến binh chiến tranh VN hả. Tốt! Tốt!

Tôi nhìn gương mặt ông, thấy toát lên một vẻ rất chân thật khi nói lên câu trên. Hình như những hình ảnh về thời đi lính xa xưa ở VN vẫn còn để lại trong lòng ông nhiều kỷ niệm. Buổi chiều ở Round Rock mùa này trời nóng kinh khủng. Tôi chỉ mới đứng bên ngoài nói mấy câu với ông già Mỹ mà đã thấy khó chịu rồi. Vậy mà ông ta đứng ở ngoài trời cả ngày như thế thì thiệt là... Một thoáng xót xa dấy lên trong lòng tôi:

- Này Bill, ông có bận quá không? Nếu ông không bận, tôi muốn mời ông đi đến một nơi nào đó, chúng ta vừa ăn uống vừa nói chuyện. Được không?

- Không. Tôi không bận gì cả. Tốt. Tốt. God Bless.

Bill xách theo cái túi đeo vai đựng những vật dụng cá nhân của ông lên xe. Tôi chở Bill đi ngược lại đường May, con đường chính của thành phố Round Rock và sau đó rẽ trái qua đường 620:

- Mình ghé vào tiệm Fried Chicken phía trước được không?

- Tốt! Tốt. Fried Chicken ngon lắm.

Tôi nheo mắt nhìn Bill, cười:

- Nhưng ở đây không có bia đâu nhé.

- Không sao. Cám ơn ông. Ăn Fried Chicken tốt lắm rồi.

Chúng tôi ghé vào tiệm Golden Fried Chicken gần đó, gọi phần ăn cho hai người và chọn ngồi vào góc khuất trong tiệm. Buổi chiều giờ này quán còn vắng vẻ lắm. Không khí mát dịu của máy điều hòa bên trong làm tôi khoan khoái, dễ chịu hẳn lên sau khi vừa từ bên ngoài bước vào. Nhìn Bill làm dấu thánh giá trước khi ăn, tôi thấy ở ông toát ra một điều gì đó hiền hòa khác hẳn cái bề ngoài có vẻ "dữ dằn" qua quần áo, râu tóc rối tung của ông, tôi nói để bắt chuyện:

- Ông cứ ăn tự nhiên nhé.

- Tốt. Tốt. Cám ơn ông.

Vừa nhai ngồm ngoàm miếng gà chiên, ông vừa hỏi tôi:

- Khaan. Trước đây trong chiến tranh VN, ông đi binh chủng nào? Đóng ở đâu?

- Tôi hả? Tôi ở trong binh chủng Không Quân. Trước đây đơn vị tôi đóng ở Phan Rang. Tôi ở trong quân ngũ không lâu, chỉ từ 1972 cho đến ngày miền Nam nước tôi rơi vào tay CS miền Bắc. Còn ông?

- Tôi là lính Thủy Quân Lục Chiến sang VN năm 1966. Ở tại căn cứ Long Bình một thời gian. Sau đó đơn vị tôi chuyển ra Đà Nẵng và cuối cùng đóng tại Khe Sanh.

Ông vừa ăn vừa kể tôi nghe về một vài kỷ niệm ở VN trước đây, ông nói một vài tiếng Việt còn nhớ được với cách phát âm lơ lớ như những từ: "Chào ông, chào bà, chào cô... con gái VN đẹp lắm, nước mắm... đi đi...mau... cám ơn ông..."

Chúng tôi vừa ăn vừa nói cười thật cởi mở. Tôi cũng kể cho Bill nghe về đơn vị của tôi trước đây và một vài kỷ niệm vui thời lính tráng. Trong thoáng chốc, chúng tôi nói chuyện, cười đùa với nhau như hai người bạn hồi nào không hay. Bill kể tôi nghe thêm nhiều kỷ niệm về đời lính của ông và trận đánh ông tham dự lần cuối ở Khe Sanh:

- Trong trận đánh ngày 21.01.1968, tôi bị thương nặng và được đưa về bệnh viện Dã Chiến chữa trị tạm thời, sau đó họ đưa tôi về bệnh viện ở Đà Nẵng tiếp tục chữa trị. Cuối năm 1968, tôi được giải ngũ và về lại Mỹ.

Bill giở áo lên chỉ cho tôi thấy những vết sẹo còn để lại sau mấy ca phẫu thuật. Nhìn những vết sẹo dài còn để lại trên ngực và bụng của Bill, tôi có thể đoán vết thương của ông lúc đó chắc là ghê gớm lắm. Lấy tay chỉ chỉ vào những vết sẹo đó, ông nói:

- Những vết sẹo này từ năm 1968 đã là một phần cơ thể gắn bó thân thiết với tôi. Tôi tự hào đã có những vết sẹo này, tuy nhiên rất lấy làm tiếc là chúng ta đã không đạt được mục đích. Cái giá tôi trả và phần thân thể tôi để lại ở chiến trường VN đã không được đền bù xứng đáng. Tiếc thật!

Bill cho tôi biết trong lần bị thương đó, để cứu ông các bác sĩ quân y đã phải làm nhiều cuộc phẫu thuật lấy mảnh đạn trong người, cũng như cắt bớt và may vá nhiều khúc ruột. Ngoài ra các bác sĩ còn phải đặt một thanh sắt, bắt vít nối xương ống chân phải của ông.

Tôi nhìn gương mặt Bill, cặp mắt ông không biểu lộ một nét thù hận hay bực bội nào cả khi nói về những vết thương cũ! Hình như thời gian đã phôi pha và xoa dịu đi những đớn đau, mất mát mà ông đã trải qua. Chúng tôi im lặng tiếp tục ăn, không ai nói với ai thêm lời nào nữa một lúc khá lâu. Có vẻ như Bill đang nhớ lại một vài kỷ niệm cũ trước đây. Tôi nghe thấy ông lẩm bẩm hai chữ Khe Sanh, Khe Sanh... vài ba lần trong khi đang ăn và đôi mắt ông hình như đang mơ màng về một cõi xa xăm nào đó. Đầu óc tôi ngập tràn nỗi xúc cảm không tả được. Trước mặt tôi là một người Mỹ già xa lạ. Một người mà nếu không có chiến tranh xảy ra ở đất nước tôi, có lẽ ông ta sẽ không hề biết tới Việt Nam là gì, nói chi tới những địa danh như Long Bình, Đà Nẵng, Khe Sanh... vậy mà cho tới bây giờ, sau mấy chục năm ông vẫn còn nhớ và phát âm khá chuẩn tên những địa danh này bằng tiếng Việt. Chiến tranh đã tình cờ mang ông đến với một quốc gia có cái tên gọi Việt Nam nghe thật xa lạ, nơi ông đã chiến đấu để bảo vệ lý tưởng Tự Do cho người dân nơi đó và ngay cả đã hy sinh xương máu cho một đất nước mà trước đó ông không hề biết tới. Trước mặt tôi, người Mỹ đó giờ đây lại là một người không nhà cửa, sống một cuộc sống lây lất không có ngày mai. Còn tôi, một kẻ tỵ nạn đang ăn nhờ ở đậu nơi xứ sở của chính ông, lại là người may mắn hơn ông nhiều. Ít ra tôi có được một ngôi nhà xinh xắn, một mái ấm gia đình, một công việc đàng hoàng và con cái tôi đang thọ hưởng nền giáo dục tốt đẹp nơi xứ sở của ông...

https://tieulun.hopto.org

Tôi không thể nào ăn được nữa, một điều gì đó đang dâng lên trong lòng khiến tôi nuốt không vô nữa:

- Này Bill. Tôi có thể hỏi ông một vài câu liên quan tới cá nhân ông được không?

Bill ngước mắt lên nhìn tôi, ngạc nhiên:

- Cá nhân tôi? – Ông cười – Cá nhân tôi thì đâu có gì đâu mà không hỏi được.

- Sau khi ông giải ngũ, ông đã làm gì? ... và tại sao ... tại sao ông lại trở nên... thế này? Xin lỗi Bill. Ông không cần phải trả lời câu hỏi này, nếu ông không thích. – Tôi hỏi và cảm thấy không được tự nhiên lắm với câu hỏi đường đột này – Với tay lấy tờ giấy napkin lau miệng, Bill cười:

- Ồ! Không sao cả. Lâu lâu có dịp ôn lại chuyện cũ cũng thú vị lắm. Ông hỏi tôi sau khi tôi giải ngũ hả? Tôi làm lặt vặt một vài việc để kiếm sống rồi quyết định quay lại college lấy cho xong bằng 2 năm, sau đó vào làm việc cho một hãng chế biến đồ nhựa. Tại đây tôi gặp một người đàn bà và sau một thời gian quen biết đã kết hôn với người này. Năm đó là năm 1974 và lúc đó tôi đang ở Houston. Vợ chồng chúng tôi có một đứa con gái và sống hạnh phúc lắm. Nhưng sau 6 năm chung sống hạnh phúc, sóng gió bắt đầu nổi lên khi tôi bị laid off. Những cuộc cãi vã xảy ra, ban đầu thì còn ít và còn có lý do chính đáng, nhưng sau đó thì xảy ra gần như mỗi ngày mà toàn là những cuộc cãi vã không đâu ra đâu! Chuyện gì chúng tôi cũng có thể gây gổ với nhau được. Cuối cùng vợ tôi lấy cớ tôi hay uống rượu không lo kiếm việc làm và nộp đơn ly dị. Tòa án phán mọi chuyện lỗi ở nơi tôi. Như ông biết đó, ở xứ này cứ 100 vụ ly dị là gần như 99 vụ đàn ông là người gây ra lỗi. Thế rồi vợ tôi được phép giữ đứa con gái và tôi phải trợ cấp nó cho đến khi nó đủ tuổi thành niên. Từ đó những việc làm kế tiếp của tôi bao nhiêu lương lãnh về, sau khi trừ chi phí trợ cấp cho con gái, còn thì chỉ đủ để tôi sống qua ngày mà thôi. Dù vậy tôi cũng cố gắng làm tròn bổn phận của mình và trợ cấp con gái tôi cho đến khi nó trưởng thành. Bây giờ nó đã có chồng và nghe nói đang sống tại một nơi nào đó ở Florida thì phải.

- Thế ông không gặp con gái thường xuyên sao? – Tôi hỏi chen vào khi thấy ông ngưng lại nửa chừng.

- Lần cuối tôi gặp nó lúc đó nó chưa có chồng, cách đây cũng hơn 10 năm rồi. Từ đó tôi không gặp nó nữa.

Nhiều năm trước tôi nghe có người nói nó đã lập gia đình với một tay nào đó bán insurance và di chuyển về Florida. Như vậy cũng tốt. Xin Chúa ban phước lành cho vợ chồng nó.

- Con gái ông có biết ông gặp khó khăn như thế này không? Và có giúp đỡ gì cho ông không? – Tôi tò mò hỏi.

- Không. Nó hoàn toàn không biết - Bill nhún vai nói tiếp – Tôi cũng không cần nó phải giúp tôi. Nó cứ lo cho thân nó với chồng con nó là tốt rồi. Tôi nghĩ tôi OK.

Tôi không khỏi ái ngại nhìn Bill, gương mặt ông vẫn bình thản khi nói về người con gái duy nhất của mình:

- Ngoài cô con gái và người vợ trước ra, ông còn người thân nào không?

- Người thân của tôi hả? Còn chứ. Nhưng xin ông chờ tôi một chút, để tôi lấy thêm nước uống rồi trở lại kể tiếp cho ông nghe.

Không đợi tôi trả lời, Bill cầm ly giấy nước ngọt đã uống hết, đứng dậy đến chỗ mấy bình nước ngọt bày sát vách tường và bắt đầu "refill". Nhìn ông ta đang đứng lấy thêm nước ngọt và nghĩ về câu chuyện dở dang ông vừa kể, tôi thật khá ngạc nhiên với lối sống của người Mỹ. Tôi cứ tưởng ông ta không còn ai thân thuộc nên mới sa vào cảnh khó khăn đến thế. Đâu ngờ ông ta còn có con gái và người thân khác. Còn đang suy nghĩ lang mang thì Bill quay trở lại:

- Xin lỗi đã bắt ông đợi. Tôi đang kể đến đâu rồi nhỉ?

- Về người thân của ông...

- À. À. Người thân của tôi. – Ông chậm rãi uống nước ngọt – Chà! Hôm nay thật là thoải mái. Cám ơn ông Khaan. God Bless. Về người thân của tôi hả? Tôi hiện còn cô em gái đang sinh sống với chồng con ở Kentucky. Gia đình cô ta cũng OK. Thỉnh thoảng đi đâu ngang qua, tôi cũng có tạt qua ghé thăm vợ chồng cô ta. Ngoài ra, tôi có mấy cousins ở rải rác đâu đó tôi cũng không biết rõ nữa. Lâu quá rồi không gặp họ.

- Xin lỗi cho tôi hỏi thẳng câu này. Tại sao ông không kiếm một việc làm để đỡ phải vất vả?

- Đâu có ai muốn mướn tôi mà làm. Chắc ông nghĩ là tôi làm biếng không chịu đi kiếm việc làm phải không? Để tôi kể cho ông nghe tiếp. Sau cuộc hôn nhân lần đầu và sau nhiều năm trợ cấp cho con gái tôi đến khi trưởng thành. Cuối cùng tôi cũng thoát được sự ràng buộc của luật pháp để lo cho mình tôi thôi. Vào khoảng năm 1995, 1996 gì đó, tôi kiếm được một công việc tài xế xe tải lương rất khá, lại hợp với sở thích đi đây đi đó của tôi nữa. Cuộc sống của tôi sung túc dần và tôi nghĩ tới chuyện sống chung với một người đàn bà khác lần nữa. Cuối năm 1997, tôi gặp Christina trong một Country Club ở Dallas và chúng tôi mau chóng say mê nhau. Thú thật chưa có người đàn bà nào mà tôi chết mê chết mệt như Christina. Nàng có hai đứa con trai với một đời chồng trước. Hai đứa con trai này sống riêng với bạn gái, thỉnh thoảng mới về gặp nàng một lần. Sau một thời gian hẹn hò, chúng tôi quyết định chung sống với nhau. Chúng tôi mua một căn nhà nhỏ và sống thật hạnh phúc bên nhau ở một khu ngoại ô Dallas. Tôi vẫn còn giữ chân tài xế xe tải và Christina đang làm thư ký cho một kho hàng. Với lợi tức của hai chúng tôi phải nói là sống khá thoải mái. Tôi nghĩ là sau bao vất vả, cuối cùng Chúa cũng ban cho tôi một tình thương và mái ấm gia đình như ý muốn. Dự tính của hai đứa chúng tôi là ráng làm thêm vài năm nữa thì tôi sẽ thôi

https://tieulun.hopto.org

không lái xe tải và sẽ mở một cửa hàng nhỏ nào đó sống yên bình bên nhau. Nhưng...

Kể tới đây, giọng của Bill như chùn lại, lần đâu tiên tôi thấy đôi mắt ông biểu lộ một nỗi buồn man mác. Ông ngưng lại nửa chừng, nhìn ra ngoài qua khung cửa kính tiệm Fried Chicken nơi có mấy con chim bồ câu từ đâu đang sà xuống trước bãi đậu xe tìm thức ăn. Nắng ở bên ngoài đã bớt đi cái gay gắt khi nãy. Một vài thực khách bước vào gọi những phần gà chiên mang về nhà cho buổi ăn chiều. Tôi nhìn Bill, biết ông đang xúc động, nên không dám làm kinh động ông. Thú thật cá nhân tôi như bị cuốn hút vào câu chuyện của ông già Mỹ này. Ở ông có một nét gì đó tôi thấy cảm thông lắm, điều này phải chăng do buổi nói chuyện ngày hôm nay có sức thuyết phục tôi về một câu nói ai đó đã từng nói: "Đàng sau mỗi một người, ai cũng đều có một tâm sự riêng." Tôi rất tò mò muốn biết câu chuyện của ông ta như thế nào, nhưng nhận thấy ông đang xúc động nên đành nén lại:

- Bill? Ông có sao không? Ông có muốn về chưa? Tôi sẽ chở và thả ông xuống bất cứ nơi nào ông muốn trong thành phố.

- Ồ không. Tôi không sao. Xin lỗi ông. Lâu quá không có dịp nhớ về chuyện cũ nên cảm thấy hơi xúc động. Tôi chưa kể ông nghe hết mà. Tôi sẽ kể ông nghe nếu ông không có bận gì. Rất cám ơn ông đã đối với tôi tốt đẹp thế này. Thật là một buổi chiều tuyệt vời. Đã lâu rồi tôi không có được một buổi chiều đẹp và cũng lâu lắm rồi không có ai đối tốt với tôi như vậy. Cám ơn ông. God Bless.

Tôi nói mấy câu khách sáo lại với ông và hỏi ông có muốn dùng gì thêm không. Ông cám ơn tôi lần nữa và bắt đầu kể tiếp câu chuyện dở dang:

- Tôi những tưởng sẽ có cuộc sống an lành bên Christina suốt cuộc đời còn lại với những dự tính tương lai rất bình dị như bao người dân lương thiện khác. Nhưng không ngờ những gì tôi tính toán chỉ là trong mơ mà thôi vì thực tế không bao giờ tôi có được những gì tôi đã mơ ước. Ông biết không. Tôi đâu có bao giờ ngờ vì cứ hay xa nhà trên những chuyến xe tải giao hàng xuyên bang... mỗi tuần chỉ về nhà 1, 2 ngày rồi lại đi tiếp. Khoảng thời gian trống vắng ở nhà một mình, Christina đã có bạn trai khác bù đắp vào. Khi tôi về thì nàng tiếp tôi ra điều yêu thương tôi lắm, nhưng hễ khi tôi xa nhà thì nàng lại có người khác đến. Tôi vẫn cứ một mực làm ăn và không hề hay biết gì về chuyện này cho đến một hôm... vì chuyến xe tải đi giao hàng của tôi bị đình hoãn theo yêu cầu của khách hàng, nên tôi trở về nhà... và bắt gặp ngay tại trận Christina với nhân tình của nàng ở trong phòng ngủ đang làm chuyện mà họ muốn làm. Tôi thật choáng váng với những gì phát giác được và thế là tôi điên tiết lên quất cho đôi gian phu dâm phụ một trận nên thân. Christina lúc đó chống cự lại tôi và lên tiếng bênh vực cho bạn trai của nàng nên càng làm cho tôi nổi điên hơn lên. Sau một cú tát của tôi Christina đã ngã vào con dao do chính nàng cầm lên hăm dọa tôi. Gã bạn trai của nàng lúc đó cũng nằm ngất ngư dở sống dở chết. Nhìn hiện trường, cõi lòng tôi hoàn toàn tan nát, nhưng đầu óc thì lại tỉnh táo vô cùng. Tôi gọi điện thoại 911 báo cáo sự việc xảy ra... Xe cảnh sát và cứu thương tới. Họ bắt tôi ngay sau đó và không may cho Chirstina đã chết trên đường đưa tới bệnh viện, còn thằng bạn trai của nàng thì chỉ bị thương nặng. Sau đó ra tòa... tôi bị khép vào tội cố ý hành hung người gây thương tích, kèm theo tội ngộ sát. Cuối cùng nhận bản án 9 năm về hai tội trạng này.

Tôi được thả về sau hơn 7 năm thụ án với hạnh kiểm tốt, tuy nhiên cuộc đời tôi thay đổi hẳn từ đó. Việc làm chẳng những khó kiếm vì ai nấy khi thấy lý lịch của tôi cũng đều né tránh. Tôi đã nộp đơn xin việc ở nhiều nơi, nhưng không chỗ nào nhận! Những việc làm tay chân họ cũng chỉ mướn tôi khi cần thiết một, hai ngày rồi thôi. Cuối cùng chính bản thân tôi cũng không còn muốn phấn đấu hoặc tha thiết đến chuyện kiếm việc làm nữa. Để làm gì? Khi người ta đã không muốn thuê mướn mình thì có đi van nài cũng vô ích! Từ đó, nếu ai cần mướn tôi làm gì thì tôi làm nấy. Còn không thì mỗi ngày với số tiền khách vãng lai bố thí cho, tôi cũng đủ sống rồi. Hoặc cùng lắm thì cũng có những nơi từ thiện giúp chúng tôi thực phẩm lây lất qua ngày cũng không sao. Bây giờ thú thật tôi không nghĩ gì nhiều cho bản thân nữa hết. Chúa muốn tôi thế nào thì tôi vâng lời thế đó, không bận tâm làm gì cho mệt. Xin ông đừng tìm cách khuyên lơn tôi. Nếu ông có lòng tốt hoặc thương hại, giúp tôi được chút gì, tôi hoan hỉ nhận lấy và cầu ơn Chúa ban phước cho ông. Nhưng xin đừng cố gắng khuyên tôi vì tôi sẽ không nghe đâu. Tôi tự biết tôi đang làm gì và bằng lòng với những gì mình đang làm.

Tôi im lặng nghe ông kể hết câu chuyện mà trong lòng cảm khái vô cùng. Thành thật mà nói, không đợi ông dặn trước. Nếu muốn khuyên một câu, tôi cũng không biết phải khuyên như thế nào nữa. Tôi nghĩ nên im lặng và tôn trọng ý của ông thì hơn. Có thể vì mình là người ngoài cuộc, nên không cảm nhận được hết cái phẫn uất của cuộc đời và những bất hạnh dành cho ông. Chúng tôi ngồi yên một lúc thật lâu. Sau khi kể xong câu chuyện đời mình, đôi mắt Bill có vẻ đăm chiêu hơn. Tôi nhìn ông và lái sang chuyện khác:

- Này Bill. Tại sao ông vẫn còn mang trên ngực áo huy hiệu lá cờ VNCH của chúng tôi?

Bill cúi xuống nhìn ngực áo của mình, miệng nở lại nụ cười hiền hòa như trước:

- Khi tôi đến VN tuổi còn rất trẻ, khái niệm về độc lập, tự do, chiến tranh, hòa bình tôi chưa rõ ràng lắm. Là một người lính, lệnh bảo như thế nào thì làm theo như thế đó. Quân đội mà! Nhưng thời gian chiến đấu tại Việt Nam, tôi đã thực sự hiểu rõ ý nghĩa của những điều này và thực sự trưởng thành nhiều. Tôi thấy rõ bản chất hiền hòa của người dân miền Nam ở đây và tại sao người dân miền Nam phải chiến đấu để bảo vệ cho sự Tự Do của họ. Tôi hiểu và thấy rõ ý thức hệ của hai miền Nam, Bắc ở Việt Nam khác nhau

https://tieulun.hopto.org

như thế nào và dần dần tôi ý thức được nhiệm vụ của mình và rất tự hào đã góp phần vào công cuộc bảo vệ Tự Do cho miền Nam Việt Nam. Ngay cả khi tôi bị thương suýt bỏ mạng tại Khe Sanh và mãi cho tới bây giờ, tôi không mảy may hối tiếc chút nào cả vì tôi nghĩ tôi đã phục vụ cho đất nước tôi khi chiến đấu bảo vệ lý tưởng Tự Do tại chiến trường Việt Nam. Chỉ tiếc là chúng ta đã thất bại. Chúng ta đã thất bại bởi vì những dị biệt chính trị của các chính khách ở đất nước tôi cuối cùng đã thay đổi và nhượng bộ luôn chính sách ở chiến tranh Việt Nam. Chúng ta đã thất bại vì đường lối và ý muốn của các cấp lãnh đạo, nhưng những người lính chiến như tôi và ông thì không hề thất trận. Tôi không nghĩ thế. Cho tới giờ phút này, tôi vẫn hãnh diện về những gì đồng đội và cá nhân tôi đã làm ở Việt Nam. Chúng tôi chiến đấu vì một lý tưởng tốt. Tôi mang phù hiệu lá cờ VNCH như một tự hào đã có lần chiến đấu cho sự Tự Do của quốc gia này.

Tôi không tránh khỏi xúc động với những lời của Bill. Đây đúng là lời nói chân tình của một đồng minh đã từng sát cánh với quân đội VNCH trong lý tưởng bảo vệ Tự Do cho quê hương tôi:

- Cám ơn ông đã nói lên những lời nói khẳng khái vừa rồi. Lời nói của ông làm tôi kính phục và cảm thấy chúng tôi đã nợ ông và đất nước của ông quá nhiều trong nhiệm vụ bảo vệ lý tưởng Tự Do qua cuộc chiến ở Việt Nam trước đây. Ông nói đúng. Chúng ta thất bại vì có những dị biệt trong chính trường ở nước ông nhưng quả thật quân đội của Hoa Kỳ và quân đội VNCH của chúng tôi không hề thất trận.

Đột nhiên gương mặt Bill trở nên buồn bã và giọng nói chùn hẳn xuống:

- Tuy thế, chiến tranh VN đã để lại cho chúng tôi nhiều đau buồn mãi cho tới hôm nay. Trong trận đánh Khe Sanh mà tôi đã bị thương và may mắn được cứu sống, có hai người bạn thân thiết nhất của tôi đã tử trận. Mỗi năm vào ngày lễ Memorial Day, tôi đều về Washington DC nơi có tấm bia tưởng niệm các chiến sĩ đã bỏ mình trong chiến tranh VN. Tên hai người bạn nằm xuống của tôi được khắc trên đó. Mỗi năm vào ngày lễ này, tôi đều đến tưởng niệm hai người bạn tôi dưới tấm bia đó. Sắp tới lễ Memorial Day nữa rồi, nhanh thật. Gần tới ngày này là tôi mặc lại chiếc áo trận ngày xưa để tưởng nhớ tới những người đã ngã xuống và để chứng tỏ trong bất kỳ hoàn cảnh nào, tôi vẫn là một Veteran trong chiến tranh Việt Nam...

Tôi nói:

- Ông nói đúng. Chiến tranh đã để lại biết bao mất mát, đau buồn cho những người còn lại. Tôi cảm thông sâu sắc những gì ông vừa nói và thành thật chia buồn về sự mất mát hai người bạn thân của ông. Bao giờ ông sẽ đi Washington DC? Ông có đi diễn hành trong ngày lễ này không?

- Hai hôm nữa tôi sẽ đi. Ông nói diễn hành hả? – Bill lúc lắc đầu - Không. Tôi không cần những thứ đó. Trước đây tôi có tên trong hội Cựu Chiến Binh nhưng lâu rồi không còn liên lạc, sinh hoạt gì với hội nữa. Tôi chỉ mang đến cho hai bạn tôi hai cành hoa đặt dưới chân bức tường lưu niệm có khắc tên họ và ngồi tưởng nhớ lại những kỷ niệm xưa giữa tôi và họ khi còn ở chiến trường VN. Thế thôi! Tôi tự hứa sẽ đến thăm họ mỗi năm một lần nếu sức khỏe tôi cho phép.

Tôi nhìn Bill, càng lúc càng kính phục ông hơn qua những gì ông nói:

- Hai hôm nữa ông sẽ đi à! Ông đi Washngton DC bằng phương tiện gì? Ông có trở về lại đây không?

Bill cười lớn, hàm râu quai nón rung rung theo tiếng cười:

- Dễ mà. Tôi sẽ đi bằng bất cứ phương tiện nào tôi có thể kiếm được. Quá giang, xe bus... đi tới đâu cũng sẽ có người giúp đỡ tôi cả. Ông đừng lo.

Ông nheo mắt nhìn tôi một cách hóm hỉnh rồi nói tiếp:

- Tôi đi đâu cũng sẽ gặp người tốt như ông mà, lo gì. Ông tin tôi đi. Tôi sẽ tới Washington DC đúng vào dịp lễ Memorial Day. Ở đó một vài ngày, sau đó lại lang thang. Ông biết đấy. Homeless như tôi thì ở đâu chẳng được. Có thể tôi sẽ về lại đây. Có thể sẽ đến một nơi nào đó tôi cũng chưa biết được.

Chúng tôi ra khỏi quán Golden Fried Chicken thì đã chiều lắm rồi. Nắng gần như tắt hẳn mặc dù mặt trời tháng Năm ở Texas như vẫn còn tiếc nuối chút ngày hè và còn lãng vãng đâu đó ở chân trời xa chưa chịu chìm xuống hết. Những con chim bồ câu tìm mồi trên bãi đậu xe lúc nãy đã bay đi đâu mất. Tôi hỏi Bill nơi ông muốn tôi chở trở về khi hướng xe ra phía xa lộ 35. Ngồi bên cạnh, Bill có vẻ thoải mái với không khí mát dần lên của máy lạnh trong xe. Ông luôn miệng cám ơn tôi về "một buổi chiều đẹp tuyệt vời" và lập đi lập lại nhiều lần hai chữ God Bless. Tôi tắp vào bãi đậu xe của một siêu thị ở góc ngã tư North Lamar và Braker Lane nơi Bill muốn tôi thả ông xuống. Tôi bước xuống xe, đặt vào tay Bill tờ giấy bạc $20 và bắt tay từ giã ông:

- Bill. Cám ơn ông. Hôm nay chính ông mới là người đã cho tôi một buổi chiều đẹp tuyệt vời qua câu chuyện của ông. Tôi xin chúc ông đi Washington DC được bình yên và gặp nhiều may mắn. Hy vọng chúng ta còn có dịp gặp lại nhau.

Hình ảnh Bill với cái túi đeo trên vai bước xa dần, lẩn khuất giữa những hàng xe trong bãi đậu xe của siêu thị Albertson khi màn đêm từ từ buông xuống và câu chuyện đời ông vẫn cứ bám theo tôi trên đường lái xe về nhà. Từ hôm đó đến nay, tôi không gặp lại Bill nữa. Ở ngã tư trên đường tôi đi làm về mỗi ngày, bây giờ có một người Mễ đứng bán hoa hồng cho những xe qua lại. Tuy nhiên như một thói quen, hễ gần đến ngã tư này là tôi lại đưa mắt tìm xem Bill có đứng đó không. Hình ảnh người Mỹ già homeless ngày nào và câu chuyện của ông ta vẫn là một kỷ niệm khó phai mờ trong tôi. "May God Bless you, Bill".

• Vĩnh Khanh

(Phố Đá Tròn)

https://tieulun.hopto.org

Dòng sông nhỏ

• **Duyên Duyên**

Ngày... tháng... năm...

Em thương yêu ơi! Đã lâu lắm rồi, không biết tự bao giờ anh không viết nhật ký nữa. Bàn tay đã quen cầm bia, cầm bài, cầm tay... phụ nữ và ngày ngày cầm dĩa chạy bàn làm anh quên đi thời sinh viên hoa mộng xa xưa và cầm bút là một niềm vui bất tận. Nhưng bây giờ anh lại viết vì em, cho em và nghĩ đến em với tất cả tình yêu thương, trìu mến.

Sáng nay anh đi phố chỉ để mua một cuốn sổ nhỏ xinh xinh dùng làm cuốn nhật ký và anh có thể tưởng tượng hình bóng em ngày nào: Ngoan hiền, dễ thương, xinh xắn. Căn phòng vắng lặng quá, gió nhè nhẹ làm lay động tấm rèm cửa sổ trắng mong manh, tâm hồn anh cũng chợt nao nao. Ôi! Mới ngày nào! Một tuần bên nhau trôi qua như một giấc mơ vậy. Anh tin rằng rồi mình sẽ không bao giờ quên nhau có đúng không em?

Ngày hôm nay trời nắng đẹp, anh nhớ như in lần đầu tiên gặp em trong bộ đồ đầm màu tím nhạt xinh xinh. Hôm đó nhà hàng nơi anh làm vắng lắm, trong lúc anh đang đứng đợi... ruồi để đập thì em bước vào. Em vuốt nhẹ mái tóc dài đen mướt, mỉm cười chào anh, giọng em thanh thanh, đôi mắt em lấp lánh niềm vui cuộc sống.

- Xin lỗi! Anh có bàn cho một người không?

Tim anh đập dồn dập, anh đã tưởng như cuộc đời mình không còn cảm giác gì về tình yêu và sự lãng mạn nữa bởi anh đã yêu quá nhiều, khổ cũng nhiều và làm thiên hạ khổ cũng không ít... cho đến khi gặp em.

- Cô muốn ngồi đâu cũng được, hay là bàn bên cửa sổ cho thoáng, chịu không?

- Chỗ đó đẹp lắm. Cám ơn anh.

Tiêng Đức „ich, du" toàn bị „bà con ta dịch" là „mày, tao" hết ráo nhưng anh cứ ngỡ như đang nói chuyện với em lúc đó bằng tiếng Việt và anh cầu trời cho em là người Việt Nam.

- Cô muốn uống gì?

- Làm ơn cho tôi một bình trà. Cám ơn anh!

- Xin lỗi! Cô từ đâu đến vậy?

- Em là người Việt Nam. Nhưng em không phải dân tỉnh này.

Trái tim anh reo vui, tâm hồn anh rộng mở, có lẽ lúc đó em cũng cảm nhận được tia nhìn nồng ấm của anh khi hướng về em nên đôi má em chợt hơi ửng hồng, em bẽn lẽn cúi mặt như chăm chú xem thực đơn, đôi mi cong chớp nhẹ như cánh bướm đầu xuân làm tâm hồn anh chao đảo.

- Vậy em có nói được tiếng Việt không?

- Em không biết nói tiếng Việt chỉ biết đọc và viết thôi.

Giọng nói của em tinh nghịch, nét mặt em dễ thương đến nỗi, trời ạ! Lúc đó anh chỉ muốn bẹo má em một cái.

- Em qua Đức lâu chưa?

- Dạ! Cũng hơi lâu rồi. Còn anh? Chắc anh cũng qua lâu lắm rồi phải không?

- Không lâu lắm, mới có... hai mươi ba năm thôi(!)

Em bật cười nhẹ, nụ cười nai vàng, thỏ non, họa mi, nắng xuân, mây ngàn, gió nội.

- Chắc nhà hàng này là của anh phải không?

- Anh chỉ là người làm công ở đây thôi. Nhưng nếu em có thích ăn gì ngoài thực đơn của tiệm, anh sẽ nói nhà bếp nấu riêng cho em.

- Ơ! Vậy thì em chỉ ăn rau với đậu hủ thôi, có được không anh ?

- Dĩ nhiên là được rồi! Em ăn chay hả? Hèn gì mà dáng em thon thả đẹp như vậy.

- Cám ơn anh có lời khen. Nhưng em ăn chay tại vì có một lần hồi còn nhỏ lắm, em chứng kiến một con bò nó khóc trước khi bị đưa vô lò mổ. Tội quá!

- Nhưng nếu ai cũng ăn rau hết thì bò, heo, gà sẽ chạy đầy xa lộ mất và rau cỏ làm sao mà đủ nuôi bao nhiêu người trên thế giới này hở em ?

Anh chọc và em trả lời không chút ngần ngại.

- Anh nói có lý. Em nói đây chỉ riêng quan niệm của em và những người giống em mà thôi. Dĩ nhiên, đôi khi người trong cùng một gia đình còn có những suy nghĩ khác nhau chứ đừng nói cả thế giới làm sao ai cũng có tư tưởng giống ai được, đúng không anh? Nhưng xét về mặt sức khỏe thì ăn rau đậu bao giờ cũng tốt hơn, ít bị bịnh hơn là ăn thịt.

Em rất tự nhiên và lanh lợi, giá như em giả vờ nhút nhát, e lệ thì chắc anh sẽ bớt chú ý tới em hơn. Cuối cùng thì đồ ăn cũng đến, anh chúc em ăn ngon dù anh biết món đậu hủ đó chẳng hấp dẫn tí nào. Thậm chí ông chủ hà tiện đã mua để cả tuần nay, bây giờ chắc cũng hơi chua rồi cũng nên. Trời! Bữa đó anh „ác" quá có phải không em ?

Ngày... tháng... năm...

Hôm nay tiệm khá đông, sau giờ tan việc, anh cảm thấy rất mệt nhưng khi ngồi vào bàn nhìn thấy những bông hoa giấy mà em xếp tặng ngày nào, anh lại nhớ em da diết và khao khát được cầm bút viết về em. Giờ này em đang làm gì? Đã gần 12 giờ đêm rồi, chắc là em đã ngủ. Hôm nay là ngày cuối tuần, em hẳn

https://tieulun.hopto.org

cùng vị hôn phu dạo phố, chuẩn bị mua sắm cho ngày hôn lễ sắp đến gần. Hình ảnh đó hẳn đẹp và rực rỡ trong em lắm phải không? Khi tim anh bắt đầu đau nhói lên vì đau đớn và buồn bã thì anh bắt đầu niệm Phật (như có lần em đã chỉ cho anh), rồi anh trở lại bình tĩnh và an lạc hơn. Em biết không? Em đã mang đến cho anh một đức tin cao cả biết dường nào về tôn giáo của... chúng ta, để anh không uống rượu say mèm, hút cả mấy bao thuốc và không vội vàng tìm một hình bóng mới cho quên em.

„Nhất nhật vô thường đáo
Phương tri mộng lý nhân
Vạn ban tương bất khứ
Duy chỉ nghiệp tùy thân"

Anh luôn nhớ như in bài kệ mà em đã đọc và giải thích cả ý nghĩa của nó cho anh hiểu. Ban đầu anh hơi ngạc nhiên là sao em còn quá trẻ mà lại rành rọt bài kệ cổ xưa đến vậy? Sau này, anh lại còn biết là em đã tìm hiểu rất sâu sắc về Đạo Phật, một tôn giáo mà em hết lòng tin tưởng và ngưỡng mộ. Anh đã yêu nét hiền hòa nhân hậu trên khuôn mặt em, yêu tính tình khiêm cung hòa nhã, từ từ anh đã quen với tôn giáo... của em. Nói cho đúng ra, cuộc sống mới đầy bon chen, hối hả đã đẩy anh xa rời đức tin lúc nào chẳng biết, em làm anh nhớ lại những ngày tháng còn nhỏ, theo mẹ đi chùa, ăn chay, nghe bà nội đọc kinh, niệm Phật, câu mà bà và mẹ hay khuyên anh đó là: „Làm người phải ăn ở cho có Phúc, Đức, Ở hiền gặp lành, con ạ". Có lẽ chủng tử hiền thiện vẫn có trong anh, chính em đã nhận ra và phát triển nó.

Rồi em thường xuyên đến tiệm anh làm vào buổi trưa hơn và bao giờ cũng chỉ ăn rau, đậu hũ. Anh cố ý mua thêm vài loại rau củ đặc biệt để nấu cho em ăn, có khi còn đích thân vào bếp làm món „đậu hũ" xào sả ớt đãi em để „chuộc tội" ngày đầu tiên bắt em ăn... đậu chua (vậy mà bữa đó em ăn như là ngon lắm, một cái cau mày khó chịu cũng chẳng có nữa (!?!).

- Em học về kinh tế và mới ra trường. Bây giờ em làm thực tập ở tỉnh nầy. Ba mẹ em ở xa lắm, cách đây khoảng gần năm trăm cây số, em sống chung với ba mẹ và đây là lần đầu tiên xa nhà.

- Chừng nào thì em hết hạn thực tập ở đây?

- Hai tháng nữa. Ở đây cũng vui chứ, em thấy thành phố này dễ thương, thơ mộng nhưng lại không quá yên tĩnh như tỉnh X, chỗ ba mẹ em ở.

Anh nghĩ em „vui" vì được... tự do một mình thì đúng hơn. Mặc dầu ba mẹ rất yêu thương em nhưng chắc chắn họ cũng nghiêm khắc với em lắm vì một vài lần tình cờ nghe em trò chuyện với cha mẹ qua điện thoại, anh nhận thấy em rất ngoan và lúc nào cũng sợ làm cha mẹ buồn, lo lắng. Chuyện đời không ai học được chữ „ngờ", đến như Thúy Kiều *„Êm đềm trướng rũ màn che. Tường đông ong bướm đi về mặc ai"* (Thơ Nguyễn Du) mà còn dám trèo tường, bẻ khóa đến gặp người yêu, thành ra anh chẳng ngạc nhiên khi một thiếu nữ hấp thụ nền văn hóa nửa Âu, nửa Á như em lại nhận lời mời đi uống nước, ngắm mặt trời lặn, dạo lang thang trong những khu phố cổ nho nhỏ xinh xinh cùng anh.

- Mẹ em mà biết chắc bà xỉu mất. Còn ba sẽ bắt em ngồi trong phòng khách và giảng đúng một tiếng đồng hồ bài luân lý thế nào là „con nhà gia giáo".

Em cười nghịch ngợm làm anh cũng bật cười theo. Bên em, chẳng bao giờ anh có cảm giác buồn bã. Em lúc nào cũng vui tươi, rạng rỡ, tràn đầy sức sống. Anh chưa thấy em nhăn mặt, cau có khi anh trễ hẹn, lúc anh lỡ lời, em lại còn nhanh chóng biết được những sở thích nho nhỏ của anh nữa. Cứ y như là mình có duyên từ tiền kiếp ấy, em nhỉ? Mình cùng nhau trò chuyện về những cuốn sách hay mà em lẫn anh đã từng đọc qua, những bài hát, ca, nhạc sĩ vang bóng một thời mà cả hai chúng ta đều ưa thích. Cuối cùng, em cũng chịu đến thăm căn hộ nhỏ mà anh phải gia công dọn dẹp tươm tất cả tuần lễ để đón chào em.

Ngày... tháng... năm...

Hôm nay trời nắng đẹp và vì là ngày nghỉ nên anh quyết định đến thăm lâu đài „Bá Tước" để đi dạo cho thoải mái tinh thần. Em chắc hẳn còn nhớ tòa lâu đài cổ này, nơi mà hai đứa mình cùng nắm tay đi dạo, em kể cho anh nghe những mẩu chuyện vui, còn anh thì nhại điệu bộ con vịt nó đi như thế nào. Hai đứa cùng cười ròn rã suốt buổi dạo chơi. Đi dạo mỏi chân em đòi anh cõng, anh cười bảo:

- Nếu bây giờ anh cõng em, lát nữa em phải cõng lại anh đó.

Em mím môi, quay mặt, vờ giận giỗi nhưng ánh mắt tinh nghịch, trong sáng của em làm anh biết là em chẳng hề giận chút nào. Tại sao em lại dễ thương như vậy nhỉ? Em là người thiếu nữ kỳ lạ nhất trên đời mà anh chưa bao giờ gặp gỡ trước đây và anh tin là cả sau này nữa. Đôi lúc em nói: „Đừng có làm cho em nổi cáu lên đấy nhé anh!". Nhưng em lại cười ngay sau đó, em chẳng chấp nhất chuyện gì và lúc nào cũng tươi tắn. Trời ơi! Hôm nay anh thật nhớ em da diết. Chiều tà, khung cảnh của lâu đài có vẻ cô tịch làm sao, mới ngày nào ngồi bên nhau ở đây ngắm ánh tà dương từ từ lịm tắt, em đã hỏi anh rằng anh có cảm nhận gì không về nơi này, khi xưa ở đây dập dìu tài tử, giai nhân, công hầu, khanh bá và những cuộc hội hè tưng bừng náo nhiệt, thế mà nay đìu hiu hoang vắng như một kiếp Vô Thường. Anh chẳng hỏi em vô thường là gì nữa vì từ khi yêu em, anh đã biết rồi. Bây giờ thì mình thật sự đã xa rất xa nhau, bên vị hôn phu hào hoa phong nhã, em có còn nhớ gì đến những kỷ niệm của chúng mình không ?

Anh chẳng trách hận mà lại càng thương hơn vì anh biết em đã „tạo nghiệp" khi em đến và yêu anh (dù trong thời gian ngắn ngủi), em đã yêu rất thật lòng, say đắm để rồi cuối cùng mang đi tất cả những tươi đẹp nhất trong tình yêu cuối cùng của đời anh, vĩnh viễn anh sẽ không còn yêu ai được nữa. Một tuần bên nhau với tình yêu như hẹn từ kiếp trước và đến kiếp sau, anh thật sự hạnh phúc, anh tin là em cũng thế. Đêm cuối cùng, em đã ôm anh và khóc nức nở. Anh vỗ về an ủi, nhưng em đâu ngờ mắt anh lúc

https://tieulun.hopto.org

đó cũng cay cay. Từ khi biết em, quen em và yêu em, anh đã chấp nhận số phận là mình sẽ không bao giờ nên duyên phận. Em học giỏi, xinh đẹp, lại sống trong một gia đình gia giáo nghiêm khắc. Không đời nào cha mẹ em chịu gả một „lá ngọc cành vàng" như thế cho một gã lãng tử tứ cố vô thân như anh. Còn nữa, anh cũng chẳng thể chứng minh cho họ biết được mình cũng có những ông nội, bà ngoại là „địa chủ", còn ba là sĩ quan trong chế độ cũ, nhưng tất cả đều là dĩ vãng xa xưa rồi. Bây giờ thì anh chẳng có lấy một chút danh vọng, bằng cấp gì lại đi làm cái nghề gọi dạ, bảo vâng chẳng đáng hãnh diện này, chưa kể thành tích „tứ đổ tường", nổi đình nổi đám của anh nữa, ai mà có can đảm đặt con gái yêu của họ vào tay anh kia chứ? Thế nên, anh chẳng trách em đâu mà chỉ tự trách mình hư thân mất nết không lo học hành chăm chỉ ngay từ những ngày đầu đặt chân đến „xứ lạ quê người". Em đã an ủi anh:

- Anh đừng buồn! Hồi đó, gia đình anh còn kẹt lại ở Việt Nam, hoàn cảnh khó khăn quá, làm sao anh có tâm trí ở đây học cho nổi. Anh là người con có hiếu, miễn là bây giờ anh cố gắng sống có ý nghĩa, có mục đích thì đời anh sẽ chẳng như „con thuyền không bến" đâu. Em còn nói rằng anh rất dễ thương, thông minh và có lòng từ mẫn. Anh biết em đã thật lòng vì anh nhìn thấy điều đó qua ánh mắt, qua những cử chỉ trân trọng, âu yếm, dịu dàng, em đã xoa dịu vết thương tự ti mặc cảm của anh trong bao năm dài đăng đẳng. Em đi rồi, anh đã định rời bỏ chỗ làm cũ, dọn nhà đi nơi khác để mong quên đi hình bóng em phảng phất quanh đây. Nhưng cuối cùng thì anh không làm thế bởi vì anh biết rõ ràng, em đã ngự trị ngay trong trái tim anh, vĩnh viễn chẳng phôi pha và mãi mãi đắm say, tha thiết.

Ngày... tháng... năm...

Tối qua, em biết không, em yêu? Anh đã nghe cuốn băng thuyết pháp của một vị Hòa Thượng danh tiếng mà em tặng cho anh trước lúc ra đi. Tâm hồn anh dịu lại, bình yên, an lạc. Nếu quả thật em có lừa dối anh thì cũng là *nghiệp chướng* mà anh phải chịu từ tiền kiếp hay chính tại đời này vì chính anh tự suy xét lấy bản thân thì cũng đã từng lừa gạt tình cảm của người khác kia mà. *„Gieo nhân nào thì gặt quả nấy"*, điều đó thật chẳng sai chút nào. Hôm nay quán „Internet Cafe" xem thư, em đã viết cho anh rằng em đang rất bận. Em không nỡ nói thêm là em „bận" chuyện gì, vì lần cuối cùng bên nhau, em đã thú thật về vị hôn phu rất „môn đăng hộ đối" mà cha mẹ đã chọn cho em. Anh ta đúng là mẫu „con nhà giàu, học giỏi, viết chữ nhỏ", tư cách đứng đắn, là mơ ước của bao phụ nữ, là người con rể mà cha mẹ em tin tưởng. Anh cảm thấy tim mình đau nhói nhưng anh mừng cho em lắm, rồi em sẽ có hạnh phúc hoàn toàn với một người chồng xứng đáng như vậy. Em sẽ có những đứa con ngoan, vì em là Phật tử thuần thành nên anh tin rằng em sẽ giáo dục các con trở thành những người thuần lương, hiền đức như em vậy. Còn anh, anh đã làm lại cuộc đời nhưng không phải là lật đật ghi danh học đại học để lấy được mảnh bằng Kỹ sư như chồng em mà cố gắng „tu thân" nhiều hơn. Anh bỏ bia rượu, bỏ những cuộc nhậu nhẹt, chơi bời thâu đêm suốt sáng, chỉ có thuốc lá là anh chưa bỏ được thôi (nhưng cũng „bớt" từ từ). Anh dành thời gian đọc sách, nghiên cứu về Đạo Phật „của chúng ta" và em biết không? Đời sống tinh thần của anh hoàn toàn thay đổi. Khi người ta biết được bệnh của mình và tìm thấy cả thuốc chữa, em nghĩ là họ có hạnh phúc hay không?

Cuối năm nay, anh quyết định về Việt Nam thăm lại người mẹ ruột, người mà sau ngày „mất nước" đã bỏ ba anh trong trại cải tạo để lập gia đình với một sĩ quan Việt cộng, người mà anh thề đến chết cũng không thèm nhìn mặt. Cũng may là có em, „oán thù nên cởi không nên kết", dù có đi đến góc biển, chân trời nào, anh cũng là con của người đó, nghe nói sau này bà cũng không có hạnh phúc bên người chồng mới vô học, vũ phu. Bà đã đau khổ nhiều rồi, nếu bà biết anh tha thứ cho bà và cầu xin bà cũng tha thứ tội bất hiếu của anh thì hai mẹ con chắc sẽ hạnh phúc lắm.

Em yêu ơi! Nghĩ đến đây, anh cảm thấy lòng mình ấm áp, vui vui. Cứ y như có một tảng đá nặng ngàn cân được lấy ra từ tim anh vậy. Em đã nói với anh rằng đời người như mộng ảo, như ánh chớp, sương tan, tại sao không sống cho được an lạc, tại sao cứ tự làm khổ mình và làm khổ người để cuối cùng „địa ngục không mời mà ai cũng đến"? Hỡi vị „thiện tri thức" nhỏ bé của anh! Anh biết ơn em nhiều lắm.

Ngày... tháng... năm...

Dòng sông nhỏ của anh ơi! Em đã chảy tràn vào đời anh tự bao giờ và sẽ chảy suốt cuộc đời còn lại của anh cho đến tận hơi thở cuối cùng, em có biết hay không? Cuộc đời anh trôi đi như một dòng sông nhưng không êm đềm chút nào. Anh đã gặp bao sóng to, bão tố, ghềnh đá, dòng xoáy, hiểm nguy, đắng cay, khổ cực, cho đến lúc dòng sông anh trôi vào một khúc quanh định nệnh đó là em: Dòng sông nhỏ của anh!

Anh đã đắm mình trong dòng nước mát hiền hòa, cởi bỏ mọi ưu phiền, sân hận của đời thường để tận hưởng sự an lạc êm đềm mà em đem đến. Mình không nên duyên phận, đó là một nỗi buồn miên viễn nhưng anh biết, dòng sông nhỏ không phải chỉ của riêng anh, nó mang nước mát đến cho mọi người, chảy mãi không ngừng, trong xanh, đầy lòng từ bi, nhân hậu và ai cũng yêu thích ngắm nhìn nó. Anh đã tưởng tượng ra em như một nàng tiên đem tình thương đến cho những người bất hạnh như các trẻ em mồ côi, tàn tật, những người già cô đơn tại viện dưỡng lão. Anh sẽ làm như em để cảm nhận được rằng mình đang sung sướng vì được Trời Phật ban cho quá nhiều phúc lành. Nếu không làm những việc từ thiện, không chứng kiến được sự mất mát đau khổ của người khác, mình chẳng biết được mình đang hạnh phúc đến thế nào. Những kẻ ích kỷ, chỉ biết yêu chính bản thân, cuối cùng gặt được một hậu quả là chết trong sự cô đơn, hối hận và sợ hãi. Em đã nói

https://tieulun.hopto.org

thế và anh tin chắc là như thế. Mỗi lần quyết định làm một việc gì đó mà cảm giác cho anh biết là nếu em có mặt bên anh, em sẽ tán thành, anh sẽ không ngần ngại thực hiện ngay. Thí dụ như hôm nay, anh về lại nhà cũ thăm con, đã bao năm qua, anh không gặp tụi nó, không phải vì không thương mà là không muốn nhìn mặt người vợ cũ và tình nhân của cô ta. Khi xưa, nghe anh tâm sự em đã khuyên rằng:

- Duyên nợ của hai người có lẽ chỉ đến thế thôi, anh nên tha thứ và cầu mong cho chị được hạnh phúc. Có như vậy thì tâm hồn anh mới được thoải mái, nhẹ nhàng hơn. Chuyện đời không có chuyện „tự nhiên" xảy ra đâu, „có vay thì có trả". Ai biết được?, anh đã gây cho chị những đau khổ từ tiền kiếp, hay chính tại kiếp này nên chị mới xử tệ với anh đến vậy. Nên nghe em một lần, dù sao trẻ thơ vô tội, mấy đứa nhỏ chắc cũng nhớ anh lắm đó.

Những lời nói chân thành, đầy tình nghĩa của em như vẫn còn văng vẳng bên tai, trời! Nếu em là vợ anh, em chắc sẽ là một bà mẹ kế hiền đức nhất thế giới này của các con anh đó. Anh đã ngần ngại bao lần, đã cố gắng bao lần quên đi cảm giác tủi nhục của một thằng đàn ông có hai cái sừng to tướng trên đầu để cuối cùng quyết định bấm chuông nhà cũ, ôm lại các con và chào „cố nhân" một cách tự nhiên, vui vẻ, vô oán, vô thù.

- Ba ơi! Tụi con nhớ ba lắm đó. Sao lâu quá ba không về?

- Ba bận đi làm mà. Nhưng tối qua, ba nằm mơ thấy một cô tiên, cô khuyên ba về thăm tụi con đi vì tụi con lúc nào cũng thương và nhớ ba đó.

- Cô tiên này là ai vậy?

- À! Cô tiên tiếng Đức là Die Fee đó con.

- Vậy hả ba? Cô tiên đó thật là tốt ba, há! Ước gì tụi con cũng được gặp cô tiên.

- Đó chỉ là giấc mơ đã qua của ba thôi. Chắc chẳng bao giờ mình có thể nhìn thấy cô tiên đó nữa.

Sự thật là như vậy phải không, em yêu thương? Đời này, kiếp này mình sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa. Lúc ra về, anh đã nói với „cố nhân" với tất cả lòng can đảm và chân thành từ trái tim:

- Em hãy tha thứ cho tất cả những lỗi lầm mà anh gây ra cho em trong quá khứ làm em đau khổ, buồn phiền. Anh mong em được nhiều may mắn và hạnh phúc trong cuộc sống mới. Chào em!

„Cố nhân" chợt sửng người im lặng một thoáng rồi ôm mặt khóc nức nở bỏ chạy vào nhà. Tình yêu xưa đã chết nhưng anh cảm thấy thoáng chút tội nghiệp, xót xa. Em biết không? Sau khi nói được những lời như thế, cứ y như lại thêm một tảng đá nặng nữa được lấy ra khỏi tim anh và anh cảm thấy thêm một niềm vui mênh mông tràn ngập tâm hồn. Giá như có em ở đây, anh sẽ ôm em vào lòng để em nghe được nhịp tim hạnh phúc của anh đang đập rộn ràng.

Dòng sông nhỏ của anh! Em đã chảy tràn vào tâm hồn anh và sẽ chảy suốt cuộc đời anh cho đến hơi thở cuối cùng. Em có biết hay không ?•

Biết ơn cha

Con biết tình cha như trời cao biển rộng!
Từ ngày đầu cuộc sống cưu mang con
Cha nguyện cầu cho mẹ tròn con vuông.

Dù nắng cháy hay giữa cơn giông bão
Dầu đời đảo điên, lòng người điên đảo
Dầu đời lính, sống chết kẽ tóc đường tơ
Máu hòa nước mắt, cha vẫn nhớ con thơ.
Dầu bị cải tạo như chết trong sống
Cố chịu đựng, vì cha nuôi hy vọng
Con của cha quyết sống cho nên người!

Và hôm nay, ngày đẹp nhất! Cha ơi!
Con tốt nghiệp nơi sân trường Đại Học.
Nhớ ơn cha mẹ, tim con bật khóc!
Môi rung rung con thốt không nên lời
Cảm ơn cha! Cha yêu quý của con ơi!

Nuôi con dại, một đời cha cay đắng
Có đôi lần con bị cha đánh mắng
Bởi vì con quá ngổ ngáo cãi lời.
Nhưng biết thương cha
Là ngày con đã nên người..

Con ra trường, dường như cha vui nhất!
Đón mừng con, cha cười ra nước mắt!
Niềm vui của cha giống hạnh phúc người thầy
Dạy dỗ con khôn lớn, có được hôm nay
Con thành tài, có nghĩa là cha đỗ đạt.
Hạnh phúc quá! Cha ôm con cùng khóc!

Con có cha như nhà có nóc.
Con không cha như cây mọc giữa rừng
Lấy ai sớm tối trông chừng
Lấy ai uốn nắn cho mình nên danh?!

● ***Bửu Truyền***

https://tieulun.hopto.org

Tân liêu trai

Bảo Chấn Khanh

• **Lưu An**

Bảo Chấn Khanh được người quen biết gọi là Khanh tú tài, không rõ cha là ai và chính quán ở đâu, chỉ biết hai mẹ con của Khanh tránh nạn binh đao mà đến thôn Hà Kiều một địa phương lao động nghèo ở ngoại ô kinh thành. Lúc đến Hà Kiều, Khanh mới là đứa trẻ lên 5, mẹ con Khanh sống lây lất trên đường phố, làm đủ mọi việc để sinh nhai. Được vài năm thì mẹ bị bệnh mà chết, hàng xóm thương tình trẻ mồ côi không nơi nương tựa, cùng nhau người ít kẻ nhiều gom góp tiền bạc dựng cho Khanh một chòi lá ở gần sông. Khanh ngày ngày bắt tôm cá, rau cỏ ở ven sông đem ra chợ bán lấy tiền độ nhật.

Mặc dầu nghèo đói liên miên, Khanh vẫn mong mỏi có dịp cắp sách đến trường như những đứa trẻ khác để tìm dịp đổi đời. Nhờ giúp đỡ của vài người tốt trong thôn, nhất là có ý chí tiến thủ mạnh mẽ nên Khanh cũng lấy được bằng tú tài dù muộn màng khi đã trên 20 tuổi.

Nhờ có tí văn hóa, lại chăm chỉ, biết giữ tín nghĩa, chân thật cho nên Khanh được dân địa phương quí mến. Sinh ra, lớn lên trong khổ cực nhưng Khanh có dung mạo rất bảnh, ăn nói có duyên lại thêm nhiều năng khiếu bẩm sinh. Ngoài tài xuất khẩu thành thi, còn có tài thổi tiêu và hội họa không mấy ai bì.

Biết khả năng của Khanh, thương gia họ Đàm, buôn bán đồ cổ nổi tiếng trong kinh thành mướn Khanh làm quản lý cho cơ sở kinh doanh. Công việc là giúp chủ xác định giá trị của cổ vật trước khi mua vào hay bán ra. Tiền lương cùng bổng lộc phụ trội đến từ công việc, chẳng mấy lúc mà Khanh đã có tiền dư, tiền để. Đời sống đã có phần phong lưu, quần là áo lượt trông ra mẽ công tử làm cho nhiều nữ nhân trong vùng yêu thầm nhớ trộm. Nhiều người mối mai, nhưng Khanh vẫn tìm đủ lý do mà chối từ. Lấy làm lạ có người cho rằng Khanh không bình thường trong vấn đề gối chăn, Khanh mỉm cười không nói gì.

Vợ thương gia họ Đàm có đứa cháu trai ở cùng nhà, tánh tình lêu lổng chơi bời, đi tối về khuya, thường lấy trộm tiền của chú thím để đánh bạc, chơi bời. Sau bị lộ ra lại phao ngôn đổ thừa cho Khanh xúi giục để chia chác. Ban đầu vợ chồng họ Đàm không tin nhưng thằng cháu nói mãi cũng sinh nghi ngờ, vài lần dùng lời bóng gió với Khanh. Khanh nghĩ nếu còn làm việc ở đây không chóng thì chầy cũng xảy ra rắc rối, oan ức chưa biết ra sao mà không may lại còn bị vướng vào vòng tù tội nữa là khác. Nghĩ như vậy, Khanh gặp hai vợ chồng họ Đàm phân trần rõ ràng sự ngay thẳng của mình rồi xin nghỉ việc. Họ Đàm tỏ vẻ ân hận, xin bỏ qua mà ở lại, nhưng Khanh không vui mà trả lời:

- Chủ nhân đã tin tưởng ta mà gọi đến, nhưng rồi không tin mà nghĩ xấu cho ta! Trong xóm, ngoài làng ai ai cũng đã vì sự nghi ngờ của chủ nhân mà nghĩ ta là kẻ ăn trộm, ta còn mặt mũi nào ở lại đây được nữa?!

Mấy ngày sau, Khanh đem chòi lá trả lại cho thôn xã rồi mang lương khô, khăn gói rời bỏ Hà Kiều mà đi. Từ nhỏ chưa một lần đi xa, lại chẳng có thân thích nên cũng chẳng biết đi đâu. Nghe đồn miền Nam khí trời ấm áp, phong cảnh hữu tình cho nên cứ nhằm hướng nam mà đi. Gặp đâu ăn đấy, chẳng màng đến sang hèn, ngon dở, miễn no bụng là được, đúng là kẻ lãng du. Khi nào túi tiền sắp cạn, gặp khu thị tứ, đông người, Khanh mang giá vẽ ra phố vẽ truyền thần cho khách vãng lai, kiếm đủ tiêu dùng trong một thời gian rồi lại đi nơi khác.

Thấm thoát đã hơn một năm sống kiếp giang hồ. Một hôm vì quá ham mê với phong cảnh thiên nhiên hùng vĩ mà chẳng biết trời đã tối. Lại gặp ngày mưa dầm, đường sá lầy lội, vắng tanh, tìm mãi chẳng gặp quán ăn, nhà trọ nào để nghỉ chân. Bụng lại đói meo giữa chốn hoang liêu, cô tịch càng làm cho Khanh lo sợ. Cố đi thêm một lúc nữa nhưng càng lúc càng mệt, đôi chân muốn không còn đủ sức kéo lên khỏi bùn lầy, mong tìm một gò đất khô ráo ở bìa rừng để nghỉ ngơi qua đêm. Đang lúc tuyệt vọng, Khanh nhìn thấy một tấm gỗ, coi vẻ vẫn còn khá mới dựng sát lề

https://tieulun.hopto.org

đường, với hàng chữ: "Tri Kỷ quán" dưới tên quán viết hai câu thơ:

Nào ai duyên nợ tái sinh
Hữu duyên hạ nét sửa hình kiếp sau

Khanh chẳng còn hơi sức đâu mà suy nghĩ ý tứ hai câu thơ nhưng vẫn nhận thấy nét chữ thảo rất đẹp lại uyển chuyển cho biết người viết phải là nữ nhân trong giới khoa bảng hay ít ra có khiếu về thư họa.

Mừng như sắp chết đuối vớ được phao, Khanh chẳng ngại ngần mà bước theo mũi tên chỉ dẫn rẽ vào con đường nhỏ bên cạnh bìa rừng. Đi được vài trăm mét đã thấy ánh đèn lấp lánh từ đàng xa chiếu lại. Đến gần hơn, hiện ra một thôn xóm nhỏ ở vùng quê nằm sát chân núi, có khoảng năm ba chục nóc nhà, to lớn xen kẽ nhau. Vài nhà còn lập lòe ánh đèn, còn phần lớn im lìm trong bóng đêm. Vừa bước qua chiếc cổng bằng tre của thôn, thấy đằng trước một căn nhà có vẻ còn mới, cắm một tấm gỗ "Tri Kỷ quán" giống như tấm gỗ ngoài bìa rừng nhưng không có 2 câu thơ.

Khanh bước lên thềm nhà, giũ quần áo, giày dép cho sạch đất cát, nước mưa rồi đập vào tấm cửa ra vào, gọi chủ quán nhiều lần nhưng chẳng có ai trả lời hay ra đón khách. Khanh lấy làm lạ, cho rằng vì trời mưa gió, chủ quán nghĩ không có khách mà đóng cửa sớm chăng? Nhưng không lẽ, cũng không có ai nghe tiếng đập cửa sao?

Khanh ghé mắt nhìn vào nhà thấy chiếc đèn dầu lạc treo giữa nhà vẫn bập bùng cháy, nhưng chẳng có ai trong nhà, đánh bạo đẩy cửa bước vào. Căn nhà có hai phòng khá khang trang và rất sạch sẽ. Phòng ngoài kê vài chiếc bàn, loe que vài chiếc ghế gỗ cũ kỹ nhưng cũng rất sạch. Trên bàn để một mâm cơm, không biết có gì vì được đậy kín bởi cái lồng bàn đan bằng tre.

Bước vào nhà, ngồi ngay vào chiếc bàn có mâm cơm, Khanh đập tay lên bàn gọi chủ quán vài tiếng nữa, nhưng cũng vẫn im lặng! Khanh lấy làm lạ đứng dậy bước đến cửa ăn thông với căn phòng đàng sau nhìn vào. Dù không có ánh sáng nhưng Khanh cũng thấy một cái giường ngủ chăn màn đầy đủ nhưng cũng chẳng có ai. Cuối phòng có một cái cửa nhỏ cài then, chắc nối với nhà bếp.

Đoán là chẳng có ai ở nhà, bụng thì quá đói. Khanh chẳng biết làm sao, đành bước lại chỗ cũ, mở chiếc lồng bàn ra, thấy một mâm cơm không lấy gì làm thịnh soạn lắm, nhưng rất tinh khiết sạch sẽ. Có đủ 3 món canh, xào, mặn, một tô cơm trắng lại kèm theo một chai rượu nhỏ. Nhìn mâm cơm mà cồn cào ruột gan vì đói, không thể kiềm chế được, Khanh móc hầu bao lấy ra một lạng bạc, để lên góc bàn coi như trả tiền cho cho mâm cơm rồi xúc cơm ăn ngon lành!

Chẳng mấy chốc Khanh đã làm sạch sẽ mâm cơm và chai rượu. Bên ngoài trời vẫn mưa rả rích. Nghĩ tới con đường lầy lội, lại vào lúc đêm hôm khuya vắng vẻ ở chốn khỉ ho cò gáy này, không ở đây thì biết đi đâu cho qua đêm. Khanh làm liều cởi khăn gói trải xuống nền nhà mà nằm ngủ. Có lẽ lúc mới vào quán vì quá đói, quá mệt mà Khanh không để ý đến sự trang hoàng trong nhà, nhưng khi sửa soạn nằm xuống ngủ. Khanh đưa mắt nhìn lên vách nhà thấy treo một chiếc đàn nước sơn bóng nhoáng. Bên vách đối diện treo một bức truyền thần, vẽ một nữ lang hết sức phong nhã, trang phục quí phái, diễm tuyệt về mọi mặt. Đúng là trang quốc sắc, thiên hương. Nhìn kỹ nét vẽ, pha trộn màu sắc cũng như kỹ thuật vẽ của họa sĩ không thể nào chê trách được. Nhưng khi nhìn vào đôi mắt người con gái trong tranh, hình như có thoáng nét buồn buồn! Khanh tự hỏi người đẹp như vậy, giàu có, sang trọng như vậy mà tại sao lại buồn được? Không lẽ họa sĩ không có tài điểm chấm ánh mắt khi vẽ hay sao? Nghĩ như thế nhưng nhìn kỹ những đường nét điêu luyện của tác giả thì không thể nào tin được một họa sĩ tài năng đến mức này mà lại không đủ tài điểm chấm cho ánh mắt hợp với phong độ, hình dáng của giai nhân được! Khanh cho rằng chắc có lý do nào đây ?

Khanh ngồi dậy, đứng gần, đứng xa, quay phải, quay trái để nhìn kỹ bức tranh, mong khám phá ra cái ngụ ý của tác giả. Mãi một lúc sau mới nhận thấy đôi chân của cô gái, dù được che phủ bởi tà áo dài quá gót, nhưng để ý thấy chân trái của mỹ nhân hơi ngắn hơn chân phải tí chút. Với sự dài ngắn đó chắc chắn giai nhân phải có tật đi khập khiễng, có lẽ đó là lý do làm cho giai nhân buồn, không vui vì cái tật ách đó chăng?

Tìm ra nguyên nhân rồi, Khanh cảm thấy thương hại cô gái, muốn mang tài hội họa của mình để sửa đổi tật đi cà nhắc cho cô ta cũng như điểm lại ánh mắt buồn thành vui sướng hạnh phúc. Nghĩ là làm, Khanh giở đồ nghề, bút vẽ, pha mực rồi hết sức thận trọng sửa lại đôi chân của nữ lang cho cân bằng, đồng thời dùng màu sắc chuyển đổi ánh mắt u buồn thành ánh mắt hoan lạc, lãng mạn của một giai nhân nghiêng núi đổ thành!

Sau khi sửa bức tranh xong, Khanh như bị hút vào vẻ đẹp của giai nhân đến độ ngẩn ngơ ngắm nhìn mãi mà không chán. Mê si mà nói với người đẹp trong tranh rằng:

- Ta chẳng biết thực tế nàng ra sao, nhưng ta không thể không đau lòng khi nhìn thấy nét buồn trong ánh mắt nàng được. Bây giờ nàng đã là một giai nhân, người ta yêu trong mộng rồi. Xin nàng hãy cảm thương mà đoái hoài đến kẻ si tình này nhé.

Đúng lúc Khanh đang đờ đẫn ngắm nghía dung mạo người đẹp trong tranh, không biết từ đâu một thiếu phụ ước chừng khoảng 50 tuổi, quần áo sạch sẽ, không có vẻ đài các nhưng phong thái không phải là giới lao động, quê mùa. Bà ta đứng ngay ngưỡng cửa quán, đưa mắt nhìn chăm chăm vào bức họa mà Khanh vừa sửa đổi, rồi nói với Khanh rằng:

- Thật là không ngờ, bức họa đã được chính tay công tử sửa đổi đó ư?

Khanh giật mình, quay lại nhìn thiếu phụ, cho rằng thiếu phụ là mẹ của giai nhân trong tranh, nên rụt rè trả lời:

https://tieulun.hopto.org

- Xin phu nhân thứ lỗi nếu vì tài mọn mà tiểu sinh làm hỏng dung nhan của tiểu thư.

Thiếu phụ, không nóng giận mà còn tỏ ra hoan hỉ ca ngợi tài năng hội họa của Khanh, rồi nói rằng:

- Lão tên là Chu Nương, là người hầu hạ tiểu thư mà thôi, xin công tử đừng hiểu lầm. Việc công tử sửa đổi bức họa là điều mà tiểu thư mong đợi đó. Bây giờ xin công tử quá bộ theo lão gia sang dinh thự cách đây không xa để tiểu thư của lão được hầu tiếp.

Khanh nghĩ rằng vì lỗi lầm mà phải sang gặp chủ nhân để đối chất, ra vẻ ân hận mà nói:

- Tiểu thư của Lão bà là ai? Đây chẳng phải là quán ăn hay sao? Tiểu sinh vì quá đói đã ăn hết mâm cơm, lại còn hứng tài hội họa mà gây ra rắc rối. Tiểu sinh đã để một nén bạc trên bàn trả cho mâm cơm rồi. Còn việc sửa đổi bức họa, xin lão bà nói với tiểu thư tha lỗi cho tiểu sinh vì quá mê vẻ đẹp toàn vẹn của giai nhân mà ngứa ngáy chân tay!

Lão bà đáp:

- Công tử hiểu sai ý của lão rồi. Tiểu thư đang hoan hỉ đợi chờ công tử đó. Xin công tử đừng quá nghi ngờ mà chậm trễ mất duyên may gặp gỡ.

Khanh theo Lão Nương đi khoảng vài trăm mét đến một căn nhà khá lớn, đã cũ nhưng vẫn có dáng vẻ một dinh thự sang trọng đủ cả non bộ, vườn cây bao quanh. Bước vào nhà Khanh tưởng như lạc vào hoàng cung, ghế bành, tủ trà, thư kệ, bàn ghế... đều làm bằng gỗ quí màu nâu đen, bóng loáng sạch sẽ không có một hạt bụi. Tất cả các vật dụng, bàn ghế được xếp đặt rất hài hòa đầy nghệ thuật. Trên tường treo đây đó vài loại nhạc cụ, đàn tranh, tỳ bà, ống tiêu, quản sáo xen kẽ vài họa phẩm cùng với bức thư họa, nét viết tung phá như phượng múa, rồng bay. Chỉ nhìn vào vật thể và cách trình bày, kẻ phàm phu cũng biết chủ nhân phải là phú gia lại đa tài về nghệ thuật.

Lão Nương mời Khanh ngồi rồi đi vào báo với chủ nhân. Lát sau một nữ lang, dung tư diễm tuyệt, đẹp chẳng khác gì tiên nữ từ trong nhà nhìn Khanh với ánh mắt thân thiện, mỉm cười bước ra, giọng nói êm nhẹ như rót vào tai:

- Thiếp hân hạnh biết bao khi được công tử hạ cố đến thăm mà còn là tri kỷ ân nhân mà thiếp đã bao tháng chờ đợi đó.

Khanh như bị sắc đẹp diễm lệ của nữ lang thu mất hồn phách, nhưng vẫn còn nhận thấy cô gái trước mặt giống y hệt nữ lang trong bức họa mà mình vừa sửa đổi ở quán ăn. Ngoài ra Khanh cũng thấy cô gái dù cố gắng kín đáo di chuyển đôi chân thật chậm rãi nhưng cũng không giấu được vẻ đi cà nhắc. Điều này cho biết bức họa truyền thần trong quán cơm chính là cô ta. Khanh làm ra vẻ không biết gì đến khiếm khuyết của nữ nhân mà đáp rằng:

- Tại hạ đã ăn ở quán cơm rồi, xin nàng đừng bận lòng. Nhân tiện cũng xin nàng tha lỗi cho tại hạ vì ngứa tài năng thô thiển mà đụng chạm đến bức họa chân dung của nàng.

Nữ nhân mỉm cười đáp:

- Sao chàng lại tự khắt khe với mình đến như vậy? Chàng đã ban ơn tái sinh mà còn sửa chữa khiếm khuyết dung nhan cho thiếp, chàng không biết đó mà thôi.

Thấy Khanh ngơ ngẩn ra chiều không hiểu, người con gái thân thiện kéo Khanh đến ngồi chung với nhau trên chiếc tràng kỷ, và nói:

- Thiếp thật khiếm nhã, vì sung sướng được tao ngộ mà chưa kịp hỏi quí danh của chàng! Thiếp họ Biên tên Tố Vân, người phủ Kiên An cách đây khoảng vài trăm dặm đường. Vì kẻ nô tỳ gia hại mà thiếp phải lưu ngụ nơi đây đến nay đã gần nửa năm nay rồi.

Khanh đáp:

- Ta họ Bảo, tên gọi Chấn Khanh, vì mẹ chết sớm ta cũng không biết nguyên quán của mình nơi đâu, nhưng sống từ bé ở chốn đế kinh. Gần một năm trước, vì bị người đời nghi kỵ là kẻ ăn trộm mà thành kẻ không nhà. Hôm nay ngẫu nhiên mà ta gặp được nàng nơi đây, chẳng biết có phải là một nhân duyên hy hữu để được nàng hạ mắt đoái thương cho kẻ tình si này không ?!

Nói xong Khanh làm bừa, khoác tay lên vai Tố Vân, kéo sát vào người hít lấy hít để mùi thơm từ thân thể người đẹp. Tố Vân đẩy tay cho có lệ, liếc mắt đưa tình mà đáp:

- Coi bề chàng có vẻ một anh đồ nho chỉ biết ngâm thơ, vịnh phú, vào thưa, ra gửi, đâu ngờ chàng cũng là người từng trải thế ư? Nhưng làm như vậy không quá vội vàng mà sai ý nghĩa chữ tri kỷ sao?

Khanh thấy người đẹp có phần dễ dãi, ôm cứng hơn, hôn nhẹ vào má người đẹp mà trả lời:

- Nàng không biết sao "hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, vô duyên đối diện bất tương phùng" huống chi ta đã phải nhịn đói, đội mưa, giầm bùn gần một ngày trời để gặp được nàng hôm nay. Đó không phải là cái duyên tiền định sao?

Tố Vân đẩy Khanh ra xa, làm ra vẻ quan trọng:

- Chàng nói cũng có lý, nhưng thiếp có điều nhờ chàng đây!....

Chẳng để cho Tố Vân nói xong, Khanh mau mắn trả lời:

- Chẳng có gì để ta từ chối cả, vì yêu nàng mà ta làm tất cả, dù phải xuống dưới chín tầng địa ngục. Xin nàng cứ nói, chớ ngại ngần.

Tố Vân ra chiều cảm động với nhiệt tình của Khanh, chậm rãi cho biết. Phụ thân của nàng tên là Biên Viễn Khoa là quan đầu phủ Kiên An. Gia đình Tố Vân thuộc hàng danh giá, khoa bảng, nổi tiếng liêm chính, lấy đức trị dân, được dân địa phương tất mến mộ. Cha mẹ Tố Vân hiếm hoi chỉ sinh được một mình nàng, cho nên rất cưng chiều. Dù là con gái nhưng vẫn cho học đủ nghề thi họa, văn chương, âm nhạc. Bản chất Tố Vân thông minh lại thêm sự dạy bảo của phụ mẫu nên ngành nghề nào Tố Vân cũng suất sắc hơn người. Tuy thế, tạo hóa thường đố kỵ với kẻ đa

https://tieulun.hopto.org

tài, ngay từ khi sinh ra Tố Vân có tật đi cà nhắc vì đôi chân không cân xứng. Ngoài tật ách này, sắc đẹp của Tố Vân được coi là chim sa cá lặn không dễ ai bì. Cha mẹ Tố Vân cũng buồn phiền nhưng khi nhìn dung nhan yểu điệu như tiên, tài năng quán chúng của con gái nên cũng có phần nào an ủi.

Một hôm cha mẹ Tố Vân sai lão Chu Nương cùng với hai vợ chồng người nam bộc tên là Đàm Vụ cùng với Tố Vân về quê ngoại ăn giỗ. Vợ chồng Đàm Vụ thấy Tố Vân mang theo nhiều tiền bạc, động lòng tham, sinh lòng bất nhân. Lập mưu cho độc dược vào thức ăn giết chết Tố Vân và Lão Nương, lấy tài vật, vứt xác hai người xuống sông rồi bỏ trốn đến địa phương khác làm ăn. Cha mẹ Tố Vân lâu không thấy con gái và ba người tùy tùng trở về, cho người đi tìm kiếm nhiều tháng trời không có dấu tích, nghĩ rằng tất cả đã bị cướp giết chết, giấu xác phi tang.

Sau khi chết, linh hồn Tố Vân không siêu thoát được, nghĩ mình chết oan. Dòng họ không có ai làm việc bất nhân, cha mẹ làm nhiều việc phúc đức mà mình lại bị chết thê thảm, không người khói nhang. Tố Vân làm đơn kiện lên thiên đình, xin thẩm xét lại nỗi bất công. Thiên đình đòi Diêm Vương tra hỏi, mới biết trên dương thế có hai người con gái cùng tuổi tác, cùng hình dung y hệt như Tố Vân, chỉ khác nhau một điểm duy nhất là Vân bị tật đi cà nhắc, còn người kia bình thường. Phán Quan đã lầm lẫn, thay vì bắt người con gái lành lặn lại bắt lầm Tố Vân.

Khi biết sự lầm lẫn, Diêm Vương muốn cho Tố Vân trở lại dương thế, nhưng vì thời gian qua đã lâu, thân xác Vân đã thối rữa không thể nhập hồn vào được nữa. Diêm Vương đành nghĩ ra cách cho hồn Vân tái sinh vào xác người con gái lành lặn, còn hồn người con gái lành lặn sẽ phải về diêm cung để đi đầu thai kiếp khác. Nhưng có sự khác biệt đôi chân giữa Vân và cô gái lành lặn nên cũng không được. Diêm Vương biết Vân có tài hội họa, cho Vân tự vẽ chân dung mình rồi tự tạo duyên cơ để gặp được một người đàn ông nào trên trần thế, xem bức truyền thần, tìm ra được khiếm khuyết đôi chân của Vân rồi sửa chữa lại. Lúc đó Vân sẽ hợp cách để tái sinh vào xác người con gái kia để trở lại dương gian.

Riêng Chu Nương đúng là hết số, không có gì để kiện cáo, nhưng vì thương tình cho hoàn cảnh oan ức của Vân, mà xin Diêm Vương được ở lại hầu hạ Vân cho đến khi Vân được tái sinh sẻ đi đầu thai kiếp khác.

Khi vợ chồng Đàm Vụ giết hai người rồi liệng xác xuống sông, xác của Vân và Lão Nương trôi giạt vào một làng nhỏ bên bờ sông. Dân làng thương tình kẻ bạc mệnh, thu nhặt tử thi đem táng ở nghĩa trang của làng. Thổ thần coi nghĩa trang cảm thương tài sắc của Vân cho đến cư ngụ trong cơ dinh sang trọng của một phú hào, người đã chết và đã đi đầu thai từ lâu.

Mong cho mau được tái sinh, Tố Vân sai Lão Nương mở "Tri Kỷ quán" mục đích để dẫn dắt khách qua đường vào quán, coi tranh mong tìm được người tri kỷ, có tài hội họa mà sửa chữa bức tranh để được trở về dương gian. Suốt gần nửa năm, biết bao nhiêu khách qua đường đã đến Tri Kỷ quán, nhưng phần đông là phường phàm phu, tục tử chẳng biết gì về nghệ thuật. Đôi khi cũng gặp kẻ nho gia, nghệ sĩ phong lưu nhưng lại không trong ngành hội hoạ, nên cũng chẳng nhìn ra khuyết tật đôi chân của Vân mà sửa chữa.

Hôm nay, gặp được Khanh, không những nhìn được khiếm khuyết đôi chân mà còn nhìn thấy ánh mắt buồn kín đáo của Vân mà sửa chữa. Vân sung sướng vô ngần, nghĩ rằng giữa mình và Khanh có một duyên kỳ ngộ hơn mức mình mong ước.

Tố Vân kể xong, quì lạy Khanh, chảy nước mắt mà nói rằng:

- Giờ thì chàng đã hiểu tất cả rồi, thiếp chẳng phải là người mà là ma, nhờ chàng mà thiếp được trở lại nhân gian. Thiếp nguyện yêu thương chàng hết mực, xin chàng vì tình duyên của hai ta mà không nỡ chối từ.

Nói xong Vân rưng rức khóc, làm Khanh không cầm nỗi lòng, đưa tay nâng Vân đứng dậy, ôm vào lòng, nhỏ nhẹ mà nói rằng:

- Ta hiểu nỗi khổ sở của nàng rồi, nàng là người hay ma cũng vậy mà thôi, miễn là chúng ta có được niềm hạnh phúc. Ta nguyện sẽ vì nàng mà làm tất cả để thành nghĩa phu thê, xin cho ta biết những gì ta phải làm!

Nghe Khanh nói thế, Vân cảm kích lộ ra mặt:

- Lang quân, xin chàng vì tình của chúng ta mà cố gắng. Ngay sáng mai, thiếp và chàng đã phải chia tay rồi. Thiếp sẽ tái hồi dương gian trong hình hài của cô gái mà thiếp không biết gì về gia đình, nơi chốn, tài năng, phúc phận của cô ta trên dương thế. Còn chàng cũng phải trở về thực trạng, xin chàng làm cho thiếp ba việc sau đây:

Việc thứ nhất, đến phủ Kiến An tìm gặp cha mẹ thiếp, nói rõ tội bất nhân, giết người của vợ chồng Đàm Vụ đòi thường mạng cho thiếp. Hiện vợ chồng kẻ sát nhân đang kinh doanh kỹ viện ở tỉnh Hạ Giang, cách phủ Kiến An khoảng 200 dặm đường về phía bắc. Vợ Đàm Vụ vẫn còn đeo chiếc vòng vàng có khắc tên thiếp là chứng cớ để buộc tội kẻ sát nhân.

Việc thứ hai, xin chàng tìm cách nói khéo với cha mẹ thiếp cải táng mộ của thiếp và Lão Nương đến nghĩa trang của dòng họ để thờ cúng cho tươm tất. Thật ra từ nay thể xác của thiếp nhưng hồn lại là của cô gái mà thiếp sẽ tái sinh. Cũng là kẻ đáng thương, tài sắc vẹn toàn, mệnh yểu mà xây cho cô ta ngôi mồ đẹp đẽ.

Việc thứ ba, sau khi chia tay, chàng trở lại với trần thế, xin chàng hãy mau đi tìm cô gái có hình dung giống như thiếp, đó chính là thiếp tái sinh để chúng ta được tái ngộ, nên nghĩa phu thê. Xin chàng đừng lơ là mà phụ lòng yêu thương của thiếp. Nếu không gặp được nhau hay gặp nhau khi tuổi đã già thì uổng phí xuân xanh. Xin chàng lấy làm trọng mà cố gắng.

Nghe Tố Vân căn dặn xong, Khanh thắc mắc:

https://tieulun.hopto.org

- Hai việc đầu tiên thì ta chắc chắn chẳng có gì khó khăn, xin ái thê đừng lo. Nhưng việc thứ ba, ta có vài điều chưa rõ! Thế gian bao la ta biết đi đâu mà tìm được ái khanh, vậy nàng có thể cho ta biết địa phương, tên họ của cô gái để ta tìm gặp. Khi gặp nhau, nếu ta không nhận biết, xin ái khanh đừng quên nhắc nhở cho ta biết.

Tố Vân lắc đầu:

- Sao chàng ngờ nghệch như thế? Nếu nhân gian khi tái sinh, chuyển kiếp mà còn nhớ được việc tiền kiếp thì dương gian đâu còn sự chết sống nữa! Thiếp cũng không biết cô gái đó ở đâu, gia cảnh ra sao, phần số của cô ta trên dương trần hiện nay ra sao. Khi nhập hồn vào cô ta thiếp sẽ mang theo tất cả thể chất, cá tính của cô ta. Tuy nhiên, với cô gái có sắc đẹp diễm lệ như vậy, có lẽ cô ta là một tiểu thư thuộc gia đình trâm anh, phú quí nào đó, cô ta chắc cũng có tài năng về nghệ thuật như âm nhạc, thi phú, hội họa. Dù cô ta không là nghệ sĩ, nhưng ít ra cô ta cũng tiềm tàng tâm hồn nghệ thuật trong người, nhờ thế khi tái sinh thiếp cũng sở hữu được cái cảm ứng nghệ thuật của cô ta. Thiếp nghĩ rằng những con người có tâm hồn lãng mạn, giàu cảm xúc với nghệ thuật như chàng, như thiếp, như cô gái chắc chắn giữa chúng ta phải có ít nhiều đồng cảm. Nhờ những đồng cảm nghệ sĩ đó chúng ta sẽ có những cảm nhận siêu linh để nhận ra nhau bằng những rung cảm trong tiềm thức.

Nghĩ như vậy, ngay đêm, chàng và thiếp sẽ cùng nhau làm ra một tiêu khúc của riêng chúng ta. Khi gặp cô gái đó chàng thổi lại tiêu khúc, biết đâu thiếp sẽ nhận ra chàng để chúng ta không bị ngỡ ngàng khi tái ngộ! Đó không phải là điểm thích thú, lãng mạn trong tình yêu của chàng và thiếp sao !?

Sau đó hai người cùng nhau để hết tâm sức để làm ra một bản tiêu phổ mô tả mối tình ngẫu hợp kỳ lạ, để lại lòng họ những nhớ thương khi xa nhau, mong chờ kỳ tích để gặp lại nhau!

Ngồi nghe Khanh trình tấu bản tiêu phổ lần cuối trước khi xa nhau, dù đã hiểu trọn âm vận của từng đoản khúc nhưng Vân cũng ràn rụa nước mắt vì cảm động.

Mặt trời đã thoáng hiện phương đông, tiếng hót níu lo của vài con chim tìm mồi trên cành cây báo hiệu bình minh gần đến. Tố Vân buồn bã ôm lấy Khanh vào lòng mà nói:

-Đã đến lúc lang quân và thiếp giã biệt nhau rồi! Vài khắc thời gian nữa thiếp sẽ phải đi tái hồi dương thế! Chẳng biết số phận ra sao, nhưng tình thiếp thế nào chàng đã biết! Một đêm bên chàng tưởng như hạnh phúc thiên thu! Xin chàng nhớ kỹ lời thiếp để chúng ta còn được bên nhau.

Nói xong Vân đưa tận tay Khanh một cái túi khá lớn và một cây sáo mà nói:

- Trong bịch này thiếp để sẵn một số kim hoàn và vài tập ngân phiếu cho chàng để cần khi hữu dụng trên chốn dương gian.

Khanh có ý không muốn nhận, từ chối:

- Tại sao nàng làm thế? Tiền bạc chẳng có nghĩa gì khi ta không có nàng ...

Vân nhấn tận tay Khanh, ngắt lời:

- Nào thiếp có dám coi thường lang quân mà làm như thế đâu! Tiền bạc đó cũng chẳng phải của thiếp, đó là do gia đình phú hào chôn trong nghĩa trang, họ đã đi đầu thai chẳng mang theo được. Chàng cứ cầm lấy tiêu dùng khi cần thiết. Sau này khi đã thuận thông mọi việc, chúng ta dùng vào việc phúc đức không phải là việc tốt ư? Xin chàng đừng ngại!

Nói xong, Vân ôm lấy Khanh mà nói:

- Thôi thiếp đi đây, xin chàng đừng quên lời thề ước mà gắng tìm gặp thiếp.

Nói xong lấy tay đẩy Khanh ngã xuống đất mà chạy đi! Đầu Khanh đập vào chân ghế, hét lên tiếng nhỏ mà tỉnh dậy, thấy mình không phải nằm trong căn nhà cổ sang trọng mà đang nằm trên nền gạch một nhà mồ xây cất rất hoành tráng. Đưa tay sờ lên đầu thấy một nốt u do đập vào thành ngôi mộ, trong không gian hình như mùi thơm của da thịt, quần áo từ cơ thể Vân vẫn còn phảng phất, chưa mất. Bên cạnh chỗ nằm có một bao nhỏ chứa toàn vàng ngọc và xấp ngân phiếu còn dính cuống, ngay chỗ nằm một ống tiêu bằng trúc sáng bóng đè lên tấm giấy hoa tiên ghi bản tiêu phổ kèm theo dòng chữ: "Thiếp mong đợi lang quân từng ngày, xin chàng đừng quên lời thề ước!" nét thảo đúng như nét chữ viết hai câu thơ trên tấm bảng tri kỷ quán.

Khanh đứng dậy tò mò đến trước ngôi mộ hoành tráng mà mình vừa nằm ngủ qua đêm thấy trên tấm bia bằng đá khắc rất rõ tên tuổi, ngày chết người phú hộ. Bên cạnh ngôi mộ này, ngay gần cổng nghĩa trang có hai ngôi mộ đất, cỏ hoang đã phủ xanh. Trước mỗi ngôi mộ có một miếng tre, viết sơ sài. Một miếng viết: "Vô danh phu nhân chi mộ", miếng thứ hai viết: "Vô danh tiểu thư chi mộ", Khanh đoán rằng người trong thôn, tưởng lầm Lão Nương và Tố Vân là hai mẹ con mà viết như vậy.

Thấm thoát đã gần nửa năm trôi qua, hai việc đầu tiên chẳng có gì khó khăn, đã được Khanh hoàn tất dễ dàng. Mộ của Tố Vân và Lão Nương đã được gia đình cải táng đem về nghĩa trang của dòng họ ở phủ Kiến An để tiện việc cúng tế. Vợ chồng tên nam bộc Đàm Vụ với chứng cớ rành rành đã bị đền tội.

Khanh đi khắp mọi nơi, từ thành thị sầm uất, chốn ăn chơi đến vùng thôn dã, nghèo hèn để tìm Vân dưới hình dạng cô gái. Tốn kém cũng nhiều nhưng cũng may nhờ túi vàng bạc, xấp ngân phiếu mà không gặp gì khó khăn. Đến đâu Khanh cũng mang tiêu phổ ra trình tấu, kèm theo họa hình của Tố Vân để hỏi han đủ dạng khách qua đường. Vài lần cũng có những chỉ dẫn, nhưng khi tìm đến lại thất vọng vì sai lầm, có khi vài kẻ muốn xin tiền ăn nhậu mà tìm cách chỉ dẫn vu vơ!

Một hôm, trời đã hơi xế chiều, sau một ngày mệt nhọc du hành, Khanh ngồi nghỉ chân dưới tàng cây cổ

https://tieulun.hopto.org

thụ, gần một ngôi chùa nữ ở một vùng thôn dã. Ngước mắt nhìn vài con chim lạc lõng giữa trời xanh, buồn nhớ đến người đẹp rồi tự hỏi chẳng biết bao giờ mới gặp được nhau. Khanh đem tiêu ra thổi, tiếng tiêu buồn bã của Khanh lan rộng trong không gian tịch mịch của buổi hoàng hôn nơi thôn dã như cảm thán cho nỗi cô đơn, nhớ thương cố nhân mà buồn bã!

Đúng lúc Khanh đang đổ hết nỗi buồn của mình vào tiếng tiêu, một tiểu ni cô từ ngôi chùa nữ Pháp Minh ngay đằng sau chỗ Khanh đang ngồi, cô bé mở cổng bước ra tiến đến gần Khanh cúi đầu lễ phép mà thưa rằng:

- Kính thưa chú, Sư bà của con cho mời chú vào chùa có chút việc!

Khanh ngưng thổi tiêu, nhìn cô tiểu ni với tí ngạc nhiên nhưng cũng theo chân vào trong chùa. Một vị Sư bà phong thái đạo đức hiền từ trong bộ áo màu trắng đục bước ra đón Khanh ngay thềm chánh điện, rồi cùng với Khanh đến ngồi trên tấm chiếu trải trên nền bên góc trái chánh điện, nhỏ nhẹ nói với Khanh:

- Xin thí chủ tha lỗi cho bần ni đã làm đứt quãng cảm hứng âm nhạc của thí chủ.

Chẳng chờ Khanh nói vài lời giao tế, Sư bà nói tiếp:

- Sở dĩ bần ni muốn gặp thí chủ vì có sự lạ lùng liên hệ đến bản tiêu phổ mà thí chủ vừa thổi. Nếu không có gì khó nói, xin thí chủ vui lòng cho bần ni biết tí chút về tiêu khúc đó được không?

Nghe vị ni Sư già nói, Khanh linh cảm có gì khác lạ, mà thưa rằng:

- Đây là tiêu khúc do chính tiểu sinh và một nữ lang hợp sức mà soạn ra, chẳng hay nó có gì khác lạ với Sư bà?

Sư bà nhìn rất kỹ Khanh, thấy dáng dấp phong nhã, chính nhân không phải là kẻ gian trá, ngần ngừ tí chút rồi trả lời:

- Không biết lý do tại sao, một nữ đệ tử của bần ni khi nghe thấy tiếng tiêu của thí chủ như bị kích thích lạ thường, tỏ vẻ dớn dác đến nỗi không thể tụng kinh, gõ mõ được. Bần ni thấy kỳ lạ, dò hỏi, nó cho biết khi nghe thấy tiếng tiêu, có cảm tưởng như quen thuộc với tiêu khúc, có thể đoán biết âm điệu và ký âm của từng đoản khúc mà thí chủ chưa thổi đến. Nếu không có gì khó khăn, xin thí chủ vui lòng nói rõ hơn về tiêu phổ đó cho bần Ni hiểu được không?

Khanh cũng chẳng giấu giếm, kể rõ tất cả những gì đã xảy ra trong lần tao ngộ với Tố Vân vừa qua. Nghe xong vị Sư bà trầm lặng một hồi lâu ra chiều suy nghĩ, buông tiếng thở dài mà nói với Khanh:

- Âu cũng là một tình nghiệp đã có giữa thí chủ và đệ tử của bần ni. Bần Ni cũng xin kể thí chủ nghe những dữ kiện liên quan đến câu chuyện của thí chủ vừa qua.

Sư bà cho biết, hơn 18 năm về trước, gặp lúc loạn lạc, dân tình đói khổ, chết chóc đầy đường. Lúc đó Sư bà còn ở tuổi trung niên, một lần đi hành đạo lên phía bắc. Trên đường Sư bà bắt gặp một đứa bé gái khoảng 2 tuổi, ốm gio xương chỉ còn thoi thóp thở nằm bên cạnh bà mẹ đã chết từ lâu. Thương tình đứa trẻ côi cút, Sư bà đem về chùa nuôi dưỡng sau khi chôn cất người mẹ. Vì không biết gốc gác đứa bé, Sư bà nhận nó làm con nuôi và đặt tên là Hà Thục Quyên, theo họ Hà của mình. Sau đó Sư bà cho đứa bé qui y với pháp hiệu là Diệu Hạnh cho đến ngày nay. Diệu Hạnh càng lớn càng xinh đẹp và rất thông minh, học đạo cũng như hành đạo đều vượt xa các đệ tử khác của Sư bà.

Cách đây khoảng nửa năm, không biết vì sao Diệu Hạnh thình lình bị một trận ốm rất nặng, rồi mê man không còn hơi thở nữa! Sư bà tưởng đã nghĩ đến việc ma chay, nhưng không hiểu sao chỉ vài khắc đồng hồ sau, Diệu Hạnh tự nhiên sống lại, dần dần hồi tỉnh và khỏe mạnh như thường. Sau lần ốm chết đó, bản chất của Diệu Hạnh chẳng có gì thay đổi, việc tu đạo vẫn như bình thường, nhưng khả năng về âm thanh có phần sắc bén hơn, phân biệt rất chính xác âm độ của từng tiếng chim hót. Khi gõ mõ cũng tạo được nhịp điệu, âm vang rất hòa hợp với tiếng tụng kinh làm cho người nghe có cảm tưởng tâm hồn như được lâng lâng, thanh thản. Bất thình lình hôm nay, khi nghe tiếng tiêu của Khanh, Diệu Hạnh không thể nào tập trung được, tâm hồn cô ta bị xáo động. Sư bà thấy kỳ lạ hỏi han và hiểu nguyên do bởi tiếng tiêu mới sai tiểu ni cô ra mời Khanh để biết nguyên nhân.

Kể cho Khanh nghe xong, Sư bà sai cô tiểu ni gọi Diệu Hạnh ra. Khanh thẩn thờ khi nhìn thấy Diệu Hạnh, mặc dù trong bộ áo nữ tu màu xám tro đơn giản nhưng cũng không giấu được nét đẹp kinh hồn của một nữ lang. Hình dung giống y hệt Tố Vân từ khóe mắt hiền hậu, đến đôi môi mọng đỏ trên khuôn mặt trắng hình trái xoan... Diệu Hạnh cũng nhìn Khanh trong vẻ ngơ ngác như tìm thấy nét quen biết nào đó trong ký ức!

Sư bà im lặng quan sát sắc diện khác thường của người nữ đệ tử và người khách thổi tiêu. Bà đã cảm nhận được câu chuyện của Khanh là sự thật, sự thật liên quan đến nghiệp duyên của người đệ tử của mình! Sư bà điềm đạm hỏi nhỏ Diệu Hạnh:

- Con có nhận ra thí chủ này không? Người quen của con đó!

Diệu Hạnh hơi chau mày ra vẻ không chắc mà trả lời:

- Thưa Thầy, con cảm thấy ngờ ngợ như đã quen biết thí chủ này ở đâu đó thì phải, nhưng điều này hoàn toàn không thể có được vì ngoài việc tu đạo ở chùa, con chưa bao giờ du hành đâu xa hay quen biết ai mà Thầy không biết.

Nghe Diệu Hạnh nói, Sư bà ngẫm nghĩ tí chút rồi ra dấu cho Diệu Hạnh ngồi xuống bên cạnh:

- Ta tin con, nhưng tất cả không thoát ra khỏi chữ duyên được. Ta vừa nghe thí chủ đây nói về chữ duyên đó, liên hệ đến chữ nghiệp của đời con.

https://tieulun.hopto.org

Nói xong Sư bà lần lượt kể tất cả những gì mà Khanh vừa kể cho bà ta nghe. Sau đó bà kết luận:

- Diệu Hạnh con, từ nay con sẽ trở về với cái tên gọi của trần thế Hà Thục Quyên mà ta đã đặt cho con hơn 18 năm về trước. Cũng từ hôm nay con phải trở về đường đời cùng thí chủ đây để cho trọn chữ duyên tình mà cái nghiệp của đời con đã xếp đặt.

Nghe sư phụ nói thế, Diệu Hạnh khóc mà thưa rằng:

- Thưa Sư phụ hãy nghĩ lại cho con, đã hơn 18 năm qua với sự chỉ dạy của Sư phụ trong đường tu đạo, con đã tìm thấy niềm vui trong Phật pháp. Thêm vào đó chính sự sống của con cũng do Sự phụ mà có được. Con không muốn rời xa Sư phụ, làm dang dở con đường mà con từng tâm niệm nó đã được thành hình từ những kỳ duyên may mắn trong đời con...

Sư bà nở nụ cười hòa ái, ngắt lời:

- Diệu Hạnh, con là người đệ tử thông minh nhất mà ta đã dạy dỗ, thương yêu. Con lại là đứa con nuôi mà ta dưỡng dục từ ngày con còn ẵm bế. Ta mãi mãi là người mẹ nuôi yêu quí con, Phật cũng mãi mãi mở cửa nhận con là Phật tử, nhưng từ nay chỉ đổi thay hình thức mà thôi. Phật duyên của con với Phật pháp, nhân duyên giữa con và ta trong đường tu đạo đã được biến đổi sang một cái duyên khác, đưa con trở lại với cuộc sống bình thường của nhân gian. Con không thể miễn cưỡng mà đi ngược lại được vì nó là cái duyên tiền nghiệp của con.

Dừng lại tí chút, Sư bà nói tiếp:

- Con hãy nghe ta mà chấp nhận, bất cứ lúc nào con cũng có thể đến đây thăm viếng chùa như là một Phật tử, thăm viếng ta như đứa con mà ta yêu thương.

⁂

Không lâu sau đó người ta thấy một cặp vợ chồng trẻ đem bán túi vàng bạc cùng với xấp ngân phiếu lấy tiền giúp trùng tu chùa Pháp Minh. Xây dựng cho chùa mấy dẫy nhà dưỡng tế để nuôi dưỡng trẻ mồ côi, người già đơn độc không nơi nương tựa. Ngoài ra còn mua nhiều ruộng vườn từ những người dân chung quanh tặng cho chùa để làm cơ sở sinh lợi dành cho việc điều hành cứu tế.

Ở phủ Kiến An, vị quan đầu phủ họ Biên vui mừng tìm được một cặp vợ chồng làm dưỡng tử để nương tựa khi về già. Đặc biệt người vợ có hình dung giống y hệt cô con gái vắn số của họ Biên xưa kia, chỉ khác là người con gái nuôi này không đi cà nhắc và cặp mắt rất hoan lạc không buồn như cô gái vắn số ngày xưa■

(Suisse)

Ba nấm mồ ... oan (*)

(Tánh Linh Trường Hận)

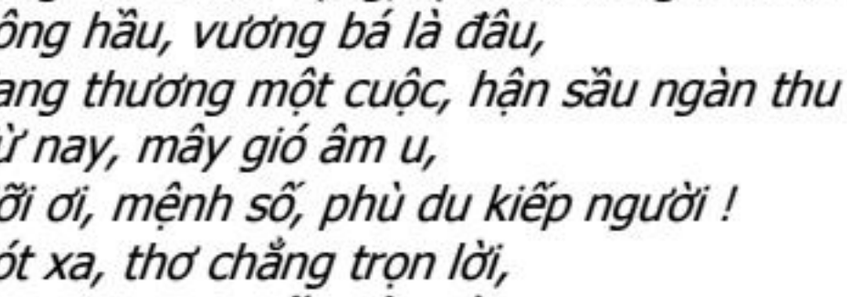

Xót thương ba nấm mồ oan,
Hỡi người lữ khách bên đàng có hay ?
Quyền cao chức trọng ai tày,
Lỡ lầm một bước, gió mây tan rồi !
Nỗi niềm đến thế thì thôi,
Xót người nằm đó, than ôi, thăng trầm.
Sự tình ngày nghĩ càng thâm,
Càng cao danh vọng, lạc lầm càng... sâu !
Công hầu, vương bá là đâu,
Tang thương một cuộc, hận sầu ngàn thu !
Từ nay, mây gió âm u,
Hỡi ơi, mệnh số, phù du kiếp người !
Xót xa, thơ chẳng trọn lời,
Thương ai lạc lối, nửa vời long đong !
Bỗng dưng, một phút, thành không,
Tan tành cơ nghiệp, mệnh vong hãi hùng !
Từ đây, chín cõi, muôn trùng,
Oan hồn lưu lạc, mịt mùng về đâu ?
Cảm Người, thơ viết đôi câu,
Xót xa bút mực, đớn đau từng dòng !
Phải chăng mệnh số long đong,
Thuyền chìm sóng thét giữa vòng oan gia ?
Thương Người, thơ hận xót xa,
Cảm Người, nghe cả cỏ hoa ngậm ngùi !
Gió mưa đẫm lệ đất trời,
Hỡi ơi, oan nghiệt, biết đời nào khuây
Tánh Linh huyết hận đắng cay,
Mồ oan ba nấm, ai hay chăng là ?
Từ nay gió táp mưa sa,
Nắng sương khuya sớm, cỏ hoa lạc loài
Còn ai dừng bước quan hoài,
Còn ai chua xót, ngắn dài vì ai ?

(Nhớ Thu Quê Mẹ 1-2/11/1963)
Paris, đầu thu 2007
Hồ Trọng Khôi
(Nam Thiên Hàn Sĩ)

(*) *„Nghĩa tử là nghĩa tận". Cái chết nào cũng đáng thương. Lỗi lầm nào cũng do Số Mệnh cho nên phải được thứ tha*". (Lời dạy của tiền nhân).

https://tieulun.hopto.org

Nhân quả mang mang

Làng Đông Xuân, quận Nam Đường có Hàn Sinh vốn dòng nho gia tử đệ, chẳng may gia thế mấy đời suy sụp. Sinh nổi tiếng hay chữ trong vùng nhưng vận số long đong, thi hỏng luôn mấy khóa nên mộng khoa bảng cũng nhụt dần. Cha mẹ lần lượt qua đời để chàng lại một mình côi cút. Sinh càng thêm lạnh nhạt với đường công danh, cam phận thanh bần. Chàng vốn người có đức độ, sĩ khí thanh cao, tánh tình nho nhã. Nhiều gia đình hào phú muốn gả con gái cho và giúp chàng phương tiện để tiếp tục việc nấu sử sôi kinh. Nhưng Sinh một mực từ chối, không muốn mắc vào vòng thê tử thường tình mà chỉ muốn được tự do thanh thản với cỏ cây trời nước, mặc tình ngâm thơ vịnh nguyệt làm bạn với gió trăng. Lúc nhỏ, chàng thường hay lén cha đến nô đùa với những thằng bé con nhà chài lưới dọc theo con sông lớn là sông Dụng, mặc tình vùng vẫy trong làn sóng nước, từng quen với cuộc sống hạ bạc, bãi gió cồn trăng.

Chàng gom hết gia sản đạm bạc của cha để lại, cất một gian nhà lá cạnh bờ sông lớn ngày đêm sóng vỗ nhấp nhô sau hàng thủy liễu thật là thơ mộng. Để sống qua ngày, Sinh nhận làm thầy học cho một vài đứa trẻ con nhà giàu có trong vùng. Khi rảnh rỗi chàng thả một miệng lưới hay dăm ba đường câu để kiếm vài ba con cá béo tươi, thay đổi món ăn, tương chao rau đậu qua ngày. Vốn là một kẻ hàn sĩ có tài năng thi phú, chẳng qua không nhằm thời nên chàng được vị Sư trụ trì ngôi cổ tự trong làng đem lòng quí mến. Sinh thường hay lân la đến chùa để hầu chuyện với vị lão Sư, bàn chuyện thi văn, đôi khi được nhà Sư đem giáo lý của Đức Phật giảng giải cho chàng nghe. Dần dà Sinh cảm thấy thích thú nên thường hay mượn vài quyển kinh của nhà chùa đem về nhà đọc. Chàng say mê nghiền ngẫm các kinh điển của nhà Phật, chỗ nào không hiểu thì xin vị Lão Tăng chỉ dạy cho. Tình bạn vong niên rất là tương đắc nhưng lúc nào chàng cũng một lòng kính trọng như đối với một bậc chân sư.

Một hôm cảm thấy thèm một nồi cháo cá ngon lành, chàng xuống bến sông lặn xuống nước giở lưới, mong được vài con cá béo tươi. Bỗng chàng ngạc nhiên nhìn thấy bóng dáng một thanh niên trẻ đang lặn hụp trong làn sóng nước để đuổi một bầy cá lớn vào lưới cho chàng. Cảm thấy lạ kỳ vì chàng chưa hề gặp người thanh niên trẻ nầy trong làng, Sinh vội xách lọp cá lên bờ ngồi thở. Chẳng mấy chốc người thanh niên trẻ cũng đến ngồi bên, vui vẻ bảo Sinh:

- Tiểu đệ con nhà dân giả, thuộc hàng hậu học, nhà cũng ở gần đây không xa lắm. Nhân thấy huynh là người hàn sĩ có đức độ, nên muốn được kết bạn thi văn, mong huynh không cho là kẻ dốt nát mà chấp nhận cho.

Sinh vốn tánh hào phóng, không câu nệ tiểu tiết nên vui vẻ bảo:

- Ngu huynh ở đây một mình cũng buồn. Có được người bạn trẻ ưa chuộng văn chương để bàn chuyện trời nước gió trăng với nhau cũng là đều sảng khoái. Ngu huynh lớn tuổi hơn vậy nhận em làm tiểu đệ nhé?

Ngày tháng trôi mau, đôi huynh đệ kết nghĩa càng thêm tương đắc, cơm canh đạm bạc qua ngày, thanh thản với cỏ cây, quạt gió đèn trăng, sông đàn nước chảy. Những đêm trăng sáng vắng vặc cả vùng sông lớn, chàng thường cùng người nghĩa đệ ngồi uống trà xanh, đàm luận việc thi phú thật là nhàn hạ. Đôi khi cao hứng lại ngâm vài vần thơ hoặc người thiếu niên thổi vài bản sáo trúc. Tiếng ngâm sang sảng ấm cúng trong gian nhà lá hòa lẫn với tiếng sáo mơ hồ réo rắc mang mang, thật là tiêu dao phong sái quên hết tất cả các việc phiền toái của thế gian trần tục. Đã nhiều lần Sinh muốn dắt người nghĩa đệ đến chùa để giới thiệu với vị Sư già đồng thời hưởng chút hương thiền, thanh nhàn thoát tục của chốn Không Môn. Nhưng lần nào người em kết nghĩa cũng thoái thác bảo là không tiện nên Sinh đành chiều ý. Thỉnh thoảng lại đem những thuyết nhà Phật như Vô Thường hay Nhân Duyên Nghiệp Quả nói cho em nghe, thanh niên cảm thấy thích thú vô cùng. Tình huynh đệ càng thêm khắn khít như ruột thịt. Cuộc sống êm đềm thanh thản tưởng chẳng bao giờ xa nhau. Cho đến một hôm, bỗng nhiên người nghĩa đệ ngần ngừ dường như muốn nói với Sinh điều gì. Chàng ngạc nhiên hỏi:

- Tiểu đệ có tâm sự gì muốn nói với anh chăng?

Người em ngập ngừng rồi đáp:

- Bấy lâu nay, tiểu đệ không dám nói cho đại huynh biết vì sợ mất đi người anh kết nghĩa thân tình. Nay thì không giấu được nữa. Thật ra ngu đệ vốn là một con ma nước, cô đơn lạnh lẽo trên bờ sông hoang vắng vì ngày trước đã chết đuối tại khúc sông nầy. Vì vậy mà tiểu đệ đâu dám bước đến cửa chùa là chốn trang nghiêm của nhà Phật, luôn luôn có Hộ Pháp Thần Kỳ gác cửa. Nay thì kiếp số đã mãn. Mai nầy, vào khoảng giữa trưa sẽ có người đến thay thế cho tiểu đệ tại khúc sông trước mặt mà huynh nhìn thấy đó. Sinh bồi hồi cảm khái cầm lấy tay người nghĩa đệ, không biết phải nói làm sao. Trầm ngâm trong giây lát chàng chợt hỏi:

https://tieulun.hopto.org

- Có thể gặp lại tiểu đệ về sau chăng ?

Người em ngập ngừng:

- Tiểu đệ chưa biết được vì còn phải thác sinh vào một kiếp sống mới. Nhưng em và đại huynh vốn có duyên phần với nhau, thế nào em cũng tìm cách gặp lại anh mà!

Xong bịn rịn từ giã ra đi. Sinh không cầm được giọt lệ, từ nay vắng bóng người em kết nghĩa thân thương. Sáng hôm sau, tâm hồn vẫn còn dao động nên chàng đi nấu một bình trà để uống cho khuây khỏa nỗi lòng. Nhưng nay còn đâu người nghĩa đệ ngồi đối ẩm với chàng, nỗi lòng càng thêm ray rứt.

Thời gian lặng lẽ trôi, cũng gần đến ngọ. Ánh mặt trời chói chang gay gắt trên dòng sông vắng lặng đang lững lờ chảy xuôi. Chàng tò mò nhìn về phía khúc sông trước mặt. Tiếng chim nước kêu buồn từ phía xa xa vẳng lại, tiếng sóng nước nhấp nhô, tuyệt không có một dấu hiệu lạ nào. Bỗng từ trên sàn nhà, chàng cũng kịp nhìn thấy bóng dáng ông lão mù và thằng bé con, thường hay lang thang đi đánh đàn dạo để kiếm ăn quanh các bến sông. Đến cái bãi vắng bỗng nhiên thằng bé dừng lại nói gì với ông lão rồi cởi phăng chiếc quần cụt, chạy nhanh xuống bãi lao mình vào dòng nước mát lạnh. Sinh bàng hoàng như người tỉnh mộng, chợt hiểu thằng bé chính là người thay thế cho đứa em kết nghĩa. Chàng muốn la to lên ngăn cản không cho nó tắm, nhưng lại sợ làm mất cơ hội của em đi thì thật là không phải với em chàng, chẳng lẽ phải chịu cảnh cô đơn lạnh lẽo bên bờ sông hoang vắng nầy mãi sao! Tuy nhiên, thấy người mắc nạn mà không cứu là trái với lòng từ bi của nhà Phật, Sinh như người chợt tỉnh, cầm lòng không được, nên cất tiếng la to:

- Ớ... Ớ... Đừng tắm... Đừng tắm...

Tiếng chàng nghèn nghẹn trong cổ, trong khi thằng bé vẫn vẫy vùng thích thú trong dòng nước mát lạnh. Dòng nước đang ồ ạt chảy xuôi, bỗng nhiên nổi sóng lạ kỳ, bọt nước tung lên trắng xóa, úp chụp lấy thằng bé. Sinh càng hoảng hốt la ú ớ, không biết phải làm thế nào! Đã trễ quá rồi, âu cũng là mạng số, chàng ngậm ngùi thở dài. Phút sau dòng sông lại trở nên êm đềm phẳng lặng, nước vẫn chảy xuôi. Sinh bỗng kinh ngạc mừng rỡ vì vừa kịp nhìn thấy thằng bé đang lội khó nhọc vào bờ. Chàng bồi hồi cảm động không biết phải giải thích làm sao nữa ?

Hôm sau, Sinh buồn bã ngồi uống trà một mình, chợt thấy người em kết nghĩa lững thững đi đến. Chàng quá mừng rỡ nắm lấy tay em, chưa kịp nói gì thì người nghĩa đệ đã tươi cười bảo:

- Thôi! Em không đi đầu thai nữa và quyết định ở lại, chịu cảnh lạnh lẽo làm một con ma nước để bầu bạn với đại huynh. Mong anh đừng cho là dị loại mà gạt bỏ em đi. Hôm qua, khi nghe tiếng anh kêu, em như chợt tỉnh thấy mình sắp làm một nghiệp ác. Chợt nhớ đến thuyết Nhân Quả của nhà Phật mà đã có lần anh giảng cho nghe nên em kịp dừng lại.

Ngừng lại một phút để nhìn người nghĩa huynh, rồi tiếp:

- Dù có được tái sinh nhưng nghiệp ác cứ chồng chất mãi mãi thì biết đến lúc nào em mới chấm dứt được?

Sinh mừng rỡ bảo người nghĩa đệ:

- Ngu huynh thật có lỗi với em, nhưng cũng mừng thấy em đã giác ngộ. Tái sinh là điều đáng mừng nhưng nếu phải giết đi một mạng người để thế mạng cho mình thì đâu phải là việc thiện? Người có lòng từ bi sao nỡ làm vậy? Huống chi, nếu thằng bé ấy chết thì ông lão mù lòa kia sẽ khổ sở vì mất đi đứa con nuôi nhờ cậy và biết ông ta có thể kéo nổi mạng sống được chăng? Vậy là em lại vô tình làm hại thêm một mạng người nữa.

Ngừng lại một chút Sinh tiếp:

- Ngu huynh chẳng những không xem em là dị loại mà lại còn hãnh diện đã kết nghĩa với một người em có đức độ nhân từ, sớm biết giác ngộ.

Người nghĩa đệ cười vui vẻ:

- Em không hối tiếc đâu, chỉ mong đừng mắc tội với Long Vương mà thôi! Chắc ngu đệ sẽ không còn có cơ hội tốt nữa nhưng lại được tiếp tục bầu bạn với anh, hưởng thú thanh nhàn chẳng là điều thích thú sao?

Cả hai nhìn nhau cười ròn rã. Dòng đời tiếp tục trôi qua. Tiếng cười đùa lại vang lên trong căn nhà lá của Sinh. Cho đến một hôm, bỗng nhiên người nghĩa đệ lại rầu rĩ bảo chàng:

- Lần nầy thì em phải đi đầu thai thật rồi, không còn trốn tránh được nữa. Thượng Đế xét em đã trả xong nghiệp quả lại còn biết giữ lòng nhân không dám phạm vào nghiệp ác nên cho đệ đi đầu thai vào một gia đình giàu có trong vùng. Nếu đại huynh nghe có gia đình nào sinh được đứa bé trai có cái bớt son trên ngực về phía trái, đó chính là đệ vậy.

Ngừng lại một lát để nhìn người nghĩa huynh, chàng trai trẻ ngậm ngùi tiếp:

- Tuy nhiên, trong tiền kiếp chắc tiểu đệ đã gây nhiều Nhân xấu. Mong anh vì em mà tìm đến để giáo hóa và thuyết giảng các kinh điển của nhà Phật cho em nghe, có vậy mới mong thoát khỏi cảnh trầm luân trần tục.

Sinh khẳng khái nhận lời, bịn rịn từ giã chia tay.

Thời gian sau, ngẫu nhiên trong vùng có nhà phú hộ hiếm muộn thường hay cầu tự ở các am miếu chùa chiền, nay lại vừa sinh được đứa con trai bụ bẫm. Phú ông làm lễ tạ ơn trời đất, khoản đãi họ hàng rất trọng thể. Sinh cũng được mời tham dự. Chàng tò mò dò hỏi thăm gia chủ, phải chăng thằng bé có cái bớt son lớn trên ngực bên trái. Cả nhà đều ngạc nhiên, quả thật có việc ấy, nhưng làm sao Sinh lại biết được? Chàng chỉ đáp ậm ừ là Nhân Duyên cũ từ kiếp trước.

https://tieulun.hopto.org

Phú ông kinh ngạc, càng thêm quí mến chàng nên dần dà Sinh trở thành người thân của gia đình. Chàng thường hay đến nhà để vui đùa với chú bé.

Thời gian qua, thằng bé lớn dần, thật thông minh đĩnh ngộ. Gia đình càng thêm nuông chiều và khẩn khoảng rước Sinh làm thầy học cho nó. Chàng vui vẻ nhận lời, tình sư đệ càng thêm khắn khít. Nhớ lại lời hứa ngày xưa, chàng thường hay dắt chú nhỏ đến ngôi cổ tự trong làng để lạy Phật nghe kinh và làm công quả cho nhà chùa. Khi có dịp chàng lại đem một ít kinh điển để giảng dạy cho đứa nhỏ nghe nhất là thuyết Nhân Duyên Nghiệp Quả. Thằng bé chăm chỉ ngồi nghe và có lần bảo chàng là dường như nó đã có nghe qua rồi một cách mơ hồ nhưng không rõ từ lúc nào? Đôi khi Sinh đưa thằng bé về nhà chàng chơi. Cậu bé đi khắp gian phòng, tò mò sờ từ vật nầy đến vật khác như là từng quen thuộc, nhất là cứ mải mân mê thanh sáo trúc mà ngày xưa người nghĩa đệ đã từng thổi cho chàng nghe những âm điệu réo rắc huyền ảo mang mang. Thằng bé dường như rất thích không muốn rời ra nữa. Tuy được nuôi nấng đầy đủ trong một gia đình giàu có, nhưng đứa trẻ vẫn ốm o thường hay bệnh hoạn, e không được thọ lắm. Cha thường mời các lang y nổi tiếng chữa trị cho nhưng vẫn không hết được. Một hôm có vị hành cước tăng khất thực trước cổng nhà. Sinh và chú nhỏ mang nước và xôi nếp ra kính dâng cho vị Lão Tăng. Nhà Sư hiền từ nhìn chú bé hồi lâu rồi chép miệng:

- A Di Đà Phật. Thật là đáng tiếc!

Sinh xá dài vị Lão Sư, kính cẩn van nài:

- Đại Sư, xin mở lòng từ bi hỉ xả chỉ dạy cho tiểu sinh được nhờ.

Vị Lão Tăng trầm ngâm đáp:

- A Di Đà Phật. Chẳng qua cũng chỉ là Nghiệp Quả thôi. Chú bé có số yểu mạng, e không còn bao lâu nữa.

Sinh càng hoảng hốt, cầu khẩn nhà Sư xin cứu mạng cho em. Vị Sư già chậm rãi đáp:

- A Di Đà Phật. Đó cũng là số mạng. Bần tăng cũng không có cách gì thay đổi được. Nhưng nếu đem gởi vào cửa Phật thì may ra có thể kéo dài mạng sống thêm được ba năm nữa.

Nói xong nhà Sư cất bước ra đi.

Sinh đem chuyện thuật lại cho Phú ông nghe và khẩn khoảng xin cho chú bé vào thọ giới Sa Di với vị Hòa Thượng trụ trì ngôi cổ tự trong làng. Quả nhiên đúng như lời vị Lão Tăng nói, ba năm sau chú tiểu Sa Di bỗng biến mất. Sinh như mất đi một lần nữa người em ruột thịt. Phải gần năm sau, chàng mới tạm quên đi nỗi buồn chia cách.

Một hôm Sinh đang nằm ngủ, mơ thấy người em kết nghĩa đến bảo chàng:

- Từ nay anh em mình lại được sum hợp. Em chờ đại huynh đã hơn năm rồi để cùng đi đầu thai, nối lại tình huynh đệ năm xưa thêm một kiếp nữa cho thỏa lòng mong ước.

Vài ngày sau thì Sinh mất.

Tương truyền năm ấy, vào đời vua Thế Tông nhà Lê, niên hiệu Quang Hưng thứ 18 (1), một cây Hoàng Lan cao lớn xanh tươi trong vườn Tỉnh Thân Viên của quan Đại Thần, Lan Quận Công, trồng đã hơn mười năm mà vẫn chưa trổ bông. Bỗng nhiên năm đó lần đầu tiên, cây trổ nhiều chùm hoa xanh mướt thật đẹp. Quận Công cho là điềm lành. Vài tháng sau bà Nhị Phu Nhân lâm bồn sanh đôi được hai con trai khôi ngô tuấn tú. Đứa nhỏ hơn có điểm đặc biệt là mang một bớt son đỏ trên ngực. Lớn lên, hai vị công tử đều tỏ ra thông minh đĩnh ngộ, ít khi nào chịu rời xa nhau. Cả hai đều có thiên khiếu về văn chương thi phú nên càng được Quận Công trân quí, mong sao nối bước ông cha đoạt lấy bảng vàng làm rạng rỡ tông môn. Chỉ có điều lạ là vị công tử mang bớt son đỏ lúc nào cũng chiều người anh song sinh, luôn luôn cung kính lễ độ như đối với một bậc huynh trưởng.

• Hà Ngọc Bích

Pháp, tháng 8.2007

Chú thích

(1) Tài liệu, địa danh trong Tang Thương Ngẫu Lục của Phạm Đình Hổ– Nguyễn Án

Giọt sắc không

Lề đường căng tấm ny-lông
Ta ngồi bán giọt sắc không cho đời
Ngày buồn nghe lá me rơi
Làm như Trang Tử gõ nồi mà ca
Thật, hư ta lại hỏi ta
Bắp rang cũng đắng như cà-phê rang?
Miễn sao nuốt được ưu phiền
Là ta moi được túi tiền bạn ta
Còn hơn gạt cả sơn hà
Trong cơn mê sảng: nước ta anh hùng
Tiến lên chủ nghĩa đại đồng
Mà sao cái khố cũng không thấy còn?
Bạn ơi, uống giọt đen ngòm
Băn khoăn bắp thối, cứt chồn làm chi!

• Dương Kiền
(Mùa Gặt Giữa Hư Vô)

https://tieulun.hopto.org

Tiếng chim giải hận

• Tản Văn của Hoàng Ngọc Liên

Thường Sinh bước xuống chuyến đò ngang trên dòng Vân Hồ, khúc sông nối tiếp hai bờ một con đường dài thăm thẳm. Là một người vốn ưa cuộc sống tự do, không phải ràng buộc, Sinh không dẫn theo tiểu đồng tháp tùng vào kinh đô ứng thí, như phần đông các bạn đồng môn khác. Giang sơn của Sinh vỏn vẹn là một tay nải chứa chiếc lều vải, vài bộ quần áo, ít vật dụng cần thiết và hai cuốn sách. Đeo chiếc tay nải trên một bờ vai, Sinh là khách bộ hành đường dài, trong dòng người lũ lượt tiến Kinh.

Đò cập bến, trước mắt Sinh là một quán lá bày biện sơ sài. Vuông vải trắng, mang chữ "trà" được treo đong đưa trên chiếc mấu của một cây phướn, đã ngả màu cháo lòng. Quán trống, chung quanh không có phên che, là khung cảnh quen thuộc thường hiện ra sau mỗi chặng đường, nơi khách bộ hành nghỉ chân để giải khát.

Sinh ngồi vào chiếc bàn chưa có khách còn sót lại, kêu một bình trà. Một làn gió mát thoảng qua khiến Sinh cảm thấy dễ chịu. Nhìn ra phía ngoài, Sinh chợt thấy một cụ già đang chậm chạp đi tới. Một tay đưa lên vai cầm lấy đầu tay nải đeo trên lưng, một tay chống gậy, cụ già có dáng điệu mệt nhọc lần bước đến chỗ Sinh ngồi. Ý hẳn nhận thấy chỉ còn một bàn này là có chỗ trống, ông cụ đặt chiếc tay nải màu vàng xuống góc bàn, để cây gậy dựa vào thành ghế rồi ngồi xuống.

Sinh đứng lên thi lễ:

- Kính chào lão trượng.

Ông cụ nhìn Sinh, sẽ gật đầu.

Sinh rót trà ra ly, hai tay cung kính:

- Trà còn nóng, tiểu sinh kính mời lão trượng.

Ông cụ lại gật đầu, đỡ chén trà, thủy chung cụ vẫn chưa lên tiếng.

Hình như cảm thấy ông cụ không muốn tiếp chuyện mình, Sinh không nói gì thêm. Nhìn qua con đường trước mặt, Sinh lim dim cặp mắt và cảm thấy cái nắng gắt của trưa hè có phần dịu lại. Mải mê những ý nghĩ mông lung tản mạn, lúc Sinh mở mắt ra thì không thấy ông cụ đâu nữa. Dĩ nhiên ông cụ đã lên đường. Cây gậy của ông cụ dựng bên thành ghế biến theo, nhưng Sinh vừa nhận ra chiếc tay nải màu vàng vẫn còn ở chỗ cũ. Biết ngay là ông cụ để quên, Sinh vội vàng kêu chủ quán nhận tiền trà, rồi một tay quàng chiếc tay nải của mình, một tay quàng chiếc của ông cụ lên vai, Sinh vội vã bước ra khỏi quán. Khi đến con đường thẳng góc trước mặt, Sinh không biết ông cụ đi về phía nào. Ngần ngừ một lát, Sinh cho là lúc nãy, có thể là ông cụ từ con đường phía trên đi xuống. Bởi vì chuyến đò Sinh vừa qua, không có ông cụ. Thời gian Sinh ngồi trong quán không đủ để chuyến kế tiếp cập bến. Như vậy muốn tìm được ông cụ, Sinh phải đi trở lại con đường vừa đi qua. Nên Sinh men xuống bờ sông, cũng may mà Sinh không phải chờ lâu, con đò ngang lại sắp cập bến.

Qua bờ bên kia, Sinh cứ theo đường cũ rảo bước. Tới quán lá đã từng nghỉ chân thì bóng chiều đã ngả, sinh hy vọng gặp lại ông cụ. Quả nhiên, vừa bước vào quán, Sinh đã thấy cụ đang ngồi trầm ngâm trước một chung trà. Sinh mừng rỡ đặt chiếc tay nải màu vàng trên bàn:

- Lão trượng, xin lão trượng nhận lại chiếc tay nải để quên bên kia sông.

Ông cụ ngước nhìn Sinh, gật gù:

- Phải rồi, lão thật lơ đãng quá, cảm ơn huynh đài.

Sinh kéo ghế ngồi đối diện với ông cụ. Bây giờ Sinh mới nhận ra khuôn mặt hồng hào, phúc hậu của ông cụ, với cặp mắt sáng quắc và chòm râu dài trắng như tuyết. Ông cụ mở tay nải, lấy ra một đĩnh bạc trao cho Sinh:

- Lão biếu huynh đài chút lộ phí lai kinh. Nhìn dáng dấp huynh đài, lão đoán chừng huynh đài sắp đại đăng khoa.

Sinh chắp tay trước ngực:

- Đa tạ lão trượng có lòng, thiệt tình tiểu sinh không dám thọ ân vì đã có đủ lộ phí khứ hồi. Xin lão trượng vui lòng giữ lại cho. Tiểu sinh thật tình, mong lão trượng lượng thứ.

Cụ già cười ha hả và không câu nệ bỏ đĩnh bạc vào tay nải màu vàng. Lão chăm chú nhìn Sinh:

- Huynh đài thi ân bất cầu báo, lại có thái độ tôn trọng người nhiều tuổi, lão hủ này rất hoan nghênh.

Nói đến đây, chợt lão kêu lên:

- Đáng tiếc, thật uổng quá!

Sinh cung kính:

- Có điều gì, xin lão trượng vui lòng chỉ giáo cho.

Ông già ân cần:

- Chúng ta bèo nước gặp nhau, thật là ba sinh hữu hạnh. Để tạ lại tấm lòng của huynh đài, lão mạo muội có vài lời, mong được huynh đài quan tâm.

Sinh cúi đầu:

- Tiểu sinh cung kính nghe lời dạy của lão trượng.

- Lão nhận thấy gương mặt huynh đài có bao bọc một màn ám khí. Lão e tiền đồ của huynh đài sẽ gặp sự bất trắc, có nguy cơ quan hệ đến tính mạng. Vậy lão có 2 điều khuyên, huynh đài nên ghi nhớ. Một là cần hết sức thận trọng trong việc giao dịch với người khác phái. Hai là khi không còn cách nào khác, mới nên chọn thủy trình.

Sinh lại chắp 2 tay trước ngực:

- Đa tạ lão trượng chỉ dạy, tiểu sinh sẽ hết sức ghi nhớ.

https://tieulun.hopto.org

Nói xong, Sinh đứng lên:

- Tiểu sinh phải lên đường, xin tạm biệt lão trượng, mong sẽ có ngày tái ngộ.

Cụ già giơ tay:

- Lão cảm ơn huynh đài đem trả lại chiếc tay nải. Chúc huynh đài thượng lộ bình an!

⁂

Ngày kia, Sinh đặt chân đến Liên Đình thuộc khu vực Lãng Hồ. Đó là một chiếc hồ khá rộng mà chiều dài lại ngoài tầm mắt, chung quanh hồ trồng toàn liễu. Mấy ngọn Ngọc, Vân, Phong Sơn bao bọc ba mặt hồ, phía còn lại chính là con đường mà Sinh vừa trải qua, dẫn đến bờ phía tây của hồ. Liên Đình được cất trên địa thế cao. Đứng trong đình, du khách có thể nhìn bao quát cả mặt hồ rộng mênh mông, có khá nhiều con thuyền lớn nhỏ với những chiếc buồm nhiều màu sắc căng gió. Thốt nhiên Sinh nghe một giọng nói ồm ồm cất lên:

- Quý khách tạm dừng chân tại Liên Đình, kẻ hèn này xin có đôi lời giới thiệu vài nét về cảnh vật chung quanh, gọi là lời chào mừng của dân chúng sở tại.

Một đại hán có chòm râu ngắn và một gương mặt hồng hào, từ bao giờ đã đứng giữa đình. Y chỉ tay ra phía hồ:

- Kính mời quý liệt vị phóng tầm mắt qua phía bên tả, ngọn Ngọc Sơn có ngôi chùa Liên Hoa Bửu Tự do Ni Sư Thích Hằng Độ trụ trì. Dưới đó, ngang tầm mắt của chúng ta là 5 cửa Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ môn, mà cửa nào cũng có đường dẫn lên Bửu Tự, với rất nhiều động có thạch nhũ nổi tiếng. Ngọn Vân Sơn chính giữa, ngất cao tới đỉnh trời. Nếu quý vị có nhã hứng thăm quan, người của Ngọc Hoa Trang hân hạnh được làm kẻ dẫn đường tận tụy. Bên tay mặt kẻ hèn này là ngọn Phong Sơn. Trên núi, bốn mùa đều có gió lành, nên còn kêu bằng Lương Sơn. Mùa đông, gió trên Phong Sơn ấm áp, mùa hạ gió lại mát lạnh. Điều này thoáng nghe có vẻ nghịch lý, nhưng đây là sự thật, kẻ hèn này không dám lạm bàn. Kế đó là Ngọc Hoa Trang. Đây là trang viện của đương kim Tổng đốc, Ngọc đại nhân. Bây giờ đến Lãng Hồ. Quý vị có nhận ra chiếc Hoa Thuyền có 2 cánh buồm lớn màu sen đang thả neo giữa hồ không? Đây mới là trọng tâm của đôi lời mà kẻ hèn này có bổn phận trình bày trước liệt quý vị hôm nay.

Hiện tại Ngọc đại nhân đang kén giai tế, làm khách đông sàng cho ái nữ là Ngọc Tiểu Thơ. Trái với những hình thức thông thường, Ngọc Tiểu Thơ ngày đêm trên Hoa Thuyền, được tự do xếp đặt những thể thức kén chồng mà tiểu thơ cho là vừa ý. Gần đây khá nhiều anh hùng hào kiệt lăm le cầm lấy bàn tay giai nhân để được yết kiến Ngọc đại nhân. Theo đại ý lời công bố trên tấm bảng dựng trên Hoa Thuyền thì Ngọc đại nhân hoàn toàn chấp nhận, bất kể chàng trai nào được cầm tay Ngọc tiểu thơ đến ra mắt ông, không cần môn đăng hộ đối. Điều kiện phóng khoáng này khiến những chàng trai hào hoa bốn phương kéo nhau thăm Lãng Hồ ngày càng đông. Trong số liệt quý vị có mặt hôm nay, hẳn có vị hữu ý, kẻ hèn này xin được hoan nghênh. Đến đây, cũng xin trình bày thể thức hiện đang áp dụng cho mối duyên giai ngẫu này.

Ngưng lại một lát, cặp mắt rảo qua những khuôn mặt anh tuấn đang lắng nghe mình nói, đại hán cao giọng tiếp lời:

- Thật là giản dị: Vị nào đối được một vế ra của Ngọc tiểu thơ, mà tiểu thơ chấp nhận, vị đó sẽ được cầm tay nàng đến yết kiến Ngọc đại nhân để tiến hành hôn lễ!

Lại ngưng một lát, đại hán hạ giọng:

- Nhưng rất tiếc là cho đến nay, sau gần 2 tháng sinh hoạt trên Lãng Hồ. Người ta toàn chứng kiến những gương mặt bẽ bàng rời khỏi Hoa Thuyền. Mới đây, Ngọc tiểu thư có ngỏ ý là, sau tiết thu phân sang năm, nghĩa là còn khoảng mười bốn tháng nữa, nếu không kén được người bạn đời, nàng sẽ lên Liên Hoa Bửu Tự, thế phát quy y, coi như không có duyên với người trần tục. Kẻ hèn này ngày đêm cầu nguyện đức Thế Tôn gia hộ cho Ngọc tiểu thơ sớm gặp mối duyên lành, dám mong trong quý liệt vị đây sẽ có người được cầm tay Ngọc tiểu thơ, khiến cho có một ngày Ngọc Gia Trang mở hội Hoa Đăng và mỹ nhân sẽ không còn dịp làm Ni Cô trên Liên Hoa Bửu Tự.

Nghe đến đây, tự nhiên Sinh thấy hứng khởi và trong một phút bồng bột, Sinh không còn nhớ những lời khuyên dặn của ông cụ trong quán lá ven đường. Ngay buổi xế chiều hôm đó, vầng trăng tròn vừa nhô lên đỉnh Vân Sơn, mặt hồ đã lao xao gợn sóng, sau những làn gió mát làm đong đưa bao nhiêu bóng liễu quanh Lãng Hồ, Thường Sinh đã có mặt trên một con thuyền con, cánh buồm nhỏ nhắm hướng Hoa Thuyền lướt tới. Điều khiển con thuyền là một vị trung niên dáng người nho nhã, tự giới thiệu khi Sinh ngỏ lời muốn thuê con thuyền nhỏ đưa tới Hoa Thuyền:

- Tôi họ Cấn. Vì làm nghề đưa khách du ngoạn trên Lãng Hồ, lại có năm ba con thuyền nhỏ, nên mọi người thường gọi đùa là thuyền trưởng. Bữa nay hân hạnh được chở tiên sinh áp mạn Hoa Thuyền, xin kính chúc tiên sinh mã đáo thành công!

Sinh trao cho thuyền trưởng số bạc trả cho cả chuyến đi, từ bờ tây Lãng Hồ ra Hoa Thuyền, cả chuyến trở lại. Nhưng nói vậy chớ trong thâm tâm, Sinh nghĩ mình sẽ trót lọt qua cửa... vũ môn, ắt không phiền lòng thuyền trưởng nữa.

Khi chiếc thuyền con vừa áp mạn Hoa Thuyền, Sinh đã nghe âm thanh của một cô gái dịu dàng vang lên:

- Xin hỏi vị tiên sinh vừa tới, phải chăng muốn cùng Ngọc tiểu thơ hội kiến?

Sinh vội đáp:

- Tiểu sinh họ Thường, người phủ Diên An, nhân trên đường lai kinh qua đây, rất ngưỡng vọng Ngọc cô nương nên mạo muội đến xin ra mắt.

Thiếu nữ trên thuyền dõng dạc:

- Nhờ Hồng, Hoa, nhị vị tỷ muội chuyển trình Ngọc tiểu thơ: Có Thường tiên sinh xin được diện kiến.

Chỉ một lát sau, thiếu nữ trên thuyền tiếp lời:

- Ngọc tiểu thơ rất hoan nghênh Thường tiên sinh hạ cố, xin mời lên Hoa Thuyền.

Sinh vừa nhẹ bước qua, đã nghe lời giới thiệu:

https://tieulun.hopto.org

- Ngọc cô nương cùng 2 thể nữ chào mừng quý khách.

Cùng lúc đó, bức rèm châu khoang chính từ từ cuốn lên. Có tiếng đàn dạo bản "Tương Phùng Khúc". Ánh sáng của mấy chục ngọn Hoa Đăng chiếu trên thân hình kiều diễm của người đẹp đứng giữa, hẳn nhiên là Ngọc cô nương, hai bên là hai cô gái xinh đẹp, hầu cận.

Sinh vòng tay ra phía trước:

- Tiểu sinh là Thường Nhơn Hòa, rất hân hạnh được Ngọc Cô Nương cho tương kiến.

Ngọc tiểu thơ hơi nghiêng mình thi lễ rồi cất giọng oanh vàng:

- Đa tạ Thường tiên sinh quang lâm Hoa Thuyền! Xin mời vào trong đàm đạo.

Người đẹp bước qua một bên. Hai cô gái lui ra phía sau, chờ cho Sinh và Ngọc tiểu thơ song hàng bước vào khoang chính của Hoa Thuyền đã trang trí cực kỳ lộng lẫy.

Sau khi phân ngôi chủ khách, một thể nữ dâng trà. Ngọc tiểu thư đặt ly trà trên bàn, trước mặt Sinh:

- Mời Thường tiên sinh dùng trà. Tiên sinh có lòng hạ cố, tiểu nữ thành thực đa tạ. Tiểu nữ tài hèn, trí thiển, vâng lệnh nghiêm đường dùng Hoa Thuyến làm nơi tương ngộ, những mong sẽ gặp lương duyên. Từ ngày dùng một vế đối ướm lòng người quân tử, đã khá nhiều khách hào hoa đáp ứng. Văn tài thực là đông đảo, nhưng chưa có vế đối nào làm tiểu nữ xiêu lòng.

Sinh mỉm cười:

- Như vậy, phải chăng ý của cô nương là, ngoài sự cân đối của từ, của ý, còn phải khiến cô nương xúc động trong lòng. Tiểu sinh bây giờ mới hiểu trong điều kiện được cầm bàn tay ngọc, có đoạn đại ý là vế đối được tiểu thơ chấp nhận... lại còn ngụ ý phần lớn về chiều hướng tình cảm. Thành ra bao nhiêu kẻ thất bại trước đây không hẳn là vế đối của họ không hay, không chỉnh... Vì không biết trước điểm quan trọng này, tiểu sinh mới dám đường đột bước lên Hoa Thuyền...

Ngọc tiểu thư cúi đầu e lệ:

- Tiên sinh quả biết được cái lẽ đối diện sinh tình. Tiểu nữ vẫn tâm đắc câu: "Tình duyên do thiên định", ắt khiến cho con người cảm nhận được tâm ý của nhau. Nói như vậy không hẳn là vế đối không chiếm phần quan trọng trong nhận thức của tiểu nữ, mà còn là một sự bắt đầu cần thiết, vậy xin kính mời tiên sinh hạ bút.

Tiểu thơ dứt lời thì 2 thiếu nữ cũng vừa xuất hiện, đã đặt nghiên bút cùng hai tờ hoa tiên, có 1 tờ đã ghi sẵn vế ra, riêng cho cuộc hội kiến tối nay.

Sinh đọc nhanh dòng chữ:

- *Bản thủy vô ba, tự phong xuy diện.*

Ý nghĩa của vế ra cũng chẳng có gì thâm thúy: Bản chất của nước không có sóng, chỉ tại gió thổi làm cau mặt mà thôi!

Nghĩ vậy nhưng nhất thời Sinh chưa tìm ra một ý nghĩa tương phản. Đầu óc Sinh như mụ đi. Thốt nhiên, Sinh nhận ra là mình đang theo đuổi một công việc trái với nề nếp, tác phong khoáng đạt, không vương phiền lụy của mình. Cứ tưởng tượng đến lúc cầm tay Ngọc cô nương vào yết kiến Tổng Đốc đại nhân, bao nhiêu lễ nghi phiền phức, ràng buộc Sinh vào cửa quyền môn, Sinh thấy tự mình gây ra phiền não. Nhưng đã đến nước này, dù muốn thoái thác cũng không còn kịp nữa. Như vậy chỉ còn một cách là đáp ứng lời mời của Ngọc tiểu thơ một vế đối bình thường, sau đó cố tình lảng tránh tia mắt của nàng. Ngọc tiểu thơ là người tinh tế, ắt nhận ra ẩn ý của người đối diện mà không chấp nhận cuộc tình duyên. Sinh sẽ thanh thản theo con đường đã định.

Có sẵn định kiến, Sinh nhẩm đọc lại vế ra. Hình ảnh nào giúp Sinh có được vế đối hoàn chỉnh, chỉ cần không làm mất thể diện thì dù không xuất sắc cũng không sao. Nhưng thêm một tuần trà nữa qua mà Sinh vẫn chưa tìm được ý. Người Sinh nóng bừng lên. Ngoài trời từng cơn gió lộng thổi. Ánh trăng, ánh đèn chiếu xuống mặt hồ sóng dậy, tiếng ào ào vỗ mạn thuyền từng đợt ngày càng dồn dập. Sinh thấy đầu mình căng ra, thị lực yếu dần. Một ma lực nào dựng Sinh đứng lên, quên là mình đang ở đâu, không nhớ còn có Ngọc tiểu thơ đối diện, Sinh lảo đảo bước ra mạn thuyền, phía bên tả, nơi không có con thuyền nhỏ mà Sinh thuê áp mạn. Ngọc tiểu thơ và mấy thể nữ hoảng hốt bước theo. Nhưng một bóng người dường như vừa trượt chân, đã lao xuống mặt hồ đang nổi sóng...

Đêm đã về khuya, những người trên Hoa Thuyền không rành bơi lội, ngậm ngùi nhìn theo dòng nước bao la cuốn Sinh đi. Mạn thuyền bên này, Cấn thuyền trưởng cũng vừa lặn xuống hồ. Nhưng mênh mông hồ nước bao la, sau một thời gian khá lâu tìm kiếm không kết quả, Cấn thuyền trưởng đành phải lên thuyền.

Vì câu chuyện bất ngờ trên, Hoa Thuyền tạm ngưng nhận khách trong một mùa trăng. Cũng thời gian đó, người của Ngọc gia trang vớt được thi thể Sinh, đem an táng trên một gò đất ven hồ, giữa hai hàng liễu rũ. Bia mộ có ghi: - "Thường Nhơn Hòa tiên sinh chi mộ".

Ít lâu sau, trong vùng Lãng Hồ, canh khuya thường có một loài chim kêu lên mấy tiếng, nghe như 4 bốn chữ: "Tự phong xuy diện", giọng chim ai oán, thê lương tựa lời oán than của một oan hồn chưa siêu thoát!

⁂

Gần một năm sau, có vị tân khoa trẻ tuổi, Lại Thám Hoa, trên đường hồi hương, dừng chân lại Lãng Hồ. Thám Hoa hiếu kỳ trước câu chuyện kể của người địa phương, nên giấu danh phận, cùng hai người tùy tùng mướn con thuyền nhỏ, chiều hôm ấy áp mạn Hoa Thuyền. Chủ nhân Hoa Thuyền, Ngọc tiểu thư tuy chưa lựa chọn được người tri kỷ, nhưng cũng chưa đáo hạn lên Liên Hoa Bửu Tự yết kiến Ni sư trụ trì Thích Hằng Độ.

Vừa cạn một tuần trà, Lại Thám Hoa đứng lên, trịnh trọng hướng về phía Ngọc tiểu thơ, minh bạch:

- Được vinh dự đối diện Ngọc cô nương, kẻ đường đột này thiệt là vạn hạnh. Để đáp lại thịnh tình của cô

https://tieulun.hopto.org

nương, văn sinh xin đem tấm lòng chân thành giải tỏ, mong được cô nương thể tất. Văn sinh quả không hề có cao vọng được lọt vào mắt xanh của cô nương. Chẳng qua nghe câu chuyện thương tâm của người đến trước, muốn được cô nương cho nghe vế ra ngày trước, đã khiến cho Thường huynh đệ gửi nắm xương tàn tại vùng Lãng Hồ này. Vạn nhất mà vãn bối đáp ứng được, dù quá muộn màng, thay cho Thường huynh đệ, âu cũng là có duyên với người quá vãng, lại như món quà văn chương kính tặng Ngọc Cô Nương. Vãn bối quả không còn cao vọng nào khác. Dám mong Ngọc cô nương chiếu cố cho.

Ngọc tiểu thơ thở dài nhỏ nhẹ:

- Xin mời Lại tiên sinh an tọa. Thưa tiên sinh, tiểu nữ gần đây cảm thấy không còn nhiều hứng thú với chiếc Hoa Thuyền này. Hình như tiểu nữ không có duyên với chuyện lứa đôi, chỉ mong đáo hạn đã đề ra cho mình, để thanh thản lên đường tu đạo. Nếu trước đây gặp tình huống này, ắt tiểu nữ đã phụ lòng tiên sinh mà chỉ khăng khăng tiến hành công việc trước mắt, chớ không thể nhắc lại chuyện đã qua. Nhưng hiện tại, tiểu nữ thấy không cần để tiên sinh phiền lòng. Trang giấy hoa tiên ghi vế ra ngày đó vẫn còn đây, kính mời tiên sinh chỉ giáo.

Một thiếu nữ bưng chiếc khay trên có tờ hoa tiên với dòng chữ "*Bản thủy vô ba, tự phong xuy diện*"; một cô khác bưng chiếc khay có bút, nghiên mài mực sẵn và một tờ hoa tiên để trắng. Cả hai đặt khay trên bàn, trước mặt khách.

Lại Thám Hoa ngồi xuống ghế, ông nhìn qua vế ra một lát rồi phóng bút.

Tờ hoa tiên lập tức được một cô gái đặt trên một chiếc khay khác đem trình chủ nhân Hoa Thuyền.

Ngọc cô nương đọc nhanh vế đối:

"*Nguyên sơn bất lão, vị tuyết bạch đầu*".

Vế đối hàm nghĩa: Núi vốn không già, chỉ vì tuyết phủ nên làm đầu bạc!

Đối chỉnh, lời hay, ý đẹp. Ngọc tiểu thư cảm thấy nóng bừng hai má. Nhưng từ khoảng không trên Hoa Thuyền, thốt nhiên có một tiếng chim quen thuộc vừa kêu lên bốn tiếng nghe như "Vị Tuyết Bạch Đầu", rồi mất hút trong đêm.

Một thoáng qua, đã thấy Lại Thám Hoa bước qua con thuyến nhỏ, tiếng của ông vọng lại như từ một cõi xa xăm:

- Đa tạ Ngọc tiểu thơ về buổi hội kiến này. Văn sinh thành tâm kính chúc cô nương sẽ gặp được một kỳ duyên trong những ngày sắp tới. Xin tha lỗi cho vãn bối chẳng thể ngồi lâu. Giờ xin giã biệt!

Tiếng nói chưa dứt mà con thuyền nhỏ đã lìa xa qua bờ phía tây của Lãng Hồ.

Người kể lại câu chuyện trên đây là một lão tiền bối hiện đang sống trên bờ tây Thái Bình Dương. Không nghe ông nói gì về đoạn kết. Liệu Ngọc Tiểu Thơ có xuống tóc tu đạo hay không? Đoạn cuối câu chuyện của ông chỉ nói một câu:

- Từ đó trong vùng Lãng Hồ, người ta không còn nghe tiếng một loài chim ai oán kêu trong đêm, mấy tiếng nghe như "tự phong xuy diện" nữa! ■

THƠ **Trần Ngọc Nguyên Vũ**

Giao thừa nâng chén...

Ai về qua chốn xa xôi ấy
Xin chuyển giùm tôi một lá thư
Đến người con gái buồn-muôn-thuở
Vừa mới quen nhau đã giã từ.

Em gái xa nhà tôi lính trận
Gặp gỡ nhau đây cũng mấy lần
Thị trấn miền cao mùa chớm lạnh
Mưa rừng gió núi bỗng thành thân.

Tôi còn bà mẹ bầy em nhỏ
Em cũng mẹ già mấy đứa em
Cũng chiều tựa cửa chờ mong đợi
Cũng mỏi mòn trông dưới ánh đèn.

Sinh ra thời loạn đầy sương gió
Phận má hồng thân lấm bụi trần
Tôi trải đời trai theo khói lửa
Em giặt lòng vò nát tim gan.

Tôi dốc hết tiền lương vừa lãnh
Nhìn em tóc xõa phủ vai gầy
Nghẹn ngào ánh mắt rưng rưng lệ
Em nói lời nghe mưa bóng mây.

Mai tôi ra trận không cần đến
Em giữ mà may chiếc áo dài
Sắp đến Tết rồi về thăm mẹ
Mua quà cho mấy đứa em trai.

Rồi đây theo bước đường xuôi ngược
Em giạt về đâu một kiếp người
Tôi ở Pleiku lùng pháo địch
Giao thừa trông ánh hỏa châu rơi.

(Một thời ly loạn)

https://tieulun.hopto.org

Liễu Tú Uyên

• Hư Thân Huỳnh Trung Chánh

Điều hành Sở kiều lộ thành phố Thượng Hải là nhiệm vụ khá gian nan: Đường sá hư hỏng liên miên, phương tiện eo hẹp, mà sửa sang chậm trễ là bị kêu rêu, khiếu nại, báo chí bươi móc la ó, thượng cấp xỉ vả, do đó, suốt ngày Lương Quân chỉ vùi đầu vào đống hồ sơ cao nghệu trên bàn, đặt kế hoạch, phân phối công tác, rồi theo dõi các toán kiều lộ thi công. Vào những ngày cuối năm, nhân viên rộn ràng chuẩn bị đón Xuân lơ là công tác, dù chàng cố gắng thúc đẩy, họ cũng ù lì ra, thành thử chàng bất ngờ có những giờ phút nhàn hạ. Quân vội vã đến khu phố hàng hóa Âu Mỹ, nối đuôi theo đám khách hàng sang trọng, ngắm nghía từng món hàng đắt giá, để chọn lựa một món quà đặc biệt cho Tú Uyên, nhưng cân nhắc mãi vẫn chưa tìm được thứ nào vừa ý. Đang thất vọng, Quân chợt thấy quán trà Thái Hưng, chàng nghĩ đến một bộ trà quí, loại đối ẩm cổ kính chưng bày trong tủ, vội vào tiệm đặt mua, dặn gói thật đẹp làm quà tặng đặc biệt. Trong khi chờ đợi, chàng chọn một cái bàn con nhâm nhi ngụm trà, lơ đãng nhìn khách dập dìu trước cửa. Chợt Quân thấy ba chàng trai mày râu nhẵn nhụi áo quần bảnh bao ồn ào xô cửa bước vào trà gia, bọn họ: Ngọc, Tài và Ngân đều là bạn đồng liêu, là những viên chức chánh quyền cao cấp trong tỉnh Thượng Hải. Quân đã có thời giao du mật thiết với họ, nên chàng đành hớn hở chạy đến chào đón, mời họ ngồi chung bàn đối ẩm. Chưa kịp kéo ghế ngồi, thì Tài đã trách móc:

- Độ rày, Lương huynh bỏ bê anh em quá! Lần nào rủ anh đi nhậu anh cũng tìm lý do né tránh cả! Anh lơ là với bè bạn quá!

- Đường sá hư hỏng liên miên, công việc bù đầu các anh ạ!

Ngọc châm chọc:

- Bận việc! Hay bận rộn với người đẹp a Lương huynh? Anh từ chối đi nhậu với bạn bè, giờ nầy lẻn đến trà gia chắc có hẹn hò với ai phải không?

Quân ấp úng:

- Không! Không! Tôi... tôi buồn tình đi lang thang, chợt ghé vào đây nhâm nhi tách trà nhìn thiên hạ sắm Tết vậy thôi, chớ nào có hẹn ai!

Đúng lúc đó, người quản lý mang thùng quà gói tươm tất trao cho chàng. Tài và Ngân nhao nhao chất vấn:

- Món quà gì đặc biệt vậy? Giá cả bao nhiêu lận? Anh mua tặng cho thượng cấp hả?

Lương Quân còn đang ngập ngừng, thì Ngọc bỗng hóm hỉnh:

- Quà tặng cho Tiết cô nương phải không Lương huynh?

Quân không quen nói dối, nên đành từ tốn thú thật:

- Vâng! món quà nầy tôi dự định tặng nàng, và đây chỉ là một bộ bình trà tầm thường mà thôi.

- Ha! ha! - Ngân lè nhè lên tiếng - nghe thiên hạ đồn, người đẹp chỉ thu nhận toàn đồ vật trị giá ngàn vàng, vòng ngọc, kim cương lấp lánh, chứ còn thứ quà kém giá trị như thế nầy thì... hì! hì! chắc nàng vất ngay vào sọt rác quá!

Quân hơi nóng mặt, nhưng vẫn nhẫn nhịn:

- Tôi nghèo! Khả năng chỉ có từng đó, nếu nàng chê thì đành chịu chớ biết làm sao bây giờ!

Ngọc ranh mãnh lên tiếng:

- Coi bộ anh Ngân chẳng hiểu biết tí nào cả! Lương huynh nhà ta là nhân vật đặc biệt của người đẹp anh ạ! Món quà nào của Lương huynh nàng chẳng nâng niu quí trọng!

Tài và Ngân đồng trố mắt kinh ngạc lên tiếng:

- Thật thế à! Thật thế à!

- Úi chu choa! Chuyện động trời trong giới ăn chơi thượng lưu, không lẽ hai anh lại mù tịt sao?

Quân lúng túng phất tay cản ngăn Ngọc kể chuyện riêng tư của mình, nhưng chàng ta phớt lờ như chẳng hiểu, cứ tiếp tục ngoác mồm òm òm phát ngôn bừa bãi:

- Nè! Đừng thấy Lương huynh lù khù mà lầm nhé! Lù khù vác cái... khu... chạy ngờ ngờ đó nhen!

Đoạn, hắn chăm chăm nhìn Quân, rồi gằng giọng vặn hỏi:

- Nghe nói từ ngày Tiết nương hội ngộ với Lương huynh, nàng mê mệt anh nên đóng kín cửa chẳng còn giao thiệp với ai nữa phải không?

- Đời tư của nàng ra sao tôi không tò mò tìm hiểu, nên việc nàng còn giao thiệp hay ngưng giao thiệp với bất cứ người nào tôi cũng không hề lưu ý. Riêng phần tôi, xưa nay chúng tôi vốn là bạn học thân tình, tình cảm bạn bè vẫn bình thường giữ nguyên như vậy không có gì là đặc biệt cả!

Ngọc ngạo mạn cười hô hố, rồi ra giọng bổ báng:

- Thật vậy sao? Vậy mà, thiên hạ lại đồn rằng "Người đẹp mê tít Lương Quân, nên kể từ khi nàng gặp chàng thì nàng đóng cửa chẳng còn giao thiệp với một ai nữa! Nàng còn cơm nước hầu hạ chàng mới "ghê" chớ! Hà! Hà! Người ta cũng kháo rằng: "Lương Quân xuất ngoại học được "tài nghề phòng the" gì kỳ đặc hơn người, nên mới được nàng biệt đãi như vậy!".

Chàng vốn hiền lành thường bị bạn bè "bắt nạt", dẫu họ châm chọc quá trớn như thế nào cũng nhẫn nhịn, không ngờ lần nầy, Ngọc lại đụng chạm đến Liễu Uyên mới khiến Quân nổi giận bừng bừng không

https://tieulun.hopto.org

kềm hãm được, chàng hùng hổ hét lớn: "Đồ ăn nói mất dạy!", rồi chàng thộp ngực Ngọc, cung tay định đập vỡ cái mặt đểu giả của hắn. Ngọc to mồm nhưng rất nhát gan, trước phản ứng dữ dội của Quân, hắn chỉ biết co rúm người lại, cuống quít van xin:

- Xin lỗi! Cho tôi xin lỗi! Tôi chỉ nói giỡn cho vui thôi, xin anh đừng giận!

Tài và Ngân vội vã chen vào can ngăn, họ đồng khuyên giải Quân giảm cơn thịnh nộ buông tha cho Ngọc, khiến chàng nguôi ngoai dần, nới lỏng bàn tay. Ngọc vuột thoát, lấm lét thụt lùi ra xa, rồi lủi đi một nước.

Đúng ra, Liễu Tú Uyên luôn luôn vẫn chỉ là cô em hàng xóm bé nhỏ của Quân. Cả hai cùng sinh trưởng tại một xóm rẫy tại một vùng quê hẻo lánh thuộc huyện Ôn Châu. Thời xa xưa ấy, nhà nghèo ở kề cận nhau, hai bà mẹ góa chồng phải quần quật làm lụng mưu sinh suốt ngày ở rẻo đất cao trên đồi, bỏ mặc cho đám trẻ con ở nhà tùy tiện nương tựa nhau lây lất sống còn. Ở tuổi lên sáu, Quân đã phải giữ thằng em trai tên Sĩ bốn tuổi, và dầu chỉ lớn hơn bé Uyên mười một tháng, mà Quân vẫn được mẹ của bé tin tưởng gởi gắm trông chừng. Đói thì Quân lục cơm nguội cho chúng ăn, nếu còn cá muối hôm trước để dành thì tuyệt vời, nếu không thì đã có tiêu chuẩn thường nhựt: Nước tương, củ cải xấy, kèm theo cà dưa sau hè nếu có. No đủ rồi thì Quân ẵnh người sóc nách bồng em, tay kia dắt díu con bé hàng xóm, đưa nhau ra cánh đồng cỏ trước nhà lăn lóc nô đùa: Chạy nhảy tung tăng, rượt đuổi chuồn chuồn, bươm bướm, hái những đóa hoa dại, đôi khi Quân may mắn hái được những trái nhãn lồng chua chua ngọt ngọt, chia nhau ăn như bữa tiệc linh đình. Gợi nhớ nhất là vào những cơn mưa rào ngày hè, ba đứa trẻ mặc tình thỏa thích tắm mưa, sau đó lại còn được tự do vọc nước, vọc sình đã đời. Có lần Quân cao hứng móc đất nắn thành những con gà vịt heo bò... xinh xắn khiến cho bé Uyên cứ xăm xoi mãi và khâm phục "quá trời". Mấy năm sau, Quân lại phải dắt díu con bé đi học trường làng, nắn nót kèm dạy Uyên từng nét chữ, từng câu văn, từng bài toán, thân thương nhau như anh em ruột rà. Lên trung học Ôn Châu, Quân cũng hồn nhiên tiếp tục kề cận chăm sóc cô hàng xóm như ngày còn nhỏ bé, dù nay "nàng" đã nhởn nhơ tươi thắm theo lứa tuổi xuân thì. Một hôm Quân vô tình nghe hai bà mẹ vẻ mặt nghiêm trọng đang bí mật thầm thì với nhau, tuy chàng chỉ loáng thoáng nghe: "Ờ! Ờ! Mình phải giữ kín, chờ tụi nó ra trường mới tính!..". "Ờ! Thì mần liền chớ sao...?", nhưng khi thấy ánh mắt hai bà hướng về chàng với nụ cười hể hả, Quân liền đoán ra âm mưu của hai bà, chàng giả vờ như không nghe thấy gì đầu trong lòng bỗng sôi sục cơn vui bất tận. Từ dạo đó, trước mặt con bé mà bao năm chàng tự tại rầy la răn dạy, Quân bỗng mất vẻ tự nhiên, trở nên dè dặt nói năng lúng túng, lén lút ngắm nhìn, rồi bâng khuâng dệt mộng, trong khi con bé chẳng biết gì, vẫn thơ ngây đùa giỡn, nhỏng nhảnh vòi vĩnh, đôi khi còn thân mật cấu véo, nắm tay nắm chân ông anh chẳng chút thẹn thùng. Một chiều nọ, song đôi rảo bước trên con đường làng, Quân chỉ cây liễu xanh tươi, lúng túng lên tiếng: "Anh yêu thích bóng liễu rũ vô cùng, sau nầy, anh sẽ trồng cây liễu sau nhà, mặc tình chăm sóc và ngắm nghía cho thỏa!". Quân ấp ủ mối tình tha thiết, nghiền ngẫm một lời nhắn gởi, đợi chờ mãi mới có cơ hội trao nàng, ngờ đâu Liễu Uyên ơ hờ chẳng chút lưu tâm. Nàng đỏng đảnh chu miệng: "Liễu rũ buồn thấy mồ à! Em chỉ thích cánh hoa đào rực rỡ bay lác đác theo ngọn gió chiều mà thôi!". Sau một thoáng hụt hẫng bẽ bàng, Quân gượng gạo nói vớt vát: "Cũng được thôi, nếu em thích đào, thì anh sẽ trồng đào, chăm sóc đào anh cũng vui lắm!". Thế nhưng, Uyên đang phóng tầm mắt đuổi theo cánh nhạn bay chập chờn trên khoảng trời xa, nào có chú ý lắng nghe đâu mà thấu rõ lòng chàng. Nàng vẫn thơ ngây hời hợt như vậy đó!

Nhờ học hành xuất sắc Quân được học bổng toàn phần ngành Kỹ sư Công chánh thuộc Viện Đại Học Thượng Hải. Thân phận sinh viên nghèo, chàng đã phải gánh chịu bao gian khổ trong chuỗi ngày tập tễnh chen chân tìm đất sống chốn thị thành. Thương cảnh bần chật của gia đình, Quân không nỡ để mẹ già hy sinh đỡ đần gì cả, chỉ ráng tự xoay xở sống còn bằng mớ tiền học bổng đói rách mà thôi. Được nhận vào Ký túc xá Sinh viên đỡ khoảng tiền thuê phòng trọ, nhưng thời gian đầu có những chi phí đột xuất chẳng thể vay mượn ai được, chàng chới với tưởng chừng phải bỏ học. May là nhờ có người bạn thân hiểu rõ hoàn cảnh bi đát nầy, giới thiệu chàng làm công bán thời cho tiệm bách hóa gần trường, nên những khó khăn tài chánh cuối cùng rồi cũng trôi qua. Chỉ trong thời gian ngắn, Quân tạm sống ổn định, rồi còn có thể tiện tặn gởi chút đỉnh tiền giúp đỡ gia đình, kèm theo một phần quà nho nhỏ cho cô em hàng xóm nữa.

Hai năm sau đến lượt Uyên tốt nghiệp trung học. Nàng có năng khiếu về văn chương thi phú, nhưng chỉ vào hạng khá về khoa học nên cơ hội được nhận vào đại học với học bổng rất mong manh. Tuy nhiên, hai năm miệt mài trên ngưỡng cửa đại học giúp Quân hiểu biết ít nhiều về các thể thức và ngõ ngách khác nhau để xin trợ cấp. Bấy giờ, Hội Phụ Nữ Thượng Hải vừa thành lập, đang phát động phong trào vận động nam nữ bình quyền, cổ súy nữ giới tự giải phóng khỏi tháp ngà gia tộc cổ lổ, nâng cao trình độ học thức bằng mọi giá. Dĩ nhiên, là Hội cũng khuyến khích giúp đỡ nữ sinh các cấp theo đuổi việc học hành, nhờ vậy khi Quân gõ đúng cửa, nạp đơn cho Uyên, nàng được cấp ngay một học bổng cho ngành sinh ngữ, Đại học Văn Khoa. Học bổng nầy so ra có phần ưu đãi hơn học bổng quốc gia của chàng nhiều.

Khi nàng còn ở quê, Quân ngày đêm nhung nhớ mong chờ nàng sớm nhập học để tiện thăm nom gần gũi. Khi Uyên bước vào Phân khoa Văn học, thấy cả đội ngũ sinh viên đẹp trai, sang trọng tranh nhau chào đón tán tỉnh nàng, Quân mới choáng váng âu lo trước bao cạm bẫy đang rình rập nàng. Phần Uyên thì lúc nào cũng vô tư lự như con chim sơn ca, nhảy nhót líu lo. Nàng đã có ông anh chu đáo bảo vệ, thì có điều

https://tieulun.hopto.org

gì cần phải nghi ngại lưu tâm nữa. Cuối tuần, Quân thường đến nữ ký túc xá mang cho nàng vài nhu yếu phẩm cần thiết, rồi đưa nàng đi đây đó trong thành phố, thường thì rủ nhau xem một suất hát, hay lông nhông đi bát phố lướt mắt nhìn thiên hạ dập dìu. Một hôm, bỗng Tú Uyên hứng chí đòi viếng chùa lễ Phật. Quân đề nghị viếng chùa nào nàng cũng lắc đầu, cuối cùng mới khám phá ra rằng nàng nghe bạn bè trầm trồ về màu sắc tuyệt vời của pho tượng cẩm thạch chùa Ngọc Phật (1) nên muốn xem cho biết. Tú Uyên vốn là cô bé háo động lăng xăng, nào ngờ khi bước vào cửa chùa lại ra vẻ rất nghiêm trang chững chạc, nàng chân thành lễ Phật rồi lặng yên chiêm ngưỡng pho tượng ngọc thạch diệu tướng trang nghiêm mãi, khiến nhóm thiện tín vừa tục tục bước vào chánh điện lộ vẻ bất bình. Quân mấy lần nhắc nàng dời bước, nhưng dường như nàng đang ngơ ngẩn xuất thần, chẳng nghe thấy gì cả, miệng lẩm bẩm "đẹp quá! đẹp quá!". Chợt xuất phát từ đám đông xúm xít phía sau, có tiếng nửa đùa vui nửa nghiêm túc vặn hỏi: "Phật đẹp hay ngọc đẹp? Ngọc tan vỡ thì tượng Phật ra sao? vẫn còn đẹp chứ?". Uyên lí nhí đáp như một phản ứng: "Không! dĩ nhiên chẳng đẹp tí nào!" rồi nàng dáo dác nhìn đám đông dò tìm xem ai vừa lên tiếng, nhưng chẳng thấy người nào tỏ vẻ gì khác lạ cả. Độ chừng kẻ vô danh nào, vì bực mình nàng đã độc chiếm vị trí lễ bái khá lâu cản trở họ nên đã buông lời phê phán, Tú Uyên bẽn lẽn lủi nhanh khỏi chánh điện. Chẳng ngờ, giọng nói lúc nảy vẫn tiếp tục đuổi theo nàng: "Ngọc Phật cũng là sắc, sắc tức là không. Hà! hà! nếu chưa thấy ngọc tượng là không, thì làm sao thấy được Phật, a cô nương?". Giọng nói lần nầy có phần ngạo nghễ cười cợt, và dù thanh âm phát ra rất rõ mà Quân và Uyên đều chẳng truy tìm ra ai, quả là chuyện bối rối và khó hiểu vô cùng.

Mấy tuần sau, trong khi đang chạy nhảy đuổi theo đàn bướm chập chờn quanh mấy khóm phong lan lủng lẳng bám trên những cành cây ngân hạnh ngoằn ngoèo tại khu cổ thụ Vườn Bách Thảo, Uyên suýt đụng ngã giá vẽ bức tranh phong cảnh dở dang của người lạ, một nghệ sĩ phong trần, với mái tóc bồng bềnh và chiếc áo khoác bạc màu, dường như chẳng chút lưu tâm. Uyên ấp úng xin lỗi, nhưng anh chàng họa sĩ đang chăm chỉ pha trộn một ánh hồng cho nền trời xanh vẫn dửng dưng. Chàng ta ngắm nghía áng mây trôi lơ lững, rồi gật gù một mình "đẹp quá! đẹp quá!". Thật là lạ lùng, chàng họa sĩ sao có giọng nói tương tợ như kẻ vô danh đã "dạy đời" Uyên tại chùa Ngọc Phật ngày trước. Uyên liếc mắt dọ hỏi Quân, Quân cũng nghi nghi, nhưng sợ nàng "hỏi cho ra lẽ" sanh phiền phức nên ra dấu ngăn cản, nhưng Uyên không nhịn được, nàng cất tiếng châm chọc:

- Mây đẹp hay trời đẹp! nếu mây tan hay mây đen kéo đến thì liệu trời còn đẹp không?

Chẳng ngoảnh mặt nhìn kẻ đối thoại, hắn lừng khừng đáp :

- Dĩ nhiên vẫn đẹp lắm chứ!

Đáng lẽ, theo phản ứng của Uyên thì nàng phải "phang" liền: "Ủa! vậy mà nãy giờ tôi tưởng ông câm và điếc chứ!", nhưng đến lúc nầy thì chàng họa sĩ đột ngột quay mặt nhìn lại, khiến Uyên bỗng bàng hoàng xao xuyến cả tâm cang. Anh chàng nầy chỉ có đôi mắt sâu sâu thu hút, ngoài ra chỉ khôi ngô ở mức trên trung bình, nhưng cái dáng dấp dày dạn phong sương gàn gàn bất cần đời của hắn, tạo cho Uyên cảm giác như đã quen thuộc với anh ta tự bao giờ. "Chắc mình đã từng gặp anh ta rồi mà, không ở kiếp nầy, thì cũng ở kiếp xa xưa nào đó?", Uyên thầm nghĩ. Nàng đang chìm đắm trong suy tư, chưa biết phải đối đáp với hắn ra sao thì hắn đã man man nói tiếp:

- Với tôi, thì hoa nở rồi hoa tàn, trời quang đãng rồi trời mưa bão, mỗi sát na thay đổi là một nhiệm mầu và đều thể hiện vẻ đẹp vô song của nó cô ạ!

Uyên bắt bẻ:

- Mỗi vật mỗi thời đều đẹp, vậy sao ông không quăng cọ đi, bày đặt vẽ tô chi cho phí công!

- Cô nói đúng lắm! Đáng lẽ tôi nên bỏ cái nghiệp vẽ nhố nhăng nầy cho rồi. Vạn vật vô thường biến đổi sống động từng sát na, mà khả năng tôi thì hạn hẹp, thường thường khi phóng bút ra bất quá tôi chỉ phác họa được vài nét cứng động chết ngắt mà thôi.

Uyên mát mẻ:

- Chà! thì ra họa sĩ cũng có những bức tranh thiên thu sống động vượt qua không gian và thời gian chăng?

- Không dám! không dám!

Họa sĩ mỉm cười, mở cuộn vải chọn một bức tranh trao cho Uyên, rồi tiếp lời:

- Tôi đã mang tâm huyết ra mô tả lòng chí thành cô gái trước Phật đài nhưng chỉ đạt được đôi phần, hy vọng có kẻ thâm nhập vào tranh và cảm nhận được mối tâm thành vô ngôn kiếp kiếp bất tận nầy... Và nếu như cô thích thưởng thức, thì xin tự nhiên giữ lấy nó.

Tranh chuyên chở nổi tâm thành kiếp kiếp dĩ nhiên là chuyện huyễn hoặc khó tin, nhưng nét vẽ người con gái trong tranh thanh thoát trang nghiêm lễ Phật quả thật rất tuyệt vời. Tuyệt vời nhất là người con gái đó lại là Uyên trong phút giây xuất thần lễ bái tại chùa Ngọc Phật. Uyên xúc động nghẹn ngào ngắm nhìn mãi bức tranh, lắp bắp từng tiếng rời rạc:

- Tôi... tôi... tôi... xin cám.. cám ơn ông... ông...

- Tên tôi là Thế Như, họ Trần. Rất hân hạnh được quen biết với cô. – chàng họa sĩ đỡ lời –

Sau phút giây xúc động dâng tràn, Uyên bình tỉnh lại, nhanh nhẩu lên tiếng:

- Tôi cũng xin trân trọng giới thiệu: Anh họ tôi là Lương Quân và tôi là Liễu Tú Uyên, chúng tôi cũng vinh hạnh được quen biết Trần tiên sinh. Và lần nữa tôi xin chân thành cảm tạ tiên sinh về quà tặng vô giá nầy...

Uyên lăn xả theo Thế Như chẳng khác chiếc lá rời cành rối rít cuốn theo con trốt mù mịt. Nàng cũng hội nhập ngay cái nếp sống bất cần đời, với lối lý luận ươn gàn "triết lý dỡm" của Thế Như. Anh ta tán tụng thiên nhiên, thích chăm sóc cỏ cây, tôn trọng sự sống mọi loài thì Uyên cũng a tùng theo thương yêu loài vật không nỡ sát sanh... Cuối tuần nào Thế Như cũng đề ra những chuyến du ngoạn leo đồi, vượt suối, bơi thuyền, hành hương tự viện... và dĩ nhiên luôn luôn

https://tieulun.hopto.org

được Tú Uyên nhiệt tình hưởng ứng. Quân cũng gắng gượng tham gia vài chuyến, nhưng giao thiệp dài lâu càng thấy "họ" khắn khít nhau xốn xang quá, nhất là nhận thấy tính tình không phù hợp với Thế Như nên chàng né tránh lần. Mà càng né tránh, thì sự thật phũ phàng chịu "thua cuộc" càng rõ rệt hơn khiến Lương Quân đau khổ tột cùng. Giả thử chàng vuột mất nàng vào tay một người xứng đáng có sự nghiệp vững chắc tương lai huy hoàng có khả năng tạo dựng hạnh phúc cho nàng thì nỗi xót xa còn nhỏ, nhưng không đủ sức ngăn cản để cho nàng rơi vào tay của kẻ ươn gàn vô tích sự không nghề nghiệp chẳng chút tương lai, mới là nỗi khổ đau khôn nguôi dằn vật tâm can chàng. Lương Quân ngại mang tiếng gièm siểm kẻ vắng mặt để cạnh tranh người đẹp nên chàng chỉ thường xuyên nhắc nhở Uyên cẩn thận giao du, tìm hiểu lý lịch gốc gác người ta, chọn người yêu phải nghĩ đến tư cách và tương lai sự nghiệp người đó có đủ bảo đảm hạnh phúc gia đình mai hậu không? Thế nhưng nàng theo học thuyết bất cần đời, dám bỏ học theo chàng họa sĩ đi Tô Châu để chỉ nghe một tiếng chuông Hàn sơn (2), thì chẳng lời khuyên nào đáng được nàng lưu tâm cả.

Để tránh tiếp cận với cảnh trái tai gai mắt, Quân quyết định trốn chạy đi thật xa. Chàng vận động xin được một học bổng cao học tại San Francisco, Hoa Kỳ rồi rời nước ngay sau khi vừa tốt nghiệp.

Du học sinh xứ người, sinh sống chật vật, học hành thi cử bù đầu, nên mối tình si dằn vật nguôi ngoai dần. Mấy tháng sau Quân lại mất liên lạc với Uyên, tin tức về nàng mù tịt, nên sau nầy thỉnh thoảng nhớ đến Uyên chàng cũng chỉ có thể hướng về đất nước thân yêu của mình với chút ngậm ngùi. Cũng may là ở San Francisco có nhiều người Hoa tụ tập về sinh sống, nên chỉ trong một thời gian ngắn, chàng được cộng đồng nhỏ người Tiều Châu khám phá, họ tranh nhau níu kéo chàng về nhà tiếp đãi như bà con ruột rà. Họ gói ghém tình cảm hoài hương mặn nồng trong tô canh cải, tô hủ tiếu, viên há cẩu, viên xíu mại... nâng niu trao cho chàng, nhờ vậy Quân cũng cảm thấy vơi bớt nỗi cô đơn lạc lõng ở xứ người.

Sau khi tốt nghiệp, Quân hồi hương rồi được phối trí đặc trách ngành kiều lộ thành phố Thượng Hải, một chức vụ béo bổ mà bao kẻ ước mơ. Tuy nhiên, đối với người có tư cách như Quân thì trách vụ nầy nặng nề, công việc ngập lút đầu mà đồng lương công chức giới hạn, nên chàng chỉ biết an phận sống tằn tiện, chớ chẳng dám giao du hào phóng như các bạn đồng liêu.

Quân bắt đầu dò tìm tin tức của nàng trong nhóm bạn sinh viên ngày xưa, hầu hết tiết lộ chỉ nghe tin đồn rằng người yêu họa sĩ của nàng lâm bạo bệnh lìa đời khiến nàng thất chí bỏ học, rồi sau đó biệt dạng chẳng còn ai nghe tung tích gì nữa. Mẹ Quân đã xa lìa quê cũ, dọn về ở với Sĩ, đứa con Út đang giữ chức vụ phụ tá Phòng Kinh Tế huyện Ôn Châu. Nhân chuyến về huyện lỵ thăm gia đình, Quân cũng muốn ghé thôn xóm cũ thăm mẹ Uyên dọ hỏi tin tức của nàng, nhưng Quân ngần ngại rồi đổi ý khi nghe chú em kể rằng bà cụ có lần trách móc chàng đã ham du học xa bỏ bê con gái bà bơ vơ chốn thị thành. Nhiều tháng trôi qua, một hôm Quân ép lòng tham dự buổi tiệc sang trọng khoản đãi giới công chức cao cấp thành phố, thờ ơ nghe nhóm bạn đồng liêu tranh nhau kháo chuyện, ai cũng muốn chứng tỏ mình là tay sành sõi nhất trong giới ăn chơi. Câu chuyện xoay quanh kỳ nữ Tiết nương, một giai nhân nổi tiếng về nhan sắc tuyệt trần, văn tài xuất chúng, kỹ thuật cầm ca cũng điêu luyện hơn người... Nàng là thần tượng bậc nhất của tao nhân mặc khách đương thời, nhiều kẻ, đã bỏ ra hàng mươi lượng vàng chỉ mong hội kiến nàng một lần, nghe nàng ngâm một bài thơ Đường, ngắm nàng đàn ca khúc nhạc trữ tình... cũng đủ mãn nguyện rồi, cũng được tiếng là khách phong lưu tao nhã, bởi lẽ biết bao kẻ mang vàng chất đầy mâm dâng hiến bị nàng chê là hạng phàm phu tục tử chẳng xứng đáng giao du.

- Hà! Hà! Các anh dám tin không? Tôi không tốn đồng nào mà vẫn hân hạnh được nghe người đẹp ca ngâm đấy! – một anh chàng hơi trọng tuổi hớn hở khoe vang.

Đám trẻ tuổi nhao nhao phản đối:

- Bác nói giỡn chắc!

- Chuyện coi bộ khó tin quá!

- Ấy! Khó tin mà có thật các cậu ạ! Ngày 14 tháng 7 vừa qua, tôi may mắn được mời dự lễ Độc Lập do Tòa Lãnh sự Pháp khoản đãi. Không ngờ họ mời được nàng. Lúc đó, hội trường đang ồn ào, bỗng lặng yên phăng phắc khi thấy bóng nàng xuất hiện. Nàng đẹp như Tiên giáng trần, khoan thai vẫy tay chào thính giả, rồi bắt đầu thánh thót ngâm bài Đường thi "Tiễn bạn" (3) bằng tiếng Hoa lẫn tiếng Pháp:

Sương đêm ướt cỏ bên hồ
Trăng khuya lạnh lẽo núi mờ mờ xanh
Người rằng biên ải xa xăm
Thì xin được gửi theo chân mộng hồn.

Sau đó, nàng gảy đàn, cất tiếng oanh vàng hát líu lo bản nhạc "La Parisienne", cũng bằng cả hai ngôn ngữ. Nghe có kẻ ái mộ xầm xì rằng nàng vốn là cựu sinh viên Văn Khoa thông thạo nhiều ngoại ngữ, nên hát tiếng Pháp giọng Đầm rặc, khiến mấy thằng Tây mê tít thò lò...

Vừa nghe người lạ lặp lại bài Tiễn bạn của Tiết Đào, Quân bỗng xúc động chạnh nhớ đến Uyên, nàng cũng thích Đường thi và thỉnh thoảng cũng ngâm nga bài nầy, rồi đến khi anh ta tiết lộ rằng Tiết nương là cựu sinh viên Khoa Sinh Ngữ bỗng dưng chàng linh cảm cô ta chính là Uyên, nỗi mừng vui chen lẫn với đớn đau chua xót dâng tràn khiến Quân như chết lặng người chẳng còn nghe thấy gì nữa, mãi đến khi thực khách lần lượt chia tay, chàng mới uể oải lủi thủi ra về.

Tiết nương là kỳ nữ nổi tiếng nên việc truy tìm nàng tương đối dễ. Quân chỉ cần hứa thưởng tiền cho người phu xe quen biết, hẳn đi loanh quanh vài giờ trở lại báo cáo đã nắm vững địa chỉ, sẵn sàng đưa chàng đến tận nơi. Ngần ngừ trước ngôi biệt thự khang trang khá lâu Quân mới rụt rè gõ cửa. Cô gái giúp việc lanh lợi bước ra nhìn chàng như dò xét.

Quân ấp úng lên tiếng:

https://tieulun.hopto.org

- Tôi có việc cần, muốn xin gặp Tiết cô nương.

Cô bé nhìn chàng mấy lượt như không tin lỗ tai mình, rồi lúng túng hỏi:

- Ông có lễ vật ra mắt cô nương không?

Quân sửng sờ giây phút, cười gượng đáp:

- Xin lỗi! Tôi đãng trí lỡ bỏ quên ở nhà rồi. Thôi để bữa khác trở lại tôi sẽ mang quà và xin gặp sau cũng được.

Dợm bước đi, song Quân vẫn ráng gỡ gạc hỏi:

- Cháu ơi cho tôi hỏi thăm chút nhé: "Cô chủ đây có phải tên thật là Liễu Tú Uyên không?"

- Không! Tôi không nghe ai mang tên đó bao giờ!

Quân lầm lủi ra về, chàng vô cùng khó chịu trước điều kiện phải có quà quý giá ra mắt, nên lúc đầu quyết định bỏ cuộc chẳng màng tìm kiếm ai nữa, nhưng mỗi ngày mối ray rứt muốn biết rõ sự thực của nàng, muốn gặp lại nàng cứ gia tăng. Cuối cùng, chàng đành gom góp tiền dành dụm mua quà lò dò tìm đến. Cũng cô giúp việc ba tháng trước chạy ra chào đón, nhưng khi Quân trao quà tặng thì cô ta lắc đầu ngầy ngậy nói:

- Giờ thì khác rồi. Cô nương tôi không nhận quà của ai nữa và cũng chẳng thích gặp ai hết!

- Ủa! Quả thật có chuyện lạ lùng vậy sao cháu?

- Chuyện thật như vậy đó! Thôi xin ông cảm phiền nhé!

- Tôi không tin đâu! Tôi nghi cháu chê quà nầy kém giá trị nên kiếm cớ ngăn cản tôi phải không?

- Không phải vậy đâu ông! Tự nhiên cô nương đổi tánh vậy hà! Mà cũng tại cái ông Sư lì lợm đó hết á!

Nhận thấy cô ta tỏ vẻ giận khi nhắc tới ông Sư liên quan trong vụ nầy, nên Quân vội vàng khai thác thêm cho rõ:

- Ông Sư lì lợm đó cử chỉ ra sao? Nói nặng nhẹ như thế nào mà xảy ra cớ sự nầy? Cháu kể tôi nghe được không?

- Chuyện như vầy nè! Một hôm cách nay chừng hai tháng, buổi sáng vừa mở cửa bỗng có ông Sư trờ tới yêu cầu cho gặp cô nương. Cháu thầm rủa "tu mà nói chuyện khùng điên!", rồi khép ngay cửa lại. Nào ngờ, ông Sư đó lì lợm quá chừng, cứ ôm bình bát đứng suốt ngày. Cháu áy náy mang thức ăn chay mặn đủ loại ra cúng dường, nhưng Sư luôn luôn lắc đầu, cứ nhất quyết đòi diện kiến cô nương mới dời bước. Đến sáng hôm sau thấy Sư vẫn đứng trơ trơ ở đó, cháu đành nhượng bộ năn nỉ Sư hiểu dùm là những bậc cao nhân xin tiếp chuyện với cô nương thường có quà trọng hậu mới mong cô nương cho tiếp kiến, kết luận cháu xin Sư thông cảm và rút lui dùm. Sư hăng hái tuyên bố: "Tôi mới chính là bậc cao nhân chính hiệu đây! Còn tưởng chuyện gì khó chớ quà tặng quí giá thì tôi cũng chuẩn bị sẵn sàng đây nè!". Nói đoạn, Sư mở tay nải lôi ra một quả chuông nhỏ kèm với chiếc dùi, bảo cháu mang vào trao cho cô nương. Thấy cháu lơ là không ngó ngàng tới loại quà kỳ dị đó, Sư dọa: "Nè! nếu cô biết điều đưa chuông cho cô nương thì tôi hứa chắc sẽ không làm phiền ai nữa, bằng không tôi đứng ở đây hoài đến lúc gặp cô nương để hỏi cho ra lẽ đó mới thôi!". Nghe bùi tai, cháu lỡ dại bưng chuông vào nhà mà gây ra nông nổi nầy... Ôi! cô nương có mệnh hệ gì thì... hỡi ôi! hỡi ôi!..

Bình thường Quân khá bình tỉnh, nhưng trong lòng đang căng thẳng tột độ, mà ả cứ "cà bập hỡi ôi hỡi ôi" hoài, sốt ruột quá, chàng đành cắt ngang hối thúc:

- Cháu có đưa chuông cho cô nương cầm không? Phản ứng cô nương lúc đó như thế nào vậy?

- Dạ cháu bưng chuông vào phòng khách mà chưa đưa và chưa kịp giải thích thì cô nương chợt chụp cái dùi chuông xem xét suy nghĩ lung lắm, đoạn cô nương gõ chuông một tiếng. Thế rồi, chẳng hiểu vì sao bỗng nhiên cô nương xây xẩm khuỵu xuống suýt té nhào, nếu cháu chậm tay không đỡ ngồi xuống ghế dựa, thì nguy rồi. Lát sau, vừa tỉnh tỉnh cô nương liền bảo: "Con ra mời vị mang chuông vào cho cô đàm đạo". Cháu mời Sư vào, châm trà đãi khách. Cô nương tỏ ra ân cần chào đón Sư, hai người bàn chuyện gì chắc quan trọng lắm nên cô nương có vẻ lo lắng nghiêm nghị chớ không cười nói giòn tan như bình thường.

- Cháu có nghe ngóng được chút gì không? Có nghe Sư hù dọa, làm tiền, hoặc chỉ trích cô nương không?

- Dạ không! cháu đứng xa nên không biết gì. Chỉ có điều là vào ngày hôm đó, hình như có lần cháu chợt thấy cô nương mặt tươi vui rạng rỡ, mà lệ lại rơi lả chả thật là khó hiểu.

- Chỉ có vậy thôi thì cũng đâu có gì nguy hiểm đáng lo lắm!

- Lúc đầu cháu cũng nghĩ như vậy, nào ngờ, vừa tiễn nhà Sư ra khỏi cửa, thì chuyện rắc rối phát sanh tức thời! Cô nương bỗng chui rúc trong phòng tuyên bố không gặp ai nữa, cô không màng ăn uống, năn nỉ lắm thì chỉ dùng muối dưa chay lạt qua ngày. Mấy ngày sau cô nương lại trở chứng nữa, cô quăng bỏ đồ nhung gấm lụa là, bảo mua vải thô về tự may mặc. Ôi! cháu lo cho cô nương quá chừng hà! chẳng biết cô nương có bị ác nhân trù ếm gì không mà ra nông nỗi như thế nầy?

Quân nghĩ rằng có lẽ nhà Sư là người đã từng lo tang lễ cho Thế Như, nay đã vô tình hay hữu ý tìm đến khơi dậy vết thương lòng của Uyên, khiến nàng nhất thời chán đời, muốn sống co rút lại mà thôi. Quân an ủi cô giúp việc:

- Bệnh của cô nương còn chạy chữa được cháu hãy yên tâm. Giờ thì cháu vào thông báo là có người tên là Lương Quân muốn hầu chuyện với cô nương.

Cô bé vui vẻ bước vào trong lí nhí báo cáo chưa dứt lời, thì Tú Uyên đã hớn hở cuống quít đâm sầm ra cửa đón Quân.

- Uyên muội!

- Đại ca!

Tuy ăn mặc vải vóc thô sơ, cũng không trang điểm tươm tất, Uyên vẫn xinh đẹp mặn mà. Nàng xúc động nghẹn ngào nhìn Quân, và thân mật như đứa em gái nhỏ ngày xưa, nàng nũng nịu:

- Sao đến giờ nầy đại ca mới chịu dời gót đến nhà muội. Muội ngỡ đại ca chê trách muội hư hèn chẳng đếm xỉa tới nữa chớ!

https://tieulun.hopto.org

- Đừng nói xàm như vậy nè! Uyên muội mất tung tích, lại thay đổi tên họ khiến huynh khốn đốn bao ngày mới dò tìm được. Vừa biết địa chỉ huynh đã tới ngay mà!

- Sao huynh không thăm hỏi mẹ em?

- Ơ! Huynh nghe chú Sĩ cho biết bà có lời trách huynh ham du học khiến Uyên muội long đong, nên ngại gặp bà vì chẳng biết giải thích sao cho vẹn toàn. Vả lại, chính huynh cũng áy náy trước nỗi đớn đau của muội về sự ra đi đột ngột của Thế Như, mà lúc đó huynh không kề cận để chăm lo chia sẻ. Quân thở dài hối tiếc, rồi xót xa tiếp lời:

- Chắc mất mát năm xưa vẫn còn ray rứt muội phải không?

- Huynh yên tâm đi, thuở đó quả thật muội cũng đau khổ lắm, giờ hiểu ra mới hay "tất cả chỉ là ảo ảnh" thì còn vướng bận gì nữa!

- Muội dối lòng rồi! Muội khoe hết khổ mà sao huynh thấy muội chưa bình thường, muội có vẻ lôi thôi thiểu não như thế nào à!

- Không phải đâu! Không phải đâu! Muội chẳng thiểu não tí nào, muội tự chọn nếp sống đơn giản vì sở thích, chỉ có vậy thôi! Huynh không nhận thấy muội đang an lạc sao?

- Thật lạ! Muội thay đổi hoàn toàn, muội có nếp sống bất cần đời chẳng có ngày mai! Tại sao vậy?

- Bởi lẽ... giờ nầy thì muội đã nhận chân được rằng không phải chỉ riêng vụ Thế Như là ảo, mà tất cả đều là tuồng ảo hóa huynh ạ!

Quân đang ngẩn ngơ chưa đối đáp thì nàng lại ngâm nga :

"Pháp giới như không hoa
Sự vật đều như huyễn
Thế gian hằng như mộng... (4)
Sanh tử tuồng ảo hóa!"

Quân trố mắt nhìn Uyên, cất tiếng như than như trách:

- Thôi hỏng to rồi! Tiểu muội bị nhà Sư kỳ lạ nào đó mê hoặc rồi! Ông ta đầu độc muội cách nào mà muội thay đổi nhanh chóng vậy?

- Chắc con bé Quế xí xọn đã mách cho huynh hết mọi sự rồi phải không?

- Ờ! Ờ!...

- Câu chuyện khá dài, nhưng nếu huynh muốn biết, muội cũng không giấu giếm mảy may, miễn là huynh có thời giờ và lắng lòng nghe mới được!

- Dĩ nhiên là huynh muốn hiểu rõ, nên nếu phải lắng nghe suốt đêm cũng bền lòng mà!

Hôm đó muội đang đọc sách tại thư phòng thì bé Quế rón rén bước vào, tay lo le quả chuông, miệng nhóp nhép như làm trò khỉ, khiến muội phải bật cười. Thoạt nhìn quả chuông muội bỗng cảm thấy có gì gần gũi thân thương nên ưa thích, bèn hứng chí đứng lên cầm dùi thỉnh nhẹ một tiếng. Chao ôi vạn vật bỗng chòng chành đảo lộn khiến muội khuỵu xuống, rồi trước mắt muội hiện ra một ngôi chùa xưa lắt lẻo trên đỉnh Chung Nam. Ngôi chùa khang trang, tổ chức qui cũ, đệ tử xuất gia lẫn tại gia đông đúc và đều nức lòng trau giồi đạo hạnh, quy ngưỡng Hòa Thượng viện chủ Thiền Lâm. Bấy giờ, ngôi chùa rộn rịp hẳn lên, môn nhân đệ tử tề tựu về long trọng tổ chức lễ thượng thọ 80 tuổi đời 60 tuổi đạo của đại lão Hòa Thượng. Sau phần nghi lễ chúc thọ cầu kỳ đầy ấp lời tán tụng cao ngất của các phái đoàn tu viện gần xa, Sư trụ trì Như Vân thay mặt môn sinh đê đầu đảnh lễ khẩn khoản Hòa Thượng mở lượng hải hà hứa khả cho chúng đệ tử hiếu thảo xây dựng ngôi đại tháp bát giác chứa nhục thân Hòa Thượng sau nầy, đặc biệt sẽ tạc khắc tôn xưng sự nghiệp cao ngất của Người, để ngàn sau có nơi chiêm bái mà nương tựa tu tập. Hòa Thượng xúc động nghẹn ngào, Hòa Thượng vui quá đổi là vui. Hàng ngày thị giả Như Thế báo cáo diễn tiến từng bước công trình, vì Hòa Thượng thích duyệt xét mọi kế hoạch, theo dõi thực thi từng chi tiết nhỏ. Công trình xây dựng hoàn thành thì lão Hòa Thượng cũng mòn mỏi trút tàn hơi. Hai năm qua, suốt ngày đêm Hòa Thượng một lòng chăm lo nhớ nghĩ đến hậu sự vuông tròn của mình, nên khi lâm chung Người cũng chẳng rời xa tư tưởng nầy. Người lẩn quẩn sung sướng lắng nghe chư tôn đức tăng ni vân tập về, hợp cùng chúng đệ tử thi đua nhau kể lể nỗi thương tiếc và tán dương công đức như trời như biển của Người. Người theo dõi tận cùng lễ di quan, cho đến khi quan tài đưa vào đại tháp, cửa đóng kín mít, thiên hạ lũ lượt ra về, cuối cùng Lão Hòa Thượng mới thực sự yên tâm. Bây giờ, Người mới chợt nhớ nghĩ đến cõi về thì bỗng dưng tất cả trở nên mù mịt chẳng biết phương hướng đâu mà tìm...

Nghe tiếng gọi lo sợ của tiểu Quế, muội choàng tỉnh, cảm giác đã hiểu rõ đầu đuôi mọi chuyện nên bảo nó mời khách tặng chuông vào. Sau khi an tọa, nhà Sư lên tiếng:

- Đệ tử Như Thế xin vấn an ân sư!

- Không dám! Không dám! Bây giờ Ngài đã là bậc thánh, còn ta là kẻ đang lặn ngụp trong chốn luân hồi, thì làm sao dám nhận là Sư phụ của Ngài!

- Đệ tử có được ngày hôm nay là nhờ ân sư chăm sóc và dày công dạy dỗ, nên lúc nào, hoàn cảnh nào đệ tử cũng tạc dạ ghi ơn.

- Hỡi ôi! Ta hư hèn tu tập không ra gì thì dạy ai? Ngài đã tu như thế nào để thực chứng quả vị bất thối chuyển mới thật đáng tuyên dương, Ngài nên truyền dạy ta mới phải!

- Đệ tử tư chất tầm thường, cứ cẩn mật theo lời dạy dỗ của Sư phụ mà tu âm thầm, chết âm thầm, không bị oan gia ràng buộc, nhờ vậy may mắn vãng sanh mà thôi. Còn Sư phụ là bậc tăng tài hiếm có, đã hy sinh trọn đời cho đạo pháp, trùng tu tự viện, chấn chỉnh sơn môn, đào luyện tăng tài... công đức rộng sâu khó ước lường, chỉ vì một chút sơ suất nhỏ khi cận tử mà phải lộn lại chốn nầy. Đáng tiếc thay!

- Hỡi ôi! Ta yên chí công phu hàm dưỡng mình cao dày, niệm Phật đã nhất tâm, quê hương Tịnh Độ cận kề, nào ngờ vừa mới nghe thiên hạ thổi phồng tán dương công đức đã đắc chí, đệ tử tung hô xây bảo tháp thờ kính đời đời đã mê đắm... thì còn vãng sanh chốn nào cho được?

- Chúng đệ tử ai cũng đinh ninh thầy về cõi Phật, mãi đến khi con được vãng sanh mới khám phá rằng

https://tieulun.hopto.org

thầy bị trầm luân, mà nguyên nhân chánh là vụ xây dựng tháp do con khởi xướng. Con bèn thành khẩn xin Tam Thánh thương xót gia hộ cho con trở về cõi Ta Bà để tùy duyên nhắc nhở thầy, may mắn là thầy đã từng tận tụy suốt đời lo cho đạo pháp, nên thỉnh cầu được chuẩn y.

- Ta rất cảm khích thâm tình của Ngài đã bền bỉ sử dụng đủ mọi cách để cứu độ ta! Nghĩ lại, lần đầu tại chùa Ngọc Phật sợ ta mê đắm ngọc mà quên đạo Ngài lên tiếng chỉ điểm mà ta chẳng chút quan tâm, rồi Ngài hiện thân làm họa sĩ nhắc nhở ta bao lần, thậm chí đưa ta đến Hàn Sơn tự nghe chuông, dùng cái chết cảnh cáo cũng vô hiệu, không ngờ lần nầy quả chuông nhỏ ngày xưa mà làm được việc. Ngài đã truy tầm ra quả chuông nầy hay thật là hay!

- Thưa thầy! Có lẽ lần nầy thì nghiệp cũ thầy vừa trả xong, công đức xưa thành thục, nên tiếng chuông thỉnh đúng lúc đã thức tỉnh được thầy. Giờ đây, con xin từ tạ, hẹn sớm gặp lại nhau ở cõi Cực Lạc phương Tây.

Câu chuyện chưa kết thúc hẳn, Quân đã nôn nóng nêu thắc mắc:

- Ơ!... Ơ! Kiếp trước Hòa Thượng tiểu muội...ơ...

Uyên cười ngất:

- Kiếp nầy biết kiếp nầy. Lương huynh bao giờ vẫn là huynh của tiểu muội. Xin huynh làm ơn bỏ danh xưng Hòa Thượng tiểu muội kỳ cục đó, cho muội nhờ!

- Kiếp trước muội đâu có làm gì quá đáng mà kiếp nầy phải truân chuyên với nghiệp kỹ nữ nầy?

- Huynh biết không? "Ăn cơm" của thí chủ khó tiêu lắm, phải tu hành chân chính mới mong hóa giải được. Nếu không thì thức cúng dường trở thành món nợ oan gia, mà người thụ hưởng phải gánh vác trả dài dài. Hai năm cuối cùng của kiếp Hòa Thượng muội đã gom góp tiền cúng dường của thiên hạ không nhằm phục vụ đạo pháp mà chỉ vì cái ngã, ham hố kiến tạo tháp nêu danh với đời, nên phải đọa lạc. Nợ nần nhiều thí chủ mà mong trả nhanh trong một kiếp thì phải lâm cảnh gian truân bầm dập tấm thân như vậy đó, huynh ạ!

- Tiểu muội có dự định gì cho ngày mai chưa?

- Dĩ nhiên đã sắp xếp xong rồi. Muội đã bắt đầu nếp sống cư sĩ chay tịnh hai tháng nay, muội nguyện một lòng tu tập Niệm Phật cho đến khi nhất tâm bất loạn hầu được vãng sanh về cõi Tây Phương. Vài ngày nữa muội sẽ bí mật dọn về căn phố nhỏ ở Hồng Khẩu trốn tránh tiếp xúc với thiên hạ. Còn ngôi biệt thự nầy thì muội đã ngã giá bán rồi, tiền sẽ gởi ngân hàng để có hoa lợi xây xài hàng tháng.

Quân lo lắng:

- Muội ẩn tu như vậy, chắc huynh khó gặp!

- Đâu được, riêng Lương huynh thì phải thăm muội thường xuyên giúp đỡ muội tu chớ! Muội nhập thất thì huynh phải hộ thất tương tất nhé!

- Tưởng gì khó, chớ chuyện nầy huynh sẵn sàng tình nguyện mà!

Uyên thiết trí một phòng trên lầu như một chánh điện nhỏ, hàng ngày tinh tấn hành trì sáu thời Niệm Phật lễ bái. Cứ cuối tuần thì Lương Quân đến Hồng Khẩu ăn chay và tham gia Niệm Phật. Thời gian đầu, Quân ăn chay Niệm Phật vì Uyên, chàng cũng đọc sách báo Phật giáo cho Uyên vui, thế rồi lần hồi chàng thấm đạo vị mà không hay. Chàng hào hứng sưu tập trọn bộ Phật Học Tòng Báo (5) để tìm hiểu giáo lý Phật giáo đủ mọi đề tài, cũng nhờ tờ báo nầy hướng dẫn, chàng thỉnh được nhiều kinh sách quý báu để nghiên cứu, đặc biệt có bộ Ấn Quang Văn Sao bốn quyển do Thượng Hải Thương Vụ Ấn thư quán xuất bản năm 1922. Sau khi nghiền ngẫm từng chữ từng câu trong Văn Sao, chàng bỗng phát bồ đề tâm "nguyện một lòng một dạ Niệm Phật A Di Đà hầu được vãng sanh về cõi Tây Phương Cực Lạc, sau đó, nguyện sẽ trở lại cõi Ta Bà đời đời kiếp kiếp cứu độ chúng sanh". Chàng giữ trường chay và thực hành Niệm Phật theo phương pháp "thập niệm sổ tức" do Ngài Từ Vân đời Tống chỉ dạy cho người đa đoan công việc (6). Quân niệm Phật chân thành tha thiết, càng niệm càng tinh tấn, càng cảm nhận niềm vui đạo vị. Có lẽ Uyên cũng nhận thấy điều nầy nên có lần nàng ca ngợi chàng là bậc thượng căn, Quân liền chối bây bẩy:

- Đừng nói giỡn nà! Huynh lờ khờ chớ đâu có thông minh lanh lợi như người ta! Phải xếp huynh vào hạng hạ căn mới đúng!

- Không hẳn như người ta thường nghĩ đâu huynh! Người bản chất hiền lành thật thà, không tham sân, không tranh hơn thua... nhờ vậy khi tu thì chân chất một lòng một dạ mà tu: Niệm Phật dễ nhất tâm, tọa thiền chóng nhập định, họ đã tu nhiều kiếp mới được tâm nầy. Với đời thì họ bị chê là thẳng khờ khạo, nhưng với đạo họ chính là bậc thượng căn.

- Còn như thế nào thì kể là hạ căn hả muội?

- Kẻ tự hào thông minh lanh lợi dù xuất gia hay tại gia thường lấn lướt người khác giành thế lãnh tụ cho thỏa mãn cái ngã cao ngạo của mình, nếu lanh lợi mà còn kèm theo tài biện luận ngược xuôi, khéo léo mánh mung thì tai hại chẳng biết đâu mà lường. Hạng "thế trí biện thông" (7) nầy với đời là bậc thượng, nhưng với đạo chắc là hạ hạ căn quá!

Đầu Xuân năm Giáp Tý (1924), Quân đưa Tú Uyên và tiểu Quế – Quế dạo nầy cũng nương theo cô chủ hâm mộ đạo Phật – viếng Phổ Đà sơn, thánh địa của Bồ Tát Quán Thế Âm. Cả ba lần lượt theo phái đoàn hành hương chiêm bái khắp thánh tích, nơi mà theo truyền thuyết vị Bồ Tát cứu khổ cứu nạn từng xuất hiện: Quan Âm khiêu (vết chân Bồ Tát trên tảng đá), Quan Âm tử trúc (rừng trúc tím), Phạm Âm Hải Triều âm động, Viện Quan Âm Bất Khẳng Khứ, các chùa Phổ Tế, Pháp Vũ và Huệ Tế, nơi nào cũng phảng phất một bầu không khí mầu nhiệm thiêng liêng, khiến khách hành hương nức lòng quy ngưỡng đạo pháp. Đặc biệt tại chùa Pháp Võ, nhân tháp tùng theo nhóm Phật tử khác viếng Tàng Kinh Các lễ Hòa Thượng Ấn Quang, Quân và tiểu Quế may mắn hiện diện đúng lúc để xin thọ giới quy y với Ngài. Tại chùa Phổ Tế, phái đoàn chiêm bái "Quan Âm tam thập nhị ứng tùy hình", và nghe thầy tri khách kể truyền thuyết rằng chư lão Hòa Thượng khi rũ bỏ được muôn duyên thường đến thánh địa khẩn nguyện sớm về cõi Phật

https://tieulun.hopto.org

trong thời gian ngắn đều toại ý. Lúc ấy, bỗng nhiên Uyên bùi ngùi khẽ thở than:

- Muội cũng từng ao ước như thế nầy mà không buông bỏ nổi, phải đợi đến bây giờ mới thực hiện, kể ra quá trễ nhưng cũng phước đức lắm rồi.

Trở về đất liền khoảng năm tuần, sau khóa công phu chiều ngày mùng 10 tháng hai, Uyên bỗng tỏ ra nghiêm trọng cho biết có việc cần ủy thác với chàng. Quân còn đang ngơ ngác thì nàng đã kính cẩn chắp tay thưa:

- Muội khởi tu trở lại vừa tròn hai năm thì may mắn đã hội đủ phước duyên vãng sanh vào lúc 12 giờ trưa ngày vía Quan Âm, tức 19.02 âm lịch sắp tới. Muội đã làm giấy tờ chuyển hết tài sản cho Lương huynh rồi, xin huynh theo tờ di chúc mà xử lý giùm. Muội muốn ra đi âm thầm chỉ cần huynh và tiểu Quế hộ niệm là đủ, sau đó đem thiêu rồi rải tro cốt ở cánh rừng nào cũng được, nhằm bón phân cho cây lá thêm tươi...

Vào lúc 11.30 giờ ngày dự trù, Uyên trang nghiêm lễ Phật, đoạn ngồi kiết già niệm Phật âm thanh vừa đủ nghe. Quân và tiểu Quế ngồi hai bên hộ niệm. Chừng nửa giờ sau, Quân nghe như có tiếng nhạc lưng trời, hương thơm thoang thoảng, nhìn lại thì Uyên đã ra đi thanh thản với nụ cười nhẹ.

Quân cẩn mật xử lý mọi việc đúng y theo di chí của Uyên: Chu toàn hậu sự, cúng dường, ấn tống kinh, phát chẩn, rồi lại phải tạo dựng tương lai cho tiểu Quế, rước hai bà mẹ già về sống chung để tiện bề chăm sóc. Hai bà bạn xưa có người hủ hỉ tâm sự, cùng sống cùng tu với nhau nên rất hài lòng. Khi mọi việc sắp xếp hoàn mãn rồi, thì Lương Quân cũng đã ngoài 50 tuổi, chàng từ dịch lui về Phổ Đà ẩn tu với Sư phụ, sau đó, ra đi biền biệt, chẳng ai biết đã lưu lạc chốn nào.

(Tháng 08.2007)

Lời cuối truyện:

Trong quyển "Mấy Điệu Sen Thanh" do Hòa Thượng T. Thiền Tâm lược dịch các sự tích Vãng Sanh Tịnh Độ, có sự tích nhan đề "MỘT KỸ NỮ" (8), thuật lại chuyện người kỹ nữ xinh đẹp tài hoa thích ngâm vịnh Đường thi của danh kỹ Tiết Đào tức Hiệu Thơ, nên khách phong lưu gọi nàng là Hiệu Thơ. Đang lúc thanh xuân, bỗng một hôm nàng tỉnh ngộ đạo mầu, giữ thân tâm trong sạch, quy y Tam Bảo, tinh tấn Niệm Phật nguyện cầu vãng sanh Tịnh Độ. Nàng ẩn cư tại phố Hồng Khẩu, thiết trí điện thờ Tam Thánh, sớm hôm trì niệm. Nàng gởi tiền vào ngân hàng lấy tiền lời sinh sống, nàng chẳng tiếp xúc ai ngoài người thân tín tên Lương Quân. Vào tháng hai năm Dân Quốc 13 (1924), nàng mời Lương Quân đến thông báo trước ngày vãng sanh, sau đó chuyển giao tài sản và ủy thác họ Lương lo hậu sự, cúng chùa ấn tống kinh sách, chu cấp mẹ già... Đúng chính xác ngày đã thông báo, nàng Hiệu Thơ không bịnh mà an lành niệm Phật vãng sanh về cõi Tây Phương. Nhận thấy đây là một trường hợp vô cùng hy hữu:

1. Tài hoa xinh đẹp ở tuổi thanh xuân mà sớm hiểu đạo.
2. Hiểu đạo là buông bỏ tất cả, một lòng niệm Phật.
3. Niệm Phật trong thời gian ngắn đã biết trước chính xác ngày giờ vãng sanh.
4. Không bịnh khổ, an lành niệm Phật mà vãng sanh.

Biết trước ngày giờ vãng sanh đã là chuyện hiếm có, không bệnh an lành niệm Phật vãng sanh ngay trong giới tu sĩ cũng không có nhiều, riêng sự kiện chỉ niệm Phật ngắn hạn mà đạt được thành quả như trên là trường hợp hy hữu chưa từng nghe nói trong giới cư sĩ.

Rất tiếc người xưa không mấy tôn trọng giới kỹ nữ nên lược thuật sự tích quá vắn tắt. Dẫu sao, căn cứ vào lược thuật nầy tác giả cũng đủ tin tưởng cô nương nầy là bậc Bồ Tát vướng chút nghiệp trần, thị hiện niệm Phật vãng sanh để kiến tạo niềm tin cho mọi giới.

Tác giả chân thành đảnh lễ vị kỹ nữ Bồ Tát và xin phóng tác sự tích nầy thành truyện ngắn dâng cho bạn đọc.

Ghi chú:

1. Chùa Ngọc Phật: Chùa ở thành phố Thượng Hải do Hòa Thượng Khả Thành xây dựng năm 1918 để tôn trí tượng Phật Thích Ca bằng ngọc do Ngài Huệ Căn thỉnh từ Miến Điện từ năm 1882.

2. Chuông Hàn Sơn: Chùa Hàn Sơn tại Tô Châu là ngôi chùa cổ nổi tiếng, và tiếng chuông chùa đã được giới văn nhân khắp năm châu hâm mộ, nhờ bài thơ bất hủ nhan đề "Phong Kiều dạ bạc" của thi sĩ Trương Kế:

Nguyệt lạc ô đề sương mãn thiên
Giang phong ngư hỏa đối sầu miên
Cô Tô thành ngoại Hàn Sơn tự
Dạ bán chung thanh đáo khách thuyền.

Quạ kêu trăng xế trời sương
Bến Phong đóm lửa đối buồn mênh mang
Thành Cô Tô, chùa Hàn San
Nửa đêm chuông vọng đưa sang khách thuyền

3. Tiết Đào: Danh kỹ thời Đường là người đẹp thông tuệ và tài hoa được Nam Khang Vương tiến cử giữ chức Quân trung Hiệu Thơ, nên được người đời tôn xưng là Hiệu Thơ cô nương. Cô nương có nhiều bài thơ nổi tiếng như 4 bài vịnh: Xuân, Hạ, Thu, Đông (có trích dẫn trong tích Một Kỹ Nữ). Bài Đường thi trong truyện nầy nhan đề "Tiễn bạn" (Tống hữu nhân) do Quỳnh Chi phóng dịch, nguyên văn như sau:

Thủy quốc kiêm gia dạ hữu sương
Nguyệt hàn sơn sắc cộng thương thương
Thùy ngôn thiên lý tự kim tịch
Ly mộng yểu như quan tái trường

Sương đêm ướt cỏ bên hồ
Trăng khuya lạnh lẽo núi mờ mờ xanh
Người rằng biên ải xa xăm
Thì xin được gửi theo chân mộng hồn
(Quỳnh Chi phóng dịch)

4. Ba câu trên là kệ trích từ Kinh Lăng Già.

5. Phật học tòng báo: Cơ quan truyền giáo của Hội Phật Giáo Thượng Hải vào đầu thế kỹ 20

6. Phép thập niệm sổ tức của Ngài Từ Vân: Sáng tối 2 thời: Nếu có tượng Phật thì lễ 3 lạy, đoạn chắp tay (đứng hoặc quì) niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục cho đến khi hết một hơi thở kể là một niệm, niệm 10 hơi thở là xong phần niệm, kế đó, đến phần sám nguyện lễ Phật vắn tắt là hoàn tất .

7. Thế trí biện thông: Trí thông minh biện bác theo thế sự. Trí nầy là nạn thứ 7 trong bát nạn. (Bát nạn tức 8 thứ chướng nạn chẳng thể tu học thành đạo được, trong đó, ba nạn đầu là sanh chốn địa ngục, ngạ quỉ, súc sanh...).

8. Mấy Điệu Sen Thanh phần ba: Tứ chúng vãng sanh – Sự Tích: Một Kỹ Nữ - trang 426.•

https://tieulun.hopto.org

Thăm 3 vườn Quốc Gia miền Tây nước Mỹ

• Liễu Pháp

Đa số chúng ta sống ở các thành phố lớn thường cảm thấy thiếu màu xanh cây cỏ; một mảnh vườn nhỏ sau nhà hoặc hòn non bộ giả tạo thường không thỏa mãn tầm nhìn của những người thích thiên nhiên. Chúng tôi có lẽ là "mạng thủy", nên trong các cảnh thiên nhiên, thích nhất các nơi có thác, suối, sông, hồ và dĩ nhiên là cùng với cây cỏ núi rừng. Giữa mùa hè năm nay chúng tôi nảy ra ý định đi thăm Vườn Quốc Gia (VQG) Đá Vàng (Yellowstone national park), một trong 36 VQG miền Tây nước Mỹ. Nhìn vào bản đồ, thấy VQG Grand Teton và VQG Glacier cũng cách đó không xa lắm nên chúng tôi gồm luôn hai nơi này vào chuyến đi.

• Chuẩn Bị

Muốn biết về các VQG, có thể vào trang nhà của cơ quan National Park Service (NPS) hoặc đọc sách du lịch. NPS thuộc Bộ Nội Vụ, điều hành gần 400 VQG và di tích lịch sử. Chúng tôi dự định đi đường bộ, hành trình 9 ngày gồm cả 4 ngày đi đường (2 ngày đi, 2 ngày về) và 5 ngày đi thăm 3 VQG. Chúng tôi chọn đường xuyên tiểu bang I-94 đi ngang North Dakota, định đến VQG Glacier ở Montana trước khi xuôi về nam đi xuống VQG Yellowstone và Grand Teton ở Wyoming. Để chuẩn bị, chúng tôi vào Internet, trang www.nps.gov và đọc sách du lịch, cuốn " The complete guide to the National Parks of the West" của Fodor's. Ngoài ra, chúng tôi liên lạc với AAA (American Automobile Association, Hội Xe Hơi tại Mỹ) để lấy bản đồ, sách du lịch (AAA tour books) của các vùng mình sẽ đi đến. Chúng tôi cũng yêu cầu AAA soạn và cung cấp các lộ trình chi tiết (triptik) từ điểm đi tới điểm đến. Chúng tôi dùng nps.gov để giữ chỗ một ca-bin ở Mammoth Hot Spring Hotels and Cabins cho 5 ngày đi thăm VQG Yellowstone và Grand Teton. Chúng tôi dùng AAA tour books để đặt khách sạn cho 2 ngày trên đường đi, đường về và cho 2 ngày ở làng East Glacier Park để đi thăm VQG Glacier. Trang nps.gov cũng như AAA triptik cập nhật tin tức về đường sá đang được sửa chữa hoặc xây cất gây chậm trễ cho giao thông và tin tức những phần nào của VQG sẽ đóng cửa vì đang được sửa chữa hay đóng cửa vì thời tiết. Sách du-lịch của Fodor's cung cấp chi tiết về mỗi VQG, đặc điểm của mỗi nơi.

• Painted Canyon

Từ ngày đầu, chúng tôi 3 người thay phiên nhau lái xe để có thể nghỉ ngơi và ngắm cảnh hai bên đường. Xa lộ I-94 ở North Dakota với đường sá rất tốt và tốc độ giới hạn 75 dặm/giờ nên lái xe rất thoải mái và nhanh chóng. Một bất ngờ thích thú là khi gần đến biên giới Montana (khoảng giữa Dickinson và Glendive), chúng tôi được ngắm hai bên xa lộ nhiều núi đá trùng điệp, màu sắc sặc sỡ, đủ màu xanh, đỏ, vàng, tím : đó là Painted Canyon. Quả như tên gọi, màu sắc trên các núi đồi này mới nhìn tưởng như là được sơn phết bằng tay người, tuy nhiên nhìn kỹ thì phải là màu của các khoáng chất do sự cấu tạo của núi đá (rock formations). Chúng tôi ngạc nhiên vì đã không để ý tìm hiểu trước về vùng này, không dự định ghé lại VQG Theodore Roosevelt ở North Dakota, tưởng chỉ đi ngang qua thôi mà không có gì đặc biệt để thấy được từ xa lộ. Trên đường trở về 8 ngày sau đó, khi có thì giờ nhiều hơn, chúng tôi đã dừng lại để ngắm cho rõ hơn và chụp hình Painted Canyon. Điểm đặc biệt là chúng tôi thấy những màu sắc gần đồi núi phía nam (South Unit, exit # 32 off I-94) của Painted Canyon thay đổi một cách kỳ diệu với ánh mặt trời di chuyển ngang qua bầu trời rọi xuống đồi núi muôn màu sặc sỡ này.

Painted Canyon

Painted Canyon ánh nắng chiều
Chiếu trên đồi núi cảnh phiêu diêu
Xanh vàng tím đỏ ai sơn phết
Tác tạo thiên nhiên nét mỹ miều ?

https://tieulun.hopto.org

Núi đá nơi đây sặc sỡ màu
Nắng vàng chầm chậm quét non cao
Thay màu phép lạ sao kỳ diệu
Thán phục thiên nhiên quá nhiệm mầu!

• Đồng cỏ Montana

Qua ngày đầu, chúng tôi đã đi được 640 dặm; từ Glendive, chúng tôi chỉ còn khoảng 480 dặm trước khi đến làng East Glacier Park nằm gần chân núi của VQG Glacier, nhưng, để cho gần đường hơn, chúng tôi phải rời I-94 để đi vào đường 200S, 13 và đường US-2, đi suốt từ miền đông qua miền tây tiểu bang Montana. Chúng tôi đã nghe nhiều về những cánh đồng rộng nổi tiếng ở Montana, về ngành chăn nuôi và trồng trọt. Nay đi qua các cánh đồng cỏ vàng thật mênh mông, trên các con đường thẳng tắp xa tít tận chân trời, mới thấy mình như lạc vào một cảnh bát ngát trống không, không một bóng người, chỉ thỉnh thoảng mới thấy xa xa một đàn bò đang gặm cỏ; đi một hai chục dặm mới thấy một trang trại nằm lạc lõng giữa đồng rộng, trống không, chỉ có cỏ, gió và mây. Cảnh mênh mông bát ngát làm ta cảm thấy mình nhỏ bé, như bị chìm ngập, hòa lẫn trong khung cảnh đó. Cảm tưởng này chúng tôi dường như đã có khi ở trên con thuyền nhỏ, giữa vịnh Hạ Long, trước nhiều hòn đá thật lớn nổi lên giữa biển nước mênh mông, cảm thấy như mình chìm ngập, chơi vơi trong cảnh thiên nhiên rộng lớn! Giữa cảnh thiên nhiên bao la, ta cảm thấy mình nhỏ bé, nhưng cũng cảm thấy như được thoát ra khỏi bụi đời thường nhật để thấy tâm mình tĩnh lặng, dù chỉ trong chốc lát thôi!

Đồng cỏ Montana
Chẳng bóng người đi mấy cánh đồng
Cỏ vàng hun hút cánh đồng không
Mênh mông gió lộng trên đường vắng
Bát ngát mây trôi mấy áng hồng

Cảnh vật hoang sơ ánh nắng đầy
Cỏ vàng theo gió tận chân mây
Chơi vơi nhưng thấy lòng êm dịu
Chỉ có mình ta với cỏ cây!

• Vườn Quốc Gia Glacier

Theo tài liệu thì VQG Glacier có 1,2 triệu mẫu tây (acres), có 37 mảng khối tuyết (glaciers) đã được đặt tên, 200 hồ và khoảng 1.000 khe lạch. Nối liền về phía bắc với VQG Glacier là Vườn Waterton của Canada. Hai VQG được hai nước gom chung lại một vườn được đặt tên là Waterton Glacier International Peace Park. Trên những rặng núi cao dọc theo Đường Phân Chia Lục Địa (the Continental Divide) có những mảng khối tuyết lớn (glaciers) đang tan dần, qua hằng triệu năm đã tạo ra các khe lạch, sông ngòi, suối hồ.

Đến làng East Glacier Park buổi chiều còn sớm, chúng tôi đi xem hồ Two Medicine Lake và thung lũng Two Medicine Valley gần đó. Hồ Two Medicine Lake có mặt hồ nước trong xanh và phẳng lặng giống như hồ Reflection Lake tại núi Mount Rainier ở tiểu bang Washington. Sáng hôm sau, chúng tôi định đi từ miền đông qua miền tây của Continental Divide bằng đường "Lên Mặt Trời" (Going-to-the-Sun Road), con đường ngắm cảnh nổi tiếng dài 48 dặm. Trước tiên, phải đi một quãng đường quanh co và sát triền núi nên mất khoảng gần một giờ mới đến vùng St. Mary. Chúng tôi ghé qua Trung Tâm Du Khách (Visitor Center) St. Mary để hỏi về thời tiết trên núi. Vào đó, nhân viên VQG cho chúng tôi được biết thời tiết trong ngày không hoàn toàn thuận tiện, sẽ có sương mù và mây trên núi... tuy nhiên đường sá không có gì trở ngại. Họ cũng hướng dẫn chúng tôi xem một phim ngắn về lịch sử của VQG Glacier. Chúng tôi lái xe vào Cổng Đông. Vào VQG nào cũng cần mua vé (pass $80/năm; $25/tuần cho mỗi xe). Tuy nhiên, nếu trên xe có người 62 tuổi hoặc hơn thì chỉ cần mua một vé có giá trị suốt đời (lifetime pass) với giá tiền chỉ có $10 và có thể dùng cho mọi VQG trên đất Mỹ! Đây là một đặc ân cho quí vị bô lão!

Đường "Lên Mặt Trời" tuy khúc khuỷu, nhất là những khúc phải qua các triền núi cao, tuy nhiên nhờ đường tráng nhựa nên lái xe cẩn thận thì chẳng sao cả. Đường này nối liền hai hồ, Hồ St. Mary ở miền đông và Hồ McDonald ở miền tây VQG Glacier. Hồ St.Mary khá rộng và rất dài. Buổi sáng trời có mây nhưng chưa có gió nên mặt hồ còn phẳng lặng và phản chiếu các rặng núi cao dọc theo thung lũng; vì sương mù và mây nên không thấy được rõ lắm những

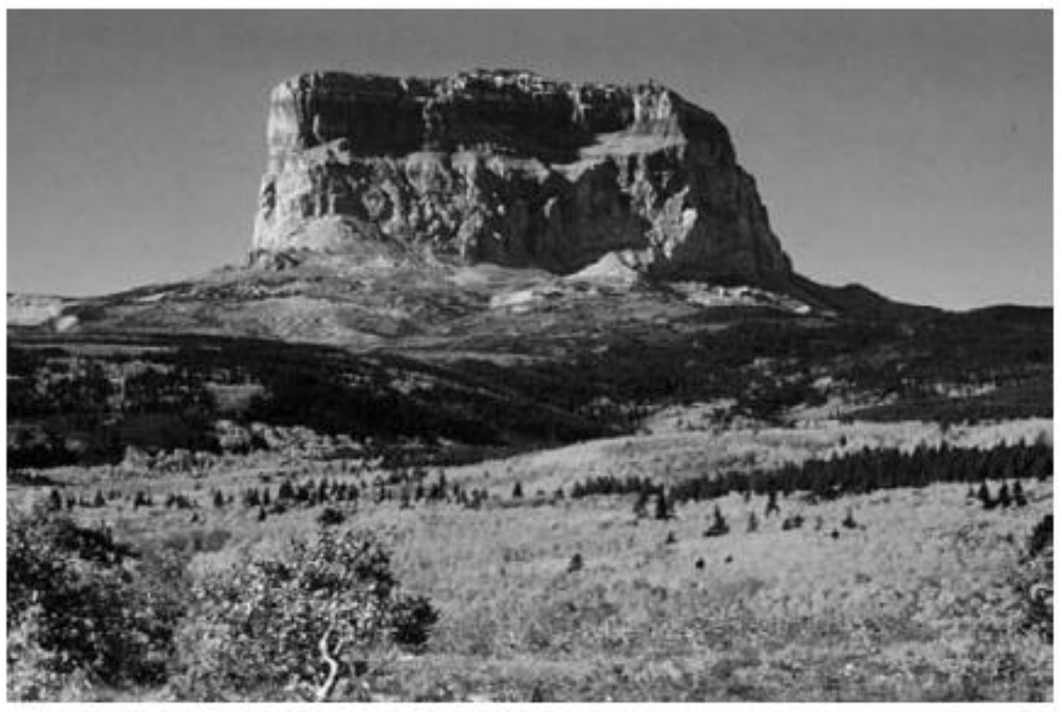

mảng khối tuyết trên những đỉnh núi xa, tuy nhiên phong cảnh thật là hùng vĩ và cây rừng vào cuối hạ vẫn còn xanh tươi, nhất là rừng thông xanh đậm trải dài trên thung lũng dài và sâu. Chúng tôi đã liên lạc trước về du thuyền (boat tours) trên các hồ thì được biết du thuyền trên hồ St. Mary và hồ Two Medicine Lake đã đóng cửa vì gần hết mùa hè, chỉ còn boat tours trên hồ McDonald. Điểm cao nhất trên đường " Lên Mặt Trời" là đèo Logan, cao hơn 6,600 bộ (feet). Ở đó có thể thấy cả hai bên của Đường Phân Chia Lục Địa... Từ đèo Logan, đi bộ lên hồ Hidden Lake để xem núi và các mảng khối tuyết cho gần hơn. Sau đó, chúng tôi tiếp tục đi đến hồ McDonald, định để đi du thuyền trên hồ thì được biết vì trời bắt đầu có gió mạnh nên du thuyền tạm đóng cửa. Chúng tôi liền ghé xe lại gần hồ để chụp hình và đi bộ sát bờ hồ để ngắm cảnh; gió quả khá mạnh làm sóng trên hồ khá

https://tieulun.hopto.org

cao, nước bọt trắng xóa, tóc người đồng hành bồng bềnh theo gió! Hồ này dài 10 dặm và cảnh bờ hồ thật đẹp. Bờ hồ có đá sỏi lớn nhỏ rất sạch; những làn sóng trắng ngần và cây cỏ xanh tươi bên bờ hồ đá sỏi đã cho chúng tôi ghi lại những hình ảnh đẹp. Chúng tôi cũng ghé qua các khe lạch bên đường và ao nhỏ với mặt nước xanh biếc. Tiếp tục lái xe đến một bức tường rêu phong rướm nước được đặt tên là Bức Tường Rướm Lệ (Weeping Wall) nhìn xuống một thung lũng sâu ngợp lá thông xanh. Chúng tôi ghé lại làng Apgar và ghé qua trung tâm du khách Apgar để lấy thêm tin tức. Chúng tôi được biết thời tiết ngày hôm sau sẽ nắng ráo và không có mây và sương mù nên quyết định thay đổi chương trình: Thay vì định rời VQG Glacier sáng hôm sau, sẽ trở lại đường "Lên Mặt Trời", ở lại VQG Glacier thêm nửa ngày hôm sau. Chúng tôi quả đã bị thu hút bởi phong cảnh hùng vĩ của nơi này: Thung lũng St. Mary, ba hồ Two Medicine, St. Mary và McDonald cũng như những tường đá cao vút, những khe lạch trong vắt, ao nước xanh biếc và các mảng khối tuyết trắng ngần trên núi.

Phần còn lại buổi chiều hôm đó, chúng tôi ra khỏi cổng miền tây, đi vòng ngoài ranh giới của VQG Glacier theo đường US-2 trở về ngả East Glacier Park và đi ngược trở lên phía đông bắc để xem vùng Swiftcurrent Lake và Lake Josephine gần Many Glacier Lodge, từ đó có thể thấy các mảng khối tuyết khác trên núi kê cận.

Sáng hôm sau, chúng tôi dậy sớm, cũng đi lên vùng St.Mary để vào cổng miền đông như hôm trước, phong cảnh thấy đẹp hơn nhiều có lẽ một phần là nhờ thời tiết không còn mây và sương mù như hôm trước. Hôm nay trời xanh, nắng rọi cho ta thấy rõ các mảng khối tuyết trắng ngần trên núi, kể cả những rừng thông và đỉnh núi xa. Thêm vào đó, trời yên gió lặng làm hồ không gợn sóng, mặt hồ tĩnh lặng và phản chiếu thung lũng St. Mary xuống mặt hồ, thật là tuyệt đẹp hình ảnh những đỉnh núi với các mảng tuyết trắng, rừng thông xanh in hình trên mặt hồ nước trông rõ gần như soi gương! Chúng tôi cũng ghé lại nghỉ ngơi bên các khe lạch bên đường như Avalanche Creek và ngắm rõ hơn Garden Wall, Weeping Wall. Quá trưa chúng tôi phải rời VQG Glacier ra cổng miền tây để kịp về tới VQG Yellowstone trong ngày.

Glacier Park

Sáng sớm lên non trời mát dịu
Lối qua đèo ngõ hẹp quanh co
Sương rừng chiếu rõ trên màu lá
Nắng sáng trong trên đỉnh núi ngà
"Đường lên mặt trời" sao thơ mộng!
Đây hồ, thác, suối, đó rừng thông
St. Mary mặt hồ tĩnh lặng
Phản chiếu trời mây, rặng núi cao
Tường rêu rướm nước trông như lệ
Nhìn xuống ngàn thông thung lũng sâu
Có suối róc rách đá gập ghềnh
Núi tuyết phơi mình trong nắng ấm
Triệu năm rồi bao lớp diệt sinh
Để lại giờ đây cảnh hữu tình
Núi tuyết tan dần theo năm tháng
Bao năm còn nữa cảnh thần tiên ?

Đường có tên "Going-to-the Sun" Road, "Weeping Wall", tường đá rêu phong rướm nước.

Mảng khối tuyết (glaciers) đang tan dần, ước chừng năm 2050 sẽ tan hết, có thể sớm hơn nếu loài người không ngưng tàn phá đất mẹ (kỹ nghệ sản xuất thán khí, tạo nên global warming và nhiều tệ hại khác).

- **VQG Đá Vàng** (Yellowstone)

Từ VQG Glacier đến Mammoth Hot Spring thuộc VQG Đá Vàng từ trước chúng tôi đã dự định đi theo đường US-89, 287... ngắn nhất. Tuy nhiên, theo sách du lịch thì đường 83 là một đường ngắm cảnh (scenic drive) nên chúng tôi quyết định chọn đường 83 để xuôi nam. Quả vậy, đường này chạy dọc theo một bên là dãy Rocky Mountains và bên kia dọc theo Swan River và qua nhiều hồ như Swan Lahe, Seeley Lake, Salmon Lake... Đường này có dài hơn đường 89 nhưng tha hồ ngắm cảnh, một bên là núi non và một

bên là sông hồ. Chúng tôi đến Mammoth Hot Springs vào buổi tối. Chúng tôi chọn Mammoth Hot Spring Hotels & Cabins ở ngay trong khuôn viên vườn Đá Vàng để khỏi phải đi ra vào khu vườn rộng lớn này. Chọn cabin thay vì phòng khách sạn để có thể đậu xe sát bên cabin và không phải ở sát vách với ai.

VQG Đá Vàng rộng khoảng 2,2 triệu mẫu tây, thiết lập từ 1872 trước bất cứ VQG nào khác, nổi tiếng về những suối nước nóng, cột phun hơi nước nóng (geysers), hẻm núi, sông, hồ, suối, núi đá và thú hoang.... Cách tốt nhất để đi thăm các đặc điểm của VQG này là đi theo con đường vòng Grand Loop, hình số 8. Ngày đầu tiên chúng tôi khởi hành từ Mammoth Hot Springs đi theo Đường Vòng số 8 hướng về Tower-Roosevelt. Trước hết, khi đến Tower Fall, chúng tôi dậu xe để đi xem thác. Sau đó chúng tôi đi đến Grand Canyon of the Yellowstone là nơi các nhà khoa học tin rằng đã từng có núi lửa phun lớn nhất trong lịch sử các núi lửa. Được biết Artist Point bị đóng cửa nên chúng tôi lên xe đến Inspiration Point, từ đó có thể thấy Grand Canyon. Chúng tôi xuống xe đi bộ dọc theo hành lang phần trên của khe núi để xem cho rõ Grand Canyon này. Đây quả thực là một

https://tieulun.hopto.org

kỳ công của thiên nhiên qua bao nhiêu triệu năm dời đổi: Núi đá vàng sẫm, vàng xám tùy nơi, có muôn hình dạng khác nhau qua nhiều đẻo gọt của thời đại tuyết băng và thời tiết... Canyon (khe núi) này có những thác và khe núi bao bọc sông Yellowstone. Tuy Artist Point bị đóng cửa nhưng vẫn có thể thấy rõ thác Lower Falls từ vài điểm dọc theo hành lang của hẻm núi. Đứng trên hành lang này nhìn sông Yellowstone uốn mình ở dưới chân khe núi với nước chảy trắng xóa qua các ghềnh đá thật đẹp. Dĩ nhiên du khách chụp hình nhiều ở những điểm này.

Chúng tôi đi vào làng Canyon Village để nghỉ ngơi và ăn trưa. Sau đó, lại lên xe hướng về Hồ Yellowstone. Hồ Yellowstone là hồ rộng nhất trong vùng; người ta tin rằng mặt hồ ngày xưa có 200 feet cao hơn là mặt hồ bây giờ. Sát hồ là một khách sạn lớn (Lake Yellowstone Hotel); có thể đậu xe sau lưng khách sạn rồi đi dạo một quãng quanh hồ để ngắm cảnh và chụp hình. Chúng tôi lái xe đến vùng Bridge Bay để xem chiếc cầu lịch sử Fishing Bridge mà ở đó nhiều năm trước, mỗi đầu mùa câu cá, hằng trăm người đứng trên cầu sát cánh thả câu; sông Yellowstone nổi tiếng có nhiều cá hồi (trouts). Chúng tôi tiếp tục đi đến Grant Village (đặt theo tên Tổng Thống nước Mỹ Ulysses S. Grant). Làng này nằm sát phía tây của hồ Yellowstone và kế cận với West Thumb là nơi có những vũng nước nóng sủi bọt từ lòng đất. Hồ Yellowstone hình dáng giống như ngón tay cái, do đó vùng này có tên West Thumb.

Chúng tôi tiếp tục đi về phía tây nam của Đường Vòng số 8 để đến Old Faithful là nơi nổi tiếng nhất về geysers (cột hơi nước nóng). Ở Old Faithful, cứ mỗi 94 phút là các cột hơi nước phun lên một lần. Khi chúng tôi đến nơi thì được biết chỉ còn khoảng 30 phút là đến giờ phun, chúng tôi liền đến ngồi chờ trên hàng ghế dài trước vũng geysers. Thiên nhiên quả có những kỳ diệu: Ngày xưa nguyên là một vùng núi lửa lớn, ngày nay các cột hơi nước trắng ngần phun lên đúng giờ giấc; du khách tha hồ chụp hình, quay phim... Sau đó chúng tôi theo vòng số 8 đi ngược lên phía bắc, hướng về Madison là nơi nổi tiếng có nhiều rainbow trouts. Kế đó, là Norris, nơi có rất nhiều vũng hơi nước nóng còn hoạt động (active geyser basins); đất ở những nơi này có nhiệt độ cao đến 200 độ F. Trời đã về chiều chúng tôi phải đi nhanh qua các vùng geysers và suối nước nóng (hot springs) để trở về Mammoth Hot Springs trước khi mặt trời lặn... Chúng tôi cũng xin nói qua là trên đường trở lại Mammoth Hot Springs từ Old Faithful, chúng tôi đã trông thấy nhiều đàn bò rừng (bison) gặm cỏ hai bên đường; nhiều du khách dừng xe dùng ống nhòm nhìn lên sườn núi để tìm xem các thú hoang khác như gấu dữ (grizzly bear), dê rừng, nai rừng (elk, moose), chó sói (wolve), sói đồng cỏ (coyote)... Khi trở về khách sạn ở Mammoth Hot Springs, chúng tôi thấy cả bầy nai rừng, khoảng ba, bốn chục con nằm quanh các dinh thự rất lâu mà nhân viên VQG (park rangers) để bảng khuyến cáo du khách không nên đến gần; nai rừng trông cũng hiền như loại nai thường, tuy nhiên chúng to lớn hơn, có sừng nhọn và vẫn là loài thú hoang.

Ngày hôm sau (ngày thứ tư tại Wyoming) cũng là một ngày nắng đẹp với bầu trời trong xanh, chỉ có một đôi vần mây trắng thật cao. Chúng tôi lại đổi ý, thay vì tiếp tục đi cho hết các vùng còn lại của VQG Yellowstone, thì chúng tôi muốn xem VQG Grand Teton trước. Tuy nhiên, trước khi nói đến Grand Teton, xin kể tiếp đây chuyện VQG Đá Vàng trong ngày thứ năm tại VQG Đá Vàng.

Chúng tôi thong thả đi xem các vũng suối nước nóng ngay trong vùng Mammoth Hot Springs. Những rạn nứt trong núi đá vôi làm cho nước và hơi nóng thoát ra ở mặt đất, tạo nên các suối nước nóng. Vùng Mammoth Hot Springs nổi tiếng về các suối nước nóng còn hoạt động với nước khoáng chất chảy và hơi nước bốc lên liên tục.

Một bất ngờ thích thú là vào buổi chiều khi ra cổng bắc của VQG Đá Vàng, chúng tôi đi dọc theo một dòng sông có tên là Gardiner River. Dòng sông này khá nhỏ gần như là một con lạch, có khúc nước sủi bọt trắng xóa khi chảy qua các ghềnh đá. Chúng tôi là người thích lội nước ở khe lạch hay suối hồ, liền dừng xe, mang dép xuống lội nước dọc theo dòng sông nhỏ. Lội chưa tới nửa dặm thì bất ngờ thấy một suối nước nóng có tên Boiling River chảy ra từ lòng đất một sườn núi thấp, nhập một với dòng sông Gardiner. Chúng tôi thấy nhiều người đang ngâm mình trong nước. Chúng tôi bèn trở về cabin cách đó chỉ gần 2 dặm để thay quần áo tắm. Chúng tôi trở lại suối nước nóng, ngâm mình và lội trong nước ấm thật thỏa thích suốt buổi chiều. Có người đo nhiệt độ nước và nói là 120 độ F ở nơi gần ghềnh đá của suối nóng. Cũng nghe nói rằng ngâm mình trong nước với nhiều khoáng chất trong suối nước nóng rất tốt cho người có bệnh phong thấp. Điều đáng nói ở đây là suối nước nóng Boiling River này không thấy ghi ở trong sách du lịch hoặc tài liệu nào khác. Đây quả là một bất ngờ thích thú trong lần thăm viếng Yellowstone.

Đá Vàng

Cảnh vật thiên nhiên núi Đá Vàng
Có sông, hồ, suối, thác reo vang
Ngàn thông thổi gió bên ghềnh đá
Dưới vực sâu tuôn chảy suối ngàn

Bước đến nơi đây thấy nhiệm mầu
Cảnh thiên nhiên sáng tạo từ đâu
Ngàn xưa núi lửa phun cao ngất
Nước nóng bây giờ cột trắng phau

- **VQG Grand Teton**

Sáng sớm ngày thứ tư tại Mammoth Hot Springs, chúng tôi theo đường 89 xuôi nam, đi qua các vùng Norris, Madison,Old Faithful, West Thumb, ra khỏi cổng nam của VQG Yellowstone để đi vào VQG Grand Teton. Đi dọc theo Hồ Jackson, chúng tôi đến ngả ba Jackson Lake Junction thì quẹo phải để theo đường Teton Park Road hướng về hồ Jenny Lake và rặng núi Grand Tetons. Trước hết chúng tôi ghé lại trung tâm du khách Colter Bay để lấy bản đồ chi tiết và tin tức.

https://tieulun.hopto.org

Tại đây chúng tôi được xem một chương trình về lịch sử văn hóa người thổ dân Hoa Kỳ (Native Americans). Tiếp tục đi, chúng tôi ghé lại Cathedral Group Turnout (nơi để xe quẹo vào dừng chân) để xem đỉnh núi có hình dáng khác thường, hình mái nhọn (Gothic shape) như mái mấy nhà thờ (vì vậy có tên Cathedral Group). Nằm giữa 2 hồ Leigh Lake và Jenny Lake là hồ String Lake mà một nhân viên VQG nói là khá đẹp. Chúng tôi ghé lại hồ String Lake để đi tản bộ quanh hồ. Hồ này nhỏ nhưng nước trong xanh và phẳng lặng, đặc biệt cây cỏ trên sườn núi cạnh hồ màu xanh non, nõn nà vàng tươi, dưới ánh nắng chiếu làm nền rất đẹp cho những tấm hình chụp sát hồ. Sau đó chúng tôi tiếp tục lên xe đến hồ Jenny Lake. Hồ này nằm ngay chân rặng núi Grand Tetons và rặng núi này có nhiều ngọn rất cao: Ngọn cao nhất là núi Grand Teton, cao

gần 14.000 bộ (feet), núi Middle Teton, núi Mount Owen và núi Mt. Teewinot cao gần 13.000 bộ. Ngoài ra còn có hàng chục ngọn núi khác khá cao trong rặng Grand Tetons này. Những ngọn núi cao này được phản chiếu xuống các mặt hồ rất đẹp, như các hồ Jackson Lake, Leigh Lake, Jenny Lake, String Lake... Vùng Hồ Jenny có thể coi như thế giới vi mô (thu nhỏ) của VQG Grand Teton. Nơi đây du khách có thể xem triển lãm ở viện bảo tàng, mua sắm đồ vật cần dùng, hỏi chuyện nhân viên VQG, đi thuyền qua hồ, đi bộ quanh hồ, leo dốc trèo núi. Tại một nơi dừng chân gần Hồ Jenny, chúng tôi được xem trưng bày các bộ da thú nhồi (taxidermy) do nhân viên VQG trưng bày, như nai rừng, dê rừng, sói... Hỏi ra mới biết các thú hoang này chỉ bị bắn chết sau khi chúng tấn công người; săn bắn thú hoang ở đây không được cho phép.

Từ giã vùng Jenny Lake, chúng tôi tiếp tục đi và ghé lại vài điểm ngắm cảnh (observation points) gần Beaver Creek và đặc biệt một Trung Tâm Du Khách mới được xây dựng với kiến trúc thật tân kỳ; đó là Trung Tâm Du Khách Moose, nơi chúng tôi được xem một đoạn phim về lịch sử của VQG Grand Teton. Đến ngả ba Moose Junction, chúng tôi quẹo trái đi lên hướng bắc theo đường Jackson Hole Highway. Đường này chạy dọc theo con sông Snake River. Trên đường này có thể ghé lại các nơi dừng chân (scenic turnouts) để ngắm cảnh như Glacier Teton. Chúng tôi cũng thấy nhiều mảng khối tuyết trên các đỉnh núi cao giống như ở VQG Glacier vậy. Nhân viên VQG có bảo chúng tôi nên ghé lại Oxbow Bend để tìm xem thú hoang như nai rừng (moose, elk) và loài chim như chim đại bàng, chim ưng biển (osprey), chim bồ nông trắng (white pelicans)... Chúng tôi ghé lại Oxbow Bend, cùng với các du khách khác dùng ống nhòm nhìn lên các sườn núi. Chúng tôi chẳng thấy được gì; có lẽ buổi sáng sớm khi mặt trời mới mọc thì dễ tìm thấy hơn, lúc thú hoang đi kiếm thức ăn.

Grand Tetons

Rặng núi Tetons đỉnh trắng ngà
"Nhóm Nhà Thờ" mái nhọn xa xa
Jenny phẳng lặng trời in bóng
Đáy nước cây xanh dáng lụa là

Cảnh đẹp như là trong tâm khởi
Tới chốn này ta thấy thảnh thơi
Núi, hồ tác hợp muôn màu sắc
Sáng tạo nên khung cảnh tuyệt vời.

• Phần kết luận

Lần rong chơi này quả là thích thú, có dịp nhìn ngắm cảnh sông hồ, suối thác, núi non nhiều nơi thật hùng vĩ. Chỉ có vài phút "đứng lặng giữa trời mây" hoặc vài giờ "ngâm mình trong suối ấm"... cũng bỏ công lái xe ngàn dặm. Rất tiếc là chúng tôi đã không dự định một hành trình dài hơn để có thì giờ dừng chân lâu hơn ở những nơi mình thích và nghĩ rằng nếu đi thăm các VQG vào đầu mùa hè thì cảnh vật có lẽ còn xanh tươi đẹp đẽ hơn nữa. Trong 3 VQG nói trên, theo thiển ý thì cảnh đẹp nhất là thung lũng St. Mary và hồ McDonald ở VQG Glacier. Kế đến là hồ Jenny với rặng núi Grand Tetons. Tuy nhiên chúng tôi cũng rất thích Grand Canyon hùng vĩ và các suối nước nóng, geysers ở VQG Yellowstone. Ai đến nơi này xin đừng quên ngâm mình trong nước ấm tại nơi Sông Gardiner và Suối Boiling River gặp nhau. Về đến nhà, nhìn đồng hồ xe mới biết đã lái xe gần 3.500 dặm. Chúng tôi cũng cảm thấy may mắn là suốt hành trình 9 ngày đường bộ mà xe cộ không hư hỏng gì và không có một tai nạn nhỏ nào. Chúng tôi rất vừa ý với một số hình trong số 350 hình đã chụp và vài cảnh quay phim sống động đáng ghi nhớ. "Lượng màu xanh" ghi vào ký ức mình hy vọng sẽ tạm đủ dùng cho sức khỏe tinh thần trong một thời gian trước khi đi thăm vài vùng "xanh" khác, chẳng hạn như Grand Canyon (Arizona), Yosemite (California)...

Nước biếc cây xanh dáng mượt mà
Núi cao mây trắng chiếm hồn ta
Cho ta đứng lặng nhìn non nước
Cuốn hút trong ta ánh nắng tà.

• Liễu Pháp
(10/2007)

https://tieulun.hopto.org

Bạn Đạo

Chúng tôi có những kỷ niệm chung nửa đạo nửa đời. Trong khoảng 20 năm, chúng tôi gặp nhau trong đời sống, rất thường. Trước hết là những buổi dạ vũ, dạ tiệc, những đêm hội, tiệc tùng họp bạn, những chuyến đi xa dự đại hội thế giới Y Nha Dược... và thường hơn, mỗi tuần hai lần chúng tôi cùng làm việc ở Iles des Soeurs, lúc đó tôi là Dược sĩ, chị là Bác sĩ trong Clinique. Thân chủ khám bệnh xong, cầm toa sang Pharmacie lấy thuốc, nhìn tên Bác sĩ trên toa thuốc rồi nhìn vào bảng tên Dược sĩ, ông khách tò mò:

- Vous có phải là chị em không? (c'est votre soeur?)

- Qui? Qui est ma soeur? Tôi ngạc nhiên. Ông khách chỉ tay vào toa thuốc, cười: Thì bà Bác sĩ của tôi đó! Chúng tôi cùng cười.

À, chúng tôi cùng tên Lê Thi, nhưng không phải là chị em. Tôi, Lê Thị Bạch Nga, còn tên chị là Lê thị Diệm Trinh.

Làm việc chung như vậy độ 2 năm thì chị về mở phòng mạch ở Longueuil.

Gần nhà tôi có một tiệm uốn tóc. Mỗi thứ tư, hai đứa tôi lại tình cờ gặp nhau ở đó vì là cùng xóm, và chị cũng nghỉ việc ngày thứ tư.

Những lúc ghé làm tóc, gặp chị, thấy chị hay đọc sách, tôi tặng chị mấy cuốn "Đạo và Đời". Và chị chuyền cho tôi kinh sách, báo chí của Sư Trí Hải gởi qua Canada do chị Chân Như chuyển đến... Và chúng tôi bàn chuyện đi chùa, chuyện học Phật. Giọng nói của chị lúc nào cũng nhẹ nhàng, chậm rãi, còn tôi thì sôi nổi, lanh chanh... Nhưng câu chuyện giữa chúng tôi thì kéo dài không dứt. Hai chị em nói hoài không hết chuyện.

Vậy mà chị đau, chị không nói cho tôi biết. Lúc hỏi thăm sức khỏe chị, chị chỉ nói uống thuốc làm công phạt nên mệt quá...

Chị nghỉ ngơi không đến phòng mạch một thời gian rồi tỏ ý muốn đi làm lại một hai ngày vì ở nhà buồn quá. Và như vậy, thỉnh thoảng chúng tôi lại gặp nhau ở phố, trong Centre d'achat Portobello.

Sư cô Trí Hải mất đã 4 năm, mỗi năm tôi vẫn về chùa thăm Sư với một bình hoa nhỏ.

Tôi nhớ lại năm đầu tiên, chúng tôi làm lễ thất tuần của Sư ở chùa, anh chị cũng về kỵ.

Chị có giao tình sâu đậm với Sư, vì cũng là người xứ Huế. Ở xa, chị hay viết thư về cho Sư để hỏi đạo, học Phật. Chúng tôi cùng thắp hương trước bàn thờ, chị ngậm ngùi tâm sự:

- Mình vừa gởi một lô thuốc trị loãng xương về cho Sư (thuốc Fosamax), vì sau tai nạn gãy cột sống, Sư Cô đã yếu nhiều. Mong Sư mau lành bịnh. Vậy mà không biết Sư có kịp dùng thuốc của mình không?

Tôi ngậm ngùi tưởng nhớ đến Sư, người thầy quí kính của tôi trong cả đạo và đời. Xin nguyện cầu cho Sư dù ở cảnh giới nào, khi nhớ đến cõi hồng trần mệt mỏi này, cũng nhìn thấu được những tấm lòng thương mến Sư.

Chị cũng đóng góp tịnh tài giúp cho các "sứ giả từ bi" (đoàn làm thiện nguyện do Sư cô Trí Hải thành lập từ lâu ở Việt Nam) để đoàn có thể bước đi trên con đường cứu khổ ban vui trên đất mẹ. Ở Montéal, Canada này có một số Phật tử đi theo hạnh nguyện của Sư cô mà chị Diệm Trinh và tôi đều quen biết.

Ở đời, chuyện gì cũng vậy, có bắt đầu thì có kết thúc, có sinh ra thì có hoại diệt, và có già có bệnh, có chết cho nên cơn bệnh của bạn tôi biến chứng không ngờ. Lần ăn tiệc cuối cùng gặp chị chính là ngày đám cưới con trai của anh chị. Đêm dạ tiệc rất vui và náo nhiệt, chị bận rộn tiếp khách, chạy tới chạy lui, chào người này, chuyện trò với người khác, nhưng tôi cũng kéo được chị ra ngoài để chụp mấy tấm hình lưu niệm gia đình. Lưu niệm gia đình là vì trong buổi tiệc đêm hôm đó tôi tìm ra rằng ông anh họ của tôi hiện nay là đức phu quân của bà chị họ bên gia đình của chị. Bà con gần nhau, sống ở Montréal cả 20 năm, qua lại với nhau mà nay mới nhận họ hàng...

Chị may mắn có được một đức lang quân rất thông hiểu Phật Pháp. Anh chị học Phật, có thầy Bổn Sư cận kề, có chùa gần như một chốn quê hương, tâm linh nâng đỡ chở che... Gần thầy, gần bạn, anh chị đã tiến bộ rất nhiều trong lãnh vực học Phật. Báo Việt ngữ ở Montréal thường thông báo chương trình thuyết pháp ở Tổ Đình Từ Quang, bạn bè rủ nhau đi nghe anh chị thuyết pháp, nói chuyện đạo và về kể lại cho tôi nghe là chị nói chuyện hay lắm. Bài của chị giảng, câu chuyện đạo chị kể rất sâu xa, có tín tâm vào Phật Pháp vào Thầy Tổ... Tôi cũng muốn đi nghe một lần mà rồi cứ mãi đắm đuối trong bụi hồng trần, ngày ngày đếm thuốc cho đến buổi thuyết pháp cuối cùng của chị, tôi quyết lòng thu xếp thì giờ để đi chùa, gặp chị, thì ôi thôi, tin chị vào nhà thương ào đến như một đợt sóng dữ cuốn về.

Thay vì đến chùa, tôi đi đến nhà quàn đưa đám chị. Tôi ngẩn ngơ nhớ lại mới hai tuần trước đây gặp chị ở Portobello đứng săm soi cái áo dạ hội màu đen có thêu kim tuyến, tôi mừng rỡ chào chị.

- Chị Diệm Trinh nay khỏe rồi, mừng quá. Làm tụi em lo quá sức.

Chị cười nhẹ:

- Thân bệnh mà tâm không bệnh. Mình có đau gì đâu. Đang đi phố đây.

Chúng tôi cùng cười, nghĩ đến những lần bàn luận về Phật Pháp, học Phật như chị cũng đã đạt đạo rồi. Và như vậy, chúng tôi chia tay với nụ cười, không muốn nói thêm về bịnh hoạn.

Lần cuối cùng nhìn thấy chị là hôm đến chùa Quan Âm dự lễ Phật Đản, thăm thầy Bổn Sư và cung thỉnh bức tượng Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm

https://tieulun.hopto.org

về thờ tại nhà. Buổi tiệc trưa hôm đó rất vui và gặt hái nhiều thành công khiến cho thầy Bổn Sư của tôi vui mừng lắm.

Năm nay thầy về cùng với chúng đệ tử và phái đoàn Tăng Ni tổ chức khóa tu học Phật Pháp tại Canada như thường lệ mỗi năm. Gia đình chị đến dự lễ Phật Đản. Chị đến cùng các con và để nghe đức phu quân chị hát mừng Phật Đản. Bác sĩ Long là một ca sĩ nổi tiếng trong giới Y Nha Dược Sĩ của chúng tôi. Đó là lần cuối cùng tôi thấy chị, gặp nhau, khoa tay chào nhau, mỉm cười mà không nói vì ngồi cách nhau một dãy bàn dài, trong niềm vui ngày Phật Đản. Và đó là hình ảnh cuối cùng in vào tâm tôi. Chị ngồi đó, mảnh mai như một cành lan, dịu dàng.

Buổi lễ tang của chị lại rất trang trọng, ấm cúng. Căn phòng sáng rực với màu áo vàng cà sa của chư Tăng. Hơn 40 Tăng sĩ cùng với Hòa Thượng Bổn Sư của chị chủ lễ, cùng với 40 vị áo lam trong Ban Hộ Niệm Tổ Đình Từ Quang, cùng gia quyến và bạn hữu. Căn phòng trở thành nhỏ bé, tiếng kinh cầu vang vang...

Chị nằm đó nhưng chị đã đi rồi. Chầm chậm, tôi theo đoàn người tiến dần đến gần chị để tiễn chào chị. Bên tôi, ca sĩ Mai Thy nắm chặt lấy tay tôi, khóc như mưa.

- Chị Nga ơi, sao lạ vậy! Em mới làm tóc cho chị ấy tuần trước, mà nay mới thứ tư đã đi đưa đám chị ấy rồi, hu hu...

Tôi lay nhẹ bạn:

- Thôi, đừng khóc nữa. Hãy yên lặng để tiễn chị ra đi trong yên lành.

Và hai chị em dìu nhau bước ra ngoài, để lại sau lưng dòng người lặng lẽ tiễn biệt chị. Tôi như thầm nghe lời chị nhẩn nhủ, giọng vẫn từ hòa, chậm rãi:

Đây chỉ là xác ướp
Hồn tôi đã đi xa
Xin chào người ở lại
Vẫy tay mỉm nụ cười.

Lúc đầu buổi lễ tang, chúng tôi đến chia buồn cùng anh, đức lang quân của chị đã xua tay phân trần:

- Nhà tôi đã biết trước rồi, bà ấy vẫn thường nói: *Thân như bào ánh hữu hoàn vô*

Từ nhà quàn ra, tôi lái xe vòng quanh ngọn núi Mont-Royal để về lại thành phố đầy bụi bặm và phiền não. Bên sườn đồi, từng hàng bia mộ nằm im, ngay ngắn trên thảm cỏ xanh, sáng ngời dưới ánh nắng chiều rực rỡ.

Cỏ vẫn xanh và trời rất trong
Xin nguyện cho chị về cõi Phật an vui

Chị đã nguyện như vậy và chị đã ra đi như nguyện ước, rất đẹp và rất an bình.

Có đi thì có đến
Người nay đã đi rồi
Nhẹ như là lá rụng
Như một thoáng hương rơi...

• Lê Thị Bạch Nga
(Montréal - Mùa thu 2007)

thơ **Mường Mán**

Một tiếng đàn ngân

Mai xa có lẽ trời không nắng
Sương khói rót tràn cốc tiễn đưa
Người đi về phía xuân đang chín
Kẻ ở trông vời bóng nhạn thưa

Chia tay cửa khép chiều xuân muộn
Tóc có rối bời vai gió khuya
Sợi ru thương nhớ ngày xa ngái
Sợi buộc ơ hờ năm tháng chia

Em đi tạm biệt niềm chăn chiếu
Bịn rịn thế nào rồi cũng xa
Nửa mảnh lênh đênh ngoài phương ấy
Ngơ ngẩn phương nầy nửa mảnh ta

Người đi khúc hát thôi đành lỡ
Bàn tay buông năm nhánh bơ vơ
Con đường đôi lứa thành đôi ngả
Một tiếng đàn ngân trắng mấy bờ.

https://tieulun.hopto.org

Miếng da trâu

• **Tích Cốc Ngô Văn Phát**

để tưởng nhớ đến cố Thiếu Tá Mai Ngọc Sáng

Trâu ơi ta bảo trâu này
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta
Cấy cày vốn nghiệp nông gia
Ta đây trâu đấy ai mà quản công

Bài ca dao này trong cuốn Quốc Văn Giáo Khoa Thư mà tôi đã học thuộc lòng từ khi đầu còn để chỏm, mài đủng quần ở lớp Dự Bị (Préparatoire). Nội dung nói lên sự liên hệ mật thiết giữa người nông dân với con trâu. Nó là con vật sở hữu của gia đình nhà nông. Nó rất quan trọng và cần thiết đối với người nông dân. Không có nó người làm ruộng không có thể tự kéo cày, bừa, trục đất để cấy lúa tạo ra hột gạo nuôi sống mọi người. Do đó nó được đối đãi như người bạn đồng hành của người nông dân, được chăm nom kỹ lưỡng, ăn uống đầy đủ, ngủ nghỉ đúng giờ để có sức lực hầu phục vụ cho người bạn nông dân. Ở Năm Căn (Cà Mau), vì muỗi quá nhiều nên ban đêm trâu được ngủ trong chuồng có mùng che bao phủ, đốt rơm sưởi ấm khi trời lạnh. Trên đây là chuyện xa xưa dưới thời Pháp thuộc.

Còn dưới thời Cộng Sản thuộc thì sao? Con trâu bị người cộng sản xem như là một trong những phương tiện sản xuất không hơn không kém! Trâu được tập trung giao cho Hợp Tác Xã (HTX) chăn nuôi. Người nông dân nào cần trâu để cày bừa thì phải đăng ký ở HTX. Sau khi xong việc trả trâu về HTX. Để đạt được chỉ tiêu giao phó, con trâu bị người nông dân sử dụng tối đa! Ăn, nghỉ thì ít mà cày bừa thì nhiều, nên con nào con nấy ốm nhom ốm nhách trông rất thảm thương! Vì trâu chung, không ai có trách nhiệm nuôi dưỡng. Hay nói mỉa mai theo thành ngữ Việt Nam là: *Cha chung không ai khóc!*

Sở dĩ tôi phải viết hơi dài dòng văn tự như trên để quý vị đọc biết về số phận của con trâu sống dưới thời Pháp thuộc được ăn no, ngủ kỹ hơn con trâu sống dưới thời Cộng Sản thuộc. Khi sống nó bị sử dụng tối đa, lúc chết miếng da cũng không bỏ! Và cũng từ đó mới có câu chuyện *Miếng Da Trâu*!

Số là sau 30.04.1975, khi cộng sản miền Bắc cưỡng chiếm được miền Nam, Quân-Cán-Chính miền Nam, trong đó có tôi bị cộng sản bắt đi cái gọi là học tập cải tạo, nhưng thực chất là đi tù khổ sai không có thời hạn! Tôi bị đưa ra ngoài Bắc, giam giữ tại trại 6 – Liên trại 6 thuộc xã Tích Cốc, Huyện Cẩm Nhơn, tỉnh Hoàng Liên Sơn, miền Thượng Du Bắc Việt. Lần đầu tiên đạp chân lên phần đất Xã Hội Chủ Nghĩa gặp phải một mùa Đông thật lạnh vào năm 1976. Theo người dân địa phương cho biết thì trên 20 năm qua chưa có năm nào lạnh rét như năm này! Vì chúng tôi chưa quen khí hậu ở ngoài Bắc, hơn nữa trại nằm ở dưới một thung lũng, chung quanh núi rừng bao bọc, quần áo ấm không có nên ban đêm không ai ngủ được. Mặc dù không có tuyết như ở Âu Châu hay Mỹ Châu, nhưng cái lạnh cắt da cắt thịt, cái lạnh làm cho cá ở dưới suối chết nổi trôi lềnh bềnh trên mặt nước, trâu đang cày ngoài ruộng cũng ngã lăn ra hết thở! Ban ngày đi lao động thì đỡ một chút, còn tối đến thì hai ba người phải nằm sát nhau để truyền hơi ấm cho nhau để bớt lạnh. Ban quản trị trại thấy vậy mới cho mỗi lán đào ba cái lỗ ở giữa lán để ban đêm đốt lửa sưởi.

Tù cải tạo chúng tôi như vậy, còn trẻ em cháu ngoan bác Hồ thì sao? Chúng nó cũng không hơn gì chúng tôi, không có áo ấm mặc khi mùa Đông đến! Một buổi sáng sớm tôi thấy những trẻ em đứa nào cũng cầm một cây nứa khô đập dập đốt cháy để trước ngực. Mới thoạt trông thấy tôi tưởng hôm nay là ngày lễ, chúng nó đi rước đèn, nào ngờ khi biết được là chúng nó đốt nứa để trước ngực để sưởi ấm khi trên đường từ nhà đến trường học! Mấy mươi năm xây dựng XHCN, một cái áo ấm cho mỗi em học sinh lúc Đông về cũng không có! À! thì ra là đám chóp bu ở Ba Đình bắt dân chúng thắt lưng buộc bụng, mở hầu bao đóng góp tiền bạc cho chúng nó mua súng đạn Nga Tàu để xâm lăng miền Nam.

Một hôm vào buổi chiều khi tập họp điểm danh xong, Quản Giáo hỏi trong chúng tôi có ai biết nấu ăn sẽ được bổ sung vào Tổ Anh Nuôi (danh từ VC, tức là tổ nấu ăn). Vì họ muốn thay đổi một số anh không biết nấu ăn. Hơn nữa còn khoảng một tháng thì Tết đến, cái Tết đầu tiên ở miền Bắc XHCN mà cũng là cái Tết thứ hai của người tù cải tạo. Ban quản lý trại muốn tổ chức cho tù cải tạo ăn một cái Tết lớn để kỷ niệm đệ nhị chu niên sự thành công cưỡng chiếm miền Nam của chúng. Một số anh em được đề cử vào Tổ nấu ăn trong đó có tôi. Vì trong thời gian ở trại Long Giao tôi đã có làm bếp và đã phục vụ tốt cho anh em nên tôi được các anh bầu làm Tổ Trưởng. Tổ nấu ăn của chúng tôi gồm có những anh sau đây:

Tổ Trưởng: Trung tá Phát, CHT/ Căn Cứ Chuyển Vận Cần Thơ;
Tổ Phó: Trung tá Khương, Tham Mưu Trưởng Bộ Chỉ Huy I Tiếp Vận;
Tổ viên: Trung tá Kim, Trung Đoàn Trưởng Bộ Binh;
" " Hạp, Bộ Chỉ Huy Binh Chủng T.Tin;
" " Dạn, Trưởng phòng 4 Sư Đoàn 7 BB;
" " Thọ, Trưởng phòng Khí Tượng BTL/KQ;
" " Để, BTL/Không Quân;
" " Hoàng, Truyền Tin Sư Đoàn;
" " Lầu, Trg Khu Tu Bổ/Tạo Tác TK/MyTho
" Thiếu tá Chấp, Trưởng phòng Hành Quân Tiểu Khu Long An;
" Thiếu tá Nhiễm, BCH/Binh Chủng Quân Vận.

https://tieulun.hopto.org

Nhìn vào thành phần nhân viên thì đủ biết Tổ nấu ăn chúng tôi ra quân lần này hùng hậu như thế nào! Toàn là cấp Tá! Tổ được chia làm hai Toán. Toán 1 do tôi vừa làm Tổ Trưởng vừa kiêm nhiệm Toán Trưởng. Toán 2 do anh Khương phụ trách.

Gần Tết, trời càng ngày càng lạnh. Mới 8-9 giờ sáng mà khí thiêng rừng núi xông lên dày đặc, đứng cách xa vài thước không thấy người. Trại nằm dưới một thung lũng, đứng trên đồi nhìn xuống chỉ thấy một lớp sương mù bao phủ, ẩn hiện những thân hình tiều tụy, ăn mặc người không ra người, ngợm không ra ngợm trông thật là thảm thương!

Một hôm vào khoảng 11 giờ trưa, người bộ đội hậu cần bảo tôi chỉ định 3 người đi làm thịt trâu.

Chà được ăn thịt trâu, hổ hởi quá vậy. Anh Nhiễm nói.

Tôi, anh Kim, anh Nhiễm cầm dao đi theo anh bộ đội. Leo lên đồi và lội qua hai đám ruộng, tôi thấy con trâu già nằm ngay đơ trên ruộng còn mang cái cày! Anh nông dân thì ngồi trên bờ ruộng trông có vẻ buồn và uể oải. Tôi thấy con trâu còn thoi thóp, ba anh em xúm lại vừa tháo được cái cày ra thì con trâu cũng vừa thở hơi cuối cùng! Hỏi ra mới biết con trâu này của HTX, do xã viên sử dụng. Hôm nay trời lạnh quá, trâu già thiếu ăn nên cày không nổi, mà anh xã viên thì sợ không đạt chỉ tiêu ấn định trong ngày, cuối tháng cộng không đủ điểm sẽ bị trừ khẩu phần lương thực thì vợ con anh sẽ đói. Do đó anh ép con trâu làm việc liên tục nên nó kiệt sức ngã lăn ra bắt đền chế độ!

Sau khi xẻ thịt con trâu xong, tấm da trâu anh Nhiễm lôi để bên hông phía sau nhà bếp để chờ xem coi người hậu cần có dùng nó để bịt trống hay là đem chôn làm phân. Còn thịt thì một phần thịt ngon bộ đội lấy, số còn lại kể cả bầy nhầy bạc nhạc chúng tôi kho chung với mắm; xương thì hầm với trái đu đủ và khoai mì (sắn). Mấy trăm anh em tù cải tạo lâu ngày được ăn một bữa ăn có thịt, dù mỗi người chỉ được vài miếng nhỏ nhưng cũng thỏa mãn được một phần nào cho cái dạ dày đã nhiều ngày thiếu chất đạm.

Ngày hôm sau, người bộ đội xuống nhà bếp bảo chúng tôi lấy tấm da trâu làm sạch nấu cho tù cải tạo ăn. Trời ơi! Như thế là thế nào? Ăn da trâu? hỏi kỹ lại coi. Lấy da trâu ăn hay lấy da trâu làm sạch để bịch trống?

Tôi nghe nói lấy da trâu nấu ăn. Anh Kim trả lời.

Như thế thì ai biết làm da trâu? Riêng tôi thì đầu hàng rồi đó. Gần 50 tuổi đầu, ở miền Nam cũng đã từng xuôi ngược khắp nơi chưa bao giờ nghe ai nói ăn da trâu cả. Da trâu chỉ để nấu chảy ra thành keo (gélantine) ép thành miếng dùng làm a-dao trộn chung với vôi quét tường cho dính, da trâu dùng để bịch trống, làm giày dép v.v.. và v.v...

Trong chúng tôi chẳng ai biết làm da trâu thì làm sao bây giờ. Đứng mũi chịu sào, là Tổ Trưởng tôi đành phải đi lên hậu cần hỏi bộ đội cách thức, nhưng phải lựa lời mà hỏi, nếu hỏi không khéo bộ đội cho là hỏi xiên xỏ thì lãnh đủ.

Người bộ đội cho biết là phải cắt tấm da trâu ra từng miếng vuôn độ 4 – 5 tấc, lấy cọc căn bốn góc thẳng rồi đốt lữa ở phía dưới thiêu cho cháy hết lông, khi nào da vàng thì thôi, xong đem xuống suối cạo sạch, cắt ra từng miếng vuôn nhỏ độ 4 cm xong nấu với muối , khi nào chín mềm là dùng được!

Thật không ngờ, khi tôi và anh Kim đi lấy miếng da trâu thì thấy đã có ai cắt mất một miếng to rồi! Một trong những tù cải tạo chúng tôi chớ không ai vào trồng khoai đất này, đói quá phải làm liều. Chúng tôi giấu kín không tiết lộ việc này cho ai biết, vì nếu có tên ăn-ten nào biết báo cáo với bộ đội thì rắc rối cho anh em toàn trại. Nhưng tôi tự hỏi không biết làm sao anh đó có đủ thời giờ để nấu da trâu cho mềm được. Nếu nấu ba sồn bốn sựt ăn vào là có nước đi lên đồi chè nằm làm bạn với giun dế!

Riêng chúng tôi phải nấu trên ba tiếng đồng hồ với củi lửa đầy đủ lại còn bỏ thêm vài trái đu đủ sống da mới mềm. Bữa cơm chiều hôm đó, ngoài bắp sắn độn cơm, măng rừng còn có món ăn đặc biệt là da trâu khìa muối! Có một số anh vì đói quá ăn đại, còn một số khác ăn vào ói ra nên lén đổ xuống hố.

Rồi theo dòng đời lưu chuyển, suốt 1715 ngày trải qua những nhà tù nhỏ từ Nam ra Bắc với lao động khổ sai, đói rét triền miên, hằng ngày đối diện với tử thần, sau cùng được trả tự do để về địa phương chữa trị vì tôi bị bệnh phù thủng quá nặng, hai bàn chân sưng to lên như chân voi. Cầm tờ Giấy Ra Trại kèm theo hai câu thòng là Quản Chế 2 năm và mất Quyền Công Dân, tôi bắt đầu bước chân vào nhà tù lớn, nhà tù XHCN!

Dưới sự quản chế của công an khu vực, mỗi tháng một lần phải đi trình diện công an Quận. Mặc dù bị bệnh phù thủng, nhưng tôi không dám uống thuốc cho hết, vì nếu hết bệnh sẽ bị tống đi vùng kinh tế mới. Không thể nào sống dưới sự thống trị của chế độ CS phi nhân, tôi bảo đứa con trai lớn nhứt của tôi (SN.1951) đi du học ở Tây Đức từ năm 1969 làm giấy bảo lãnh hai vợ chồng tôi và hai em trai của nó theo diện đoàn tụ gia đình. Đây là việc làm ngoài ý muốn của tôi, vì đảng CSVN đã thay mặt Mác-Lê tước quyền công dân của tôi nên tôi không được sống như một công dân bình thường ngay trên quê hương yêu dấu của mình.

Ngày 22.03.1983, gia đình tôi sang Đức tỵ nạn. Tôi ra đi không phải trốn tránh trách nhiệm, để tìm một cuộc sống an nhàn hưởng thụ ở một nước dư thừa vật chất. Tôi ra đi để tiếp tục con đường đấu tranh còn dang dở. Vì tôi quan niệm rằng trong cuộc đấu tranh để loại bỏ chế độ CS phi nhân không chỉ đơn thuần bằng súng đạn mà có nhiều phương cách khác nhau.

Sau khi học xong khóa tiếng Đức 800 giờ, gia đình tôi về định cư tại Hannover. Nơi đây có một ngôi chùa Viên Giác và có xuất bản một tờ báo cũng mang tên Viên Giác. Thầy trụ trì khuyên tôi viết hồi ký kể lại những ngày ở trong tù cải tạo để người đồng hương hải ngoại đọc biết được hai chữ "Cải Tạo" dưới chế độ CS như thế nào? Tôi khởi sự viết đăng vào báo từ số 27 tháng 6 năm 1985 đến số 50 tháng 4 năm 1989 mới hết.

Hằng ngày ngoài việc đi làm để sớm hội nhập vào xã hội đang tạm dung, để trả nợ áo cơm, lúc rảnh tôi lên chùa làm công quả, miếng da trâu đã đi vào sự

https://tieulun.hopto.org

lãng quên trong ký ức. Không bao giờ và sẽ chẳng bao giờ tôi bỏ công vô ích để tìm hiểu coi người nào đã cắt lén một miếng da trâu cho đến một hôm....

Một hôm có tiếng điện thoại reo, nhắc máy lên, đầu dây bên kia có người hỏi:

- Có phải anh Phát đó không ?
- Phải tôi đây
- Tôi là Mai Ngọc Sáng khóa 10 Phụ TVB/QGVN ở tù cùng trại 6 với anh nè! Tình cờ đọc hồi ký của anh đến chỗ miếng da trâu tôi giựt mình nổi da gà vì chính tôi là thủ phạm đã cắt lén một miếng da trâu chớ không ai khác, lúc đó đói quá làm liều!
- Trời đất quỷ thần ơi! Anh đang ở đâu vậy?
- Tôi ở Hameln, cách chùa Viên Giác không xa. Tuần tới, chủ nhựt chúng ta sẽ gặp nhau tại chùa Viên Giác lúc 10 giờ để tâm sự OK?

Đúng là trái đất tròn, xa quê hương gặp lại cố nhân tù, ôi còn gì vui mừng cho bằng!

Nóng lòng chờ đợi đến chủ nhựt để gặp lại người bạn đồng đội cũng là đồng tù. Khi gặp nhau chúng tôi ôm nhau trong niềm cảm xúc không làm sao cầm được những dòng nước mắt! Chúng tôi không ngờ trải bao nhiêu biến đổi tan thương, gian lao khổ cực, tủi nhục trong trại tù hôm nay lại gặp được nhau không phải trên quê hương của mình mà ở nước Đức, nơi mà người dân địa phương không cùng màu da sắc tộc nhưng giàu lòng nhân ái đã dang tay đón nhận và đối xử với chúng tôi như người đồng hương ruột thịt. Ngược lại những người mang lớp áo cộng sản, nhân danh "Cách mạng" đi giải phóng quê hương lại đối xử với chúng tôi, những người cùng một mẹ sanh ra như người xa lạ, kẻ thù không đội trời chung! Anh Sáng ngậm ngùi kể lại câu chuyện miếng da trâu như sau:

*"Một buổi chiều..., sau khi lên núi chặt cây làm củi đem về giao cho hậu cần, bụng đói đi không muốn nổi, khi băng ngang qua bên hông nhà bếp tôi thấy miếng da trâu nằm đó, trong đầu tôi bỗng có ý định là tìm cách cắt một miếng để hôm sau lên núi nấu ăn cho đỡ đói. Nghĩ nhanh làm liền, sẵn con dao đi rừng, nhìn trước nhìn sau chẳng thấy ai, tôi sà xuống cắt gọn một miếng giấu sau lưng làm bộ đi tỉnh bơ lên lán dù biết rằng miếng ăn là thứ tồi tàn, nhưng thiếu nó làm sao nuôi dưỡng được cái thân bệnh hoạn này. Suốt đêm nằm trằn trọc vì miếng da trâu, tôi tự hỏi làm cách nào nấu cho nó mềm mà ăn? Một cái lon Guigoz bằng nhom là vật sở hữu duy nhứt mà cũng cần thiết nhứt của người tù, nếu nấu lâu nóng quá nó sẽ chảy thì còn đâu để đựng nước uống khi đi lao động! Thôi đem liệng quách nó cho rồi, nhưng... bỏ thì thương mà vương thì tội. Cuối cùng cái đói nó thắng cái sợ, tại sao trên núi củi nhiều mình không nướng nó trước cho gần chín rồi bỏ vào lon Guigoz nấu một thời gian ngắn là ăn được. (*Tại đây người viết xin mở một dấu ngoặc trình bày là khi bộ đội dẫn tù đi đốn củi là ***lao động thông tầm*** có nghĩa là buổi sáng lãnh phần ăn luôn cho buổi trưa. Người tù làm việc suốt tới chiều mới về trại. Do đó khi bộ đội dẫn tù tới chân núi thì hẹn giờ tập họp vào buổi chiều dưới chân núi, rồi cho tù tự do leo lên núi, còn bộ đội thì vào nhà nào có gái tơ để tán tỉnh, nên anh em tù lên núi tìm cách cải thiện linh tinh miễn sao tới chiều có đủ chỉ tiêu củi ấn định là OK.)

Uống một hớp nước cho thấm giọng, anh Sáng kể tiếp:

"Sáng hôm sau đi lao động tôi giấu miếng da trâu ở sau lưng, khi lên núi tôi mới cho hai anh cùng tổ tôi biết. Thế là tôi được giao phần nấu da trâu, còn hai anh kia thì đốn củi thay cho tôi. Sau khi nấu xong, ba anh em trong toán tôi cùng nhau chia chác thủ tiêu những miếng "da trâu giả bào ngư" này. Miếng da trâu lăn trong cổ họng đến đâu nước mắt chúng tôi trào ra đến đó. Kẻ thất trận bất đắc dĩ phải ăn da trâu! Rồi cuộc sống lao động khổ sai tù đày không án vẫn tiếp tục đến tháng 05.1980, tôi được ra khỏi nhà tù cải tạo ở Yên Bái để vào nhà tù lớn XHCN. Tháng 07.1980, tức là hai tháng sau tôi vượt biên với một đứa con trai và may mắn được tàu Cap Anamur vớt đưa về định cư tại Tây Đức...

Anh Sáng đã tạ thế, vợ con anh đang sống tại Hameln (Đức). Rất tiếc là anh đã ra đi chưa nhìn thấy được ngày tàn của chế độ CS theo như nguyện ước của anh đã tâm tình với chúng tôi trong những lần xuôi ngược xuống đường đấu tranh loại bỏ chế độ CS, thực hiện Tự Do Dân Chủ cho dân tôi.

Người viết xin chắp tay nguyện cầu Hương Linh anh Sáng được vãng sanh về miền Cực Lạc. Nơi đó chỉ có tình thương, không có hận thù cũng như chợ đời vật chất bon chen và chắc chắn nơi đó không có cảnh đói để phải ăn da trâu!

Riêng tôi, đã được sanh ra, sống và lớn lên theo ách nạn của đất nước qua ba thời kỳ:

1. Pháp Thuộc với ông Tây mắt xanh mũi lõ, đội nón cối, ngồi trên cổ trên đầu dân tôi đội nón lá, bắt chúng tôi học lịch sử là: Tổ Tiên chúng tôi là người Gô-Loa (nos ancêtres sont des Gaulois!)

2. Nhật Thuộc (một thời gian ngắn) với ông Nhật lùn đi xe đạp đuổi chúng tôi ra khỏi trường học để lấy làm trại đóng quân, áp dụng hình phạt tàn bạo như chặt tay người ăn cắp để răn đe.

3. Cộng Sản Thuộc với người Việt Nam da vàng đầu đội nón cối, chân mang dép râu, cùng một Mẹ Âu Cơ sanh ra như chúng tôi, nhưng họ bắt dân tôi phải tôn thờ ông râu xồm Kác-Mác, Lê-Nin, Mao xềnh xàng, đối xử với dân tôi còn man di tàn nhẫn hơn thời kỳ Pháp Thuộc và Nhật Thuộc!

Đến nay, tôi may mắn còn sống sót để làm chứng nhân cho lịch sử, để nói lại cho con cháu tôi, cho thế hệ trẻ biết về sự cai trị độc tài, phi nhân, dã man và tàn bạo có một không hai trong lịch sử nhân loại của người cộng sản nói riêng và chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa nói chung. Tôi thấy cần phải nói lại cho chúng nó biết những biến cố đau thương đã xảy ra trên quê hương tôi một cách trung thực. Tôi hy vọng là chúng nó sẽ tiếp thu, ghi nhận và sắp xếp vào hành trang mang theo trên đường đấu tranh giải ách đô hộ của cộng sản, xây dựng lại đất nước tránh đi vào các vết xe cũ, những lỗi lầm xưa mà người cộng sản đã gây ra vô vàn khổ đau cho dân tộc và ách nạn cho đất nước tôi gần một thế kỷ qua.•

https://tieulun.hopto.org

Tâm tình với anh *Lưu Nhơn Nghĩa*

• **Tâm bút của Phù Vân**

Tôi ngồi trầm mặc tại một con dốc chạy xuống dòng sông Elbe. Trời vào thu, tàng cây sồi lá đã nhuộm vàng nỗi buồn trong tôi. Anh Nghĩa ơi, chính tôi cũng không hiểu tại sao, mỗi lần xúc động tôi lại thường đến nơi này. Tôi muốn quán chiếu, soi rọi lại những hệ lụy của mình, hay chiêm nghiệm những nỗi muộn phiền ở một nơi tịch lặng chăng ? Hệ lụy có dứt bỏ được không, phiền muộn có vơi đi được không hay lại càng quấn quít không nguôi ! Hỡi ôi, có nỗi buồn nào hơn khi được tin bạn thân của mình vừa mới ra đi !

Vâng, chính anh, anh Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa ơi, anh đã từ giã người thân, từ giã con bệnh trầm kha đã từng hành hạ anh trong gần một năm để thanh thản đi về cõi hư vô, 27.9.2007, 66 tuổi.

Chính ở cõi biên giới tử vong này, hai năm trước đây tôi đã một lần đến đó. Trong vùng tranh tối tranh sáng này có những bàn tay muốn kéo tôi đi vào tịch lặng, đồng thời cũng có những bàn tay muốn lôi tôi trở về dương thế. Tôi không có thời gian để chọn lựa, không có đủ sức để cầm cự trước những cuốn hút vô hình, tôi chỉ còn chút ánh sáng đức tin để cầu nguyện đức Quán Thế Âm cứu rỗi. Tôi đã vật lộn với con bệnh tai biến mạch máu não (Stroke, Schlaganfall) vào tháng 5 năm 2005, và tôi đã trì niệm lục tự Di Đà để cố vươn dậy và tôi đã khuất phục được đối thủ để trở lại con người bình thường sau gần một tháng nằm bệnh viện. Đúng là phép Phật nhiệm mầu !

Tôi nghĩ khi phát hiện con bệnh nan y, anh cũng kinh hoàng tột độ vì thấy mình đã đến rất gần với tử thần. Cũng giống như tôi, khi nằm bại xuội trên băng-ca của xe cứu thương, tôi hết sức bi thương khi nghĩ rằng mình sẽ trở thành một người tàn phế vô dụng. Ý nghĩ đầu tiên đến với tôi là mong sao cho mình được bình phục trở lại, còn không thì xin hãy nhắm mắt xuôi tay để khỏi làm phiền người thân. Ôi mầu nhiệm sao, cặp mắt thiết tha lo âu của người bạn đời ngồi cạnh băng-ca đã thôi thúc tôi cố dùng tàn lực hiếm hoi còn lại để vận động – vâng, chỉ cần một cử động nhỏ nhoi cũng đủ cho mạch máu luân lưu thì các vi-ti tĩnh mạch bị tắt nghẽn ở não bộ sẽ được nối liền...

Riêng anh, tại sao anh lại buông xuôi, anh Nghĩa ? Cơn bệnh hoại huyết đã đánh ngã anh dù anh được thay tủy sống vào tháng 7.2007.

Anh Nghĩa ơi, bây giờ bên dòng kinh Xáng trước cửa nhà anh, vẫn có những chuyến ghe thương hồ mà anh đã từng xuôi ngược trong thời niên thiếu. Dòng nước vẫn trôi, gió vẫn vi vu nỗi buồn da diết. Tôi ngồi nơi đây nhìn những con tàu vào cảng Hamburg, nhớ đến anh rồi hoài niệm về những tháng ngày cũ xa xưa - thuở tôi còn khăn gói lên đường tập sự cho luận án về rừng tràm-rừng đước của những năm đầu thập niên 60.

Hơn 45 năm trước, tôi cũng theo những chuyến ghe buôn trên kinh Vĩnh Tế về Châu Đốc cận kề với ranh giới Miên và nơm nớp lo sợ những trận "cáp-duồng" của dân Miên. Nhưng khi ngang qua những sóc Miên, nhìn thấy nếp sinh hoạt hiền hòa của người Miên, lòng tôi gợn lên một niềm ăn năn hối lỗi.

Anh Nghĩa biết không, hồi đó tôi đã từng theo nhân viên thủy lâm của hai Ty Thủy Lâm Rạch Giá, Hà Tiên lặn lội vào những rừng đước, rừng tràm thuộc phạm vi quản trị của hai cơ quan này; vào thăm Chi Thủy Lâm Tri Tôn - một địa phương thân quen mà anh thường nhắc đến trong những bài viết.

Tôi là dân miền Trung không quen ăn chuột đồng, thịt rắn, ba-ba; không từng uống rượu cần, rượu đế; nhưng tại những địa phương này, qua những lần "phá mồi" tôi được nghe chuyện kể về những chuyện tình dang dở khi người con trai bỏ quê lên tỉnh để mong tìm chút công danh. Chuyện của những cô thôn nữ bỏ nhà đi theo kép hát dù biết rằng tuồng đời cũng chẳng khác gì tuồng hát, nhưng nàng chỉ mong thoát cảnh nước mặn đồng chua... Hẳn đó cũng là giềng mối cho những mẩu chuyện kể trong những bài viết của anh phải không ?

Tôi đã làm quen với quê hương anh từ năm 1961 trong giai đoạn khố rách áo ôm của một sinh viên miền Trung vào trọ học tại Saigon. Và những năm sau, với tư cách của một chuyên viên lâm nghiệp, theo nhu cầu công vụ, tôi cũng có dịp đi đến các tỉnh lỵ xa xôi của miền Nam. Những con đường từ Tri Tôn ra Châu Đốc, ra Vĩnh Trung; những con lộ qua dốc Bà Đắc hay dốc Nhà Bàn mất an ninh, thường bị đắp mô, gài mìn trong giai đoạn chiến tranh. Chỉ tội cho dân lành đã đổ máu vì chủ nghĩa vô nhân và những nhân danh bất chính "giải phóng miền Nam" ! Biết thế nhưng tôi vẫn thường bươn bả qua đó anh Nghĩa à, lắm lúc cũng chỉ vì bóng dáng giai nhân hay những chuyện tình không ước hẹn trăm năm...

https://tieulun.hopto.org

Anh Nghĩa ơi, hình như trong một lần gặp nhau đâu đó, tôi có hỏi thăm anh về các thôn ấp nghèo nàn thơm mùi rơm rạ, mùi dân dã, mùi chất phác thật thà của dân quê các vùng Nhà Bàn, Chợ Voi, Tà Đét, Láng Linh. Anh đã kể cho tôi nghe địa lý nhân văn của các vùng này, chuyện Phật Thầy Tây An cũng như cuộc chiến đấu chống Pháp lừng lẫy của Cố Quản Nguyễn Văn Thành.

Chuyện anh kể làm cho tôi choáng ngợp về hình ảnh huyền bí của Núi Cấm trong thời tao loạn; huyền thoại về những vị đạo sĩ "thế thiên hành đạo". Rồi trùng trùng điệp điệp những câu chuyện từ Núi Nam Di cho tới Núi Dài mà dưới chân những dãy núi này là đồng ruộng khiêm nhường cũng giống như đồng ruộng của các tỉnh miền Trung quê tôi chạy dài theo chân dãy Trường Sơn. Núi Sam và Bạch Vân Tịnh Xá, núi Thất Sơn linh thiêng hùng vĩ với đền thờ Bà Thiên Hậu Thánh Cung, núi Ông Két với mỏm đá hình con két vẫn còn trơ gan cùng tuế nguyệt. Núi Bà Đội Om, tên vẫn còn đó nhưng chẳng biết Bà nay trôi giạt về đâu. Núi Cô Tô thường lung linh huyền ảo dưới những đêm trăng, đã cho anh cái ảo giác về những khoảnh khắc con người tìm được cái tôi rất thật, rất mong manh của mình giữa rừng núi bạt ngàn ?

Tôi cũng kể cho anh về Bạch Mã, Hải Vân là những vùng rừng núi của quê hương miền Trung mà tôi biết rõ vào thời kỳ tôi còn sinh hoạt với phong trào Hướng Đạo; tôi cũng nói về Lâm Đồng, Bảo Lộc, Langbrian với tư cách của một chuyên viên lâm nghiệp. Riêng về Huế, có lần tôi đã tâm sự với anh rằng khi đứng trên đỉnh núi Ngự Bình "trước tròn sau méo" hướng về núi Thiên Thai "xanh biếc một màu" mới cảm nhiễm được cái cái tâm trống rỗng trong cái vô cùng tận của thiên địa bao la ! Nhìn xuống dòng sông An Cựu "nắng đục mưa trong" lại thấy chính trong lòng mình vẫn còn cái tâm phân biệt ! Chưa kể là khi quay lại ngắm sông Hương "sương khói mờ nhân ảnh" dòng nước lặng lờ trôi, mình lại thấy cuộc đời bình thản. Thật khó nhận định được những đổi thay trong một khoảnh khắc thời gian giữa mênh mông thế sự.

Anh Nghĩa ơi, lần anh từ giã nước Đức vào năm 1988, tôi đã bị hụt hẫng một thời gian dài, bởi vì trước đó không lâu chúng ta gặp nhau trong một cuộc biểu tình tại Bonn đòi trả tự do cho Hòa Thượng Thích Quảng Độ, tôi không hề nghe anh báo tin sẽ "di tản" lần nữa qua Úc. Tuy nhiên khi được tin anh trở lại với nghề "gõ đầu trẻ", tôi cũng mừng cho anh thoát được cuộc đời cơ cực lao động chân tay.

Rồi khoảng 8 năm sau Vũ Ngọc Long cũng vĩnh viễn ra đi ở lứa tuổi 50 qua một tai nạn xe hơi. Lần này thì tôi thật sự mất hết tinh thần.

Nhớ lại thuở nào bộ ba Hạ Long Vũ Ngọc Long, Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa và Phù Vân đã đầu quân cho báo Viên Giác từ năm 1984. Riêng tôi và họ Vũ đã quen nhau trước đó một năm qua tờ báo địa phương Hamburg do tôi điều hành.

(Lưu Nhơn Nghĩa và cháu trai Kiwi. Ảnh PV)

Anh đến với Viên Giác qua bài ra mắt là "Ngọc Trai Giếng Nước". Và những bài sau đó với cách hành văn độc đáo, với những danh từ lạ hoắc những địa danh "nghe kỳ cục" ở những nơi nước mặn đồng chua, khỉ ho cò gáy nào đó của vùng Xà Tón-Châu Đốc. Thế nhưng đọc riết đâm ghiền, anh Nghĩa ơi!

Chúng ta mến nhau qua duyên văn nghệ, gặp nhau dưới cùng mái chùa Viên Giác trong những lần họp Ban Biên Tập sau Tết Nguyên Đán cùng với Vũ Ngọc Long, Vũ Nam, Trần Phong Lưu, hình như có cả Đan Hà, Huy Giang, Hồng Nhiên, Phạm Hồng Sáu nữa... Trời Âu Châu đang mùa đông giá buốt, bộ ba chúng ta đã co ro chun dưới bệ thờ, hút thuốc, tâm sự và ngủ vùi ở đó luôn cho ấm. Hồi đó chùa còn là... chùa thuê, nhà mướn, làm gì có phòng ốc dành cho khách thập phương !

Này anh Nghĩa này, anh có công nhận rằng, Vũ Ngọc Long là một nhà báo có thực tài, anh ta tốt nghiệp Đại Học Vạn Hạnh, ngành báo chí, phóng viên Nhật báo Sóng Thần của Chu Tử ở Việt Nam. Qua tỵ nạn tại Đức, làm việc trong một hãng dệt, chuyên "xe chỉ luồn kim".

Có lần tôi về thăm họ Vũ ở Reutlingen, vì không hẹn trước nên anh ta không xin phép nghỉ được. Tôi tìm đến tận xưởng dệt, gặp anh ta đang vật lộn với 6 dàn máy. Dù hai tay đã rất thuần thục với những con thoi, nhưng cả người anh ta cũng vướng đầy chỉ đủ màu, trông thật thê thảm.

Cảm thương thân phận mình, thân phận của lớp người tha phương họ Vũ đã viết tập truyện *"Nỗi buồn viễn xứ ai buồn hơn ai ?"*.

Còn anh, anh là dân du học, tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm Anh Văn, dạy học tại New Zealand, lập gia đình với người yêu gốc tỵ nạn tại Đức và anh xin nhận nơi này làm quê hương thứ ba. Phục anh đấy! Anh dám bỏ cả sự nghiệp để đi theo tiếng gọi của tình

https://tieulun.hopto.org

yêu, chịu làm công việc lao động với hai bàn tay trước đây chuyên cầm phấn trắng đứng trước bảng đen. Tại đây anh làm công nhân trong một xưởng cưa, chuyên "bốc vác và sắp xếp gỗ xẻ". Điểm này thì tôi rành lắm vì dưới thời cộng sản, tôi được bốc ra khỏi trại cải tạo để điều hành các xí nghiệp sản xuất và chế biến lâm sản, nên tình trạng "bốc vác" này chẳng có gì lạ lùng với tôi cả.

Mạt cưa, bụi bẩn, tiếng máy ồn ào, mồ hôi của những giờ làm việc bán sức lao động là những thao thức đớn đau mỗi khi anh trở về nhà trầm ngâm uống một lon bia, hay ôm gối dằn vặt khi chợt thức trong những giấc ngủ không yên. Tuy nhiên do đâu anh có cái cảm nhận những cái nhìn miệt thị trong các hàng quán siêu thị, sự phân biệt màu da chủng tộc trong các quán rượu hộp đêm thì tôi không rõ. Nhưng điều đó hẳn đã gợi ý cho anh viết những mẩu chuyện kể lể đến cuộc đời mình, đến những mảnh đời của bà con bằng hữu nơi cố quận để trở thành con "người già chuyện", "hứng gì viết nấy thấy gì kể đó" về những "chuyện hàng xóm" – cái hàng xóm đó chính là "vùng yên vui tuổi thơ" của anh.

Nhưng nói được như anh, viết được như anh miên man bất tận về thực trạng của một góc xã hội mà anh đã sống như là một chứng nhân thời đại. Đó là điều tôi rất thán phục anh Nghĩa à.

Thật ra không phải vì cùng chung cảnh ngộ của những người ly xứ phải vứt bỏ bằng cấp để nhận làm những công việc bất xứng mà tỏ lòng lân mẫn. Tôi cũng đã trải qua những nỗi quặn thắt đắng cay khi phải giấu giếm gốc gác của mình xuất thân từ đại học để nhận làm công việc của một người thợ tầm thường.

Thoạt tiên tôi tự an ủi mình đã tìm được vùng trời tự do, tìm được việc làm để lo cho tương lai của con cái. Nhưng đó chỉ là cái cớ để che giấu sự tủi hổ của mình khi phải làm việc chung với thành phần lao động ít học.

Tôi đã mang cái "tâm phân biệt" từ lúc nào để chính mình luôn ở trong trạng thái bất an ? Cho đến một ngày tôi tự hỏi, tại sao mình không tìm được nguồn an lạc? Tại sao mình lại dằn vặt nội tâm, hành hạ bản thân trong khi những đồng nghiệp người Thổ, Ba Lan hay cả người Đức lại tìm thấy niềm vui hạnh phúc vào cuối ngày hay cuối tuần ? Bỗng nhiên tôi "ngộ" được chân lý!

Tôi bày tỏ niềm vui này với các bạn để cùng chia sẻ. Từ đó Vũ Ngọc Long hăng say trong loạt bài tham luận chính trị để sau đó ấn hành tác phẩm *"Tìm Nẻo Đường Về"*. Còn anh thì lại mang túi hành trang bụi đời làm những chuyến đi hoang. Trước khi lên các quốc gia Bắc Âu để viết loạt bài Mật Ơi về hạnh phúc của những đôi vợ chồng già tại Phần Lan, anh đã ghé lại Hamburg và đọc tặng tôi câu thơ cổ *"Thiên thượng phù vân như bạch y"* đúng như bút hiệu Phù Vân của tôi.

Còn nhớ không anh Nghĩa, trong vài ngày nghỉ lại, anh kể cho tôi nghe những mẩu chuyện quá khứ về vùng Bảy Núi. Cái bút hiệu của anh cũng xuất phát từ tên của tiệm tạp hóa Phong Hưng của thân phụ anh. Tôi mường tượng đến những tiệm chạp phô, những tấm bảng hiệu chữ Tàu, những cậu con trai bất đắc dĩ phải ngồi trông chừng cửa tiệm cho cha mẹ, như trường hợp của anh, ở một vài tỉnh lỵ mà tôi đã có dịp đi qua trong quá khứ.

Rồi theo những thôi thúc của dòng máu lãng du, những cuốn hút của dấu chân lang bạt trên xứ người, tôi lại làm những cuộc lữ hành để lảng quên những thiệt thòi mất mát của cuộc đổi đời. Tôi đến Pforzheim, nơi anh cư ngụ, lại được nghe anh kể những chuyện "linh tinh không đầu không đuôi, chẳng nơi nào có" của vùng Thất Sơn–Châu Đốc nơi chôn nhau cắt rốn của anh; được nghe anh dạy con - bé Lưu Linh Kiwi, học tiếng Việt qua những chuyện cổ tích có đệm thêm tiếng Đức cho thằng bé hiểu...

Rồi anh qua Úc nhưng vẫn thường điện thoại cho tôi hỏi thăm sức khỏe của Thầy, của chú Năm, anh Nhuận, anh Sanh, chị Nga, quý bác thường công quả ở Chùa, tình hình tờ báo và lúc nào cũng mời gọi tôi qua Úc chơi, mà thời gian thuận lợi nhất cho anh là vào giữa tháng giêng vì lúc đó thành phần giáo chức như anh được nghỉ hè. Tôi không dám hứa chắc, chỉ trả lời "sẽ cố gắng dàn xếp" cho anh vui lòng. Tôi mong anh hiểu và thông cảm cho tôi, vì thú thật với anh trong thời gian đó tôi còn đi làm và ngoài nỗi buồn gia đạo bất an chưa giải quyết xong, tôi còn bị "đánh phá, vu khống, bôi nhọ đủ điều" bởi tôi đã lỡ giao du với kẻ vô đạo, điên cuồng. Ngoài ra tôi còn phải phụ với Thầy Chủ Nhiệm lo cho tờ báo Viên Giác, đặc biệt là số báo Xuân.

Khi tôi về hưu vào giữa năm 2004, tôi mới có dự tính qua Úc thăm gia đình anh. Nhưng chưa thực hiện được chuyến đi thì năm sau 2005 tôi bị stroke tai biến mạch máu não. Thật là tai họa bất ngờ, tôi nghĩ chẳng qua chúng ta chưa có duyên tái ngộ. Bác sĩ khuyến cáo tôi phải thế này thế nọ để tránh trường hợp bệnh tái phát, tôi đâm ra ngần ngại nhưng vẫn còn giữ ý định qua thăm anh dù chưa biết lúc nào. Cho đến khi Thầy Phương Trượng chùa Viên Giác từ Úc trở về sau chuyến nhập thất năm 2007, báo tin cho tôi về căn bệnh hiểm nghèo của anh và Thầy đề nghị tôi nên qua thăm anh, đừng để quá trễ. Tôi lên chương trình vào cuối năm này !

Anh Nghĩa ơi, mỗi lần điện thoại cho anh tôi không dám đề cập đến căn bệnh ung thư máu của anh, nhưng anh lại báo cho tôi về bệnh trạng của anh. Anh đã chấp nhận nó như một nỗi khổ anh phải cưu mang và anh bình tĩnh đón nhận tử thần bất cứ lúc nào đến rước anh đi. Anh không lo lắng về cái

https://tieulun.hopto.org

chết, nhưng anh lại lo cho gia đình, nhà cửa, vợ con sẽ sống ra sao khi không có anh.

Anh tin cho tôi hay là vào tháng 7 này anh sẽ vào bệnh viện thay tủy sống. Nếu hợp thì sống, còn không thì...

Thấy anh hoang mang không yên, tôi phải khẳng định để củng cố niềm tin nơi anh:

- Anh phải cố sống để chờ tôi qua thăm anh vào cuối năm này nghe anh Nghĩa !

- ... Nếu anh qua trễ thì anh không còn nhìn thấy mặt tôi nữa đâu !

Anh Nghĩa ơi, anh nồng nhiệt, chí tình với bạn đến thế mà sao tôi lại vô tình, dù rằng lần này tôi đã đặt vé để qua thăm anh, nhưng tại sao anh lại vội ra đi như thế, nên cuộc hẹn của chúng ta trở thành miên viễn. Nay anh mất rồi, tôi hủy chuyến đi vì không còn hứng khởi nữa!

Nhớ trước đây vào năm 1994 tôi gởi tặng anh thi tập đầu tay *"Ngoài Xa Dấu Chân Mây"* của tôi. Sau mấy tuần lễ anh điện thoại cảm ơn và báo tin là đang hong phơi từng trang thơ để thưởng thức. Tập thơ bị ướt vì gặp mùa mưa ở Úc. Anh không hiểu tại sao bưu điện làm ăn kỳ cục như vậy ! Tôi nói sẽ gởi lại cho anh tập khác. Anh cười xuề xòa vô tư, bảo đó là chuyện sau, bây giờ cần đọc thơ...

Anh Nghĩa ơi, anh quý bạn, quý sách như vậy mà sao tôi lại không quan tâm chăm sóc tập truyện đầu tay *"Như Cánh Chuồn Chuồn"* khi anh nhờ chùa Viên Giác in vào năm 2001. Dù rằng toàn bộ bản thảo anh đã chuẩn bị xong từ trước, nhưng... phải chi ... hồi đó... !!! Phải chi hồi đó chúng tôi coi lại giùm anh trước khi đem in thì ít ra cũng tránh được những lỗi chính tả nhỏ nhặt. Vì vậy cho đến bây giờ lòng tôi vẫn không yên.

Anh Nghĩa ơi, bây giờ trong lòng tôi chỉ còn âm vang của tiếng chim diệc kêu não nùng trong vùng núi rừng Xà Tón Châu Đốc; giọng ca điệu múa Lâm Thôn trong các ngày lễ hội ở các sóc Miên hay tại chùa Pà Thết; tiếng chày giã gạo Xo Ùm Pên ở Sóc Ồ Thơm...

Ở đó tôi mường tượng thấy anh thanh thản tiếu ngạo giang hồ với chiếc nón kết bất hủ, chiếc áo phong trần, túi đeo vai bạt màu - là những vật bất ly thân của anh; và con kinh Xáng trước nhà anh nước vẫn một điệu buồn vô tận chảy xuôi trong nỗi tiếc thương vô bờ của những người mến mộ anh.

Một nén tâm hương, một lòng hoài tưởng, cảm niệm về anh tôi viết bài này với tất cả tấm lòng của một người bạn - một người luôn cảm thấy mình chưa trọn tình với anh, mà câu cuối cùng anh nói với tôi *"... Nếu anh qua trễ thì anh không còn nhìn thấy mặt tôi nữa đâu !"* vẫn hằn trong tâm trí tôi nỗi tiếc nuối ân hận khôn cùng, lòng xốn xang ray rứt không nguôi...

• **Phù Vân**
(Hamburg, tháng 10.2007)

Trên từng đợt sóng vô thường

Để tiễn biệt bạn Lưu Nhơn Nghĩa
đã vĩnh viễn ra đi ngày 27.9.2007.

Đời giả tạm mà rất nhiều vướng bận
Có chia ly mới thấm thía niềm đau
Có thương nhau mới xót lòng lân mẫn
Nên rưng rưng theo từng tiếng kinh cầu

Thời gian đã mang theo đời yếm nhược
Nên không gian thành một cõi đi về
Trong tĩnh lặng nếu còn điều mơ ước
Cũng mong manh chút hoài cảm si mê

Như con nước chảy vào lòng kinh Xáng
Như lời văn bình thản chảy trong hồn
Anh đã đến trong tiếng cười tâm lượng
Rồi lại đi trên đợt sóng vô thường.

Ngày, an lạc với tình người Châu Đốc
Đêm, an vui cùng rơm rạ sóc Miên
Anh bình dị như trăm loài thảo mộc
Lòng đơn sơ như dân dã khắp miền.

Ừ thuở đó, mới đây thành miên viễn
Anh đi rồi, người cũng lại hóa duyên
Trăm sông nước cũng luân lưu về biển
Đời bao dung cũng hóa giải muộn phiền.

Từ giã nhé, cuộc đời đầy huyễn mộng
Đời thư sinh, màu áo trắng hoang sơ
Nghe trong nắng, có tiếng cười lồng lộng
Mà âm vang nghe lạnh cõi hư vô...

• ***Tùy Anh***
(Hamburg, 20.10.2007)

https://tieulun.hopto.org

Viết để tưởng niệm về anh

Phong Hưng
LƯU NHƠN NGHĨA

• Thích Như Điển

Đâu đó bên tai tôi vẫn còn nghe tiếng than vãn của anh về gia đình, về con cái, về xã hội, về tờ báo Viên Giác, về bạn bè v.v... Vì lẽ anh luôn quan tâm đến những vấn đề trên. Anh đúng là một người chồng có trách nhiệm đối với vợ; người cha luôn luôn theo dõi bước của con đi khi con mới lớn khôn, cũng như lúc vào đời. Với xã hội, anh là một nhà giáo dục, anh luôn lo lắng cho thế hệ tương lai. Riêng tờ báo Viên Giác anh đã cộng tác cũng đã hơn 20 năm rồi và bạn bè bây giờ mỗi đứa mỗi nơi.

Anh vốn là người Việt gốc Hoa, sinh trưởng tại Việt Nam và đặc biệt là gần biên giới Cao Miên nên anh rất rành về phong tục tập quán cũng như những ngôn ngữ địa phương nầy. Lớn lên đi học trường làng rồi lên tỉnh lỵ, sau đó đi Sàigòn để học và sang Tân Tây Lan du học để rồi số phận phải làm rể tại xứ Đức; nên đã có bao nhiêu năm rong ruổi với nghề tay trái làm thợ mộc, vốn không phải nghề chính là „gõ đầu trẻ" của anh. Cơ duyên ấy anh đã về Chùa Viên Giác khi còn ở bên đường Eichelkampstr. Do vậy mà tôi đã biết anh từ thuở ấy và từ đó anh đã cộng tác cho báo Viên Giác rất đều đặn.

Mỗi lần gặp anh tại Đức hay tại Úc khi anh di cư sang đó, anh đều quan tâm cũng như chia xẻ với tôi những vấn đề chính như đã nêu trên. Nhiều khi anh lo quá; nên tôi có bảo rằng: „Đời người ai trong chúng ta cũng chỉ sống có một giai đoạn ngắn ngủi trên cõi trần thế giả tạm nầy mà thôi! anh lo xa làm gì cho mệt. Nếu chúng ta có chết đi thì cây cỏ vẫn còn sống, thế hệ con cháu của anh sẽ kế thừa. Lo làm gì cho núi tại sao cao, sông sâu, biển mặn. Hãy để cho những thế hệ mai sau tiếp nối công việc của mình".

Để đáp lại lời của tôi, anh thường trả lời bằng những cái cười nhăn mặt hoặc những tiếng thở dài. Mới năm trước đây (2005) khi tôi ghé thăm nhà anh tại Brisbane, anh có chở tôi đi thăm một vài nơi và cũng câu chuyện cũ anh vẫn đề cập đến, nhất là bịnh tình của anh. Anh bảo phải về hưu sớm và lấy tiền hưu trí ấy để mua nhà cho gia đình, trả luôn một lượt, để khỏi phải lo toan khi anh không còn đi làm nữa. Còn chị, khi anh đề cập đến vẫn bảo rằng: Bả còn đa đoan lắm. Có lẽ với tuổi „lục thập thuận nhĩ" nên ai nói gì bây giờ anh cũng gật đầu chứ không có ý kiến riêng làm gì. Tôi thấy anh mỏi mệt và lái xe nhiều khi lạng quạng. Anh bảo rằng: Mỗi tuần phải vào bệnh viện để lọc máu một hai lần; nếu không thì nước da tái mét và mệt lã.

Đời vốn là chỗ tử sanh; nhưng ai cũng không thể dừng lại được. Ai đến rồi cũng phải ra đi; nhưng khi ra đi lại có lắm kẻ ngậm ngùi và còn nhiều luyến tiếc. Tôi có bảo anh là anh Hòa, Phù Vân chủ bút báo Viên Giác định qua thăm anh trong năm 2007 nầy thì anh mừng lắm và sau khi ở Úc về lại Đức năm 2007 tôi có nhắn với anh Hòa là trông anh Nghĩa yếu lắm rồi; nếu anh không đi thăm anh ấy trong năm nầy thì e rằng khó có còn cơ hội nữa. Thế mà đúng thật. Cuối năm 2007 nầy anh Hòa định sang thăm anh Nghĩa; nhưng anh đã lặng lẽ ra đi vào ngày 27 tháng 9 năm 2007 vừa qua, nhằm ngày 17 tháng 8 năm Đinh Hợi ở tròn tuổi 66 mùa xuân thu trên cuộc thế vô thường nầy.

Ngày ấy anh hay nhắc về nhà báo Vũ Ngọc Long, hỏi thăm Đan Hà, Vũ Nam, Huy Giang v.v... và tôi đã điểm từng người cho anh rõ là ai còn, ai mất, ai đã ra người thiên cổ và ai vẫn một lòng trung trinh với hai chữ TỰ DO. Chữ nầy tuy ngắn gọn mà ý nghĩa lại vô ngần. Vì không phải có nó hay vì nó thì mình đâu có phải bôn ba ngược xuôi nơi xứ lạ quê người để làm gì.

Cách đây 6 năm anh có nhờ chùa Viên Giác và tôi in tác phẩm „Như Cánh Chuồn Chuồn" của anh. Tôi thuận ngay và đây là tác phẩm gần như là đầu tay của anh. Vì lẽ những bài biên khảo của anh về phong tục tập quán của người Miên, người Hoa trên đất Việt có đăng rải rác khắp nơi trên báo Viên Giác tại Đức và một vài tờ báo tại Úc; nhưng chưa tạo thành một tác phẩm được. Do vậy anh muốn góp vốn in để tác phẩm anh hình thành. Vì lẽ anh là cộng tác viên thường xuyên trong Ban Biên Tập báo Viên Giác nên tôi đã biểu đồng tình và sau một thời gian ngắn, anh đã phát hành sách đó đây để thâu vốn lại và gởi đủ cho chùa trong việc in ấn. Là nhà văn, nhà báo anh trân trọng từng miếng giấy, câu văn của mình khi đặt bút viết lên giấy. Là người Hoa sinh trưởng tại Tri Tôn, Châu Đốc thuộc miền Tây, anh rất thông thạo phong tục tập quán, ngôn ngữ của những người theo Phật Giáo Nam Tông tại vùng nầy. Đồng thời anh cũng là cựu Sinh viên Đại Học Vạn Hạnh cũng như Đại Học Sư Phạm tại Sàigòn; nên những kinh nghiệm tranh đấu của anh trong thời gian anh ở Việt Nam vẫn còn theo anh đến Đức, đến Úc như hình với bóng.

Đời sống anh rất đơn giản. Chỉ có sách vở là bạn bè. Khi còn ở Đức tại Pforzheim trong hơn 20 năm trước, tôi đã đến thăm anh cũng thế; mà sau 20 năm ở tại xứ Úc cũng vậy. Nhà cửa đơn sơ, cách bày biện đơn giản. Chỉ có gia tài tri thức về sách vở là nhiều.

Anh quy y với pháp danh Minh Quang lúc nào tôi không rõ. Anh không phải là một Phật tử thuần thành; nhưng anh là một người rất có tâm đối với Đạo. Khi nghe tin anh mất tôi đã điện thoại qua nhà bên Úc mấy lần nhưng chẳng gặp được chị Chu, vợ anh, và cháu Kiwi để chia buồn. Sau đó tôi phải gọi điện cho chùa Linh Sơn và chùa Phật Đà ở Brisbane để biết về tang lễ của anh.

Thôi thì đời vốn vô thường, có hợp phải có tan. Có còn phải có mất; anh đã thuận thế ra đi như vậy cũng đã mãn nguyện rồi. Tuy báo Viên Giác mất đi một cây bút xuất sắc cộng tác thường xuyên. Độc giả báo Viên Giác thiếu hẳn những bài trào phúng ý vị của ngôn ngữ miền Tây Nam Việt. Gia đình anh thiếu bóng cây đại thọ để che chở cho chị và Kiwi, vốn là một loại thực vật xuất xứ tại Tân Tây Lan để đặt tên cho đứa

https://tieulun.hopto.org

con trai duy nhất của anh, nhằm hồi tưởng cũng như mang ơn xứ ấy khi anh đã đến du học vào trước năm 1975.

Thời gian trôi đi, vạn vật vô thường, kẻ còn người mất. *„Ôi" Nhân sinh là thế ấy! Như bóng đèn, như mây nổi, như gió thổi, như chiêm bao*". Điều ấy cụ Nguyễn Công Trứ là một nhà văn là một vị tướng của Triều đình đã thở than như thế. Quyết không phải là điều sai và cũng chẳng thừa chút nào khi chúng ta nghĩ về cuộc đời như mây như mộng của kiếp nhơn sinh kia.

Khi tôi bắt đầu vận động xây chùa Viên Giác tại Hannover từ khi mua đất năm 1984 và từ khi bắt đầu xây cất năm 1989 để rồi hoàn thành vào năm 1993. Mỗi khi gặp tôi, anh thường hỏi: Nợ của chùa còn nhiều không Thầy? Rồi anh vò tai, bức tóc nơi chỉ còn một ít tóc, đoạn thở dài. Tôi bảo rằng: Chắc không có sao đâu. Cái gì rồi cũng có Phật độ cả. Anh lo làm gì cho nhiều. Cái gì đến nó phải đến (que sera sera) anh hiểu lý nầy rồi mà. Mà đúng thật là như vậy. Viên Giác bắt đầu từ cái không to tướng, rồi sau bao nhiêu năm với sự đóng góp của bà con Phật Tử đó đây; ngôi chùa nầy trong hiện tại trị giá 5 triệu rưỡi đô-la Mỹ. Rồi một mai đây hai mươi năm, ba mươi năm hay nhẫn đến một trăm năm sau đi nữa ai biết chuyện gì sẽ xảy ra mà lường được. Thôi thì cứ làm hết bổn phận của mình khi còn sống là đủ rồi. Người sau đến sẽ kế tục công việc của mình.

Khi xa Đức đến định cư tại Úc để trở lại nghề cũ của mình là giáo viên dạy Trung Tiểu Học bằng tiếng Anh, anh vui lắm. Vì đây là sở trường của anh; chứ không phải như tiếng Đức ngoằn ngoèo và phát âm muốn trẹo cuống họng. Nhưng khi đến Úc rồi anh thường hay tụ tập với những anh em đến từ Đức để trò chuyện hoặc sinh hoạt tín ngưỡng với nhau. Những ngày lớn tuổi và khi về hưu tôi thấy anh hay nghiên cứu về Thiền học và đi chùa đều hơn thuở trước. Nước Đức tuy không phải là quê cũ của anh; nhưng nơi đây Kiwi đã sanh ra và quê thứ 2 của vợ anh; nên vẫn có nhiều gắn bó hơn là quê hương thứ 3 nơi anh đang sinh sống. Tuy nước Úc là một nơi lý tưởng cho những người di dân; nhưng đất mới, người thưa; nên những bằng hữu thâm giao ở một nơi chốn bên kia quả địa cầu cũng là những người tri kỷ. Anh hay gặp nhau với những người như thế để trao đổi và nhớ về nước Đức.

Cũng như thế, mỗi lần anh gặp tôi là chỉ hỏi chuyện của nước Đức như ai còn ai mất? Bác Năm Phát mạnh không ? Anh Diệp bây giờ ra sao rồi ? Anh Phù Vân dạo nầy ra sao Thầy ? Chùa, Thầy trả nợ đã hết chưa ? Và thế hệ trẻ đi chùa có nhiều không ? Ai là người kế tục Thầy v.v... Rồi anh than! Ở đây (Úc Châu) ít Thầy quá, mà Thầy có khả năng để cho Phật Tử học hỏi, cậy nhờ lại càng ít hơn v.v... Tôi thường là im lặng hay nếu có trả lời cũng chỉ như muôn thuở là: Anh Nghĩa, anh đừng lo nhiều quá! Mọi việc đúng là theo nhân duyên thôi. Cũng như nhân duyên của tôi và của anh gặp nhau để trang trải tấm lòng của mình cho báo Viên Giác và độc giả khi đọc vào, biết thêm một số chuyện cần biết. Nó chỉ đơn giản vậy thôi. Khi nào hết duyên thì mình sẽ vẳng bóng ở cõi đời nầy và người kế tiếp sẽ đi con đường nầy tiếp tục hay rẽ sang lối khác cũng không sao. Vì đường đời có muôn vạn lối và nẻo đạo cũng như vậy thôi.

Dầu sao đi nữa riêng tôi cũng phải niệm ân anh rất nhiều vì tư cách của anh, phẩm giá của anh; những bài viết của anh đã đăng trên báo Viên Giác là một bài học vô cùng quý giá cho đời mình. Đó là kết quả của sự Giáo Dục mà chính anh đã xuất thân từ những đứa con của gia đình nghèo, mà đã cố vươn lên để theo con đường học vấn và kết quả ngày hôm nay của anh là tất cả bằng mồ hôi, nước mắt và sự tự lực của anh đã đóng góp cho Đời và cho Đạo.

Xin anh nhắm mắt ngàn thu. Hồn có thiêng thì về nơi An Dưỡng nơi có Đức Từ Phụ A Di Đà tiếp dẫn kẻ có tâm hướng đến và xa xa nơi đó anh hãy hướng về nơi anh đã đi qua và đã đến để ôn lại những phút giây nhiệm mầu trong cuộc sống tha hương mà tấm thân cô lữ đã làm cho người Việt ở đó đây trên quả địa cầu nầy để chứng minh rằng: Anh phải sống ở bất cứ thời điểm nào để làm rạng danh cho những người yêu chuộng Tự Do nơi đất khách.

Viết xong vào một chiều Thu năm 2007
tại thư phòng chùa Viên Giác Hannover.

Bài thơ cho bạn

Viết cho Lưu Nhơn Nghĩa (1941-2007)
ĐHSP- Saigon - 66-69

Thoảng thấy tin thư bỗng rộn ràng
Tin buồn ngỡ vọng tiếng thông than
Người đi xa tắp miền hương khói
Góc bể chân trời lệ đẫm mi

Mưa chốn Ca li nhỏ giọt buồn
Thôn nhà Bảy Núi đượm mây trôi
Brisbane không nắng ngoài sân vắng
Cánh nhỏ vui buồn cánh lại đi

Anh bước chân đi chốn dịu dàng
Thiên đường anh nhặt uất-kim-đơn
Long linh sóng nước miền yên phước
Thanh thản tâm hồn biệt thế gian

Kẻ chốn ngàn phương gởi đôi hàng
Dặm đường độc lộ chữ bình an
Sân trường năm ấy còn ghi khắc
Giọng tiếng anh cười mộng chứa chan.

• **Nguyễn Đức**
Chốn Vườn Chuông, CA
Dn - 27 Sep 07

https://tieulun.hopto.org

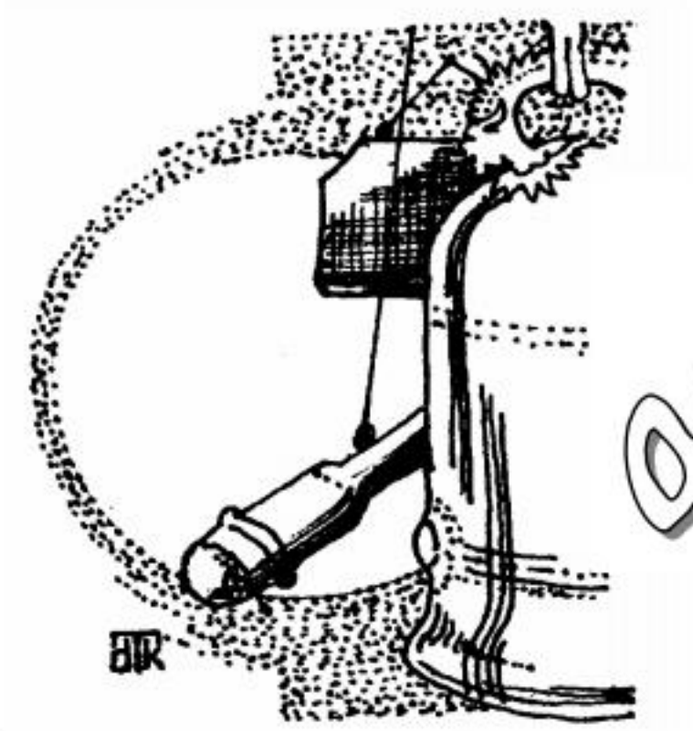

Tưởng niệm văn hữu Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa

Len Chùa nhặt rác

• Đan Hà

Nhớ lại lần đầu tiên tôi đến chùa Viên Giác vào một ngày Xuân, tuy thời tiết không lạnh lắm, nhưng cũng khiến cho những người sinh trưởng nơi xứ nóng như tôi phải rùng mình mỗi lần cơn gió thổi đến. Tuy thế, nhưng lòng cảm thấy bâng khuâng với những niềm vui như nguồn hạnh phúc đang dâng ngập. Niềm vui là không còn lo lắng về đời sống hiện tại vẫn còn nhiều bất cập. Chưa tìm lại thăng bằng sau những lần trải qua thảm cảnh kinh hoàng trên bước đường vượt thoát, mà hiện tượng ấy vẫn còn vang vọng, ẩn hiện mãi trong tâm thức đau buồn nầy.

Những lần đến chùa tôi cảm nhận như đang tìm thấy một cái gì đó khiến cho tâm hồn mình được yên ổn. Mọi lo âu như biến mất, nhường chỗ cho sự cảm thông giữa những người bạn đạo, tình cảm đồng hương được giao thoa tình tự. Dần dà đi đến niềm cảm thông, thân thiết như anh em một nhà, bà con láng giềng.

Có lẽ nơi đây với nếp sống thanh đạm của chốn thiền môn, đang hướng dẫn tinh thần của con người tìm đến với an lạc, hạn chế ham muốn của đời thường, cũng như lo âu của nhân thế. Người đến gặp nhau với tấm lòng thân thiện, và người đi cũng bùi ngùi lưu luyến. Vẫn biết mùa nầy năm sau hay vài ba tháng tới sẽ gặp lại nhau, nhưng sao vẫn cảm thấy một chút buồn như đang len vào cõi lòng trước cảnh chia tay. Đấy là tâm sự của những người ở xa chùa, chỉ thỉnh thoảng mới có cơ hội đến chùa một lần để tu học hay tham dự các ngày lễ hội.

Những ngày ấy, chùa mới thuê dãy nhà của một hãng cũ cạnh đường Eichelkamp để một nửa làm Chánh điện, nửa còn lại làm Văn phòng và Tăng phòng, dưới hầm làm nhà kho chứa thực phẩm, trước sân dựng mấy căn lều vải để làm nơi ăn uống và nhà bếp dã chiến. Khuôn khổ chật hẹp nên Phật tử ở xa mới nghỉ lại chùa. Còn những người gần thì chỉ đến chùa ban ngày, chiều tối họ lại về nhà nhường chỗ cho những ai cần thiết hơn phải lưu lại.

Tuy khung cảnh bị hạn chế, nhưng những sinh hoạt thời đó vẫn rất đầm ấm và chứa đầy đạo vị. Phật tử đến chùa mang theo một tấm lòng tín cẩn, một tâm hạnh vị tha chỉ mong muốn làm một việc gì đó để mai nầy có chút công đức. Hầu trợ giúp cho công việc tu tập được gặp nhiều thắng duyên, được tròn đầy nguyện ước.

Trước nhất là tìm được những giây phút an lạc, để làm hành trang. Với những tấm lòng như vậy, họ đến với nhau thật hài hòa cảm mến và dễ thương, như đã gắn bó với nhau từ muôn kiếp trước. Nhiều người hay tâm sự rằng, sống nơi xứ người những lần nghỉ hè đi đâu cũng thấy xa lạ, chi bằng đến chùa sẽ được nhiều điều lợi lạc hơn. Đến chùa sẽ gặp nhiều người, cho dù đầu còn lạ nhưng dần rồi sẽ quen, và nhất là cùng chung một chí hướng, một quan niệm sống nên dễ thích hợp với nhau. Cùng nhau tu học và được che chở dưới một mái chùa chung, có tiếng chuông thanh thoát, được sống cuộc đời thiện lành.

Một buổi chiều có nắng vàng nhạt, gió hiu hiu nhẹ. Nhìn ra trước sân chùa, chợt thấy một người đàn ông tuổi trung niên, vóc dáng dong dỏng cao, ăn mặc giản dị, đầu đội mũ "cát két" trông có vẻ rất xa lạ, vì mẫu mực con người như người "ngày xưa" ấy. Hình ảnh khác lạ với đám đông đến viếng chùa, cũng như nếp sinh hoạt tại đây, vì những người nơi đây họ làm công quả theo sự phân công của một Ban nào đó. Nhưng người đàn ông nầy, thì khác biệt, chỉ có một mình, lẻ loi. Và buổi chiều thấy anh ta đi nhặt rác giữa sân chùa. Tay cầm cái bao nylon, tay nhặt rác bỏ vào bao. Rất từ tốn và thầm lặng như không biết chung quanh có ai và họ đang làm gì. Cứ thế anh làm việc rất kiên nhẫn, khoan thai và ngày nào cũng thấy anh một mình tỉ mỉ nhặt từng cọng rác bỏ vào bao. Rồi mang đến đổ vào thùng rác lớn để trước cổng chùa.

Thấy rất lạ và cũng khiến cho người ta tò mò muốn biết anh là ai, từ đâu đến và hiện tại đang làm gì? Tôi cũng có tâm trạng tương tự nên đến hỏi thăm để làm quen. Và được biết anh cũng là một người "rất đặc biệt" thật. Một con người rất giản dị, nhưng chứa đựng một "hồn thiên cổ" đang sừng sững giữa cõi lạ

https://tieulun.hopto.org

như một hình ảnh của cố hương thăm thẳm mịt mùng. Một dấu tích của cội nguồn dân tộc đã trải qua những thăng trầm như chuyện huyền thoại. Một con người có kiến thức uyên bác nhưng ít người thấy được qua cuộc sống giản dị của anh. Tôi hỏi:

- Xin lỗi, anh từ đâu đến?
- Tôi ở Pforzheim, còn anh?
- Tôi ở Reutlingen, cách anh khoảng bảy mươi cây số.
- Thế anh qua Đức bao lâu rồi?
- Được vài năm, còn anh?
- Tôi cũng thế...

Sau nầy trở về địa phương, tôi có dịp gặp gỡ anh mấy lần trong những dịp Tết, hay các tổ chức sinh hoạt của cộng đồng. Anh có năng khiếu về văn nghệ cổ truyền rất độc đáo như: Lẫy Kiều, ngâm thơ Lục Vân Tiên và hát dân ca. Qua sự gặp gỡ ấy, tôi mới biết anh đã tốt nghiệp trường Đại học Sư phạm Sàigòn Ban Anh Văn và dạy học tại một trường Trung học ở Củ Chi. Một năm sau anh bị động viên vào trường Sĩ quan trừ bị Thủ Đức, rồi được biệt phái ngành giáo dục và trở lại đi dạy ở Sóc Trăng. Vào đầu thập niên 70 anh được đi tu nghiệp ở Tân Tây Lan sau đó đi dạy học tại đây. Nhưng đến một lúc thì anh phải đi theo "tiếng gọi của con tim". Bỏ nghề giáo, qua Đức lập gia đình và đi làm một nghề "chân tay" tại thành phố Wildbad nhưng anh vẫn cảm thấy hạnh phúc.

Thời gian ở Đức, anh thường lên chùa Viên Giác với tư cách là một Phật tử, rồi sau đó anh tham gia công việc của chùa, trong đó có Ban Biên Tập báo Viên Giác.

Nhưng mấy năm sau anh lại xin di cư qua Úc, và được trở lại làm nghề "gõ đầu trẻ". Và thế là anh có các danh hiệu: Nhà giáo, nhà văn và một Phật tử thuần thành.

Anh có một tấm lòng khả ái, nhu hòa và mang nhiều nền văn hóa trộn lẫn, nhưng vẫn còn những nét đặc thù riêng. Người Việt gốc Hoa được sinh trưởng vùng Châu Đốc, biên giới Việt-Miên tiếp cận với những người sinh sống nơi đây, nên ảnh hưởng rất nhiều văn hóa tạp chủng.

Có lẽ đoạn văn sau đây tiêu biểu cho nơi chốn sinh trưởng cũng như con người từ hình thức đến nội dung mang chung những sắc thái "hiệp chủng quốc" của anh:

"Thông Cảm"

Căn nhà lợp thiếc khang trang bên đường đất xóm lò rèn trở thành Trung tâm văn hóa giáo dục âm nhạc từ khi thầy Sang, một giáo viên trẻ tốt nghiệp trường Quốc gia Sư Phạm được bổ thẳng về dạy ngay lớp Nhất đầu tiên trường tiểu học Quận. Phụ huynh nghèo không đủ khả năng chu cấp cho con ra tỉnh tiếp tục học, vui mừng khi thấy con mình có cơ hội học lớp Nhứt tại chỗ. Ăn cơm nhà đi học đỡ tốn kém vừa đỡ đần công việc. Nhiều phụ huynh khó giấu vẻ đắc chí, 'Học lớp nhứt với thầy Sư phạm a! Hổng phải chơi a!' Học sinh lớp Nhứt, qua cách cư xử theo thầy, tỏ vẻ nghiêm trang hơn, chứng tỏ mình xứng đáng là tư cách đàn anh trong trường, được mặc quần ngắn xanh, áo trắng, chân đất đi diễn hành và hát quốc ca chào cờ.

...

Thời năm 1959, động từ 'thông cảm' bắt đầu phổ thông trong giới có học thức, dân vùng nầy chưa nghe, thầy là người đầu tiên đủ khả năng sử dụng nó, thầy ưa nói, 'thầy giáo là kỹ sư tâm hồn'. Học trò nghe đắc ý, phụ huynh chưa thấu hiểu được.

...

Hàng xóm khu nầy có một số học trò, ai cũng quí nể thầy, trừ lão thợ rèn sau nhà và ông Chệt chạp phô kế bên. Tiệm chạp phô mở cửa từ sớm tới tối, ông Chệt kéo đôi guốc vông chát chúa bất lịch sự, miệng bô bô, bán buôn suốt ngày, bất chấp giờ ngủ trưa của thầy. Thầy Sang nhiều lần nhắc ông Chệt chạp phô 'thông cảm' mà ông Chệt trơ trơ cười hề hề cho qua chuyện. Con ông đã lớn, học trường Tàu ở Chợ Lớn, ông Chệt chạp phô chỉ thông cảm với cảnh sát nhờ cậy. Nhưng ông Chệt cũng 'thông cảm' tuy bực mình vì tiếng đờn sáo vô nghĩa làm rộn tai khi ông đang nói thách từng đồng với khách hàng.

...

Lần thầy Sang thả hồn theo mây bay trên khung trời xanh bao la, 'những chiều mái tóc buông lơi, những chiều đem áo ra phơi... ' thì bên kia ông Chệt cộc lốc, 'Sao trưa hổng phơi cho mau khô, chiều có nắng đâu mà phơi ?' Khi nghe thầy hát, 'Kìa rừng chiều âm u rét mướt, chờ người về vui trong giá buốt... ', ông Chệt quạt phành phạch vừa kéo cái áo thun lá góp ý, 'Hát tầm bậy tầm bạ, trời nóng đổ mồ hôi mà rét mướt cái gì.

...

Lão đập những thanh sắt nung đỏ trên đe đinh tai chát óc, chưa kể thứ âm thanh bất thường bịnh hoạn khi thằng nhỏ ngồi thụt phùm phụp hai cái ống bể. Tệ hơn ông Chệt chạp phô, lão thợ rèn làm việc ngày đêm bất kể, nhứt là khi ông mua được những cây nhíp xe bị mìn cong queo. Thầy Sang lúc đầu không tưởng tượng nổi nhờ đâu mà lão thợ còn sống. Lửa lò rèn và rượu nung người đỏ gấc, lão uống rượu không trật ngày, âm thanh lò rèn không làm hàng xóm khó chịu, hình như họ điếc không nghe thấy, chỉ duy nhứt làm khổ thính giác nhạy bén âm nhạc của thầy. Âm thanh đàn sáo của thầy Sang và tiếng búa đập chan chát trên đe hợp thành khúc đại hòa tấu chói tai.

...

Thầy Sang là con chim hồng bay trên bầu trời xanh bao la, dân quận nầy là những con cá sống dưới bưng nước phèn. Thầy hăng hái tham gia nâng cao dân trí, chia xẻ kiến thức với tầng lớp lớn tuổi xưa không có cơ hội đi học, những kiến thức thầy từng được may mắn học ở trường Trung học và Sư Phạm.

...

Trong các buổi tiệc cưới hay cúng cơm, người có chút đỉnh trình độ tìm đủ cách ngồi chung bàn với

https://tieulun.hopto.org

thầy Sang - để có dịp học hỏi thêm kiến thức mới. Thầy giảng thoáng qua 'về phương trình bậc 2, ẩn số, tiếng Tây có giống đực giống cái, có số ít, số nhiều thêm chữ s, tiếng Việt không chia vẹc-bờ như tiếng Tây nên tối nghĩa, hôm qua là passé, hôm nay là présent, ngày mai là future. Còn cái người Ăng Lê nghe, buổi sáng tốt trời nó mới chào gut-mó-nìng, trời xấu thì nó không chào ...'

...

Thầy Sang là nhà mô phạm, biết tự chế, nhìn xa hiểu rộng, biết thông cảm, nhưng tiếng trả giá bên tiệm chạp phô của kẻ tham tiền và tiếng búa đập trên đe lò rèn như gáo nước bùn đen đổ vào dòng nước thanh khiết của âm thanh đờn sáo thầy.

...

Thầy đang tìm nhà dời đi nhưng vấn đề an ninh, thầy e ngại dời về xóm sân banh, nằm trên đường pháo kích. Thầy chờ cơ hội trực tiếp giảng cho hai người hàng xóm bất lịch sự nầy xin thông cảm là công tác giáo dục của thầy rất quan trọng, khuyên họ ngưng làm phiền thầy.

...

Bà hai luống cuống vướng ống quần trong đám gai bông giấy vừa hít hà gỡ gai dưới bàn chân, quay lại oang oang cho cả xóm nghe, 'Bông mắc cỡ gai đâm nhức thấy bà nội mà thầy nói hoa trinh nữ misa, bông móng bò thì thầy dạy học trò là hoa hoàng hậu, thầy có học, thầy Sư Phạm, tụi tui dốt đặc, thầy ăn nói theo văn chương tạo đàn, cải lương đại nhạc hội, nghe nó mệt quá. Hễ mở miệng là thầy nói thông cảm. Người ta ăn muối nhiều hơn thầy ăn cơm mà! Anh Chín lò rèn nghe lời thầy thông cảm thì lấy gì ăn, ôi, thầy để cho người ta mần ăn chớ. Người ta đập ra bạc ra tiền, ra cơm ra gạo, ai mà rảnh rang đờn địch như thầy?' Bà chống nạnh hất hàm, nhướng nhướng đôi mày như mụ Phàn Lê Huê ve vãn chàng Tiết Đinh San, 'Thầy thông cảm nghe, thầy giáo Sư Phạm'.

(Trích: "Thông Cảm" trong Tuyển tập Truyện ngắn "*Như Cánh Chuồn Chuồn*" của Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa, phát hành tại chùa Viên Giác).

Câu chuyện kể lại nếp sinh hoạt của một làng quê vùng biên giới, mang tính chất "hiệp chủng" rõ rệt. Một nền văn hóa đông tây, cổ kim hòa quyện, nét phong tục tự tạo theo nghiệp dĩ của mỗi người, đang tấu lên một khúc nhạc chói tai, nhưng nghe riết rồi quen dần và nhập tâm như đón nhận gió mưa ngoài trời, thời tiết quanh năm. Lạnh thì mặc áo ấm, nóng thì cởi trần và vẫn tiếp tục làm việc theo bản năng, theo dòng chảy. Chẳng làm phiền hà gì đến ai, vì cứ tưởng nếp sinh hoạt nầy không cần đến sự liên hệ với người khác, việc ai nấy làm, nhà ai nấy ở, đói thì ăn, mệt thì nghỉ. Nhưng họ không ngờ bên cạnh cái không liên hệ ấy, nó đã có một sợi dây vô hình đang ràng buộc đời sống của họ vào nhau, những liên kết về thôn xóm làng mạc tạo thành xã hội như đã có tự ngày xửa ngày xưa.

Với trình độ văn hóa khác nhau, với niềm suy tư cũng như những mơ ước đều sai khác, nhưng vẫn phải chung đụng trong một khung nhỏ mà tiếng dội của đập búa lò rèn, tiêng trả giá bên tiệm chạp phô, lấn át tiếng đàn tao nhã của thầy giáo Sang và giọng hát trong trẻo của đám học trò. Khiến cho ai mới nghe cũng phải động lòng trắc ẩn, nhưng vẫn phải chịu đựng với nhịp đều của đời sống, cuốn theo tập tục mà khó có ai đứng ra để làm cuộc đổi thay. Riết rồi cũng phải quen, và cơ hồ đến một lúc nào đó không còn chịu đựng nổi nữa, thì chỉ biết nói một lời xin "thông cảm"...

Anh có trình độ văn hóa uyên thâm, cử chỉ khoan thai, lời nói dịu dàng, suy nghĩ chính chắn, anh đã trở thành một nhà giáo mẫu mực, đi gần trọn con đường anh đã chọn.

Với những việc làm rất tỉ mỉ, gọn gàng, cần cù, nhẫn nại anh đã trở thành một nhà văn rất đặc biệt. Lối hành văn "không giống ai" ấy đã trộn lẫn nhưng không hòa tan, cô đọng, nhưng ảnh hiện sức sống và tự nhiên, vẽ lên đầy đủ bản sắc, tình cảm cũng như nếp đời của một lớp người tại địa phương nơi anh sinh trưởng. Đã hình thành một lối văn tả chân rất hấp dẫn và truyền cảm. Cái khéo của anh là sử dụng từ ngữ đối thoại rất thích hợp. Tiếng ai nấy nói, nghĩa ngữ có khác nhưng vẫn mang một suy tư chung để đáp ứng cho một lối sinh hoạt đặc thù của tình tự quê hương. Đẩy dòng chảy của đời sống hàng ngày đi theo một chiều hướng nhất định, mà xã hội đã sắp đặt cho các nơi chốn.

Với một tấm lòng hài hòa, đôn hậu, nhã nhặn và thương người anh trở nên một Phật tử thuần thành. Lúc còn sinh thời anh đã có một cuộc sống thong dong tự tại, và chuẩn bị hành trang cho tương lai, để hướng dẫn cho anh được về với cảnh giới an lành, tịnh lạc hơn bây giờ là một điều có thể tin được. Cảnh giới mà anh ước mong đạt đến là "Thế giới Liên Hoa" nhờ đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni đã giới thiệu cho chúng ta biết. Vì Ngài thấy chúng sinh đang chìm đắm trong biển khổ, mà căn cơ chưa đủ để tự mình thắp đuốc lên mà đi, chưa có khả năng để tự mình đi tìm con đường giải thoát. Nhưng phát nguyện vãng sanh thì miễn ai có tâm thành, và niềm tin vững chãi biết chắc chắn đức Từ Phụ A Di Đà đang dang tay tiếp độ. Và anh là người đã có đầy đủ những thiện duyên và công đức đã dành dụm lâu nay làm hành trang để vãng sanh về cõi Tịnh Độ. Như quý Thầy cũng đã từng dạy rằng: "Những việc tu tập của chúng ta như tụng kinh, niệm Phật, thiền định hay làm công quả trong chùa đều có công đức; tuy công đức không có hình tướng nhưng nó sẽ hướng dẫn chúng ta đi đúng theo con đường thiện lành...".

Xin chắp tay nguyện cầu hương linh anh sớm vãng sanh nơi miền cực lạc có "chín phẩm sen vàng".

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

https://tieulun.hopto.org

Băn khoăn

• **Đại Nguyên**

Hơn 3000 năm trước người Do Thái xem vùng bán đảo Trung Đông ở Địa Trung Hải là miền đất Hứa vùng đất Thánh của họ, qua các thời đại bị cai trị của Babylinia, Ba Tư, Hy Lạp, La Mã, sự sinh sống của người Do Thái bị thu hẹp. Năm 721 trước công nguyên người xứ Assyria chinh phục vương quốc Israel (1) làm cho người Do Thái phải sống lưu vong, từ đó có một cộng đồng Do Thái hải ngoại. Tiếp theo cuộc khởi nghĩa Bar Kochba chống lại đế quốc La Mã bị thất bại, một phần lớn dân số Do Thái của vùng đất Israel bị trục xuất, bán làm nô lệ trong toàn Đế quốc La Mã. Từ đó người Do Thái đã mất nước lưu vong sống khắp nơi trên thế giới, phần lớn ở châu Âu (như Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Đức, Ba Lan và Hoa Kỳ) và vùng Trung Đông (Theo dư luận dân Do Thái lưu lạc vì lỗi đã giết Chúa Jesus ?).

Dân tộc Do Thái trải qua nhiều thời kỳ hưng thịnh, luôn hãnh diện dân tộc họ thông minh, đoàn kết, siêng năng làm việc giỏi, nhiều người gốc Do Thái từng giữ những chức vụ quan trọng về kinh tế, chinh trị, ngoại giao ở các quốc gia như Đức và Hoa Kỳ... Hàng ngàn năm người Do Thái lưu lạc xứ người, chịu nhiều sự ngược đãi, đàn áp, và ngay cả diệt chủng Holocaust, cuối thế kỷ thứ 19 có phong trào khoảng 25 ngàn người Do Thái đầu tiên trở về lập quốc trên vùng đất của cư dân Palestina. Thời đệ nhị thế chiến Đức Quốc Xã do Hitler (1889-1945) lãnh đạo chủ trương bài trừ Do Thái Anti-Semitsm đã tiêu diệt 6 triệu người ở Đức và Âu Châu.

Người Do Thái chạy trở về quê hương. Cuối đệ nhị thế chiến số người trở về lập quốc tăng dân số lên, họ biến sa mạc thành những nơi có thể canh tác. Ngày 15.5.1948, ông David Ben Gurion công bố nước Do Thái được thành lập và sau đó quốc tế công nhận, có diện tích là 21.056 km2, dân số 5,7 triệu người, (dân tộc Do Thái còn sống trên thế giới khoảng 13 triệu 2). Thành phố Jesusalem cũng có một số người Việt tỵ nạn CS do các tàu buôn Do Thái vớt trên biển Đông.

Người Việt chúng ta 32 năm rời bỏ quê hương, vì chế độ độc tài cộng sản, trên đường chạy trốn bất chấp nguy hiểm, phong ba sóng gió, hải tặc. Đã đến các trại tỵ nạn Đông Nam Á, và được các quốc gia thứ 3 trên thế giới thâu nhận. (Dư luận cho rằng người Việt đã tiêu diệt dân tộc Chiêm Thành trên đường Nam tiến, nên ngày nay con cháu phải trả nợ xưa ? người trong nước bị cai trị bởi chủ thuyết ngoại lai độc tài). Chúng ta ra đi với đôi bàn tay trắng, nhưng đã làm nên sự nghiệp ở nhiều nơi trên thế giới. Riêng tại Hoa Kỳ nơi nào có cộng đồng người Việt, đều có những khu phố thương mãi lớn trù phú, cờ vàng 3 sọc đỏ tung bay. Tại miền Nam California có Litlle Saigon biểu tượng „thủ đô người Việt tỵ nạn CS". Thung lũng hoa vàng San Jose, thành phố đông người Việt có nhiều cơ sở thương mãi, báo chí... (Thành phố đông người Việt đứng hàng thứ 2 tại Hoa Kỳ). Sự thành công của người Việt cũng đáng hãnh diện, nhưng có điều cần suy nghĩ là người Việt chúng ta còn thiếu tinh thần đoàn kết như người Do Thái.

Người Việt cũng thông minh, theo thống kê hơn 500 ngàn người Việt là chuyên gia về kinh tế, khoa học gia và các lãnh vực khác khắp nơi trên thế giới. Phần lớn thế hệ sinh trưởng ở hải ngoại thành công, nhờ ảnh hưởng đời sống xã hội Tây phương. Hệ thống giáo dục khoa học, nhân bản không nặng phần chính trị, đề cao một thần tượng, nhồi sọ như chế độ cộng sản. Thế hệ thứ hai ảnh hưởng giáo dục gia đình, giữa hai văn hóa Tây phương và Đông phương, nên sinh hoạt khác hẳn giới trẻ bên Việt Nam. Chúng ta không quá chủ quan, nhưng nếu ai đã về Việt Nam chú ý sẽ phân biệt được vấn đề nầy.

Chúng ta từng sống qua những bài học thương đau dưới chế độ CSVN, phải bỏ nước ra đi, qua những giai đoạn khác nhau, vượt biên, vượt tường, đoàn tụ gia đình, diện HO (Humanitarian operations)... Là người Việt Nam dù sống ở nơi nào, nhưng lòng luôn hướng về quê hương, hằng năm vì thiên tai bão lụt cùng nhau quyên góp gởi về cứu trợ, ngoài ra còn giúp cho Thương Phế Binh VNCH, những người dân oan đầu đội trời, chân đạp đất đi kêu oan khiếu kiện ở Sài Gòn và Hà Nội. Nhìn lại miền Nam trước 1975 tại Sài Gòn còn có phong trào "Người cày có ruộng/ Thương phế binh có nhà". Hoàn cảnh hiện nay thì khác vấn nạn của 32 năm dưới chế độ "người cày mất ruộng" phải đi "khiếu kiện tập thể", hoặc "người nông dân có ruộng... vẫn đói". Dư luận trong quần chúng „vấn đề lớn nhất hiện nay là đại đa số nhân dân Việt Nam, không được hưởng hoặc bị hạn chế nhiều quyền tự do dân chủ và dân sinh. Về chính trị, quyền tự do ứng cử chỉ để tuyên truyền trên thật tế, cuộc bầu cử Quốc hội XII dân biểu 99% là của đảng đưa ra gọi ứng cử và làm loại nghị gật. Tuổi trẻ, trí thức là nhân tài bị dập tắt không có cơ hội phục vụ đất nước. Quyền tự do lựa chọn, người đại diện làm chủ cho dân cũng chỉ là trò hề. Dân chủ là cái bánh vẽ dưới xã hội cộng sản ".

Phần lớn người Việt định cư nước ngoài, an cư lạc nghiệp, dù không thích chế độ, nhưng hàng năm nhiều người về thăm lại cố hương, viếng mộ cha mẹ, ông bà, tổ tiên, góp tiền xây mộ, làm mộ bia, xây nhà thờ tỏ lòng biết ơn dòng tộc, ghi nhớ cội nguồn. Nhiều Hội đoàn từng nghĩ đến xây dựng lại nghĩa trang Biên Hòa.... Càng về già càng cảm thấy yêu nơi chôn nhau cắt rún, cũng có trường hợp vì hoàn cảnh, người lớn tuổi âm thầm mang tiền trở về quê, mong được an dưỡng, tuy nhiên họ ở một thời gian cảm thấy cô đơn, cuộc sống xô bồ, thiếu tình người, nếu bệnh không có tiền hối lộ, đút lót cho bác sĩ sẽ không được chữa trị chu đáo, nhiều bệnh nhân chết oan vì

https://tieulun.hopto.org

thiếu tiền... theo dư luận chức năng "*lương y như từ mẫu*" ngày nay đôi khi bị bỏ quên! Người ta than phiền đi bác sĩ khám bệnh, BS ghi toa nhiều loại thuốc đắt tiền để hưởng huê hồng với nhà thuốc, hoặc tự bán thuốc không có nhãn hiệu? Chính tai nghe mắt thấy sự nhẫn tâm trên quê hương mình, lại một lần nữa họ ra đi gởi nắm xương tàn nơi đất khách quê người.

Theo thống kê hàng năm người Việt tỵ nạn và khoảng 400.000 công nhân xuất cảng lao động gởi về hơn 4 đến 5 tỷ đô (2). Mọi người đều muốn nhìn đến tương lai tươi đẹp của đất nước, nhưng đối diện với quê hương đôi khi phải ngậm ngùi ra đi, vì tình trạng đạo đức xã hội băng hoại, nạn tham nhũng hối lộ khắp nơi. Thế hệ trẻ thuộc thành phần „quý tộc đỏ" ăn chơi như những ông hoàng bà chúa, giới trẻ đua đòi sống phóng túng như chuyện phim „Vàng Anh". Trong khi đó trên đường phố Việt Nam còn nhiều trẻ em thất học vì không tiền đóng học phí, phải đi bán vé số, đánh giày „giữa chợ người, bát cơm nào dễ kiếm, con lao đao gắng gượng sống qua ngày !".

Học sinh, sinh viên là thành phần trí thức trong xã hội, trước 1975 giới nầy được yêu quý, sinh hoạt học đường tự do, còn có quyền tham gia biểu tình chống chính phủ, tình thầy trò được tôn kính, các kỳ thi phân minh công bằng, không có việc ưu tiên lý lịch đoàn đảng. Chưa bao giờ có việc thầy trò lợi dụng về tình dục để lấy điểm, nữ sinh viên đi bán bar, hay đi làm vợ hờ người khác ! Bây giờ ở Việt Nam xảy ra hàng ngàn trường hợp, đảo lộn trong giới trí thức, Thạc sĩ, Tiến sĩ giấy, đủ loại khó phân biệt được giữa hư và thực. Năm 2005 tôi về thăm Sài Gòn, người bạn mời tôi đến nhà hàng đặc sản rắn, từ lâu nghe tin đồn nhưng chưa thấy, nay đến nhà hàng buổi trưa khá đông thực khách tuổi còn trẻ, rất ồn ào những tiếng dô dô .... Những con rắn hổ đen mun nằm trong lưới được cân, tính tiền theo trọng lượng, và cắt tiết tại bàn máu chảy được hứng vào 1 xị rượu trắng biến thành màu đỏ tươi, trái tim và mật rắn được lấy ra bỏ trên dĩa, nhìn thấy máu và rắn tôi đã ngán nên từ chối, người bạn có mời thêm mấy người khác, người đàn ông ngoài 50 tuổi dắt theo một cô khoảng 20 tuổi giới thiệu là sinh viên học ngành kinh tế. Cô ta ngồi vào bàn ăn uống tự nhiên, mấy ly rượu máu rắn đỏ cô uống rất sành điệu, thấy tôi uống beer không uống rượu rắn cô nói: "Thịt và máu rắn cường dương bổ thận, nếu không ăn tiếc của trời cho.. „. Bên cạnh những bàn tiệc, rượu bia, thức ăn thừa thải của những người có quyền thế, nhiều tiền được sự o bế của các em xinh đẹp là bồ nhí, vợ hờ... Từ ngoài cửa, người ngồi trên vỏ lớp xe cũ chống hai tay đến bán vé số, không ai mua ! Tôi gợi chuyện biết năm 1973 anh ta là lính Địa Phương Quân bị mìn của Việt Cộng cụt mất 2 chân. Tôi hỏi anh còn giấy tờ Thương Phế Binh cho tôi xin bản copy để chuyển cho các Hội đoàn ở ngoài nầy có thể giúp anh ? Anh cho biết „cuộc đời lưu lạc, còn sống lây lất là may lắm giấy tờ mất hết...". Mời anh uống bia, anh từ chối vì bị cao máu, tôi mua hết vé số trên túi anh đeo trước ngực, tặng mỗi người trong bàn 1 vé lấy hên... Số còn lại tôi gởi tặng các cháu con anh, anh nhận và cảm ơn chống tay đi trước sự dững dưng của mọi người. Có người nói „mackeno" hơi đâu để ý chuyện buôn bán quấy rầy. Tôi trả lời ngay: „Chúng ta từng sống trong cuộc chiến, không phân biệt bên nầy hay bên kia, những người không may mắn bị tàn phế chúng ta cần giúp đỡ họ, nhất là những Thương Binh của VNCH hiện không được hưởng trợ cấp nào của chính phủ, những người nầy đáng trọng dù họ nghèo, nhưng lam lũ làm ăn bằng chính mồ hôi của họ, hơn hạng người giàu nhờ tham nhũng, hối lộ ăn cướp của dân...".

Trưa Sàigòn nắng gắt, hay không khí trong bàn nhậu làm tôi nhức đầu, tôi xin từ giã về trước, người bạn đưa tôi về. Hắn kể cho biết cô đó là sinh viên làm vợ hờ, vì ông bạn làm thuế vụ có vợ con, nhưng nhiều tiền nên muốn thay đổi cuộc sống theo „xã hội đổi mới„. Phần lớn Việt kiều về lo việc từ thiện, thăm trại mồ côi, giúp tiền tu sửa Chùa, nhà Thờ, nếu có thành phần nào ăn chơi cũng không bằng người trong nước, một đêm các đại gia, các quan lớn đốt cả ngàn đô trong một bàn tiệc, ngày xưa nghe đồn „nhất dạ đế vương" bây giờ thì chuyện đó không phải là một đêm, nhiều người làm vua cả đời, dù vua không ngai...đi xe đời mới BMW, Mercedes, Rolls Royce... Đời sống „đổi mới" tại Việt Nam ngày nay, còn dài hơn chuyện cổ tích 1001 đêm, không bao giờ kể hết.

Nhìn chung, đời sống tương đối được tự do làm ăn buôn bán hơn thời kỳ ngăn sông cách chợ, kiểm kê tài sản đổi tiền... nên hàng triệu người đã bỏ nước ra đi. Dù đời sống có vẻ dễ chịu tuy nhiên sự chênh lệch giàu nghèo, tham nhũng, bất công xã hội, đạo đức suy đồi nạn xì-ke ma-tuý, đĩ điếm lan tràn. Ngày càng làm dân chúng bất mãn, chính quyền địa phương, có nơi thì giống như thời phong kiến, bọn cường hào ác bá cướp ruộng, cướp vườn của nông dân. Ngày nay người dân không những thiếu cơm, thiếu áo mà còn mất luôn cả nhà để trú thân, mất luôn đất để canh tác nuôi gia đình. Từ đó nổi lên phong trào dân oan khiếu kiện. Hơn 600 tờ báo trong nước, họ không muốn viết hay không được quyền viết những bài phóng sự về: Dân oan đi biểu tình khiếu kiện hàng ngày, trước cơ quan có thẩm quyền của nhà nước, để đòi hỏi sự công bằng... trong khi đó những vụ phim Sex Yến Vi, Thùy Linh „Vàng Anh" thì các báo thi nhau đăng bài hàng ngày kéo dài cả tháng ?

Việt Nam tổ chức thành công Hội nghị thượng đỉnh châu Á Thái Bình Dương, APEC và gia nhập WTO Tổ chức Thương mại Thế giới và được đưa ra khỏi danh sách gồm các nước bị Hoa Kỳ coi là vi phạm quyền tự do tín ngưỡng. Cuối năm 2007 Việt Nam trở thành Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc. Chính quyền CSVN đã thành công về đối ngoại, nhưng thế giới thường chỉ trích Việt Nam duy trì độc đảng và trấn áp bất đồng chính kiến, không tôn trọng tự do tôn giáo. Nay các tổ chức nhân quyền quốc tế đang thúc giục đưa Việt Nam trở lại danh sách CPC các nước vi phạm quyền tự do tín ngưỡng.

Theo BBC ngày 30/08/2007: "Tổng thanh tra nhà nước (CSVN) cũng thừa nhận rằng số vụ khiếu kiện

https://tieulun.hopto.org

liên quan tới đất đai ngày càng đông, tới hơn 90%". "Theo thống kê chính thức của chính phủ Việt Nam, từ 1997 cho đến nay, trung bình mỗi năm có gần 20.000 vụ khiếu nại, tố cáo của người dân". Nhưng báo chí viết toàn những chuyện thuốc lắc, ăn chơi của giới trẻ, đọc qua phải chóng mặt. Con số phá thai ở Việt Nam có thể cao nhất thế giới „hàng năm có khoảng 1,5 triệu phụ nữ Việt Nam nạo thai, và 30% trong độ tuổi từ 13 tới 19, theo thống kê của Bộ Y Tế Việt Nam. Khoảng 5% phụ nữ làm mẹ trước tuổi 18 và 15% trước tuổi 20. Trong số những phụ nữ bị mắc các bệnh truyền nhiễm, có 2,7% dưới 15. Quan hệ tình dục trước hôn nhân khi còn trong độ tuổi vị thành niên".

Báo Tuổi Trẻ dựa vào tin tức từ một cuộc hội thảo về "chống tiêu cực" thi cử nói rằng "89% sinh viên ở Việt Nam quay cóp, sao chép luận văn, các cán bộ công tác lãnh đạo thuê làm luận văn, luận án tiến sĩ". Hệ thống giáo dục như vậy thì tương lai đất nước sẽ đi về đâu? Hiện tượng chảy máu chất xám, những sinh viên ưu tú du học nước ngoài thành tài, đều tìm cách ở lại, ngoại trừ một số *„con ông cháu cha"* trở về để được *„ăn trên ngồi trước„*.

Sinh hoạt ở thành phố đời sống phát triển về kinh tế, nhà hàng, làng nướng lúc nào cũng đông người ăn nhậu từ sáng đến nửa đêm, phòng trà, café đủ loại mọc lên như nấm, ăn chơi hết cỡ ! Tuy nhiên người dân còn nghèo đói, trẻ em thất học, hàng năm tổ chức tốn kém hàng tỷ tiền tuyển lựa Hoa Hậu ? trong lúc lương nhà giáo dưới 1 triệu đồng không đủ sống, phải làm thêm nghề khác... Con gái nhà quê bị dụ dỗ các môi giới tú bà đi lấy chồng ngoại quốc, làm nô lệ tình dục. Người đi làm lao động bị bóc lột (theo phong trào xuất cảng lao động) nhiều người bán ruộng vườn, vay mượn nợ chồng chất, hy vọng ra đi làm nước ngoài có khá hơn không ? Phiêu lưu xứ người vì miếng cơm manh áo, đôi lúc dở sống dở chết bị bóc lột đánh đập !

Công nhân làm việc cho các công ty liên doanh nước ngoài tại Thủ Đức, Bình Dương, trả lương thấp, luật lao động không được tôn trọng. CSVN vừa muốn thâu tóm lợi nhuận của kinh tế thị trường, vừa muốn tiếp tục trói tay công nhân bằng luật lao động của CS. Nhờ phương tiện tuyền thông của thế kỷ 21, chính quyền CSVN không thể bịt mắt người dân, gần đây có các phong trào công nhân đình công đòi hỏi quyền lợi. Trường hợp nầy đã xảy ra tại Ba Lan ngày 04.9.1980 công nhân đã đình công và thành lập „Công Đoàn Đoàn Kết/Solidarnosc", dưới thời CS Ba Lan. Công Đoàn nầy bị đàn áp nhưng cuối cùng đã chiến thắng vẻ vang. Nhà cầm quyền CS Ba Lan thời đó phải công nhận tính cách hợp pháp, tạo sự chú ý và quan tâm của các nước Tây phương. Công Đoàn Đoàn Kết đóng góp cho tiến trình tự do dân chủ cho dân tộc Ba Lan đã từ bỏ chế độ CS.

Hy vọng Việt Nam có được phong trào như vậy, để bảo vệ quyền lợi cho người công nhân và làm sức mạnh cho dân chủ... Bởi vì dân chủ là kết quả của sự đòi hỏi các quyền căn bản và thiêng liêng của con người, một khi sự đòi hỏi hợp lý của toàn dân, không được đáp ứng một cách chính đáng thì đến một lúc nào đó người dân sẽ đứng lên để giành lấy cái quyền ấy về cho mình. Kinh nghiệm trong lịch sử, dưới thời thuộc địa cụ Phan Châu Trinh (1872-1926) cùng Huỳnh Thúc Kháng (1876-1947) và Trần Quý Cáp (1870-1908). Phát động phong trào Duy Tân (1904-1908) với ba điểm chính: *"khai dân trí - chấn dân khí - hậu dân sinh".* Trong đó, "dân trí" đóng vai trò quan trọng như chìa khóa để mở ra một thời đại mới, không có dân quyền, không có dân chủ, dân trí thấp, người dân không giác ngộ về quyền dân chủ của mình và sử dụng có hiệu quả quyền đó để làm chủ đất nước, xã hội, thì cũng là vô nghĩa, nhân dân không thể có hạnh phúc, đất nước không thể phát triển, và như vậy nền độc lập dân tộc cũng không thể vững chắc".

Nhìn lại 100 năm trước, phong trào Duy Tân nhận thức được tầm vóc của "*khai dân trí* " và đã được phát huy một cách sâu rộng, thì ngày nay đất nước Việt Nam lấy đó làm một phương châm cho tiến trinh dân chủ sẽ giúp phát triển dân trí, và dân trí bảo vệ và phát huy dân chủ. Một dân tộc hùng mạnh là một dân tộc có dân trí cao. Các quốc gia Á Châu như: Nam Hàn, Nhật Bản, Singapur... không theo chủ thuyết cộng sản, đã đưa đất nước họ giàu có và thịnh vượng, Việt Nam nên thay đổi đường lối cai trị, để có thể đưa đất nước phú cường, mong giữ vững bờ cõi chống nạn xâm lăng lãnh hải trên biển Đông của Trung Cộng hiện nay. Nhật Bản trở thành cường quốc nhờ Minh Trị Thiên Hoàng (Mutsu Hito), mở cửa chủ trương canh tân đất nước với ba điểm chính: *Coi trọng giáo dục - Độc lập văn hóa - Trọng dụng nhân tài,* cũng như tiếp nhận học hỏi dân chủ, tiến bộ của các quốc gia Tây phương.

Chủ nghiã cộng sản không còn phù hợp với thời đại mới của nhân loại. Dân tộc Việt Nam phải đấu tranh cho tự do và nhân quyền từ bỏ chế độ cộng sản độc tài thối nát. Văn hào Victor Hugo (1802-1885) đã từng tuyên bố *„chủ nghĩa cộng sản là giấc mơ của một vài người, nhưng là cơn ác mộng của mọi người".*

Tài liệu tham khảo

- *(1) theo tự điển Universal Lexikon nhà xuất bản Faktum năm 2000, trang 408 Người Do Thái sinh sống trong* vùng đất Israel*, nơi* Do Thái giáo*, tôn giáo đầu tiên được phát triển. Theo những câu chuyện chép lại trong* Kinh Thánh*, người Do Thái hưởng thụ những giai đoạn* tự chủ *đầu tiên dưới những* quan tòa *từ* Othniel *cho tới* Samson*, sau đó vào khoảng năm 1000 TCN,* vua David *thiết lập* Jerusalem *là thủ đô của* Liên hiệp Vương quốc Israel và Judah *và từ đó cai quản* Mười hai bộ lạc của Israel*. Vào năm 970 TCN, con của vua David là vua* Solomon *trở thành* vua của Israel. *Trong vòng mười năm, Solomon bắt đầu xây dựng* Đền thờ thiêng liêng *được biết đến như là Đền thờ Đầu tiên. Khi Solomon chết (khoảng 930 TCN),* mười bộ lạc phía bắc *tách ra để thành lập* Vương quốc Israel*. Vào năm 722 TCN người xứ* Assyria *chinh phục vương quốc Israel và làm người Do Thái phải sống lưu vong, Lexikon der Geschichte*
- *(2) thống kê báo Người Việt* www.nguoi-viet.com/absolutenm/anmviewer.asp?a=69730&z=2

https://tieulun.hopto.org

Chuyện bên lề buổi lễ ra mắt
Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg

Tượng Đài Tỵ Nạn Trên Bến Cảng

• **Hoa Lan**

Một buổi tối như muôn ngàn buổi tối, Hoa Lan nhận được mail của ông anh đồng điệu Mây Lang Thang nhắn tin một cách lửng lơ con cá vàng, mười giờ tối nay chị Ba "xuôi theo dòng đời" sẽ gọi điện cho Hoa Lan.

Chẳng biết chị Ba muốn gì, định mưu toan bắt cóc Hoa Lan lên Hamburg chơi với họ một cuối tuần hay sao mà úp úp mở mở như thế. Quả đúng như dự đoán của nàng, chị Ba đưa ngay một cuộc hẹn vào ngày thứ bảy mùng ba tháng mười một năm 2007, không cần biết ngày ấy Nha Khí Tượng tiên đoán sẽ nắng ấm trời trong hay mưa dầm giăng lối, Hoa Lan phải bò lên Hamburg với bất cứ giá nào.

Vì lỡ nhận chị Ba là bà bầu văn nghệ, anh Ba lại có công tiến dẫn Hoa Lan trở thành cây bút Nữ của tờ báo Viên Giác, Hoa Lan phải vác xác lên cho tỏ tình tri ngộ. Một chú thích nhỏ của Hoa Lan, anh Ba theo vai vế trong nhà đứng hàng thứ Năm, nhưng từ ngày lấy chị Ba, xuất giá tòng thê phải gọi theo bên đằng vợ.

Cái ngày định mệnh ấy nàng cũng nghe chị Ba cho biết, ngày ra mắt trình làng, trình diện bà con trước tiên là dân Hamburg, sau đến các bà con cô bác sống trên xứ Đức và cuối cùng của toàn thế giới năm châu bốn biển. **Hội xây dựng tượng đài tỵ nạn Hamburg e.V**.

Tin này thoạt tiên đối với Hoa Lan cũng chẳng làm tim nàng thổn thức như những thuyền nhân khác, những người đã có một thời mặt đối mặt với tử thần. Mắt chạm mắt với những sự thật ghê rợn của cái mệnh danh là thiên đường của CS, cái ưu việt giết người của xã hội chủ nghĩa của các con cháu bác. Ưu việt đến độ họ phải bỏ hết tất cả, đến luôn cả tính mạng để tìm đường vượt biên, tìm đến một bến bờ tự do. Phải chi ngày ấy bác đừng leo lên chiếc tàu sang Tây, đừng làm bồi, đừng tìm đường cứu nước. Có lẽ con cháu ruột dư ruột thừa của bác đâu đến nỗi vong thân.

Hoa Lan may mắn thoát khỏi bàn tay lông lá ấy đến hai lần, một lần được mẹ cõng leo lên chiếc tầu há mồm di cư vào Nam, lần thứ hai leo lên máy bay đi thẳng sang Đức trước khi ký kết Hiệp định Paris. Do đó cảm giác sống, cảm giác chết với cái ngục tù hay vũng lầy của tội ác ấy Hoa Lan chưa thật sự nếm qua.

Hôm nay tập tểnh làm phóng viên chiến trường, viết tường trình cho buổi lễ lịch sử ấy Hoa Lan rất ngại. Vì sở trường cũng như sở đoản của mình chỉ hạn hẹp trong khuôn khổ của những câu chuyện trữ tình lãng mạn, ướt át đến ngọt ngào. Bây giờ phải mặc áo giáp ra giữa hội trường, lãnh bom đạn của các chư hầu kéo đến rần rần, giành mi-crô giật nói. Không cho nói dọa đón đường hỏi thăm sức khỏe.

Biết thế Hoa Lan đã dẫn theo hai cô em gái xinh đẹp mỹ miều Hoa Súng và Hoa Lựu để xử lý các chàng có mang dòng máu phiến loạn trong người, hay anh lãng tử Hoa Đại, rót đại bác thâu đêm vào các nàng thuộc diện Hoa Mộc Lan tòng chinh thứ dữ.

Các bạn chưa từng tham dự một buổi họp mang tính cách chính trị chính em nào, chắc sẽ cho Hoa Lan viết kiểu ấm ớ hội tề chỉ tra tấn người đọc. Chứ **chính trường** có phải là **chiến trường** đâu mà nỡ bắn phá hại nhau, các bạn nhỉ !

Nhưng thôi, các cụ có câu *Không có chó bắt mèo ăn ... thứ gì đó*, hãy để Hoa Lan thực tập viết đại bài phóng sự này đi, nếu viết dở, lần sau lập tượng đài khác chẳng hạn ở Berlin hay Munich..., kiếm phóng viên chuyên nghiệp khác thay thế cũng chẳng muộn.

Trước khi cho lâm trận, Hoa Lan xin được đưa quí vị đi mát-xa thư giãn tâm hồn một chút xíu bằng những áng văn ướt át mượt mà. Chẳng là chuyến đi này của Hoa Lan một công mà đến ba chuyện, nghĩa là bắn một phát chết đến ba con chim. Hai việc kia các bạn đã biết rõ, việc thứ ba là nỗi niềm nhức nhối của Hoa Lan, là trái tim không ngủ yên của Nàng Lan. Nàng lên Hamburg chuyến này để truy tìm tông tích

https://tieulun.hopto.org

chàng A Còng Gốc Mai của nàng. Tìm cho ra cả gốc lẫn ngọn cái Gốc Mai già đáng yêu ấy. Nghe đâu A Còng Áng Mây của nàng đã bay về Hồng Kông trụ xứ của Bồ Tát Quán Âm, không còn trụ tại bến cảng nữa.

Tháng trước Nàng Lan có nhờ thám tử tư ở Hamburg đi tìm manh mối A Còng, nhưng giao sai người nên rách việc. Hôm nay lên đây Hoa Lan đành phải dán thông cáo tìm trẻ lạc tại bảng đen gần Thư mời Tham dự lễ ra mắt "Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg e. V." ngày:

Thứ bảy, 03.11.2007, lúc 15:30 giờ
tại "Haus der Jugend Farmsen"
Berner Heerweg 187,
22159 Hamburg (U-Farmsen)

Có bạn tử tế hỏi Hoa Lan, thế mặt mũi hình dáng chàng A Còng ra sao để họ tìm hộ cho, tội nghiệp cho đôi trẻ lạc loài. Hoa Lan ngớ mặt chẳng biết trả lời sao, chỉ đưa lá meo chàng viết :

Hoa Lan đừng tưởng tượng Gốc Mai đẹp trai. Đến chừng gặp thì ... ngã ngửa.

Cứ nghĩ Gốc Mai đẹp cỡ ... Trương Chi hay Hàn Mặc Tử để khi gặp thì nói :

Hú hồn, không đến nỗi tệ như mình nghĩ !

Rồi họ hỏi tiếp đến tuổi tác, quê quán của cái người trong mộng của Hoa Lan. Chỉ biết rằng chàng tuổi con :

Gốc Mai tuổi con lật đật nên cứ phải chạy hoài. Anh tuổi con ... Thìn, nên quen đi mây về gió ! Chắc là không hạp với Hoa Lan ???

Sang đến tên họ, Hoa Lan chỉ biết chàng thuộc dòng dõi *Mai cốt cách tuyết tinh thần*, một giống Mai quí chỉ nở vào mùa xuân, cứ truy lùng tất cả các Mai thôn trang trong tỉnh và vùng phụ cận thế nào cũng tìm ra manh mối. Thành phố chàng ở *Đi dăm phút đã trở về chốn cũ*. Có nghĩa là phía ngoài bến cảng, ngoại ô với 5 số lẻ buồn.

Về cá tính chàng chỉ thích mình là một nobody kiêm nothing, một Gốc Mai già ẩn dật, thơ văn chàng chỉ biết đọc chứ không biết làm, hên là không bị mù chữ.

Vâng, với chừng ấy dữ kiện chắc đã đủ cho các bạn tìm hộ cái người trong mộng dùm Hoa Lan. Bây giờ Hoa Lan phải trở lại hội trường để nghe các chính khách khai mạc buổi lễ, chuyện chàng A Còng xin để đến giờ giải lao sẽ mổ xẻ tiếp cho cái mối tình Ảo, sắc sắc không không ấy.

Sau khi nghiêm chỉnh để làm lễ chào quốc kỳ với lá cờ vàng ba sọc đỏ và phút mặc niệm, mọi người được ngồi xuống an tọa, anh Tình Bắc Duyên Nam, Nguyễn Hữu Huấn, Hội trưởng của **Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg e.V.,** bảnh bao trong bộ đồ vía lên sân khấu đọc diễn văn chào mừng quý vị quan khách, trình bày tất cả các quá trình làm việc của hội. Từ lúc các anh em cùng ngồi xuống soạn thảo hiến chương lập hội, cho đến khi 7 anh em dung dăng dung dẻ dẫn nhau đến chưởng khế ký giấy tờ cho ra mắt hội.

Ôi, biết bao cảnh đoạn trường, ai có qua cầu rồi mới hay, mới thông cảm cho những chiến sĩ dũng cảm đấu tranh cho tượng đài tỵ nạn Hamburg. Họ cần nghe những lời khích lệ làm ấm lòng người để tiếp tục xả thân nữa, tượng đài tỵ nạn còn ở xa vời vợi, đừng vì lợi ích cá nhân dìm tượng đài còn trong trứng nước xuống tận dưới biển sâu. Anh Tình Bắc Duyên Nam lim dim đôi mắt tận hưởng niềm hạnh phúc khi kể đến đoạn, chính quyền Đức thuộc bang Hamburg đã chấp thuận cho xây tượng đài tại cái nơi lý tưởng nhất mà có nằm mơ anh cũng không dám nghĩ đến. Đó là Überseebrücke, bạn nào không biết tiếng Phổ tạm xài đỡ tiếng Anh đi Oversea bridge, nơi đi dạo của du khách chứa đến cả chục ngàn người, nằm ngay cửa cảng lớn thuyền bè đi lại cập bến. Chính nơi này chiếc tàu Cap Anamur ngày xưa đã cập bến đưa các đồng bào tỵ nạn đến bến bờ tự do của xứ Phổ.

Anh tâm đắc cho việc lập tượng đài tỵ nạn tại thành phố cảng Hamburg, tại sao phải ở đây mà không phải ở các tỉnh nổi tiếng khác. Nào là tất cả các thuyền nhân được chiếc tàu Cap Anamur I lẫn II đều đưa về đỗ bến Hamburg, thành phố cảng quốc tế với số lượng du khách hằng năm đến 6 triệu người đến từ các nơi trên thế giới.

Mục tiêu chính của Hội là xây dựng một tượng đài tại hải cảng Hamburg để nhắc nhở cho hậu thế **niềm tri ân sâu xa** của người Việt tỵ nạn đối với chính quyền và nhân dân Đức cũng như đối với tiểu bang Hamburg; đặc biệt đối với Ủy Ban Cap Anamur và xác định lập trường quốc gia của người Việt tỵ nạn Cộng Sản.

Cái thích thú của Hoa Lan dành cho hội đoàn này là họ được sự ủng hộ của một thần tượng của Hoa Lan, ông cựu Thống Đốc bang Niedersachsen Albrecht và một số các ông tai to mặt lớn của chính phủ Đức.

Tiếp theo là anh Phó hội trưởng Lê Văn Hồng, một con người văn vẻ và có tài ăn nói hoạt bát, anh đã từng làm Chủ tịch hội Người Việt tại Hamburg đến mấy nhiệm kỳ. Có bạn lại bảo, gớm cái cô Hoa Lan ở đâu mới đến, chân ướt chân ráo chưa biết ai với ai, đã dám tẩm mật vào ngòi bút khen toáy cả lên, ai tin cho được. Không Hoa Lan viết rất đúng, nói có sách mách có chứng cả mà. Tài liệu mật đã được trao ngầm cho Hoa Lan viết và phong cách trình bày của anh Hồng đã chứng tỏ các nguồn tin trong tài liệu là hàng xịn.

Anh sung sướng khi nhắc đến sáng kiến đã họa thêm ra câu đối với biểu tượng của Hamburg. Chẳng những Das Tor zur Welt, mà còn là Das Tor der Menschlichkeit nữa cơ. Hoa Lan phải phụ đề tiếng Việt cho hai cái cánh cửa đó như sau: **Cánh cửa đi ra thế giới** và cũng là **Cánh cửa của tình người**.

https://tieulun.hopto.org

Anh say sưa phác họa mô hình tượng đài trong trí tưởng tượng như ngắm nghía một người tình không chân dung. Nào là con thuyền không bến trên những ngọn sóng phũ phàng, trên thuyền và sóng phảng phất hình ảnh những sợi dây kẽm gai tượng trưng cho ngục tù CS. Đôi khi cao hứng quá anh đã thần thánh hóa sóng lên đến hạng sóng thần. Một sư huynh của Hoa Lan pháp danh Thiện Giáo đã nhờ Hoa Lan trao tặng anh hai câu thơ có đầy đủ Sóng, Biển, Thuyền :

Thuyền nhớ biển lòng đau rạn nứt.
Biển nhớ thuyền biển sóng bạc đầu.

Anh ấy bảo chỉ tới sóng bạc đầu là ngất ngư con tầu đi rồi, gặp sóng thần đến tàu Cap Anamur cũng phải vỡ.

Anh Thủ quỹ, bác sĩ mổ tim Dương Anh Dũng, lúc Hoa Lan phỏng vấn riêng sau cánh gà, có hỏi anh nếu gặp một bệnh nhân thuộc hàng cộng sản gộc đòi thay tim anh có chịu thay không? Anh gãi gãi cái đầu bác học, rồi trả lời chậm rãi, con người cộng sản làm gì có tim để mà thay !

Thành viên thứ tư ông Phù Vân Nguyễn Hòa, một Áng Mây Lang Thang nên đến đâu cũng chẳng để lại một dấu vết gì. Nhưng vai trò của Áng Mây này rất quan trọng, là một chất xúc tác đưa con thuyền dân tộc đến bến bờ bình yên. Một điểm tựa tinh thần cho những thành viên sắp muốn quẹo cần câu.

Anh ca sĩ, kiêm nha sĩ Ngô Ngọc Hiếu thành viên trẻ trung nhất trong con thuyền dân tộc. Anh là người phương xa đến quê vợ sinh hoạt rồi ngâm câu xin nhận nơi này làm quê hương. Hôm nay anh hát tặng chúng ta bài *Tôi trở về xứ Việt* thật hay thật xúc động như lời bài hát của tác giả Phan Văn Hưng. Nguyên phần văn nghệ anh bao thầu trọn gói, gánh hát gia đình kiểu chồng đàn vợ hát, hai cháu cầm chầu rất xuất sắc.

Hoa Lan cũng phỏng vấn anh riêng sau cánh gà, nếu gặp một cha nội cộng sản gộc ngồi trên ghế cho anh nhổ răng, anh sẽ xử lý ra sao? Vì ở cạnh cửa Chùa, thấm mùi tương chao nên anh trả lời kiểu lấy tình thương xóa bỏ hận thù, sẽ chữa trị tận tình để cảm hóa con người không tim óc ấy.

Sau đây là lời bàn Mao Tôn Cương của Hoa Lan, ngày xưa còn bé Hoa Lan nhớ lời mẹ dặn *Đừng tin lời đường mật của đàn ông*, nhưng bây giờ phải đổi lại là Đàn ông đừng tin lời đường mật của Hoa Lan. Lớn lên Hoa Lan tâm đắc câu nói của cái ông Tông Tông nào đó *Đừng tin những gì CS nói, hãy tin những gì cộng sản làm*. Trong nhà Phật có câu Từ Bi phải đi đôi với Trí Tuệ.

Trở về vùng lửa đạn của hội trường, sau khi giới thiệu xong các thành viên còn sót lại như ông Huỳnh Thoảng, Phạm Văn Hóa và Tài Schlemmermeyer. Anh Hội trưởng tuyên bố nghỉ giải lao cho bà con uống trà, cà-phê ăn bánh ngọt và trò chuyện tán dóc với nhau, hay trao đổi chánh kiến giữa các chánh khách sa-lông.

Bài tường trình của Hoa Lan đã ghi được nửa hiệp, thấp thoáng bóng dáng một giai nhân xuất hiện đã đảo lộn thế cờ, biến Hoa Lan từ thế động ra thế nhu. Cao cô nương tên gọi là Kim Anh, phóng viên thiện nguyện của đài phát thanh Radio Việt Nam Hải Ngoại chộp cổ Hoa Lan ngay tại trong Toilette. Nàng đá lông nheo nháy Hoa Lan hẹn gặp tại chiếc bàn kê gần cửa ra vào. Khi nhìn thoáng qua quyển sổ ghi chú của nàng, Hoa Lan biết mình đã trúng kế ông anh Mây Lang Thang mất rồi. Ông muốn Hoa Lan trở thành một phóng viên chiến trường một cách bất đắc dĩ.

Cô nàng cứ một điều gọi Hoa Lan là văn sĩ, hai điều gọi văn sĩ Hoa Lan, làm Nàng Lan phải cố sửa giọng uốn mình cho hợp với thời trang. Nàng gài Hoa Lan bằng câu cuối cùng là có ý định viết cảm tưởng của mình trong buổi lễ hôm nay không ? Nàng Lan lỡ đóng vai Cà Cuống chết đến đít vẫn còn cay, nên hít một hơi dài rồi hiên ngang trả lời, có chứ ! Trộm nghĩ, viết thì viết chứ có chết thằng Tây hay con Đầm nào đâu mà sợ.

Để trả thù dân tộc, Hoa Lan hỏi Cao cô nương về manh mối chàng A Còng, người quen biết nhiều như nàng mà không biết thì còn ai biết nữa đây. Nàng cố vặn đầu bứt trán moi ký ức từ mười năm trước, đã có gặp Gốc Mai một lần trong ngày Tết Việt Nam, dáng cao cao người thanh thanh. Thế là tối nay Hoa Lan có quyền... dệt mộng được rồi, nhất định sẽ vất hình ảnh anh Trương Chi ma chê quỉ hờn ra ngoài sân.

Anh Hội trưởng đã lắc chuông kêu gọi bà con ai ở đâu nên trở về vị trí cũ. Có quyền mang theo cà-phê hay bánh ngọt, nhưng cẩn thận đừng làm đổ ra ghế anh không có tiền đền cho chủ nhà.

Trong buổi lễ ngày hôm nay, phần hai mọi người mới cần đến áo giáp mặc cho đỡ bị thương tích trong tâm hồn. Chẳng là phần này cho tự do ngôn luận, tha hồ phát biểu chất vấn việc làm của quí hội. Có nhiều vị đã chực sẵn bên dưới chờ đèn xanh bật là thu gọn micro. Hoa Lan là lính mới trong nghề nên không biết tên vị nào với vị nào. Chỉ biết có một ông tướng tá trông bệ vệ, nghe đâu cùng họ với bác của cái lũ cộng sản ác ôn (danh từ thường dùng trong dân gian), giành micro nói hơi nhiều. Quanh đi quẩn lại cũng cái chuyện tại sao lập hội đao to búa lớn thế mà không chịu gọi hỏi ông ấy một tiếng. Làm vậy chẳng khác nào xem ông ta chẳng có kí lô nào, mất mặt bầu cua quá đi thôi. Sẵn micro trên tay, trước mặt văn võ bá quan, ta chửi một mách cho đã tức.

"...nếu không có hai chữ "Cộng Sản" kèm theo sau hai chữ "Tỵ Nạn", thì Hội các anh chỉ là một nhóm người họp nhau lại để làm chuyện trò chơi ...".

Lời bàn Mao Tôn Cương của Hoa Lan. Thời Đức Phật còn tại thế, nhóm người Bà La Môn vì ghen tức với giáo pháp của Ngài, đã mướn một người đàn bà chửi thuê đến trước cửa chửi ra rả trong ba ngày.

https://tieulun.hopto.org

Ngày thứ hai Đức Thế Tôn sai đệ tử là ngài A Nan rót cho bà một ly nước, uống cho khỏe để chửi tiếp. Ngày thứ ba bà ta vừa chán lẫn vừa mệt vì phải chửi vào bức tường thinh không, nên trước khi cuốn gói ra đi đã hỏi Đức Thế Tôn: Này ông cụ Cù Đàm, tại sao tôi chửi ông ba ngày ba đêm mà ông không chịu nói tiếng nào ? Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn mới lên tiếng hỏi: Nếu bà tặng cho ai một món quà, nhưng người ấy không nhận. Thế bà phải làm gì ? Bà ta trả lời: Thì tôi sẽ mang về.

Hoa Lan vì không chuẩn bị kỹ cho những cuộc bẳn phá lẻ tẻ kiểu du kích quân, phá hoại đường lối chính nghĩa của hội, nên không thèm tường trình tiếp cái đoạn này. Nhớ lời Gốc Mai nhận xét về Hoa Lan :

*Hoa Lan có thể đã luyện chữ **Nhẫn** thành công. Nhưng chữ **Tịnh** chưa đạt.*

Vâng, vì chưa đạt nên cứ bị rớt hoài, do đó Hoa Lan phải đổi đề tài, ra phỏng vấn các chị các em trong nhà bếp. Phải củng cố hậu phương mới mang chiến công cho tiền tuyến. Không có thực lấy gì vực được đạo, phải tuyên dương cho các nàng đứng trong nhà bếp. Châm ngôn phương Tây có câu "Đằng sau lưng những người đàn ông thành công đều có bóng dáng người phụ nữ".

Huân chương thứ nhất trao cho chị Hai Lái Phi Công, phu nhân của anh Hội trưởng Tình Bắc Duyên Nam. Đã bao nhiêu năm chị phải lái chiếc phản lực cơ hay dở chứng này muốn thấm mệt, chị phải chạy đông chạy tây lo đủ mọi thứ hộc xì dầu, cho anh yên lòng đứng trên sân khấu thao thao bất tuyệt. Phải cơm hầu nước dẫn cho cái đám bạn bè của chồng thuộc nhóm Những Phi Vụ Bay Đêm.

Thế hôm nay có người đã làm chị rơi nước mắt một cách lảng nhách, chẳng là cái anh trông bệ vệ nói hăng tiết vịt đấy. Anh nói năng chẳng biết trời trăng dám bảo những công việc hội làm chỉ là một *chuyện trò chơi*. Hóa ra bao công lao chị bỏ ra từ đó đến nay, cả ngày có khi không ăn lấy một hột cơm, không có thì giờ uống đến miếng nước, chỉ để làm một *trò chơi* hay sao ? Không khóc cũng uổng, các bạn ạ ! Hoa Lan xin tặng chị một trích đoạn trong những Tình khúc không tên của Vũ Thành An: *Khóc cho vơi đi những cực hình. Khóc cho vơi đi những tội tình ...* Và bảo anh Hội trưởng Tình Bắc Duyên Nam mau lấy khăn lau nước mắt cho... Em.

Huân chương thứ hai cho chị Ba Âm Đức, cái này Hoa Lan phải giải thích cho rõ ràng tại sao gọi là Âm Đức, là những phước đức ngầm tiềm ẩn phía trong, bên ngoài khó nhìn thấy được. Những việc làm của chị cho cộng đồng đều thuộc dạng ẩn chìm. Nội việc lo cho Áng Mây Lang Thang của chị tươi tốt khỏe mạnh, để anh lang thang cho dễ đã là một chiến công rồi.

Huân chương thứ ba cho chị Năm Long, chủ thầu câu lạc bộ nhà bếp, kiêm đầu bếp chính lẫn bếp phụ. Quan khách cứ việc thảo luận chửi bới nhau cho đã với danh từ cộng sản hay không cộng sản, to be or not to be. Đến khi mệt nhừ đói lả, những tô bún thịt nướng hay đĩa cơm tấm bì của nhà bếp chị dọn ra, cộng thêm nụ cười lúc nào cũng nở trên môi. Bảo đảm sẽ hòa đồng dân tộc ngay.

Tuy nhiên Hoa Lan sẽ đề nghị lên cấp trên phát huân chương cho tất cả các anh chị có công trong việc sửa soạn buổi ra mắt lịch sử này, từ anh đi nhặt lon đến chị quét từng cọng rác.

Sau buổi lễ ra mắt chính thức, buổi tối các thành viên tích cực cùng một số các chiến hữu đi theo ủng hộ, có người phải lặn lội từ München xa đến hơn 800 cây số, kéo hùng binh đến nhà anh Hội trưởng quậy tiếp. Hoa Lan nhờ vợ chồng anh Ba cho quá giang đến để làm cuộc phỏng vấn chớp nhoáng, tra hỏi ngay tận ổ những bí mật hậu trường.

Tại phòng khách của gia chủ, Hoa Lan ngồi ghế đối diện với nguyên băng năm sáu ông đa số là thành viên của Những Phi Vụ Bay Đêm vang bóng một thời, bây giờ nhìn lại còn đâu những cánh đại bàng oai hùng bay trên nền trời đất Việt, mới thấy thương cho hai chữ Vô Thường.

Một anh tâm sự riêng với Hoa Lan, nếu cho anh trả lời câu chất vấn của cái ông đã làm cho vợ anh Hội trưởng rơi lệ ấy, tại sao lập hội không mời ông. Anh sẽ bảo nếu anh lập hội Sợ Vợ cũng phải mời hay hỏi ý kiến ông ấy hay sao? Thật chính xác !

Anh Dũng Scirrocco, người rất thích xe hơi và âm thanh trôi nổi, đã mang đến cho dàn nhạc những âm thanh cực kỳ sinh động trong buổi lễ. Anh đúng là một trang Nam Nhi chí khí đầu đội nón Nike chân đạp đất, vì lúc nào anh cũng đội mũ, trong nhà cũng như ngoài đường, ngày cũng như đêm.

Anh Trung Tính một người thật trầm lặng, anh đã đi từng bước chân âm thầm để nhặt lon, rác bỏ vào túi làm sạch sẽ nơi sinh hoạt, để lần sau chủ nhà còn cho chúng ta mượn chỗ sinh hoạt tiếp.

Một người hùng cô độc chứ không cô đơn, anh mang tên một bộ luật Hồng Đức nổi tiếng thời nhà Lê. Thiên hạ gọi anh là Đức Râu, nhưng phải viết sai chính tả mới đúng nghĩa Đứt Râu. Anh đã từng một thời oanh liệt lái chiến đấu cơ sang tỵ nạn ở Thái Lan năm 75. Nhưng Mỹ hốt anh về cố quận, một thời gian sau không hiểu sao anh lại bò sang xứ Đức lập nghiệp, chắc để gặp... Hoa Lan. Thấy anh ít nói, buồn buồn, Hoa Lan nhìn mặt chẩn bệnh, biết anh bị nghẽn cơ tim không phân biệt được sự khác biệt giữa hai chữ cô độc với cô đơn, bèn ra tay chữa trị bằng một công án thiền. Kỳ diệu thay anh tỉnh ngay tại chỗ, người thấy choáng váng một tí nhưng máu huyết đã lưu thông. Thầm phục tài lưu loát của Hoa Lan và lắp bắp nhờ Hoa Lan sửa dùm tác phẩm ngàn trang của đời mình, một kiểu Nhật Ký Đời Tôi hay My Life gì đó. Hoa Lan nào dám sửa thiên tình sử của anh Đứt Râu, có ngày Nghịch Duyên của Hoa Lan vặt hết râu của anh đấy !

https://tieulun.hopto.org

Tuy nhiên có thể giúp anh bằng Đại nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền, sáng mang đến niềm vui cho người, chiều làm cho người bớt khổ. Vừa nhắc đến Bồ Tát Phổ Hiền cưỡi con voi trắng sáu ngà, anh Phi Công 04 lật đật giơ tay cắt ngang. Nhất định cho mình là Nghiêm Voi, người với chiến công hiển hách đã tự chữa lành cái ngà voi bị gẫy của bức tượng ngài Phổ Hiền đặt trong chánh điện chùa Viên Giác.

Anh Nghiêm Voi đã giác ngộ rất sớm, biết quẳng chiếc máy bay đi qui y đầu Phật, pháp danh Thiện Giáo, vai vế còn cao hơn cả Thiện Giới nên Hoa Lan phải gọi anh là đồng môn sư huynh.

Người cuối cùng được nhắc tới là anh Tăng Anh, một cảm tình viên của hội đến từ Bá Linh thủ đô nước Đức. Anh cũng có vài phát biểu khá hay đối đáp lại giọng điệu của cái phe đòi phải gắn thêm hai chữ cộng sản sau chữ tỵ nạn. Anh bảo khi chiếc tàu Cap Anamur vớt người chết đuối dưới biển lên, có hỏi rằng người ấy là quốc gia hay cộng sản hay không ?

Ấy chết ! Nãy giờ mải tán hươu tán vượn quên không mang lon ra lắc xin tiền. Bạn nào cảm thấy lương tâm cắn rứt, chưa có dịp giúp đỡ các thuyền nhân nói riêng và tượng đài tỵ nạn cho tất cả người Việt Nam chúng ta tại Hải Ngoại nói chung, hãy chuyển tiền vào Trương mục dưới đây :

Hamburger Gedenkstein Initiative e.V.
Deutsche Bank PGK.
Konto-Nr: 3449444
Bankleitzahl: 200 700 24

Vị nào đang còn sức lao động đóng góp trên 50 Euro sẽ được hội cấp giấy trừ thuế, cuối năm lấy lại của sở thuế chút đỉnh cũng vui.

A quên, có một tin vui khá quan trọng trong Cộng đồng người Việt tại Hải ngoại. Một chính trị gia người Đức gốc Việt, nói tiếng Việt rất rành, mang cái tên Việt Nam chay, anh Lê Hồng Nam trong giấy khai sinh, nhưng vì là người Đức nên bắt phải lộn ngược tên họ thành Nam Le Hong. Anh là người Việt Nam đầu tiên hay thứ mấy Hoa Lan cũng chẳng biết, đã được đảng SPD của Đức đề nghị cho ra ứng cử chức vụ Dân biểu trong địa bàn Hamburg. Bạn nào có thắc mắc hay cần tin tức chính xác hãy liên lạc trực tiếp với anh, đừng qua phóng viên Hoa Lan chỉ đưa tin tức nửa chừng xuân, nhưng được cái bảo đảm chẳng bao giờ đưa tin vịt.

Trước khi kết thúc bài tường trình sống còn đang nóng hổi về buổi lễ ra mắt **"Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg e.V."**. Hoa Lan xin trích dẫn hai câu thơ phổ nhạc yêu cầu của anh Phi Công 04 trong nhóm Những Phi Vụ Bay Đêm, tha thiết nhờ Hoa Lan đăng tải. Câu đầu ám chỉ những thuyền nhân trên chiếc tàu Cap Anamur, câu sau những thuyền nhân ấy sẽ gặp lại nhau bên tượng đài trên bến cảng.

Sáng tinh mơ thấy dấu chân trên cát.
Cuối tầm nhìn trời nước cũng gặp nhau.

(Mùa Đông 2007)

Người thương binh uống rượu bên dòng sông

• Thái Tú Hạp

(Để nhớ bạn trước ngày chia tay
trên bến sông Đà Nẵng)

Rượu uống bao nhiêu chiều rồi nhỉ
Chỉ thấy dòng sông đỏ dáng trời
Chỉ thấy lòng ta mưa chẳng tạnh
Sóng sầu nghiêng ngả mảnh hồn trôi

Bạn cứ đi. Đừng quên người ở lại
Ta một mình. Sống được với quê hương
Như mãnh thú khép mình trong phố nhỏ
Đốt hết tuổi đời nghiệt ngã đau thương

Bao lần bên dòng sông soi mặt
Thoáng nhớ mây trời đỉnh Chu Phong
An Lộc - Khe Sanh - Đèo Lao Bảo
Tử sinh ta xem nhẹ như không

Ngày tháng rong chơi lửa reo đầu đạn
Ta giờ lạc mất những đường chim
Ngồi lại bên dòng u uất sử
Uống giọt cuối cùng máu rỉ từ tim

Chia với cỏ cây nỗi niềm tri kỷ
Nhân gian chừng như lãng quên ta
Chiều uống rượu bên dòng sông tủi nhục
Hát một mình bài hát cũ: Quốc Ca

Bao năm thấu triệt đời hư huyễn
Tâm động hồi chuông nhung nhớ quê
Tưởng đến ngày mai. Thầm ước nguyện
Dòng sông thắp nắng đón nhau về

Lâu quá hai phương trời cách biệt
Bạn hiền nay đã giạt về đâu!
Phố cũ chiều trôi đời nhạt nắng
Trong gió vọng nghe tiếng hát sầu...?!

https://tieulun.hopto.org

Lễ ra mắt
Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn tại Hamburg

■ **Hamburg: Cánh cửa đi ra Thế giới"**
■ **Hamburg: Cánh cửa của Tình Người**

Trong năm 2009 một biểu tượng lịch sử Tỵ Nạn Cộng Sản sẽ xuất hiện trên hải cảng Hamburg

• Phù Vân tường thuật

(Hamburg) - Vào lúc 15 giờ 30 ngày 03.11.2007 tại Haus der Jugend Hamburg-Farmsen, Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg (Hamburger Gedenkstein Initiative e.V.) đã làm lễ ra mắt trước quan khách tham dự, trong đó chúng tôi nhận thấy có sự hiện diện của đại diện các tổ chức, hội đoàn, tôn giáo như:

- Ông Nguyễn Văn Sĩ, đại diện Việt Nam Quốc Dân Đảng, Đảng Bộ Âu Châu đến từ Bielefeld;
- Bà Vũ Thị Khiếu; đại diện Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Đấu Tranh của Cộng Đồng Người Việt tại CHLB Đức;
- Bà Cao Kim Anh, đại diện Radio Việt Nam Hải Ngoại tại Âu Châu;
- Ông Nguyễn Văn Rị, đại diện Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại CHLB Đức đến từ Mönchengladbach;
- Ông Lý Trung Tín, chủ Nhiệm tạp chí Dân Văn tại CHLB Đức đến từ Bochum;
- Ông Phù Vân, Chủ Bút tạp chí Viên Giác, CHLB Đức;
- Ông Trần Ngọc Tiến, Hội Trưởng Hội Người Việt TNCS tại Hamburg, kiêm Chủ bút báo Dân Việt;
- Ông Đặng Phú Hiệp, Phạm Văn Lợi đại diện Hội Người Việt TNCS tại Mönchengladbach;
- Ông Bùi Hoằng Thụy, đại diện Cộng Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hamburg;
- Ông Trần Ngọc Thạch, đại diện Chùa Bảo Quang Hamburg;
- Bà Đàm Thị Bích Liên, đại diện Hội Tôi Xin Phụng Sự Hòa Bình Thế Giới tại Đức (I´am for World Peace Fondation in Germany);
- Ông Cao Đức Tài, đại diện Ban Cao Niên Hamburg,
- Đại diện cơ sở Đảng Việt Tân tại Hamburg;
- Ông Lê Hồng Nam, Đảng SPD, ứng cử viên vùng 11 thuộc Quận Wandsbek-Hamburg (sẽ bầu cử vào tháng 2.2008).

Mở đầu chương trình là nghi thức trang nghiêm chào cờ quốc gia, mặc niệm và giới thiệu thành phần quan khách đến tham dự.

Tiếp đến là phần trình bày của ông Nguyễn Hữu Huấn, Hội Trưởng Hội Xây Dựng Tượng Đài Hamburg về mục đích và ý nghĩa của công tác xây dựng tượng đài. Ông cho biết, sau khi những tấm bia thuyền nhân tỵ nạn cộng sản tại Indonesia và Mã Lai Á bị đập phá do áp lực của chính quyền CSVN, thì vào năm 2005 một số anh chị em có nhiệt tâm tại các nơi ở Đức đã ngồi lại với nhau để thảo luận một phương án xây dựng tượng đài tưởng niệm thuyền nhân và những người đã hy sinh trên đường tìm tự do, đồng thời để cảm ơn chính quyền và nhân dân Đức đã mở rộng vòng tay nhân đạo cưu mang giúp đỡ cộng đồng người Việt đã đến tỵ nạn cộng sản hiện đang định cư tại quốc gia này. Nơi xây dựng sẽ là các thành phố thuộc tiểu bang lớn được đề nghị đến là: München (hầu như còn nguyên vẹn kiến trúc lịch sử sau 2 cuộc thế chiến), Frankfurt (thành phố quốc tế), Hamburg (thành phố cảng) và Berlin (thủ đô). Sau khi thảo luận, Hamburg được anh chị em chọn làm địa điểm ưu tiên để xây dựng, rồi tiếp đến nếu có cơ hội sẽ thực hiện ở các tiểu bang khác.

Hamburg được chọn ưu tiên vì những lý do chính yếu như sau:

- Người Việt tỵ nạn cộng sản tại CHLB Đức hầu hết là thuyền nhân được tàu Cap Anamur vớt hoặc những tàu buôn khác cứu mạng trên biển Đông;
- Hamburg là

https://tieulun.hopto.org

cảng Mẹ, cũng có thể nói là nơi xuất phát và nơi trở về của hai chuyến tàu Cap Anamur I và II chở thuyền nhân Việt Nam đến định cư tại Đức; là hải cảng lớn thứ nhì của Âu Châu, hằng năm tiếp nhận từ 1,5 đến 2 triệu containers hàng hóa và đón tiếp từ 7 đến 8 triệu du khách đến thăm viếng;

- Những vị chủ tàu đều là người Đức ở Hamburg.

Vì vậy, anh chị em đã giao phó trọng trách cho anh em ở Hamburg lo thủ tục hành chánh để thành lập Hội, mang tên là Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn tại Hamburg.

Ngày 08 tháng 3 năm 2006, chúng tôi chính thức đệ đơn lên xin thành phố Hamburg cho phép chúng tôi xây dựng một biểu tượng tỵ nạn tại cảng Landungsbrücken để cảm ơn nhân dân và chính phủ Đức cũng như nhân dân và chính quyền tiểu bang Hamburg đã mở rộng vòng tay nhân đạo tiếp nhận, cưu mang và giúp đỡ thuyền nhân Việt Nam; cảm ơn Ủy Ban Cap Anamur; đồng thời để tưởng niệm những đồng hương đã bỏ mình trên đường tìm tự do... Biểu tượng này dự trù khánh thành vào năm 2009 nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập Ủy Ban Cap Anamur và cũng là sinh nhật lần thứ 820 cảng Hamburg.

Boatpeople: Streit um Gedenktafel

Er rettete mit dem Frachter „Cap Anamur" 10 000 Vietnamesen, die in Deutschland eine neue Heimat fanden: Rupert Neudeck. FOTO: AP

SOS im südchinesischen Meer: „Boatpeople" auf der Flucht vor dem kommunistischen Regime. FOTO: ULLSTEIN

Báo Hamburger Abendblatt
ngày 25/26.11.2006

Mãi đến sáu tháng sau (ngày 25.9.2007) chúng tôi mới nhận được văn thư chính thức của chính quyền Hamburg cho biết rằng nơi cổng vào Landungsbrücken vốn đã có hai tấm bảng bằng đồng của người Do Thái. Văn thư tuy không chính thức từ chối, nhưng hầu như chúng tôi không còn cơ hội may mắn để thực hiện dự án nói trên.

Ngay sau đó, tờ báo Hamburger Abendsblatt (ngày 25/26 tháng 11.2006) đã đăng một bài dài mang tựa đề "Tranh cãi về tấm bảng tưởng niệm", tường trình về hoạt động của Ủy Ban Cap Anamur đã cứu sống trên 10.000 người Việt vượt biển trong khoảng thời gian từ 1979 đến 1986. Hiện những người này đã ổn định cuộc sống, có công ăn việc làm và con cháu của họ đã hội nhập vào xã hội mới của Đức và đã thành đạt đáng kể... Họ muốn làm một biểu tượng để ghi nhớ công ơn và tấm lòng nhân đạo của nhân dân cùng chính quyền Đức. Tuy nhiên ông Knut Teske, chủ tịch cộng đồng Do Thái tại Hamburg cho rằng "Đây là một việc làm có ý nghĩa...", họ không chống đối, nhưng "khuyến cáo" chúng tôi "Hải cảng Hamburg rộng lớn lắm, và người Việt nên dựng biểu tượng của họ ở một nơi xa địa điểm của chúng tôi ".

Chúng tôi giựt mình, vì vô tình lại đụng vào thế lực của Do Thái, mà theo ông Ts. Rupert Neudeck, một nhà báo lão thành, một phóng viên nổi tiếng, là cựu Chủ tịch Ủy ban Cap Anamur, hiện là chủ tịch Hội Mũ Xanh (Grünhelme e.V.), là một trong nhiều vị cố vấn người Đức trong Hội của chúng tôi đã cho chúng tôi biết về ảnh hưởng rất lớn của người Do Thái đối với báo giới ở Đức. Đây là ngưỡng cửa đầu tiên vô cùng khó khăn chúng tôi phải tìm cách vượt qua. Do đó, chúng tôi phải nhờ Ts. Neudeck và Ts. Ernst Albrecht dùng uy tín cá nhân để can thiệp với ông Thị trưởng Hamburg Olé von Beust cứu xét lại vấn đề của Hội chúng tôi.

Điều lo sợ của chúng tôi không phải là không có lý, vì với hai tấm bảng đồng của người Do Thái được gắn từ thập niên 40 ghi lại thời kỳ dân Do Thái phải "vượt biển" để trốn chạy sự truy nã của Đức Quốc Xã Hitler - ***một biểu tượng tàn ác làm cho nhân dân Đức đến nay phải cúi đầu hổ thẹn***. Trong khi đó, chúng ta lại muốn xây dựng tại hải cảng này một biểu tượng để ghi công ơn nhân dân và chính phủ Đức - ***một biểu tượng nhân đạo làm cho nhân dân Đức ngẩng mặt tự hào***. Hai thái cực trái ngược, chắc chắn là không thể ở gần nhau được! Phương chi chúng ta lại có cao vọng xây dựng hết sức to lớn !

Nhưng thời gian hồi hộp chờ đợi không lâu, Bộ Văn Hóa (Kulturbehörde) đã gởi cho chúng tôi một văn thư, hẹn gặp vào ngày 14.9.2007 để thảo luận về việc xây dựng một tượng đài tỵ nạn tại cảng Hamburg, với 3 điểm chính yếu:

- Địa điểm xây dựng
- Hình dáng và kích thước như thế nào

https://tieulun.hopto.org

- Nội dung ra sao

Trước đó chúng tôi đã nhờ bà Anke de Vries vẽ phác họa tượng đài tỵ nạn cộng sản. Bà Anke de Vries là một nghệ nhân đã vẽ bức tranh "Vượt Thoát" tặng cho Ủy Ban Cap Anamur trong lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập. Đúng hẹn, ba anh em trong Ban Chấp Hành của Hội XDTD TN-HH cùng với bà Anke de Vries đến thảo luận và trình bày mục đích cùng những yêu cầu về 3 điểm nêu trên. Buổi thảo luận diễn ra trong tinh thần hiểu biết, chính quyền Hamburg đã chấp thuận trên nguyên tắc cho Hội XDTDTN được xây dựng một biểu tượng tỵ nạn ở cảng Hamburg trong khoảng từ Baumwall cho đến Landungsbrücken; tuy nhiên dự án này cần phải thông qua các cơ quan:

- Về mặt nghệ thuật cần phải có sự xét duyệt của Ủy Ban giám định Nghệ Thuật Thành phố (Kunstkommission);

- Về mặt kỹ thuật cần sự duyệt xét và chấp thuận của Bộ Cầu Đường và Thủy Lợi (LSBG= Landesbetrieb Strassen, Brüchen, Gewässer), và Cơ quan trách nhiệm của cảng Hamburg (Hamburg Port Authority).

- Về an toàn cần phải có ý kiến của cơ quan Bảo Vệ Mực Nước (Hochwasserschutzamt);

Sau buổi họp, tuy có đôi chút phấn khởi vì địa điểm được chấp thuận, nhưng hứa hẹn đạt được một kết quả khả quan như ý mong muốn là một điều quá khó khăn.

Vào đầu tháng 10.2007 ông Dr. Michael Klein, thuộc Bộ Văn Hóa lại gởi cho chúng tôi một văn thư thông báo về quyết định của Bộ Cầu Đường và Thủy Lợi (LSBG = Landesbetrieb Strassen, Brüchen, Gewässer) mấy điểm như sau:

- Theo quy hoạch, để bảo vệ an toàn cho con đê dọc theo bờ hải cảng Hamburg, kể từ tháng 5 năm 2003 thì những xây cất, ví dụ như tượng đài, đều phải cách xa vành đê 5 mét. Với khoảng cách này thì tượng đài của chúng ta nằm trên trục lộ giao thông !

- Như thế, họ đề nghị thay vì làm một tượng đài như chúng tôi đệ trình thì có thể làm một tấm bia bằng đồng cũng có thể ghi lại những chứng tích lịch sử để giới thiệu cho vô số du khách đến thăm viếng ở nơi này. Bia này sẽ được dựng ngay giữa cảng Hamburg, mà trong tương lai kể từ năm 2009 chương trình tái thiết của tiểu bang sẽ biến cảng Hamburg thành một cảng lớn nhất Âu Châu.

Như vậy, dù không xây được một tượng đài như ý mong cầu, nhưng chúng ta cũng được chính quyền cho phép làm một biểu tượng lịch sử của người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản đặt tại cảng Hamburg và biểu tượng này chúng ta sẽ tặng nhân dân Đức, và sẽ trở thành sở hữu của tiểu bang Hamburg. Đến lúc đó, Hội XDTDTN đương nhiên giải thể.

Cùng lúc là việc tiến hành thủ tục đăng ký tại tòa án Hamburg dưới số VR 19534 ngày 14.8.2007 là một Hội vô vụ lợi và được quyền cấp giấy xin lại thuế (Spendenbescheinigung) cho những người đóng góp cho mục đích của Hội..

Cuối cùng ông Hội Trưởng đã giới thiệu thành phần Ban Chấp Hành và những ủy viên của Hội ở CHLB Đức và các Ban đại diện tại các Châu như sau:

• **Ban Chấp Hành gồm có:**
- Hội trưởng: Ô.Nguyễn Hữu Huấn (Hamburg)
- Hội phó: Ô.Lê Văn Hồng (Boernsen)
- Thủ quỹ: Dr.Dương Anh Dũng (Wentorf)

• **Các ủy viên:**
- Ô.Lê Phi Bằng (Muenchen)
- Ô.Hà Minh Châu (Berlin),
- Bà Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal)
- Ô.Trịnh Mộng Chính (Regensburg),
- Bà Hoàng Thị Doãn (Muenchen)
- Ô.Đinh Anh Dũng (Hamburg),
- Ô.Nguyễn Hữu Hậu (Bad Duerrheim)
- Dr.Ngô Ngọc Hiếu (Berlin),
- Ô.Nguyễn Hòa (Hamburg)
- Ô.Phạm Văn Hóa (Hamburg),
- Ô.Nguyễn Huy Hùng (Kornwestheim)
- Bà Phạm Thị Xuân Hương (Muenchen),
- Bà Kiều Khanh (Krefeld)
- Ô.Phạm Hồng Lam (Augsburg),
- Ô.Nguyễn Xuân Nghiêm (Goettingen)
- Ô.Nguyễn Văn Rị (Moenchengladbach),
- Ô.Cao Đức Tài (Hamburg)
- Ô.Huỳnh Thoảng (Hamburg),
- Bà Lê Thị Ngọc Thủy (Frankfurt)
- Ô.Trần Ngọc Tiến (Hamburg),
- Ô.Đàm Văn Tiếu (Muenchen)
- Ô.Nguyễn Văn Tộ (Reutlingen),
- Ô.Trần Tú Trinh (Muenchen)
- Ô.Lê Thanh Tùng (Bochum),
- Bà Võ Thị Tường Vi (Saarland).

https://tieulun.hopto.org

• **Ban đại diện tại Úc Châu:**
- Ô. Trần Đông (Melbourne)
- Ô. Nguyễn Quang Huy (Melbourne)
- Ô. Vũ Khai Cơ (Melbourne)

• **Ban đại diện tại Mỹ Châu:**
- Nhà văn Đào Vũ Anh Hùng (Texas)
- Ô. Đặng Quỳnh (Los Angeles)
- Ô. Hoàng Ngọc Anh (San Jose)

• **Ban Cố vấn:**

- Các vị cố vấn người Đức:

*** Dr.Ernst Albrecht (CDU)**: Cựu thống đốc tiểu bang Niedersachen (1976-1990). Vị thống đốc đầu tiên của nước Đức tiếp nhận thuyền nhân tỵ nạn Việt Nam được định cư trong tiểu bang của ông. Ông có 7 người con, trong đó có bà Ursula von der Leyen, hiện là Bộ trưởng Bộ gia đình trong chính phủ Đức. Thành viên trong hội đồng quản trị của hãng thầu xây cất GP Pappenburg.

*** Ông Freimut Duve (SPD)**: Gia nhập đảng SPD năm 1966. Cựu Ban Chấp Hành đảng SPD tiểu bang Hamburg (1974-1989). Cựu biên tập viên tuần báo Stern (1969/1970). Thành viên trong Ban Trị Sự nhà xuất bản Rowohlt. Nhận giải thưởng Hannah-Arendt, dành cho các nhân vật am tường về chính trị thế giới (1997). Đặc trách khối tự do ngôn luận thuộc tổ chức an ninh và hợp tác các quốc gia Âu Châu, Hoa Kỳ và Nga (1998-2003).

*** Dr.Rupert Neudeck**: Tiến sĩ triết và xã hội học (1970). Biên tập viên đài phát thanh Deutschlandfunk tại Koeln (1971). Về hưu năm 1998. Sáng lập *"Ủy ban Cap Anamur"* với 5 con tàu nhân đạo, cứu sống 11.300 thuyền nhân tỵ nạn Việt Nam ngoài biển Đông (1979-1987) và chăm lo y tế cho 35.000 thuyền nhân trong các trại tỵ nạn Việt Nam tại Đông Nam Á. Ủy ban hoạt động cứu trợ nhân đạo trên 20 quốc gia nghèo đói, trong đó có Việt Nam. Sáng lập và chủ tịch tổ chức nhân đạo *"Hội Mũ Xanh"* (2003), tiếp tục cứu trợ nhân đạo và kêu gọi hòa bình thế giới. Ông nhận gần 20 huy chương và giải thưởng về nhân đạo, trong đó có giải Nhân Quyền Bruno Kriesky, giải hoạt động xã hội Âu Châu và UNESCO.

- Các vị cố vấn người Việt Nam:

*** Sư bà Thích Nữ Diệu Tâm**: Trụ trì Bảo Quang Ni Tự tại Hamburg/Đức. Xuất gia từ nhỏ. Giám Đốc Cô nhi viện Phật Giáo ở Đà Nẵng. Đến định cư tại Hamburg CHLB Đức từ năm 1984 nên được Chi Bộ Phật Giáo VNTN Đức Quốc cử nhiệm lãnh đạo tinh thần Phật tử Hamburg.

*** Thượng Tọa Thích Như Điển**: Phương Trượng Chùa Viên Giác tại Hannover/Đức. Năm 1988 được tấn phong lên hàng giáo phẩm Thượng Tọa tại giới đàn Chùa Pháp Hoa Marseille/Pháp. Năm 1979 sáng lập niệm Phật đường Viên Giác. Năm 1989 sáng lập Chùa Viên Giác. Tổng thư ký Hội đồng Điều hành Giáo Hội PGVN Thống Nhất tại Âu Châu. Thành viên của Hội Đồng Tăng Già Thế Giới với 36 quốc gia. Thông thạo nhiều ngoại ngữ. Sáng tác và dịch thuật trên 50 tác phẩm về Phật Giáo.

*** Linh Mục Dominik Nguyễn Ngọc Long**: sinh năm 1953 tại Việt Nam. Được tàu Cap Anamur vớt năm 1981 (Cap Anamur I, chuyến 17). Chịu chức Linh Mục năm 1993 tại Koeln/Đức. Linh Hướng Giáo đoàn liên Giáo Phận Koeln - Aachen (từ năm 2002).

*** Linh Mục Anton Đỗ Ngọc Hà**: Sanh năm 1960 tại Nam Việt Nam. Được tàu Cap Anamur vớt năm 1982 (Cap Anamur I). Chịu chức Linh Mục năm 2001 tại Berlin/Đức. Linh Hướng Cộng Đoàn Công Giáo Thánh Gia Berlin.

*** Sư huynh Hà Đậu Đồng**: Phụ tá linh hướng địa phận Muenster/Đức.

Sau phần nghỉ giải lao cà-phê bánh ngọt, ông Lê Văn Hồng, Hội phó của Hội XDTDTN Hamburg trình bày về hình thức và nội dung của tượng đài. Ông cho biết, nếu như không có những điều khoản quy định của Bộ Cầu Đường và Thủy Lợi từ tháng 5 năm 2003 như ông Hội Trưởng đã trình bày vừa qua, thì hôm nay đã có sự hiện diện của bà Anke de Vries và mẫu tượng đài trình với quý vị. Bà Anke de Vries là một nghệ nhân chuyên về hội họa, điêu khắc nổi tiếng, hằng năm bà được mời đi triển lãm tác phẩm nghệ thuật nhiều lần khắp Âu Châu. Bà là người vẽ bức tranh "Vượt Thoát" tặng cho Ủy Ban Cap Anamur bán đấu giá trong kỳ đại hội kỷ niệm 25 năm vào năm 2004 tại Troisdorf. (Một cựu thuyền nhân tại Hamburg được tàu Cap Anamur vớt năm 1980 đã mua được bức tranh này với giá 3.000,00 EUR, trên bức tranh có rất nhiều chữ ký của những chính khách nổi tiếng của Đức – trong đó có chữ ký của Bà Angela Merkel hồi còn Đảng trưởng CDU, nay là vị nữ Thủ Tướng nổi tiếng của CHLB Đức).

https://tieulun.hopto.org

Sau nhiều phác thảo của bà và sự góp ý của anh em trong Hội XDTDTN, phác thảo cuối cùng được trình lên buổi họp thảo luận với Bộ Văn Hóa ngày 14.9.2007. Phác thảo này được mọi người khen ngợi là có ý nghĩa.

Làm thế nào để một mẫu phác họa được người Đức hiểu được ý nghĩa và nội dung mà chúng ta muốn gởi gấm trong đó? Làm sao những cấu trúc nghệ thuật thích hợp với quan điểm mỹ thuật hiện đại của người ngoại quốc? Hội XDTDTN cũng đã nghĩ đến những tài năng của Việt Nam có những tác phẩm nghệ thuật rất nổi tiếng trong cộng đồng người Việt hải ngoại; nhưng điểm quan trọng là chúng ta muốn dựng một biểu tượng tỵ nạn đặt tại một nơi công cộng để cho hầu hết du khách quốc tế đến chiêm ngưỡng và hiểu được nội dung. Vì thế Hội đã giao phó trách nhiệm này cho bà Anke de Vries.

Ông Hội phó đã giải thích rằng, tượng đài tỵ nạn (theo như dự tính ban đầu) là hình một khối cầu đặt trên một mặt phẳng hình tam giác, tượng trưng cho vùng đất nguy hiểm; trên đó có song sắt tượng trưng cho ngục tù; và những vòng cánh cung tượng trưng cho những làn sóng dữ. Trên một tấm đồng hình bán nguyệt cong theo khối cầu có một con tàu (tàu Cap Anamur và các thương thuyền khác) đã đến vùng biển Đông cứu vớt thuyền nhân đang gặp nguy hiểm. Vớt xong, những con tàu này chở họ đến những nơi an toàn để sau đó được đi định cư ở các quốc gia Tây phương. Tóm lại bức tranh đã diễn tả được tiến trình có tính cách lịch sử là: dân Việt sống trong nước bị chính quyền cộng sản kềm kẹp áp bức, thiếu tự do dân chủ nên đã liều chết vượt biển và được những con tàu nhân đạo cứu sống, rồi chở đến những vùng trời tự do.

Trên bốn mặt của trụ chống, sẽ gắn 4 tấm bảng bằng đồng, trong đó một mặt có hình bản đồ Việt Nam, ba mặt còn lại được viết bằng 3 thứ tiếng Việt, Đức, Anh nội dung ghi lại những chuyến tàu với số lượng thuyền nhân được cứu sống, đồng thời cảm ơn chính phủ, nhân dân Đức và tiểu Bang Hamburg cũng như Ủy Ban Cap Anamur; và cuối cùng để tưởng niệm những người đã bỏ mình trên đường tìm tự do...

Dù phác họa khối hình cầu này không được Bộ Cầu Đường và Thủy Lợi chấp thuận vì lý do an toàn như ông Hội Trưởng đã trình bày, thì mẫu phác họa này (dù không còn là một khối cầu) chắc chắn cũng sẽ được lồng vào trong một biểu tượng tỵ nạn khác, sẽ được làm bằng đồng đặc để có thể chống chọi với mọi thời tiết tại cảng Hamburg.

Trong phần giải đáp thắc mắc, nhiều câu hỏi đặt ra xoay quanh về việc xây dựng một biểu tượng tỵ nạn cộng sản, ví dụ như về chi phí, phương thức quyên góp, cách gây quỹ. Cũng có vài câu hỏi sôi động được đặt ra, chỉ vì tinh thần quốc gia cao độ, tại sao trong danh xưng của Hội không có hai chữ "cộng sản" đi theo sau hai chữ "tỵ nạn". Những câu hỏi đều được trả lời hay giải thích thỏa đáng của Ban tổ chức cũng như sự đóng góp thêm ý kiến tích cực của những người tham dự.

Xen vào buổi thuyết trình, có phần văn nghệ bỏ túi với những giọng ca trẻ ngọt ngào như Thiên Hương, Ngọc Hiếu, Ngọc Tâm, Ngọc Thảo trong những ca khúc có ý nghĩa như Ai Trở Về Xứ Việt, Thuyền Viễn Xứ, Điệp Khúc Mùa Xuân,... Chỉ với những nhạc cụ đơn giản như Mandolin, Guitar và trống Percussion nhưng với tài điều khiển âm thanh điêu luyện của anh Đinh Anh Dũng đã làm cho phần văn nghệ phụ diễn thêm hào hứng và làm cho buổi sinh hoạt bớt căng thẳng.

Quan khách đường xa và tham dự viên được mời ở lại dùng bữa cơm tối đạm bạc. Trong thời gian này, những người tham dự cũng có cơ hội trao đổi hay góp ý thêm với anh em trong Hội XDTDTN.

https://tieulun.hopto.org

Trong lúc đó, bà Cao Kim Anh, phóng viên đài Radio VNHN đang phỏng vấn một vài tham dự viên để kịp thời cho phát thanh trên đài trong chương trình hằng tuần vào tối Chủ nhật hôm sau 04.11.07 lúc 20 giờ.

Chúng ta là những người đang sống những ngày tháng bình yên trên nước Đức chắc chắn chúng ta không thể quên những giờ phút thập tử nhất sinh trên biển cả, nếu không được tàu vớt hay không được chính quyền Đức tiếp nhận nhân đạo, thì thử hỏi hôm nay chúng ta có hiện diện nơi này hay không ? Và con cháu của chúng ta có được một tương lai tươi sáng hay không ?

Để tỏ lòng nhớ ơn, chúng ta kẻ ít người nhiều ủng hộ cho quỹ Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg để công tác xây dựng được kết quả mỹ mãn.

Mọi sự ủng hộ xin chuyển vào trương mục của Hội Xây Dựng TDTN:

- Người nhận:
Hamburger Gedenkstein Initiative e.V.
- Konto-Nr.: 3449444
- BLZ: 200 700 24
- Deutsche Bank PGK

- Ghi chú: Nếu muốn nhận giấy lấy lại thuế, xin ghi rõ tên họ và địa chỉ.

Ngay sau đó, tin vui được loan báo, để mở đầu cho công cuộc lạc quyên gây quỹ, các vị cố vấn lãnh đạo tinh thần và các hội đoàn đã ủng hộ cho Hội XDTDTN một số tiền như sau:

- Thượng Tọa Thích Như Điển : 250,00 €
- Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm : 200,00 €
- Sư huynh Hà Đậu Đồng : 100,00 €
- Liên Đoàn Công Giáo VN tại Đức : 200,00 €
- Bà con đóng góp trong ngày ra mắt: 510,00 €

Đây là những điểm son sáng chói, là những viên gạch đầu tiên để cho Hội XDTDTN có thêm niềm tin kiến tạo một biểu tượng tỵ nạn cộng sản trên bến cảng Hamburg.

Ngày đó không xa, chỉ trong vòng 2 năm tới (2009) ***Hamburg không những chỉ được mệnh danh là Cánh Cửa Đi Ra Thế Giới (Das Tor zur Welt) mà còn được gọi thêm là Cánh Cửa Của Tình Người (Das Tor der Menschlichkeit).***

(Tháng 11.2007)

Thông Báo

HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN CAO NIÊN MÜNCHEN - BAYERN

Nhớ lại thảm cảnh biển Đông, với những chiếc ghe bé nhỏ mong manh trên biển cả bao la đầy lo sợ Công an, đói khát, sóng gió, mưa bão và hải tặc... Biết bao nhiêu người đã chìm sâu vào lòng biển cả và còn lại bao nhiêu người may mắn đến được bến bờ Tự Do...

Kính mời tất cả quý Đồng hương cùng gia đình và thân hữu khắp nơi đến tham dự:

BỮA CƠM TÂN NIÊN

***Thời gian*: 15:00 giờ Ngày Thứ Bảy 09.02.2008 (Nhằm Mồng 3 TẾT Mậu Tý)**
***Địa điểm* : Hội Trường cạnh Nhà Thờ Christus Kirche, Dom-Pedro-Platz 5 (cửa vào Braganzastr. 8)**

ĐỂ NGÀY ĐẦU NĂM VUI GẶP NHAU, CHÚC TẾT, ĂN UỐNG, VUI CHƠI, CA HÁT, MUA SẮM VÀ HÁI LỘC ĐẦU XUÂN.

Bữa Cơm Tân Niên do HNVTNCN/München tổ chức nhằm gây quỹ xây dựng 1 tượng đài kỷ niệm Thuyền Nhân Việt Nam tại cảng Hamburg, để tri ân chính quyền và nhân dân Đức đã mở rộng tấm lòng nhân ái mà trên 11.000 người Việt Nam đã được tàu Cap Anamur cứu vớt. Cũng như để nói cho du khách khắp năm châu cùng các thế hệ tiếp nối biết rõ: Chúng ta là ai, từ đâu đến, nhờ ai và vì sao lại ở nơi này?
Tất cả số tiền lời thu được sẽ chuyển đến Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg.

Hội Người Việt Tỵ Nạn Cao Niên München

Kính chúc quý Đồng hương, Hội Đoàn và Thân hữu một năm mới Mậu-Tý an-khang và dồi dào sức khỏe, cũng như cảm tạ mọi sự quyên tặng, đóng góp công sức, ủng hộ tài chánh và hiện vật để bữa cơm Tân Niên được thành công.

Mọi chi tiết xin liên lạc với:

Bà Hoàng Thị Doãn, Tel. : 089 5231677
Ông Đàm Văn Tiếu, Tel. : 089 427 52312
Ông Trần Tú Trinh, Tel. : 089 6379353

TM Hội Người Việt Tỵ Nạn Cao Niên München
Hội trưởng

Nguyễn Quí Cường

https://tieulun.hopto.org

Lịch sử ngày lễ Tạ Ơn

(Thanksgiving Day)

• **Võ Thị Diệu Hằng**

Lễ Tạ Ơn xa xưa:

Trong nhiều thế kỷ, lễ tạ ơn bên Âu Châu có những nguyên do khác nhau như ăn mừng thắng trận, mừng mùa gặt hái thành công lớn hay mừng vua vừa được lành bịnh... Nghi lễ Thanksgiving được tổ chức lần đầu tại miền Bắc nước Mỹ, năm 1578, khi nhà thám hiểm Martin Frobisher đến Tân thế giới. Ông đã tổ chức lễ này để tạ ơn Trời đã bảo vệ ông và các thủy thủ trong cuộc hành trình nguy hiểm trên biển cả.

Có tám quốc gia trên thế giới chính thức tổ chức lễ Tạ ơn: Argentina, Brazil, Canada, Nhật, Đại Hàn, Liberia, Thụy Sĩ và Hoa Kỳ.

Truyền thống lấy một ngày hay một mùa để cảm tạ ơn trên đã có từ thời xa xưa mà tổ tiên chúng ta muốn chứng tỏ lòng biết ơn của họ, để làm các vị thần bớt nóng giận. Từ đó nghi lễ cứ tiếp tục.

Tại Hy Lạp thời cổ đại, hàng năm có tổ chức lễ hội để cúng dường Demeter, nữ thần chăm nom mùa bắp, làm tiệc tùng và nhiều hội để cùng vui với nhau. Mỗi năm, người La Mã tổ chức một kỳ lễ hội cho mùa gặt lớn, tên là **Cerelia** để thờ lạy Ceres với những trò chơi, diễn hành và lễ lạc.

Lễ gặt hái **Sukkoth** vào mùa Thu của người Do Thái vẫn còn tồn tại từ ba ngàn năm đến nay. Một trong những biểu tượng của sự tạ ơn, là cái sừng dê biểu hiệu sự phồn thịnh. Cái sừng tượng trưng mùa màng tốt, là do chuyện thần thoại Hy Lạp: **Zeus** tặng cho **Amalthea** cái tù-và bằng sừng dê như một cử chi biết ơn bà đã nuôi ông bằng sữa dê lúc ông còn nhỏ, rằng sừng này sẽ mang lại sự phồn thịnh cho những ai bà muốn ban phước.

Nguyên nhân cuộc du hành sang châu Mỹ - Tàu Mayflower:

Cho đến nửa thế kỷ sau, ngày 26.11.1620, khi một nhóm người di dân Pilgrims từ Âu châu sang Hoa Kỳ bằng tàu Mayflower. Họ gồm 102 thực dân người Anh trong số đó có một người đàn bà có mang, một số thủy thủ khoảng 25-30 người và 35 người rất sùng đạo Tin Lành đã bị **vua Jacques đệ nhất** đuổi ra khỏi xứ. Họ đặt tên là nhóm Các Cha hành hương Pilgrim (*Pilgrim Fathers* hay Pères Pèlerins).

Đầu tiên, họ thử đến Leyde, Hòa Lan nhưng nhà nước Âu Châu làm họ thất vọng. Tại Anh, có những cuộc nổi loạn tôn giáo làm lộ ra sự xuống dốc của nền quân chủ và chế độ độc tài Cromwell. Anh quốc bị nạn chiến tranh 30 năm. Bên Pháp, cũng không hơn gì với sự nhiếp chính của Marie de Médicis sau khi vua Henri IV bị ám sát... Do đó nhóm người này quyết định sáng tạo một "Jérusalem mới" ở Mỹ. Lúc đó Nữ hoàng Elizabeth đệ nhất khuyến khích cho dân đến vùng Virginia (tên của Nữ hoàng), do người Anh đô hộ.

Nơi đến không định trước:

Các Pilgrims lên tàu vào tháng 9 năm 1620, trên chiếc Mayflower, một thuyền buồm trọng tải 180 tấn. Cuộc hành trình náo động, lạnh và nguy hiểm. Nước đá lạnh tràn vô tàu khiến mọi người sợ hãi, rồi nơi sàn tàu bằng gỗ xảy ra tai nạn về lửa nên người ta phải ăn thức ăn lạnh. Nhiều hành khách đau bịnh. Trong khi còn trên biển, bà Elizabeth Hopkins sinh một con trai mà bà đặt tên là Oceanus. Và sau khi tàu cập bến tại hải cảng Provincetown, thì Susanna White cũng cho ra đời một bé trai, đặt tên là Peregrine (nghĩa là "người đã làm một chuyến du hành"). Chỉ một thủy thủ và một hành khách chết. Sau 65 ngày trên biển lạnh, vào ngày 21 tháng 11 năm 1620 (theo lịch Julien là ngày 11.11, lúc đó Anh quốc đang dùng) tàu đến Cape Cod, sau cuộc hành trình dài 2.750 hải lý (1 mile = 1,852 km). Cap Cod là một bờ biển chưa ai đặt chân tới (sau này là Massachusetts). Tuy biết là đã đi sai đường, nhưng họ phải xuống tàu, và ký ngay ngày hôm đó một hiệp ước sống hòa hợp với dân bản xứ. Đó là Maryflower Compact Act, trong đó ghi những gì phải làm khi định cư. Họ lập một nền dân chủ địa phương hữu hiệu để sau này sẽ mở ra một đại hội, lấy tên là General Court để bầu những Tổng đốc, những viên chức hành chánh, lập ra luật lệ, điều hành thuế má và thành lập các tòa án. Từ năm 1639, thuộc địa càng ngày càng rộng lớn ra, không thể mời tất cả các trại chủ hội họp, nên họ phải bầu người đại diện đi họp thay họ. Khó khăn lúc đầu.

Khó khăn ban đầu:

Họ tới Plymouth Rock ngày 11.12.1620. Vừa xuống tàu là họ ký bản hiệp ước hòa bình với người dân da đỏ khu vực láng giềng (Narranganset và Wampanoag). Có nhiều cuộc chạm trán nho nhỏ, nhưng không quan trọng lắm. Họ phải đi tìm chỗ ở khá hơn bởi vì lúc đó là mùa đông đầu tiên của họ, một mùa đông quá lạnh và đầy giông bão.

Sau 6 tháng lên đất liền, thời tiết khắt khe và thiếu thốn, cùng với bệnh dịch đã làm cho 46 người trong số 102 người tới nơi chết trước mùa Xuân, trong đó có 14 người vợ (trong số 18 người cả thảy), 13 người chồng (trong số 24 người). Những người sống sót nhờ ăn thịt gà tây hoang và bắp do người dân da đỏ cung cấp. May mắn thay mùa gặt năm 1621 thành công giúp những người di dân

https://tieulun.hopto.org

sống sót nên họ quyết định làm lễ Tạ Ơn Trời. William Bradford đã tổ chức lễ Thanksgiving đầu tiên, tháng 11.1621. Họ mời 91 người Mỹ bản xứ (thổ dân da đỏ) đã giúp họ sống còn cho năm đầu tiên của họ trên đất Mỹ vì đã cung cấp lương thực và dạy họ trồng bắp và săn thú rừng.

Vài tuần sau, người Da đỏ bắt đầu lo lắng vì biết là người da trắng sẽ ở lại đó, nên họ cho một nhóm 50 binh sĩ mang một nắm mũi tên gắn với nhau bằng da rắn để tỏ lòng hiếu khách. Bradford đáp lại thịnh tình đó bằng cách gởi đến người Da đỏ một da rắn dồn thuốc súng và đạn. Và hoà bình thành lập giữa hai cộng đồng.

Định ngày lễ Tạ Ơn:

- Lễ Tạ Ơn tại Mỹ:

Truyền thống kể rằng nhà cầm quyền Massachussets William Bradford đã định ngày lễ này lần đầu tiên vào năm 1621, khi làm bữa tiệc chung giữa những di dân Mỹ và những người thổ dân da đỏ khi họ giúp những thực dân sống sót vào những ngày đầu Đông.

Lễ Tạ Ơn đã được cử hành trên khắp nước Mỹ, nhưng mỗi nơi mỗi khác, tùy phong tục của những người di dân nên ngày lễ không đồng nhất. Nhưng khi các di dân Mỹ bắt đầu đứng lên chống lại đế quốc Anh để giành độc lập và khi George Washington thoát khỏi cuộc bao vây ở Valley Forge, ông đã tuyên bố ngày lễ quốc gia Thanksgiving đầu tiên vào ngày 26. 11.1789.

Đến năm 1830 dân tộc bắt đầu chia rẽ, các tiểu bang miền Bắc thành lập ngày lễ Tạ Ơn và sau đó bà Sarah Josepha Hale đi cổ động trên khắp nước Mỹ để có được một ngày lễ Tạ Ơn đồng nhất cho tất cả các tiểu bang.

Đến khi Nam Bắc nước Mỹ phân tranh, các tiểu bang miền Nam đòi ly khai, Tổng Thống Abraham Lincoln lấy ngày lễ Thanksgiving để nhắc đến công ơn của các di dân Pilgrims đầu tiên đã dựng nên nước Mỹ. Ông làm tăng thêm ý nghĩa của lễ năm 1863 và định ngày cho lễ này hàng năm vào thứ Năm cuối cùng của tháng 11.

Trong nhiệm kỳ của Tổng Thống Franklin Delano Roosevelt, vào những năm 1940, là thời kỳ Đệ Nhị Thế Chiến, Quốc Hội Mỹ đang trong thời kỳ chiến tranh, đã biểu quyết ngày lễ Tạ Ơn là ngày quốc lễ của toàn thể liên bang để tưởng nhớ tới những công lao những người đã hy sinh và ông Franklin Delano Roosevelt quy định lấy ngày thứ Năm của tuần lễ thứ 4 của tháng 11.

- Lễ tạ ơn tại Canada:

Thứ Hai của tuần lễ thứ 2 của tháng 10. Lễ Thanksgiving của Canada đầu tiên khoảng 43 năm trước khi những người Pilgrim tới Plymouth Rock năm 1620. Khoảng 1576, một nhà hàng hải người Anh Martin Frobisher cập bến tại Baffin Island và tính định cư tại đó. Ông làm lễ tạ ơn tại một nơi mà ngày nay có tên là Newfoundland vì đã sống sót sau chuyến hành trình dài trên đại dương. Sau đó những người định cư khác đến và những buổi lễ cho những người tới nơi bình yên tại đây cũng được tổ chức tại Âu Châu trong mùa gặt hái. Về chuyện mùa gặt làm lễ tạ ơn thì bên Âu Châu đã có từ hai ngàn năm trước.

Các món ăn:

Ngày xưa, lễ Tạ ơn kéo dài ba ngày. Tuy nhiên họ không thực sự chỉ ăn gà tây (turkey, dindon) bởi vì chữ "turkey" lúc bấy giờ dùng để chỉ gà tây, gà, chim cút, chim trĩ... Chắc chắn là họ không làm bánh nướng nhân bí ngô bởi vì họ không có bột và đường; và phần đông không ăn khoai tây vì họ cho khoai tây độc (khoai tây khi nảy mầm rất độc, đó là khả năng tự vệ của khoai tây chống lại các côn trùng, nên đừng ăn phần khoai ở chỗ mầm đang nhú).

Ngày nay, trong dịp lễ này gia đình đoàn tụ. Khách có thể mang theo món ăn cho lễ nhưng nhất là không có quà cáp.

Gà tây: Cho dù những người hành hương có ăn gà tây hay không cho lễ Thanksgiving đầu tiên, thịt gà tây luôn luôn được gắn liền với lễ này.

Bí đỏ: Đã cứu sống những người hành hương trong mùa lạnh kinh khủng đầu tiên ấy, đã trở thành món ăn quan trọng gần như thịt gà tây.

Tem cho lễ Thanksgiving :

Năm 2000 được tuyên bố là năm quốc tế cho lễ Thanksgiving, và ngày 01.01.2000 ba văn phòng của Liên Hiệp Quốc ngụ tại New York (Hoa Kỳ), Geneva (Thụy Sĩ), và Vienna (Áo quốc) cùng in ra một loạt tem cho lễ Thanksgiving rất đẹp. Mọi con tem đều dùng hình dạng của Cornucopia (là cái giỏ chứa rau quả dạng cái tù-và) do hai nghệ sĩ Gabrielle Loire (Pháp) và Rorie Katz (Hoa Kỳ). Đó là loại tem lớn có kích thước 3 x 4 cm

Hình ảnh của Mayflower:

Sau khi rời Plymouth, những ngày đầu tiên, gió tốt yên lành. Nhưng sau đó mây đen ùn ùn kéo tới từ phía Bắc... Cơn giông bão bắt đầu. Một trong những hành khách tên William Bradford bị ngọn sóng khổng lồ quét ra khỏi khoang tàu và được cứu như một phép lạ. Ông là người thứ 13 ký tờ Mayflower Compact Act và cũng có mặt trong buổi lễ Tạ Ơn lần đầu. Ông sinh 10 con và 82 cháu. Tưởng tượng nếu như ông buông tay và không được cứu sống thì sẽ không có hai ông Tổng Thống Bush và Roosevelt và Humphrey Bogart bởi vì các vị này là cháu chắt của John Howland và Elizabeth Tilley... ■

https://tieulun.hopto.org

Quê Cha, Mẹ, Mình

của Võ Phước Hiếu

Tôi chú ý đến tên của tác giả Võ Phước Hiếu (hay Võ Đức Trung cũng thế) khi thấy tên hai cuốn sách của ông: *"Hùm Chết Để Da"* và *"Phá Sơn Lâm, Đâm Hà Bá"* được đăng ở một trang báo nào đó. Tôi chú ý vì rất hiếm nhà văn gốc miền Nam sính dùng tục ngữ phong dao. Tựa hai cuốn sách này cho tôi cảm nghĩ đây đích thực là người viết có ít nhiều dính dáng đến miền quê lục tỉnh.

Thế rồi tôi được đọc hai tập truyện *"Bên Đục Bên Trong"* và *"Niềm Đau Bạc Tóc"* của tác giả Võ Phước Hiếu, tôi vẫn chưa tìm thấy một hình ảnh đặc thù rõ ràng về "miệt vườn" cho đến khi đọc *"Quê Cha, Quê Mẹ, Quê Mình"* thì hình ảnh đó rõ ràng hơn.

Tôi không biết liệt kê *"Quê Cha, Quê Mẹ, Quê Mình"* vào thể loại nào vì đó không phải là một tuyển tập tiểu thuyết ngắn, không phải là tuyển tập truyện phiếm, cũng không hẳn là truyện ký nên tôi tạm gọi là "tập truyện" vì Võ Phước Hiếu có một lối viết đặc biệt khiến người đọc sẽ bị lôi cuốn theo như ngồi nghe ông kể chuyện vậy.

"Quê Cha, Quê Mẹ, Quê Mình" gồm bốn bài dài kể lại những kỷ niệm, ký ức, những nhớ nhung bùi ngùi về nơi sinh ra và lớn lên của tác giả miền đồng quê miền Nam. Bốn truyện đó gồm:

- Ông Thầy Giáo Làng Quê,
- Chữ Nghĩa Một Thời,
- Quê Hương Lãng Đãng, và
- Nẻo Nhớ Tìm Về.

Tuy rằng có bốn truyện nhưng đọc rồi thì thấy tác giả đã kể cho mình nghe cả trăm truyện, nghe không biết chán vì người kể đã con cà con kê từ chuyện này đến chuyện khác khiến người nghe chỉ biết nghếch tai lên mà nghe. Với lối kể chuyện ý nhị chậm rãi khiến người đọc quên cả không gian và thời gian này đã làm cho văn phong của tác giả có một sắc thái riêng.

Truyện *"Ông Thầy Giáo Làng Quê"* tuy nói về một giáo viên vì dính líu đến chính trị thời cuộc mà bị đày đến vùng quê hẻo lánh đành ngậm ngùi ôm hoài bão lớn ẩn nhẫn hòa đồng với dân làng ở đây, nhưng tác giả đã cho người đọc thấy cái truyền thống an phận, đùm bọc, yêu nhau của dân quê ta.

Truyện pha một chút dí dỏm cho người đọc cười mỉm chi chẳng hạn nghe một thanh niên nhà quê đọc "nhựt trình" có lẽ chữ không đánh dấu nên thay vì "...Sau thế chiến thứ nhứt, nước Pháp "thừa nhận rằng "nước Đức đã thực hiện tốt các điều khoản bồi thương chiến tranh "thì được đọc ra thành "... nước Pháp "thua nhăn răng" nước Đức...".

Thế rồi đang kể chuyện ông "giáo làng" tác giả đã lan man "mở mang kiến thức người đọc" về một khía cạnh đặc thù của cái thôn Thanh Hà lại có một số địa danh mang tên "Bà" nọ bà kia như:

"Bác hai có biết không? Ở xóm mình, những địa danh mang chữ "bà" rất phổ cập. Tôi thử kể sơ sơ từ đầu làng đến cuối xóm. Bưng Bà Mụ, ao Bà Vãi, voi Bà Niểng, ấp Bà Lác, gò Bà Sún... Toàn là "Bà", không thấy có chữ "ông...".

Rồi người đọc được dẫn dắt đến việc ông "giáo làng" gặp được ông "Hai", một cố cựu trong làng, hai người tâm đầu đàm đạo đến nỗi ông giáo đã "chà lết, lờn mặt" ở nhà ông Hai khiến chòm xóm đoán chắc cô bé Lành, con gái ông Hai Khỏe, thế nào cũng... và quả như vậy "lửa gần rơm, lâu ngày cũng bén" nên ông Hai cương quyết bắt rể kỳ này.

Qua truyện *"Chữ Nghĩa Một Thời"* cũng mang một phong thái kể chuyện lai rai từ một sinh hoạt bình dị của dân làng ngày ngày ngâm nga Lục Vân Tiên, Thạch Sanh Lý Thông đến chiều chiều đôi người tụ tập dưới hiên đình đánh cờ chuyện vãn, không thì bà con tụ tập hát "vọng cổ hoài lang" v.v... cho ta thấy nét sinh hoạt giản dị yên lành của thôn quê. Thế rồi lan man làm sao mà lại qua chuyện chữ nghĩa cổ thi của tiền nhân, vấn nạn tam sao thất bổn, và lý thú nhất là sự tâm đắc giữa một ông già và một nhà nho lỡ vận về chữ "ả" để ám chỉ đàn bà con gái khi nào thì chữ "ả" có ý nghĩa xấu và khi nào thì chữ "ả" để gọi một cô gái đẹp.

Giống như người cứ nghểnh mặt lên chăm chú nghe chuyện nên đã được dẫn dắt đến một vấn đề khác lúc nào mà không hay. Người đọc sẽ được nghe kể về một nghề ở thôn quê không kém phần quan trọng mà lâu ngày có thể chúng ta quên, đó là nghề "đạo tì" (điều khiển đưa đám, an táng) không lương lậu thù lao gì cả nhưng đòi hỏi chuyên nghiệp chứ

https://tieulun.hopto.org

không phải ai cũng làm được. Tuy làm việc phúc đức như vậy nhưng người ta lại sợ ông đến viếng nhà nhất là khi gia đình có người già cả ốm đau mà ông có hảo ý đến thăm thì thật là khó xử vì sợ xúi quẩy nên không ai muốn tiếp ông cả.

Cũng vẫn một phong thái kể chuyện đó, trong *"Quê Hương Lãng Đãng",* tuy trọng tâm là kể lại những ký ức kỷ niệm thời thơ ấu ở làng quê Rạch Rít nhưng tác giả cũng lan man cho người đọc hình tượng được cái cảnh thanh bình giữa rạch nước ruộng nương với vó cá mà còn cống hiến nhiều dữ kiện đồng quê rất lý thú. Đặc biệt cái kỷ niệm mà ai hồi trẻ đã sống ở thôn quê đều có khi phải đổi trường đến một trường mới thì những buổi đầu cảm thấy e dè bỡ ngỡ thật khó tả.

Như đã nói, đoản truyện này nói nhiều về kỷ niệm "Quê Mình" của tác giả nên chất chứa những tình cảm gợi nhớ, như cảnh mấy cậu trai phá làng phá xóm ăn cắp đồ cúng, chọc ghẹo con Sáu dù nó mới chớm lớn có núm vú chỉ bằng núm cau mà thôi. Đặc biệt nói về cái tài thiến gia súc tức là thiến gà thiến chó thiến heo, một nghề làm chơi ăn thiệt nhưng không thể thiếu ở thôn quê. Tả tỉ mỉ tài nghệ sắc bén và nghệ thuật thiến "thông bài bản đến mức độ tinh vi tuyệt cú mèo" như tác giả Võ Phước Hiếu thì chắc khó có ai tỉ mỉ hơn.

"Nẻo Nhớ Tìm Về" tác giả dí dỏm kể lại nếp sống mộc mạc nơi đồng quê, ngày thì làm lụng đồng áng chiều về gặp nhau chuyện trò cho khuây khỏa, cảnh sửa soạn đón Tết của dân làng như tích trữ gạo trắng, củi, đánh bóng lư đồng tỉ mỉ, nghĩa là "*phải chuẩn bị chu đáo đàng hoàng vườn tược nhà cửa để đón ông bà cùng về ăn Tết... để thể hiện sự thương yêu kính trọng đối với bậc tiền bối".*

Mỗi truyện tác giả đều tiết lộ một vài sắc thái đặc biệt của người mình nơi thôn dã như Tết đến người ta thích gói nem nhưng gói nem cho đúng nghệ thuật gia truyền của mỗi người khác nhau mà ngay cả con... gái, mấy bà cũng không dám truyền hết ngón nghề sợ rằng khi nó "xuất giá" sẽ đem ngón nghề đó qua xứ lạ thì sẽ mất hết cái tính chất độc đáo của nem.

Tóm lại, *"Quê Cha, Quê Mẹ, Quê Mình"* ghi lại ký ức, kỷ niệm thuở thiếu thời với quê cũ của tác giả nơi đồng quê miền Nam Việt Nam.

Trong tập truyện này ông đã khéo léo cho người đọc hình dung lại được nếp sống mộc mạc, hiền hòa, thân thương, tương kính của đồng bào ta. Những nhộn nhịp của những ngày mùa hay hội hè Tết nhất đã giúp cho cuộc sống có hứng khởi quên đi cơ cực, những kỷ niệm êm đềm thơ mộng của tuổi trẻ, và những thay đổi đắng cay của thời cuộc nhưng dù với hoàn cảnh nào "tình người" vẫn là một sợi dây gắn bó của con người.

Có lẽ lời tác giả giải bày sau đây nói lên đầy đủ ý nghĩa mục đích của tập truyện này: "*Tôi có thói quen thường lang thang trở về quá khứ, sống lại những ngày qua xa hút, xem như một phong cách đương nhiên của con người trần tục lúc tuổi xuân đã bị bỏ lại quá xa sau lưng mình".*

Nhưng cái nhìn về "quê cũ" trong tác phẩm của Võ Phước Hiếu là cái nhìn của một người tuy sinh ra từ đó nhưng lớn lên đi xa giờ nhìn lại chốn cũ của mình với cái nhìn khách quan nhưng vẫn thấy cái hay cái đẹp nơi quê mình và ông đã tạo cho người đọc có cùng cảm nghĩ là những sắc thái dân tộc đó đừng bao giờ phai nhạt.

Cho nên tác giả Võ Phước Hiếu tuy viết truyện về đồng quê nhưng với cái nhìn của người đã từng đó đây chứ không mang sắc thái đặc biệt của những tác giả thường được mệnh danh là viết về chuyện "miệt vườn" như Hồ Trường An hay Hồ Biểu Chánh xưa kia. Mà ông ông viết với tư cách của người "*Ngoái nhìn lại mới hay giờ đây mình đã già để nhắc nhở không sai sót, không lầm lẫn những kỷ niệm của thuở ấu thời chóng qua".* Ngoài ra người còn thấy tâm tư tha thiết với quê hương của tác giả bàng bạc trải ra trên mỗi câu truyện.

Với lối văn kể chuyện này, không khéo thì sẽ làm người đọc cảm thấy buồn tẻ bỏ cuộc, nhưng không tác giả đã khéo léo dẫn người đọc lan man mải miết hết từ chuyện này qua chuyện khác mà người ta không hay. Ngoài sự dí dỏm, đôi khi ông cũng châm biếm chút xíu, và pha một chút hài khiến cho câu chuyện càng thêm ý nhị và lôi cuốn.

Người đọc có lẽ sẽ mỉm cười khi nghe kể chuyện một ông mặc quần Tây quên cài cúc, cưỡi xe đạp nhơn nhơn trên con đường quê để "thằng trời đánh thánh đâm" ló ra ngoài hóng mát khiến cho mấy bà ngồi xe đò hay xe ngựa ngang qua ngó thấy phải phá lệ không e dè "tếu" về "chuyện phòng the" hay chuyện "thâm cung bí sử" miền quê của mình.

Không phải chỉ trong tập truyện *"Quê Cha, Quê Mẹ, Quê Mình",* tác giả Võ Phước Hiếu mới dùng bút pháp cá biệt này mà hầu hết trong các tác phẩm khác của ông như: *"Bên Đục Bên Trong", "Niềm Đau Bạc Tóc",* hay "*Phá Sơn Lâm Đâm Hà Bá*" v.v... ông đều có lối kể truyện ý nhị lôi cuốn này.

Ngoài viết truyện ra, tác giả Võ Phước Hiếu còn tích cực hoạt động về Văn Hóa; với Nhóm Văn Hóa Việt Pháp, ông đã có công rất nhiều trong việc thu thập, ấn loát để lưu lại một thời "Thi Ca Hải Ngoại" qua những tuyển tập thơ như: *"Một Phần Tư Thế Kỷ THI CA VIỆT NAM Hải Ngoại"* đã được ấn loát tới tuyển tập thứ bảy và còn tiếp tục nữa. Công trình này chắc chắn sẽ lưu lại một dấu chứng phản ảnh tâm trạng, cái nhìn đích thực của những người Việt Nam lưu vong trong một hoàn cảnh bi đát nhất của đất nước Việt Nam.

• Trần Ngân Tiêu

(Florida - Hoa Kỳ)

https://tieulun.hopto.org

10 Lời khuyên trong dinh dưỡng

■ Lời khuyên 1 - Ăn uống đa dạng

Cơ thể chúng ta cần nhiều chất dinh dưỡng từ nhiều nguồn lương thực khác nhau. Vì vậy chúng ta nên thay đổi các loại lương thực khác nhau. Chúng ta không cần kiêng chi cả - quan trọng là chú ý đến số lượng. Ai ăn uống đa dạng, thỉnh thoảng có thể tự cho phép ăn "nhiều" một lần! Ăn uống đơn điệu có thể có hại. Vì một số dinh dưỡng được đưa vào cơ thể quá nhiều, trong khi những chất quan trọng khác lại thiếu. Theo đó sức khoẻ sẽ bị ảnh hưởng. Ăn uống đa dạng là như thế nào, nhìn vào kim tự tháp dinh dưỡng chúng ta sẽ hiểu. Trên kim tự tháp lương thực được chia thành 8 nhóm:

- Ngũ cốc, sản phẩm ngũ cốc, khoai tây
- Thức uống
- Rau cỏ
- Trái cây
- Sữa và sản phẩm sữa
- Thịt, cá, trứng
- Mỡ và dầu thực vật
- Các đồ ăn ngọt

Tất cả những nhóm lương thực được phân chia theo một dinh dưỡng điều độ và số lượng được diễn tả bằng độ lớn của từng ô trên kim tự tháp: Ô lớn - số lượng lớn, ô nhỏ - số lượng nhỏ.

■ Lời khuyên 2

- Sản phẩm ngũ cốc - ăn nhiều bữa cơm, khoai tây.

- Khoai tây cũng như cơm gạo, ngũ cốc và những sản phẩm từ đó như bánh mì có nhiếu chất bột, những protein có giá trị và nhiều vitamin, chất khoáng, chất xơ v.v... Các chất được nêu lên sau cùng có nhiều trong màng ngoài của hạt ngũ cốc và sẽ mất đi trong quá trình xay, bào (như xay lúa). Loại gạo lứt (gạo vẫn còn vỏ bạc bọc quanh hạt gạo) còn chứa nhiều chất này mà qua quá trình xay không bị mất.

Lời khuyên:

- Ăn bánh mì ngũ cốc, cơm, khoai tây, nui.

- Nên thử các loại ngũ cốc khác như yến mạch, lúa mì, lúa mạch.

- Nên ăn các loại gạo lứt, nui làm từ gạo lứt.

■ Lời khuyên 3 - Rau và trái cây - ăn 5 lần trong ngày

Nên ăn rau và trái cây nhiều lần trong ngày. Rau, trái cây có ít calory nhưng có nhiều vitamin, chất khoáng và chất xơ. Trong trái cây còn có chất màu và hương vị, thí dụ như ớt chuông có màu xanh hoặc đỏ, trái dưa leo có mùi của trái dưa leo và hành có mùi hăng. Tất cả các loại này giúp cơ thể chúng ta được mạnh khỏe. Các nghiên cứu khoa học cho thấy rau cỏ và trái cây giúp cơ thể tránh được ung thư, bệnh tim, tuần hoàn máu...

Lời khuyên:

- Ăn 5 lần trái cây rau cỏ trong một ngày.

- Ăn trái cây vào thời gian giữa hai bữa ăn chính , các loại như táo, chuối vân vân...

- Bữa trưa và bữa chiều không nên thiếu rau, hoặc xà-lách.

- Nước rau hoặc nước trái cây cũng theo tiêu chuẩn 5 lần một ngày - Đi làm hay đi học nên đem theo trái cây ăn lót dạ.

■ Lời khuyên 4 - Dùng sữa và sản phẩm từ sữa mỗi ngày, nhiều lần trong tuần thịt và trứng, ít nhất một lần cá

Các sản phẩm từ thịt có nhiều protein quan trọng cũng như các loại Vitamin và chất khoáng. Bên cạnh đó thịt cũng có chứa những chất mà nhiều quá sẽ làm hại sức khỏe như mỡ, cholesterol, purine và muối. Trường hợp ngoại lệ là sữa và sản phẩm. Các loại này có nhiều calcium, một chất cần thiết để làm cứng xương. Mỗi ngày nên uống sữa, ăn yoghurt, phô-mai. Trong các loại này cũng chứa nhiều mỡ, nên lựa các sản phẩm có ít mỡ như:

1,5 % mỡ đối với sữa và yoghurt, 30-45% mỡ đối với phô-mai. Các loại cá biển cũng rất có lợi cho sức khỏe. Chúng có chứa iodine và giúp tránh được bịnh sưng tuyến giáp.

Lời khuyên:

- Không nên ăn thịt nhiều hơn 2-3 lần trong tuần.

- Không nên ăn xúc-xích nhiều hơn 2-3 lần trong tuần.

- Không nên ăn nhiều hơn 3 trứng gà trong tuần.

- Mỗi ngày 2 đến 3 khẩu phần sữa và sản phẩm từ sữa (một ly sữa và 2-3 miếng phô-mai).

- Một tuần nên ăn 2 - 3 lần cá biển.

https://tieulun.hopto.org

■ Lời khuyên 5 - Ăn ít mỡ cũng như ít lương thực có mỡ

Mỡ và dầu quan trọng vì chúng có chứa những acid mỡ thiết yếu và Vitamin E. Thế nhưng quá nhiều sẽ có hại cho sức khỏe: Mỡ không hoàn toàn giống mỡ! Một loại lương thực có nhiều mỡ sẽ có hại cho tim và bộ máy tuần hoàn. Chú ý đến lượng mỡ trong lương thực như trong xúc-xích, trong phô-mai. Các loại dầu thực vật có chứa nhiều acid mỡ quan trọng. Nên sử dụng dầu thực vật hơn là mỡ.

Lời khuyên:

- Chú ý đến lượng mỡ không thấy được trong xúc-xích, phô-mai, trứng gà, khoai tây chiên, chocolate, đậu hột, bánh quy, bánh ngọt - Nên ăn các loại xúc-xích, phô-mai, thịt có ít mỡ.

- Nên dùng bơ thực vật để ăn bánh mì thay vì bơ từ sữa.

- Sử dụng các loại dầu thực vật như dầu hoa hướng dương, dầu olive, dầu từ cải dầu hoặc dầu mầm lúa mì để chế biến xà-lách.

■ Lời khuyên 6 - Đường và muối - khoảng chừng!

Kẹo, bánh ngọt, trong dinh dưỡng toàn diện không có hại chi cả. Thế nhưng các loại lương thực ngọt nên thưởng thức một cách có ý thức. Ngoài đường chúng còn chứa một số lượng mỡ không nhỏ mà theo thời gian có thể dẫn đến tăng cân, hư răng, bệnh tim và các bệnh khác. Muối không những lấp đi vị riêng biệt của lương thực mà đối với những người nhạy cảm có thể góp phần vào tình trạng cao máu. Nên dùng ít muối và để thay đổi vị có thể sử dụng các loại rau thơm.

Lời khuyên

- Một ít đồ ngọt trong ngày không ảnh hưởng nhiều (một miếng bánh ngọt, một mẩu chocolate).
- Ăn đậm đà nhưng không mặn. Sử dụng nhiều rau thơm để vị các món ăn ngon hơn.
- Nên sử dụng muối có jodine (muối biển).

■ Lời khuyên 7 - Uống nhiều nước

Cơ thể chúng ta thải ra mỗi ngày đến 2,5 lít nước và số lượng này cần phải được đưa vào cơ thể trở lại. Một phần có trong lương thực, nhưng phần nhiều khoảng 1,5 đến 2 lít chúng ta phải uống. Loại nước giải khát tốt nhất là nước thường, nước khoáng, nước trái cây không đường hoặc nước trà. Nước trái cây cũng rất tốt nhưng nên pha lỏng với nước (vì lượng đường trong đó). Các loại có chứa coffein vì có ảnh hưởng đến tuần hoàn không nên uống nhiều. Các loại nước có chứa cồn không nên dùng để giải khát, mà dùng để thưởng thức với số lượng nhỏ. Cồn có rất nhiều calory.

Lời khuyên

- Nên dùng nước, nước trà, nước trái cây pha lỏng để giải khát- Nước trái cây và nước rau xay với lượng calory (200 kcal / ly) uống 1-2 ly/ngày.
- Không nên uống quá 2-3 ly cà-phê hoặc trà đen trong một ngày.
- Các loại nước ngọt mới bò húc (red bull), Power Drinks có thể có chứa coffein hoặc cồn.

■ Lời khuyên 8 - Làm ngon và kỹ lưỡng

Chất dinh dưỡng trong thực phẩm thường bị hao hụt vì làm hoặc dự trữ không đúng cách: Ánh sáng, Oxy, nhiệt độ cao làm giảm đi lượng Vitamin và chất khoáng.

Lời khuyên

Rau cỏ và trái cây

- Mua rau tươi, trữ lạnh và tối cũng như tiêu thụ liền (tránh giảm lượng Vitamin)
- Rửa dưới nước chảy, tránh ngâm nước (tránh Vitamin bị rửa ra).
- Nấu rau chín tới thật ngắn thời gian, với ít nước hoặc mỡ (tránh phân hủy Vitamin bởi nhiệt độ cao).
- Không nên hâm nóng quá lâu, sau khi nấu chín để nguội và bỏ trong tủ lạnh, khi cần sẽ hâm lại.

■ Lời khuyên 9 - Dành thời gian để thưởng thức bữa ăn

Ý thức trong ăn uống sẽ giúp chúng ta ăn uống đúng cách. Dành thời gian để chuẩn bị bữa ăn. Thưởng thức bữa ăn một cách thanh thản và chậm rãi.

■ Lời khuyên 10 - Chú ý đến trọng lượng - hãy vận động cơ thể

Chúng ta có cảm giác quá mập hoặc quá ốm? Với Body - Mass - Index (BMI) chúng ta có thể biết trọng lượng của chúng ta có cân xứng hay không.

BMI = trọng lượng cơ thể (kg) / [chiều cao cơ thể (mét)]

Ví dụ: BMI = 60 kg / (1,65 m x 1,65 m) = 22,04

Nếu con số BMI được tính ra nằm giữa 19 và 25, chúng ta có một trọng lượng trung bình. Con số BMI lớn hơn 25 có nghĩa chúng ta quá trọng lượng và nhỏ hơn 19 là chúng ta đang thiếu trọng lượng. ◙

(Khoa Học và Đời Sống)

https://tieulun.hopto.org

Y học cổ truyền Việt Nam qua các thời đại

• Phan Hưng Nhơn

Thời Nguyên Thủy

Trong quá trình tìm kiếm lương thực hằng ngày bằng hái lượm cỏ cây, hoa quả, săn bắn, Tổ Tiên người Việt Nam đã dần dần phát hiện những thứ ăn vào mà khỏi bệnh, rồi cứ như thế tích trữ kinh nghiệm dùng làm vị thuốc. Rồi những kinh nghiệm dùng thuốc trị bệnh được tích trữ đời này qua đời khác lần lượt được sử dụng trong dân gian với nhiều hiệu quả. Trong sinh hoạt thường ngày, con người đã lần lượt sáng tạo ra nhiều vị thuốc để bảo vệ cơ thể mình chống các thương tích hay bệnh tật.

Truyền thuyết từ xưa lưu lại cho biết dưới thời đại các vua Hùng, người Việt Nam thời xưa đã biết dùng lửa để nấu chín các món ăn để phòng bệnh, biết uống trà để giải khát, biết dùng các gia vị gừng, hành, tỏi, ớt, biết ăn trầu cau hoặc nhuộm răng để bảo vệ răng cho chắc và khỏi sâu răng.

Đến khởi đầu Tây lịch, người Việt Nam thời tiền sử, từ các thức ăn hằng ngày đã phát hiện hằng trăm loại cây cho những vị thuốc. Vào thời khoảng năm 240 trước Tây lịch, tiền nhân người Việt Nam đã biết cất rượu để uống hoặc làm thuốc.

Dưới thời bị Trung Hoa đô hộ (năm 179-939)

Đến những năm khởi đầu Tây lịch, tiền nhân người Việt Nam đã đạt được một trình độ hiểu biết khá cao về việc chế biến dược liệu cùng phương cách dùng thuốc trong việc chữa trị và bảo vệ sức khỏe cho người. Rất tiếc đến ngày nay không có ghi chép nào nói về tình trạng y học thời đó vì dưới thời đô hộ mọi thư liệu đều bị quân xâm lăng tịch thu hoặc thiêu hủy hoặc đem về Trung Hoa. Nhưng trong sử sách y dược Trung Hoa thì nhiều vị thuốc du nhập từ Giao Chỉ đã được chép vào các bản thảo Trung dược, có ghi kèm rõ nơi sản xuất và kinh nghiệm sử dụng. Ví dụ như Hoắc Hương, Sơn Khương, Ích Trí, Hương Bài, Lâu Cần Tử, Đậu Khấu, Trầu, Cau, Sả, Ý Di, Xương Bồ v.v...

Từ thời Đông Hán trở về sau, nhất là từ khoảng cuối thế kỷ thứ II, sĩ phu Hán sang Giao Chỉ ngày càng đông. Một số thầy thuốc Hán đã sang Giao Chỉ hành nghề chữa bệnh. Tất nhiên cùng với việc truyền bá văn hóa phương Bắc nền y học cổ truyền của người Việt không khỏi không tiếp thu thêm ít nhiều kinh nghiệm Đông Y Trung Hoa.

Y học cổ truyền dưới thời các triều đại độc lập (939-1884)

Từ thời đất nước được độc lập, các triều đại Việt Nam đều có chủ trương phát triển y học. Trong dân gian đã có nhiều người thầy thuốc chuyên nghiệp, tuy vậy ngành y vẫn còn chịu ảnh hưởng của mê tín, nên sự chữa bệnh bằng phù phép vẫn còn. Sử liệu có kể tuy tại triều đình có tổ chức Ty Thái Y để lo sức khỏe cho hoàng gia nhưng vào năm 1136, vua Lý Thần Tông bị bệnh loạn trí phải nhờ nhà sư Minh Không ở Nam Định, tác động tinh thần chữa cho khỏi bệnh và về sau, sau khi vua Lý Thần Tông lành bệnh, thì sư Minh Không được phong làm Quốc Sư.

Vào thời này, trong dân gian, người hành nghề Đông Y không xuất thân từ một trường nào nên trong xã hội thời này những ông lang chân chính xen lẫn với người bất tài. Thầy thuốc là những nhà nho tự nghiên cứu những thư liệu về thuốc và cách dùng thuốc của thời trước, bắt đầu tự chữa cho mình hay một số người thân cận, dần dần nổi tiếng trở thành thầy thuốc hoặc ông lang chính thức. Những thầy thuốc này thường đào tạo thêm học trò. Học trò theo thầy trong mọi công việc, khi thì đi hái thuốc cùng thầy, khi thì học chế thuốc với thầy, khi thì theo thầy đi khám bệnh. Ngoài một số thầy thuốc được đào tạo như vậy có những người chỉ biết một vài đơn thuốc gia truyền kinh nghiệm.

Đến thời nhà Trần (1225-1399), triều đình lập Viện Thái Y, tổ chức điều hành ngành y cho cả nước, thúc đẩy nghiên cứu thêm và trồng thêm nhiều cây thuốc và tuyển dụng thầy thuốc bằng khóa thi năm 1621. Viện Trưởng Viện Thái Y, Phạm Công Bân là người nêu cao y dược, tận sức chữa bệnh cho dân gian thời này. Điều đáng lưu ý là ngay đến thời vua Trần Du Tông (thế kỷ 14) do ảnh hưởng y dược Trung Hoa còn quá sâu rộng nên phần lớn dược phẩm sử dụng ở trong nước là thuốc Bắc.

Đến thế kỷ 15, nhà Hồ (1400-1406) lập Quảng Tế Thư, thì khoa châm cứu phát triển. Việc chữa trị bệnh trong nước chủ yếu bằng châm cứu. Nhà châm cứu nổi tiếng thời đó ông Nguyễn Đại Năng, người ở Kinh Môn, có để lại sách *Châm Cứu Tiếp Hiệu Diễn Ca*, chữa 130 loại bệnh với 140 huyệt châm cứu.

Vào thời Lê (1428-1788), nền y học dân tộc được chấn chỉnh lại. Tại triều đình có Thái Y Viện phụ trách bảo vệ sức khỏe cho hoàng gia và quan lại. Ở bên ngoài thì có Tế Sinh Đường chữa bệnh cho dân chúng. Quy chế vệ sinh xã hội được ban bố. Nhà Lê thúc đẩy việc phát triển dược liệu và y học. Khuyến khích, theo dõi việc học thuốc và tổ chức việc thi y khoa.

Nhiều tác phẩm y dược được phổ biến như:

- Sách *Bảo Anh Lương Phương* của Nguyễn Trực soạn năm 1455 về nhi khoa.
- Sách *Y Học Yếu Giải Tập Chú Di Biên* của Chu Doãn Văn soạn năm 1455 về y án trị bệnh ôn dịch và ôn nhiệt.
- Sách *Châm Cứu Tiếp Hiệu* của Võ Toàn Trai (thế kỷ 15).
- Sách *Hoạt Nhân Toát Yếu* của Hoàng Đôn Hóa về nghiệm phương dân tộc.
- Sách *Bảo Sinh Diên Thọ Toát Yếu* của Đào Công Chính về phương pháp dưỡng sinh và vệ sinh phòng bệnh.
- Sách *Nhãn Khoa Yếu Lục* của Lê Đức Vọng (thế kỷ 17) về khoa bệnh mắt.

https://tieulun.hopto.org

Phan Phù Tiên và Nguyễn Trực là những nhà y học có tiếng đã dày công nghiên cứu cây cỏ trong nước để chữa bệnh cho nhân dân. Sách *Bản Thảo Thực Vật Toát Yếu* của Phan Phù Tiên lưu lại là một công trình nghiên cứu y học có giá trị. Vào cuối thế kỷ 17, nhà sư Tuệ Tĩnh *(Ở thế kỷ 14 cũng có một nhà sư tên là Tuệ Tĩnh từng đứng hưng công xây dựng đúc tượng Quan Âm 24 tay, không hề làm thuốc)* mở nhiều cơ sở chữa bệnh cho dân chúng tại các chùa hạt Giao Thủy và Cẩm Giàng với thuốc nam tìm kiếm tại chỗ. Tuệ Tĩnh có nhận định rằng rất nhiều vị thuốc Bắc được chế biến từ cây cỏ đều có mặt đầy dẫy ở đồng bằng và rừng núi Việt Nam. Do đó muốn có thuốc chữa bệnh chỉ cần thu hái chế biến ngay tại trong nước. Do đó đưa ra chủ trương *Thuốc Nam Việt Chữa Người Nam Việt*, Tuệ Tĩnh đã huấn luyện y học cho các học trò mình thu thập các phương thuốc trong dân gian biên tập thành sách *Nam Dược Thần Hiệu* với 499 vị thuốc nam. Ngoài ra còn có bộ *Hồng Nghĩa Giác Tự Y Thư* với trên 630 vị thuốc nam cùng sách *Thập Tam Phương Gia Giảm* của Tuệ Tĩnh dịch ra quốc ấm. Do đó đời sau đã tôn Tuệ Tĩnh là Thánh Thuốc Nam.

Về thế kỷ thứ 18, Thái Y viện trưởng Trịnh Đình Ngoạn đã soạn tập *Cương Mục Yếu Dược Chân Kinh Diệu Luận* phổ biến một số phương thuốc trị các bệnh thấp nhiệt và các bệnh do táo khí gây nên. Một số thầy thuốc của viện Thái Y cũng có lưu lại một số tác phẩm như: *Y Học Nhập Môn Ca* của Trần Ngô Thiệu; *Y Truyền Chỉ Yếu* của Trần Khởi Giảo; *Ta Thị Chuẩn Đích Y Ước* của Tạ Chất Phác v.v...

Đến thế kỷ 18, y học dân tộc mới thật sự thành tựu với nhà đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, quê ở làng Lưu Xá, phủ Thượng Hồng, tỉnh Hải Dương. Ông Lê Hữu Trác sinh năm Giáp Thìn (1725), thường đi khắp nơi để chữa bệnh. Do kiến thức rộng, chẩn bệnh kê đơn thận trọng, Hải Thượng Lãn Ông lại chữa khỏi nhiều trường hợp khó mà lắm thầy thuốc giỏi khác chữa không khỏi, nên tên tuổi ông lan rộng khắp nước. Ông có mở trường đào tạo thầy thuốc. Vừa chữa bệnh, vừa dạy học, ông còn biên soạn nhiều sách thuốc. Đặc biệt là sách *Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh*, toàn bộ bao gồm 28 tập và chia thành 66 quyển. Nội dung sách gồm một hệ thống lý luận cơ bản của Đông y, dược học, thuốc bắc, thuốc nam, bệnh học các khoa nội, ngoại, phụ, nhi, những phương thuốc cổ truyền hay phương tự sáng chế, phương pháp dưỡng sinh và vệ sinh phòng bệnh. Ông đã sáng chế các phương thuốc giải biểu và hòa lý để chữa các bệnh ngoại cảm cùng những phương hạch tâm bồi bổ thủy, hỏa, khí huyết để chữa bệnh nhi đồng.

Hải Thượng Lãn Ông chủ trương điều bổ thủy hỏa để điều trị các bệnh phức tạp và vận dụng đường lối trị hóa để chữa trị các bệnh cấp tính cùng dùng phương pháp tiếp bổ để giải quyết các trường hợp nguy nan. Ngoài ra trong *Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh*, Lãn Ông cũng nhắc nhở người thầy thuốc về đạo đức nhân thuật, tinh thần tận tụy phục vụ bệnh nhân và trung thực khoa học trong nghiên cứu trước tác.

Cùng thời Trịnh-Nguyễn phân tranh, ở Đàng Trong có lưu hành những tác phẩm như *Lạc Sinh Tâm Đắc* về mạch học của Hoàng Danh Sương, *Quỳ Viên Gia Học* về bệnh án của Hoàng Nguyên Cát.

Vào thời Tây Sơn (1789-1802), Viện Thái Y thiết lập Nam Dược Cục để nghiên cứu thuốc nam, có để lại các sách *Nam Dược, Gia Truyền Bí Thư* và *Kinh Nghiệm Lương Phương*, Nguyễn Quảng Tuân có lưu lại sách *Thập Tam Thiên Gia Giảm* và *Kim Ngọc Quyển* gồm các phương thuốc gia truyền. Nguyễn Gia Phan có sách *Lý Âm Phương Pháp Tổng Lục* về phụ khoa và *Hộ Nhị Phương Pháp Thông Lục* về nhi khoa.

Cho đến năm 1883 thuộc triều đại nhà Nguyễn, ngành Đông y vẫn giữ nguyên tổ chức như thời trước. Viện Thái Y vẫn có y học huấn khoa, ở các tỉnh thì có Ty Lương Y và Dương Tế Sự.

Vào thời này có các tác phẩm y học như:

Nam Thiên Đức Bảo Toàn Thư của Lê Trác Như.

Ngư Tiều Vấn Đáp Y Thuật của Nguyễn Đình Chiểu

Nam Dược Quốc Âm Tập Nguyên của Nguyễn Quang Lượng.

Trạch Viên Môn Truyền Tập Yếu Y Thư của Nguyễn Huấn.

Y Học Dân Tộc từ 1884 đến 1945

Cùng với thời Pháp thuộc, ngành y dược Tây y xuất hiện ở Việt Nam, ngành y học cổ truyền được gọi là Đông y. Vì số thầy thuốc, dược sĩ hay các bệnh viện thường tập trung ở các thành phố hay tỉnh lớn, nên đại đa số dân chúng nhất là ở thôn quê vẫn phải tự giải quyết bệnh tật bằng thuốc nam. Nhưng từ 1905 cùng với sự phát triển của Tây y, các Ty Lương Y ở các tỉnh đều được bãi bỏ. Ngành đông y lần lần gặp khó khăn nên phần nhiều dược liệu trong nước thường được xuất khẩu.

Để bảo trì và chấn hưng ngành y học dân tộc, các Hội y học Bắc, Trung và Nam Kỳ được thành lập. Nhiều tác phẩm y học được lưu hành như: *Vệ Sinh Yếu Chỉ* của Lê Tư Thùy; *Ngoại Khoa Bí Yếu Y Lý Phương Đông* của Nguyễn An Cư; *Trung Việt Dược Tính Hợp Biên* của Đinh Nho Chấn v.v...

Người Pháp cũng chú ý tìm hiểu những cây thuốc và vị thuốc ở Việt Nam và biên soạn thành sách. Đó là bộ sách mang tên *Dược Liệu Học và Dược Diễn Trung Việt* (Matière medicale et pharmacopie sinoannamite) của E.M. Perrot và P. Hurier (1907) cùng quyển *Danh Mục Những Sản Phẩm Dược Liêu Đông Dương* (Catalogue des produits medicinaux de l'Indochine) của A. Peterlot biên soạn.

Y Học Dân Tộc Sau 1945

Trong thời kỳ chiến tranh, ở miền Nam, nhờ sự nhập khẩu thuốc dễ dàng ngành Tây y sinh hoạt bình thường. Về Đông y, thì không mấy phát triển. Vì tình trạng chiến tranh nên số người về đồng quê hay lên núi tìm cây thuốc thưa dần. Các thầy lang dùng toàn thuốc bắc để chữa bệnh. Ở miền Bắc tại các vùng do quân đội Cộng Sản bảo vệ, ngành Tây y gặp nhiều khó khăn vì thiếu thuốc nên Đông y ngày càng được nâng cao. Ngành y học được xây dựng trên phương hướng kết hợp Tây y và Đông y. Ngành y học dân tộc được đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Y Tế với Vụ Đông Y.

Hội Y Học cổ truyền Việt Nam thành lập năm 1957 với một hệ thống từ trung ương đến tỉnh thành, huyện, quận, hướng dẫn giới hành nghề Đông y. Tại nhiều tỉnh đã có những bệnh viện chữa trị bằng y học dân tộc. Năm 1961, Viện Dược Liệu được thành lập để nghiên cứu và điều hành dược liệu trong nước. Viện Châm Cứu được thành lập năm 1982. Y học dân tộc cũng được chính thức giảng dạy ở các Đại học Y dược.-

https://tieulun.hopto.org

Ăn chay Ăn mặn

• **Nguyễn Thượng Chánh, DVM**

Ăn chay (còn được gọi là ăn lạt) không phải là vấn đề mới mẻ gì đối với người Việt Nam mình. Ngược lại, các dân tộc Tây phương, từ vài chục năm nay đã xem việc không ăn thịt, không ăn cá là một phương pháp dưỡng sinh mới để duy trì một sức khỏe tốt. Trong bài viết nầy vấn đề ăn chay được trình bày qua cái nhìn của khoa học dinh dưỡng. Các lý do khác, như tôn giáo, tín ngưỡng, bảo vệ súc vật, bảo vệ môi sinh và sinh thái đều nằm ngoài khả năng hiểu biết của người viết.

ĂN CHAY CŨNG CÓ LẮM KIỂU

Thường thì ăn chay có nghĩa là không ăn thịt và cá cũng như bất cứ sản phẩm nào xuất phát từ loài vật. Nếu uống sữa và ăn những sản phẩm được làm từ sữa thì gọi là lacto vegetarian... Không uống sữa nhưng lại ăn hột gà, đó là ovo vegetarian... Còn vừa dùng cả sữa lẫn hột gà thì người ta gọi là ovo lacto vegetarian... Những ai ăn chay trường một cách khắt khe thuần túy là những vegan (tiếng Anh) hay végétalien (tiếng Pháp)... Kiểu ăn chay nửa vời hay ăn uyển (semi vegetarian) thì không ăn thịt đỏ (thịt heo, bò, dê, cừu) nhưng lại dùng thịt trắng (thịt gà, gà Tây), cá, trứng gà và sữa... Dễ nhất là ăn chay kiểu tài tử, nghĩa là bỏ bớt thịt cá, ăn nhiều rau đậu, tàu hủ và lúc nào cảm thấy cần, lúc nào thèm, lúc nào nhớ thì ăn cũng như nếu cuối tuần phải tiệc tùng, party liên miên, đám cưới đám giỗ lu bù, ăn nhiều thịt nhiều dầu mỡ quá, thì bù lại thứ hai hoặc thứ ba nên ăn chay để giúp cơ thể nghỉ xả hơi đôi chút trong 1-2 ngày... Đây là lối ăn đổi món, giúp cơ thể nghỉ ngơi, bớt dầu bớt mỡ. Ăn thịt hoài cũng ngán, lâu lâu đổi bữa, ăn chay lạ miệng cũng thấy ngon!

ĂN CHAY CÓ ÍCH LỢI GÌ?

Một chế độ ăn chay được chuẩn bị kỹ lưỡng dựa trên cơ sở dinh dưỡng quân bình sẽ giúp cho chúng ta có một sức khỏe tốt. Các nhà khoa học đều cho biết là nhờ không ăn thịt, không ăn cá nên số lượng chất béo bão hòa (saturated fat), là loại chất béo xấu tiêu thụ cũng giảm bớt đi... Chất béo bão hòa có khuynh hướng kích thích gan sản xuất thêm cholesterol và làm tăng hàm lượng của chất nầy trong máu lên cao. Hậu quả là làm xơ cứng động mạch, làm nghẽn mạch vành của tim, gây đau thắt ngực, tăng nguy cơ đột quỵ tim, tăng áp huyết động mạch và có thể dẫn đến tai biến mạch máu não! Thực phẩm chay thường dùng đều có nguồn gốc thực vật nên chứa nhiều chất xơ nhưng chứa rất ít chất béo bão hòa. Tuy nhiên có 2 loại dầu thực vật cần nên để ý vì chúng có chứa một tỷ lệ chất béo bão hòa thật cao, đó là dầu dừa (kể cả nước cốt dừa) và dầu cọ (palm oil). Ngoài việc ngừa được các bệnh về tim mạch và giúp giảm phần nào áp huyết động mạch, người ăn chay ít mắc phải những bệnh mãn tính, cũng như ít bị hiện tượng kết tụ sỏi sạn trong thận và trong túi mật. Việc ăn chay còn có thể làm giảm nguy cơ xuất hiện của một số bệnh ung thư, như cancer ruột già, cancer vú và cancer tiền liệt tuyến (prostate). Năm 2002, tập chí Metabolism có đăng bài khảo cứu của Gs. David Jenkins về vấn đề ăn chay. Thí nghiệm đã được thực hiện tại đại học Toronto và bệnh viện St. Michael's ở Canada. Kết quả cho biết, việc ăn chay có thể làm giảm hàm lượng cholesterol xấu (LDL) trong máu xuống 29%. Hạt hạnh nhân (almond) là một loại thức ăn rất tốt để kéo cholesterol xuống một cách thật đáng kể. Thực phẩm chay chứa nhiều chất xơ, ít chất béo, ít calories nên giúp người ăn chay ít hay bị táo bón và ít bị bị béo phì hơn những người ăn mặn... Đối với bệnh tiểu đường loại II, là loại bệnh rất phổ biến và thường xảy ra ở những người trên 40-50 tuổi, chế độ ăn chay có thể rất có ích cho họ để ổn định phần nào đường lượng máu! Đại học North Calorina Hoa Kỳ cho biết một chế độ dinh dưỡng gồm nhiều rau đậu và trái cây tươi, cộng thêm việc năng vận động và tập thể dục thường xuyên là những nhân tố cần thiết để làm giảm nguy cơ xuất hiện bệnh chứng loãng xương (osteoporosis) ở phụ nữ. Ngoài những sự ích lợi vừa kể thì rau quả, ngũ cốc cũng như các loại hạt còn chứa nhiều vitamins và các chất chống oxyt hóa (antioxydants) như vitamin E, vitamin C và chất bêta caroten. Các chất nầy thanh lọc bớt chất bẩn trong tế bào và giúp chúng hoạt động một cách hữu hiệu hơn. Các nhà khoa học đều nghĩ rằng các chất antioxydants đã dự phần quan trọng trong việc làm giảm nguy cơ xuất hiện của một vài loại bệnh ung thư! Gần đây, tập chí y học British Medical Journal có đăng kết quả khảo cứu về mối liên hệ giữa việc ăn chay và sự thông minh của 8.000 người tình nguyện tại University of Southampton trong vòng 20 năm. Họ đo chỉ số thông minh IQ của các em nhỏ lúc 10 tuổi, sau đó là đo lại IQ lúc được 30 tuổi. Tờ báo nầy nói rằng những người theo chế độ ăn chay từ nhiều năm và đồng thời cũng có uống hoặc dùng sản phẩm làm từ sữa thì đến lúc 30 tuổi họ có chỉ số thông minh IQ là 105, tức là cao hơn gần 5 điểm so với IQ của những người ăn mặn!

ĂN CHAY PHẢI CHO ĐÚNG CÁCH

Nguyên tắc chính là phải có sự quân bình giữa các chất dinh dưỡng. Để tránh tình trạng thiếu chất bổ, người ăn chay phải biết cách phối hợp nhiều loại thức ăn lại với nhau. Tùy theo lối ăn chay của mỗi người mà có cần nên uống thêm sữa hoặc các loại supplements như Calcium, vitamin D, vitamin B12 hoặc chất sắt (Fe) hay không. Nên quan tâm đặc biệt đến các chất dinh dưỡng sau đây:

https://tieulun.hopto.org

- Protein: Chất đạm giúp tạo lập tế bào, mô, hormones, enzyms, và các chất kháng thể. Proteins có được là do sự kết hợp của nhiều chuỗi amino acids... Có tất cả 20 amino acids, phần lớn đều do cơ thể sản xuất ra. Phần còn lại, gồm 9 amino acids cơ thể không tạo được mà phải nhờ thực phẩm đem vào từ bên ngoài. Người ta gọi 9 amino acids nầy là những amino acids thiết yếu (essential amino acids). Chúng rất cần thiết trong việc tổng hợp Protein. Thịt được gọi là protein trọn vẹn (complete protein) vì có chứa hầu như đầy đủ các amino acids thiết yếu. Ngoài thịt ra, trứng (lòng trắng) và sữa đều là nguồn Protein rất tốt... Thực phẩm gốc thực vật vì thường thiếu một hay nhiều amino acids thiết yếu nên được xem là protein không trọn vẹn (incomplete protein) kém chất lượng hơn Protein gốc động vật. Tùy theo loại thực phẩm mà thành phần và số lượng amino acids thiết yếu chứa đựng sẽ khác nhau. Ngũ cốc, đậu (đậu trắng, đậu đỏ, đậu xanh, đậu nành, đậu lentils, đậu Lima, đậu peas, v.v...) và các loại hạt, như hạt dẻ (nut), hạt hạnh nhân (almond) đều có chứa chất đạm Protein. Trong chế độ ăn chay, việc kết hợp nhiều loại thức ăn lại với nhau là điều rất cần thiết và mới mong có đủ số amino acids thiết yếu để có thể tổng hợp được Protein trọn vẹn!

- Kẽm (Zn): Giúp vào việc tăng trưởng và tái tạo tế bào... Kẽm cũng rất có ích trong tiến trình làm lành các vết thương. Thịt là nguồn cung cấp kẽm tốt nhất, kế đến là sữa bò và lòng đỏ hột gà. Các thực phẩm có nguồn gốc thực vật sau đây đều có chứa chất kẽm: rau đậu, các hạt thô (tức là chưa kinh qua quá trình chà xát làm cho trắng cho nhuyễn), mọng lúa mì, bắp cải, carotte, củ cải đỏ, hạt hạnh nhân, v.v... Kẽm từ nguồn thực phẩm gốc động vật dễ được hấp thụ hơn kẽm từ nguồn gốc thực vật. Người ăn chay cần phải ăn nhiều rau quả mới mong thỏa mãn đủ nhu cầu về chất kẽm!

- Sắt (Fe): Rất cần thiết cho hồng huyết cầu để chuyển vận oxy đến các mô... Muốn thỏa mãn đủ nhu cầu về chất sắt, người ăn chay cần ăn thật nhiều rau cải có lá xanh đậm, nhiều đậu, mọng lúa mì (wheat germ), các loại bánh mì làm từ hạt thô (wholemeal bread), hạt dẻ, hạt hạnh nhân, v.v... Để giúp chất sắt được hấp thụ một cách dễ dàng, cần nên ăn thêm các loại thức ăn có chứa nhiều vitamin C như cam, quít, bưởi. Tránh uống chung với nước trà và café vì 2 chất nầy ngăn trở việc hấp thụ của chất sắt... Ở thực phẩm gốc động vật thí dụ như thịt bò và gan đều có chứa rất nhiều chất sắt. Chất sắt ở nguồn gốc động vật được cơ thể hấp thụ dễ dàng hơn chất sắt nguồn gốc thực vật!

- Vitamin B12 (cyanocobalamin): cần trong việc tạo lập hồng huyết cầu, có ích cho tủy xương, giúp tế bào phân cắt và tăng trưởng cũng như bảo vệ bao myelin của dây thần kinh... Cobalamin còn dự vào việc tổng hợp của vài loại amino acids, của acids béo và của ADN. Vitamin B12 hoạt động phối hợp với chất folic acid hay folate (Vitamin B9) trong các biến dưỡng vừa kể. Vậy Vitamin B12 từ đâu mà có? B12 được tổng hợp bởi một vài loại vi sinh vật sống trong bộ máy tiêu hóa của thú vật. Ở các loài thú nhai lại (ruminant) như trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai, vi sinh vật trong dạ cỏ (rumen) tức là bao tử thứ nhất có nhiệm vụ chuyển hóa chất cellulose từ rơm rạ và cỏ ra thành các chất dinh dưỡng, đồng thời cũng tổng hợp ra vitamin B12. Một khi hấp thụ vào máu, B12 được phân phối đi khắp nơi. Ở loài bò, gan là cơ quan chứa nhiều B12 nhất, kế đến là thận. Ở người, phần kết tràng (colon) của ruột già là nơi vi khuẩn tổng hợp B12, nhưng vitamin nầy không được hấp thụ tại đây mà lại bị thải ra ngoài theo phân... Trong môi sinh, một vài loại vi khuẩn trong đất cũng tổng hợp được vitamin B12. Để cho việc tổng hợp B12 có thể xảy ra được cần phải có sự hổ trợ của một bần tố (oligoelement), đó là cobalt. Chất nầy hiện diện trong đất và trong rau cỏ. Thú vật lúc ăn cỏ thường ăn luôn cả đất cát có chứa vitamin B12, nhờ vậy chúng thỏa mãn đủ nhu cầu về vitamin nầy... Đối với con người, chúng ta thường rửa sạch rau quả mỗi khi ăn. B12 hiện diện trong đất cát bám bên ngoài mặt các rau quả nầy, phần lớn đều bị trôi đi hết. Ở một số loài vật như thỏ, chúng thường có thói quen ăn phân trở lại mỗi khi được bài tiết ra ngoài. Sự kiện nầy giúp chúng thỏa mãn đủ nhu cầu về B12... Các nhà khoa học đều xác nhận rằng hầu như tất cả các thức ăn nguồn gốc thực vật đều không có chứa vitamin B12, ngoại trừ một vài loại thực phẩm, như đậu nành ủ lên men Miso (giống như tương) của Nhật Bản và Tempeh của Nam Dương, tảo vi sinh Spurilina, Chlorella và rong biển Nori, Wakame, v.v... Các loại thực phẩm vừa kể đều có chứa phần lớn những chất tương tự như vitamin B12, nhưng lại không có hoạt tính (inactive), khoa học gọi chúng là B12 analogues, cơ thể không thể sử dụng được. Chỉ một số rất ít B12 còn lại mới là B12 thật sự hữu dụng mà thôi! Ngoài ra, các loại men dinh dưỡng như men bia (brewer's yeast) cũng có chứa B12. Men bia dưới dạng viên hoặc bột được dùng để uống hoặc pha vào nước trái cây nhằm mục đích bồi bổ sức khỏe. Spurilina và men bia được thấy bán trong các tiệm thuốc tây và trong các tiệm bán thực phẩm thiên nhiên...

Nói tóm lại, nguồn cung cấp B12 tốt nhất của chúng ta vẫn là từ các sản phẩm gốc động vật. B12 có nhiều nhất trong gan bò (100gr gan chứa 60mcg B12), kế đến là trong thận, thịt bò (100gr có 0.6mcg B12), thịt gà (0.3mcg), thịt heo (0.6mcg), trong cá (4-5mcg), hột gà (0.5mcg), tôm cua sò và trong sữa, fromage (0.25-0.5mcg)... Khi chúng ta dùng những thực phẩm có chứa Vitamin B12, chất hydrochloric acid trong dịch vị tiêu hóa sẽ giúp phóng thích B12 ra ngoài. Đồng thời một chất khác được gọi là yếu tố nội tại (intrinsic factor) tiết ra từ niêm mạc bao tử sẽ kết hợp với vitamin B12. Lúc đi qua phần hồi tràng (ileum) của ruột non, B12 sẽ được các thụ thể chuyên biệt (specific receptors) tại đây hấp thụ vào máu. Ruột già không hấp thụ được B12. Trong cơ thể, phần

https://tieulun.hopto.org

lớn B12 được dự trữ trong gan. Nhu cầu hằng ngày của chúng ta về B12 rất ư là thấp, khoảng 2.5 - 3mcg (micrograms). Nhu cầu nầy phải cao hơn đối với phụ nữ trong thời gian mang thai hoặc đang cho con bú. Vì thực vật không có B12 nên các người ăn trường chay thuần túy (vegan) cần phải uống thêm các supplement có chứa B12, hoặc dùng những loại sản phẩm hay thức ăn đã được tăng cường (fortified) thêm B12. Nhờ gan có khối dự trữ dồi dào cho nên trong điều kiện ăn uống thiếu B12, thì cũng phải từ 3 năm trở lên mới thấy các triệu chứng của việc thiếu vitamin B12 xuất hiện ra. Thường thì bệnh nhân sẽ cảm thấy bần thần mệt mỏi, kèm theo các dấu hiệu của hiện tượng thiếu máu, dễ bị lạnh, lâu ngày sẽ có các triệu chứng thần kinh, thay đổi tâm tính, trí nhớ kém, trầm cảm, tê tay tê chân, mất thăng bằng lúc đi đứng, v.v... Bệnh thiếu máu do thiếu B12 được gọi là bệnh thiếu máu ác tính (pernicious anemia) rất nguy hiểm. Đôi khi ăn uống đầy đủ B12 nhưng vẫn bị thiếu máu như thường, trường hợp nầy xảy ra khi B12 không được hấp thụ ở ruột non vì thiếu sự trợ giúp của hydrochloric acid hoặc thiếu chất nội tại của bao tử. Ngoài ra, rượu, thuốc lá, vài loại thuốc ngừa thai và các thuốc làm giảm độ chua (antacid) của bao tử cũng có thể làm giảm phần nào sự hấp thụ của B12. Hiện nay Vitamin B12 là đề tài tranh luận chính yếu giữa phe ăn chay và phe ăn mặn!.

- Vitamin D: Giúp cơ thể hấp thụ Calcium từ thực phẩm... Tia cực tím của ánh sáng mặt trời cũng là nguồn cung cấp vitamin D cho chúng ta bằng cách chuyển hóa chất 7-dehydrocholesterol ở dưới da ra thành vitamin D. Tại các quốc gia Tây phương một số thức ăn thức uống có thể được nhà sản xuất cho tăng cường thêm vitamin D chẳng hạn như sữa bò, sữa đậu nành, margarine hoặc các loại thực phẩm cho trẻ em. Vitamin D có nhiều trong lòng đỏ hột gà, trong dầu cá, trong cá biển có nhiều mỡ như cá salmon, mackerel, cá mòi sardin, trong tôm tép, trong gan, v.v... Vitamin D rất cần cho các cháu bé, cho phụ nữ mang thai hoặc đang cho con bú cũng như cho các bác lớn tuổi.

- Calcium: Rất cần cho xương và răng... Sữa bò là nguồn cấp calcium tốt nhất. Không ít nước trái cây, sữa đậu nành và sữa bò bán ở thị trường đã được tăng cường thêm Calcium và vitamin D. Các thực phẩm có nhiều Calcium là: Bông cải xanh broccoli, cải pok choi, bông cải trắng (cauliflower), cải bắp (cabbage), đu đủ, carrot, hạt hoa hướng dương (sunflower), hạt dẻ Brazil (Brazil nuts), hạt hạnh nhân, sung khô, mọng lúa mì, cacao, rong biển (seaweed), tàu hũ (có calcium sulfate), mật đường (molass), các loại đậu, hạt mè còn nguyên vỏ... Nên biết rằng trà, rượu, café và các loại thực phẩm có chứa chất oxalate (thí dụ rau mồng tơi) cũng có thể chứa chất phytate (có trong cám và cereal thô) đều có thể làm giảm việc hấp thụ Calcium!

ĂN CHAY KHÔNG THỂ THIẾU ĐẬU NÀNH

Đậu nành là thực phẩm nồng cốt trong một chế độ ăn chay. Từ đậu nành người ta làm ra vô số món ăn chay, như các loại tàu hũ (tofu), tàu hũ ki (dried bean curd), tương miso, các loại tương ngọt, tương mặn, chao, nước tương và xì dầu. Đậu nành chứa một tỷ lệ chất đạm cao nhất (trên 30%) trong nhóm đậu và cũng cao hơn các loại ngũ cốc (8%-15% đạm). Đậu nành chứa ít chất béo bão hòa, là loại chất béo xấu. Ngược lại tỷ lệ chất béo không bão hòa (chất béo tốt) của nó lại rất cao, đặc biệt là loại không bão hòa đa thể (polyunsaturated). Chất nầy có thể giúp làm giảm cholesterol trong máu. Đậu nành có chứa alpha linolenic còn được gọi là oméga-3. Các nhà dinh dưỡng đều nói rằng omega 3 rất tốt để ngừa các bệnh về tim mạch, để làm giảm áp huyết và để củng cố hệ miễn dịch! Oméga-3 có nhiều trong các loại cá biển vùng nước lạnh như cá salmon và cá mackerel, v.v... Đậu nành không có cholesterol, vì chất nầy chỉ thấy hiện diện trong các thực phẩm gốc động vật mà thôi. Đậu nành cũng không có chứa đường lactose (lactose free), vì vậy sữa đậu nành rất thích hợp cho những người nào bị bất dung nạp với lactose (lactose intolerance) mỗi khi uống sữa bò. Đậu nành có chứa hầu hết các amino acids thiết yếu, có nhiều chất khoáng, chất xơ và vitamins (nhưng không có B12). Nhờ những tính chất nầy nên người ta thường dùng tàu hủ để thay thế thịt trong chế độ ăn chay... 100gr đậu nành rang cho 36.5gr protein, đậu nành nấu chín cho 16.6gr, miso 11.8gr, tàu hủ cứng 15.8gr, sữa đậu nành 2.8gr.

Đối với người Việt Nam, tàu hủ có thể được chế biến ra thành rất nhiều món ăn cũng ngon lắm. Nào là kho, chiên, xào, hấp hoặc nấu canh. Còn món tàu hủ trắng và mềm nữa, chế nước đường thắng với tí gừng, dùng để ăn chơi cũng hấp dẫn dữ lắm. Đây là chưa kể đến tài nấu nướng của các bà chị khéo tay, có thể biến tàu hũ và mì căn ra thành vô số «món mặn» ăn cũng bắt cơm dữ lắm.

Dân Tây Mỹ thì họ xem tofu như một loại thức ăn lành (healthy food), tốt cho sức khỏe, tuy biết vậy nhưng tofu cũng chưa phải là một món ăn hấp dẫn đối với họ. Theo người viết thì Tofu bán ở các siêu thị Tây ăn không mấy ngon và cũng không mấy thích hợp với «gu» của người mình. Tàu hủ mua ở chợ Á Đông ăn vẫn thích hơn. Nói đến tàu hủ thì cũng phải kể luôn món sữa đậu nành (soymilk). Đây là một loại thức uống rất bổ dưỡng. Tại các chợ Tây cũng như chợ Tàu đều có bán rất nhiều loại sữa đậu nành. Phần lớn sữa nầy đều được cho tăng cường thêm vitamins A, D, B12, riboflavin (B2), kẽm Zn, phosphorus và calcium, v.v... Cũng có nhiều loại sữa được pha thêm nước trái cây, vanilla hoặc lá dứa. Theo nhận xét riêng, thì các loại sữa đậu nành bán ngoài chợ đều quá ngọt, vì vậy không mấy thích hợp cho những ai phải kiêng cữ đường. Tốt nhất chúng ta nên xuống phố Tàu mua một cái máy, cuối tuần chịu khó nhín chút ít thì giờ xay làm 4-5 lít sữa đậu nành theo gu của mình, để dành uống trong tuần, vừa bổ, vừa hạp

https://tieulun.hopto.org

vệ sinh mà cũng lại rẻ nữa duy chỉ hơi mất công một chút thôi... Ngoài các chất dinh dưỡng và chất đạm ra, đậu nành còn chứa những chất isoflavones thuộc nhóm phytoestrogens. Đây là những hormones thiên nhiên tương tợ như oestradiol là hormone sinh dục của phụ nữ. Ăn tàu hủ và uống sữa đậu nành thường xuyên rất tốt cho các bà trong thời kỳ mãn kinh (menopause). Chất phytoestrogens sẽ bù đắp lại phần nào sự suy giảm oestradiol trong thời gian nầy, đồng thời nó làm nhẹ đi các triệu chứng bất lợi như các cơn bốc hỏa (flushing), hồi hộp khó chịu, niêm mạc âm hộ bị khô, tâm tính thay đổi bất thường hay xì nẹt quạu quọ bất tử, đổ mồ hôi ban đêm, và ngăn ngừa chứng loãng xương! Có tài liệu còn nói ăn đậu nành có thể giúp giảm nguy cơ xuất hiện cancer vú. Đậu nành cũng có chứa chất sterol có khả năng kéo cholesterol xấu LDL trong máu xuống và giúp ngừa được các bệnh về tim mạch...

Tuy từ lâu đậu nành đã được hầu như tất cả các nhà dinh dưỡng trên khắp thế giới ca ngợi hết lời nhưng gần đây Internet có đăng bài Tragedy and Hype của hai tác giả Sally Fallon và Mary G Inig viết trong báo Nexux Úc châu. Trong bài báo nầy đậu nành bị kết án là nguyên nhân của nhiều bệnh tật. Không biết họ làm chuyện nầy với dụng ý gi? Họ đã cảnh giác người tiêu thụ đừng nên dùng đậu nành vì chất Isoflavone của đậu nành thuộc nhóm hormone nữ nên có thể gây hại tuyến giáp trạng (glande thyroide), giảm số lượng tinh trùng gây nên tình trạng vô sinh ở nam giới. Isoflavone còn ngăn trở tác dụng của hormone testosterone khiến các cháu trai trở thành *pêđê* hết «Soy is making kids gays». Sữa đậu nành Soy Formula dùng cho trẻ em Hoa Kỳ được ví như những viên thuốc ngừa thai đối với các cháu bé (birth control pills for babies) vì có chứa hormone nhóm estrogen, đậu nành làm teo não, gây bệnh Alzheimer's, và làm tăng nguy cơ cancer vú ở phụ nữ nữa. Ghê quá! Nguồn tin quái ác nầy rất khó kiểm chứng và cũng không có kèm theo một dẫn chứng khoa học nào đáng tin cậy cả!! Cũng không có một nhà khoa học quốc tế hay một tạp chí khoa học đứng đắng nào đề cập đến vấn đề trên. Tuy vậy, mặc dầu là tin dỏm từ đầu tới cuối nhưng nó cũng đã gây hoang mang trong dư luận không ít!

MISO, TƯƠNG, CHAO, NƯỚC TƯƠNG, XÌ DẦU

Các loại nước chấm dùng để ăn chay thường được làm từ đậu nành... Tương, chao, nước tương, xì-dầu là những món rất phổ thông đối với người Việt Nam. Tương miso, gốc Nhật Bản, cũng thấy có bán tại các chợ Á Đông. Có nhiều loại miso, như miso làm từ gạo (rice miso), từ đậu nành ủ cho lên men (soymiso) hoặc từ lúa mạch barley. Miso có thứ thì lỏng sền sệt, có thứ đặt hơn. Miso có nhiều màu như trắng, vàng và nâu đỏ. Miso trắng là loại ngọt, các thứ khác là loại miso mặn. Soymiso có chứa vitamin B12, nhưng tỷ lệ có được cũng tùy thuộc cách biến chế... Theo phương thức cổ truyền, đậu nành được ủ cho lên men trong những thùng cây tuyết tùng (cedar) trong vòng cả 1-2 năm nên thường cho một tỷ lệ B12 rất cao... Miso sản xuất theo lối công nghiệp, thời gian ủ rất ngắn nên được gọi là quick miso. Lẽ dĩ nhiên miso công nghiệp phẩm chất và tỷ lệ B12 không thể sánh bằng loại miso sản xuất theo lối cổ truyền được! Miso thường được dùng để nêm vào soupe gồm có tàu hủ, rong biển và nấm shiitake, v.v... theo kiểu Nhật Bản. Nói về tương thì Trung Hoa dẫn đầu về món nầy. Có rất nhiều loại tương được chế biến từ đậu nành. Tại Bắc Mỹ, không ai mà không biết hiệu tương ngọt Hoisin sauce bán ở các chợ Á Đông. Người mình cũng không kém họ. Chúng ta cũng có rất nhiều loại tương quốc hồn quốc túy, chẳng hạn như tương bần và tương Cự Đà. Bên cạnh tương, thì cũng phải nói đến chao, cũng từ đậu nành mà ra. Ngày nay, tương, chao, nước tương và xì dầu đã trở thành những món chấm rất thông dụng cho cả ăn chay cũng như cho cả ăn mặn. Ngày xưa, lúc quê hương còn khó khăn, tương chao là những món chấm rất phổ thông và rất bình dân trong những bữa cơm hằng ngày của nhiều gia đình.

Thời đó, vào những ngày mùng một và ngày rằm mỗi tháng, người viết thỉnh thoảng thấy ở chợ Vườn Chuối, Sàigòn có bán một loại chao đặc biệt gọi là chao chùa. Chao nầy có màu trắng, hơi sền sệt, và có mùi thum thủm không khác gì mùi hột gà ung hay blue cheese, nhưng ăn vào thì lại rất bùi và rất béo. Mua vài trái dưa leo và một bó rau lang về luộc chấm với chao cũng xong được một bữa cơm... Nước tương (soy sauce) được sản xuất qua phương pháp thủy phân (hydrolysis) đạm đậu nành. Năm 1999, cơ quan Joint Food Safety and Standards Group của Anh Quốc đã cảnh giác mọi người về sự hiện diện của một chất độc trong các loại nước tương (soy sauce) và dầu hào (oyster sauce) nhập cảng từ Á Châu. Đó là chất 3-monochloropropane-1-2 (3-MCPD). Đây là một nhiễm hóa chất trong nhóm Chloropropanolols thấy trong các loại đạm thực vật được thủy phân bằng acid (acid hydrolysed vegetal protein). Chất 3-MCPD có thể gây cancer nếu ăn thật nhiều và ăn thường xuyên. Tại Canada, Cơ quan kiểm tra thực phẩm (CFIA) vẫn thường xuyên theo dõi và kiểm tra nồng độ chất 3-MCPD của tất cả mặt hàng loại nầy nhập cảng từ Á Châu. Tương chao có bổ dưỡng gì không? Theo tài liệu của Ds Trần Việt Hưng và Bs Trần Quan Tuấn Anh trong bài "từ B12 và vấn đề ăn chay", thì 100gr soymiso có chứa 0.21mcg B12, tương bần 0.11mcg, tương ngọt 0.09mcg, chao trắng 0.02 - 0.15mcg... Có một điểm cần nên nhớ là miso, tương, chao, nước tương và xì-dầu đều rất mặn vì có chứa rất nhiều muối sodium, ăn nhiều, ăn thường xuyên sẽ có hại cho tim thận, và có thể làm tăng áp suất động mạch. Vậy hãy cẩn thận!

NẾP SỐNG CỦA NGƯỜI ĂN CHAY CÓ ẢNH HƯỞNG GÌ?

Nhìn chung thì người ăn chay thường có sức khỏe khả quan hơn người ăn mặn. Tại sao vậy? Các nhà khoa học nghĩ rằng các người ăn chay đa số là những

https://tieulun.hopto.org

người có ý thức rất cao về dinh dưỡng và sức khỏe. Họ thường có một nếp sống ngăn nắp, đều độ, ít rượu chè, hút sách, nghiện ngập. Họ cũng thường là những người năng vận động, tập thể dục đều đặng và thường xuyên. Chính nhờ những điều kiện nầy cộng với việc ăn chay đã giúp cho họ có được một sức khỏe tốt. Tuy nhiên cũng có một số nhà khoa học khác nói rằng các người ăn chay ít bị bệnh hoạn không phải là tại nhờ họ không ăn thịt, nhưng chính là nhờ họ ăn rất nhiều rau đậu và trái cây tươi. Các loại thực phẩm nầy rất tốt vì có chứa nhiều chất chống oxyt hóa và các hoạt chất (bioactive) có khả năng làm giảm nguy cơ xuất hiện của một vài loại ung thư.

GIỚI HẠN CỦA VIỆC ĂN CHAY

Ăn chay không có gì nguy hiểm cho sức khỏe nếu ăn đúng cách, biết phối hợp nhiều loại thức ăn với nhau. Vấn đề nầy thay đổi tùy theo tuổi tác, tùy theo nếp sinh hoạt cũng như tùy theo kiểu ăn chay của mỗi người. Các cháu bé nhỏ tuổi, các chị đang mang thai, các lực sĩ cũng như những ai có tình trạng sức khỏe và nhu cầu đặc biệt thì không nên ăn chay. Các ông thường hay nói, ăn chay thường xuyên dám làm mình yếu đi bị "hết xí quách" bất tử, bài vở học lâu thuộc lắm? Ăn chay mà vẫn dùng trứng và bơ sữa fromage thì không có gì trở ngại cả. Ăn chay có thể là một vấn đề sức khỏe đối với người ăn chay trường theo kiểu khắt khe thuần túy (vegan), nghĩa là không đụng tới bất kỳ món gì xuất phát từ loài vật, "vụ đó" dám tịch ngòi luôn nghe không các bạn già "liền ông"...

Nhu cầu về Calcium và B12 khó được thỏa mãn đầy đủ, ngoại trừ họ cần phải uống thêm các supplements có chứa 2 chất nầy... Nói tóm lại, nên ăn các loại hạt và ngũ cốc thô vì chúng còn giữ nhiều chất dinh dưỡng và vitamins. Tuy vậy, hạt thô lại chứa khá nhiều chất phytic acid có thể làm giảm đi phần nào sự hấp thụ calcium. Một vấn đề nan giải khác là liệu thực phẩm sử dụng có chứa đầy đủ số amino acids thiết yếu hay không? Phần lớn thức ăn gốc thực vật lại không có đầy đủ các amino acids, hoặc có nhưng ở mức quá thấp. Sự thiếu của một hay của nhiều amino acids thiết yếu sẽ ngăn trở phần nào việc hấp thụ của những amino acids khác một cách trọn vẹn và ảnh hưởng không ít đến việc tổng hợp chất đạm. Đây là lý do tại sao có rất nhiều người ăn chay bị rơi vào tình trạng thiếu protein. Một chế độ ăn chay đầy đủ và quân bình cần phải có sự đa dạng về các chất như các loại ngũ cốc thô, các loại đậu, các loại hạt có dầu (đậu phọng, mè, hạt hoa hướng dương, hạt lanh (linseed), các loại hạt dẻ (nuts), sữa và các sản phẩm làm từ sữa, trứng gà, rau cải, trái cây tươi và khô, các loại men dinh dưỡng, mọng lúa mì, v.v... Nhân tiện tác giả cũng xin nêu ra đây với sự dè dặt là có tin đồn một số nhà sản xuất thức ăn chay đóng hộp ở Đài Bắc và ở một số nơi khác, vì nhằm mục đích kinh doanh ham lời đã cố tình cho trộn thêm nước thịt hoặc thịt vào các mặt hàng chay giả mặn. Hèn gì ăn rất ngon không khác gì đồ mặn cũng dễ hiểu mà thôi... Các lon đồ chai bán ở chợ thường có chứa cả khối dầu và chất béo, và điểm nầy là sự thật 100%. Cẩn thận với các lon chay giả mặn bán ở các chợ Á Đông tại hải ngoại như thịt gà chay, thịt vịt chay, lẩu dê chay, cá chay... Một nhận xét khác là cơm chay ở chùa ngày chúa nhật cũng thường có quá nhiều dầu. Mỡ dầu nó cũng không có tha một ai hết dù ăn ngoài chợ hay ăn trong chùa!

KẾT LUẬN

Thực tế cho thấy trên thế giới khuynh hướng ăn chay càng ngày càng bành trướng thêm lên mãi. Các biến cố dồn dập, như bệnh bò điên, bệnh dịch cúm gà, thịt nhiễm vi khuẩn E.coli, salmonella, thịt chứa kháng sinh, hormone, hóa chất lạ, thịt bị chiếu xạ (irradiated), cá tôm nhiễm chất độc dioxin, BPC... đã làm mọi người e dè lo ngại mỗi khi ăn uống. Riêng tại Canada, thống kê cho biết có lối 4% dân số đã chọn giải pháp ăn chay. Trên thế giới cũng có rất nhiều danh nhân và tài tử nổi tiếng đã theo chế độ ăn chay. Ăn chay đã trở thành một cái mode. Giới kỹ nghệ thực phẩm cũng phải thích nghi theo thị hiếu mới của dân chúng. Phần lớn các siêu thị đều có gian hàng bán đồ chay. Sản phẩm chay thường có mang 2 chữ Vege hoặc Veggie... Nào là veggie dogs (hot dogs làm bằng tofu), veggie burger, veggie lasagna, veggie chicken, Pizza végétarien... Mc Donald's đã cho ra lò món Mc Vege, nhưng cũng chưa mấy phổ biến cho lắm... Nhà hàng Subway có Sous marin végétarien... Cty Tartex chi nhánh của Cty Nestlé tung ra thị trường loại pâte Raviolis chay. Tất cả đều được làm từ nguyên liệu đậu nành... Chợ Á Đông cũng có bán nhiều loại đồ hộp để ăn chay. Tại một vài thành phố lớn ở Canada, cũng có thấy xuất hiện vài tiệm cơm chay của người Việt Nam. Nhà hàng chuyên bán đồ ăn chay của Canada thì có rất nhiều. Tại Toronto và Montreal thì có nhà hàng Commensal. Đối với người Việt chúng ta, các nhà hàng nầy có thể rất sang trọng, nhưng đắt quá, lại nữa cũng không hợp với "gu" của mình... Ngon nhất vẫn là bữa cơm chay thịnh soạn do bà xã nấu ở nhà gồm có canh chua chay, bì cuốn chay, đồ kho, mắm chưng chay hoặc mắm ruốc chay, ăn với cơm nóng vừa mới chín tới. Ôi! thật là ngon hết biết... Gần đây, tờ Thời Báo ở Canada có đăng bài phóng sự về phong trào ăn chay tại Sàigòn. Mấy món chay được kê ra đều rất cầu kỳ và thật hấp dẫn với những cái tên rất lạ tai, tưởng chừng đâu như toàn là món mặn. Có một sự thật cần phải nói ra đây là hiện giờ trận giặc giữa phe ăn chay và phe ăn mặn đang diễn ra một cách âm thầm nhưng rất quyết liệt. Hai phía thường hay chê bai, chỉ trích và đả kích lẫn nhau. Bên nào cũng cho mình là đúng, là chân lý mà thôi! Để bảo vệ quyền lợi của mình, giới kỹ nghệ thực phẩm không ngớt tổ chức những cuộc vận động hành lang, và tung ra vô số quảng cáo đề cao sự bổ dưỡng vô song của thịt. Phe ăn chay cũng không thua gì, họ phản công lại và đe dọa mọi người về hiểm họa bệnh tật và cancer do thịt có thể gây ra... Họ còn tố cáo phe ăn mặn đã phóng đại các ảnh hưởng tiêu cực, như ăn chay sẽ bị mất sức khỏe, ăn chay sẽ bị thiếu vitamin

https://tieulun.hopto.org

B12, dễ bị thiếu máu, dễ bị hết xí quách, v.v.... Họ viện dẫn, là nếu ăn chay mà bị bệnh hoạn, thiếu máu thì hằng triệu dân ở phía Bắc Ấn Độ, vì hoàn cảnh hay vì tín ngưỡng là những người đã theo chế độ ăn rau quả ngũ cốc từ cả hằng ngàn năm nay rồi mà có ai bị thiếu máu đâu, họ vẫn còn sống phây phây ra đó? Các nhà khoa học thì lại nghĩ khác, và đưa ra giả thuyết như vấn đề vệ sinh yếu kém, phóng uế bừa bãi ngoài đồng (trong phân có vitamin B12), sử dụng phân người trong việc trồng tỉa, sâu bọ côn trùng thải phân trên rau cải, nước nôi thiếu thốn nên rửa rau quả không sạch sẽ, và nhờ vậy mà vitamin B12 bám phía ngoài rau quả nầy sẽ không bị trôi mất đi. Tất cả những điều vừa kể đã giúp người Ấn Độ thỏa mãn đủ nhu cầu về B12. Một số những người nầy, sau đó may mắn được cho đi định cư ở Anh quốc. Tại nơi đây họ vẫn tiếp duy trì chế độ ăn chay trường, nhưng chỉ sau 3-4 năm thì không ít người trong nhóm đã mắc phải tình trạng thiếu máu ác tính. Tại sao vậy? Câu trả lời của một số nhà khoa học là tại Anh quốc cuộc sống quá vệ sinh, không có ai phóng uế ngoài đồng cỏ, sâu bọ côn trùng hầu như đã bị các loại thuốc trừ sâu diệt hết, vả lại nước nôi dồi dào nên họ đã rửa trôi đi hết vitamin B12 trên rau cải. Họ bị thiếu B12 vì ăn chay kiểu khắt khe mà không uống thêm supplement B12, hoặc không dùng những loại thực phẩm đã được tăng cường thêm vitamins... Còn một sự kiện khác cũng khó giải thích được và thường được thiên hạ nói đến, đó là việc các nhà sư Trung Hoa và Nhật Bản ăn chay trường quanh năm suốt tháng mà họ vẫn luôn luôn khỏe mạnh, thế là sao? Có lẽ là nhờ Thiền, nhờ Zen, nhờ tập Taichi, nhờ hít thở, nhờ tập Khí công hay nhờ họ đã áp dụng một môn phép dưỡng sinh nào đó chăng? Người ta tự hỏi phải chăng tuy là ăn chay tịnh nhưng trong thức ăn thức uống của các sư đều có chứa đầy đủ các dưỡng chất cần thiết rồi hay có một yếu tố nào đó mà khoa học chưa hề biết đến? Các nhà bác học cần phải nghiên cứu thêm và cũng cần nên đồng nhất hơn nữa các phương cách đo lường và thí nghiệm.

Để chấm dứt, tác giả xin mượn ý kiến của một nhà bác học lừng danh thế giới đã nói về vấn đề ăn chay như sau: "Không gì ích lợi cho sức khỏe con người, và cũng đồng thời làm tăng cơ may sinh tồn trên quả địa cầu bằng việc tiến hóa đến một chế độ ăn chay" (Nothing will benefit human health and increase chances for survival of life on Earth as much as evolution to a vegetarian diet. Albert Einstein). ◙

Tài liệu tham khảo:

-How healthy is a vegetarian diet. NSW Health, Australia.
-Vous songez à devenir végétarien. Université d'Ottawa.
-Perspectives on vegetarianism. National Institute of Nutrition, Canada
-Từ vitamin B12 và vấn đề ăn chay. Ds Trần Việt Hưng & Bs Trần Quan Tuấn Anh.
-Nước tương và dầu hào, Bs Thú y Nguyễn Thượng Chánh, Thời Báo Canada 24-05-2002.
-Vegetarians are more intelligent, The Daily Mail, Dec 15, 2006
-Tragedy and Hype, Sally Fallon & Mary G. Inig
-What about soy? John Robbins, The Food Revolution

(Montreal, Dec 22, 2006)

ngọt nụ tầm xuân

Ơi giọng hát ngày xưa trong trẳng quá
Tuổi thơ em, hương ngọc ngọt ý đời
Em tôi đó - mắt vương buồn hoa lá
Rất ngoan hiền, môi thắm nụ xuân tươi.

Ngày xưa đó, sân trường em chân sáo
Rất dễ thương trong áo trắng hồn nhiên
Dáng em bước, hoa nắng cài lên áo
Gió đùa reo, tóc rối lộng hương duyên

Kỷ niệm trường xưa - bạn em còn giữ
Tiếng hát ngân cao – xuân đến sân trường
Rất trang trọng, không kiêu sa tình tứ
Rất ngoan hiền bút mực thắm thân thương

Bước em đến, sân trường lên hoa nắng
Bởi vô tư nên trọn nụ ngọc ngà
Em cất tiếng, lòng người tươi ý sáng
Tuổi học trò thơ mộng gấm hương hoa

Em tôi đó – hôm nay về trường cũ
Nụ hồn nhiên, cô giáo đẹp sân trường
Tiếng hát ngày xưa bạn em còn giữ
Tiếng hát trong cao – hoa cỏ còn thương

Không son phấn vẫn ý thơ còn nụ
Mái tóc ngày xưa – mái tóc bây giờ
Bạn bè em bốn phương trời lữ thứ
Em ngoan hiền mắt vẫn đẹp vẫn mơ...

Em chỉ thích mang ý xuân hồng thắm
Bằng giọng ca tươi mát dịu lòng người
Đường em bước không mơ gì hoa gấm
Ý đời vui, lòng em nở sắc tươi

Em tôi đó, xin thời gian ngừng lại
Để mùa xuân em mãi rực ý đời
Mái tóc bây giờ - ngày xưa tuổi dại
Bụi phấn học trò trang điểm xuân tươi.

• **Thy lan Thảo**
(Chút Tình Chút Ý)

https://tieulun.hopto.org

TIN Phật Sự Đức Quốc

• Đức Đạt Lai La Ma thuyết pháp tại Neu-Ansbach:

Tiếp tục chuyến hoằng Pháp tại Âu Châu, vào ngày thứ bảy 22. 9 .2007, Đức Đạt Lai Lạt Ma được cung thỉnh đến thuyết Pháp tại Freilicht Museum, Hessen-Park, Neu Anspach, Đức quốc. Từ một công viên giữa khu phố nhỏ, những người cảnh sát đã vui vẻ nói với chúng tôi: Ngài sẽ đến đây, rồi đi bộ đến địa điểm thuyết pháp, cách xa chừng trên 1 km. Sau khi nhân viên an ninh kiểm tra thật cẩn thận, chúng tôi vào bên trong, đi về hướng một sân khấu dã chiến khá to. Đối diện là những chiếc Camera vĩ đại của hãng truyền hình hr-Hessen. Hai bên sân khấu là những chiếc loa và màn ảnh rất lớn. Chương trình được mở đầu với các màn ca múa do những tài năng người Tây Tạng trình diễn rất ngoan mục. Đức Đạt Lai Lạt Ma cùng với Ông Koch, Thủ Hiến Tiểu Bang Hessen và đoàn tuỳ tùng, thông dịch viên... đã đến nơi, trong những tràng pháo tay thật nồng nhiệt và kéo dài. Tiếp theo các nghi thức chào mừng và giới thiệu của Ban Tổ Chức, với nụ cười, với cử chỉ thật từ ái, Ngài đã thuyết giảng về từ bi, trí tuệ và nhắc nhở mọi người sự lợi lạc và cần thiết phải có của những người bạn chân thành trong cuộc sống.

Theo thông báo tạm thời của Ban Tổ Chức, đã có khoảng trên 14.000 người tham dự. Với một số đông như vậy mà đạo tràng thật vô cùng trang nghiêm, yên lặng. Mọi người đều hân hoan, vui hòa với nhau và chú ý lắng nghe. Từng tràng pháo tay đã vang lên mỗi khi thính chúng tâm đắc với những lời giảng dạy vô cùng ý nhị của Ngài. Mặc dù suốt một buổi chiều ngồi trên sân cỏ, dưới nắng hè, chúng tôi vẫn cảm nhận một niềm an lạc vô biên. Chắc chắn là do từ lực của Đức Đạt Lai Lạt Ma - hiện thân của Quán Thế Âm Bồ Tát.

• Chiêm bái Xá Lợi Phật và Bồ Tát tại Wiesbaden:

„Dự án Phật Di Lặc" đang xây dựng tại Kusinagar, miền Bắc Ấn độ, nơi Phật Thích Ca Mâu Ni đã thị tịch Niết Bàn vào năm 554 trước Tây lịch. Theo Phật Giáo, Phật Di Lặc là vị Phật tương lai, sẽ hạ sanh vào cõi đời nầy, đem an vui đến cho nhân loại. Di Lặc, vị Phật của lòng nhân ái, nhiều người gọi là Phật cười.

Nhằm mục đích đem lại lợi lạc toàn diện về tâm linh, giáo dục, văn hoá, xã hội, chính trị, kinh tế... cho nhân loại, đặc biệt là cho xứ Phật Ấn độ, Phật Giáo Tây Tạng đã quyết định thực hiện công trình nầy. Một kiến trúc vĩ đại, bằng đồng, cao 152 mét, có thể tồn tại trên 1.000 năm, góp phần làm cho Phật Giáo trường tồn. Trong đó, sẽ lưu giữ hàng triệu báu vật thiêng liêng, Kinh điển Phật Giáo, Xá Lợi Phật, Bồ Tát cũng như các vị Thánh Tăng.

Trong khi chờ đợi công trình hoàn tất, Xá Lợi thiêng liêng nói trên đang được chu du nhiều nơi trên thế giới để cho nhiều người được chiêm bái và đảnh lễ, hầu chuyển hóa về tâm linh. Riêng tại Đức, báu vật đã được trưng bày tại Hamburg, tại chùa Viên Giác - Hannover, tại chùa Phật Huệ - Frankfurt, tại Freiburg v.v... Và từ ngày 27-30. 9. 07 đã trưng bày tại Kurhaus - Kurhausplatz, Wiesbaden. Từ năm 2008, những Xá Lợi quí báu nầy sẽ được an vị nơi trái tim của Tháp Di Lặc và chắc sẽ còn lâu lắm mới có dịp chu du như lần nầy.

Chúng tôi thấy người Đức đã đến chiêm bái rất đông. Có những người đang ngồi thiền định trong phòng trưng bày báu vật. Chúng tôi cùng với nhiều Phật Tử Việt Nam đã được tắm Phật, nhìn tận mắt các di vật, đi kinh hành nhiễu Phật, lễ lạy và được đội Xá Lợi nữa. Vị Sư Tây Tạng đã để một chiếc Tháp nhỏ, có Xá Lợi lên đầu chúng tôi và niệm Chú. Chúng tôi không thể nào diễn tả hết niềm xúc động hòa lẫn hoan hỷ, bình an trong những giờ phút thiêng liêng nầy.

Trước khi ra về, chúng tôi đã ký tên vào quyển sổ lưu niệm và mua được một dĩa DVD về dự án Phật Di Lặc, nội dung rất lợi lạc!

• Khóa tu thọ Bát Quan Trai giới tại Chi Hội PTVNTN Wiesbaden và VPC:

Sau 3 tháng An Cư Kiết Hạ của quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni cũng như mùa Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2551, Chi Hội PTVNTN Wiesbaden đã mở đầu trở lại chương trình tu thọ Bát Quan Trai vào 2 ngày 06 - 07. 10. 2007, cũng tại địa điểm như thường lệ: Gemeinschaftszentrum, Wiesbaden.

Đặc biệt, khóa tu năm nay đã được Thượng Tọa Phương Trượng chùa Viên Giác chủ trì. Tháp tùng còn có ĐĐ Thích Hạnh Hòa, NS Thích Nữ Như Viên cùng quý Sư Chú Thích Hạnh Nhẫn, Thích Hạnh Bổn và Sư Chú Đồng Tài.

TT Phương Trượng đã truyền trao Giới Pháp cho 53 Giới Tử chánh thức ghi danh thọ trì BQT Giới. Sau đó, qua những mẩu chuyện Phật pháp, Thầy đã giảng dạy cho Phật Tử nhiều điều rất hữu ích cho việc tu tập. Thầy cũng nói qua một số điểm về tình hình tu học, Phật sự khắp nơi, tán thán các Phật Tử, các Chi Hội đã gắn bó, đã hết lòng với Phật pháp và cũng không quên khen ngợi 6 Chi Hội: Aschaffenburg, Frankfurt, Wiesbaden, Mannheim, Bad Kreuznach, Koblenz đã liên kết, hỗ trợ nhau để tu học có kết quả tốt đẹp. Chúng tôi thiển nghĩ, trong tình hình kinh tế, xã hội khó khăn hiện tại, chúng ta không thể nào tham dự đầy đủ các khóa tu học khắp nơi. Vì vậy, mô hình 5-6 Chi Hội trong một địa phương gần nhau liên kết lại để hỗ trợ nhau, giữ vững số lượng và chất lượng tu học là việc nên làm.

Về Giáo lý, TT đã thuyết giảng 2 đề tài:

1. „Tịnh Độ Tông Nhựt Bản" gồm những lời dạy của Ngài Thân Loan Thánh Nhơn (Shinran Shonin), Vị Tổ của Tịnh Đô Tông Nhựt Bản. Nguyên tác của

https://tieulun.hopto.org

Kakehashi Jitsuen và TT vừa chuyển dịch từ tiếng Nhựt sang tiếng VIệt.

2. Kinh „Tăng Đầu Lô": Ngày nay, có nhiều người hiểu nghĩa Tăng Đầu Lô như là những vị Tăng không được mời mà đến để nhận cúng dường trai phạn, trai Tăng. Nhưng ở đây, Kinh Tăng Đầu Lô nằm trong Đại Tạng Kinh, Ngài Thiên Trúc Tam Tạng đã dịch từ tiếng Phạn sang tiếng Hán và TT Thích Như Điển vừa dịch từ tiếng Hán sang tiếng Việt. Kinh nói về những vị đã chứng đắc, những vị A La Hán, với mẩu chuyện vô cùng thâm thúy: „Dưới triều vua Ưu Đà Diên, con của một vị đại thần tu hành chứng quả A La Hán, nhưng với ngoại diện rất bình dị, khi đến dự lễ cúng dường trong cung Vua, Ngài đã bị binh lính xua đuổi. Biết chuyện, Nhà Vua đã ra đón tiếp vào và minh xác được đức độ, đạo lực của vị Tăng Đầu Lô nầy: Vì những cành hoa do đức vua cho lót dưới ghế ngồi của Ngài vẫn tươi tốt, trong khi những cành hoa lót dưới ghế của những vị Tăng khác đều bị héo tàn".

Nhân khóa tu nầy, TT Phương Trượng cũng có một buổi họp với Đại diện các Chi Hội để thông báo và giải quyết một số tình hình về sinh hoạt, tu học, Phật Sự chung. Ngoài ra, Thầy cũng có giới thiệu Ni Sư Như Viên và ĐH Thiện Đức trình bày về công tác xây dựng chùa Tam Bảo mới, được Phật Tử nhiệt thành ủng hộ.

• Khóa tu Thọ Bát Quan Trai Giới và Tết Trung Thu tại Chi Hội PTVNTN Karlsruhe và VPC:

Như thường lệ, Chi hội PTVNTN Karlsruhe đã kết hợp với khóa tu thọ BQT hằng năm, tổ chức Tết Trung Thu cho các cháu Thiếu Nhi. Hội Tết đầm ấm, thân thương đã thành công viên mãn trong đêm thứ sáu 12.10.07.

Với tấm lòng ưu ái, quan tâm đến những mầm non của cộng đồng người Việt Nam tại CHLB Đức, dù Phật Sự rất đa đoan, nhưng hầu như năm nào TT Phương Trượng chùa Viên Giác cũng sắp xếp để về đây chứng minh và chung vui cùng các cháu. Hội Tết năm nay còn có sự hiện diện của NS. Như Viên và Sư Cô Hạnh Trang đến từ NPĐ Tam Bảo - Reutlingen.

Mở đầu, ĐH Thiện Mỹ Lương Văn Xinh, Chi Hội Trưởng CHPT VNTN Karlsruhe đã ngỏ lời chào mừng quý Chư Tôn Đức, quý vị phụ huynh cũng như các cháu thiếu nhi và nói lên ý nghĩa của ngày lễ hội nầy. Tiếp theo là Đạo từ thân thương của Thượng Tọa.

Anh Viễn và cô giáo dạy tiếng Việt của các cháu là những MC, đã hướng dẫn các cháu vui chơi, ca múa chung quanh ánh lửa bập bùng. Gần cuối chương trình, cùng với tiếng hát quen thuộc "Tết Trung Thu em rước đèn đi chơi...", các cháu đã nâng cao những chiếc đèn đầy màu sắc đi vòng quanh trong Hội trường rồi ra ngoài sân thật vui nhộn.

Đã có gần 200 cháu thiếu nhi tham dự cùng với khoảng trên 50 vị phụ huynh đêm Tết Trung Thu đã nói lên ý nghĩa cũng như tấm lòng của quý Thầy, Cô và Ban Tổ Chức cũng như của quý vị phụ huynh đối với con, cháu thương yêu của mình.

Hai ngày tiếp theo, khóa tu BQT đã diễn tiến thật an lạc. Về giáo lý, TT. Phương Trượng tiếp tục thuyết giảng về Tịnh Độ Tông Nhựt Bản và Kinh Tăng Đầu Lô.

Chiều thứ bảy 13.10.07, HT Kiến Tánh cùng quý ĐĐ. Hạnh Vân, Hạnh Hòa, Sư Chú Hạnh Tâm, Hạnh Bổn, Đồng Tài đi Phật Sự tại Bodensee trở về đã đến tham dự khóa tu. Buổi tối, trong khi HT chủ trì Pháp đàm cùng với quý Thầy, quý Chú và giới tử, TT. Phương Trượng cũng có một phiên họp với đại diện của các Chi hội .

Nhân khóa tu nầy, TT cũng giới thiệu NS Như Viên, ĐH Thiện Đức vận động cho Phật sự xây dựng chùa Tam Bảo mới, tạo nhân duyên cho Phật tử và đồng hương góp phần công đức.

Sau khi xả giới và tác bạch cúng dường là lễ Phật cầu an như thường lệ. Quý Thầy, quý Chú đã cúng thất thứ 3 cho Cố Phật tử Trương Thị Lan, Pháp danh Kim Châu.

• Khóa Huân tu Tịnh Độ tại Chi Hội PTVNTN Mannheim và VPC:

Khóa Huân Tu Tịnh Độ lần thứ 2 trong năm nay được Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC tổ chức vào ngày 20-21.10.07, dưới sự chủ trì của Sư Cô Thích Nữ Như Quang, Trụ trì chùa Phổ Hiền - Strassburg, Pháp Quốc.

Đã có khoảng 40 Đạo hữu chánh thức tham dự khóa tu. Cộng với số vãng lai thì tổng số trên dưới 60 người. Trước tình hình bất an trên thế giới, chiến tranh, khủng bố, thiên tai, bão lụt xảy ra từng giờ từng phút, đặc biệt, để tưởng niệm đến nạn nhân, đồng bào của chúng ta trong tai nạn tại công trường cầu Cần Thơ và trong cơn bão lụt mới đây tại miền Trung Việt Nam, Sư Cô đã hướng dẫn đạo tràng trì tụng trọn bộ Kinh Pháp Hoa kết hợp với Bổn Môn Pháp Hoa Kinh để cầu an cho người sống được tai qua nạn khỏi, cho những vong linh tử nạn được siêu thoát.

Trong những giờ Pháp đàm vào tối ngày thứ bảy cũng như sáng Chủ Nhựt, Sư Cô đã giảng giải thỏa đáng nhiều câu hỏi của Phật Tử.

Tiếp theo khóa lễ cầu an như thường lệ, giải đáp thắc mắc và lời tác bạch cúng dường tạ Pháp là bữa cơm thân mật. Sư Cô đã hướng dẫn Phật Tử dùng cơm trong chánh niệm, sau đó đi kinh hành niệm Phật rất trang nghiêm và khóa tu đã viên mãn.

• Khóa tu Thọ Bát Quan Trai Giới tại Chi Hội PTVNTN Frankfurt và VPC:

Tiếp theo chương trình tu học 2007 của chùa Viên Giác, Chi Hội PTVNTN Frankfurt đã tổ chức khóa tu Thọ BQT vào 2 ngày 27 và 28.10 dưới sự chủ trì của HT. Kiến Tánh, Giáo Thọ chùa Viên Giác - Hannover. Tháp tùng có ĐĐ. Hạnh Hòa và Sư Chú Thông Trụ.

41 Giới tử đã chính thức ghi danh thọ trì BQT Giới. Cộng với số vãng lai thì tổng số khoảng trên 60 người.

Về giáo lý, HT đã thuyết giảng đề tài giới luật. ĐĐ. Hạnh Hòa đã hướng dẫn một buổi Pháp đàm xoay quanh những lời dạy căn bản trong Kinh Pháp Cú:

https://tieulun.hopto.org

"Tâm dẫn đầu các Pháp"

Đặc biệt, nhân khóa tu thọ BQT nầy, Chi Hội đã ra mắt Tân Ban Chấp Hành, gồm toàn quý vị Ưu Bà Di, đã mạnh dạn đứng ra nhận lãnh trọng trách trong nhiệm kỳ 2007-2009:

- ĐH Thiện Cao Huỳnh Cát Đẳng, Chi Hội Trưởng
- ĐH Diệu Yến Phương Tú Anh, Chi Hội Phó Nội Vụ
- ĐH Nguyên Ngọc Phạm Thị Bích Thủy, CHP Ngoại vụ
- ĐH Thiện Đức Huỳnh Lê Diệu Phước, Thư Ký
- ĐH Diệu Hoàng Nguyễn Thị Thu Cúc, Thủ Quỹ
- ĐH Diệu Hồ Phạm Thị Út, Trai soạn

Địa chỉ liên lạc: Huỳnh Cát Đẳng,
Brückobeler Landstr.120, 63452 Hanau,
E-Mail: CHPTVNTN.Frankfurt@yahoo.com.

Thay mặt Hội PTVNTN tại CHLB Đức và 6 Chi Hội kết nghĩa, ĐH. Nhựt Trọng đã chào mừng Tân BCH và kính chúc CHPTVNTN Frankfurt luôn gặp nhiều thuận duyên để tiến tu và viên thành Phật sự.

• Khóa tu Thọ Bát Quan Trai giới tại Chi Hội PTVNTN Reutlingen và & VPC:

Cuối tuần tiếp theo, Chi hội PTVNTN Reutlingen đã tổ chức khóa tu thọ BQT vào hai ngày 03 và 04.11.07 dưới sự hướng dẫn của HT. Kiến Tánh, Giáo Thọ chùa Viên Giác, ĐĐ. Thich Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác và NS. Như Viên, Trụ trì NPĐ Tam Bảo.

50 Giới Tử đã chánh thức ghi danh tu BQT và trong lễ Phật cầu an vào cuối khóa tu đã có trên 150 Phật Tử và Đồng hương tham dự.

Nhân khóa tu nầy cũng có 9 người lớn và trẻ em Quy Y Tam Bảo. Đặc biệt, Chi hội đã bầu Tân Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2007-2010 với quý Đạo hữu:

- Thiện Hậu Trần Xuân Hiền, Chi Hội Trưởng
- Thiện Thanh, Lý Văn Văn, CHP Nội Vụ
- Đồng Bi Nguyễn Thái Hùng, CHP Ngoại vụ
- Thiện Hà Nguyễn Thị Thanh Ngọc, Thư ký
- Thiện Vũ Lê Thọ Hạng, Thủ Quỹ
- Diệu Phước Hồ Thị Thanh Đạm, Phụ tá nghi lễ
- Thiện Đẳng Đỗ Nguyễn Huy Phương, Phụ tá liên hệ các Chi Hội
- Thiện Đẳng Trần Tứ Bình, Phụ tá tổng quát

Địa chỉ liên lạc: Trần Xuân Hiền – Losäckerstr.1 – 70499 Stuttgart.

Được biết, ĐH Thiện Hậu trở lại đảm nhiệm chức vụ vì nhu cầu Phật sự. Bác đã làm Chi Hội Trưởng suốt 7 nhiệm kỳ và tạm nghỉ nhiệm kỳ năm 2005-2007 vì lý do sức khỏe.

• Khóa tu Thọ Bát Quan Trai Giới tại Chi Hội PTVNTN Nürnberg và & VPC:

Niệm Phật Đường Viên Âm, Chi hội PTVNTN Nürnberg-Fürth-Erlangen & VPC vừa tổ chức khóa tu Thọ BQT vào 2 ngày 10-11.11.2007 tại Kulturladen Petet-Vischer - Nürnberg dưới sự chủ trì của HT. Kiến Tánh, Giáo thọ chùa Viên Giác và sự có mặt của Sư Chú Thông Trụ.

29 Phật Tử đã chánh thức ghi danh tu thọ BQT Giới thanh tịnh với những buổi Pháp thoại, Pháp đàm thật an lạc. Đặc biệt, có 7 vị được Quy Y Tam Bảo và với truyền thống của Chi Hội 3 vùng, mặc dù trong một ngày mưa dai dẳng, buổi lễ Phật cầu an như thường lệ đã có khoảng 200 Phật Tử và đồng hương tham dự.

• Khóa tu Thọ Bát Quan Trai Giới tại Chi Hội PTVNTN Bad Kreuznach:

Tiếp theo chương trình tu học của chùa Viên Giác, Chi hội PTVNTN Bad Kreuznach đã tổ chức khóa tu thọ BQT vào 2 ngày 17-18.11.07 tại Sportheim, Winzenheim, Bad Kreuznach dưới sự chủ trì và hướng dẫn của HT Giáo Thọ, ĐĐ. Hạnh Hòa cùng Sư chú Thông Trị.

Ngoài nghi thức tu BQT thật trang nghiêm, thanh tịnh và những Đạo từ quý báu, HT đã giảng về 4 con đường đi đến sự giác ngộ, giải thoát (Bố thí, Trì Giới, Nhẫn nhục, Thiền Định). Đại Đức và Sư Chú đã hướng dẫn đạo tràng trì tụng Đại thừa Phật thuyết Vô Lượng Thọ Kinh, Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác. Trong giờ Pháp đàm, HT và ĐĐ đã giải đáp thỏa đáng nhiều câu hỏi của Phật Tử.

35 Giới Tử đã chánh thức ghi tên thọ BQT Giới và rất đông Phật tử cũng như đồng hương vãng lai, tổng số khoảng 70 người.

Vì lý do phải trả phòng trước 12 giờ ngày chủ nhựt 18.11.07, nên khóa tu đã kết thúc lúc 10 giờ, nhưng đạo tràng cũng trải qua 24 giờ tu học an lạc, cùng với những Đạo tình thật đầm ấm, thân thương.

(ĐH Nhựt Trọng ghi)

• Tin Tức Phật Sự vùng Bodensee

Ban Liên Lạc Phật Tử VNTN tại Bodensee và VPC đã được thành hình và lễ ra mắt do Thượng Tọa Thích Như Điển làm chủ lễ chứng minh trước đây 5 năm.

Nhờ hồng ân Tam Bảo và được sự chỉ dạy, hướng dẫn của Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Đức Quốc, Hội Phật Tử VNTN cũng như sự giúp đỡ của các Chi Hội địa phương, BLLPT Bodensee luôn gặp thuận duyên trong sự tu tập cũng như sinh hoạt Phật Pháp tại địa phương. Cụ thể như tổ chức các khóa Tu Bát Quan Trai, Huân Tu và cùng nhau Tụng Kinh sinh hoạt hằng tháng trong suốt thời gian qua.

Sau nhiều buổi thảo luận về hệ thống tổ chức cũng như sinh hoạt của Hội Phật Tử Việt Nam và Chi Hội Phật Tử tại Đức Quốc, BLLPT Bodensee với sự biểu quyết của đa số thành viên quyết định chuyển Ban Liên Lạc thành Chi Hội Bodensee theo hệ thống trực thuộc Hội Phật Tử VNTN tại Đức Quốc, hầu được cùng các Chi Hội đàn anh góp phần phụng sự cho Phật Pháp và GHPGVNTN – Chi Bộ Đức Quốc ngày thêm vững bền.

Nhân khóa tu thọ Bát Quan Trai và ngày Lễ Phật Cầu An tại St. Christina Halle Ravensburg do BLLPT Bodensee tổ chức ngày 29-30.9. 2007, dưới sự chủ lễ và chứng minh của Phương Trượng Chùa Viên Giác Thượng Tọa Thích Như Điển và Chư Tôn Đức cùng Ni Sư Thích Nữ Như Viên - Trụ Trì NPĐ Tam Bảo và Sư Cô Hạnh Trang. Khóa tu Bát Quan Trai có 40 giới tử thọ giới và ngày Lễ Phật Cầu An số người tham dự lên đến trên 70 người. Trong ngày Lễ Phật Cầu An tại Bodensee, Ban Liên Lạc vinh hạnh lại được TT.

https://tieulun.hopto.org

Phương Trượng Chùa Viên Giác và Chư Tôn Đức cùng ĐH Thị Chơn, Hội Trưởng HPGVNTN tại Đức Quốc chứng minh cho sự thành hình Chi Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Bodensee và VPC.

Ban Chấp Hành của Chi Hội Bodensee & VPC nhiêm kỳ 2008-2009 như sau:

- Chi Hội Trưởng: Diệu Hòa Phạm Thị Tiết Hồng
- Chi Hội Phó Nội Vụ: Minh Phát Mạch Trước Khung
- Chi Hội Phó Ngoại Vụ: Thiện Giới Mạch Thị Phương
- Thủ Quỹ: Thiện Kính Liêu Thái Hòa
- Thư Ký: Diệu Kim Hồ Thị Lan Chi

Địa chỉ liên lạc:
Phạm Thị Tiết Hồng, Sonnentaustr. 19
88410 Bad Wurzach, Tel.: 07564-949858,
Handy: 015151201948,
E-mail: chihoiphattubodensee@hotmail.de

(ĐH Minh Phát ghi)

• Khóa tu thọ Bát Quan Trai tại Phật tử VNTN Wiesbaden:

Khóa tu thọ Bát Quan Trai do Chi Hội Phật tử VNTN Wiesbaden được tổ chức từ 10 giờ ngày 06.10.2007 đến 14 giờ ngày 07.10.2007 dưới sự chủ lễ của TT. Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác và Ni Sư Thích Nữ Như Viên, trụ trì Niệm Phật Đường Tam Bảo cùng Đại Đức Thích Hạnh Hòa và các Sư chú Hạnh Nhẫn, Hạnh Bổn, Đồng Tài.

Có 53 Phật tử ghi danh thọ Bát Quan Trai giới và số Phật tử vãng lai và dự lễ cầu an khoảng 100 người. Sau nghi thức truyền giới cho các giới tử, TT Phương Trượng đã thuyết giảng về Tịnh độ Tông Nhật Bản (Nguyên tác Kakehashi Jitsuen mà TT Phương Trượng đã dịch sang tiếng Việt) rất cao siêu và thù thắng trong sự tu học của Ngài Thân Loan về câu niệm Phật.

Theo Ngài Thân Loan, không như Phật tử Trung Quốc và Việt Nam theo pháp tu Giới, Hạnh, Nguyện, mà người Phật tử Nhật hiện nay theo pháp tu Giáo, Hạnh, Tín, Chứng.

Tối ngày 06.10.07 vào lúc 20 giờ là Pháp đàm do Ni sư Như Viên và Đại Đức Thích Hạnh Hòa cùng 3 Sư chú phụ trách. Những thắc mắc của nhiều giới tử đã được giải đáp thỏa đáng.

Qua ngày hôm sau, 07.10.07 TT. Phương Trượng tiếp tục thuyết pháp theo bài giảng ngày hôm trước. Đến 10 giờ lễ xả giới và 11 giờ cử hành lễ cầu an.

Những bài pháp do TT. Phương Trượng thuyết giảng đã khai mở cho thính chúng thấy được cái hay, cái đẹp về sự nhiệm mầu của giáo lý Phật Đà để chúng ta có thêm sức mạnh và niềm tin vượt qua những nghịch cảnh trong cuộc đời để sống an lạc, hạnh phúc.

(PT.Thiện Lâm Phạm Văn Mộc)

• Tu Thọ Bát Quan Trai giới và bầu lại Ban Chấp Hành Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshaven:

Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshaven thành lập được 3 năm, một Chi Hội sinh sau đẻ muộn nhất, là đàn em của các Chi Hội Phật Tử tại Đức. Số Phật tử cũng ít nhất, chỉ vỏn vẹn có 17 gia đình vào khoảng 30 người, trong đó có cả trẻ em. Tuy nhiên được sự quan tâm của Thượng Tọa Phương Trượng, cũng như Đại Đức trụ trì chùa Viên Giác, hằng năm Chi Hội cũng được vào Chương Trình Phật sự.

Năm nay Chi Hội đã tổ chức khóa tu Bát Quan Trai 2 ngày, từ 20 đến 21.10.2007, dưới sự chủ trì của Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, Ngài đang là Giáo Thọ chùa Viên Giác, Đức Quốc, ngoài ra còn có Đại Đức Thích Hạnh Lý và Sư chú Thông Trì tham dự.

Đạo tràng thiết lập tại nhà của Phật tử Đồng Long, có 32 giới tử chính thức ghi danh thọ trì Bát Quan Trai giới và một số ít Phật tử vãng lai tổng cộng khoảng 40 người tham dự.

Ngoài các thời khóa như trì tụng kinh Lăng Nghiêm buổi sáng, tụng kinh Sám Hối buổi chiều, trì tụng Niệm Phật Tịnh Độ buổi tối, v.v... do Thầy Hạnh Lý chủ lễ, Phật tử còn được nghe những bài thuyết giảng của Hòa Thượng Kiến Tánh về Phật Pháp Căn Bản, 5 giới cấm của người Phật tử tại gia, v.v..

Trong khóa tu Bát Quan Trai giới có 6 em đã phát tâm xin thọ Quy y Tam Bảo và đã được Hòa Thượng Kiến Tánh chứng minh cho Pháp danh.

Nhân ngày tu Bát Quan Trai hoàn mãn, Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshaven đã tổ chức buổi họp mặt bầu lại tân Ban Chấp Hành với thành phần như sau:

- Chi Hội Trưởng: ĐH Thiện Hội Cao Văn Biền
- CH Phó Ngoại Vụ: ĐH Nguyên Trí Nguyễn Văn Tâm
- Chi Hội Phó Nội Vụ: ĐH Đồng Thời Nguyễn Văn Thìn
- Thư Ký: ĐH Chơn Hoàng Hứa Hà Nga
- Thủ Quỹ: Diệu Thinh Trần Thu Thủy

Địa chỉ liên lạc:
ĐH Nguyễn Văn Thìn
Brunmun der Ring 59 - 26388 Wilhelmshaven

Đến 12 giờ trưa ngày 21.10.07, lễ hoàn mãn 2 ngày thọ trì Bát Quan Trai giới, bà con Phật tử ai cũng vui vẻ và an lạc đưa tiễn Hòa Thượng, Đại Đức và Sư chú về lại trú xứ chùa Viên Giác.

(PT. Nguyên Trí Nguyễn Văn Tâm)

https://tieulun.hopto.org

Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

• Thành phố Houston có thêm Billboard thứ nhì hình LM Nguyễn Văn Lý

Sau một thời gian ráo riết làm việc và với sự ủng hộ tinh thần cũng như tài chánh của đồng hương, tấm hình Linh Mục Nguyễn Văn Lý bị công an CSVN bịt miệng trong phiên tòa rừng rú, khổ billboard 14 feet x 48 feet tương đương 62.32 mét vuông đã được trưng lên trên tấm vách tường của trụ sở đài phát thanh Little SàiGòn & tòa soạn Tuần báo Việt Tide.

Vào lúc 1 giờ trưa ngày Chủ Nhật 30/9/2007, buổi lễ cắt băng khánh thành billboard với sự tham dự trên dưới 100 đồng hương cùng đại diện cộng đồng, hội đoàn, các cơ quan truyền thông Việt ngữ như đài Little Sài Gòn, đài SàiGòn Houston, đài Tiếng Nước Tôi, đài truyền hình SBTN Houston, Tuần báo Đẹp, Tuần báo Việt Tide, Người Việt Online, v.v...

Mở đầu chương trình là nghi lễ chào cờ Hoa Kỳ, Việt Nam Cộng Hòa và một phút mặc niệm tưởng nhớ và tri ân những người đã nằm xuống cho quê hương Việt Nam và cho lý tưởng tự do.

Ông Trần Hiến một thành viên của Ủy Ban Phát Huy Dân Chủ và Nhân Quyền đã ngỏ lời chào mừng và cảm ơn quý đại diện hội đoàn cùng đồng hương đã đến tham dự buổi lễ cắt băng khánh thành billboard thứ nhì, hình LM Nguyễn Văn Lý bị bịt miệng. Ông cũng nhắc lại buổi cắt băng khánh thành billboard đầu tiên vào ngày thứ Hai 3-9-2007 cũng có nhiều đồng hương và cơ quan truyền thông Việt - Mỹ tham dự.

Billboard thứ nhứt tọa lạc tại địa điểm 2929 Southwest Freeway (giữa đường Kirby và Buffalo Speedway). Tấm billboard đầu tiên này là một thành công lớn của cộng đồng Người Việt Quốc Gia tỵ nạn CS tại Houston, bởi vì ngoài những thông tin của cơ quan truyền thông Việt ngữ còn có sự phổ biến rộng rãi của cơ quan truyền thông Hoa Kỳ như đài truyền hình KHCW 39, như báo Houston Chronicle đã chiếu phim, đăng tải hình ảnh và loan tin trên nửa trang báo giúp cho cả triệu người bản xứ biết được hiện tại đất nước Việt Nam thiếu tự do dân chủ và nhân quyền. Tấm hình LM Nguyễn Văn Lý là một bằng chứng rõ ràng khó chạy tội của nhà nước CSVN. Công tác dựng billboard đạt được thành quả tốt, bởi vì chưa chắc cộng đồng Người Việt Quốc Gia của chúng ta trả hai cơ quan truyền thông lớn của Mỹ 100 hoặc 200 ngàn mỹ kim mà họ chịu loan tải tin tức này! Cho nên dư luận đồng bào cho rằng cái giá dựng billboard 10 ngàn mỹ kim đối với công tác quốc tế vận như vậy còn quá rẻ! (...)

Buổi lễ khánh thành dưới trưa nắng chang chang tuy ít đồng hương tham dự nhưng vẫn diễn ra trong nghiêm trang và cảm động nói lên được tinh thần của người Việt Quốc Gia dù hiện đang sống ở một đất nước tự do dân chủ phú cường được hưởng mọi quyền lợi nhưng không quên những đồng bào ruột thịt đang chịu khổ sở vì bị mất đất mất nhà ở Việt Nam cũng như các nhà tranh đấu dân chủ đang bị bịt miệng khóa mồm trong tù ngục CS. *(trích bài tường thuật TRẦN KIM VY).*

• Trần Văn Bá được trao tặng Huân chương tự do Trumann-Reagan 2007 (Truman-Reagan Medal of Freedom):

Huân chương lấy tên hai vị Tổng Thống Hoa Kỳ là Reagan và Truman để dành cho những nhân vật trên thế giới có thành tích suốt đời đấu tranh cho lý tưởng tự do và đối đầu với các chế độ độc tài.

Lễ trao huân chương là một trong những nghi thức hàng năm của quỹ tưởng niệm nạn nhân cộng sản tại Washington DC mà Tổng Thống Bush là Chủ tịch danh dự. Năm nay, lễ được tổ chức vào lúc 5 giờ 30 chiều ngày 15.11.2007 tại tòa Đại sứ Hungary.

https://tieulun.hopto.org

Ba nhân vật được bầu chọn đó là Dân biểu đảng Cộng Hòa, Dana Rohrabacher, Tiến sĩ Janos Horvath của Hungary, và ông Trần Văn Bá.

Dân biểu Rohrabacher của bang California là một người đã góp nhiều công sức trong việc hoàn thành tượng đài tưởng niệm nạn nhân cộng sản tại Washington DC gần đây. Ngoài thành tích này, ông là một trong những tiếng nói tâm huyết và mạnh mẽ nhất trong Quốc hội Hoa Kỳ về những vấn đề nhân quyền ở Việt Nam và Trung Quốc.

Còn Janos Horvath là một trong những nhà đấu tranh với cộng sản vào cuối thập niên 40 và là lãnh đạo trong cuộc cách mạng 1956 tại Hungary. Cuộc đời đầy sóng gió của ông từ chính khách vào năm 1945 tới lưu vong năm 1956 và sự trở về vào năm 1998 đã để lại nhiều cảm khái cho dân tộc Hungary sau cuộc cách mạng Đông Âu.

Trần Văn Bá Ngày 08 tháng 01 năm 1985 ông Trần Văn Bá, Lê Quốc Quân, Hồ Thái Bạch bị chế độ cộng sản VN hành quyết.

Trước đó ngày 14 tháng 12 năm 1984 Việt Nam đã đem ra xử 21 người thuộc Mặt Trận Thống Nhất các Lực Lượng Yêu Nước Giải Phóng Việt Nam. Những người này đã bị bắt trong nhiều đợt từ 1981 đến 1984.

Anh ruột của ông Trần Văn Bá là Tiến sĩ Trần Văn Tòng đến từ Paris để thay mặt người đã khuất nhận huân chương và nói lời cảm tạ. Ông Trần Văn Tòng xúc động khi nhắc đến cuộc đời ngắn ngủi và đầy bi tráng của người em mình. Theo lời ông Trần Văn Tòng cho đến giờ này tuy đã có nhiều yêu cầu nhưng nhà cầm quyền Việt Nam vẫn từ chối với lý do là họ không có thể lệ trả thi hài tử tội cho gia đình.

Tham dự viên gốc Á tại buổi lễ trao huân chương phần đông là người Việt Nam. Trong sự cảm động của người thân, những người bạn của Trần Văn Bá và những đồng hương Việt Nam hải ngoại, giữa không gian này là sự tương phản giữa sống chết, bi tráng, tự do và lao tù – khác với mọi người, tấm huân chương tự do dành cho Trần Văn Bá có lẽ như là lời tưởng niệm.

(Trần Đông Đức tường thuật từ Washinhton)

• Kỷ niệm 1 năm của Đài Tưởng Niệm thuyền nhân Việt Nam tại Hamburg:

Vào lúc 15 giờ ngày Thứ Bảy 10.11.2007, Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng sản Hamburg cùng với ông bà Ngũ Thời Trọng, người đã xây dựng Tượng Đài thuyền nhân này, đã tổ chức buổi lễ kỷ niệm một năm xây dựng tượng đài tưởng niệm thuyền nhân Việt Nam tử nạn trên đường vượt biển. Khoảng 50 bà con người Việt, ngoài Ban Chấp Hành của Hội Người Việt

TNCS còn có vài đại diện của Phật Giáo, Cộng Đoàn Công Giáo Việt Nam địa phương, còn có sự hiện diện của đại diện của Ủy Ban Điều Hợp Công tác Người Việt đấu tranh tại Đức và đại diện cơ sở Đảng Việt Tân Bắc Đức. Đặc biệt có sự tham dự của bà Anna phu nhân của ông Rolf Wangnik - vị Thuyền trưởng đầu tiên của tàu Cap Anamur, tàu của ông đã vớt rất nhiều thuyền nhân Việt Nam, trong số đó có vợ chồng ông Ngũ Thời Trọng và một số người khác đang định cư tại Hamburg. Ông Wangnik đã từ trần cách đây 5 năm, xác được thiêu và rải trên biển đúng như truyền thống của thủy thủ. Năm trước bà Wangnik đã ngỏ ý xin đặt một tấm bia giả làm mộ bia của chồng nằm trong khuôn viên của tượng đài tưởng niệm để ông mãi mãi được gần gủi với người Việt Nam.

Sau lời chào mừng và cảm ơn của ông Bùi Hoằng Thủy, đại diện Hội Người Việt TNCS là phần nghi lễ đơn giản của hai tôn giáo Phật Giáo và Công Giáo.

Tiếp đến là phần thắp hương khấn nguyện của bà con và cũng trong dịp này Ban Chấp Hành cũng đề nghị bà con thăm viếng và thắp hương cầu nguyện cho bà con người Việt quá cố chôn trong cùng một khu nghĩa trang này.

Sau đó một số bà con được hướng dẫn đi thăm viếng phần mộ của bà Ilse Rützel. Bà Rützel là một ân nhân của người Việt tỵ nạn tại Hamburg, đã mất cách đây gần 6 năm. Để nhớ ơn bà, người Việt đã đặt một viên đá tưởng niệm bằng tiếng Đức và câu tiếng VIệt "Vô Cùng Thương Tiếc".

Sau đó, trở về căng-tin của Ban Quản Trị nghĩa trang để sinh hoạt, có cà-phê, bánh ngọt. Trong dịp này, bà góa phụ thuyền trưởng Wangnik đã đọc một

https://tieulun.hopto.org

phần trong Sổ Nhật Ký (Tagesbuch) của chồng bà đã ghi chép về số ghe vượt biển và số boat people mà tàu ông ta đã cứu vớt trong những năm 1981, 1982... và những nguy hiểm kinh hoàng trên đại dương trong những chuyến tàu của chồng mà bà cũng có tháp tùng một vài chuyến....

(Tin: Phù Vân. ảnh: Nguyễn Thanh Ngọc)

• Hai người Việt được Đảng SPD và FDP đề nghị ra tranh cử tại Hamburg:

Trong cuộc bầu cử Nghị viên thành phố Hamburg vào ngày **24.02.2008**, hai người Việt Nam - một lớn tuổi và một trẻ tuổi, đã được hai đảng SPD và FDP đề nghị ra tranh cử tại hai liên vùng khác nhau thuộc Quận Wandsbek – Hamburg. Đây cũng là một điểm đáng tự hào cho hai ứng cử viên và cũng là một vinh dự cho cộng đồng Hamburg nói riêng. Xin quý đồng hương Việt Nam trong các vùng liên hệ hãy dồn phiếu cho hai người này.

Sơ lược quá trình hoạt động của hai ứng viên người Việt:

1 - Dipl.-Ing. LÊ HỒNG NAM, 58 tuổi, 30 tuổi Đảng SPD. Ứng cử viên vùng 11 (WK 11): JENFELD; WANDSBEK; TONNDORF; EILBEK thuộc Bezirk Hamburg-Wandsbek.

Ông Lê Hồng Nam, cựu sinh viên du học tại Đức.

Sau khi tốt nghiệp ngành Kinh Tế và Canh Nông, ông được cử nhiệm làm phụ giáo (Assistent) của Đại Học Göttingen từ năm 1978 cho đến năm 1981. Đến tháng 4.1981 ông chuyển về Hamburg và làm việc tại Bộ Bảo Vệ Môi Sinh (Umweltbehörde), sau đó chuyển qua Bộ Nội Vụ Tiểu Bang (Behörde für Inneres) Hamburg. Từ năm 2002 cho đến nay Ông làm việc tại Bộ Tài Chánh (Finanzbehörde) Hamburg.

Ông gia nhập vào Đảng Dân Chủ Xả Hội (SPD) từ tháng giêng 1979 cho đến nay là 28 năm. Trong thời gian ở Hamburg, từ năm 1981 đến năm 1993, ông đã giữ một số chức vụ khá quan trọng trong Ban Chấp Hành (Vorstandsmitglied) của Đảng bộ tại Poppenbüttel, thuộc Sở Hành Chánh Hamburg-Wandsbek.

Từ tháng 11 năm 1997 đến năm 2006 là thành viên thường trực lãnh đạo đảng (Geschäftsführender Vorstandsmitglied) kiêm thủ quỹ (Schatzmeister), thành viên Ban Xã Hội (Sozialausschussmitglied); thành viên của khối SPD (Fraktionsmitglied) tại Tòa Hành Chánh Wedel (Schleswig-Holstein).

Năm 2003 được đảng bộ đề cử làm ứng cử viên Dân biểu tại địa phận Pinneberg (Abgeordneten-Kandidat des Kreistags Pinneberg) và ứng cử viên Hội Đồng Tỉnh tại Tòa Hành Chánh Tỉnh Wedel (Ratherr-Kandidat der Stad Wedel).

Ngày 09.06.2007 được đảng bộ (Kreis SPD-Wandsbek) đề cử làm Ứng cử viên Dân biểu vùng 11 **(Abgeordneten-Kandidat des Wahlkreises 11)** gồm có: Jenfeld; Wandsbek; Tonndorf và Eilbek thuộc Bezirk Hamburg-Wandsbek **(Bürgerschaftswahl in Hamburg) vào ngày 24. 02. 2008**

Dù có được đắc cử hay không ông vẫn tiếp tục con đường xã hội mà ông đã đeo đuổi từ lúc gia nhập Đảng và luôn luôn giúp đỡ người ngoại quốc (nói chung) và người Việt (nói riêng) chống lại những bất công trong cộng đồng xã hội cũng như tư vấn về pháp luật và tài chánh.

Địa chỉ liên lạc: **Lê Hồng Nam**
Denksteinweg 63 - 22043 Hamburg
Tel.: 040/428462325. Fax: 040/427946325
eMail: mailto nam@le-hong.de

2 - John NGUYỄN, 19 tuổi, chỉ mới 4 năm gia nhập đảng FDP, trẻ tuổi tài cao. Ứng cử viên vùng 12 (WK 12): BRAMFELD, FARMSEN, BERNE thuộc Bezirk Hamburg-Wandsbek.

Sanh năm 1988 tại Hamburg, con út của ông bà Nguyễn Hữu Huấn, thế hệ thuyền nhân thứ hai.

Học vấn: - 1994 đến 1998: Katholische Grundschule Farmsen/Hamburg
- 1999 đến 2007: Gymnasium Grootmoor Bramfeld/Hamburg (Abitur 1.5)
- Từ tháng 10.2007: Sau cuộc thi tuyển với gần 2.000 thí sinh (50 trúng tuyển), đã được học bổng của tiểu bang Hamburg theo học Đại học "Quốc gia Hành chánh" (Public Management).
Chính trị: - **2004**: Gia nhập Đoàn Thanh Thiếu Niên Tự Do (Liberal Jugendorganisation), viết tắt là JULIS, một tổ chức thanh thiếu niên của đảng FDP (Freie Demokratische Partei).

- 2005: Đoàn trưởng JULIS quận Wandsbek (Bezirk), một quận lớn nhất trong tiểu bang Hamburg. Cũng trong năm này chính thức gia nhập đảng FDP và được bầu làm thành viên trong Ban Chấp Hành mở rộng của đảng FDP trong tiểu bang.
- 2006:- Cố vấn Đoàn Thanh Thiếu Niên Tự Do (JULIS) quận Wandsbek.

https://tieulun.hopto.org

- Thành viên trong phái đoàn thanh thiếu niên tham dự ngày "Jugend im Parlament 2006" trong quốc hội tiểu bang Hamburg.

- 2007: - Một trong 8 thành viên đại diện trường Gymnasium Grootmoor đoạt giải nhất trong cuộc thi với đề tài *„Chính trị nước Đức và Âu Châu"* được tổ chức cho các trường Gymnasium trong tiểu bang Hamburg. Sau đó đại diện tiểu bang Hamburg tham dự thi toàn quốc với 16 đại diện của 16 tiểu bang (đoạt giải nhất).

- Được đề cử đại diện nước Đức tham dự "Hội nghị chính trị quốc tế của quốc hội Âu Châu dành cho giới thanh thiếu niên lần thứ 54, với sự tham dự của 220 thanh thiếu niên từ 35 quốc gia, được tổ chức tại Postdam từ ngày 23.3.07 đến 01.4.2007, dưới sự bảo trợ của bà Thủ tướng Angela Merkel (CDU) và sự tham dự của Ông Bộ trưởng Nội Vụ Wolfgang Schäuble (CDU), Thủ hiến tiểu bang Brandenburg, ông Matthias Platzeck (SPD).

- Thành viên ban chấp hành đảng FDP của các khu phố (Stadtteil): Bramfeld, Steilshop, Farmsen và Berne tại Hamburg.

- Chủ bút tạp san „FreiZeit" của JULIS, thuộc đảng FDP.

- Phó đoàn trưởng đoàn Thanh Thiếu Niên Tự Do (JULIS) trong toàn tiểu bang Hamburg.

- Phụ tá Dân biểu Burkhardt Müller-Sönksen (FDP), thuộc Ủy Ban Nhân Quyền và Nhân Đạo trong Quốc hội CHLB Đức tại Berlin.

- Được đảng FDP đề cử làm ứng cử viên trong cuộc bầu „Nghị viên Thành Phố" (Bürgerschaft) của các khu phố nói trên trong quốc hội tiểu bang, sẽ được tổ chức vào tháng 2 năm 2008 tại Hamburg.

Địa chỉ liên lạc: John Nguyễn
c/o FDP Hamburg
Rothenbaumchaussee 1. 20148 Hamburg
Tel.: 040 – 654 37 461. Fax.: 012120 – 19 56 52
e-mail: john.nguyen@fdp-hh.de. www.john-nguyen.de

(Phù Vân)

• Linh mục Nguyễn Văn Lý được vinh danh và tặng sách tại Montréal, Canada

Montréal (Canada) - Như thường lệ mọi năm, Hội Chợ Sách Salon Du Livre de Montréal năm nay được tổ chức lần thứ 30 tại La Place Bonaventure, Montréal suốt một tuần lễ, từ 14 đến 19/11/2007.

Nhiều năm nay, Hội Ân Xá Quốc tế Chi nhánh Pháp ngữ (Amnistie Internationale Section Francophone) phối hợp với Hội Văn Bút Quốc tế tại Québec (Centre Québecois du P.E.N. International) và Liên Hiệp các Văn Sĩ Québec (Union des Écrivaines et des Écrivains Québecois) đã tổ chức một buổi lễ vinh danh và tặng sách cho các văn sĩ đang bị tù tội vì tranh đấu cho tự do và quyền làm người thuộc nhiều nước trên thế giới. Năm nay, có 10 văn sĩ bị tù tội được vinh danh tặng sách, trong đó có Linh mục Nguyễn Văn Lý người Việt Nam. Năm 2004, Linh mục Lý đã được 3 tổ chức này tặng sách trong lúc Ngài đang bị giam tại trại tù Ba Sao (Nam Định); sau đó nhờ sự vận động của những tổ chức này và các tổ chức khác trên thế giới mà Linh mục Lý đã được thả khỏi tù năm 2005. Năm nay, 2007, họ lại chọn Linh mục Lý để vinh danh và tặng sách lần thứ hai. Những năm trước đã có một số nhà văn tranh đấu tại Việt Nam được họ vinh danh và tặng sách như Bùi Ngọc Tấn, Bùi Minh Quốc, Trần Khuê, Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Vũ Bình.

Thường thường trong các buổi lễ này, các nhà văn đang bị cầm tù được vinh danh và tặng sách không có mặt đã đành, mà cũng không có ai đại diện cho họ lãnh những cuốn sách được tặng cho họ. Nhưng đặc biệt năm nay, người tù nhân lương tâm Việt Nam Nguyễn Văn Lý có người đại diện để lãnh quyển sách và tìm cách chuyển về cho Linh mục Lý. Đó là ông Nguyễn Chính Kết, một người đã sát cánh với Linh mục Lý để tranh đấu cho tự do dân chủ tại quê nhà thuộc Khối 8406 hiện đang làm công tác vận động chính trị tại hải ngoại.

Lễ tặng sách năm nay diễn ra vào 4 giờ chiều ngày 16/11/2007 tổ chức tại hội chợ sách Salon du Livres 2007 trong khuôn khổ buổi lễ Livre comme L'Air do ba hội kể trên tổ chức: Amnistie Internationale, P.E.N. International và Union des Écrivaines et des Écrivains Québecois (UNEQ). Các khách được mời hầu hết là các văn sĩ chủ yếu ở Québec...

• Chính Giới Và Tổ Chức RSF Lên Tiếng Đòi CSVN Thả Các Thành Viên Việt Tân Bị Bắt Tại Sài Gòn

(Paris-VNN) - Ngay khi hay tin công an CSVN bắt giữ 3 thành viên đảng Việt Tân cùng các cộng sự viên tại Sàigòn, đã có nhiều chính giới và tổ chức nhân quyền lên tiếng phản đối và đòi CSVN phải trả tự do cho những người này.

Lên tiếng ngày hôm nay, 20-11, trong một lá thư gửi cho nhà cầm quyền CSVN, Dân biểu liên bang Úc Châu Bernie Ripoll đã phản đối Nguyễn Tấn Dũng, với tư cách là Thủ Tướng của một nước thành viên của Hội Đồng Bảo An LHQ, đã dùng công an ngăn chặn và bắt bớ những người Việt chỉ vì họ trao đổi mong ước Việt Nam sẽ thay đổi theo thể chế dân chủ đa nguyên một cách hòa bình, bất bạo động. Qua lá thư, ông kêu gọi Nguyễn Tấn Dũng phải trả tự do ngay lập tức

https://tieulun.hopto.org

cho những nhà đấu tranh bất bạo động cho dân chủ mới vừa bị bắt này.

Cùng lúc, Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ tại Hà Nội cũng đã lên tiếng xác nhận là có công dân Mỹ bị bắt tại Sàigòn. Bà Angela Aggeler, phụ trách báo chí của đại sứ quán, qua đài BBC đã nói rằng: "Chúng tôi nhận được thông tin hồi cuối tuần về việc có công dân Hoa Kỳ bị bắt tại Việt Nam. Ngay lập tức chúng tôi đã liên lạc với nhà chức trách và được họ xác nhận rằng ít nhất một công dân Mỹ đã bị bắt". Bà cũng cho biết Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ đang yêu cầu tiếp cận lãnh sự với công dân của họ đang bị bắt và hy vọng sẽ được gặp trong thời gian sớm nhất.

Trong khi đó, ngày hôm qua, Tổ chức Phóng viên không Biên giới tại Paris cũng đã lên án việc bắt giữ những thành viên đảng Việt Tân, trong đó có nhà hoạt động truyền thông Nguyễn Thị Thanh Vân được nhiều người trong ngoài nước biết tiếng.

Theo bản tin của tổ chức RSF, bà Thanh Vân là một nhân vật đóng góp chính thức trong giới truyền thông Việt ngữ trong cộng đồng người Việt ở hải ngoại trong nhiều năm qua như tờ nguyệt san Việt Nam Dân Chủ và Đài phát thanh Chân Trời Mới hiện nay. Bà cũng đang là Tổng Thư Ký của một tổ chức Pháp-Việt tương trợ (the France-Vietnam Mutual Aid Organisation - AFVE). Bà đã lập gia đình và sống cùng chồng tại Pháp.

Trong một thông cáo báo chí phổ biến hôm 19.11.07, Đảng Việt Tân đã cho biết công an CSVN đã bắt 3 thành viên Đảng Việt Tân, trong đó có bà Thanh Vân ở Pháp và hai người khác là ông Nguyễn Quốc Quân và ông Trương Văn Ba ở Hoa Kỳ. Ngoài ra còn có 3 nhân sự khác cũng bị bắt cùng thời gian này là các ông ông Nguyễn Thế Vũ, quốc tịch Việt Nam; ông Nguyễn Thế Khiêm, quốc tịch Việt Nam; và ông Somsak Khunmi, quốc tịch Thái Lan. Tất cả đang bị nhà cầm quyền CSVN giam giữ tại nhà giam thuộc sở công an thành phố. Riêng ông Nguyễn Quốc Quân hiện vẫn chưa rõ đang bị giam giữ tại đâu.

Sự có mặt của các nhân sự nêu trên tại Việt Nam trong thời điểm này là để sát cánh cùng với các đảng viên Việt Tân tại quốc nội và các nhà đấu tranh dân chủ khác đòi hỏi nhân quyền và tự do dân chủ thật sự cho Việt Nam. Cụ thể công việc là quảng bá và cổ xúy những phương thức đấu tranh bất bạo động nhằm xây dựng sức mạnh quần chúng.

Ông Hoàng Tứ Duy, Ủy viên Trung ương đảng Việt Tân tại Hoa Kỳ, cho biết ba người bị bắt chỉ vì "về nước để trao đổi với các thành viên khác trong đảng về hình thức đấu tranh bất bạo động cũng như chia sẻ bài học đấu tranh từ Miến Điện và Ukraina".

Tổ chức ký giả tự do trên thế giới cho rằng "Việc bắt giữ 5 người nói trên cùng bà Nguyễn Thị Thanh Vân ở Pháp trong lúc họ đang họp mặt cho thấy chiến dịch đàn áp thẳng tay các nhà đối kháng bất đồng chính kiến trong nước, do nhà cầm quyền CSVN phát động từ đầu năm 2007 đến vẫn chưa chấm dứt", đồng thời lên tiếng đòi hỏi phải thả ngay những người đấu tranh cho tự do một cách ôn hòa này.

• Trân trọng kính mời Quý Đồng Hương đến tham dự buổi ra mắt 3 tác phẩm của 2 tù nhân lương tâm:

Thượng Tọa Thích Thiện Minh
và Sử Gia Phạm Trần Anh

- Vào ngày 23. 12. 2007 tại Chùa Viên Giác từ 15 giờ.

- Vào ngày Thứ Bẩy 05. 01. 2008 tại ZAB (Zentrum am Bügel) Ben-Gurion-Ring 110 A. 60437 Frankfurt/ Bonames. từ 14.00 giờ đến 21.00 giờ

- Thượng Tọa Thích Thiện Minh: tác giả cuốn "**Hồi ký 26 năm lưu đầy** "
(26 năm tù đầy dưới chế độ cộng sản trong đó 6 năm bị biệt giam cùm xích trong phòng tối) là Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất và Hội Trưởng Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị và Tôn Giáo Việt Nam Quốc Nội.

- Ông Phạm Trần Anh: tác giả "**Đoạn Trường Bất Khuất**" và "**Nguồn Gốc Tộc Việt**"
(20 năm bị tù đầy dưới chế độ cộng sản trong đó 9 năm bị biệt giam cùm xích trong phòng tối) là Hội Phó Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị và Tôn Giáo Việt Nam Hải Ngoại.

Trong dịp ra mắt các tác phẩm trên Ông Phạm Trần Anh sẽ trình bầy với quý đồng hương về Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị và Tôn Giáo Việt Nam

Sự hiện diện của quý vị nói lên tấm lòng cảm thông và chia sẻ những khổ nhục oan khiên do cộng sản Việt Nam gây ra mà những tù nhân Việt Nam đã và đang bất khuất chịu đựng ở quê nhà.

Trong buổi tổ chức sẽ có thức ăn nhẹ, giải khát và văn nghệ phụ diễn để phục vụ quý vị.

Trân trọng kính mời.

Ban Tổ chức:
*** Hội Người Việt Tỵ Nạn Frankfurt và VPC**
*** Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do Đức Quốc.**
Liên lạc: Ông Lưu văn Nghĩa: Tel.: 06181- 95 44 07 9

TÌM BẠN

Tuyết Mai trước ở Ngã Bảy đường Lý Thái Tổ - Sàigòn, muốn tìm bạn gái tên Phương sanh 1966 ở quận 1 Sàigòn làm nghề may gia công. Lập gia đình sang Tây Đức ở Düsseldorf năm 1994. Nay bạn ở đâu xin vui lòng liên lạc về Điện thoại này 02151/3866161. Rất mong tin bạn cảm ơn.

https://tieulun.hopto.org

Tin tức nước Đức

Lê Ngọc Châu phụ trách

*** Đức - Thất nghiệp giảm xuống thấy rõ trong tháng 10-2007**

Số người thất nghiệp tại Đức trong tháng 10 đã giảm xuống nhiều hơn so với ước đoán của giới chuyên gia. Ngày 30.10.2007, Giám đốc của Cơ quan dịch vụ giới thiệu việc làm (Bundesagentur für Arbeit), ông Frank-Jürgen Weise thông báo cho biết số người Đức thất nghiệp trong tháng 10.2007 đã giảm bớt 110.000, nên số thất nghiệp chỉ còn 3,434 triệu người, đạt mức độ thấp nhất kể từ 13 năm qua. Số thất nghiệp tại Đức năm 2006 cao hơn 650 ngàn vụ. Tỷ lệ thất nghiệp như vậy đã giảm 0,2% từ 8,4% xuống còn 8,2%. Cách đây 1 năm, tỷ tệ thất nghiệp Đức nằm ở mức độ 9,8%.

Theo ông Weise thì qua đó người ta thấy rằng sự tăng trưởng kinh tế đã ảnh hưởng rất tốt đến thị trường lao động và số công việc là đã gia tăng.

Hiện tại ở Đức số người có công ăn việc làm tăng thêm 672 ngàn, lên 40,18 triệu người.

Tây Đức trong tháng 10 có 2,265 triệu người thất nghiệp, vị chi ít đi 70 ngàn so với tháng 9 và giảm 473 ngàn vụ so với năm 2006. Còn phía Đông (vùng DDR cũ) thì có 1,169 triệu người không có công ăn việc làm, giảm 40 ngàn so với tháng trước và ít hơn 177 ngàn so với năm trước. Chỉ số thất nghiệp trong tháng 10.2007 tại phía Tây là 6,8%, còn phía Đông thì gấp đôi, đến 13,6%!

• Đội bóng nữ Đức đoạt chức vô địch giải túc cầu thế giới lần thứ hai

Đội Tuyển Quốc Gia Nữ của Đức bước vào trận chung kết ở Thượng Hải với thành tích bất bại (thắng 4 - hòa 1), ghi được 19 bàn thắng và không để lọt lưới lần nào trong tất cả các trận đấu, từ vòng loại cho đến chung kết. Tuy vậy, trước đó vẫn có một số ý kiến nghi ngờ khả năng đăng quang lần thứ hai liên tiếp của đội tuyển quốc gia nữ của Đức với nữ huấn luyện viên Silvia Neid. Vì Ba Tây, đối thủ của Đức cũng đã gây ấn tượng mạnh không kém kể từ ngày World Cup 2007 khai diễn tại Trung Quốc.

Tuy chỉ kém Đức đôi chút ở thành tích ghi bàn (17 so với 19), nhưng các cô gái đến từ Brazil lại là đội duy nhất toàn thắng trong hành trình đến với trận chung kết. Họ lần lượt thắng New Zealand, Trung Quốc và Đan Mạch ở vòng bảng, đánh bại Australia ở tứ kết, Mỹ để giành quyền cùng Đức đá trận chung kết tranh World Cup. Chưa hết, Ba Tây còn sở hữu cặp tấn công rất xuất sắc là Marta và Cristiane. Trong đó, Marta đang là chân sút dẫn đầu danh sách vua phá lưới với 7 lần lập công.

Trong trận chung kết đụng Ba Tây, với hai bàn thắng của Prinz và Laudehr, đội tuyển quốc gia nữ của Đức đã hạ Ba Tây với tỷ số 2:0, phá vỡ giấc mơ lần đầu vô địch của Ba Tây và đồng thời đã đưa Đức vào lịch sử bóng tròn nữ. Không những được Nữ Thủ Tướng Merkel chúc mừng, đội tuyển quốc gia nữ của Đức đã được khoảng 15 ngàn người hâm mộ thể thao chào đón rất trọng thể, trong đó có cả huấn luyện viên đội tuyển quốc gia nam của Đức khi từ Trung Quốc trở về Đức với World Cup trên tay ...

Đội tuyển quốc gia nữ của Đức quốc là đội cầu vô địch đã bảo vệ được chức vô địch thế giới lần thứ 2 liên tiếp, giữ từ năm 2003. Hoa Kỳ là đội vô địch 2 lần, năm 1991 và 1999 và Na Uy đã đoạt chức vô địch vào năm 1995.

*** Giảm nguyệt phí bảo hiểm thất nghiệp**

Thủ Tướng Đức, bà Angela Merkel (CDU) trong tuyên bố Ti-Vi hàng tuần cho hay sẽ chủ trương giảm dần nguyệt phí đóng bảo hiểm thất nghiệp (Arbeitlsosen-versicherung) bó buộc nơi người đi làm, hiện tại là 4,2% giá lương, xuống còn 3,9% kể từ năm 2008 như đã quyết định, và sẽ giảm xuống mức 3,5% sau đó. Như chúng ta biết, trong phí xuất bảo hiểm thất nghiệp này, chủ nhân xí nghiệp và công nhân chia đều trả mỗi bên 50% theo định luật lao động Đức.

Trong lúc vài nhà chính trị thuộc Liên đảng CDU-CSU yêu cầu nên thực hiện sớm và giảm nhiều hơn mức ấn định đưa ra thì cấp lãnh đạo của đảng Xã hội SPD, phân quyền trong chính phủ Liên minh tại Bá

https://tieulun.hopto.org

Linh chưa biểu lộ dấu hiệu cho thấy là SPD sẽ hậu thuẫn hoàn toàn đề nghị trên.

Và hôm 16.11.2007 vừa qua, Quốc Hội Đức đã thông qua sự thay đổi luật bảo hiểm thất nghiệp Đức. Theo đó, kể từ tháng 01.2008 trở đi, nguyệt liễm bảo hiểm sẽ giảm từ 4,2% xuống còn 3,3% lương tháng. Ngoài ra, Quốc hội Đức với đa số phiếu của liên minh cầm quyền và phiếu chống của khối đối lập cũng đã chuẩn y một thay đổi khác liên quan đến luật lao động là chấp thuận gia hạn thời gian được lãnh trợ cấp thất nghiệp ALG I cho những người có tuổi không có công ăn việc làm.

Luật mới này sẽ được thực hiện nhanh như có thể và theo đó thì trong tương lai, những người thất nghiệp trên 58 tuổi sẽ được lãnh trợ cấp thất nghiệp ALG I với thời hạn dài 2 năm; từ 55 tuổi thời hạn là 18 tháng và trên 50 tuổi là 15 tháng!

*** Phó Thủ Tướng Đức tuyên bố từ chức**

Bá Linh: Phó Thủ tướng Đức, Franz Muentefering (SPD), nhân vật chính của cánh trung hữu trong chính phủ liên minh với liên đảng của Thủ Tướng Angela Merkel tuyên bố hôm 13.11.2007 cho biết là ông sẽ từ chức Phó Thủ Tướng và Bộ Trưởng Lao Động Liên Bang. Ông Franz Muentefering, năm nay 67 sẽ rời chính phủ hoàn toàn vì lý do gia đình, như chính lời ông ta nói qua các cơ quan truyền thông và báo chí, đặc biệt vì vợ ông bị bệnh ung thư nặng và mới đây phải qua một cuộc giải phẫu nên cần sự giúp đỡ của ông.

Kế vị ông Muentefering trong chức vụ Phó Thủ Tướng là đương kim Ngoại Trưởng Đức, ông Steinmeier (SPD) và trong chức vụ Bộ Trưởng Lao Động là một chuyên gia về luật lao động, ông Olaf Scholz (SPD). Ông Scholz đã từng thay thế Münterfering làm Tổng Bí Thư cho đảng SPD.

Riêng cá nhân Đảng trưởng SPD Kurt Beck, hiện là Thống Đốc bang Rheinland-Pfalz, cho biết là ông không muốn tham gia vào nội các liên bang, có lẽ một phần vì sợ phải khép mình vào kỷ luật của nội các không thể tranh đấu hữu hiệu cho quyền lợi của đảng SPD và mặt khác cho dù nắm chức Phó Thủ Tướng nhưng phải lép vế nữ Thủ Tướng Merkel (CDU), sẽ có ảnh hưởng không tốt đến chuyện tranh cử của ông ta vào năm 2009.

*** Người nhận trợ cấp Hartz IV chỉ được phép mua xe hơi giá tối đa 7.500 Euro!**

Những người nhận trợ cấp Hartz 4 tại Đức được quyền mua xe hơi. Tuy nhiên cho đến nay chưa có một luật lệ nào thống nhất là được phép mua xe giá bao nhiêu? Tòa án Xã Hội Liên Bang vừa ra án quyết là ai nhận trợ cấp Hartz 4 được quyền mua xe với giá tối đa 7.500 Euro (phán quyết ngày 06.9.2007, hồ sơ số AZ: B 14/7b AS 66/06 R) và số tiền này không được kể vào tài sản của họ, chưa kể đến một vài trường hợp ngoại lệ!

Cho tới nay, đương sự chỉ được mua xe trị giá 5.000 Euro! Sự tranh chấp giữa những người nhận trợ cấp và Sở Xã Hội đã chấm dứt với bản án trên của Tòa Án Xã Hội Liên Bang!

*** GDL đình công giao thông vận tải**

Nghiệp đoàn GDL đại diện quyền lợi Hoa tiêu xe lửa Đức đã đình công liên tiếp 62 tiếng đồng hồ trên toàn quốc, từ 12 giờ ngày 15.11.2007 và kết thúc vào lúc 02 giờ sáng ngày thứ bảy, 17.11.2007, khởi đầu là đình công các tuyến chở hàng hóa sau đó là đến các tuyến chở hành khách. Cuộc đình công nói trên đã làm tê liệt các tuyến chở hàng hóa, gây nỗi lo cho viễn ảnh nền kinh tế lớn nhất Châu Âu này trong cuộc tranh chấp lương bổng với công đoàn Hỏa Xa Đức. Tuy nhiên, phía công đoàn hy vọng giữ được 2/3 các chuyến xe lửa hành khách đường xa, và tới 1/2 các chuyến xe lửa khu vực. GDL cho biết là họ sẽ đình công dài hạn nếu Ban lãnh đạo Hỏa Xa Đức không nhượng bộ và đáp ứng những đòi hỏi mà GDL đã đưa ra! Cho đến ngày 20.11.2007 (ngày bản tin Đức gởi đi!) vẫn chưa có một sự thỏa thuận giữa GDL và Hỏa xa Đức.

*** Đức, Liên Đảng và SDP gia hạn tham chiến**

Hôm 15.11.2007 Quốc Hội Đức với đa số phiếu thuận của Liên Minh cầm quyền CDU/CSU và của FPD đã chấp thuận gia hạn sự tham chiến của quân đội Đức trong chiến dịch chống khủng bố OEF (Operation Enduring Freedom) dưới sự lãnh đạo của Mỹ. Hải quân Đức ủng hộ OEF trong việc tuần hành vùng biển Phi Châu. Đảng Tả khuynh và Xanh đã bỏ phiếu chống việc gia hạn tham chiến nêu trên.

*** Đức chiếm hạng 10 tại Âu Châu trong lãnh vực khả năng mua sắm**

Sức mua sắm của Đức tăng nhẹ trong năm nay. Như trung tâm nghiên cứu thị trường GfK ở Nürnberg vừa thông báo cho biết thì trung bình mỗi năm một người Đức có được 18.055 Euro để mua sắm, tính ra nhiều hơn 2,5% so với năm 2006 và đứng hạng 10 trong Liên Hiệp Âu Châu. Dẫn đầu là Thụy Sĩ và Lichtenstein với 27.521 Euro, tiếp theo là Luxemburg với 27.395 Euro. Ngay cả những quốc gia láng giềng như Na Uy, Irland, Đan Mạch, Island, Anh Quốc và Pháp, người dân cũng có nhiều tiền để mua sắm hơn dân Đức!

*** Đức sẽ lập đài kỷ niệm ngày thống nhất đất nước**

Bá Linh - Hôm 09.11.2007 Quốc hội Đức đã thông qua kiến nghị của Liên đảng CDU/CSU, SPD và FDP đồng ý cho xây đài kỷ niệm „Tự Do" tại Bá Linh để

https://tieulun.hopto.org

tưởng nhớ đến cuộc cách mạng không đẫm máu vào năm 1989 và sự thống nhất nước Đức. Bên cạnh đó còn có đề nghị từ vài Thượng nghị sĩ yêu cầu cũng nên xây một tượng đài „Tự Do" tại thành phố Leipzig, viện dẫn lý do vì Leipzig là nơi xuất phát những cuộc biểu tình rầm rộ vào ngày thứ hai đưa đến sự sụp đổ của cộng sản Đông Đức và khối cộng sản Đông Âu sau đó. Quốc Hội Đức được giao cho trách nhiệm soạn thảo những đề án xây tượng đài „Tự Do và Thống nhất" nước Đức cách đây 18 năm.

*** Đức thay đổi luật nuôi dưỡng trẻ**

Ngày 09-11-2007, như bà Bộ Trưởng Tư Pháp liên bang, Brigitte Zypries cho biết thì Quốc hội Đức đã biểu quyết và thông qua luật mới liên quan đến việc cấp dưỡng nuôi con trẻ. Theo luật mới này, có hiệu lực từ 01.2008 trở đi thì sự cấp dưỡng cho trẻ con là ưu tiên hàng đầu, quan trọng hơn sự phụ cấp nuôi dưỡng cho người mẹ, chỉ đứng hạng nhì sau con, không phân biệt là có thành hôn với cha đứa trẻ hay không. Thời gian người cha hay mẹ phải trả phụ cấp nuôi dưỡng con cái, theo luật mới này ngang nhau, không còn chênh lệch nữa như từ trước đến nay. Qua đài truyền hình ARD, bà Zypries còn nói thêm là người cha hay mẹ nuôi con đều được nhận tiền nuôi trẻ trong thời hạn 03 năm và với luật mới này, gia đình có hôn thú cũng như không làm hôn thú đều được đối xử như nhau.

*** Tiền trẻ sẽ được tăng vào năm 2009?**

Baden-Würtemberg, 19.11.2007 - Sau khi bị chỉ trích nặng nề, ngay cả trong nội đảng, đại diện phát ngôn nhân chính phủ, ông Thomas Steg cho biết là liên minh cầm quyền thay đổi dự tính hoãn tăng tiền trẻ vào 2010 và thay vào đó sẽ là năm 2009.

Mặc dầu ông Steg tuyên bố như thế nhưng sự tranh cãi về việc tăng tiền trẻ vẫn còn tiếp diễn. Thống đốc tiểu bang Baden-Württemberg, ông Guenther Oettinger (CDU) chống lại dự tính trên của liên minh cầm quyền. Ông Oettinger nhấn mạnh, ngân sách nhà nước không thể trang trải được nếu tăng tiền trẻ. Theo Oettinger, phải đợi xem ngân sách Đức trong hai năm 2008 và 2009 như thế nào, có còn nợ ngân hàng quốc tế không rồi sẽ quyết định sau vì mỗi năm, Đức sẽ phải chi ra 35 tỷ Euro để trả tiền trẻ.

*** Bảo hiểm bệnh nhân chữa bác sĩ tư sẽ tăng?**

Mặc dầu giai đoạn tới của sự cải tổ sức khoẻ có hiệu lực từ năm 2009 nhưng những bệnh nhân chữa bác sĩ tư (Privatpatienten) có thể phải trả nhiều hơn 20% trong năm 2008.

Đa số trong những người bảo hiểm chữa bệnh bác sĩ tư đang bị đe dọa là họ sẽ phải gánh chịu tiền nguyệt liễm bảo hiểm tăng khủng khiếp trong năm tới. Theo sự tiên đoán của ông Peter Schram (PKV= Private Krankenversicherung), tùy theo giá biểu, mức tăng có thể lên đến 20%. Lý do là luật đối xử công bằng chung (AGG) và sự cải tổ sức khỏe đã tạo ra nguyên nhân này. AGG đã bó buộc người đứng bảo hiểm trong tương lai phải chia tiền chi phí thai nghén và sinh đẻ cho hai người (cả cha lẫn mẹ). Luật muốn rằng, người đàn bà không phải trả tiền bảo hiểm bởi vì bẩm sinh „có bổn phận sinh con cái". Như vậy, người đàn bà có quyền điềm nhiên ngữa lưng vào ghế nghỉ và tiết kiệm được nguyệt liễm trong khi người đàn ông phải tốn kém nhiều hơn. Theo hãng bảo hiểm tư lớn nhất của Đức, hãng Debeka thì mỗi năm phải chi ra cho vấn đề sinh đẻ và thai nghén là 67 triệu Euro. Tính đổ đồng và tổng cộng lại thì phải chi cho việc sinh con cái là 350 đến 400 triệu. Chủ tịch Debeka giải thích thêm, số tiền này sẽ phải được phân chia đồng đều cho những người đóng bảo hiểm. Tùy theo giá biểu và hãng, người đàn ông phải đóng nguyệt liễm cao hơn trong khi phái nữ sẽ được giảm!

*** Nữ Thủ tướng Đức, Angela Merkel bất ngờ đi Mỹ thăm TT Bush**

Ngày 09.11.2007, Thủ Tướng Đức, bà Merkel bất ngờ bay sang Mỹ thăm TT Bush tại Texas. Vợ chồng TT Bush đã đón vợ chồng Thủ Tướng Đức bằng xe Jeep từ chỗ trực thăng đáp xuống đưa về làng của ông ở là Crawford/ Texas. Đây là cuộc thăm viếng đầu tiên có tính cách tư nhân của một vị Thủ Tướng Đức với đương kim Tổng Thống Mỹ từ 40 năm nay.

Bà Thủ Tướng Merkel đã lên tiếng cảm ơn TT Bush ngay khi gặp mặt: „Qua cái nhìn đầu tiên tôi nghĩ không khí rất cởi mở trong cuộc thăm viếng kéo dài hai ngày sẽ là cơ hội tốt để chúng tôi bàn về những vấn đề liên quan đến tình hình thế giới, mà trọng điểm theo Merkel là việc tranh chấp về vũ khí hạt nhân với Iran, tình hình chính trị ở A Phú Hãn và tương lai của Kosovo". Với cuộc thăm viếng bất ngờ này, bà Merkel và phu quân, ông Professor Sauter muốn đáp lễ lại Bush qua cuộc thăm viếng và tham dự buổi nướng thịt ngoài trời của TT Bush vào hè 2006 tại Mecklenburg-Vorpommern.

*** Dân Đông và Tây Đức ghen khác nhau**

14-11-2007: Dựa theo kết quả cuộc nghiên cứu thì những người đàn ông hay ghen nhất sống tại thành phố Stuttgart! Kế đến là Frankfurt hạng nhì và hạng ba là thành phố Duesseldorf. Kết quả thăm dò của học viện tâm lý học ở Stutgart tại 50 thành phố cho tờ báo ảnh „Men's Health" thì đàn ông của tiểu bang Westfalen xem nhẹ chuyện ghen tuông. Đàn ông hai thành phố Hamm và Herne chiếm hạng 49 và 50 trên phương diện này! Cũng theo kết quả cuộc thăm dò ý kiến của 4000 ngàn người đàn ông tuổi từ 18 đến 40 thì đàn ông ở phía Tây (Tây Đức) ghen dữ tợn hơn phía Đông (DDR cũ). Thành phố Halle (DDR) chiếm hạng 32 là thành phố được xem là có đàn ông hay ghen nhất ở phía Đông. Bá Linh chiếm hạng thứ 28.

https://tieulun.hopto.org

(Nếu so sánh với Thụy Sĩ và Áo thì đàn ông thành phố Graz (Áo) còn ghen dữ dội hơn đàn ông Stuttgart.

*** Schroeder chỉ trích Thủ Tướng Merkel**

20.11.2007: Cựu Thủ Tướng Đức, G. Schroeder vẫn chưa chịu để yên cho bà Thủ Tướng Merkel, người kế vị ông ta. Sau khi Schroeder lên tiếng chỉ trích bà Merkel về chuyện Merkel tiếp DaLai-Lama, ông ta lại lên tiếng, lần này thì chỉ trích đường lối ngoại giao của bà Merkel đối với nước Nga. Liên đảng CDU/CSU tỏ thái độ giận dữ với Schroeder.

Chuyên gia đối ngoại của CDU, ông K.T. Freiherr zu Guttenberg đánh giá sự chỉ trích của Schroeder không đúng và cố chấp và cho rằng đây là một sự kiện không thể tưởng tượng được.

Lý do, cuối tuần vừa qua Schroeder chỉ trích gián tiếp đường lối đối ngoại của bà Merkel (CDU) với Nga cho rằng bà Merkel hành xử theo sự xúc cảm vì vốn đã có kinh nghiệm và ấn tượng không tốt đối với chế độ Cộng sản. Phát ngôn nhân về đối ngoại của khối dân biểu CDU/CSU tại Quốc hội Đức, ông Eckart von Klaeden liền trả đũa ngay: „Mọi người đều biết, ông Gerd Schroeder được ai trả tiền rồi!" và nhắc đến việc ông Schroeder làm việc cho hãng dầu khí Gazprom của Nga. Klaeden còn nói tiếp: „Khi Schroeder phát biểu vậy cũng vì quyền lợi mà thôi, mặc dầu người ta đã không quan trọng hóa sự chỉ trích bà Merkel của cựu Thủ Tướng Schroeder.

• ***LNC*** *(Munich Tháng 10 - 11.2007)*

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV....

Xuân mộng

Rồi lá hoa kia cũng nở dần
Mơn xanh từng nụ biếc đương xuân
Trời cao tắp mấy từng không cũ
Cùng gió nghìn xưa đón bước chân.

Ngước mặt quên đi những tháng ngày
Còn đây trời rộng cánh chim bay
Đường xưa nắng lụa vàng chân rạ
Với đỉnh trời cao muôn dặm mây.

Ta ghé vai chung dựng lại đời
Hoa chung cánh mở lá chung vui
Bàn tay chung sức người chung mộng
Biển biếc kia chung dạ núi đồi.

Từ đó bao lần cơn nước cuốn
Bao lần sương gió lá hoa thay
Bao lần suối đã khô dòng thác
Chừng đó đời xanh mộng ước này.

Yêu dấu vai anh hãy tựa đầu
Mắt buồn sương phủ mấy nghìn sau
Tóc xưa chung mái lòng chung mộng
Trời rộng chung cùng muôn đỉnh cao.

• **Trần Thúc Vũ**
(Dựng cối)

https://tieulun.hopto.org

Tin hế giới

• Phan Ngọc

◘ Nữ Hoàng Á Căn Đình

Đệ nhất phu nhân Á Căn Đình, Cristina Fernandez Kirchner thắng đậm cuộc bầu cử Tổng Thống với 43,55% số phiếu. Bà nối tiếp sự nghiệp của chồng bà, Tổng Thống mãn nhiệm kỳ Nestor Kirchner chấp chính từ 2003. Xuất thân là một Luật sư, Cristina 54 tuổi đắc cử Tổng Thống nhưng không phải là người đầu tiên giữ chức vụ nầy.

Năm 1974, Isabel Martinez de Peron phu nhân của Tổng Thống Juan Domingo Meron đảm nhận chức vụ Tổng Thống lúc chồng bà mất. Phát triển kinh tế cao 8,9% / năm từ 4 năm nay và đối lập chia rẽ giải thích tại sao bà thắng cử vẻ vang. Sau cuộc khủng hoảng trầm trọng nhất trong lịch sử Á Căn Đình 2001-2002, khối dân đen nhận thấy đời sống của họ khả quan hơn dưới quyền lãnh đạo của Kirchner. Nhưng nếu Tổng Thống đắc cử đạt kết quả tốt tại tỉnh Buenos Aires, ngược là bà thất cử ở những thành phố lớn khác, nơi đây giới trung lưu đòi hỏi thiết chế hệ thống Y tế, Giáo dục và Giao thông phải có phẩm chất dân chủ hơn. Dù cặp Kirchner đã củng cố bá quyền tại Quốc hội họ không hưởng được ân huệ nào. Tự cho là một trong những vựa lúa thế giới, Á Căn Đình thu lợi lớn trong bối cảnh quốc tế thuận lợi: Giá nguyên liệu cao đổ đầy tiền vào két bạc nhà nước. Nhưng đây chỉ là giai đoạn không thể kéo dài mãi. Cristina "Nữ hoàng Á Căn Đình" đang đứng trước quả núi cao. Bà phải đoạn tuyệt với chính sách của chồng bà, chính sách mị dân. Một đường lối lẫn lộn rộng rãi với nét xã hội vững bền: Bởi giá cả tăng vọt chính thức đạt 9% trên thực tế gấp đôi. Chính quyền mưu tính che đậy bằng cách ngụy tạo thống kê, nhưng giới nghiệp đoàn không mắc mưu: Họ đòi tăng lương 20%. Mối chẳng chịt giá cả, lương tiền có thể dẫn đến khủng hoảng. Trước đây Á Căn Đình khẳng định không cần vốn ngoại quốc (và kỹ thuật do nguồn vốn mang đến) cho nên đầu tư thiếu hụt. Cúp điện giới hạn hoạt động kỹ nghệ. Rồi đây Á Căn Đình sẽ trở lại gõ cửa quỹ Tiền tệ Quốc tế. Không phải trái phiếu kho bạc 5 tỷ đô-la do Tổng Thống Venezuela Hugo Chavez mua có thể giải quyết khó khăn. Kinh tế sẽ phát triển chậm lại xung quanh 5% và Nhà nước có lẽ phải nói "không" trước nghiệp đoàn và giới hạn sự rộng rãi của mình. Nhà nước là một phương tiện cần thiết, nhưng một Nhà nước cải cách chặt chẽ rất khác biệt với một nhà nước mua phiếu cử tri.

◘ Quân đội Nga hồi sức

Phi cơ dội bom Nga đã thực hiện nhiều chuyến bay tại miền Bắc Nga, nối lại thói quen thời chiến tranh lạnh. Không tuần nào mà không có phi cơ bay đến gần không phận Bắc Âu hoặc Mỹ, bắt buộc phi cơ chiến đấu NATO phải gấp rút cất cánh. Lối khiêu khích nầy đi đôi với một số biểu hiện sức mạnh khác, dấu hiệu thiên hướng mới tự khẳng định trên lãnh vực quân sự và địa dư chiến lược. Cuộc bắn thử hỏa tiễn RS 24 mang nhiều đầu đạn có khả năng vượt qua hệ thống chống hỏa tiễn, cuộc thử bom qui ước (mạnh nhất thế giới), cuộc thí nghiệm hỏa tiễn liên lục địa Boulava và Topol-M đã diễn tả thiên hướng nêu trên. Khi Tham Mưu Trưởng Hải Quân Nga đề nghị hạm đội Nga nên có mặt thường xuyên tại Địa Trung Hải khi Nga thao diễn quân sự với Trung Quốc hoặc âm ỉ loan báo tàu ngầm Nga cắm cờ 4.000 mét dưới đáy biển Bắc Cực thì rõ ràng là Nga biểu lộ ý đồ chính trị như nhau. Nga khẳng định Mỹ đã lợi dụng tình trạng suy sụp của Nga để bao vây Nga qua trung gian của Liên minh Đại Tây Dương nới rộng đến 6 nước cựu chư hầu của Liên Xô. Hấp hối về tài chánh sau khi bức tường Bá Linh sụp đổ, Nga mang ra bán sắt vụn hàng trăm xe tăng, hỏa tiễn, phi cơ chiến đấu, tàu ngầm v.v... Sau ngày 11- 9- 2001, Nga thân thiện với Mỹ và tham dự vào chiến tranh chống khủng bố. Rồi Nga nhận định trò chơi chiến lược ấy trước sau chỉ là bề ngoài giả dối. Giữa lúc ấy với giá dầu tăng vọt, nền kinh tế Nga phục hồi và Putin đóng vai người truyền đạt ý đồ của các tướng lãnh Nga. Họ không bao giờ chịu nhục khi Nga mất vị thế siêu cường và đã đến lúc phải đầu tư vào dấu hiệu của sức mạnh. Có thể Điện Cẩm Linh tính toán sai lầm, nghĩ rằng Mỹ đang vướng chân tại Irak và A Phú Hãn, bắt buộc phải để cho Nga tự do tái đầu tư "vùng xa lạ gần". Mục tiêu là Nga có chiều sâu chiến lược: Sự có mặt của Mỹ tại vùng Caucase, Trung Á, Đông Trung Âu, các cuộc cách mạng màu tại Ukraine, Georgie, hệ thống chống hỏa tiễn tại Ba Lan, Tiệp đã đẩy Nga vào loại hoang tưởng bị bao vây. Khoác lác võ biền hay ngõ quanh chiến lược? Quân đội Nga không đủ khả năng duy trì đơn vị và trang bị trong khuôn khổ hành quân lớn: Tinh thần sa sút trốn lính và tỷ lệ tự sát cao. Quân đội Nga không thể ngang bằng với quân đội Mỹ. Chi phí Quân đội Nga đạt 60 tỷ đô-la 4% tổng sản lượng quốc gia chưa trừ chi phí, chi phí quân sự Mỹ đạt 623 tỷ đô-la, 5% tổng sản lượng quốc gia. Trong tương lai Nga dành gần 50% ngân sách Quốc Phòng cho lực lượng chiến lược, ưu tiên nầy chứng minh ý đồ của giới quân sự muốn giữ mải vị thế đế quốc. Tướng lãnh Nga chưa thoát khỏi logic các khối và lối chạm trán quân sự với tầm vóc lớn. Họ chưa xếp thứ tự ưu tiên các đe dọa cốt yếu, chưa xét lại khái niệm chiến lược lỗi thời, chưa thành công biến đổi các Sư đoàn cơ giới thành lực lượng hiện đại. Trong những điều kiện như thế, lên án chiến lược bao vây của kẻ thù cũ và phóng ra cuộc chạy đua vũ trang là điều hết sức tiện lợi. Liên hệ Nga-Mỹ có lẽ đạt điểm báo động. Nga trở về với thời đại Sa Hoàng, trở về với chính sách ngoại giao dựa trên sức mạnh, một trò chơi chiến lược nguy hiểm.

◘ Tương lai tươi đẹp của Putin

Làm thế nào để ở lại quyền hành cùng lúc tôn trọng Hiến Pháp? Đây là phương trình mà Tổng Thống Nga phải giải đáp từ đây đến cuối tháng 3. 2008. Nhiệm kỳ Tổng Thống chấm dứt vào ngày đó và theo Hiến pháp Nga phỏng theo Hiến pháp Mỹ, Putin không thể ứng cử lần thứ 3. Trong một nền dân chủ cổ điển, giải pháp hết sức đơn giản. Nhiều ứng cử viên ra mặt từ các đảng phái

https://tieulun.hopto.org

chính trị xếp hàng tại mức khởi hành. Tổng Thống mãn nhiệm kỳ có thể biểu lộ lối ưa thích của mình. Nhưng không phải như vậy tại Mạc Tư Khoa - sự tập trung quyền hành xung quanh Tổng Thống, quyền lợi kinh tế của tập đoàn lãnh đạo, luân phiên lãnh đạo thiếu vắng, tất cả đều làm cho Tổng Thống và tay chân có một ý đồ duy nhất: Nắm toàn quyền trong những việc công cũng như việc tư. Bề ngoài Putin tuyên bố không thay đổi Hiến pháp để ứng cử lần ba hoặc trở thành Tổng Thống muôn năm. Ông không muốn giống như chúa tể vùng Trung Á. Tuy nhiên, điểm được lòng dân của ông rất cao (hơn 80%) và cho phép đáp ứng lời kêu gọi của các tổ chức được điều khiển từ xa thúc giục ông không nên bỏ rơi số phận của Nga vào những "bàn tay không kinh nghiệm". Mặt khác có thể cuối cùng Putin sẽ xiêu lòng. Căng thẳng quốc tế âm ỉ gia tăng, chiến tranh tại Caucase hoặc phong trào dân ý được tổ chức chặt chẽ sau cuộc bầu cử Quốc hội là những duyên cớ tốt.

Trong hiện tại, TT Nga và bộ hạ để lọt ra nhiều kịch bản khác nhau với mục tiêu cốt yếu là làm rối dấu vết. Sau nhiều kỳ Tổng Thống Putin có thể tiếp tục để mắt đến đường lối của ông với tư cách Chủ tịch Công ty Gaz From, một Quốc gia trong Quốc gia, cánh tay mang vũ khí của nhà nước. Nhưng kịch bản đáng tin cậy nhất có thể như sau: Putin dẫn đầu danh sách đảng Nga tham dự cuộc bầu cử Quốc hội, sau đó nắm hơn 2/3 số ghế tại Quốc hội. Điều nầy cho phép ông cải tổ Hiến pháp một cách hợp pháp. Rồi ông sẽ trở thành Thủ Tướng. Đến giai đoạn nầy, có thể dự kiến 3 giả thuyết. Hoặc Putin thay đổi hệ thống chính trị theo hướng Đại nghị để tăng quyền hành của Thủ Tướng, nhất là quyền hành trên quân đội và cơ quan an ninh, xương sống của chế độ. Hoặc như người ta xì xầm, Tổng Thống từ chức vì lý do sức khỏe. Với tư cách Thủ Tướng, Putin trở thành Tổng Thống lâm thời như Boris Eltsine lúc trước. Sau đó, ông đệ đơn ứng cử Tổng Thống và sẽ đảm nhận nhiệm kỳ III và IV. Putin không phải là Tổng Thống muôn năm nhưng sẽ là Tổng Thống vô thời hạn.

◘ Liên Âu bước sang một chặng đường mới

Công nhận một Hiệp ước đơn giản hơn, 27 nước Liên Âu đã chấm dứt cuộc tranh cãi về Hiến pháp kể từ khi Hiệp ước Mass Tricht ra đời năm 1991. Kết quả không hoàn hảo nhưng chắc chắn là hiện giờ không thể có một thỏa thuận nào khác. Ba mươi tháng sau khi Pháp, Hòa Lan chống Hiến pháp, Liên Âu có thể hoạt động tàm tạm trên những nền tảng mới. Cam kết của Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy không tổ chức trưng cầu dân ý về bản văn mới là một bảo đảm. Ngoại trừ bất ngờ phê chuẩn trầm trọng, Hiệp ước sẽ có hiệu lực năm 2009. Trong vòng 15 năm, sự hội nhập của Âu Châu cuối cùng đã hoàn thành những bước đi quan trọng. Từ đây, Quốc hội có quyền lập pháp thật sự; quyết định bằng đa số trở thành thể thức chung; vấn đề tư pháp, trú ngụ và di cư là thành phần của toàn thể chính sách chung của Liên Âu. Liên Âu có một đại diện về ngoại giao và một Chủ tịch của Hội đồng Âu Châu vững chắc với nhiệm kỳ 2 năm rưỡi. Đây là những tiến bộ khó chối cãi.

Nhưng nó che đậy sự bất lực của Liên Âu. Cứ mãi thương lượng các vụ vi phạm và 10 năm sau tham vọng của Tony Blair, Anh đứng ngoài Liên Âu hơn bao giờ hết. Ngoại giao tiếp tục phục tùng thể thức nhất trí. Thủ Tướng Lục Xâm Bão, Jean-Claude Juncker, người Chủ tọa cuộc họp các Tổng Trưởng Tài Chánh vùng EURO có thể đứng ngoài lề các nước Liên Âu, nhất là Pháp từ chối phối hợp chính sách về ngân sách, bất chấp tiền tệ chung. Sau cùng, Ủy ban Liên Âu từ khước vai trò chủ động sự hội nhập. Ngoài chướng ngại về thiết chế, sự bất lực của Liên âu trước nhất thuộc về chính trị. Liên Âu không tìm được sinh khí một khi mà Liên Âu chưa tìm được một kế hoạch thích ứng với hiện tượng toàn cầu hóa và thấu triệt sự nới rộng. Sự đuổi bắt kinh tế ở các nước trước kia thuộc khối cộng sản đã bắt đầu, nhưng sự hội nhập về văn hóa còn khó khăn như cuộc xung đột với Ba Lan đã chứng minh. Giai đoạn sắp đến sẽ là giai đoạn soạn lại chính sách chung để ấn định những gì mà Liên Âu muốn cùng nhau thực hiện. Chương trình được đề cập vào cuối năm 2008 dưới sự chủ tọa của Pháp và sẽ có hiệu lực vào năm 2014.

◘ Mỹ nghĩ cách thay đổi chiến lược ngoại giao

Hoa Thịnh Đốn dự định thay đổi chiến lược toàn bộ nhằm mục đích giải quyết khủng hoảng hạt nhân Iran. Phe có óc thực tiễn sáng giá trở lại tại Bộ Ngoại Giao, xem Iran như một bài toán quan trọng nhất. Họ nhận định người ta chỉ đặt lên những giải pháp tồi. Do đó họ tìm cách thoát khỏi thế phải lựa chọn giữa "dội bom Iran hay chấp nhận Iran có bom nguyên tử". Phó Tổng Thống Dick Cheney chọn lựa giải pháp 1. Giải pháp 2 mà phe thực tiễn bãi bỏ có thể được sử dụng nếu Iran tiếp tục tinh chế Uranium. Tìm con đường thứ 3 phải ngang qua Mạc Tư Khoa, như thời thế giới lưỡng cực. Không phải ngẫu nhiên mà các nhà ngoại giao thuộc trường phái Kissinger trở lại hàng đầu sau khi bị các nhà tân bảo thủ cho về vườn sau 11.9. Lý luận có các nhà thực tiễn như sau: Sau nhiều thất bại tại Trung Đông, Mỹ không thể chuốc thất bại một lần nữa tại Teheran. Nga không thu lợi với một Iran hạt nhân trước cửa nhà mình và có thể có tinh thần hợp tác hơn. Putin có thể cứng rắn với Iran, khác hẳn với những lời tuyên bố của ông và ông cũng có thể uyển chuyển với Mỹ hơn là bề ngoài cho thấy. Thuật dùng căng thẳng được Putin sử dụng trong thời gian gần đây có thể dành cho chính trị nội bộ. Nga còn chú ý đến đề nghị của Mỹ về hệ thống chống hỏa tiễn và sự giảm bớt lực lượng quy ước tại Âu Châu. Muốn chắc vào sự hợp tác của Nga về Iran, Mỹ phải nhượng bộ về những hồ sơ tranh cãi khác. Đây là luận đề của phe thực tế. Bob Blackwill, cố vấn của Ngoại Trưởng Rice vừa khai triển luận đề nầy trong một cuộc họp tại Vienne. Giữa những đề tài xem như kém quan trọng đối với Mỹ nếu so sánh với hồ sơ hạt nhân Iran, ngoài hệ thống chống hỏa tiễn và sự giảm bớt lực lượng quy ước tại Âu Châu, người ta chú ý đến Kosovo và Georgie. Có thể Hoa Thịnh Đốn tỏ ra không cấp thiết trước sự độc lập của Kosovo. Georgie đang vận động gia nhập Membership Action Plan, chặng đường đến NATO. Mỹ dự định thu nhận Georgie qua cuộc họp của Tổ chức Đại Tây Dương tại Bucarest (01.2008). Tbilissi có thể là nạn nhân cuộc mặc

https://tieulun.hopto.org

cả giữa Mạc Tư Khoa và Hoa Thịnh Đốn. Thành quả của chiến lược nầy đều tùy thuộc vào "làn mức đỏ" mà hai bên ấn định. Sự nới rộng NATO đến các nước trước kia thuộc vòng quĩ đạo của Liên Xô là một lằn mức đỏ cho Nga. Nga sẽ từ bỏ nó để đánh đổi nhượng bộ của Mỹ trên những địa hạt khác, ví dụ như phân chia quyền lực với Mỹ và Liên Âu cựu tại Lục địa? Ngoại Trưởng Nga Ser Guei không ngớt ca ngợi "bộ ba" thương lượng về Kosovo như nó biểu hiện trước "ban chấp chính" 3 thành phần tại Âu Châu mà Mạc Tư Khoa hết lòng mong muốn từ khi Cộng sản sụp đổ. Sự tiếp cận nêu trên sẽ củng cố bàn tay của Putin, thừa nhận chiến thuật tạo căng thẳng với Tây phương của Tổng Thống Nga. Đối với nhóm bảo vệ chính sách thực tiễn, đây là giá của sự phục hồi khả năng thương lượng của Hoa Thịnh Đốn, chưa chắc Tổng Thống Bush sẵn sàng trả giá ấy.

◘ Thổ Nhĩ Kỳ và cái bẫy Kurde

Chính phủ Thổ thuộc khuynh hướng Hồi Giáo ôn hòa đang đứng trước một thử thách gay go vài tháng sau khi ở lại quyền hành qua một cuộc bầu cử thật sự dân chủ, cái bẫy Kurde đe dọa khép lại tên Thủ Tướng Recep Erdogan. Quốc hội Thổ đã cho phép chính quyền ra lệnh cho quân đội Thổ can thiệp tại Irak để đánh đuổi quân phiến loạn thuộc đảng ly khai Kurde Thổ (PKK). Đảng nầy đặt căn cứ rút lui tại vùng tự trị Kurdistan Irak, vùng nầy được Mỹ che chở sau chiến tranh vùng Vịnh lần 1 (1991). Cuộc bỏ phiếu tại Quốc hội có tính chất thời sự nguy hiểm tiếp theo những cuộc chạm trán gần đây với hàng chục quân chết tại biên giới Thổ-Irak. Mỹ (đồng minh của Thổ, Irak và Kurde Irak), Âu Châu đang thương lượng với Thổ về sự hội nhập Liên Âu) đồng thanh kêu gọi Thổ nên dè dặt. Chắc chắn Thủ Tướng Erdogan rất nhạy cảm với những lời khuyên ôn hòa. Ông biết ông không thâu được lợi lộc nào nếu ông nhảy vào cuộc leo thang với nước láng giềng. Nhưng ông không thể tỏ ra hèn yếu để trở thành mục tiêu của quân đội. Giới lãnh đạo quân sự Thổ đang chực hờ tìm dịp thuận lợi để làm suy yếu chính quyền dân sự. Ngoài tổn hại ngoại giao một cuộc can thiệp quy mô tại vùng Kurdistan Irak sẽ gây nên vô số nạn nhân mà không bảo đảm tuyệt trừ 3.000 quân phiến loạn PKK.

Nhưng cái bẫy còn mang khía cạnh chính trị nội bộ. Erdogan không thể không biết đến điều nầy. Mấy năm gần đây, ông đã thực hiện một chặng đường không sai phạm. Ông đã thương lượng với Liên Âu về sự gia nhập của Thổ. Phát triển kinh tế cao, lạm phát thấp, Thủ Tướng bắt đầu cải tổ thiết chế cho phù hợp với tiêu chuẩn Liên Âu, giảm bớt quyền can thiệp của quân đội vào đời sống chính trị và được cộng sự thân tín Abdullah Gull ngồi lên ghế Tổng Thống. Để nắm lại quyền lực đã mất, quân đội không thể dựa vào giới dân sự thế tục thuộc ảnh hưởng của vị Tổng Thống đầu tiên Mustapha Kemal. Một cuộc phiêu lưu tại Irak là một dịp tốt cho họ tìm lại thế lực. Bởi cuộc xung đột để tăng cường cân nặng của quân đội. Mặt khác, quân đội còn nắm giữ quyết định về tầm mức và thời gian cuộc can thiệp cùng lúc đòi hỏi đoàn kết thiêng liêng. Điều nầy đối nghịch với mọi lập luận dân chủ. Cuối cùng, cuộc phiêu lưu sẽ tác hại mạnh đến cuộc thương lượng gia nhập Liên Âu. Thủ Tướng Erdogan chỉ bắt tay vào việc khó trước tình thế bắt buộc, nhưng ông sẽ thua lỗ khi ông hoạt động cũng như khi ông ngồi yên tại chỗ.

◘ Một nước Palestine bấp bênh

Về Palestine, Tổng Thống Bush không bao giờ thay đổi quan điểm. Năm 2002, Ông mong muốn nước Palestine ra đời sống cạnh bên Do Thái trong hòa bình và an ninh. Ông ước định đây là chìa khóa mở cửa đến hòa bình khu vực. Nhưng từ đó đến nay, không có chút tiến bộ nào được ghi nhận. Tình hình không ngớt tồi tệ và một Palestine không gián đoạn có thể tồn tại ngày càng xa dần. Hiện nay, sau khi nhận định Do Thái-Palestine là nguồn gốc chủ yếu sự căng thẳng tại khu vực, chính quyền Bush cuối cùng thúc giục tiến trình hòa bình hơn nữa từ 7 năm nay. Tổng Thống Bush quyết định triệu tập cuộc họp quốc tế nhằm thúc đẩy cố gắng đi đến hòa bình. Sau khi Hamas đảo chánh tại Gaza, đã đến lúc phải nói chuyện với Chủ tịch Abbas. Do Thái không bao giờ gây thuận lợi cho cuộc họp quốc tế nhưng bắt buộc phải chấp nhận. Do Thái làm tất cả mọi việc để giảm nhẹ tầm quan trọng của cuộc họp, xác định đây là điểm khởi đầu ấn định khuôn khổ thương lượng song phương giữa Do Thái và Palestine trong tương lai. Theo quan điểm Do Thái đây là một cuộc họp quốc tế với sự tham dự của các nước Ả Rập ôn hòa tán thành tiến trình hòa bình mà không đề cập đến các hồ sơ nhạy cảm. Nhiều ẩn số còn bao trùm trên cuộc họp nầy tại Anna Polis gần Hoa Thịnh Đốn. Một số dị đồng sâu rộng còn tồn tại giữa Thủ Tướng Olmert và Chủ Tịch Abbas. Do Thái muốn thành lập một văn kiện chung, cho rằng cuộc gặp gỡ quốc tế sẽ cho phép tiếp nhận sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế bằng cách tiến cử các lực lượng ôn hòa và các nước ủng hộ giải pháp hòa bình với Do Thái. Ngược lại theo Abbas đã đến lúc thành lập nước Palestine độc lập với Đông Jerusalem là thủ đô. Có thể khỏa lấp hố sâu giữa hai cách tiếp cận? Hiện nay, Palestine là một lãnh thổ chia vụn mà qua những khe hở, 250.000 di dân Do Thái xuyên qua trong khi dân Palestine sống rãi rác. Nếu cộng thêm di dân Do Thái tại Đông Jerusalem, có tất cả 450.000 di dân Do Thái đối với 2,5 triệu dân Palestine. Trở lại biên giới 1967 mà Palestine đòi hỏi là một điều hết sức khó khăn. Một Palestine không gián đoạn và tồn tại là điều khó tưởng tượng trừ phi Do Thái sẵn sàng chấp nhận những hy sinh to lớn.

◘ Bước ngoặt chiến lược của Kim Jong IL

Cuộc họp cuối cùng giữa 6 nước về bài toán hạt nhân Bắc Hàn và cuộc họp thượng đỉnh giữa Bắc và Nam Hàn chứng tỏ Kim Jong IL có một quyết định chiến lược quan trọng.

Sau 3 ngày viếng thăm Bắc Hàn, Tổng Thống Nam Hàn Roh Moo-Hyun đã ký kết với nhà lãnh đạo Bắc Hàn bản tuyên ngôn mở mang liên hệ giữa hai nước trong hòa bình và thịnh vượng. Văn bản gồm

https://tieulun.hopto.org

8 điều khoản, một trong tám điều khoản thông báo ý định chung tôn trọng tinh thần hòa giải nêu lên trong cuộc họp thượng đỉnh lần 1 giữa Kim Jong IL và Kim Dae- Jung. Nếu cuộc họp năm 2000 đã kiện toàn đường hướng cho mối liên hệ trong tương lai giữa hai nước thì văn bản năm 2007 chứa đựng nhiều biện pháp cụ thể nhằm thiết lập cộng đồng liên Triều Tiên xuyên qua chính sách hợp tác và trao đổi thương mại. Hành động hơn nói suông là ý chính của hai nhà lãnh đạo. Cả hai xác định nguyên tắc gặp gỡ giữa hai Thủ Tướng và Bộ Trưởng Quốc Phòng cũng như thiết lập Ủy ban Kinh tế liên Triều Tiên. Hai bên đồng ý nên gặp gỡ thường hơn để thúc đẩy hai nước bước vào thời đại mới, thời đại của Liên hiệp Triều Tiên. Khác với lần trước, lần nầy Kim Jong IL đồng ý với những đề ghị của Tổng Thống Nam Hàn. Sự thay đổi thái độ thấy rõ ở cuộc họp 6 bên tại Bắc Kinh: Sau khi kháng cự, Bình Nhưỡng cuối cùng chấp nhận tháo gỡ lò nguyên tử Jongbyon và những cơ sở khác. Hình như Bắc Hàn cương quyết chấm dứt khủng hoảng hạt nhân. Cùng lúc tiến hành phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên và cải thiện quan hệ với Hoa Thịnh Đốn, Kim Jong IL qua cuộc họp 6 bên gián tiếp tăng cường liên hệ với miền Nam. Đặt nền tảng cho cơ cấu sống chung giữa Nam-Bắc. Ngoài ra còn phải kể đến viễn tượng họp bàn giữa 3 hoặc 4 nước với mục tiêu thay thế Hiệp ước đình chiến 1953 bằng Hiệp ước hòa bình chấm dứt chiến tranh Triều Tiên. Điều nầy có thể cho phép Bắc Hàn sống còn, ngay cả hồi phục kinh tế. Miền Bắc còn hy vọng quan hệ tốt với Nhật. Rõ ràng là Kim Jong IL tìm cách thoát khỏi tình thế bi đát hiện tại của đất nước, rời khỏi môi trường thù địch để cố gắng tạo nên bối cảnh giúp Bắc Hàn mở mang phát triển.

◘ Học thuyết Hồ Cẩm Đào

Qua Đại hội đảng CS Trung Quốc lần XVII, quy chế của Đảng sẽ thay đổi để "hội nhập ý niệm mở mang khoa học". Khái niệm nầy phản ảnh triết lý của Tổng Bí Thư Hồ Cẩm Đào và sẽ sáp nhập vào quy chế của Đảng cũng như chủ nghĩa Mác-Lê, tư tưởng Mao Trạch Đông, học thuyết Đặng Tiểu Bình và 3 tính chất đại diện của Giang Trạch Dân. Người ta dự đoán cũng như thế cho "tư tưởng chiến lược quan trọng" tư tưởng xã hội hài hòa, cho "điều quy lao động" có nghĩa là kiến tạo xã hội "chủ nghĩa xã hội hài hòa". Điều nầy có nghĩa là theo nguyên tắc tối cao của Đảng. Đảng Cộng sản Trung Quốc sẽ chia tay với những "yếu tố gây bất hòa", ví dụ như đấu tranh giai cấp. Kế hoạch nầy đã chín muồi mấy lúc gần đây. Báo chí của Đảng đăng tải nhiều bài viết của cấp lãnh đạo nhấn mạnh đến khái niệm "mở mang khoa học". Phó giám đốc văn phòng dịch thuật Trung ương Đảng Yu Keping xem như ngòi bút của Hồ Cẩm Đào đăng bài "giải phóng ý thức hệ và tiến bộ chính trị" qua đó ông giải thích công thức "làm thế nào để tích cực nhưng dè dặt thúc đẩy cải tổ hệ thống chính trị" khái niệm "mở mang khoa học" xem như luận đề chính sách đại cương đã mang dấu ấn của Hồ Cẩm Đào. Khái niệm nhấn mạnh đến "sự mở mang hài hòa bền vững để thúc đẩy kinh tế xã hội và mở mang toàn thể con người" đến việc thúc đẩy những cải tổ và mở mang cần thiết hầu "đáp ứng đòi hỏi không tách biệt mở mang đô thị và nông thôn, vùng nầy với vùng khác, kinh tế khỏi xã hội, con người khỏi thiên nhiên". Trước những đảng viên đặt ưu tiên cho phát triển mau lẹ và cho phép một số làm giàu trước nhất, khái niệm "mở mang khoa học" chuyên chở mong muốn thay đổi cải tổ tùy theo tình huống. Sau khi ngang qua kinh tế thị trường, xã hội TQ nhận ra nhiều hiện tượng tai hại. Trước nhất là phát triển cực nhanh với hậu quả khó kiểm soát cho dân chúng, tài nguyên và môi trường. Thứ đến là khoảng cách lợi tức giữa thành thị và thôn quê (1/4 hoặc 1/6), nhu cầu tiêu dùng của người dân không được thỏa mãn, quyền lợi của họ thường bị chà đạp. Sau cùng là trên lãnh vực văn hóa, ¾ đầu tư giáo dục dành cho thành phố. Nếu không sửa sai, các hiện tượng nầy sẽ tai hại "Xã hội chủ nghĩa hài hòa". Người ta có quyền tự hỏi khái niệm "mở mang khoa học" cuối cùng có liên hệ nào với cải tổ chính trị và dân chủ. Hồ Cẩm Đào khẳng định chưa hội đủ điều kiện trong đảng hoặc ông phải đứng trước sự chống đối của một số đảng viên, rõ ràng là các tầng lớp lãnh đạo đảng Cộng sản Trung Quốc không xem dân chủ là một ưu tiên.

◘ Miến Điện chuyển tiếp như thế nào?

Tình hình bi đát hiện nay tại Miến Điện có nhiều điểm giống nhau với cuộc nổi dậy dân chủ năm 1988. Tuy nhiên cũng có một số khác biệt. Trước nhất, chế độ Miến Điện hiện nay không phải là một chế độ tự túc tự cấp, tín điều ý thức hệ của Tướng Ne Win (1962-1988). Chế độ quân phiệt có một số người cùng chơi ngoại giao, thương mại rất mạnh trước nhất là Trung Quốc. Sự cô lập của Miến Điện trên sân khấu quốc tế là tương đối. Miến điện thoải mái buôn bán với các nước lân cận và cho đến giờ được Mạc Tư Khoa, New Delhi và Tân Gia Ba hết mình ủng hộ. Chế độ quân phiệt hiện nay tỏ ra vững chắc hơn chế độ Ne Win 20 năm trước. Bất ngờ từ chức năm 1988, Ne Win gây ra tình trạng thiếu vắng quyền hành, khuyến khích các cuộc biểu tình. Hiện giờ, chế độ quân phiệt không biểu lộ dấu hiệu suy yếu nào để nhường chỗ cho một chính quyền dân chủ. Trái lại, cố thủ tại tân thủ đô một pháo đài ở phía bắc Rangoon từ tháng 11.2005, chế độ tỏ vẻ vững chắc dù tầm mức lớn lao của đợt phản kháng. Dĩ nhiên lòng can đảm của cộng đồng Tu sĩ Phật giáo là một yếu tố đáng lo ngại cho chế độ. Đàn áp các vị Tu sĩ, chế độ dư biết chế độ sẽ khích động toàn thể xã hội chống chính quyền. Nhưng lịch sử đã chứng minh, bao vây các vị Tu sĩ là một chọn lựa của chế độ nhưng phải kể đến cân nặng của quân đội đang có mặt khắp nơi. Sự bỏ rơi hàng ngũ có thể có.

Và sự có mặt khắp nơi của quân đội, sự bỏ rơi hàng ngũ có thể giữa nhóm quân phiệt cầm quyền có lẽ là mối đe dọa trầm trọng hơn các cuộc biểu tình và áp lực quốc tế. Nhóm Quân phiệt từng công nhận đã đến lúc phải khởi đầu sự chuyển tiếp đến "nền dân chủ có kỷ luật" như thế để tiếp tục kiểm soát tình hình. Nếu Bắc Kinh không muốn tình hình suy biến, thì Bắc Kinh cũng không muốn chế độ đột nhiên suy sụp, điều nầy có thể đưa Miến Điện vào vòng bất ổn. Trước biến cố hiện nay, TQ có thể thúc giục chế độ tiến hành tiến trình mau lẹ. Ngoại trừ nhóm lãnh đạo chuyên chế, không nên sỉ nhục toàn thể quân đội. Quân đội đã chế ngự phong cảnh chính trị từ hơn ½ thế kỷ, mà một trong những người sáng lập một nước Miến Điện độc lập không ai khác hơn

https://tieulun.hopto.org

là Tướng Aung San, cha của Aung Suu Kyi. Bằng không không thể có hòa giải giữa một thiết chế trọng tâm của đất nước và dân sự. Không thể loại bỏ quân đội, đối lập dân sự mà Suu Kyi là hiện thân, các thiểu số ra khỏi tiến trình chuyển tiếp. Con đường dân chủ hóa một xã hội bị quân sự hóa tỏ ra rất dài và nguy hiểm. Sự đối thoại với quân đội và vai trò trung gian của TQ rất cần thiết để thoát khỏi sự khủng hoảng. Thúc đẩy sinh viên, tu sĩ đối lập phản kháng nhưng không mang đến sự hỗ trợ cụ thể nào không thể cho phép tiến trình chuyển tiếp tiến tới, trái lại sẽ gia tăng thất vọng của một dân tộc mang cảm tưởng như bị bỏ rơi sau khi cuộc đàn áp kết thúc. Cho nên, hoặc cộng đồng quốc tế trực tiếp can thiệp như ở Kosovo, Đông Timor hoặc A Phú Hãn; hoặc cộng đồng quốc tế tạo điều kiện dễ dàng cho cuộc đối thoại và sự hòa giải hòa hợp quốc gia. Đối thoại không có nghĩa là ủng hộ về ý thức hệ. Sự thiết lập dân chủ tại Miến Điện phải ngang qua sự hòa giải giữa quân đội và nhân dân, qua sự tiếp cận mới của cộng đồng quốc tế.

◘ Pakistan. Tướng Musharraf đảo chánh lần II

8 năm sau khi lật đổ Thủ Tướng đắc cử Nawaz Sharif, đây là lần II Tổng Thống Pervez Musharraf đảo chánh, ban bố tình trạng khẩn cấp để ở lại quyền hành. Lý do chính thức nêu ra "Bạo lực Hồi giáo tăng cao và các Thẩm phán quá xen vào đường lối của chính phủ - không đứng vững và không thuyết phục được dư luận". Điều gì thúc đẩy Tổng Thống tuyên bố tình trạng khẩn cấp có lẽ là mối nghi ngờ Tòa án Tối cao nhận định ông thiếu tư cách ứng cử. Mấy lúc gần đây, giới thân cận ông cho biết Tổng Thống lo ngại về quyết định của các Thẩm phán và ông sẽ không chịu bó tay, trong trường hợp Tòa án tối cao tuyên bố sự tái đắc cử Tổng Thống của ông vô hiệu lực. Từ vụ mưu toan bãi chức Chủ Tịch, Tòa án tối cao không thành công (3.2007) Tổng Thống bắt đầu xung đột với Tòa án, Ông muốn thi thố quyền lực của mình hơn là gây sự ủng hộ của dư luận. Đối với người dân, Tòa án là một trong những phương tiện giúp họ gióng lên tiếng nói của mình. Mặt khác Tòa án là thành trì cuối cùng chống chế độ quân phiệt, điều mà Tổng Thống không bao giờ dung thứ. Sau khi nắm quyền, Tướng Musharraf hứa hẹn dân chủ thật sự, một chính quyền thanh liêm, đưa Hồi giáo cực đoan vào khuôn phép và hài hòa giữa các tỉnh. Ông thất bại hoàn toàn. Ban bố tình trạng khẩn cấp chỉ gia tăng sự chia rẽ giữa quân đội và xã hội dân sự Pakistan là một chiến tuyến giữa Mỹ và kẻ thù do đó trở thành một thảm kịch. Ngày hôm qua kẻ thù là Liên Xô, ngày hôm nay kẻ thù là Hồi giáo cực đoan với một lần nữa A Phú Hãn thủ vai trò chỗ ẩn náu. Hoa Thịnh Đốn tưới đô-la và vũ khí lên Pakistan, Pakistan trở thành tiền đồn. Giới lãnh đạo quân sự độc tài ở Islamabad sung công sự đỡ đầu của Mỹ để ấu trĩ hóa đời sống chính trị quốc gia. Nền dân chủ Pakistan là nạn nhân đầu tiên. Pakistan là nơi mà nền ngoại giao Mỹ tỏ ra tương phản. Cổ võ dân chủ hóa cùng lúc ủng hộ một chế độ thoát thai từ một cuộc đảo chánh nhân danh sự chống khủng bố. Nhưng chính quyền Bush hình như chọn lựa ổn định hơn là dân chủ bấp bênh. Từ lâu các nhà lãnh đạo dân chủ Mỹ trách cứ Tổng Thống Bush không sớm tiếp xúc với đối lập Pakistan và theo Chủ Tịch Ủy ban Ngoại giao Quốc hội, tòa Bạch Ốc không có khái niệm gì về việc mà chính quyền sẽ làm. Một sự kiện đáng lo ngại: Iran có thể tìm được 2,6 kg Uranium tinh chế, Pakistan có hàng chục kg. Mối đe dọa nào trầm trọng hơn? Trước mắt 2,6 kg Uranium của Iran hay một Pakistan ngoài vòng kiểm soát?

◘ Khí hậu và Hòa bình

Ủy ban Na Uy xét giải Nobel Hòa bình đã chọn cựu Phó Tổng Thống Mỹ Al Gore và nhóm chuyên viên nghiên cứu sự tiến hóa thời tiết thuộc Liên Hiệp Quốc, như thế là tiếp tục đường lối bắt đầu từ những thập niên qua: Khen thưởng các tổ chức Liên Hiệp Quốc kể từ khi Tổ Chức ra đời.

Năm nay, giải Nobel Hòa Bình đến với một nhân vật và một cơ sở đúng ra không có khả năng giải quyết đến những mối đe dọa mới cho nền an ninh thế giới mà các chính quyền khắp nơi chưa ý thức hoặc ý thức quá muộn. Sự thay đổi thời tiết và sự nung nóng địa cầu cũng như sự tranh chấp năng lượng, sự kiểm soát nguồn nước ngọt là những mối đe dọa ấy. Nó có thể là nguyên nhân những cuộc xung đột giữa các dân tộc, các quốc gia cũng đẫm máu như những chiến tranh biên giới tại Âu Châu vào thế kỷ XIX và XX. Dĩ nhiên nghi thức Kyoto về việc giảm bớt hơi có hiệu quả nhà kín (1997) có hiệu lực từ 2002 và đã được 156 nước duyệt y. Một cuộc họp khác tại Bali Nam Dương sẽ tiếp tục cứu xét tương lai của nghi thức Kyoto. Trao giải thưởng cho Al Gore trước nhất là một cử chỉ chính trị như một phương tiện đè nặng lên tòa Bạch Ốc. Tổng Thống Bush là người cực lực chống đối nghi thức Kyoto dù trong thời gian gần đây, Ông đã tô điểm lại mối nghi ngờ của ông liên quan đến sự thay đổi thời tiết. Ngoài sự tranh luận giữa các chuyên viên, các nhà quan sát theo dõi các cuộc xung đột tại Phi Châu đều ghi nhận nung nóng thời tiết và hậu quả của nó về sự cân bằng môi sinh là nguyên nhân các cuộc xung đột giữa dân du mục và dân định cư. Có lẽ đây là ấn tượng đầu tiên về các cuộc di dân tiếp theo sự thay đổi thời tiết gây nên với sự tranh giành tài nguyên thiên nhiên và nguy hiểm chiến tranh trong nước và giữa các nước. Sự chọn lựa giải Nobel Hòa Bình 2007 là một dấu hiệu báo động.

◘ Các nước đang phát triển gặp khó khăn về giá cả

Nhiều nước đang mở mang gióng lên tiếng báo động. Không cần nói đến Zimbabwe với giá cả tăng 8.000%. Sự chểnh mảng của Harare không phải là một trường hợp điển hình. Ngược lại, Putin lo sợ trước giá cả tăng 10% và hậu quả liên quan đến cuộc bầu cử Tổng Thống 2008. Giá cả tăng 10% tại các nước đầu hỏa vùng Vịnh. Theo Tổ chức Lương nông Quốc tế, nếu giá cả tiếp tục tăng, người ta sẽ chứng kiến nhiều cuộc bạo động vì đói. Năm 2006, biến loạn xảy ra tại Mễ Tây Cơ, Yemen, Burkina Faso vì giá thực phẩm tăng vọt. Lạm phát tại các nước kỹ nghệ còn ở mức 2,6% có thể chịu đựng nhưng nó đánh thẳng vào Nam Phi (17,2%). Trung Quốc dự trù lạm phát ở mức 3% nay đạt 6,5%; Việt Nam 8,8%. Siêu lạm phát xuất hiện tại Iran 16%, 20% cuối năm 2007. Tại các nước đang mở mang, nguyên nhân lạm phát là giá cả thực phẩm tăng, một gánh nặng cho ngân sách

https://tieulun.hopto.org

gia đình. Còn phải xét đến khiếm khuyết cạnh tranh. Khi sự chi phối chính trị (đảng Cộng sản Trung Quốc-Việt Nam, lực lượng bảo vệ cách mạng Hồi giáo Iran, phát-xít Nga, mị dân Venezuela v.v...) nới rộng đến địa hạt thương mại, người tiêu dùng phải gánh chịu giá cả tùy tiện. Các nước nầy có sức phát triển mạnh xung quanh 5%, TQ đạt 11,5% xuất cảng sản phẩm tiêu dùng hoặc nguyên liệu có giá bằng số tiền nhập khẩu khổng lồ vì thặng dư cán cân thương mại và vốn đầu tư ngoại quốc. Số tiền nhập khẩu nầy gây nên sự gia tăng khối tiền lưu hành và cái cầu trong nước. Trường hợp Trung Quốc chứng minh điều trị lạm phát là công việc hết sức khó khăn. TQ không có giải pháp nào khác hơn là tăng giá đồng Yuan, nhưng TQ chưa dám làm vì đồng Yuan tăng giá sẽ tăng sức mua sắm của dân miền duyên hải sẵn có lợi tức cao và nhiều ngoại tệ. Cái vòng lẩn quẩn. Nếu gạt qua một bên chính sách hạn chế ngân sách, như thế giảm nợ và thiếu hụt tại các nước kỹ nghệ, bài thuốc điều trị lạm phát thường là chính sách cơ hội thiển cận và tốn kém; kiểm soát giá cả là bài thuốc 1. Điều mà Putin áp dụng liên quan đến giá sữa, trứng, dầu, bánh mì v.v... Thứ đến là giảm thuế quan cho những sản phẩm cần thiết, như Maroc ứng dụng đối với lúa mì. Bài thuốc 3 là tài trợ để ngụy tạo giữ giá thấp: Iran dùng 6,9 tỷ Euro để giữ giá xăng dầu bằng ¼ giá thật sự. Chính quyền muốn có hòa bình xã hội và thắng bầu cử bằng mọi giá.

▫ Trung Quốc tài trợ nợ của người tiêu dùng và Nhà nước Mỹ

Các nước "nghèo" trở thành nguồn cung cấp tiền cho các nước giàu? Dự trữ hối đoái của các nước Á Châu (TQ 1.400 tỷ đô-la) nguồn đô-la dầu hỏa tích trữ ở các nước vùng Vịnh, Á Căn Đình và Ba Tây trả nợ trước kỳ hạn cho thấy các nước đang mở mang từ đây giúp vốn cho các nước kỹ nghệ. Một vài nước đang mở mang, ví dụ Trung Quốc đã đầu tư mạnh vào trái phiếu kho bạc Mỹ, nói cách khác TQ giúp vốn cho sự thiếu hụt to lớn của nền kinh tế số 1 thế giới. TQ còn đầu tư trực tiếp vào các công ty Tây phương. Ví dụ TQ giúp 10% vốn cũ Blackstone, một trong những quỹ đầu tư của Mỹ. Năm 2007 thặng dư thương mãi TQ đạt 220 tỷ đô-la trong khi thiếu hụt Mỹ xuống sâu 750 tỷ đô-la: Sự mất cân bằng tài chánh giữa hai nền kinh tế gây không ít lo ngại. TQ tiết kiệm quá mức: Mỗi gia đình TQ phải tiết kiệm để bù trừ sự thiếu vắng bảo hiểm xã hội và các xí nghiệp TQ phải tiết kiệm trước một hệ thống ngân hàng bế tắc. Ngược lại tại Mỹ, tư nhân cũng như nhà nước có thói quen sống rộng rãi hơn phương tiện sẵn có cho phép, sống nhờ tiền vay mượn và tiết kiệm quá ít. Ở bên kia bờ Đại Tây Dương, nguồn tiền đến từ TQ và Mỹ duy trì lãi xuất thấp, điều nầy không khuyến khích tiết kiệm. Nhiều nhà kinh tế nhấn mạnh đến tính chất kém vững chắc của nền kinh tế TQ. Phát triển phần lớn hướng về bên ngoài và Nhà nước TQ định giá thấp đồng Yuan (20-30%) so với đồng Đô-la và Euro, như thế gây thuận lợi cho nền xuất cảng và bất lợi cho sự nhập cảng. Đa số dân TQ đứng bên lề thành quả kinh tế. Mặt khác chính sách tiền tệ hiện nay của TQ sinh ra lạm phát nuôi dưỡng căng thẳng xã hội. Trong bối cảnh nầy, gia đình TQ đầu tư quy mô vào bất động sản, góp phần sáng tạo bong bóng đầu cơ. ◙

Thành quả 18 năm làm việc nhân đạo

Nhân kỷ niệm 18 năm ngày thành lập Hội, chúng tôi xin trân trọng tường trình đến Ân nhân và bạn đọc gần xa kết quả hoạt động:

Tổng số các thành phần được giúp đỡ là 28.208 người, gồm:

- 18.330 phế binh được giúp từ 50€ đến 80€.
- 418 Phế binh được giúp xe lăn tay và 50€.
- 203 Phế binh được giúp xe lắc tay và 50€.
- 1.152 Phế binh được Ân nhân nhận hồ sơ giúp trực tiếp, từ 50€ đến 100€.
- 1.023 Cô nhi Quả phụ được giúp 50€.
- 3.872 Trẻ em mồ côi và nghèo được tặng quà Tết (gồm áo quần và bánh kẹo)
- 3.210 Trẻ em mồ côi được tặng sách vở, bút mực trước mỗi năm học.
- Tu sửa 1.100 ngôi mộ của Tử sĩ tại Nghĩa trang Quân Đội Biên Hòa (từ tháng 3/07 đến tháng 11/07).

Kết quả nêu trên là nhờ vào lòng hảo tâm của Ân nhân và bà con đồng hương từ khắp nơi tại hải ngoại ủng hộ.

Nhân dịp năm mới Mậu Tý - 2008, Hội Bạn Của Thương Binh VNCH xin chân thành cảm tạ, và xin kính chúc quý vị Lãnh Đạo Tinh Thần các Tôn Giáo, các Hội Đoàn, các Cơ Quan Truyền Thông, cùng Ân nhân một năm mới An Khang, Hạnh Phúc và mọi sự như ý.

HỘI BẠN CỦA THƯƠNG BINH V.N.C.H
VIA.VIG
c/o Nguyễn Quang Hạnh
9 Allée Delacroix - 95500 Gonesse – France
Điện thoại: 01 34 53 94 78
Điện thư: nanggo@wanadoo.fr

CẢM TẠ

Tang gia chúng con / chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ

- Thượng Tọa Thích Đồng Văn, Trụ Trì chùa Tâm Giác, München.
- Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trụ Trì Niệm Phật Đường Tam Bảo, Reutlingen.
- Sư Cô Thích Nữ Hạnh Trang
- Chi Hội Phật Tử VNTN Stuttgart.
- Cùng quý Đạo Hữu Phật Tử, bằng hữu xa gần đã đến tụng kinh cầu siêu, thăm viếng, điện thoại chia buồn và đưa tiễn Chồng, Cha, Cậu, Ông chúng con / chúng tôi là:

Ông VIÊN KIM HUY
Pháp danh Thiện Hậu
Sanh ngày: 07.07.1925. Mất ngày: 19.10.2007
Thượng thọ 82 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối, có nhiều sơ sót. Ngưỡng mong quý vị niệm tình hoan hỷ tha thứ cho.

Tang gia đồng kính bái
- Bà Quả Phụ Viên Kim Huy, nhũ danh Trần Đường.
- Cùng các con, cháu và gia đình

https://tieulun.hopto.org

GIỚI THIỆU SÁCH BÁO MỚI

• Phù Vân phụ trách

- Hồi ký của tôi Lý Phách Mai:

Đây là một cuốn hồi ký, mà tác giả Lý Phách Mai đã ghi trong phần mở đầu: "... Tôi sinh ra trong thời kỳ đệ II Thế Chiến vừa chấm dứt. Nhưng đất nước Việt Nam vẫn còn mịt mù khói lửa chiến tranh, số phận những người sống trong thời loạn lạc phải trải qua những biến đổi thăng trầm.

Tôi không may lớn lên trong hoàn cảnh đó, nên đã sớm cảm nhận được những gian nan, khổ cực và cũng thấm thía xót đau khi nhìn thấy cảnh ly tan, chết chóc, nỗi nhục nhằn mà nhân dân cả hai miền phải gánh chịu...".

Và cuối cùng, tác giả còn ghi: "... tôi thành thật tỏ bày cùng quý vị đây chỉ là món ăn tinh thần của tôi trong thời lão niên vãng cảnh để lại cho con cháu mai hậu...".

Sách in tại Đài Loan, dày 296 trang, tác giả tự xuất bản, giá 10 €. Liên lạc:

Lý Phách Mai
Untere Kolonie 8 – 11
87509 Immenstadt – Germany
Tel: 08323–4635, hay 08323-2841

- CD Nhạc: Những Bồ Câu Chân Tròn của Phù Chí Phát:

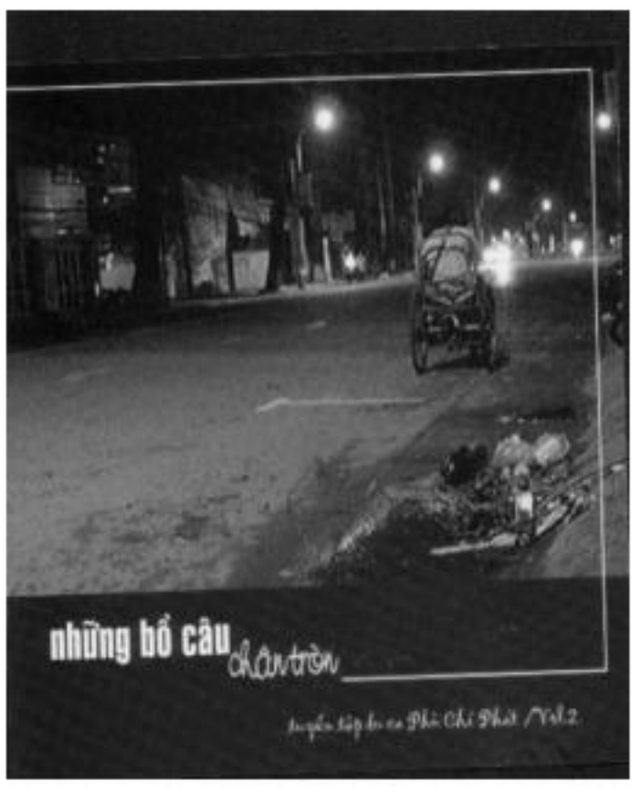

"... Lúc đó đi giữa quê hương, người du ca mơ ngày đất nước im tiếng súng và tự do. "Khi đất nước tôi thanh bình, tôi sẽ đi thăm..."(TCS). Được một nửa, nửa sau từ bao nhiêu năm vẫn chưa thấy.

Và người ta phải đổi bằng máu, nước mắt của những chuyến vượt biên, vượt biển từ sau năm 1975 như Phù Chí Phát đã làm để được hát khi ngứa cổ muốn hát...

Một phần đời đã qua. Cây đàn lạc mất, nhưng sau một thời gian dài, âm hưởng du ca trong nhạc Phù Chí Phát lại thấp thoáng. Qua e-mail, qua CD đầu tay, và qua tình bạn; từ thơ Thường Quán, Trần Mộng Tú-nhà thơ ngoài nước đến những người viết bên quê nhà...

Phát đã hát với một tấm lòng. Xin mời bạn cùng đi với chàng... qua những ca khúc với hai giọng ca của Thái Quốc Huy và Mai Hậu:

- Thượng Đế làm ra mặt trời (thơ Christa Reinig)
- Giọt nước mắt trân châu
- Tàn mùa kịch (thơ Thường Quán)
- Áo dài xứ lạ
- Có dấu chân người (thơ Nguyễn Nam An)
- Buổi trưa ở Mũi Dao (thơ Trần Quang Quý)
- Xích lô ơi (thơ Nguyễn Tân Phù Sa)
- Nỗi niềm Xangsane
- Ngày Hạ chí (thơ Trần Mộng Tú)
- Những bồ câu chân tròn

Liên lạc: phat_phu@yahoo.com

- Kỷ yếu Hội Ngộ liên trường Quảng Nam - Đà Nẵng - Kỷ niệm 55 năm Trường Trung học Phan Châu Trinh Đà Nẵng:

Hội Ái Hữu CGS và CHS Phan Châu Trinh Đà Nẵng hằng năm phát hành một cuốn Kỷ yếu (khổ DIN A 4, dày hơn 250 trang) nhân ngày Đại hội. Tuy nhiên năm nay trong lễ kỷ niệm 55 năm thành lập và cũng là lần đầu tiên tổ chức buổi Hội Ngộ liên trường Quảng Nam Đà Nẵng, đại hội đã đúc kết những sinh hoạt và thành quả sau 30 năm lưu xứ:

- Tổ chức lễ giỗ hằng năm của cụ Phan Châu Trinh, đặc biệt về ngày húy nhật 80 năm của cụ.

- Quyên góp và bán đấu giá bức tranh sơn dầu "Nắng sân trường" của cô Phan Mộng Hoàn ủng hộ cho Hội trên 22.500 Mỹ Kim và đã gởi hết về giúp cho gần 200 Thầy Cô và các cựu HS/ PCTHD nghèo.

- Tổ chức cứu trợ nạn nhân lụt như bão Katrina, bão Trân Châu, bão lụt Xangsane... tổng cộng khoảng 37.000 Mỹ Kim

Tất cả những thành quả nêu trên đều do sự đóng góp tích cực của Ban Chấp Hành và của các thành viên của Hội cũng như sự hỗ trợ của các Hội Đoàn khác.

https://tieulun.hopto.org

Đây là một điều đáng ca ngợi của Hội CGS va CHS Trường Phan Châu Trinh Đà Nẵng và Liên trường Quảng Đà.

Liên lạc:
- **Mỹ Châu:** Ô. Nguyễn Đức Chương,
  e-mail: chuongcom01@aol.com

- **Âu Châu**: Ô. Nguyễn Quý Đại,
  e-mail: dainguyen@gmx.net

- Quê hương nỗi nhớ, thi tập đầu tay của Hà Ly Mạc, xuất bản năm 2002.

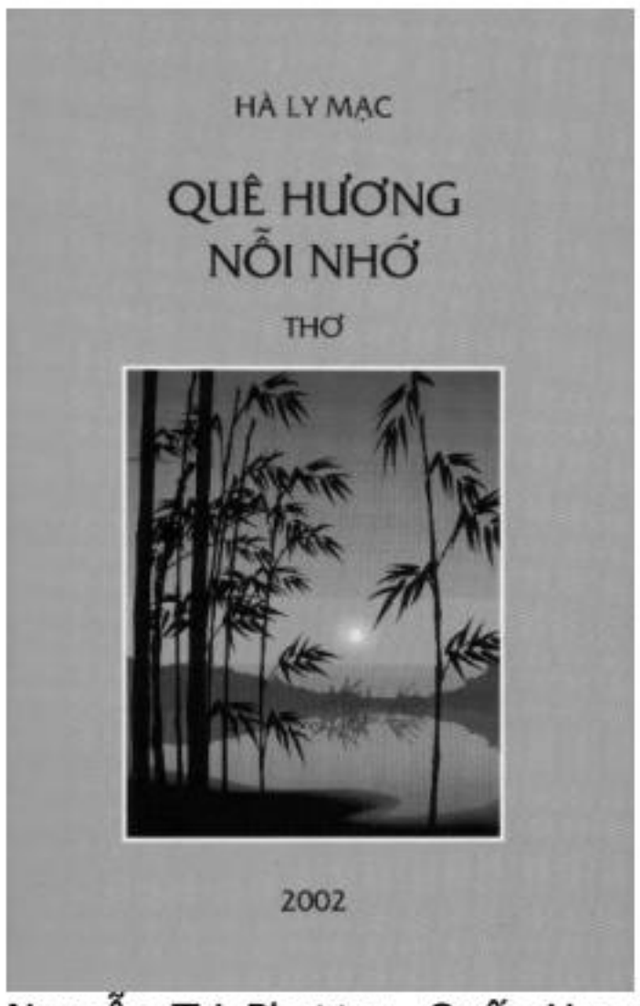

Thi phẩm *Quê Hương và Nỗi Nhớ* chất chứa những bài thơ đấu tranh, lòng tha thiết yêu quê hương đất nước, gia đình, thân phận và tình yêu.

Hà Ly Mạc hay Tô Vũ là bút hiệu của Võ Đăng Diệu, sinh năm 1940 tại Lệ Thủy, Quảng Bình, di cư vào Nam năm 1954.

Theo học các trường Nguyễn Du, Nguyễn Tri Phương, Quốc Học Huế và Đại học Văn Khoa Đà Lạt; tốt nghiệp khóa 16 Võ Bị QGVN; giải ngũ vì phế binh 1974.

Năm 1990 định cư tại San Jose, California, Hoa Kỳ;

Hợp tác với các báo Diễn Đàn Thanh Niên, Chứng Nhân (TX), Dân Ta, Viễn Xứ, Đa Hiệu, Ngày Mới, Ý Dân, Saigon Post, Chiến sĩ Quốc Gia, Đại Việt Cách Mạng, Hương Quê, Việt Nam, Đuốc Từ Bi, Đặc san Mẹ; Sáng lập viên Thi Đàn Cội Nguồn.

Tác giả đã góp mặt trong các tuyển tập thơ: Một phía trời thơ (Thi Đàn Lạc Việt), Cụm Hoa tình yêu I, II, III, IV, Gởi người dưới trăng, Thi Ca trong tù, Thơ thời lưu lạc (Cội Nguồn).

Thư từ liên lạc:
Anh Phương Võ
338 Checkers Dr., # 101
San Jose, CA 95133 - USA

Bài lục bát đêm xuân

Như câu lục bát hiền lành
Như câu hò mẹ dỗ dành năm xưa
Cầm bằng nắng sớm chiều mưa
Mà nghe thương nhớ đong đưa cánh diều
Chỉ xe tơ mối trăm điều
Bâng khuâng gió sớm gọi chiều tịch vu
Như lời ai ngọt tiếng ru
Long lanh ngấn lệ đã mù tăm khơi
Nghe câu chúc tụng ươm lời
Quê hương dáng đứng một thời để yêu
Ngàn tay mộng giấc đăm chiêu
Xuân nay bên vắng đò chiều hỏi thăm
Gọi người một tiếng trăm năm
Thiết tha yêu dấu như tằm ăn lên
Đêm nay xuân đến bên thềm
Nhớ sông núi cũ môi mền tỉnh say.

• **Hoài Ziang Duy**
(Lối đi dưới lá đời thà như mưa)

Cõi tạm

Ngọc xinh nay đã tan rồi
Mùa xuân với tuổi 80 qua đời
Phương trời cách biệt xa xôi
Tình yêu quê cũ một đời trở trăn
Tam Bình xa vắng ngỡ ngàng
Một người vĩnh biệt không còn về quê
Nắm tro gởi tận xứ người
Mắt nhòa ngấn lệ một đời xót thương
Có ai mong ngóng bên đường
Nghìn trùng cách biệt không còn Ngọc xinh
Quê nhà bóng dáng nhẹ nhàng
Lom khom bên luống hoa vàng nhạt phai
Đóa hoa buổi sớm sương mai
Chị Hiền đơn lẻ chờ ai không về
Một đời cõi tạm vong linh
Gởi về đất Phật niềm tim Đạo Vàng.

• **Lê Chí Lý**

https://tieulun.hopto.org

THÔNG BÁO

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu
Chùa Viên Giác – Karlsruher Str. 6 – 30519 Hannover Germany
Tel. +49 511 879630 – Fax. +49 511 8790963
E-Mail: viengiactu@viengiac.de . – Website: http://www.viengiac.de

Phật lịch 2551, Hannover ngày 10 tháng 11 năm 2007

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính gởi: Chư Tôn Thiền Đức cũng như các giới tử cầu thọ giới pháp ở tại Âu Châu và ngoài Âu Châu.

Trích yếu: v/v Đại Giới Đàn Pháp Chuyên sẽ được tổ chức tại chùa Viên Giác Hannover Đức quốc từ ngày 26 đến ngày 28 tháng 6 năm 2008 (Thứ Năm đến Thứ Bảy).

Kính bạch quý Ngài,
kính thưa quý vị.

Đức Phật đã dạy rằng: "Giới luật là mạng mạch của Phật pháp" cũng như nơi chốn người cầu thọ giới được gọi: "Tuyển Phật Trường". Nghĩa là nơi chọn người làm Phật. Như thế việc thọ giới pháp và giữ gìn giới luật rất quan trọng.

Cứ ba năm thì GHPGVNTN Âu Châu sẽ tổ chức một Đại Giới Đàn như thế. Năm 2008 sắp đến chùa Viên Giác sẽ tổ chức một Đại Giới Đàn hiệu là Pháp Chuyên, vị Tổ đời thứ 3, phái Lâm Tế Chúc Thánh, sau Tổ Sư Minh Hải. Ngài là một vị danh Tăng của Phật Giáo xứ Đàng Trong có thể sách vai cùng với học giả Lê Quý Đôn lúc bấy giờ.

Sau khi tham khảo ý kiến với Chư Tôn Đức trong GHPGVNTN Âu Châu cũng như Thượng Tọa Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Tăng Sự của Giáo Hội. Các Ngài đã hoan hỷ và cho phép tổ chức một Đại Giới Đàn như thế để: "tiếp dẫn hậu lai và báo Phật ân đức". Do vậy xin kính gởi thơ nầy đến quý Ngài liễu tri và các giới tử có thời gian thu xếp về chùa Viên Giác để thọ giới.

Song song với Đại Giới Đàn, Giáo Hội sẽ tấn phong một số chư vị Giáo phẩm ở phẩm vị Thượng Tọa lên ngôi vị Hòa Thượng và một số quý vị Đại Đức sẽ được tấn phong lên hàng Thượng Tọa.

Các Phật Tử xin ghi danh để về chùa thọ Bồ Tát Giới trong cơ hội có tổ chức Đại Giới Đàn nầy, thì công đức không nhỏ.

Ngoài ra để kỷ niệm 50 năm xuất gia hành đạo của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc – Phương Trượng chùa Pháp Bảo Sydney. Đồng thời là bào huynh của chúng tôi; nên chúng tôi sẽ kết hợp với lễ "Lục Tuần Đại Khánh" của mình (xem chương trình đính kèm), để tạ ơn Tam Bảo, Sư Trưởng, Phụ Mẫu cũng như Đàn Na Tín Thí. Do vậy kính mong quý chư Tăng Ni và Phật Tử xa gần về tham dự đông đủ. Riêng những vị nào có ngày sinh nhằm 28 tháng 6 cũng như sinh năm 1949 có thể mời thêm bạn bè và người thân về chùa để dự lễ kỷ niệm đặc biệt nầy.

Kính cầu nguyện Tam Bảo gia hộ cho quý Ngài pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ. Các giới tử sớm đắc giới và quý Đạo Hữu Phật Tử có những ngày lễ thật tràn đầy ý nghĩa.

Thành kính Khể Thủ
Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Thích Như Điển
Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover Đức quốc
Trưởng Ban Kiến Đàn Đại Giới Đàn Pháp Chuyên

Đại Giới Đàn Pháp Chuyên Của GHPGVNTN Âu Châu
Tổ chức tại chùa Viên Giác Hannover – Đức Quốc
Từ ngày 26 đến ngày 28 tháng 6 năm 2008
------o0o-----

Ngày 26 tháng 6 năm 2008 (Thứ Năm)
Các giới tử vân tập về chùa Viên Giác
17:00 giờ Sám hối
19:00 giờ Cơm chiều
20:00 giờ Khảo hạch giới tử
22:00 giờ Chỉ tịnh

Ngày 27 tháng 6 năm 2008 (Thứ Sáu)
06:00 giờ • Tọa Thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm
• Khai Đạo giới tử
08:00 giờ Điểm tâm
09:00 giờ Đăng đàn truyền giới Sa Di, Sa Di Ni
10:30 giờ Đăng đàn truyền giới Thức Xoa Ma Na Ni
12:00 giờ Cơm trưa
14:30 giờ • Đăng đàn truyền giới Tỳ Kheo
• Đăng đàn truyền giới Tỳ Kheo Ni (song hành)
17:00 giờ Thí thực cô hồn
19:00 giờ Cơm chiều
20:00 giờ Thuyết pháp (sẽ cung thỉnh một vị Hòa Thượng đảm trách)
22:00 giờ Chỉ tịnh

Ngày 28 tháng 6 năm 2008 (Thứ Bảy)
06:00 giờ Tọa Thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm
08:00 giờ Điểm tâm
10:00 giờ • Lễ truyền Bồ Tát Giới xuất gia và Bồ Tát Giới tại gia
(các giới tử tại gia xin ghi tên trước và có mặt vào giờ nầy)
• Lễ tấn hương
• Lễ tấn phong Chư Tôn Đức Thượng Tọa lên ngôi vị Hòa Thượng và lễ tấn phong Chư Đại Đức lên phẩm vị Thượng Tọa
12:00 giờ Đại lễ cúng dường trai Tăng
15:00 giờ Thuyết pháp (sẽ cung thỉnh một vị Thượng Tọa đảm trách)
18:00 giờ Lễ Khánh Chúc:
• 50 năm xuất gia hành đạo của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc – Phương Trượng chùa Pháp Bảo Sydney Úc Đại Lợi
• Lễ lục tuần Đại Khánh của Thượng Tọa Thích Như Điển Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover Đức-quốc
• Tặng quà lưu niệm
• Mời những vị sinh năm 1949 và các thân hữu của những người có sanh nhật vào ngày 28 tháng 6 dự lễ chung và đặc biệt sẽ tặng quà cho những người có sanh nhật ngày 28.06.1949
• Phụ diễn văn nghệ
• Đại Yến

https://tieulun.hopto.org

Đơn Xin Thọ Giới

2 hình Passport

Họ và tên giới tử: .....
Pháp Danh: .....
Pháp Tự: .....
Pháp Hiệu: (Cầu xin Bổn Sư hay vị Đàn Đầu Hòa Thượng sau khi thọ giới Tỳ Kheo hoặc Tỳ Kheo Ni).
Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
Tại .....
Địa chỉ hiện tại: .....
Tel.: ..... E-Mail: .....
Là đệ tử xuất gia của:
Xuất gia năm: .....
Nay cầu xin thọ: Sa Di: ☐ Sa Di Ni: ☐
Thức Xoa Ma Na Ni: ☐ Tỳ Kheo: ☐ Tỳ Kheo Ni: ☐
Bồ Tát Giới tại gia: ☐ Bồ Tát Giới xuất gia: ☐

Kính xin Thượng Tọa Trưởng Ban Kiến Đàn Đại Giới Đàn Pháp Chuyên từ bi hứa khả cho.

Thể Thủ

Giới tử ký tên

Phần giới thiệu của vị Bổn Sư hay Y Chỉ Sư:
.....

Ghi chú: Xin gởi đơn này và 2 hình (cỡ hình làm Passport) về chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc trước ngày thọ giới độ 1 tuần lễ để tiện làm Chứng Điệp Thọ Giới cho các giới tử.

☸

Chương Trình Họp Của Hội Phật Tử

Ngày 29 tháng 6 năm 2008 (Chủ Nhật)

05:45 giờ	Tọa Thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm
08:00 giờ	Điểm tâm
08:45 giờ	Bắt đầu phiên họp • Kiểm điểm những thành quả của Hội và các Chi Hội trong một năm qua • Những điều cần giải quyết
10:00 giờ	Nghỉ giải lao
10:30 giờ	Bầu Ban Chấp Hành nhiệm kỳ mới 2008 - 2012
12:00 giờ	Cơm trưa
14:00 giờ	Chương trình sinh hoạt của Hội và các Chi Hội trong năm tới
16:00 giờ	Chấm dứt

Khai Mạc Khóa Tu Gieo Duyên

Ngày 30 tháng 6 năm 2008 (Thứ Hai)

05:45 giờ	Tọa Thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm
08:00 giờ	Điểm tâm
10:00 giờ	Khai mạc khóa tu: • Lời tác bạch của chư Giới Tử • Lời đáp từ của chư Tôn Đức • Chụp hình lưu niệm • Hoàn mãn
12:00 giờ	Ngọ trai
14:30 giờ	Khai thị của Hòa Thượng cho các học viên khóa tu gieo duyên 12 ngày

THÔNG BÁO

Kính gởi: Chư Tôn Đức và quý Đạo Hữu Phật Tử thuộc Giáo Hội PGVNTN Âu Châu.

Trong phiên họp thường niên của Hội Đồng Điều Hành và Hội Đồng Giáo Phẩm Trung Ương của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu vào ngày 2 tháng 8 năm 2007 nhân khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 tại Thụy Điển, Giáo Hội đã ra chỉ thị cho chúng tôi là nên thực hiện một tập Kỷ Yếu để kỷ niệm 20 năm tổ chức khóa tu học Phật Pháp Âu Châu trong vòng 20 năm qua.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu đã được chính thức thành lập vào ngày 27 tháng 12 năm 1990 tại Kongsvinger Na Uy và trước đó, khóa tu học Phật Pháp Âu Châu đã được thành hình rồi. Vậy để ghi lại những sinh hoạt trên, xin quý Thầy, quý Cô và quý Đạo Hữu Phật Tử ở những nước đã tổ chức khóa tu học; hoặc đã tham gia những khóa tu học trên. Xin gởi bài và hình ảnh bằng nhiều thể loại khác nhau về chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc, chậm lắm là cuối tháng 2 năm 2008 qua địa chỉ chùa; hoặc cũng có thể gởi qua E-Mail: **viengiactu@viengiac.de** để kịp trang trí và gởi in và nhất là để kịp lễ kỷ niệm khóa tu học Phật Pháp Âu Châu 20 năm là điều rất quan trọng.

Vậy xin quý Ngài và quý vị có thể gởi bài bằng lối đánh máy khổ A5 không quá 10 trang và bài viết tay không quá 5 trang khổ A4. Kính mong quý vị cộng tác nhiệt tâm để tập Kỷ Yếu của chúng ta được phong phú hơn.

Thích Như Điển
Tổng Thư Ký GHPGVNTN Âu Châu

THÔNG BÁO
Lịch Mậu Tý năm 2008

Trân trọng thông báo đến quý Phật Tử & Đạo Hữu giá phát hành Lịch Tử Vi & Lịch Treo Tường năm Mậu Tý (2008) như sau:

	Lịch Tử Vi	Treo Tường
tại Chùa Viên Giác	16€	10€
gởi trong nước Đức	17€	15€
gởi ngoài nước Đức	19€	15€

Đề nghị quý vị nên gửi tiền về Chùa bằng ngân phiếu (Check) hoặc tiền mặt gói kỹ bỏ trong bao thư hoặc chuyển vào Konto như sau:

https://tieulun.hopto.org

1. *Trong nước Đức*
Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
Konto Nr. 109594-307
BLZ 250 100 30. Postbank Hannover

2. *Ngoài nước Đức*
Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
IBAN DE 15 2501 0030 0109 5943 07
BIC PBNKDEFF
Postbank Hannover

Trong thư hoặc trên phiếu chuyển tiền xin ghi rõ loại lịch và số lượng để khỏi bị nhầm lẫn và địa chỉ rõ ràng để gửi lịch. Khi nhận được tiền Chùa sẽ gửi lịch ngay đến quý vị.

Không nhận gửi Nachnahme
(Chuyển hóa giao ngân) vì tiền cước quá đắt.
Kính mong quý Đạo Hữu & Phật Tử xa gần ủng hộ.

THÔNG BÁO
v/v Xin Giấy Chứng Nhận Khai Thuế

Trân trọng thông báo đến quý Đạo Hữu và quý Phật Tử việc như sau:

Từ trước đến nay tất cả mọi sự cúng dường, định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa Viên Giác, quý vị đều có thể lấy Giấy Chứng Nhận (bằng tiếng Đức) để cuối năm khai khấu trừ thuế với Chính Phủ.

Quý vị nào cần Giấy Chứng Nhận xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi Giấy Chứng Nhận đến quý vị.

Xin Lưu ý: Để tiện việc làm sổ sách báo cáo với Bộ Tài Chánh, Chùa sẽ cấp Giấy Chứng Nhận của năm trước cho đến cuối tháng 4 năm sau là không còn cấp cho năm trước được nữa.

Thí dụ: Giấy Chứng Nhận của năm 2007 được cấp cho đến cuối tháng 4 năm 2008 là chấm dứt cho năm 2007.

Vậy xin thông báo đến quý ĐH và PT lưu ý

THÔNG BÁO
Bánh tét, bánh chưng và những đặc sản chay ngày Tết

1.	Bánh tét nhân chuối	6€/đòn
2.	Bánh tét nhân đậu	6€/đòn
3.	Bánh chưng nhân đậu	6€/cái
4.	Bánh tổ	5€/cái
5.	Bánh bao	1€/cái
6.	Bánh ú tro	1€/cái
7.	Bánh bột lọc	1€/cái
8.	Bánh da lợn lớn	2€/cái
9	Bánh da lợn nhỏ	1€/cái
10.	Bánh giò (đặt 30 cái trở lên)	1€/cái
11.	Bánh phu thê	1€/cái
12.	Bánh ít có gân dừa	1€/cái
13.	Bánh xu xuê	0,50/cái
14.	Bánh lá gai	0,50/cái
15.	Bánh ít trần	0,50/cái
16.	Bánh qui	0,50/cái
17.	Bánh cam (*)	0,50/cái
18.	Bánh tiêu (*)	0,70/cái
19.	Giò cháo quẩy (*)	1€/cái
20.	Bánh bò	1€/cái
21.	Bánh bía	1€/cái
22.	Bánh Khoai mì nướng	2€/cái
23.	Xôi lá dứa *(đặt 30 miếng trở lên)*	0,50€ /miếng
24.	Xôi vị miền Trung *(-nt-)*	0,50€ /miếng
25.	Mè xửng	0,50€ /miếng
26.	Bánh Oản	1,50€ /cái
27.	Mắm	14€/kilo
28.	Mì căn sả ớt	5€/1 bao
29.	Mì căn xá xíu	5€/1 bao
30.	Chả tàu hủ ky đòn nhỏ	3€/đòn
31.	Chả tàu hủ ky đòn lớn	5€/đòn
32.	Chả cuốn tàu hủ ky	5€/cuốn
33.	Chả miếng tàu hủ ky	10€/miếng
34.	Bì có cải	13€/kilo
35.	Bì không có cải	15€/kilo

(*) Sẽ phát hành vào những ngày Tết.
Số tiền ghi trên chưa có cước phí Bưu Điện.

Quý vị muốn có bánh Tết, xin gửi tiền về chùa bằng cách bỏ tiền trong bao thư dán kỹ, hoặc gửi qua Konto:

Trong nước Đức:
Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
Konto Nr. 109594-307 BLZ 250 100 30
Postbank Hannover

Ngoài nước Đức:
Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
IBAN DE 15 2501 0030 0109 5943 07
BIC PBNKDEFF
Postbank Hannover

Không nhận gửi Nachnahme
(Vì tiền cước Bưu Điện quá đắt)

Theo cước phí Bưu Điện của năm 2007, gửi trong nước Đức như sau: Trong vòng 2 kilo = 3,90€. Từ 2 đến 5 kilo = 6,90€. Từ 5 đến 10 kilo cũng 6,90€. Từ 10 đến 20 kilo = 9,90€.

Sau khi chuyển tiền xong xin quý vị vui lòng Kopie phiếu chuyển tiền (Überweisung) gửi về chùa và ghi rõ địa chỉ người nhận. Khi nhận được tiền hoặc phiếu chuyển tiền chùa sẽ gởi hàng ngay đến quý vị.

Mong quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần hỗ trợ để gây thêm quỹ xây chùa. Xin thành thật biết ơn quý vị.

https://tieulun.hopto.org

THÔNG BÁO

Sydney, 28.10.2007

From: Ven. Thich Nhu Dien Phuong Truong – Vien Giac Pagode

To: Most Ven. Prof Le Manh That Vice President, Vietnamese Buddhist University Chairman, the International Organizing Committee for UN Day of Vesak 2008/2552

Re: Appoinment of International Organising Committee United Nations Day of Vesak
Celebrations 2008 - 2552

Thank you very much for your letter inviting me for an appointment of International Organising Committee United Nations Day of Vesak Celebration, hosting in Vietnam 2008 and the preparation meetings prior the official ceremony.
However, please accept our sincere apology that we already finished the schedule for the year 2008, so we could not attend the Celebration. Anyway, thank you again and wish the Vesak Day be successful and you have peace in all ways.

Yours in Dharma,
Ven. Thich Nhu Dien

Sydney ngày 28 tháng 10 năm 2007

Kính gởi: Thượng Tọa Giáo Sư Lê Mạnh Thát Phó Viện Trưởng Đại Học Phật Giáo Việt Nam; Chủ Tịch Ủy Ban Tổ Chức Quốc Tế Đại lễ Phật Đản Liên Hiệp Quốc 2008 – 2552.

Trích yếu: v/v Ủy Ban Tổ Chức Quốc Tế Đại lễ Phật Đản Liên Hiệp Quốc 2008 – 2552.

Xin cảm ơn Thượng Tọa rất nhiều về bức thư mời của Ủy Ban Tổ Chức Quốc Tế Đại lễ Phật Đản Liên Hiệp Quốc sẽ được tổ chức tại Việt Nam năm 2008 và những Hội nghị dự bị cho nghi lễ chính thức.
Tuy nhiên, thành thật xin lỗi Thượng Tọa, vì chúng tôi đã có chương trình sắp đặt xong trong năm 2008, cho nên chúng tôi không thể tham dự Đại Lễ Phật Đản tại Việt Nam. Nhưng dù sao đi nữa, chúng tôi vẫn xin cám ơn Thượng Tọa và mong rằng Đại Lễ Phật Đản được thành công viên mãn cũng như cầu chúc Thượng Tọa được nhiều an lạc.

Kính nguyện
Thượng Tọa Thích Như Điển
Phương Trượng chùa Viên Giác
Hannover Đức Quốc

THÔNG BÁO

Kính gởi quý Đạo Hữu và quý đồng hương Phật Tử!

Như quý vị đã được biết trong thời gian qua các tỉnh thuộc miền Bắc và miền Trung Việt Nam chúng ta bị thiên tai bão lụt hoành hành dữ dội, không khác gì trận lụt năm Giáp Thìn (1964). Lần nầy cũng có rất nhiều người chết và sống trong cảnh màn trời chiếu đất. Do vậy Chi Bộ GHPGVNTN Đức Quốc và Hội Phật Tử cũng như chùa Viên Giác tại Hannover xin thiết tha kêu gọi quý vị đồng hương kẻ ít người nhiều để chia xẻ những mất mát to lớn nầy với đồng bào chúng ta ở trong nước. Mọi sự đóng góp bằng hiện kim xin gởi về chùa Viên Giác hoặc các chùa trong nước Đức. Khi nhận được tịnh tài của quý vị chúng tôi sẽ chuyển về Việt Nam để cứu trợ và những hình ảnh cứu trợ sẽ được đăng trên Báo Viên Giác trong số ra sớm nhất.
Thành kính cảm ơn quý vị trước

Chùa Viên Giác Hannover

TỪ THIỆN – XÃ HỘI

Chương trình từ thiện của Chùa Linh Thứu

- Nồi Cháo Tình Thương

Nguyen Thi Anh 20€; Le Dan Nguyen & Nguyen Thu Thuy 40€; Nguyen Thi 45€; Tam Son Banh 15€; Phung Dieu, Thuy - Bautzen 10€; Tom Dien – Köln 20€; Ton Thi Nam 50€; Le Thi Ngoc Han 20€; Nguyen Hai Hoang 10€; Diệu Hạnh – Göteborg 100Kr; Quầy Hàng Tình Thương Chùa Viên Giác 100€; Nguyễn Anh Danh 30€; Tình Thương Hội Phật Tử 100€.

- Xe Lăn

Le Dan Nguyen & Nguyen Thu Thuy 60€; Tam Son Banh 15€; Tom Dien – Köln 20€; Nguyen Hai Hoang 10€; Lay Cong 100€; Göteborg 100 Kr; Nguyễn Thi Kim Lan – London 100£; Quầy Hàng Tình Thương Chùa Viên Giác 100€; Nguyễn Anh Danh 20€; Nguyễn Thị Nhi Em 50€; Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kleve 100€; Trần Sanh – Frankfurt 50€; Trần Mỹ Linh – Frankfurt 50€; Phạm Thị Vân – Kübleuz 50€; Nguyễn V ăn Minh – Kaarst 30€; Phật Tử Hamburg 55€; Tình Thương Hội Phật Tử 100€; GĐ Huỳnh Hiếu – Nürnberg 40€.

- Tìm Lại Ánh Sáng

Nguyen Thi Anh 10€; Le Dan Nguyen & Nguyen Thu Thuy 100€; Ngo Van Thuan & Nguyen Thi Thanh Hong 50€; Tam Son Banh 15€; Pham Thi Cuc – Altdorf 25€; Tom Dien – Köln 20€; Nguyen Hai Hoang 10€; Göteborg 100 Kr; Nguyễn Thi Kim Lan – London 100£; Quầy Hàng Tình Thương Chùa Viên Giác 200€; Nguyễn Anh Danh 20€; Nguyễn Thị Nhi Em 50€; Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kleve 100€; Claudia Vu – Hassloch 50€; Vô Danh 50€; GĐ Trịnh Minh Tân – Bad. Pyrmont 50€; Tình Thương Hội Phật Tử 200€.

Danh sách ân nhân ủng hộ Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg
(Hamburger Gedenkstein Initiative e.V.):

Hamburg: Nguyễn Hòa + Cao Đức Tài + Phạm Văn Thế 2.400€; Diệp Hoàng An 40€; Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm 200€; Nguyễn P. Hậu 50€; Diệp Thị Ba 30€; Nguyễn Ngọc Đường 20€; Biện Thị Mai 20€; Nguyễn Thị Vân 20€; Huỳnh Quốc Minh 30€; Bà Lưu Tiến 20€; Anna Khiêm Huỳnh 20€; Vũ Tiến Đạt 20€; Huỳnh Khương Ninh 30€; Nguyễn Viết Biểu 20€; Tất Ngọc 20€; Nguyễn Quang Diệu 100€; Trịnh thị Yến 10€; Johnny Quang 30€; Lý Khương Bảo Châu 10€; Lý Khương Bảo Long 10€; Nguyễn Chí Thanh 10€; Thomas H. Nguyễn 100€; Phạm Văn Hóa 100€; Huỳnh Ngọc Nam 50€; Lê Văn Hồng 50€. Dr. Dương Anh Dũng (Wentorf) 400€. TT. Thích Như Điển (Hannover) 250€; Liên Đoàn Công Giáo VN tại Đức 200€; Lê Hồng Đức (München) 50€; Trần Muối (Seevetal) 20€; Phạm Văn Lợi & Phạm Phú Hiệp (Mönchenglabach) 40€; Phí Thị Lan Hương (Berlin) 20€.

TM. Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý ân nhân đã nhiệt tình ủng hộ, đồng thời cũng xin cảm ơn anh chị Hoàng-Thanh cũng như các bạn đã lo cho bữa cơm tối chiêu đãi quan khách. (N.H.H.)

https://tieulun.hopto.org

HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

Hòa Thượng Thích Trí Chơn (USA); Thanh Thanh (USA); Khiêu Long (USA); Hoa Lan (Đức); Hoàng Ngọc Liên (USA); Huỳnh Ngọc Nga (Ý); Thích Nguyên Tạng (Úc); Đan Hà (Đức); Hồ Lê Quang (USA); Lưu An (Suisse) Vương Hằng Tích, Trang Hạ (China) Trần Ngọc Uyên Phương (USA) Hữu Loan (Việt Nam) Tuyết Mai; Trần Văn Giang (USA); Thy Lan Thảo (USA); Trần Ngân Tiêu (USA); Trần Ngọc Nguyên Vũ (USA); Thích Chân Tuệ (Canada); Nguyễn Đức (USA); Quỳnh My (USA); Tích Cốc Ngô Văn Phát (Đức); Nguyễn Phan Ngọc An (USA); Tuệ Nga (USA) Nguyễn Thượng Chánh DVM (Canada); Hoa Súng (Đức); Phan Hưng Nhơn (Đức); Hồ Trọng Khôi (Pháp); Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ (Pháp); Phù Vân (Đức); Hoài Ziang Duy (USA); Trần Thúc Vũ (USA); Bửu Truyền (USA); Thái Tú Hạp (USA); Tùy Anh (Đức); Trần Thị Hương Cau (Đức); Bà Thanh Bình (Suisse); Tôn Thất Đào; Hội Người Việt Cao Niên München (Đức); Hoàng Thị Doãn (Đức); Nguyên Trí (Đức); Hà Ly Mạc (USA); Hư Thân Huỳnh Trung Chánh (USA); Lê Thị Bạch Nga (Canada); Nguyễn Thế Thăng (USA); Ý Nga (Canada); Trần Thế Thi (Đức); Mường Mán (USA); Lê Chí Lý (Đức); Liễu Pháp (USA); Võ Thu Tịnh (Pháp); Nhựt Trọng (Đức); Lê Ngọc Châu (Đức); SH. Hà Đậu Đồng (Đức); Dr. Trương Ngọc Thanh (Đức); Phan Ngọc (Đức); Ngô Quốc Phong (USA); Hồng Nhiên (Đức); Võ Thị Diệu Hằng (USA); Đại Nguyên (Đức); Nguyễn Quang Hạnh (Pháp).

• KINH SÁCH & BÁO CHÍ

- **Đức**: Diễn Đàn Việt Nam số 186; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 219 & 220; Dân Chúa Âu Châu số 300 & 301; Hồi Ký của tôi Lý Phách Mai; Development and Cooperation Nr. 10; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr. 10; Dân Văn số 113; Vietnam Forum Nr. 187; Museum für Völkerkunde Hamburg 11,12/07; E & Z – D + C Nr. 11/07; Chú giải Ngạ Quỷ Sự - Tỳ Kheo Minh Huệ dịch; Đến Bờ Kia – Tỳ Kheo Chánh Minh biên soạn; Lời vàng Bậc Thánh Trưởng Lão Tăng-Ni Kệ – Tỳ Kheo Thiện Phúc dịch; Pháp Độ và Minh Sát Diễn Giải – Tỳ Kheo Chánh Minh hiệu đính; Phật Pháp vấn đáp – Bình Anson biên soạn.
- **Pháp**: Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 46; Hoằng Dương Đạo Pháp tập 29 – Bát Vân Minh Hải. Bản Tin Khánh Anh Tháng 10/07.
- **Canada**: Tăng-Chi-Bộ-Kinh của Huỳnh Hữu Hồng Pd. Thiện Nhựt. Linh Son Modern Buddhism Biumonthly Nr. 301.
- **Hoa Kỳ**: Kỷ yếu Hội ngộ Liên trường Quảng Nam & Đà Nẵng. Chan Magazine Summer 07 & Chan Magazine Autumm 07; The Book of the Zen Grove; Ch'ien fo Shan Magazine Nr.218 & 219; Tiến trình tu chứng của Đức Phật (tập 1) & Và Thiền Luận vấn đáp 1 (tập 2 cuốn 3) người soạn Thông Triệt; Der Heilige Koran – Mrs Samina Malik; Giai thoại Văn Chương của Hồ Trường An – Cơ sở Văn Học Cỏ Thơm.
- **Ấn Độ**: Tập san Pháp Luân số 42.
- **Đài Loan**: Thiên Phật Sơn số 217. Kinh Địa Tạng Bồ Tát Giới bổn nguyện – HT Thích Trí Tịnh dịch.

THƯ TRẢ LỜI ĐỘC GIẢ

• Phù Vân phụ trách

- Ông Trần Tùng, Iowa, USA:

Trước tiên xin lỗi ông đã trả lời thư chậm trễ. Dịp này cũng tin ông rõ, qua kiểm tra sổ sách, chúng tôi chỉ nhận được 30 EUR của ông ủng hộ báo Viên Giác vào tháng 7. 2006 mà thôi.

Cảm ơn ông đã gởi bài thơ "Chuyện hai hạt cát Trong Cơn Bão Biển". Vâng đúng như ông đã viết, bài thơ của ông dài hơn 3 trang, nên thật khó có thể đăng trọn trong khuôn khổ của tờ báo 100 trang mà phải mang chở rất nhiều thể tài. Trong tương lai, nếu được, xin ông gởi cho chúng tôi những sáng tác thích hợp hơn. Thân kính.

- Phật tử Nguyên Dung Nguyễn Thị Hạnh, Ansbach, Đức:

Sư phụ của bà vì nhiều Phật sự nên chuyển thư cho chúng tôi trả lời. Trước hết xin gởi lời khen thưởng nồng nhiệt về học lực của con bà là cháu Phạm Văn Thiên, sinh năm 05.01.1998, học lớp 3 trường Luitpoldschule Ansbach – Grundschule West trong niên khóa vừa qua với số điểm rất cao. Không những thế trong ba năm liên tiếp cháu đều được xếp vào hạng xuất sắc vì các môn học cháu đều được điểm A.

Dĩ nhiên cháu Thiên là một học sinh giỏi, đáng được tuyên dương.

- Ông Trần Long Thành, Korbach, Đức:

Cảm ơn ông đã tin tưởng vào tờ báo, nhưng rất tiếc chúng tôi không thể đăng lá thư "cảnh giác" của ông lên báo Viên Giác để báo động cho bà con khi có việc cần liên lạc với Sứ quán Việt Nam.

Thưa ông, một lá thư cũng không thể làm thay đổi hay "thức tỉnh được phần nào cung cách làm việc" của nhân viên phục vụ (như thư của ông viết). Trường hợp của ông, cũng giống như của nhiều người khác, điện thoại suốt ngày thứ 2, 4, 6 hay 3, 5 liên tục trong 3-4 tuần cũng không thấy ai nhắc lên. Nhưng không phải vì thế để nặng lời than phiền, mà ngược lại bà con chúng ta "phải vui vẻ" trực tiếp đến Sứ quán thì việc "đầu tiên" cụ thể mới được giải quyết nhanh chóng hơn !

Mong ông hiểu và luôn giữ được tâm hoan hỉ.

CÁO LỖI

Vì lý do kỹ thuật trong số báo VG 161 trang 40, bài "Xu-u-um" của Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa in thiếu trang cuối, thay vào đó bằng một trang của bài viết khác.

Chúng tôi thành thật cáo lỗi cùng độc giả, và đặc biệt là nhất tâm cầu nguyện hương linh nhà văn Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa trong cõi hư vô xin nở một nụ cười hoan hỉ. **• (Phù Vân)**

https://tieulun.hopto.org

PHÂN ƯU

1941 - 2007

Vô cùng xúc động được tin:
Anh Phong Hưng
LƯU NHƠN NGHĨA
Pháp danh Minh Quang
Cựu học sinh
trường Trung Học Thủ Khoa Nghĩa
Cựu Sinh viên Đại Học Sư Phạm Sàigòn
1966 – 1969
Cựu Sĩ Quan QLVNCH
Cựu Giáo sư Việt Nam, New Zealand, Brisbane Australia
Cựu Hiệu trưởng Việt ngữ Brisbane Australia

Thất lộc vào lúc 4 giờ sáng ngày 27 tháng 9 năm 2007 nhằm ngày 17 tháng 8 năm Đinh Hợi, tại Brisbane Australia.
Hưởng thọ 66 tuổi.
Chúng tôi thành kính chia buồn cùng tang quyến, xin cầu nguyện anh linh Anh sớm tiêu diêu nơi miền Cực Lạc.

- Thầy Phạm Văn Thành và gia đình,
- Giáo sư Trần Thiện Hiếu và gia đình
- Giáo sư Lê Thị Hiền và gia đình
- Giáo sư Khưu Thị Ngọc Sang và Thầy Trần Thanh Thủy,
- Cựu học sinh trường Trung Học Thủ Khoa Nghĩa,
- Thân hữu Thất Sơn Châu Đốc Hải Ngoại.
- Tất cả anh chị em trong Ban Biên Tập thatsonchaudoc.com

PHÂN ƯU

Vô cùng xúc động và thương tiếc khi được tin trễ bạn:

Phong Hưng LƯU NHƠN NGHĨA
Pháp danh Minh Quang
Đã mệnh chung ngày 27.09.2007 (nhằm ngày 17.08. ÂL. Năm Đinh Hợi) tại Brisbane-Australia

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng tang quyến. Thành tâm cầu nguyện cho Hương linh anh Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa sớm vãng sinh về Cực Lạc Quốc.

* GĐ: Minh Thạnh Nguyễn Thanh Long, vợ, các con, các cháu (Berlin – Hannover – Recklinghausen);

* Các bạn cựu Sinh Viên Phật Tử Sàigòn (khoảng thập niên 1960 trở đi), qua các Đoàn Trưởng: Đoàn S.V.P.T Sàigòn: Anh Trần Quang Thuận (BT/BXH); Anh Giáo sư Huỳnh Bá Huệ-Dương; Bác sĩ Tôn Thất Chiếu; Bác sĩ Trần Đình Bửu ....

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Chúng tôi vô cùng thương tiếc trước sự ra đi đột ngột của chồng, cha, em trai của chúng tôi là:

Peter Hambuch
Sinh ngày 28.04.1950
Mất ngày 19.11.2007
tại Lebach - Đức Quốc

Xác thân của Peter đã được hỏa táng ngày 23.11.2007. Lễ an táng sẽ được cử hành lúc 15 giờ ngày 01.02.2008 tại nghĩa trang Lebach.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn bà con, bạn hữu xa gần đã đến phân ưu, hoặc đã gởi thư, điện thư hay điện thoại chia buồn cùng gia đình chúng tôi.

Tất cả số tiền phúng điếu đã nhận được chúng tôi sẽ mang về Việt Nam để làm việc từ thiện.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều gì khiếm khuyết, xin quý vị lượng tình tha thứ cho.

<u>Tang gia đồng khấp bái</u>:

- Vợ: Tuyết Hambuch
- Trưởng nam: Jürgen Quang Hambuch
- Trưởng nữ: Christina Liên Hương Hambuch
- Chị ruột: Ingrid Harlander và gia đình
- Chị ruột: Roswitha Ziegert và gia đình

TRI ÂN & CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi đồng cảm tạ và tri ân:

- Hòa Thượng Thích Kiến Tánh,
- Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc,
- Thầy Hạnh Vân, Hạnh Hòa và các Sư Chú ở chùa Viên Giác,
- Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trụ trì, và Sư Cô Hạnh Trang, Niệm Phật Đường Tam Bảo Reutlingen,
- Ban Hộ Niệm Pforzheim cùng anh Thiện Mỹ Lương Văn Xinh và chị Diệu Vân đã giúp đỡ để làm Lễ Cầu Siêu và cúng thất,
- Đại Diện Chi Hội Phật Tử Karlsruhe,
- Cộng Đoàn Công Giáo Pforzheim,
- Lớp học Hội người Hoa tại Pforzheim,
- Chùa Trúc Lâm, Chùa Pháp Hoa, Hội Hoa Kiều, Hội Triều Châu ở Nam Úc,
- Thông gia và các bạn thân ở Nam Úc,
- Cùng toàn thể quý Ông Bà, Anh Chị Em và bạn hữu xa gần đã tụng kinh cầu nguyện, điện thoại chia buồn: Mẹ, Mẹ vợ, Mẹ chồng, Bà nội, Bà ngoại của chúng con / chúng tôi là:

Bà TRƯƠNG THỊ LANG
Pháp danh Kim Châu

Sanh ngày 22.07.1925 tại Sóc Trăng Việt Nam
Tạ thế ngày 21.09.2007 nhằm ngày 11.8 năm Đinh Hợi tại Pforzheim, Đức Quốc.
Thượng thọ 82 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối có nhiều thiếu sót. Kính xin Chư Tôn Đức Tăng Ni và quý vị niệm tình tha thứ.

<u>Tang gia đồng kính bái</u>

- Con Trưởng Nữ: Thái Em, chồng và con ở Nam Úc,
- Con Trưởng Nam: Thái Sến, vợ các con ở Pforzheim, Đức Quốc,
- Con Thứ Nam: Thái Văn Ty, vợ và con ở Ludwigshafen, Đức quốc.

https://tieulun.hopto.org

PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 01. 10. 2007)

(Tiếp theo VG 161)

• Vu Lan

ĐH. Trầm Phước Thanh (Finland) 20€. Võ Đào 10€. Dương Ngọc Liên (Oer-Erkenschwick) 55€. Quan Gia An (Erkrath) 10€. SDN Tịnh Quang (Neu Anspach) 100€. Tuyết Khánh Vân (Sweden) 300Kr. Lâm Hữu („) 30€. Trần Bích Nghi, Lý Ngân, Lý Chi & Văn Phong 30€. Vũ Viết Tấn (M'Gladbach) 10€. Nguyễn Thành Long (Hannover) 20€. Đỗ Mạnh Hùng 20€. Đào Thị Hai (München) 10€. La Su Khiêm (Weil am Rhein) 20€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 20€. Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 20€. Đinh Thị Xuân Thảo (Krefeld) 20€. Nguyễn Thị Mai Trang (Villingen) 20€. Nguyễn Thị Chiêu (Neuss) 10€. Nguyễn Thị Én (Mannheim) 20€. Châu Thế Mưu (Frankfurt) 15€. Lê Ngọc Thanh (Hamburg) 20€. Lê Văn Thuận (Göttingen) 10€. Lannes Jacques (France) 30€. Trần Thị Vân („) 20€. Trương Ngươn Thị Bông („) 20€. Phùng Kim Liêu (Norway) 100Kr. Lương Ngọc Hằng (Mettmann) 50€. Kim Loan Geilsdorf (Weil der Stadt) 10€. Đoàn Thị Kim Nhung (Koblenz) 50€. Nguyễn Phu Thanh Vân (Ludwigshafen) 10€. Thiện Phấn (Nürnberg) 5€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 20€. Nguyễn Thị Thanh Hương (Emmendingen) 10€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Essen) 10€. Lý Hương (Bad Iburg) 20€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 20€. Chong Sy Mùi (Rheda-Wiedenbrück) 50€. Nguyễn Đàm (Köln) 10€. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 30€. Trần Nguyên („) 20€. Trần Như Kỳ (Gelsenkirchen) 10€. Đặng Thị Nga („) 10€. Huỳnh Văn Thập (Stuttgart) 10€. Đinh Thị Kim Thu (Freiburg) 15€. Nguyễn Thị Bình (Bendesdorf) 10€. Huỳnh Tuyết Nga (Norden) 10€. Phù Kim Anh (Freiburg) 30€. Trương Thị Mão (Trossingen) 10€. Nguyễn Thị Mai (V.S. Villingen) 10€. Nguyễn Thoại Huy („) 10€. Trần Thị Thanh Hương („) 10€. Nguyễn Thị Phương (Gutach) 10€. Trần Thị Lệ (Lehrte) 10€. Lê Thị Đỗ (Dietzenbach) 20€. Kusawski Thị Nhuần (Esens) 50€. Hường An Hahn (Limburg) 20€. Hoàng Độn Trinh (Raunheim) 20€. Lê Văn Vinh (Wangen im Allgäu) 20€. Nguyễn Thị Mỹ (Wiesbaden) 30€. Phan Văn Tân (Konz) 15€. Phạm Thị Tuyết Hồng Eliane (Bad Wurzach) 50€. Tô Thị Hương (Wittmund) 10€. Hứa Kỳ Năng (Wilhelmshafen) 10€. Hứa A Tri (Schortens) 25€. Lâm Thu Thinh (Papenburg) 20€. Tony Khúc (Rastadt) 20€. Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 40€. Nguyễn Thị Lan Hương (München) 20€. Lí, Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 20€. Nguyễn Quý Cường (Fürth) 20€. Trần Đức Phát (GM-Hütte) 30€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 100€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 10€. Nguyễn Văn Luyến (Aue) 20€. Fam. Bùi (Holland) 20€. Nguyễn Nương (Mühlheim) 30€. Cao Văn Thái (Suisse) 50FS. Phan (France) 30€. Lâm Kim Minh (Norden) 5€. Lâm Hoa Quân („) 5€. Như Lộc (Hamburg) 50US. Nguyễn Xuân Thị Mỹ Hân (M'Gladbach) 20€. Đỗ Trinh (Aalen) 20€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 50€. Hà Văn Tư 20€. Nguyễn Văn Thuận (Sonthofen) 20€. Đinh Thị Quí (V.S. Villingen) 30€. Trần Đình Hy (Laer) 20€. Đoàn Sơn (Plochingen) 20€. Trần Vinh Cam (Coesfeld) 30€. Trần Xuân Lan („) 20€. Phan Thị Hồng Lan (Göttingen) 10€. Châu Ngọc Lan (Braunschweig) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Viernheim) 10€. Triệu Đệ (Haßloch) 10€. Nguyễn Văn Phú (Reutlingen) 20€. Ẩn danh (Lünen) 50€. Lý Thị Dận (Schwäbischheim) 10€. Lê Thị Hường (Karlsruhe) 50€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Koblenz) 30€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Trương Triệu Báo (Albstadt) 30€. Nguyễn Thanh Nguyệt (Holland) 100€. Đỗ Thị Út („) 10€. Hoàng Minh Nhựt („) 50€. Hồ Thị Mai (France) 20€. Trumont Patrich („) 20€. Nguyễn Đình Thủy („) 20€. K.P. („) 20€. Trần Đức Long („) 20€. Nguyễn Thị Kim (Münster) 20€. Đoàn Cúc (Stuttgart) 20€. Nguyễn Đức Minh (Schorndorf) 50€. Trần Bùi (Schramberg) 10€. Ô Thị Hai (Haren) 30€. Nguyễn Văn Cừu (Wiesbaden) 30€. Huỳnh Thị Lê (Nördlingen) 20€. Nguyễn Khắc Sinh (Gelsenkirchen) 20€. Lay Van Poong (Moers) 30€. Ngô Trung Thu (Essen) 20€. Quách Anh Tri (Hamburg) 10€. Lê Thị Tư („) 20€. Mạch Xuân Lan (Mühlacher) 10€. Trần Thị Hai („) 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg) 10€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 20€. Lê Thái (Danmark) 200Kr. Huỳnh Mai („) 20US. Bành Vinh Hoa (Ludwigshafen) 20€. Huỳnh Tấn Phan (Mannheim) 6US. Phan Thị Tuyết Nhung („) 50€. Triệu Chí Thanh (Saarland) 50€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 40€. Nguyễn Sở Loan (Mengen) 50€. Nguyễn Thị Ân (Bad Hönningen) 10€. Trần Thị Ngọc Thanh (Italia) 20€. Phạm Văn Út („) 50€. Võ Thị Nhàn („) 20€. Cao Tịnh Nguyên (Suisse) 20€. Trương Thị Liên („) 30FS. Nguyễn Thanh Trúc („) 20FS. Thái Nguyễn Thị Chu („) 50€. Lâm Hồng Kiên („) 50€. Trác Hỷ Đệ („) 20€. Nguyễn Khắc Trung (France) 30€. Ẩn danh („) 20€. Diệu Thanh („) 20€. Lý („) 10€. Dương Hoàng Căn („) 60€. Trương Thị Mạnh („) 20€. Nguyễn Xuân Lang („) 20€. Samas Rukmany Kadanne („) 30€. Trần Thị A. („) 20€. Hoàng Ngọc Thu („) 20€. Cao Thiện Bửu („) 15€. Huỳnh Thị Tám (Belgien) 10€. TN Trí Hảo („) 20€. Nguyễn Kim Anh („) 10€. Trần Thị Én („) 40€. Trần Trình Hiếu (Österreich) 15€. Nguyễn Thị Chuốt („) 50€. Lâm Thúy Hồng (Hameln) 20€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 20€. Lý Trương Kim Châu (Otterbach) 20€. Nguyễn Thị Tuân (Frankfurt) 20€. Phạm Bình (Düsseldorf) 30€. Lư & Huỳnh (Finland) 20€. Trần Mỹ Lan (France) 20€. Nguyễn Jean („) 20€. Nguyễn Thị Nhung („) 50€. D.H. Trương (Holland) 10€. Triệu Thị Hảo („) 20€. Võ Thị Ngọc Thanh (Essen) 10€. Trần Lệ Sương (Ronnenberg) 20€. Lâm Thành (Lingen) 50€. Hoàng Thị Thủy (Marburg) 25€. Đặng (Ulm) 5€. Nguyễn Thị Liên (Bamberg) 30€. Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 20€. Ẩn danh 10€. Vũ Thị Dấu (Aachen) 50€. Nguyễn Thị Hồng Phương (Germering) 20€. Trần Hoàng (Bremerhaven) 20€. Hồng Chương Kim (Löningen) 10€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 254€. Nguyễn Thị Linh (Minden) 50€. Đào Thị Chúc (Trier) 20€. Trần Tuấn Hùng (Nördlingen) 20€. Lê Văn Nhi (Wallenstein) 20€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof) 10€. Nguyễn Thị Thế Phượng (Hof) 10€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 10€. Tân Ngọc Nga (Neumünster) 20€. Bùi Thị Phúc (Wedel) 10€. Phạm Thị Tuyết (Berlin) 20€. Đồng Sĩ Khương (Ismaning) 20€. Braun Thị Dung (Altenstadt) 10€. Trương Ngọc Thanh (Friesoythe) 70€. Hồ Ly (Darmstadt) 20€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 50€. Nguyễn Văn Anh Hùng (Köln) 20€. Dương Sang (Helmstedt) 20€. Hà Phước Nhuận (Hannover) 20€. ĐH. Diệu Anh (Nürnberg) 200€ HHHL ĐH Diệu Kim. V. Lý 28€. Lư Huệ Muối (Bochum) 100€. Mỹ Johan Trần (Seelze) 5€. Phạm Thị Bưởi (D'dorf) 30€. Nguyễn Thị Kim Xuân (Regensburg) 20€. Nguyễn Thị Kim Liên („) 5€. Trần Xuân Thủy (Koblenz) 20€. Nguyễn Thị Tân (Berlin) 10€. Nguyễn Minh Thiện (Hamburg) 20€. Trần Siêu Yến (Willingen) 20€. Huỳnh Văn Phụng (Bischheim) 20€. Lâm Thị Ngọc Sương (Friedrichsdorf) 120€. Lưu Kim Chân (Stadtallendorf) 20€. San Mộc Lan (Kaltenkirchen) 20€. Lâm Chấn Huy (Osnabrück) 20€. Huỳnh Văn Viên (Meerbusch) 20€. Nguyễn Minh Tạo (Spanien) 200€. Ngô Thị Liễu (England) 20€. Vương Khánh Giảng (Oberhausen) 10€. Lâm Hữu Phước (Laatzen) 40€ HHHL Lâm Văn Tốt & Trần Thị Phụng. Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 100€. Lê Văn Trường („) 50€. Hà Văn Tư 11€. Phạm Chí Huy (Erftstadt) 10€. Trịnh Tấn Hùng (Idar-Oberstein) 50€. Ngô Quế Châu (Dachau) 20€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 50€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 30€. Nguy Huệ Lang (Sweden) 100Kr. Neang Kim Liêu („) 100Kr. Diệu Hương (Kamen) 50€. Phan Đình Thích 20€. - Lê Hồng Thúy 5€. Gđ. Phạm Văn Thuận 10€. Le 5€. Seger Đặng 10€. Nguyễn Thị Lai 10€. Nguyễn Thị Nguyên 7€ (=10US) Ngô Chuyến 5€. Laatzen: Gđ. Hồ Vĩnh Giang 20€. Phạm Đức Thọ 10€ + 20€. Bác Viên Tuyết 5€. Tăng Quốc Cơ 50€. Thanh Bình Rust 5€. (Erfurt): Đỗ Thị Minh Hảo 30€. Đỗ Thị Thanh Hà 30€. Nguyễn Thị Tuyết Hạnh 10€. Nguyễn Đức Việt 15€. Nguyễn Đức Việt 5€. Đỗ Đức Chính 20€. Đỗ Thị Bích Liên 5€. Đỗ Ngọc Lan 20€. Cao Thị Quý 20€. Nguyễn Thị Oanh 10€. Gđ. Nguyễn Tuan Ba & Ng. Kim Anh 5€. Trần Văn Sâm & Hoàng Thị Dung 20€. Hoàng Thị Phương 10€. Nguyễn Bá Hoàn & Đỗ Thị Thuận 15€. Vương Đức Cường 20€. Nguyễn Hợp Hướng 20€. Nguyễn Thị Hương Mai 20€. Đỗ Thị Bích Liên 10€. Nguyễn Thị Mùi 20€. Vũ Thị Cúc 20€. Nguyễn Thị Sáu 10€. Nguyễn Thị Phương 5€. Trương Thị Oanh 5€. Lê Duy Linh 10€. (Schwerin): Trịnh Thị Lợi 10€. Đoàn Thị Thu 15€. Nguyễn Tuấn Phương 10€. Nguyễn Thị Lan 50€. Trần Hữu Đức 5€. Phạm Thị Thiên Hương 10€. Bùi Đàm Khánh 50€. Nguyễn Mạnh Hải 20€. Trương Thị Bình 20€. Nguyễn Huyền Nhung 20€ + 10€. Nguyễn Thị Lan 5€. Phùng Thị Phương 30€. Ung T.T. Hoan 20€. V. Thoi 10€. Nguyễn Thị Thanh Hượng 20€. (Pirma): Nguyễn Thị Hoàng Liên 20€. Vũ Thị Thoa 10€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 10€. (Chemnitz): Nguyễn Thị Tâm 10€. Lan Thị Liên 30€. Đặng Viết Hoan 50€. Nguyễn Thị Hậu 10€. Lê Thị Cảnh 10€. Mai Thị Lê 10€. Nguyễn Thu Hương 20€. Nguyễn Văn Luật 10€. Lục Thị Minh Tâm 20€. Nguyễn Văn Luật 10€. Du Thị Thu Bích 30€. Nguyễn Kim Thanh 10€. Nguyễn Nhật Thanh & Kim Yến 50€. Trần Thị Kim Ngọc 10€. Đặng Viết Hoàng 20€. (Berlin): Nguyễn Văn Thìn & Trịnh Minh Hương 10€. Bùi Minh Hải 10€. Phạm Ngọc Phúc 10€. Nguyễn Thị Hỷ 30€. Nguyễn Ngọc Thành &Võ Thùy Trang 5€. Lê Thị Ngọc 10€. Tran-Grindman 20€. Đinh Thị Thu Hiền 40€. Nguyễn Thị Hường 20€. Nguyễn Thị Thanh Hà 10€. Phùng T. Thùy Lai & Le M. Phú 10€. Đinh Thị Lan 20€. Khuất Thị Lan Anh 20€. Trịnh Quang Thiệp 10€. Quảng Huy Phan Văn Hoàng 20€. Huỳnh Ngọc Châu 8€. Tăng Kim Lang 10€. Phạm Thị Ngọc Lan 10€. Trịnh Quang Hiệp 10€. Diệu Hòa Nguyễn Thúy Dung 10€. Trần Thị Cẩm Tâm 50€. Lý Thị Hoàng Yến 10€. Nguyễn Châu Hà 20€. Vũ Xuân Phẳng 5€. Nguyễn Văn Tùng & Nguyễn Thị Liên 40€. Nguyễn Văn Biên 20€. Diệu Đăng Huỳnh Thị Hải Trang 10€. Tâm Linh Hàn Phổ Định 40€. Ngô Sĩ Hiền 20€. Phúc Fehrent 20€. Thong Ma Thep Vong Sa 30€. (Dresden): Trương Thị Tuyết 10€. Lê Phạm Minh Tâm 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Trần Quang Hùng 10€. Nguyễn Thanh Hải 10€. Lương Thị Dung 10€. Nguyễn Văn Toài 20€. Đỗ Thị Trần Lan 10€. Nguyễn Văn Toàn 20€. Nguyễn Văn Duyên 20€. Vân Minh Hùng 5€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Cao Lê Huyền 10€. Nguyễn Viết Thống 10€. Nguyễn Thị Bích Loan 10€. Trần Quang Hùng 10€. Lê Văn Đức 15€. Phạm Lệ Chi 20€. Nguyễn Thị Hoài Hương 20€. Nguyễn Thị Thoa 15€. Nguyễn Thanh Hải 20€. Nguyễn Thị Bích Phương 15€. Nguyễn Công Lý 10€. Lê Hữu Hùng & Ng. T. M. Hoa 20€. Ng.Viết Tiến & Vương T. Lan Hương 30€. Nguyễn Thị Hương Mai 10€. Trần Ngọc Thăng 20€. Lê Thị Anh Hồng 20€ + 20€. (Sondershausen): Nguyễn Thúy Nga 10€. Phạm Tiến Khai 10€. Trần Thị Thu 10€. Trần Minh Sơn (Wanzleben) 20€. (Gardelegen): Nguyễn Văn Bình 10€. Trần Xuân Chinh 20€. Hà Nguyễn Thị Thái 20€. Nguyễn Thị Nhuần (Heidenau) 10€. (Eisleben): Nguyễn Thị Cường 10€. Triệu Thị Huệ 10€. Nguyễn Thị Thân 10€. Dương Văn Phúc (Stollberg) 20€. Lê Thị Thu Hà (Erfuirt) 10€. (Bielefeld): Ngô Thị Giang 5€. Đoàn Thị Khánh 20€. Phương Trung 5€. Lương Duyên 5€. Vương Thế Anh & Vương Thị Chung 20€. Thu Hiền Wittkowsky 20€. Lương Văn Khoa 20€. Đoàn Tường Khánh 20€. Lương Ngọc Phách 20€. Wiriya Tran 50€. Nguyễn Thu Hương 15€. Đinh Thiên Nhiên & Mai Thị Dâu 10€. Phạm V Oai & Đinh T. Thùy Dung 5€ + 20€. Lê Thị Tuyết (Heiligestadt) 5€. (Freital): Trần Thị Thu Phương 10€. Trương Thị Liên 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 10€. Nguyễn Cao Thắng 50€. (Bremen): Trầm Phước Tài 20€. Đỗ Diệp Mừng 20€. Lý Tuyết Linh 30€. Trần Ngọc Thủy 20€. Vũ Thị Thủy 20€. Trần Tuyết Trinh 5€. Bùi Thị Thúy Mai 10€. Nguyễn Thế Minh 10€. Thanh Giang 10€. (Leipzig): Hồng Hải Nguyên 40€. Nguyễn Thị Lan Anh 10€. Hoàng Thị Nga 20€. Lê Thị Thu Hằng 20€. Lưu Ngọc Thanh & Cao Thị Hai 10€. Nguyễn Quang Chánh 50€. Nguyễn Thị Cương 10€. Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Thị Kim Thành 5€. Rinner Thu Hà 10€. Nguyễn Thị Lung 20€. Nguyễn Thị Kim Oanh 20€. Hương Giang 10€. Nguyễn Quốc Hưng 10€. Lý Khắc Châu 100€. Hà Ngũ 20€. Diệu Nhung Nguyễn Thị Tuyết 10€. Diệu Nguyệt Phạm Thúy Hằng 10€. Asia Tùng Thúy 50€. Vũ Văn Thi & Nguyễn Thị Thảo 50€. Nguyễn Văn Quang (Lauenburg) 10€. Hoàng Thị Hạnh (Wistedt) 10€. (Stralsund): Phan Thị Thu Hà 100€ + 20 Gđ. Nguyễn Minh Nguyệt (Bad Lauteberg) 20€. Đinh Quang Thao (Rottenburg) 50€. Nguyễn Thị Mai (Schleswig) 5€. (Neustadt): Trương Thị Anh Hoa 10€. Ngô Lan Hương 10€. Đồng Tụy (Steinbach) 50€. Vũ Trọng Khánh (Hagenburg) 5€. (Lübeck): Phạm Thúy Hạnh, Brandt 10€. Phạm Thị Hồng Yến 10€. Cháu Phá Dìn (Wünstrof) 10€. Nguyễn Văn Chương (Bad Hersfeld) 5€. (Norden): Trần Thị Lan 10€. Giáp Thị Nguyệt Lan 20€. Trần Thị Hạnh 15€. Thanh Frevert 10€. Vương Thị Tuyết 20€. Đặng Thị Kim Cúc 10€. (Halle): Ngô Thị Tâm Lý 25€ + 20€. Lâm Köllner 10€. Nguyễn Phương Thảo 50€. Nguyễn Chất Phúc 20€. Đỗ Thị Hoa 10€. Trịnh Thị Hải Yến 15€. Lý Thị Thảo 10€. Bùi Thị Phương Loan 20€. Khuất Thị Hương 20€. Tran Hung 40€. Nguyễn Đình Vung 10€. Nguyễn Bá Đông (Hofgeismar) 20€. (Braunschweig): Đào Ngọc Sơn 100€. Vũ Minh Nguyệt 50€. Trần Thiện Châu 20€. Trần Thanh Lý 20€. Trương Thu Hương 5€. Cao Ngọc Lan 10€. Trần Mao 20€. Liêu Thị Thà 10€. Trần Thị Trúc Mai 20€. Nguyễn Thị Tép & Đỗ Văn Kiên 30€. Fam. Nguyễn Văn Quang 5€. Lê Thị Báu 10€. Trần Hán Vinh 10€. Trịnh Thị Sáu 10€. Ouan Sieng Ky 10€. Choong Palast 20€. Đặng Văn Liêm 10€. Fam. Choong Kim Woon 10€. Trần T. Oanh 5€. Phạm Thanh Vân 20€. Dương Thị Trúc 10€. Đặng Thanh Hương 10€. Vũ Thị Hiển 10€. Dechenthin Thị Hương 30€. (Hamburg): Sơn & Lan 5€. Phạm Ngọc Quỳnh Hương 20€. Vũ Anh Tran 40€. Nguyễn Mạnh Thường 20€. Ngô Hoàng Thanh 50€. Võ Quang Châu 50€. Ẩn danh 10€. Nguyễn Thị Lan 20€. Trần Thị Kim Quyên 10€. Bùi Văn Hưng & Ngô Thị Hải 20€. Đặng Thị Xuân 10€. Gđ. Ng.Thanh Chương, Nhung 10€. Trịnh Thị Yến 10€. Viên Thanh Ng. T. Thanh Thủy 10€. Nhan Sau 10€. Hoàng Khuê Trang 20€. Nguyễn Thị Tuyến 10€. Trần Thị Tý 5€. Quảng Lương 50€. Fam. Lý Vĩnh Lợi 20€. Trần Hữu Đam 30€. Fam. Tang 50€. Lý Triệu Xương & Lý Lan Phương 20€. Hoàng Thu Thủy 10€. Dũng & Dung, T.Hương, T.Tùng 20€. Nguyễn Hữu Kiêm 20€. Gđ. Trần Hồng Lam 20€. Phạm Văn Dũng 20€. Fam. Cao & Nguyễn 50€. Nhung Lương 50€. Đặng Văn Thịnh 30€. Đinh Công Vượng 40€. Fam. Trần Đình Hải 5€. Đào Thị Kim Ngọc 10€. Lê Thị Thanh Hà 10€. Vương Thúy Ngọc 10€. Nguyễn Ngọc Vinh 5€. Phùng Thị Hằng 5€. Phan Thị Hương 20€. Đoàn Ngọc Oanh 10€. Chi Trung Khưu 50€. Lê Thị Mộng 10€. Phạm Quốc Hùng 10€. Huỳnh Thị Giang Anh 10€. Trần Thị Kim Chung 5€. Chu Thị Hiền 10€. Mai Hồng Tuấn 30€. Phạm Thúy Hạnh 10€. Nguyễn Thị Thu 50€. Đỗ Thị Thanh Thủy 20€. Phan Ngọc Thanh Yên 5€. Nguyễn Thanh Nhật 5€. Phạm Thị Lăng 20€. Ngô Thị Nga 5€. Phạm Thị Mai Sao 20€. Nguyễn Thị Quyết 20€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Gia đình họ Tào 10€. Fam. Ngô Đức Đại 10€. Fam. Hoàng Xuân Hiền 10€. Vũ Minh Nghĩa 20€. Cù Xí Hùng 20€. Vũ Quang Đức 20€. Nguyễn Thùy Hương 20€. Nguyễn Đình Tuyến 20€. Nguyễn Dương Hùng 20€. Hồ Thị Kim Anh 20€. Liễu 10€. Jung Diek Nguyen 10€. Trương Thị Kim Cúc 10€. Liên Tố Linh 10€. Tống Thị Nguyệt 10€. Nguyễn Quang Việt 10€. Trần Thị Liên 20€. Phạm Ngọc Dung 20€. Lê Thị Lợi 20€. Đỗ Bá Long 10€. Trần Hữu Trang 15€. Phùng Thị Phương 10€. Nguyễn Thị Hồng Kỳ 10€. Bùi Minh Hải 10€. Phạm Thị Thuận 200€. Gđ. Trần Minh Sơn & Vũ Thị Loan (Chemnitz) 20€. Phạm Thị Len 5€. Đinh Thị Minh Hồng 10€. Phạm Thị Hoa 10€. Nguyễn Thị Hồng 30€. Hồ Quang Dung 20€. Nghiêm Thị Vinh 10€. Lưu Thị Hoàn 20€. Ng. To Thang 10€. Hà Xuân Trường 20€. Đoàn Minh Tiến 10€. Hoàng Văn Thám 5€. Đào Thị Tấn 10€. Nguyễn Thị Tuyết Mai 15€. Vũ Thị Hiền 30€. Phạm Văn Lân 30€. Ngô Ngọc Anh 20€. Nguyễn Hưng Hải 20€. Nguyễn Thị Hồng Lam 30€. Lữ Thị Bích Loan 20€. Dương Thị Nguyệt 20€. Đinh Thanh Hà 20€. Nguyễn Thị Lựa 5€. Fam. Trần 5€. Lý Thị Lãnh 20€. Đinh Công Cẩn 10€. Đặng Thị Anh 5€. Phan Thị Thảo 25€. Nguyễn Tuấn Trung 1€. Phạm Đức Hậu 10€. Gđ. Hồng Thu 10€. Phạm Thị Hoa 20€. Nguyễn Bá Thuận 30€. Nguyễn Mạnh Thuấn 5€. Phan Thị Nga 10€. Nguyễn Thị Thùy Dương 5€. Nguyễn Ngọc Hùng 10€. Phạm Văn Bình 5€. Trần Thị Thanh Mai 10€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Phạm Thị Thúy 10€. Vũ Minh Châu 50€. Fam. Julia, Prathai, Peter Hasse 50€. Phạm Ngọc Minh 5€. Gia đình họ Nguyễn Bá 15€. Nguyễn Văn Lý 10€. Nguyễn Thị Lan 20€. Hoàng Thị The 20€. Trần Thị Bình 20€. Đào Quang Công 5€. Nguyễn Thị Thu Hương 20€. Trần Mai Lan 1,5€. Lương Thị Thủy 10€. Trần Thị Cúc 5€. Hoàng X. T. Hạnh 20€. Fam. Giang 20€. Thiện Đạo Đỗ Thị Cẩm 20€. Bùi Anh Tuấn & Đỗ Thị Trinh 20€. Nguyễn Xuân Khanh 20€. Nguyễn Ngọc Loan Anh 10€. Khúc Liễu Yến 10€. Vũ Hán Việt 10€. Trịnh Thị Phượng 10€. Lý Kiến Cường 10€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga 20€. Nguyễn Thị Anh Thúy 20€. Larry Ngọc 10€. Nguyễn Thị Phương Dung 10€. Đồng Sắc Liên Tuyết Hồng 10€. Nguyễn Văn Kiên 10€. Huỳnh Thị Khiêm 20€. Ẩn danh 100€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 20€. Th. Thành Nguyễn Thị Tâm 20€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 10€. Nguyễn Văn Giao 10€. Ẩn danh 5€. Fam. Kuang Hiệp 10€. Nguyễn Thị Gọn 10€. Phạm Thị Thái 15€. Nguyễn T.Thanh Ngọc & Thiện Tâm 20€. Lý Muội 5€. Thiện Từ Lê Thị Thanh 5€. Lương Thị Lan 20€. Cao Thanh Huyền 20€. Phạm Thị Kim Lạc 20€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Võ Thị Bảo Thúy 20€. Trần Thị Huệ Trinh 35€. Fam. Hồng Minh Tấn 10€. Lương Kim Thuy 10€. Nguyễn Thị Kim Lạc 20€. Nguyễn Anh Tung 20€. Dương 20€. Cao Hữu Danh 20€. Đặng Thị Nguyệt 20€. Ngô Thế Thiên 10€. Vũ Hữu Hùng 10€. Phan Thị Hồng Vinh 20€. Lư Văn Dũng 10€. Huyền Ngọc Lý Thị Hương 5€. Lý Tấn Thảo 5€. Lư Văn Sơn 5€. Đinh Thị Lệ Vân 5€. Elke Falk 50€. Phạm Thị Nội 20€. Trịnh Thuận Ký & Tr. Đức Cường 10€. Fam. Trương Quang Bình 20€. Fam. Yin 10€. Hoàng Lê 10€. Lâm Chánh Văn & Ngũ Ngành 5€. Lê Thị Canh 10€. Lê Văn Nam 5€. Oanh Sänger 5€. Chiêm Thị Hiền 20€. Chúc Phước (Bàn xăm) 25€. Diệu Thoa (My Ly) 20€. Lê Kim Thanh 5€. Ngô Xuân Quý 10€. Đào Đình Tùng 10€. Hải & Hồng Nguyễn 10€. Lâm Thị Hoa 10€. Nguyễn Duy Nam & Ng.T.Th. Huyền 20€. Nguyễn Ngọc Đinh 20€. Huỳnh Thu 20€. Phạm Văn Chính & Trần K. Tuyến 5€. Bùi Thị Tuyết Mai 20€. Ng. Ng. Cơ & Ng. T. Hg Phượng 10€. Lâm Thúy Hồng 10€. Nguyễn Thị Thảo 10€. Gđ. Huỳnh 15€. Thiện Bảo & Từ Lộc 20€. Tô Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Thị Thu Thảo 20€. Nguyễn Thị Chung 5€. Nguyễn Đình Biên 5€. Nguyễn Thị Liên 20€. Diệu Thiện Tieu Sieu Duy 50€. Gđ. Nguyễn Thị Hồng Mận 10€. Trịnh Công Dung 10€. Nguyễn Th. Phong & Trần Thu Hạnh 20€. Gđ. Lâm Chương 20€. Huỳnh Thị Thu Hiếu 10€. Gđ. Lê Kim Thanh 10€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Fam. Nguyen 10€. Fam. Quan 5€. Hà Thị Thu Trang 20€. Dương T. Ban 10€. Chương Sy, Chong A Quay... 20€. Vũ Thu Hường 10€. Hans Christian Siemeon 10€. Thai Hue 1€. Lê Thúy Diệp 10€. Nguyễn Hữu Trí Quan 20€. Dương Thị Phương Giang 20€. Gđ. Trần Duyệt Khanh 30€. Trịnh Thị Thêu 10€. Phùng Chí An 50€. Phùng Thị Kim Oanh 10€. Trần Tuấn Anh & Trần Thanh Tâm 20€. Trần Nguyệt Linh 10€. Nguyễn Thị Hằng 10€. Trần Thị Hồng 5€. Trần Quốc Khánh & Chu Thị Hà 20€. Nguyễn Thị Chín 5€. Đài, Nhẫn, Thành 10€. Trần Khi & Trần Ngọc Anh 20€. Nguyễn Đức Hải 20€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Hofmann Thị 20€. La 10€. Gđ. Vũ Trọng Thử & các cháu 15€. Ouan Cẩm Hương 20€. Nguyễn Hồng Sơn 10€. Kim Thanh Le 5€. Gđ. Đo 20€. Nguyễn Thúy Nga 50€. Dung & Khanh 10€. Fam. Blumenthal 20€. Nguyễn Đức Trung 10€. Nguyễn Thị Ninh 20€. Bùi Kim Thoa 10€. Phạm Quốc Hải 5€. Trần Ly Ai Phương 20€. Lương Thái Nguyên 5€. Fam. Trinh 10€. Bùi Thị Binh & Nguyễn Sĩ Luân 10€. Lê Thái Cẩm Trang 5€. Nguyễn Thị Tý 10€. Huỳnh Thị Anh Đào 20€. Khải, Như & Các em 5€. Đoàn Bích Ngọc 10€. Gđ. Nguyễn Như Minh 25€. Nguyễn Văn Nam 20€. Nguyễn Hồng Trường 20€. Nguyễn Thành Bê 10€. Huỳnh Công Danh 5€. Nguyễn Thu Hiền 10€. Nguyên Kim Võ Thị Anh 20€. Nguyễn Quang Vinh 5€. Lê Thị Hoàng Dung 10€. Đoàn Thanh Thủy 20€. Fam. Phạm 20€. Nguyễn Thị Liễu 10€. Nguyễn Quốc Hùng, Hà, Tùng 15€. Lena Tuyet - Anh Dang 10€. Nguyên Thanh Tuấn & Anh 5€. Lưu Thị Thu Huyền 10€. Fam. Mã 20€. Do Nhat Vy 10€. Nguyễn Thị Phượng 20€. Gđ. Nguyễn Đức Tú 35€. Lê Thị Hải 10€. Ngô Thị Lệ Dung 10€. Trần Cao Lệ Sương 20€. Nghĩa Đào Đức 20€. Fam. Trương Hai Oai 10€. Chu Thị Khánh 20€. Fam. Lieu 10€. Nguyễn Lâm Soạn 5€. Gđ. Trần Thị Tiếp 10€. Tô Thị Thu Hà 50€. Nguyễn Thị Hương Giang 10€. Trần Văn Hiện & Nguyễn T. Kim Anh 20€. Phạm T. Lan 10€. Trần Thị Duyên Tình 6€. Phạm T. Nhâm 5€. Ngọc Anh & Yen 5€. Gđ. Nguyễn Quang Khoản & Ng.T. Hòa 20€. Gđ. Lâm Vi Tân 20€. Đặng Gia Thanh 10€. Fam. Trinh 5€. Nguyễn Huy Đạt 10€. Đỗ Minh Khắc 5€. Phùng Thị Xuyến 10€. Đặng Thị Bích Ngọc 10€. Phạm Thanh Dương 20€. Đỗ Thị Minh Chắc 5€. Lương Huỳnh Tố Nữ 20€. Nguyên Nhi 10€. Trương Mai Thanh 10€. Vũ Như Hằng 20€. Dương Minh Chí 50€. Ngô M.Thắng & Ng. Hoài Thu 20€. Võ Văn Tri & Lê T. Thanh Trúc 10€. Lưu Thị Lan 10€. Nguyễn Thị Hằng 10€. Fam. Trinh 10€. Fam. Đặng 40€. Vũ Hữu Nam & Nguyễn T. Hương Lý 5€. Vương Lê Bảo Châu 10€. Hoàng Thị Viem 10€. Hoàng Văn Cường 20€. Bang Tran 5€. Diệu Bình 30€. Tran Quoc Dong 10€. Sư Cô Huệ Niệm 20€. Nguyễn Hiếu Thể 20€. Quách Ngọc Lợi & Nguyễn Thị Thủy 10€. Lương Thị Lan & Lương Thị Thìn 25€. Nguyễn Thanh Tâm 20€. Yến Minh, Dương, Huê.... 80€. Đỗ Thị Tuyết 10€. Nguyễn Thanh Hương & Vu Th. Tùng 20€. Nguyễn Thị Vân 10€. Mai Thị Thu Vân & Lê Vinh Tiến 30€. Trần Minh Hằng 5€. Nguyễn Thị Tâm 20€. Vũ Thị Hoa 5€. Vũ Thị Hưng 10€. De Lien 10€. Nguyễn Thị Cúc 10€. Phạm Thị Thanh Hiển 30€. Lê Thanh Bình 20€. Châu Thị Khanh 20€. Nguyễn Thị Chung 10€. Lê Phương Lan 5€. Gđ. Hùng 5€. Kiệt 10€. Đỗ Kim Oanh 10€. Gđ. Lý An Huy 20€. Nguyễn Thị Lan 20€. Đỗ Thúy Hằng 20€. Vũ Thùy Linh 20€. Trần Thị Hà Hạnh 20€. Lê Thị Cung 20€. Vũ Phương Lan 20€. Nguyễn Văn Hòa & Ng. Anh Thư 10€. Lê Thị Thúy 5€. Hồ Văn Thông & Phan Ng. Thu Vân 30€. Nguyễn Thị Thảo 10€. Đoàn Thị Lệ Quyên 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh 20€. Mai Thị Châu 10€. David Dang, Tobias Dang 20€. Trần Thúy Nga 20€. Lôi Đức Khánh & Lê Ái Nghi 20€. Trần Thị Dung 5€. Trần Bùi Huy Thái 20€. Nguyễn Thị Phương Châu 10€. Vũ Văn Trình 10€. Vũ Thị Hương & Ng. Đ. Giang San 30€. Nguyễn Thị Hải Yến 10€. Phạm Minh Tiến 20€. Bùi Thành Lê 10€. Ngô Xuân 5€. Ma Thanh 10€. Ma Tín 10€. Cô Thanh 10€. Trần Thị Ngọc Hạnh 10€. Trần Thị Lê 20€. Vũ Thị Thủy Yến 10€. Hứa Thị Đoan 15€. Nguyễn Thị Nguyệt Ánh 10€. Nguyễn David Kiên 10€. Trần Thị Tư 10€. Hang Chau Trinh & Minh Hung Ha 10€. Nguyễn Ngọc Vũ 5€. Trần Thị Bích Nga 30€. Sänger, Oanh 5€. Hoàng T. Hạng 20€. Lê Thu Huyền 10€. Nguyễn Thị Kim Loan 20€. Nguyễn Thúy Ngân 10€. Nguyễn Đức Lâm 20€. Nguyễn Đức Tài 20€. Thu Thi Lan 20€. Thiện Giáo Nguyễn Văn Lý 70€. Nguyễn Thi Hường 5€. Tạ Thị Hậu 50€. Lê Thị Anh Hiển 10€. Tuệ Quang Trương Tuấn Anh 10€. Nguyễn Thị Oanh 10€. Trần Thị Ngọc Hạnh 10€. Đỗ Tú Kiên & Đỗ Tú Loan 10€. Ngô Thị Hiền 20€. Phan Thị Lan Phương 10€. Nguyễn Thị Ban 10€. Nguyễn Thế Anh 10€. Lan Phương Delarber 10€. Phạm Thanh Bình 20€. Lương Quốc Kỳ 20€. Tinh, Werner, Nguyên Knobloch 20€. Nguyễn Thùy Anh 10€. Nguyễn Thị Kim Hoàn 40€. Nguyễn Kim Dung 20€. Phạm Minh Tri 20€. Gđ. Vạn Kim, Vạn Lạc, Hải Yến, Viết Anh, Vũ Hải & Hiếu 100€. Gđ. Nguyễn Thị Kiêm Xinh 20€. Fam. Trần Thúc Hiền 20€. Lý Vương Tiểu Muội 15€. Đoàn Thanh Bình 10€. Bùi Mạnh Cương 5€. Nguyễn Thị Nguyệt 20€. Trương Tấn Lộc 20€. Kevin 10€. Gđ. Hùng, Hà, Tý, Tú Nhi 20€. Vũ Thị Minh 20€. Phạm Thị Thanh Hà 20€. Phan Thị Bích Thủy 20€. Chữ Thị Thắm 20€. Trg Nguyệt Dung & Dg Mộc Vinh 20€. Ng.T. Xuân & Hoàng Thị Hà 10€. Bùi Văn Thành 10€. Nguyễn Thị Lan Hiền 10€. Nguyễn Thị Thanh Tân 40€. Nguyễn An 20€. Nghe Han Sieu 10€. Vũ Thị Mão 10€. Đặng Thị Hồng 20€. Nguyễn Thị Lập 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. Phương & Hoàng

https://tieulun.hopto.org

20€. Nguyễn Phương Anh 10€. Trần Thị Hiền 10€. Gđ. Tran Tan & Shahi 10€. Dương Tố Muối 10€. Nguyễn Chí Thanh 5€. Vũ T. Hoan & Trần Kim Phượng 40€. Đỗ Thị Thu Hương 10€. Nguyễn Thành Nhan & Lương Thị Thúy 10€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. Lê Thị Mộng Ngọc 30€. Nguyễn Thanh Hương 10€. Đỗ Thị Anh Thư 10€. Hứa Hữu Phước & Lương Thị Thắm 10€. Nguyễn Thị Thi 10€. Vũ Thị Thu Hà 5€. (Hannover): Lê Thị Thanh Hương 10€. Ẩn danh 30€. Trần Hoàng Việt 50€. Gđ. họ Đỗ 250€. Lay Ket Han 20€ + 20€. Eminovic 10€. Đặng Thị Tuyết 6€. Ẩn danh 25€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 10€. Kim Thành Asia Markt 100€. Thiện Chiếu Trần Hoàng Việt 20€. Gđ. Chau Thị Cúc 15€. Trần Thị Thuy 5€. Lê Văn Sứng 10€. Huỳnh Thị Lan 20€. Nguyễn Thị Gọn 20€. Nguyễn Minh Thúy 20€. Lê Thị Hồng, Hoàng Công Khanh 5€. Nguyễn Thị Thanh Phương 5€. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa 5€. Lâm Thị Huệ 10€. Ẩn danh 20€. Lê Ngọc Kiên 10€. Nguyễn Thị Dát 20€. Lệ Thị Lan 5€. Detlef Müller 5€. Nguyễn Thị Phương Sơn 5€. Gđ. Nguyễn Văn Chức 5€. (Garbsen): Đ.Trung Cuong & Mai T. Chung 5€. Nguyễn Thị Loan 10€. Liu Grea & Eastern 10€. Việt Mai 10€. Phạm X.Thế & Ng.T.Thu Hiền 5€. Nguyễn Ngọc Tuấn 10€. Nguyễn Thị Thu (Gera) 50€. (Magdeburg): Phạm Quốc Hùng 30€. Tống Thị Lệ Quyên 5€. Nguyễn Trọng Tuấn 100€. Nguyễn Văn Thịnh 30€. Nguyễn Thị Đào Nguyên & Ph. V. Tiên 100€. Đỗ Thị Lượng 20€. Trần Thị Yến 70€. Ngô Thị Nguyên 10€. Trần Thị Ánh Thuyết 20€. Vũ Thị Tuyết Mai 10€. Fam Lan 10€. Ngô Xuân Duyên 10€. Lê Thị Tuyết 20€. Nguyễn Văn Hùng 10€. Ng.X. Sáng & Đinh Thị Mai Xinh 5€. Gđ. Lê Văn Hiển (Bad Dürrenberg) 20€. Gđ. Trần Thị Xuân (Isernhageb) 20€. Bùi Văn Lập (Rinten) 10€. (Wernigerode): Nguyễn Cao Cường 20€. Lê Công Viên 50€. Hứa Thị Doan (Winsenluhe) 10€. Nguyễn Thị Dung (Merseburg) 40€. Fam. Phạm Văn Thọ (Elstenwenda) 10€. (Zeitz): Hồ Thị Phương Thu 10€. Fam. Đào Anh Dũng 50€ + 10€. Nguyễn Thị Quý 10€. Hoàng Đức Doanh (Meiningen) 10€. Phạm Mạnh Hoàn (Lerbst) 20€. (Lüneburg): Đỗ Đức Thiện 40€. Huỳnh Thanh Lâm 10€. Huỳnh Tú Nghĩa 10€. Trần Thị Lan 15€. Vũ Thị Kiên 5€. Gđ. Trần Anh Dũng 5€. Tu, Vu Ngan 20€. Nguyễn Mạnh Thuấn (Bochum) 10€. (Mühlhausen): Ngô Quang Đức 10€. Nguyễn Thị Kim Dung 20€. (Grimma): Trần Thị Hoa Lắm 50€. Lê Thị Nga 20€. Ẩn danh 30€. Trần Thị Thanh Nga (Postdam) 20€. Dương Thị Thanh Hai (Bad Schmiedeberg) 20€. Lý Han Giang (Tilby) 20€. Vũ Anh Khoa (Wäghansel) 5€. (Zwickau): Vũ Thị Ngọc Dung 10€. Wolfgang Zenner 20€. Chu Thị Phượng 60€. Lê Thị Bích Hương 40€. Vũ Thị Na 20€. Đậu Thị Hoài 5€. (Bitterfeld): Đặng Xuân Trường 10€. Ngô Thị Giang 5€. Nguyễn Thị Hiền 20€. (Radebeul): Hà Thị Liên Dung 50€. Nguyễn Hồng Nga 20€. Nguyễn Văn Tịnh (Halberstadt) 20€. Nguyễn Thị Kim Lan (Heyerrode) 10€. (Việt Nam): Nguyễn Thị Dần 10€. Trần Thị Liễu 10€. Phạm Thị Hồng Nhung 2,5€. Đoàn Thị Vinh 10€. Phạm Minh Nhật (Việt Nam /Hà Nội) 10€. Nguyễn Thị Ninh (Việt Nam / TP HCM) 10€. (Weißenfels): Đặng Đình Hiến 20€. Nguyễn Xuân Thảo 40€. Đinh Thị Nhẫn 50€. Lương Thị Xuyến (Bad Düben) 5€. (Rostock): Lê Thị Luyến 5€. Fam. Phạm Văn Điệp 20€. Bùi Mạnh Hùng & Trần T.Th.Thu 50€. Nguyễn Văn Tuấn 10€. Đinh Gia Minh 20€. Lê Thị Thu Lan 10€. Gđ. Nguyễn Duy Mai 20€. Gđ. Vương Khả Khanh 20€. Đinh Thị Ngọc Nga 10€. Ng.Đ.Ngọc & Ng.T. Hồng Phương 10€. Nguyễn Thị Ngân (Rackwitz) 5€. (Reutlingen): Nguyễn Sỹ Toàn 10€. Cổ Kim Trường 20€. Minh Châu & Trường Chinh 20€. Cổ Kim Hoài Hương 5€. Cổ Thị Kim Phương 10€. Diệu Tâm Đào Thị Son 10€. (Potsdam): Trần Thị Thanh Nga 10€. Trần Thanh Nga 10€. Phan Bảo Hạnh & Trần T. Hiệp 20€. Võ Hoàng Long (Sandersdorf) 10€. Nguyễn Thị Hồng Thanh (Salzwedel) 20€. (Halle/S): Nguyễn Thị Thọ 10€. Trịnh Thị Hải Yến 5€. Nguyễn Văn Chi (Greppiam) 10€. (Hasbergen): Nguyễn Thị Thanh Hà 5€. Nguyễn Kim Thám 50€. (Heilbronn): Lê Thị Khánh Tùng 15€. Vũ Việt Hà 20€. Nguyễn Thị Hà (Heringen) 20€. (Holland): Trần Nam Tiến 20€. Lưu Thế Mai 20€. Ẩn danh 20€. Đặng Thị Huệ 10€. Ngô Thị Ngọc Bích 10€. Ngô Thị Phan Chi 10€. Vũ Văn Huy 20€. Fam. Dinh Le 20€. Lê T. Hồng Lan & Ng. Ng.Quang 5€. Wiwi Viet 5€. Nguyễn Văn Chuyền (Wittenberge) 10€. Nguyễn Hiếu Nghĩa (Norderney) 10€. (Pirna): Vũ Thị Thoa 20€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 20€. Nguyễn Thị Oanh 20€. Ng. Việt Thơ & Đào T. Th. Thủy (Glauchau) 5€. Nguyễn Thị Thanh (Prenzlau) 10€. Bùi Quang Thủy (Wismar) 10€. Trần Đức Long (Wurzen) 50€. Nguyễn Phương Loan (Luth-Eislleben) 10€. (Cuxhaven): Vũ Thị Liên 20€ + 20€ + 20€. Phạm Văn Phùng (Weißenfells) 10€. Lê Thị Hồng Hoa (König Wusterhausen) 10€. (Apolda): Hanh Henning 20€. Vũ Thị Dung 10€. Tạ Thị Mười Kiên (Bad Sulza) 40€. (Buchholz): Nguyễn Thành Long 20€. Huỳnh Văn Khuong 20€. Kowalski 10€. Ngô Thị Lan 20€. Nguyễn Viết Ban 20€. Lê Thị Ngọc 10€. Huỳnh Thị Tư & Phạm Thị Hồng (Castrop-Rauxel) 20€. Trần Xuân Hòa (Flöha) 100€. (Halle / S): Phạm Thị Kim Oanh 20€. Trần Thị Bích Hà 10€. Nguyễn Hưng Thịnh 5€. (Heiligenstadt): Vũ Anh Dũng 10€. Lê Quốc Tuấn & Vũ Minh Hằng 10€. Vũ Đức Khởi 10€. (Hameln): Từ Thu Muối 50€. Nguyễn Thùy Phương 10€. Trương Quang Sơn 10€. Trịnh Thị Thanh 10€. Đỗ Đình Công 10€. Nguyễn Kim Thu 10€. Nguyễn Thanh Hằng (Jena) 5€. Đoàn Vă Dũng & Nguyễn Thị Nga (Kamerz) 70€. Phạm Quang Vinh (Meininggen) 10€. Nguyễn Thị Thân (Menningen) 10€. Nguyễn Thị Thu Hóa (Münnchen) 20€. Fam. Vương Thị Mai Quyên (Nordhausen) 20€. Đinh Bắc Nam & Chu Thị Lan (Nordstedt) 20€. Đào Bảo Hùng (Ratingen) 10€. Lê Thị Tuyết (Röthen) 20€. Hà Ng.Thịnh & Tạ T. Th. Huyền (Sande) 20€. Ngô Ngọc Sol (Schwarzenbeck) 10€. Nguyễn Thị Toàn (Schweinfurt) 20€. Nguyễn Văn Đồng & Chu T. M. Khánh (Thale) 20€. Đỗ Thị Hồng Quyên (Tangerhütte) 20€. Bùi V. Hùng & Lê T. Kim Cúc (Weißelnfels) 20€. Văn Thu Thủy (Zeesen) 10€. Phạm Thị Hòa (Bovenben) 5€. (Brandenburg): Tuyết Mai 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 10€. Nguyễn Thị Là 50€. Lu Thị Bích Loan (Köthen) 20€. Vũ Thị Nhinh (Eschwege) 40€. Do Thi Do (Melllingen) 20€. (Seelze): Vũ Quang Tú 50€. Ẩn danh 10€. Đào Văn Chung 10€. (Münster): Thiện Hữu 30€. Giác Hạnh Đỗ Thị Đẹp 20€. Mỹ Hiếu Đỗ Thị Trúc Vân 10€. Yen 10€. Nguyễn Đỗ Tố Nga 20€. Yan Kim Song 50€. Gđ. Thiện Hảo 10€. Võ Ngọc Sơn (Leonberg) 50€. (Pforzheim): Trần Văn Nam 50€. Lí, Trần Thúy Phượng 20€. Lâm Thành Vũ 20€. Trần Văn Hòa 20€. Bui Du Hồng Hoa 20€. Gđ. Trần Thúy Diễm 10€. Trần Thúy Lan 20€. (Kassel): Gđ. An Dũng & Huệ Kiết 165€. Võ Thị Kim Anh, Hùng, Võ A. Duy 120€. Nguyễn Thị Hồng Linh 10€. Lê Nguyễn Nguyệt Anh 5€. (Wiesbaden): Thiện Từ Lý Thị Chu 20€. Thiện Chánh 20€. Bành Quang Liêm 10€. Trịnh Thị Tuổi 20€. (Frankfurt / M): Lâm Thuận 20€. Lâm Đại Đặng 20€. (Aurich): Nguyễn Xuân Quý 20€. Bùi Xuân Định 10€. Gđ. Nguyễn Hữu Đoàn 10€. Nguyễn Công Phú 10€. Hoàng Trọng Hải 10€. Nguyễn Thị Mai (Künszelsau) 50€. (Essen): Thiện Hương 20€. Fam. Tu Phạm 10€. (Düsseldorf): Nguyễn Văn Thình 20€. Hồ Xuân Ngộ 25€. Hứa Mỹ Hiền 20€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 10€. Nguyễn Thị Thúy Nga 10€. Trần Hải Hòa (Bad Bellingen) 20€. Trần Thị Bích Thùy (Malsch) 20€. (Erlangen): Tô Đình Tỵ 20€. Nguyễn Anh Tuấn 20€. Nguyễn Vi Ân 20€. Võ Minh Tiến & LêThị Kim Cương 10€. Gđ. Nguyễn Mạnh Hùng 50€. Năm Hương 10€. (Göttingen): Võ Thị Thu Mai 100€. Lukas Nguyen 5€. Fabian Nguyen 5€. Phan Thị Hồng Lan 20€. Quan Huệ Phương 10€. Mai Quang Tuyến 20€. Văn Tâm 20€. Liêu Vinh Thuận 20€. (USA): Lưu Phước Thành 20€. Francoise Nguyễn 60€. (Nordhorn): Lưu Giỏi 20€. La Quốc Dũng 10€. La Quốc Cương 10€. Diệu Trí Lê Nhất Hiền (Maintal) 30€. (Frankfurt): Lê Phạm 20€. Ẩn danh 20€. Đặng Khánh Nam 30€. Nguyễn Văn Tâm 10€. (Westerburg): Phương Thị Bình 20€. Đậu Mạnh Hùng 10€. Bùi Sĩ Nguyên 10€. Vũ Văn Minh 10€. Tạ Đình Thu 10€. Nguyễn Thị Toi 20€. Cao Vân Anh (Güstrow) 50€. Tăng Khải Minh (Wedermarkt) 100€. (Saarbrücken): Lý Kiến Phi 30€. Lý Triệu Phương 20€. Lý Phách Mai (Immensatdt) 100€. Lê Thị Mai Hà (Peine) 5€. (Krefeld): Trần Hiếu Nghĩa 50€. Quách Thị Mùi 10€. Hồng Thiếp Phạm Xuân Thiếp 20€. Ẩn danh 10€. Dương Ky Chương & Dương Qiao Rui 20€. (Minden): Lin Nguyễn 20€. Fam. Quách Huệ Linh 10€. Ngụy Thị Thanh Phượng 10€. (Celle): Fam. Quan 10€. Loi 5€. Cao Thị Thuyết 10€. Lâm Sáng 10€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. (Köln): Chương Tiểu Lệ 20€. Điền Kim Thoa 20€. Điền Kim Đính 20€. Trần Văn Khoa 10€. Vũ Viết Dân 15€. Seger Đặng Thị Ngọc Minh (Geseke) 20€. Thiện Diệu (Gronau) 50€. Nguyễn Văn Minh (Lerverkusen) 20€. Nguyễn Vạn Hạnh (Gottingen) 5€. Nguyễn Văn Hạ & Ng. Thị Ngọc (Imer) 50€. Điền Văn An (Leverkusen) 20€. (Mönchengladbach): Chông Tim 10€. Bùi Tuấn Kiệt 20€. Trương Thị Mai 50€. Phạm Ngọc Sơn 20€. Trịnh Thị Lan (Danmark) 50€. Đặng Thị Mỹ Anh (Boppard) 25€. Trần T. Kim Ngọc & Trần Kevin (Mainz) 20€. Giang Linda Thùy Loan (Kappeln) 20€. (Stuttgart): Trần Trung 50€. Lâm Diệp 20€. Lê Ngọc Châu Trân 20€. Phạm Thị Huê 10€. Minh Tâm Cao Minh Phạm 20€. Thang Kiến Toàn (Mühlheim – Offenbach) 10€. (Langenhagen): Gđ. Thang & Thái 20€. Xu Nhoc Song 20€. (Herford): Lâm Kỳ Thạch 10€. Nguyễn Đức Dương 20€. Gđ. Đỗ Chiêu Cang 10€. Phạm Thị Hồng Hạnh (Löbau) 20€. Thiện Lương Nguyễn Thị Thu Hiền (Filderstadt) 10€. Gđ. Huỳnh (Cloppenburg) 20€. (München): Nguyễn Thị Hồng Quyên 5€. Trần Thị Kim Dung 20€. Quách Quê Hương 50€. Ngô Thị Khi & các con 30€. Gđ. Ng.Tấn Trịnh & Các con 20€. Gđ. Thụ & Huê 10€. Trương Sanh Hoàng 20€. Nguyễn Thị Lan Anh 5€. Phùng Thị Thúy 5€. Đinh Thị Phương 20€. (Osnabrück): Nguyễn Thị Thu Thanh 10€. Nguyễn Thị Thu Trang 10€. Kim Thị Thúy Huệ & Kim Châu 30€. Vũ Thị Hương Giang 10€. Nguyễn Đình Chương 10€. Kim Ngọc Huyền 5€. Kim Ngọc Trang 5€. Trần Thị Nên 10€. (Salzgitter): Nguyễn Thị Tâm 10€. Mai Thị Oanh 15€ + 10€. Fam. Phan 10€. (Lohne): Nguyễn Minh Phương 20€. Huỳnh Mỹ Phúc 20€. Đặng Văn Vui (Haselehne) 5€. Nguyễn Lan Hoa (Elsfleth) 5€. Phạm Thị Hoa (Evechta) 5€. Trần Thị Tâm (Höfigen) 10€. Nguyễn Thành Bê (Haan) 20€. Trần Thị Dung (Steinfurt) 20€. Trương Tiểu Nga (Glücstadt) 20€. Trương Gia Dịch (Kaltenkirchen) 10€. Châu Thanh Hương & Nguyễn Văn Hải (Haltingen) 20€. (Herne): Đặng Thị Kim Nhân 50€. Nguyễn Thị Lập 15€. Müller Trần (Wuünstorf) 5€. Nguyễn Ai Hương & Nguyễn Thu Trang (Hannover / Lindau) 20€. (Unna): Trần Văn Trắng 10€. Lưu Thị Quân 5€. Bùi Kevin 10€. (Husum): Trịnh Thị Thu Hằng 10€ + 10€. Vũ Như Tâm (Sangerhausen) 20€. (Việt Nam / Hải Phòng): Văn Anh 10€. Phạm Văn Dũng 5€. Nguyễn Thị Tư (Sindelfingen) 80€. Nguyễn Thị Bích Phượng (Bad Bentheim) 50€. (Augsburg): Dương Thị Thanh Mai 10€. Vũ Huy Lương 10€. Lê Thị Nga 10€. Trần Thị Thu Hà (Werne) 20€. (Österreich / Salzburg): Trần Trinh Hiếu & Ng.T. Mai 20€. Phạm Nguyên Mỹ Hằng 10€. (Hildesheim): Hong Minh Kiet 20€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Văn Hùng 5€. Thiếu Thị Thúy Nga 5€. Nguyễn Hương Thủy 5€. Nguyễn Thanh Quang & Đào Thu Thủy 20€. Nguyễn Việt Cường 20€. Lê Thị Thọ 10€. Tran Đức Toàn 10€. Nguyễn Ng. Minh & Lương M. Hương (Buxtehude) 10€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 10€. (Helmstedt): Huỳnh Thị Bé 20€. Văn Huệ Quan & Dương Chí Kiên 10€. Lưu Anh 30€. Trần Kim Hồng 30€. Lưu Thu Hương & Văn Nại Tường 100€. Hà Phước An Mai (Isselburg) 20€. Ngô Kim Liên (Neumünster) 20€. Cuong Trần & Hương Lưu (Stadallendorf) 20€. Lay Van Poong (Moers) 40€. Lê Tuấn Anh (Wittingen) 20€. (Rheine): Hang Ngọc Hoa 20€. Đặng Xuân Hùng 20€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Trần Nguyên Tôn 100€. Fam. Vương 10€. Trịnh Thị Liên (Landau) 20€. (Bremervörde): Vũ Đức Khanh 10€. Đào Ngọc Diệp 20€. Phan Thế Mỹ (Schrozberg) 25€. Phạm Thị Bích Ngọc (Burgwedel) 10€. (Nienburg): Nguyễn Trieu Tien 10€. Vũ Trọng Thử 5€. Vũ Xuân An 10€. Luc Tộ Hà 5€. Gđ. Tạ Thu Kiều 5€. Phan Văn Bình 5€. (Gelsenkirchen): Tịnh Ý Nguyễn Thị Tám 10€. Nguyễn Văn Dũng 30€. Nguyễn Thị Phương Dung 20€. (Vechta): Lý Anton 20€. Hòa Thị Trần Palke 10€. Trần Trung Dũng 20€. Tam Nguyen 5€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Gđ. Ngọc & Châu 20€. Gđ. Tuấn & Lợi 30€. Đặng Thị Kim Vân 20€.

https://tieulun.hopto.org

Gđ. Minh & Linh 10€. Nguyễn Thị Hiền 5€. Thạch Loan 10€. Vũ Văn Uy 5€. (Königslutter): Quan Long Thành 20€. Nguyễn Văn Tuấn 20€. Hồng Chương Kim (Löningen) 20€. Thiện Hội Đặng Ngọc Hải (Speyer) 20€. (Wedel): Tạ Ngọc Hoa 30€. Cụ Viên Hương 20€. Gđ. Lâm Văn Dung (Schwäbisch-Hall) 50€. Lê Văn Khoa (Dransfeld) 20€. (Oldenburg): Nguyễn Thị Hạnh 20€. Đào Thị Tinh & Trần Văn Chinh 20€. Thu Ngọc 10€. Đặng Thị Mai 10€. Ngô Chung Anh 10€. (Wolfsburg): Kim Thuy Krüger 20€. Trần Thị Hoài 10€. Nguyễn Muốn (Darmstadt) 20€. Ngô Ái Hoa (Flensburg) 10€. Nguyễn Thị Thủy (Erkerode) 20€. Huỳnh Tú Dung & Trần Lệ Thanh (Helmstadt) 20€. Gđ. Vũ Văn Lương (Oldendorf) 10€. (Papenburg): Nguyễn Thị Kim Dung 20€. Phan Thiện & Hà T. Thùy Hương 10€. Lê Văn Sơn 5€. Nguyễn Minh Hồng 5€. Lê Văn Ánh & Đỗ Thị Hằng 10€. Long & Thủy 10€. Trịnh Thị Lan (Görlitz) 30€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Schneverdingen) 10€. Bùi Xuân Tiến & Nguyễn Thị Hà (Norderstadt) 20€. (Giessen): Thi Ngo Landau 10€. Trần Thị Thu Loan 5€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 10€. Lý Tấn Thắng (Düren) 10€. (Wunstorf): Vũ Thị Thanh Huyền 20€. Phạm Quỳnh Nga 20€. Võ Thị Kiều Oanh 5€. Lê Hồng Tâm 10€. Trương Văn Lực (Viersen) 20€. (Nürnberg): Gđ. Cô Liên 15€ + 10€. Nguyễn Thị Kim Hạnh 20€. Nguyễn Đức Cường & Chu Thị Tuệ 10€. Hoàng Hải Leusser Parinda 10€. Nguyễn Thị Kim Châu 20€. Gđ. Nguyễn Thị Thanh (Bergen) 5€. Nguyễn Thị Thu Hằng (Tetrow) 10€. Đỗ Anh Minh (Pinneberg) 10€. Châu Quang Cường (Würzburg) 5€. (Marburg): Nguyễn Thị Lan Anh 30€. Đặng Ngôn Bình 10€. Đinh Hoa Quan 10€. Nguyễn Thị Bích Diệp 5€. Nguyễn Thị Thu Hà (Launingen) 20€. Phạm Thị Phi Nga (Leinefelde) 10€. Quảng Phước (France / Straßburg) 10€. Lo Van Linh (Bad Arolsun) 40€. (Aachen): Nhung Cương 20€. Phạm Quang Hiệp & Ng. T. Minh Tâm 20€. Nguyễn Bạch Khu 10€. Đinh Thị Loan 20€. Nguyễn Văn Re (Gladbeck) 40€. Phan Thị Hằng (Staßfurt) 20€. Lê Minh Hồng (Ludwigsh.) 20€. (Wildeshausen): Bùi Thị Thúy Hoa 10€. Vũ Thị Thanh Minh 10€. Trần Thị Mai 5€. Fam. Dam (Hamburh) 10€. Nga Thái (Lingen) 20€. (Arnstadt): Đào Thị Phương 5€. Vũ Thị Mao 5€. Nguyễn Thị Phương 5€. Nguyễn Văn Toàn 5€. Lê Văn Hiền 15€. Phạm Thị Thanh Huyền (Bad Oeyhausen) 10€. Trần Duy Cơ (Grottfried Ratz) 10€. (Emden): Fam. Văn Thị Ngọ 5€. Trần Bá Đức & Tiêu Mỹ Lan 10€. Hương 5€. Nguyễn Thị Thu Duyên 10€. Hồ Hưng & Ng. T. Thanh Hương 20€. Nguyễn Thị Liêu (Westverdingen) 5€. Đặng Quốc Tranh (Großenkneten) 10€. Trần Công Tiên (Tostedt) 10€. Adamejak Thị Thành (Oscherleben) 10€. (Oberhausen): Dung Ngu Mai 10€. Dương Cảnh Hà 10€. Hoàng Thị Thu Hoa (Holözminden) 10€. (Lehrte): Nguyễn Đình Thăng 10€. Gđ. Hoàng Kim Tuấn 10€. Nguyễn Thị Mậu 5€. Fam. Trần Thị Thanh Hương 10€. Nguyễn Văn Nhiệm 10€. Gđ. Nguyễn Thanh Tý (Recklinghausen) 50€. (Seevetal): Nguyễn Trọng Công 10€. Phạm Kim Lan 20€. Gđ. Trịnh Thị Kim Trinh (Bevergern) 5€. Nguyễn Hoàng Việt (Paderboirn) 20€. Lý Văn Hòa (Oberkochen) 20€. Lê Thị Loan Anh & Ng. Tiến Thành (Hollenstedt) 20€. Vũ Thị Kim Phượng (Dörpen) 20€. (Einbeck): Gđ. Phạm Minh Trang 5€. Fam. Vu 20€. Trần Thị Lữ (Anholt – Isselburg) 20€. (Ostercappeln): Nguyễn Thị Là 20€. Nguyễn Thị Lượt 20€. Huỳnh Thị Thanh Thủy 10€. Nguyễn Thị Xuân (Dissen) 20€. Nguyễn Hoàng Cúc (Plauen) 10€. Trịnh Văn Chung & Bích Thủy (Greifswald) 10€. Bà Phan Thị Sáu (Norderham) 20€. Ngô Thị Thức (Bad Nenndorf) 5€. Châu Ngọc Diệp (Hemmingen) 10€. (Dudenstadt): Trần Thị Mau 10€. Vũ Kim Dinh 10€. Huỳnh Thị Mỹ Dung (Wattenscheid) 10€. Lưu Thị Thu Nga (Selb.) 10€. Fam. Thống, Lan, Huệ, Việt (Weil. i. Sch) 50€. Nguyễn Đức Dương (Barsinghausen) 20€. Vũ Thúy Hoa (Ronnenberg) 10€. Đặng Thị Cẩm Vân (Bergkamen) 10€. Ngô Thị Thu Ha (Wittenberg) 20€. (Paderborn): Lương Bá Hồng 10€. My To 5€. Lương Bá Nhơn, Nu, Mieu 50€. (Wetzlar): Nguyễn Xuân Hương 20€. Mai Anh Thư 20€. Trần Bích Hằng (Friedrichsdorf) 20€. Phùng Thị Tiện (Griesheim) 20€. Gđ. Nhựt Trọng (Mannheim) 30€. Meyer Thu Hiền (Oranienburg) 10€. (Altenburg): Lê Thị Toàn 10€. Nguyễn Thị Ngọc Trâm 20€. Nguyễn Ngọc Huy (Wasseralfingen) 20€. (Dessau): Trịnh Phú Minh 30€. Romer Thu Thủy 10€. Nguyễn Ngọc Sương (Lünen) 10€. Nguyễn Thị Phượng (Berkamen) 20€. Trần Thúy Hà (Ingolstadt) 20€. (Kiel): Fam. Hồ Kim 20€. Miss. Sithikham Noo 10€. Fam. Petersen 50€. Fam. Phan 50€. Siểu Huỳnh Thị Hoa 65€. Fam. Văn Công 50€. Huỳnh Thị Ngọc Thủy (Erbach) 10€. Nguyễn Thị Sinh (Bestdorf) 5€. (Gladenbach): Thuy Beker Quan 15€. Đào Thị Thanh Nga 5€. Lý Nguyên Hồng (Stade) 20€. Gđ. Nguyễn Tiến Thành (Neutraubling) 20€. Lê Hồng Sơn (Bad Iburg) 20€. Nguyễn Thị Kim Lan (Meyerode) 10€. Phạm Lục (Hildesheim) 50€. Diên Tang & Nguyễn Văn Hiếu (Baden Baden) 5€. Vũ Thị Bích Liên (Hannover) 10€. Liêu („) 10€. (Görzlitz): Nguyễn Thị Yến 40€. Đỗ Thị Tuyết Nhung 20€. Trần Quang Long (Raumbach) 20€. Nguyễn Thị Kim Loan (Rüsselsheim) 10€. Phạm Kim Lan (Seevetal) 30€. Kim (Haren) 20€. (Dortmund): Tong Đức Hải & Tong Nga 20€. Lê Thanh Thu 10€. Celine & Caroline 20€. Hoàng Văn Hải (Rotenburg) 20€. Đào Thị Bích Xuân (Gifhorn) 10€. Diệu Pháp Nguyễn Thị Thị Thu Vân (Lux.) 30€. Gđ. Tôn Mỹ Lệ (Saarbrüchen) 30€. Lâm Khánh Nhu (Hilden) 15€. Vũ Đức Khánh (Zingst) 40€. Thiện Trí Châu Hoàng Hải (Lörrach) 40€. Fam. Tran (Bad Lauterberg) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Huyền (Lohr am Main) 20€. Gđ. Nguyên Thảo Nhu Hà (WR) 10€. (Cottbus): Phạm Thị Việt Hưng 10€. Nguyễn T. Kim Dung 20€. Thiện Huệ Phạm Thị Ánh Lan (Rüdesheim) 5€. Phạm Lương Khanh (Neuss) 20€. Trần Thị Thúy Hạnh (Isernhagen) 20€. Lê Đắc Quynh (Weyke) 10€. Tu Binh Đang & Patrich (Paderborn / Essen) 20€. Chan Kuai Chong & Lai Wai Meng (Norderstedt) 20€.-•

PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(*Tính đến ngày 01.12.2007*)

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bổ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?.... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cám ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

• Tam Bảo

ĐH: Gđ. Thị Chơn & Thiện Liên (Hannover) 150€. Thiện Hảo (Koblenz) 50€. Ngô Diên - Ưng & Oanh (Oberursel) 50€. Thiện Đắc (Wiesbaden) 30€. Thiện Từ („) 50€. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Wiesbaden 600€. Nguyên Trí & Nguyên Tuệ (Wilhelmshaven) 100€. Diệu Nữ (Springe) 50€. Gđ. ĐH Thái Sến (Pforzheim) 500€ + 119€ (= 200 Úc kim), HHHL ĐH Trương Thị Lan Pd Kim Châu. Thiện Mỹ & Diệu Vân („) 20€. Thiện Bình („) 20€. Ẩn danh („) 20€. Nhan Minh (Karlsruhe) 10€. Diệu Hoa („) 20€. Huỳnh Quốc Cường („) 30€. Mễ Chương („) 20€. Ẩn danh („) 10€. Chi Hội Phật Tử VNTN Karlsruhe 300€. Đỗ Thị Đan Tú & Göran Panzer („) 20€. Thiện Thanh & Thiện Thọ („) 20€. Dr. Đào Trọng Hợp („) 600€. Chi Hội Phật Tử VNTN Nürnberg 50€. Gđ. Thiện Vinh Huỳnh Hiển (Nürnberg) 450€ HHHL ĐH Chung Thể Pd Quảng Tướng tuần chung thất. Tinh Trí (Karlsruhe) 100€. Diệu Thanh (Pforzheim) 100€. Gđ. ĐH Thái Sến (Pforzheim) 120€ HHHL ĐH Trương Thị Lang tuần tam thất. Sư Cô Hạnh Thông (Hannover) 200€. Gđ. ĐH Minh Tồn & Thanh Hòa (Laatzen) 100US HHHL Nguyễn Ngọc Trung Pd Trực Tiến. Thiện Ý (Hannover) 30€. Ngọc Diệp („) 50€. Diệu Như & Phúc Hải (Chemnitz) 200€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 20€. Trần Thị Oanh (Österreich) 20€. Đào Trọng Cương (Canada) 20€. Niklas Kim Eiben (Ibbenbüren) 10€. Đặng Thị Thu Vân (Altenerding) 20€. (Dresden): Nguyễn Xuân Toàn Thắng 20€. PT. Diệu Trang 100€. (Hannover): Blumenthal 10€, Ngụy Thị Chín 20€. Tô Quang Vinh 10€. Trần Hoàng Việt 20€. Thiện Ý Lê Thị Tỳ 10€. Trần Nguyệt Bang 5€. Nguyễn Thị Thu 30€. Lê Văn Thị Du 100€. Đinh Thị Lộc 10€. Schrade Thị Đức 10€. Lê Thị Thu Phương 20€. Vũ Thị Huệ 5€. Brüggemann, Phương Loan 20€. Trần Dirk 10€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Trần Hoàng Việt 20€. Gđ. Nguyễn 10€. (Hamburg): Heidi Hardthe & Gabriele Radecki 100€. Joachim 50€. Victor 10€. Ong Vinh Sơn 5€. Minden: Gđ. Quảng Nhơn 40€. Eddie Lương 70€. Gđ. họ Liên & Nguyễn 5€. Trần Nguyệt Bang 5€. Brüggemann, Phương Loan 20€. Trần Dirk 5€. Chi Trung Khưu 50€. Lai Tiểu Lệ 5€. Đào Thị Hương 10€. Nguyễn Thuc–Man Mary 5€. PT. Thái 5€. Nguyễn Hà Mi 10€. Gatin & Sven 10€. Manfred 10€. Bùi Thị Hiền 20€. Nguyễn Thị Minh 15€. Hồ Vinh & Đặng Khai Tâm 20€. Đặng Quốc Chí & Lý Tô 10€. Đồng Thời & Thiện Hồng 100€. Gđ. Tăng Liên 100€. Fam. Nguyen 10€. Ẩn danh 5€. Ẩn danh 5€. Vũ Minh Hằng 5€. Gđ. Phạm Quang Khải 10€. Đỗ Thị Bích Liên 10€. Phạm Quỳnh Nga 20€. (Hildesheim): Gđ. Nguyễn Văn Trực 50€. Gđ. Nguyễn Thị Thu Hà 70€ + 100€. Vương Mỹ Phụng (Wiesbaden) 50€. (USA): Nguyễn Nhân Lộc 70€. Nguyễn Thị Tới Pd Ngọc Nhàn 72€. Lê Huỳnh Ngọc Thể (Ludwigsburg) 10€. (Speyer): Trần Vĩnh Viễng 20€. Trần Vĩnh Viễng 20€. Vũ Ngọc Dũng (Keisbach) 5€. Nguyên Lai (München) 20€. Minh Hue Bekker (Kamen) 50€. (Wangen im Allgäu): Lê Văn Vinh 20€. Lê Văn Vinh 20€. (Berlin): Kỷ Chí Trung 20€. PT. Thái 10€. (Schweiz): Quách Tuyết Ngọc 20€. Hồ Hữu Thanh 37€. Nguyễn Văn Hồng 100€. Nguyên Văn Báo 50€. Ẩn danh (Ratingen) 20€. Vũ Thị Lánh, P. Ng Hạnh, Tr. Thúy Như (Spremberg) 100€. Bà Phạm Thị Sâm (Việt Nam (Hà Nội)) 20€. Trần Thị Đớn (Việt Nam) 100€. (Göttingen): Hồ Văn Điều 20€. Gđ. Thiện Giáo 30€. Dương Trung Tính 20€. Nguyễn Phú Đức (Hessisch - Oldendorf) 20€. (France): Phan Hoàng Đinh 50€. Caroline Trần Bình 30€. Hoàng Ngọc Bích (Dillingen) 50€. Vũ Thị Xinh (Danmark) 30€. Nguyễn Hoàng Dũng (Krefeld) 25€. Nguyễn Khuyên (Elterlein) 15€. Quách Thu Anh (Freiburg) 30€. Chi Hội Phật Tử Reutlingen 200€. Nguyễn Thị Tuyết Mai (Neu Bukow) 20€. Mark Buecker (Lehrte) 50€. Nguyễn Văn Tịnh (Halberstadt) 20€. (Việt Nam / Hà Tây): Trần Thị Đớn, Hoàng Thị Sáu, Trương Thị Năm 130€. Trần Thị

https://tieulun.hopto.org

Đớn, Năm, Sáu, Thỉnh 80€. Phạm Đức Thọ (Laatzen) 10€. Trần Quốc Khanh (Osterode) 20€. Nguyễn Duy Hai (Frankfurt/M) 10€. Yan Juan Zhang Riedel (China) 6€. Nguyễn Thị Hà (Wolfburg) 20€. Nguyễn Thị Thế Phượng (Hof) 20€. Gđ. PT Vũ Văn Đàn (Wunstorf) 20€. An Văn Hug & Hoàng Bích Lợi (Magdeburg) 50€. (Ronnenberg): Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. Trần Lệ Sương 20€. Phạm Quang Tiến (Rotenburg) 2€. Nguyễn Tấn Tài 5€. Thái Kim Sơn 40€. Erren Patrick 5€. Maier Dieter 250€. Đoàn Thị Mỹ Lộc 30€. Erren Patrick 5€. Đinh Ngọc Anh 20€. Nguyễn Huỳnh Thị Kim 100€. Pereira Araujo, Ricardo 50€. Nguyễn Tấn Tài 5€. Hồ Thị Minh Châu 100€. Ng.V.Thân & Mai Thị Hoa 50€. (Pforzheim): Yam Man & Li Thuy Phượng 200€. Nguyễn Thị Hồng Tân 20€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Ebersbach) 15€. Đặng Văn Hậu (Offenburg) 20€. Nguyễn Thị Thắm (Südbrookmerland) 50€. Hoàng Thị Duyệt (Weil Haltingen) 50€. Phan Văn Hòa (Minden) 10€. Lê Minh Noi (Ruhpolding) 20€. Thái Kim Sơn 40€. Cam Văn Nguyên 10€. Helmut Hanefeld (Hannover) 22,05€. Cô Hạnh Châu (Chùa Viên Giác) cúng dường một số tem thư trị giá 300€. Gđ. PT Cao Hữu Đắc 10 bao gạo.

• Báo Viên Giác

ĐH. Dương Hạnh Nhơn 30€. Lê Tấn Hùng & Hoa 20€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 30€. Trần Tuyết Hoa (Bad Iburg) 20€. (Canada): Đào Trọng Cương 30€. Ngô Đôn 21€. (Köln): Jeannie Khuê Nguyễn 20€. Trần Thùy Dung 20€. Tam Krings 20€. (USA): Phạm Thu Lý 30€. Nguyễn Nhân Lộc 70€. Giang Văn Xẻn 30€. Tuy Cao Do 70€. Hữu Lê 23€. Lê Văn Thiếp 21€. Nguyễn Thị Tới Pd Ngọc Nhàn 36€. Nguyễn Phương Ninh 70€. Tom Thomas (USA) 20US. (Düsseldorf): Vương Tấn Phong 20€. Vũ Văn Bao & Nguyễn Thi Phú Hà 30€. (France): Nguyễn Thị Phương Loan 30€. Trương Ngươn Amédée 30€. Nguyễn Thị Hồng Thơm 30€. Bà Thuấn Hoa 50€. Phan Hoàng Dinh 50€. Vũ Tất Đại 20€. Caroline Trần Bình 40€. Phạm Anh Tuấn 30€. Delaprune Thị Mạnh 10€. Mme Pravond Marie Claire 30€. Mme Nguyễn Lễ 30€. Đỗ Đức Trung (Selm) 60€. Phạm Văn Đông (Obertshausen) 20€. Ludwig Thi Thanh (Wittlich) 20€. Quách Văn Thiên (Rastatt) 20€. (Berlin): Trần Thị Minh Tâm 20€. Huỳnh Quang Dung 20€. Trần Thị Ngọc Hân 25€. (Hamburg): Trần Ngọc Thanh 20€. Vũ Tiến Đạt 20€. Từ Ngọc Phong 20€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€. Minden: Eddie Lương 30€. Huỳnh Thị Biếu 29€. Thương Ziegler (Bayreuth) 20€. Nguyễn Văn Hoa (Wilhelmshaven) 20€. Trương Hồng Hiếu (Wahlstedt) 20€. Phạm Trung Nên (Paderborn) 20€. Trần Thị Phương (Freiburg) 20€. Lê Huỳnh Ngọc Thế (Ludwigsburg) 20€. Trần Văn Dương (Unna) 20€. Nguyên Lai (München) 20€. Ngô Thanh Tri (Sigmaringen) 20€. (Essen): Phạm Thị Kim Tiên 5€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 20€. Phạm Văn Hương 20€. Nguyễn Thị Hồng Hoa 20€. Trịnh Văn Thịnh 25€. Nguyễn Ngọc Lâm (Heilbronn) 30€. Bùi Thị Ngọc Loan (Marbach am Neckar) 20€. Nguyễn Thị Xuân (Regensburg) 30€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 30€. Trần Minh Hùng (Greven) 20€. (Wiesbaden): Bành Văn Phong 30€. Mai Bá Long 30€. Nguyễn Chí Hiệp (Würzburg) 20€. Trần Văn Minh (Memmingen) 20€. Trần Huyỳnh (Frankfurt/M) 20€. (Danmark): Phạm Hữu Của 20€. Phạm Minh Phương 10€. Vũ Thị Xinh 30€. Phạm Thị Đoan 27€. Huỳnh Phi Hung 40€. Lê Thị Hoa (Filderstadt) 20€. Anita Lế Hoa (Norway) 100Kr. Hue Wollenberg (Moers) 20€. Phùng Quang (Blaufelden) 20€. Trần Quốc Công (Eisenberg) 30€. (Daun): Lã Thị Hồng Vân 20€. Cao Hữu Hiến 20€. Trần Xuân (Minderlittgen) 30€. Vũ Thuy Nga (Marzling) 20€. Huỳnh Văn Mạnh (Belgien) 30€. Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 20€. Vu Nguyen (England) 30€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 20€. (Bonn): Trần Xuân Kinh 20€. Nguyễn Vưu Ngọc Mai 30€. Hieu Hien DINH 20€. Trần Văn Thọi (Gerabronn) 20€. Lế Hoàng Đệ (Asbach) 20€. Krefeld: Đinh Thị Xuân Thảo 20€. Nguyễn Hoàng Dũng 20€. Trần Viết Huấn 20€. (Schweiz): Hồ Hữu Thanh 31€. Bà Thanh Bình 40€. Nguyễn Văn Hồng 30€. Nguyên Văn Báo 50€. Trần Huỳnh Tân 30€. Nguyễn Vinh Giám (Belgique) 30€. Trang Mimi (Michelstadt) 30€. Huỳnh Văn Dân (Emmendingen) 20€. Vogtländer Bích Trâm (Koblenz) 30€. Hồ Thị Y (Wallerfangen) 20€. Phan Thị Kim Sang (Lörrach) 35€. Hàn Bích Phượng (Reutlingen) 20€. Trương Văn Mẫn (Lahr) 20€. Trương Văn Xuân (Schramberg) 15€. Ingrid Baur (Villingen) 15€. Nguyễn Thị Kim Hảo (Schwarmsted) 65€. Trương Ngọc Liên (Weissbach) 20€. Trần Thị Nhơn (Island) 20€. Lê Minh Tân (Nürnberg) 30€. Thiện Mãn Nguyễn Hữu Hậu (Bad Dürrheim) 30€. (Mannheim): Lưu Thị Dinh 20€. Trần Anh Tuấn 20€. Trần Thái Sơn (Ronnenberg) 100€. Hà Văn Châu (Bremerhaven) 30€. Đặng Nhu Nam (Fürth) 30€. Hồ Kim Phụng (Unterhaching) 10€. Lương Đức Hùng (Uüberlingen/ Bodensee) 20€. Mai Tiến Cường (Frankfurt) 50€. Võ Thị Lang (Heidenheim) 50€. Trương Triệu Bac & Trương Mạnh Phương (Albstadt) 20€. Trần Vinh Viễng (Speyer) 20€. Trần Mạnh Thắng (Hildesheim) 100€. Trương Ngọc Đức 135€. Đinh Văn Vinh 20€. Hoàng Thế Lộc & Ng.Thị Loan 100€. Vương Oan Nga 10€. Vu, Christopher Steven 50€. Vũ Thị Xuyến 25€. Đoàn Thị Mỹ Lộc 20€. Trần Thu Trang 100€. Xuân Thị Lande 100€. Ly Giang Tan 20€. Nguyễn Hữu Nhan 20€. Nguyễn Trinh 50€. (München): Schmitt Kim Mỹ 20€. Bùi Thị Thúy An 20€. Phan Phú Đạt (Wedel) 30€. Võ Kim Hoa & Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 100€. Phạm Đình Kha (Herne) 20€. Nguyễn Tri Hiếu (Osnabrück) 50€. Vũ Viết Hà (Glücksburg) 20€. Trần Thái Phi & Trần Tú Anh (Neuss) 40€. Ngô Quốc Ba (Bielefeld) 20€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 25€. Nguyễn Hồng Thanh (Koblenz) 30€. Hoàng Văn Trương (Germering) 20€. Nguyễn Thế Vy (Belgien) 100€. Đặng Thị Tuyết (Cuxhaven) 20€. Lê Thị Thu (Bittburg) 20€. Nguyễn Hùng Cường (Oberhausen) 50€. Trần Thị Phúc (Fürth) 30€. Nguyễn Đình Thọ (Obersulm) 20€. Nguyễn Thị Xê (Nachenheim) 30€. Trần Thị Mai Thu (Stuttgart) 100€. (Viersen): Long Ngọc 20€. Ngô Quan 20€. Trương Kim Học (Landstuhl) 20€. (Hamburg): Nguyễn Tuấn Quốc 40€. Diệp Lưu 20€. Trương Quế Lang (Pforzheim) 30€. Nguyễn Thành Long (Berlin) 50€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Holland) 30€. Taut Kus Mỹ Huệ (Stade) 20€. Lưu Ngọc Tam (Krefeld) 20€. Châu Thanh Quang (Pfakopen / Rog.) 20€. Peter Hà (Bad Aibling) 30€. Võ Chi Hung (Freiburg) 20€. Lê Hồng Đức (Nmünchen) 60€. Nguyễn Thị Bê (Köln) 30€. Trần Hữu Phước (Italia) 30€. Vũ Thị Kiều Hạnh (Endingen) 25€. Nguyễn Tấn Dũng (Emlichheim) 20€. Nguyễn Trọng Khoa (Treis-Karden) 20€. Đặng Thị Lang (Pforzheim) 30€. Lôi Văn Kiệt (Meppen) 20€. Bùi Mạnh Căn (France) 50€. Phạm Phú Minh (Norway) 35€. Phan Văn Hòa (Minden) 20€. Hoàng Thị Ngọc Bích (Dillingen) 20€. Hoàng Minh Ngọc (Geislingen) 35€. Lê Minh Noi (Ruhpolding) 30€. Trương Trọng Hiển (France) 50€. Lang Oai (Italia) 30€. Lê Thị Anh (USA) 20€. Phan Văn Hữu (Tuttlingten) 30€. Lê Văn Mười („) 30€. Nguyễn Quốc Khải (Aschaffenburg) 30€. Võ Phi Hoàng (Osnabrück) 20€. Lê Minh Dương 20€. Mai Zelck (Bremen) 20€. Nguyễn Thị Thu nguyệt (Mayen) 20€. Lê Nguyễn Thị Anh 20€. Trịnh Quốc Hưng 30€. Hoàng Ngọc Thúy 55€. Nguyễn Hữu Tiến (Stolberg) 20€. Nguyễn Văn Tư (Oldenburg) 25€. Lâm Kim Ngân (Hildesheim) 50€. Trần Thi (Neu Anspach) 50€. Bùi Văn Lộc 20€. Nguyễn Thị Hoài Mỹ (Cloppenburg) 20€. Lê Thị An (Oberhausen) 20€. Hoàng Khánh Toàn (Raunheim) 30€. Ngô Văn Ba (Heimenkirch) 20€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 20€. Đỗ Ngọc Thanh (Fehmarn) 20€. Nguyễn Xuân Mai (Schweiz) 30€. Trần Minh Hương (Zetel) 50€. Lâm Minh (Lindau) 20€. Hambuch Tuyet (Lebach) 100€. Huỳnh Thị Thu (Danmark) 200Kr. Lê Trọng Phạm (Meckenheim) 20€. Trần Hữu Trát (USA) 50US. Vương Khắc Vũ (Borkum) 30€. Lê Minh Kiệt (Freiburg) 25€. Đặng Diệu Hồng (Karlsruhe) 30€. Lê Văn Laurent (Ludwigshaven) 40€. Mme Trần Thanh Liên (France) 100€. Nguyễn Thị Bình (Hamburg) 20€. Nguyễn Thị Chi („) 25€. Nguyễn Hữu Huấn („) 20€. Mã Xuân Hồng & Huỳnh Quốc Minh („) 20€. Hồ Xuân Đệ (USA) 30€.

• Ấn Tống

Vũ Thị Xuyến 55€. Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (M'Gladbach) 120€ HHHL ĐH Nguyễn Thi Bảy. T. Chu Thi (Germering) 45€. Nguyễn Hồng Quê (Feuch) 15€. Trần Thị Phúc (fürth) 35€. Lế Thị Bích Ninh (München) 20€. Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 13€. Nguyễn Thanh Trúc (Schweiz) 13€. Vũ Thị Xinh (Danmark) 40€. Lê Thái („) 100Kr. Trương Thanh Thủy (France) 20€. Nguyên Hoàng Dũng (Krefeld) 15€ HHHL ĐH Nguyễn Thị Hường. Lý Quốc Đống & Lý Huệ Lan (Hamburg) 50€. Đỗ Hữu Nghĩa (Neuss) 30€.

• Kinh Pháp Hoa:

Thái Nguyệt Cung 1950€ (150 quyển). Minh Hue Bekker (Kamen) 50€ cầu an cho Phạm Thị Thịnh. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 20€.

• Tượng Phật

Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (M'Gladbach) 120€ HHHL ĐH Nguyễn Thị Bảy. Trần Duy Ngọc Tuấn 30€.

• Sửa Chùa

ĐH. Nguyễn Văn Anh (Holland) 100€ (từ Hội Thiện chuyển sang). Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 20€. Phạm Thị Kim Tiên (Essen) 5€. Bành Văn Phong (Wiesbaden) 20€. Vũ Văn Bao & Nguyễn Thị Phú Hà (D'dorf) 20€. Quý Phật Tử ở Chi Hội 3 vùng Nürnberg + Fürth + Erlangen 200€. Fam. Lê Thái (Danmark) 200Kr. Nguyễn Nhi Bạch 360€. Song Hà Phạm 285€. Hoa Lê 530€. Ngô Phú Hải (Berlin) 280€. Sinco Deco 1440€. Võ Phi Hoàng (Osnabrück) 135€. Thái Thị Vân Anh & Trần Văn Thành 480€. Lê Ngọc Hải Reise 530€.

• Đất Già Lam

Gđ. Nguyễn Thị Thu Hà (Hildesheim) 100€. Thái Giang (Mannheim) 100€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€.

• Đèn Dược Sư

Phạm Anh Tuấn (France) 30€. Lê Nguyễn Thị Anh (Karlsruhe) 10€.

• Trai Tăng

Klauspeter Streick (Hannover) 50€.

• Hương Linh Ký Tự

Vũ Văn Đàn (Wunstorf) 75€ HH ĐH Vũ Đình Hanh. Nguyễn Văn Hải (Dresden) 75€ HH ĐH Trần Tú Oanh.

• Vu Lan

Mme Nguyễn Thanh Tú (France) 50€. Trương Kim Học (Landstuhl) 10€.

• Rằm Tháng Mười

Trương Triệu Bắc & Trương Mạn Phương (Albstadt) 30€. Huỳnbh Thị Be 10€. Phạm, Trần Thị Hồng (Castrop Rauxel) 20€.

• Học Bổng Tăng Ni:

-**Việt Nam:** Nguyễn Van Anh (Holland) 100€ (từ Hội Thiện chuyển sang). Nguyễn Nhân Lộc (USA) 50US. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Nguyễn Hồng Quế (Feucht) 20€. Trương Xuân An (Pforzheim) 20€. Võ Thị Dương Hạnh (Marl) 10€.

-**Ấn Độ:** Lê Thị Ngọc Diệp 30€. Võ Thị Dương Hạnh (Marl) 10€.

-**Đức Quốc:** Ẩn danh (Berlin) 300€ + 300€. Chung Giang (Künzelsau) 50€+50€.

https://tieulun.hopto.org

• Từ Thiện Xã Hội:

-Cô nhi, cùi, mù, dưỡng lão, trẻ em, người nghèo VN: Nguyễn Văn Anh (Holland) 100€ (từ Hội Thiện chuyển sang). Ludwig Thị Thanh (Wittlich) 30€. Võ Thị Vương Hạnh (Marl) 10€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 24€. Trần Vĩnh Viễng (Speyer) 20€+20€. Cao Chi Hoàng & Phương Minh Hoàng (Speyer) 70€ (=100US). Hội Quán Từ Thiện (Holland) 50€. Nguyễn Đình Vũ („) 50€. Caroline Trần Bình (France) 30€. Vũ Thị Xinh (Danmark) 50€. Hồ Thị Y (Wallenfangen) 30€. Hue Wollenberg (Moers) 40€. Hoàng Thị Ngọc Bích (Dillingen) 50€. Cam Văn Nguyên 10€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 50€.

-Cứu trợ Bão Lụt Việt Nam: Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 25€. Thành Xuân Grün (Düren) 50€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 20€. Lã Thị Hồng Vân (Daun) 30€. Nguyễn Thị Thu Hiền 30€. Trương Chinh 10€. Trương Thọ 10€. Ẩn danh 10€. Châu Hồng Cương 10€. Mai Hữu Nghĩa (Kupterzell) 10€. Cam Văn Minh 10€. Ẩn danh 50€. Châu Chi Huê 10€. Nguyễn Văn Thanh 10€. Bùi Quốc Sĩ 10€. Nguyễn Công Đoàn 10€. Huỳnh Lang 5€. Một số Phật Tử ẩn danh thuộc Chi Hội Liên vùng Nürnberg + Fürth & Erlangen 87,50€. Thái Quang Minh („) 100€. Thanh Thuận („) 20€. Huệ Tường („) 10€. Minh Khải („) 10€. Quốc Thu („) 10€. Lệ Oanh Seiden („) 5€. Diệu Pháp („) 5€. Nam Lý („) 10€. Jenny Hà („) 10€. Khiêm My („) 5€. Cindy & Tammy („) 5€. Cao Tăng Triết („) 10€. Diệu Tịnh („) 10€. Nguyên Hung („) 20€. Phạm Quang Vũ (Hamburg) 20€. Lê Thái (Danmark) 100Kr. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Đinh Anh Tuấn 10€. Trần Thị Hồng Nhung (Dresden) 20€. PT. Ẩn danh (Rottweil) 30€. Nguyễn Thái Nam & Kim Hue Chi Hội PT Nürnberg 1.000€. Đặng Văn Sơn & TN P. Huỳnh (Pforzheim) 25€. Le Dan Nguyen & Nguyen Thu Thuy 50€. Phan Thi Kim (Lörrach) 20€. Diệu Minh & Như Nguyện (Finland) 100US. Vương Khắc Vũ (Borkum) 20€.

-Giúp người nghèo Ấn Độ: Tâm Thảo & Thiện Tuệ (Hannover) 100€. Thiện Lợi & Thiện Học („) 20€. Thiện Bảo (Karlsruhe) 50€. ĐĐ. Thích Hạnh Lý (Hannover) 100€. Thiện Ý („) 30€. Ẩn danh 10€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 50€.

• Phóng Sanh
Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 30€.

• Nồi Cháo Tình Thương
Nguyên Lai (München) 10€.

• Nạn nhân bị Sập Cầu Cần Thơ
Niklas Kim Eiben (Ibbenbüren) 10€. Ẩn danh (Ratingen) 20€.

• Tổ đình Chúc Thánh Hội An
Nguyên Ngọc (Neu Anspach) 300€. Phạm Nam Sơn & Ngọc Hiền (USA) 1.000US. Sư Cô Như Quang (Pháp) 1.000€. (Koblenz): Trịnh Thị Phải 10€. Giang Minh Lan 5€. Phạm Thị Lan 10€. Lưu Đức Chí 20€. Lưu Thọ 20€. Bành Tiêu Chi 20€. Phạm Lạc 20€. Nguyễn Thị Viễn Phương 20€. Nguyễn Đức Tùng 5€. Nguyễn Thị Xuân Hương (Recklinghausen) 50€. Điền Văn An (Leverkusen) 10€. Ngô Kiêm Hoàng (Bad Kreuznach) 10€.

⁂

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hằng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi nào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cám ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannove
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)
2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover - Germany

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SHDG) (1) .....

Họ và Tên .....

Địa chỉ .....

.....

.....

Điện thoại : .....

Số tiền .....

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới: ☐ Độc giả cũ: ☐

(Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ mới cũng như cũ và Số hiệu độc giả)

.....

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả nầy có in trên nhãn địa chỉ gửi báo đọc từ trái qua phải tối đa là 4 số.

Thí dụ :

Vien Giác, Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover- Germany
.....
* **SH: 0000**# Date: 8/05 **het han***

(Nếu trên nhãn gửi có ghi "het han" thì xem như là sẽ ngưng gửi báo Viên Giác)

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ Báo Viên Giác xin quý vị ghi rõ **Họ. Tên** người nhận báo cùng kèm theo **Số Hiệu Độc Giả (SH)** để chúng tôi dễ dàng đối chiếu với danh sách nhận báo.

https://tieulun.hopto.org

VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỴ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯƠNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Thượng Tọa Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyên Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh - Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa. Lưu An Vũ Ngọc Ruẫn.

❁

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần thị Hương Cau (Đức). - Ngô Minh Hằng (Mỹ) - Trần thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ). Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - G.S. Vũ Ký (Bỉ) - Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa (Úc) - Hạnh Nguyện (Ấn Độ) - Phan Hưng Nhơn (Đức) - Vân Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng (Úc) - Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ Thức (Đức). Huỳnh Ngọc Nga (Ý).

KỸ THUẬT ẤN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963
Homepage: http://www.viengiac.de
E-mail : viengiactu@viengiac.de
E-mail : baoviengiac@viengiac.de
E-mail : phuvan@t-online.de
E-mail : phuvan@viengiac.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEDBHAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục lục — Trang

- Chúc Mừng Năm Mới 1
- Thư tòa soạn 2

• Tôn giáo
- Cuộc du hành sang Lạp Tát của Tây Tạng (Ht. Thích Trí Chơn) 3
- Công Đức và Phước Đức (Thích Chân Tuệ) 5
- Những bình diện của tâm linh (Thích Nguyên Tạng dịch) 10
- Hạnh phúc và khổ đau (Trần Văn Giang) 15
- Dalai Lama với dự định mới trong việc chọn người kế vị (S. Saxena) 17

• Chủ đề - Văn Học - Nghệ Thuật
- Sớ Táo Quân (TQ.Trần Thế Thi) 19
- Năm Tý nói chuyện Chuột (Nguyễn Phú Thứ) 23
- Chuột (Hồng Nhiên) 26
- Năm mới Mậu Tý - Lành hay dữ với tuổi chúng ta (Ngô Quốc Phong) 28
- Ngày Xuân và Hoa Đào (Phan Hưng Nhơn) 32
- Hương Xuân (Quỳnh My) 35
- Vàng đá phôi phai (Trần Thị Hương Cau) 38
- Huế ơi (Nguyên Hạnh Hoàng Thị Doãn) 42
- Tâm tư tuổi ngọc (Trần Ngọc Uyên Phương) 44
- Người bán sách trên bãi biển Nha Trang (Phan Tín An Ninh) 50
- Lời cuối của một loài chim (Huỳnh Ngọc Nga) 55
- Luận về một chữ Tình (Hoa Súng) 59
- Người Mỹ già Hommeless (Vĩnh Khanh) 65
- Dòng sông nhỏ (Duyên Duyên) 70
- Tân liêu trai - Bảo Chấn Khanh (Lưu An) 74
- Nhân quả mang mang (Hà Ngọc Bích) 81
- Tiếng chim giải hận (Hoàng Ngọc Liên) 84
- Liễu Tú Uyên (Hư thân Huỳnh Trung Chánh) 88
- Thăm 3 vườn QG miền Tây nước Mỹ (Liễu Pháp) 96
- Bạn Đạo (Lê Thị Bạch Nga) 101
- Miếng da trâu (Tích cốc Ngô Văn Phát) 103
- Tâm tình với anh Lưu Nhơn Nghĩa (Phù Vân) 106
- Viết để tưởng niệm về anh Ph.H. Lưu Nhơn Nghĩa (Thích Như Điển) 110
- Lên chùa nhặt rác (Đan Hà) 112
- Băn khoăn (Đại Nguyên) 115
- Tượng Đài Tỵ Nạn trên bến cảng (Hoa Lan) 118
- Lễ ra mắt Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg (Phù Vân) 123
- Lịch sử ngày lễ tạ ơn – Thanksgiving Day (Võ Thị Diệu Hằng) 129
- Điểm sách: Quê Cha, Quê Mẹ, Quê Mình (Trần Ngân Tiêu) 131

• Y dược thường thức
- 10 lời khuyên trong dinh dưỡng 133
- Y học cổ truyền Việt Nam qua các thời đại (Phan Hưng Nhơn) 135
- Ăn chay, ăn mặn (Nguyễn Thượng Chánh, DVM) 137

• Tin Phật sự 143
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng 147
• Tin tức nước Đức (Lê Ngọc Châu) 152
• Tin thế giới (Phan Ngọc) 156
• Giới thiệu sách báo 162
• Thông báo 164
• Từ Thiện - Xã Hội 167
• Hộp thư Viên Giác - Trả lời thư độc giả 168
• Phân ưu – Cáo phó - Cảm tạ 169
• Phương danh cúng dường 170

• Thơ : 4.- *Cành mai vừa hé nụ* (Tuệ Nga). 9.- *Đang nắng Xuân mà tưởng gió mưa* (Trần Ngân Tiêu). 16.- *Tháng mười về biển* (Khiếu Long). 31.- *Người Xưa* (Phương Triều). 34.- *Tôi về* (Sông Lô); *Mùa Gặt Giữa Hư Vô* (Dương Kiền). 43.- *Ý Xuân* (bà Thanh Bình). 49.- *Nắng hòa dáng Xuân* (Bửu Truyền). 54.- *Ngày xưa áo trắng* (Hoài Vyễn Phương). 64.- *Chùm thơ Xuân* (Hà Ly Mạc). 73.- *Biết ơn cha* (Bửu Truyền). 80.- *Ba năm mộ... oan* (Hồ Trọng Khôi). 83.- *Giọt sắc không* (Dương Kiền). 87.- *Giao thừa nâng chén* (Trần Ngọc Nguyên Vũ). 102.- *Một tiếng đàn* (Mường Mán). 109.- *Trên từng đợt sóng vô thường* (Tùy Anh). 122.- *Người thương binh uống rượu bên dòng sông* (Thái Tú Hạp). 142.- *Nụ tầm xuân* (Thylan Thảo). 155.- *Xuân mộng* (Trần Thúc Vũ). 163.- *Bài lục bát đêm xuân* (Hoài Ziang Duy); *Cõi tạm* (Lê Chí Lý).

• Hình bìa : của Họa sĩ ViVi (Hoa Kỳ)

• Cáo lỗi : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ nầy được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

- Báo Viên Giác -

https://tieulun.hopto.org